

Cung Thị Lan

Hai Chị Em

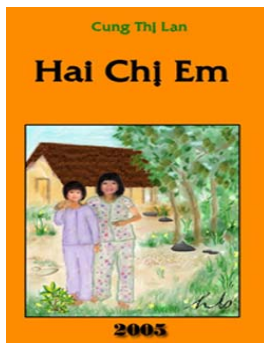


WWW.VNTHUQUAN.NET, 2008.

CUNG THỊ LAN

Hai Chị Em

Chương Một



Hai Chị Em

Truyện dài tình cảm xã hội

Tác giả: Cung Thị Lan

Họa sĩ vẽ tranh bìa: Nguyễn Thế Huỳnh (hls)

Xuất bản ngày 04 tháng 10 năm 2005

Tác giả giữ bản quyền.

Đăng ký tại U.S.Library of Congress

Những ngày trước lễ Giáng Sinh thường là những ngày bận rộn của các tín đồ công giáo, những ngày mong đợi của những đứa trẻ nhà giàu, và cũng là ngày vui của hai chị em con nhỏ. Chúng không phải là con của gia đình công giáo, cũng không phải là những đứa trẻ của gia đình giàu, nhưng chúng luôn luôn mong chờ ngày quan trọng này bởi vì mỗi năm chỉ có một lần, một lần mà thôi. Trong một lần ấy, chúng được nhìn thấy cây Nô-en rực rỡ với những dây kim tuyến lấp lánh và những trái sáng bóng loáng như những khối cầu thủy tinh màu trắng hay đỏ nổi bật trên nền xanh của lá trong ngôi nhà lớn của bác Cả; chúng còn được chứng kiến

cảnh bốc quả thú vị; hoặc được nhận một vài món quà nho nhỏ hoặc được ăn một vài món là lạ mà chúng không bao giờ nếm được chút nào trong năm như gà nấu ra gu, hay bánh ga tô.

Năm ấy, những ngày trước lễ Giáng Sinh không còn là những ngày vui của hai chị em con nhỏ. Chúng đã bị mất đi những ngày vui trong năm chỉ vì chuyện xích mích xảy ra giữa cô Út và mẹ của chúng.

Sáng sớm, khi sương đêm vẫn còn ướt đầm trên cây lá trong vườn, mẹ của hai đứa nhỏ đã phải ra vườn để quét dọn. Nhìn thấy cái chổi mới cạnh cái chổi cũ ở một góc nhà kho gần cây ô ma, bà đình ninh có thể dùng nó để quét sân nên tự ý đem ra dùng. Ngờ đâu việc làm không xin phép của bà đã gây cho sự xung khắc giữa bà và cô em chồng ngày càng trở nên gay gắt hơn. Tiếng chổi quét lá vừa vang lên từ khu vườn vắng, cô Út vội vàng bước ra khỏi ngôi nhà lớn bằng cửa sau để đi kiểm tra. Tức giận tột cùng với hành động ngang nhiên dùng cái chổi mới của người chị dâu, cô đã giật cái chổi lại, rồi mắng lầy, mắng đẽ về cái tính tự ý, tự thị. Quá đáng hơn, cô đã dùng cái chổi mới xỉ vào mặt của bà mẹ và tuôn ra những lời mất tự chủ. Xui xẻo cho cô, người đàn ông hiền lành đẹp trai, người ngoan đạo công giáo, người chồng đã đính hôn với cô, xuất hiện trên lối sỏi từ cổng nhà lớn hướng về cái sân gạch đằng sau, nơi mà ông chứng kiến rõ ràng người vợ sắp cưới của ông đang xỉa xói người đàn bà mất chồng đáng thương.

Không ai hiểu vì sao ông ta lại xuất hiện trong khuôn viên của đại gia đình họ Hoàng sớm như thế. Cả mẹ của hai con nhỏ và cô Út đều sững sờ và kinh ngạc khi giáp mặt với ông. Cả hai im lặng, bối rối và mắc cỡ vì chuyện riêng tư trong gia đình hai người đã bị phát hiện. Người đàn ông này cũng im lặng như cô Út và mẹ hai đứa nhỏ. Ông đã không nói nguyên nhân nào khiến cho ông phải đến thăm nhà khi mặt trời chưa ló dạng, cũng không hề bình phẩm một lời nào về những gì ông đã chứng kiến mà ông chỉ lặng lẽ quay ra chiếc cổng gỗ trước ngôi nhà lớn. Khi chiếc cổng khép lại, và cái dáng cao gầy của ông ta khuất sau bức tường thành, sự im

lặng của ông vẫn còn lưu lại trong khu vườn. Thái độ lạ lùng của ông đã làm cho cô Út ngưng bật những lời chửi rửa dữ tợn. Cô cầm cái chổi mới đem lại nhà kho, đặt nó ở đó rồi quay vào ngôi nhà lớn. Sự xuất hiện và bỏ đi không báo trước của người chồng sắp cưới của cô Út, cộng thêm cái nín lặng đột ngột của cô ấy làm cho bà mẹ bàng hoàng và sợ sệt như người vừa phạm trọng tội. Ngần ngơ trên sân đầy lá úa vàng một lúc, bà lặng lẽ trở lại góc nhà kho, lấy cái chổi cùn và cũ, rồi tiếp tục quét sạch toàn khắp khu vườn.

Từ ấy đến chiều tối, người chồng sắp cưới của cô Út không trở lại. Cô chờ mãi, chờ mãi đến ngày hai mươi bốn tháng mười hai dương lịch, ông vẫn biệt tin. Không ai biết là cô Út có đến nhà vị hôn phu của cô để phân giải hay biện bạch những gì đã xảy ra không; chỉ biết là sau ngày ấy, ông ta không còn trở lại khuôn viên của đại gia đình họ Hoàng thêm một lần nào nữa. Sự biệt tăm, biệt dạng của vị hôn phu của cô Út như báo hiệu là ông đã rời thành phố biển và chôn bỏ những ước thề trong buổi đính ước với cô ngày nào.

Tội nghiệp cho cô Út đã phải im lặng chờ đợi mãi đến ngày Giáng Sinh và cuối cùng đi lễ một mình. Cô thường đi lễ nhà thờ bởi vì cô đã rửa tội thành người công giáo, vì ý muốn của người chồng sắp cưới của cô và vì hạnh phúc lứa đôi của cô sau này. Năm ấy, cô Út đi lễ nhà thờ trong ngày Giáng Sinh không phải vì lễ thói, phục tùng hay ước nguyện mà vì cô hy vọng gặp lại người chồng sắp cưới của cô.

Hai chị em con nhỏ cũng tội nghiệp như cô Út. Chúng chờ đợi, đếm từng ngày, và bàn luận về những gì đã xảy ra trong những ngày lễ Giáng Sinh năm trước thế mà cái ngày mong đợi ấy đến từ lúc nào chúng không hề hay biết. Cũng năm ấy không biết tình cờ hay chủ ý mà sau khi người chồng sắp cưới của cô Út biệt tăm, hai ông bà bác Cả không trưng bày cây Nô-en trong phòng khách và cũng không đề cập gì đến tiệc Giáng Sinh. Trong đại gia đình họ Hoàng, mọi người theo hai tôn giáo khác nhau: Công giáo và Phật giáo. Ông bác Cả, bà bác Cả và cô Út là những người theo đạo Công giáo và là những người mà hai đứa nhỏ khó gần họ để tâm sự hay hỏi han. Còn những người khác như bà nội, cô Sáu và mẹ của

chúng là những người theo đạo Phật giáo nên chẳng ai quan tâm đến những ngày lễ của đạo Công giáo. Mãi cho đến ngày bà bác Cả báo cho mẹ chúng biết là hai vợ chồng ông bà sẽ ăn lễ Giáng Sinh tại nhà con cháu của ông bà và bà mẹ không phải bày dọn thức ăn chiều cho ông bà tại phòng ăn như mọi hôm thì hai con nhỏ hiểu là chúng sẽ không được chứng kiến cảnh ăn lễ Giáng Sinh trong ngôi nhà lớn và cũng không được nếm những món đặc biệt do bà bác Cả chỉ đạo như mọi năm.

Chiều vừa đến, bà mẹ gọi hai chị em con nhỏ về nhà và cho chúng ăn cơm. Thức ăn nguyên vẹn chứ không phải là những phần thừa thải như những lần trước; thế mà hai con nhỏ không muốn đưa đĩa lên để gắp món nào. Qua loa lấy lệ vài miếng, hai đứa chạy ra khỏi nhà của chúng ngay. Hối hả leo lên hiên gạch bông của ngôi nhà lớn, chúng vẫn còn nuôi hy vọng là sẽ được thấy cây Nô-en với những món quà trong phòng khách của bác Cả và sẽ có một vài món quà trong ấy. Đáng tiếc thay, những bước chân hăm hở của chúng khựng lại một cách ngỡ ngàng và những đôi mắt háo hức của chúng trở nên thất vọng ghê gớm khi chúng thấy hai cánh cửa ra vào của nhà bác Cả đóng kín mít. Tựa người vào những song sắt của khung cửa sổ đang mở rộng, cả hai nghiêng đầu nhìn vào trong. Không có cây Nô-en, không có quà. Mọi vật quen thuộc cũ đang im lìm trong căn phòng khách vắng người. Nhìn nhau buồn bã, hai đứa ngồi bệt trên cái hiên hành lang rồi cùng nhìn mông lung về phía căn nhà nhỏ nơi mà ba mẹ con chúng cư ngụ. Từ căn nhà nhỏ của mẹ con chúng đến ngôi nhà lớn của hai bác Cả là khu vườn với vô số cây ăn trái. Hàng dừa nghiêng ngọn về phía mái ngói của căn nhà nhỏ như muốn đe dọa là chúng có thể ngã xuống bất cứ lúc nào. Cây vú sữa to sừng sững giữa khu vườn gần giếng với nhiều cành lá um tùm. Tàn cây của nó gần như che kín khoảng không gian rộng thật rộng giữa khu vườn. Hàng cây măng cầu, cây mận xanh cạnh bức tường thành vươn nhiều cành cân đối đẹp mắt. Cây khế, cây sa bô chê và cây ô ma mọc xen kẽ từ giếng đến tận nhà bếp của bà nội và bác Cả. Những loại cây ăn trái trong vườn chỉ khêu gợi hai đứa nhỏ khi chúng đói và thèm ăn; còn lúc này chúng không có giá trị gì bởi chỉ vì chúng không phải là cây Nô-

en. Chúng chỉ có lá và trái chứ không có quả. Chúng không có đèn, cũng không có những dây kim tuyến lấp lánh. Chúng chỉ biết vui đùa với nắng, với gió và muôn đời khoác một màu xanh mà thiên nhiên dành cho chứ không bao giờ được trang điểm bằng những sắc màu khác của những vật trang trí, hoặc những món quà để có thể làm vui và gây hy vọng cho hai đứa nhỏ này được. Bên hông hiên nhà lớn, dọc theo lối từ trước nhà đến sân gạch đằng sau là bụi hoa bông bụt Tây, rồi đến một dãy hoa dâm bụt ta với những cánh hoa đỏ thắm. Trời xế chiều mà màu thắm của cánh hoa vẫn còn nổi trên cành lá rời rạc như những cái chuông đỏ nhỏ với cái nhụy dài. Những cái nhụy như muốn làm duyên dáng thêm cho những cánh hoa; tuy nhiên, chúng cũng không đủ sức cảm dỗ sự yêu thích của hai đứa nhỏ.

Không một cây ăn trái, cũng không có một cây hoa nào trong vườn có thể thay thế cho cây Nô-en mà hai đứa đang mơ ước. Buồn bã, chúng tựa sát vào nhau, yên lặng nhìn cảnh vật im lìm dưới bóng tà dương. Đột nhiên, con nhỏ chị nhảy bật khỏi hiên gạch bông đang ngồi và chạy đến khóm hoa bông bụt Tây cạnh đấy, la to:

- Mình có cây Nô-en rồi!

Con em ngơ ngác nhưng cũng lồm cồm tuột xuống khỏi cái hiên, đến chỗ con chị:

- Đâu? Đâu?

Con chị chỉ vào khóm hoa:

- Đây nè, em thấy chưa! Khóm hoa này đầy lá xanh lá cây đậm như màu lá của cây Nô-en đó! Và những búp hoa đỏ nho nhỏ của nó là những chiếc đèn búp nhỏ màu đỏ.

Hướng theo ngón tay của chị, con em reo lên:

- Mình đã có cây Nô-en! Cây Nô-en với nhiều chiếc đèn đỏ! Nhiều đèn đỏ quá đi! Cây Nô-en của chị em mình đẹp nhất trên thế gian này!... Nhưng còn quà nữa, quà đâu chị Hạ?

Con chị đi vòng quanh khóm hoa, vừa chỉ vừa nói:

- Đây nè! Nhiều gói quà ở dưới gốc cây Nô-en đây nè. Bây giờ mình chơi mở quà Nô-en nghe Vy!

Con em gật đầu ngay sau khi nghe lời đề nghị của chị. Nó hoàn toàn hoà vào sự tưởng tượng của con này:

- Chơi, em chơi mở quà! Nhưng chị phải cho em mở quà trước!
- Được rồi, chị cho em mở quà trước! Em thích quà gì?
- Em thích một con búp bê!
- Một con búp bê hả? Quà có con búp bê mà! Để chị lấy cho em nhen!

Con nhỏ chị đưa tay nghiêng người cúi xuống đất giả bộ lấy món quà tưởng tượng đưa cho con em:

- Đây nè, em mở đi!

Con em cũng giả bộ như chị. Nó làm ra vẻ như đang mở quà; hai tay ôm vòng trước mặt đóng đưa, điệu bộ như đang ru em bé. Con chị chăm chú nhìn từng cử động của con em, hỏi dồn:

- Em thích nó không? Nó đẹp không?
- Đẹp chứ! Búp bê thì đẹp rồi!

Con chị gật đầu nhưng không hỏi thêm về con búp bê. Nó hỏi sang chuyện khác để không phải nghe con em tả con búp bê khác với sự tưởng tượng của nó:

- Em muốn mở quà nữa không?
- Không. Bây giờ đến phiên chị. Chị mở quà đi.

Con chị tần ngần:

- Chị không muốn quà nữa.
- Chớ chị muốn cái gì?
- Chị cũng thích một con búp bê. Nhưng mà không còn nữa.
- Sao hồi nãy chị nói là nhiều quà xung quanh "cây Nô-en"?
- Thì nhiều quà nhưng quà khác kìa!
- Thì chị lấy quà khác đi!
- Chị không biết cái gì để lấy. Mà chị không thích cái gì trong "đống" quà này nữa!
- Vậy chứ chị thích cái gì?
- Chị thích một trái sáng.
- Vậy thì chị lấy đi.
- Đâu có đâu mà lấy?
- Em lấy búp bê được, chị lấy trái sáng được chứ!
- Nhưng cây Nô-en này chỉ có đèn thôi không có dây kim tuyến hay trái sáng gì cả.

Trong khi hai con nhỏ đang tranh cãi, cô Út đi từ cổng vào. Cô

mặc áo dài trắng, búi tóc cao để lộ râu chuối hạt trai sáng trắng lóng lánh chẳng khác nào những trái sáng con con. Con nhỏ chỉ đứng nép vào bụi hoa chờ cô dừng lại như những lần trước để nhìn kỹ hơn những viên ngọc trai ấy. Nó còn ao ước có được những hạt trai của cô Út trong bàn tay để nó có thể vôn vê và lăn chúng qua lại, rồi soi mặt vào trong ấy như những lần nó đã lén những người lớn soi mặt trên những trái sáng được treo trên cây Nô-en trong phòng khách nhà bác Cả khi mẹ nó sai vào đó mời ông bà bác Cả dùng cơm trưa. Nó định chào cô để được nhìn những hạt trai lâu hơn, nhưng chưa kịp mở miệng, cô đã đi lướt qua mặt thật nhanh. Cô lạnh lùng như không thấy chị em chúng, cũng như không thấy con Ki ki và con Vàng đang vẫy đuôi mừng rỡ vây quanh cô. Lần đầu tiên cả hai con nhỏ không thấy cô Út ngừng lại để vuốt ve hai con vật mà cô yêu thích nhất trong khuôn viên nhà, như đã từng.

Thường thường, mỗi chiều chủ nhật hay những ngày lễ công giáo, cô Út diện những chiếc áo dài đẹp và các loại trang sức đắt tiền để đi nhà thờ cùng với vị hôn phu sắp cưới của cô. Mỗi lần như thế, cô thường cười vui sánh bước vào nhà với người bạn đời tương lai và hai người thường ngừng lại hỏi thăm hai đứa nhỏ khi thấy chúng lần la trước cổng. Có lúc cô đưa tay vỗ trên đầu hai đứa để cho chúng có dịp hít mùi thơm nước hoa của cô hoặc nhờ chúng giữ hai con chó để chúng không làm bẩn chiếc áo dài đẹp của cô. Khuôn mặt của cô Út hôm ấy biểu lộ lạnh lùng và khác lạ khiến hai con nhỏ hồi hộp và lo sợ. Chúng ngờ có chuyện chẳng lành sắp xảy ra cho mẹ của chúng nên cả hai chạy toáng về nhà. Căn nhà với cánh cửa gỗ mở hé và trong ấy chiếc đèn dầu leo lét đã chuẩn bị sẵn trên bàn; thế nhưng chẳng có bà mẹ nơi đâu. Hồi hộp và lo lắng, hai đứa lấp ló trước cửa ra vào nhìn về phía ngôi nhà lớn. Chúng biết mẹ chúng đang còn phải làm việc nhà cho ông bà bác Cả cho nên chưa có thể về nhà. Cả hai đứa toan gọi thật lớn để giục mẹ về sớm và trước khi những tai biến có thể sắp xảy ra. Thế nhưng chưa kịp cất tiếng kêu, chúng đã nghe tiếng chửi vang lên dữ dội:

- Hại tau cho hả dạ đi, thứ chó! Sư cha bà tổ quân ác độc!

Không có tiếng trả lời của bà mẹ và hai đứa nhỏ lại nghe thêm giọng la the thé của cô Út:

- Trời tru đất diệt thứ chó chết! Mày hại tao! Mày hại tao! Hại tao hỉ? Trời chưa mày răng? Ma quỷ thánh thần bằm thây mày ra! Tưởng trời chưa hại mày hử? Trời hại mày rồi đó thê! Thứ đàn bà sát phu! Bị trời hại đáng kiếp! Mày bị trời hại nên chừ mày cố mà hại tao mờ!

Những lời chửi bới hung dữ và cay độc được lập đi lập lại nhiều lần đến nỗi hai đứa nhỏ tưởng chừng như cô muốn mọi người thuộc lòng. Loáng thoáng với những tiếng nghe tiếng mắt, hai con nhỏ lờ mờ hiểu rằng cô Út căm phẫn mẹ chúng ghê gớm lắm. Và điều này làm chúng sợ không dám rời căn nhà của chúng một bước nào. Bấy giờ, tiếng nói nhỏ nhỏ và dứt quãng của bà mẹ vang lên từ phía sân gạch sau ngôi nhà lớn của bác Cả. Hình như bà đang phân trần một vài điều gì đó mà tiếp theo những lời phân trần này không có một sự cảm thông nào ngoài giọng nói nhão nhọt bất chước của cô Út ngân xa. Cô đã kéo giọng nói dài thật dài để nhại giọng nói quê mùa của bà mẹ. Cô đã lập đi lập lại không ngừng những gì bà vừa thốt ra.

Cuối cùng cô tuôn một tràng thách thức và gây sự:

- Đồ cái thứ nẫu! Đồ cái thứ quê mùa! Anh tao đui mù mới lấy cái thứ quê mùa như mày! Thứ như mày không đáng sống trong nhà tao, trong gia đình tao!

Cô càng nói bao nhiêu, hai đứa nhỏ càng hồi hộp và lo lắng bấy nhiêu bởi vì những từ cô dùng lạ lẫm đến nỗi chúng không thể nào hiểu hết được nguyên nhân vì sao có sự xung đột xảy ra giữa cô và mẹ của chúng. Chúng chỉ biết tự trấn an bằng cách ngồi sát vào nhau và cùng giương những con mắt lo lắng bồn chồn chờ mẹ về. Bà mẹ dường như chưa có cách nào để thoát khỏi sự xung đột; bà tiếp tục khóc và nói như để tự mình oan. Tiếng khóc nức nở của bà văng vẳng trong đêm thanh vắng đã khiến con chị nóng ruột. Nó kéo tay con em đứng lên, dợm bước toan chạy thật nhanh. Thế nhưng, bước chân của chúng chưa đến bậc cuối cùng của tam cấp, ý định chạy vào cái sân gạch, tiêu tan theo tiếng la hét dữ dội và khủng khiếp của cô Út. Và rồi cả hai chị em đứng ngay đơ trước

cửa nhà như thể đôi chân chúng bị chôn cứng.

Con em thút thít khóc:

- Sao má không chịu về vậy hả chị Hạ?

Con chị cố làm ra vẻ bình tĩnh, trấn an em:

- Chắc má còn phải làm gì cho bác Cả gái nên chưa về được.

Nhưng mà không sao đâu Vy! Ngày nào má cũng bị chửi cả! Cô Út "quen" chửi rồi!

Con em không ngưng khóc. Nó mếu máo:

- Em sợ má bị sao đó!

Con chị cũng lo lắng như con em. Nó biết bà nội và Cô Sáu bệnh cô Út chứ không bao giờ bệnh mẹ của nó cho nên mỗi khi có sự xung đột thường có nhiều điều bất ổn xảy ra cho bà mẹ. Hai chị em nó đã mất cha, niềm an ủi duy nhất của chúng là mẹ. Qua những thái độ khinh miệt, những cái bấu môi hay những lời nói xa gần, chúng biết mọi người trong nhà nội không thích mẹ chúng vì sự quê mùa, và kém cỏi của bà. Nhưng mà, cho dù những lời nói móc méo hay cử chỉ khó coi kia có tệ hại đến đâu, cũng không làm giảm giá trị sự hiện diện của bà trong trái tim hai chị em nó. Chúng thương yêu mẹ chúng như yêu một niềm an ủi và nương tựa duy nhất trên cuộc đời. Giờ đây bà mẹ đang đối diện với tai biến khủng khiếp mà với cái tuổi lên tám và lên sáu chúng không thể nào làm được gì cho bà. Tưởng tượng cảnh cô Út hành hạ bà mẹ như những lần chúng từng chứng kiến, nỗi lo sợ của hai đứa nhỏ càng lúc càng lớn. Trong vô thức, hai đứa cùng kéo nhau ngồi xuống tại ngưỡng cửa và thao láo mắt nhìn vào phía sân sau ngôi nhà lớn. Đến lúc ấy, chúng thực sự quên hẳn những món quà và các món ăn của ngày Nô-en. Trong đầu chúng chỉ còn một câu hỏi: "Vì sao mẹ chúng phải cam tâm ở trong nhà nội để nghe những lời chửi bới lâu như thế?" Buồn bã trong im lặng, hai đứa lắng tai nghe ngóng sự tình.

Lần này, không phải là tiếng nói của mẹ nó hay tiếng la của cô Út mà là tiếng nói của bà nội, rồi tiếng nói của cô Sáu. Những tiếng nói đều đều cho biết là bà nội và cô Sáu đang phân bày hay giảng hoà. Tuy nhiên, sau tiếng nói của bà nội và cô Sáu, tiếng chửi rủa và la hét của cô Út trở nên dữ dội và inh ỏi hơn. Dù cố lắng nghe

những tiếng chửi rửa inh tai nhức óc ấy, hai chị em con nhỏ vẫn không hiểu những lời ấy có ý nghĩa gì và nguyên nhân vì sao cô Út xung đột với mẹ của chúng. Chúng chỉ biết là trong những lời tru tréo, mấy cái chữ "mày, mày, tao, tao" mà cô Út sử dụng là những chữ nặng nề mà mẹ chúng thường bắt buộc chị em chúng không bao giờ được xung với nhau. Chúng còn hiểu rõ rằng cô Út đã dùng hai từ "mày, tao" khi cãi vã với mẹ chúng chứ không phải nói những từ "mi, ta hay tau" của tiếng Huế mà cô thường nói với những người khác.

Cuộc tranh cãi không cân sức giữa tiếng nói nhỏ và tiếng khóc rưng rức của bà mẹ với những tiếng hét la và chửi rửa của cô Út kéo dài mãi đến tận đêm mà vẫn không dứt. Con chị sốt ruột và bực mình vì không thấy mẹ về. Quên cả những con muỗi đang thi nhau chích đốt xung quanh mình, nó ngồi lì với con em ở trước cửa nhà và nhất định chờ mẹ về mới thôi.

Trời càng về khuya cây cối và cảnh vật trong vườn càng trở nên ảm đạm, và hoang dại thế mà cô Út vẫn chưa thôi con tức giận. Không gian tĩnh mịch, trong khoảnh khắc, lại vang lên những tiếng hét la của cô mà tiếp theo sau là những tiếng phân trần của bà mẹ, tiếng rầm rì nhỏ nhỏ của bà nội, tiếng khuyên lơn của cô Sáu, và tiếng soàn soạt của những con chim ăn đêm tạo nên khúc nhạc đêm trầm buồn rời rạc hoà theo. Đột nhiên, tiếng rú kinh đảm của cô Út xé toạc hẳn cái không gian yên tĩnh của trời khuya:

- Tao đánh cho mày chết! Chết nè!

Tiếng la thất thanh của bà mẹ vang lên xen lẫn với tiếng tru tréo giằng co của bà nội và cô Sáu. Tất cả các thứ tiếng la hét, chửi rửa, rên rỉ, khóc lóc đã tạo thành âm thanh hỗn độn trong khu vườn.

Con nhỏ chị vụt đứng dậy, kéo con em lên, nói to:

- Dậy đi Vy! Theo chị vào trong đó coi má mình có bị đánh không! Con em giật mình mở mắt, nắm tay chị, rồi cùng chạy về phía cổng trước ngôi nhà lớn, lần theo bên hông nhà để mon men tiến về sân gạch đằng sau. Đúng lúc hai con nhỏ đặt những bước chân dè dặt đến dây hoa dâm bụt ta gần chiếc sân gạch, tiếng khoen cài cổng vang lên. Hai con chó Kiki và con Vàng nhảy chồm ra trước nhà sủa ong ồng, sau đó rít lên mừng rỡ. Chúng quay quanh hai người

đang bước vào nhà. Hai bác Cả đi ăn lễ Nô-en về. Cả hai không vào ngôi nhà lớn bằng cửa trước mà đi trên lối sỏi dọc theo bụi bông bụt tây rồi đến dãy bông bụt ta. Hai con nhỏ nép sang một bên nhường lối đi, lí nhí chào:

- Dạ thưa hai bác mới về.

Bác gái Cả không trả lời chỉ lo đánh chó; ngăn không cho chúng nhảy lên chiếc áo dài đẹp. Ông bác Cả nhúu mày:

- Giờ này còn làm gì mà hai đứa chưa đi ngủ?

Không trả lời, hai đứa nhỏ nhường đường cho ông bà đi trước, rồi rón rén theo sau đến bụi bông bụt ta. Nép vào bụi bông, chúng đưa những đôi mắt tò mò và lo âu nhìn về hướng phía sau ngôi nhà lớn, nơi diễn ra một cảnh tượng hết sức trái ngang.

Cô Út, bà nội và cô Sáu đang đứng vây quanh một cái bóng người tiều tụy đang ngồi bệt, đầu cúi như gần sát xuống sân gạch tối đen. Cô Út vừa chửi, vừa chỉ trỏ hung tợn vào mặt người đang ngồi bệt trên cái sân gạch đầy bóng tối ấy và người ấy lúc nghiêng phía nọ, lúc nghiêng phía khác, lưng rạp xuống sát sân gạch để tránh những cái xỉ mặt tới tấp. Bà nội và cô Sáu đứng hai bên cô Út, can ngăn và kéo ngược cô lại khi cô định giang tay nhào xuống phía dưới. Bất chấp sự có mặt của hai bác Cả, cô không ngừng xía xói, la hét và tuôn ra những lời chửi vắn điệu.

Mắt con chị long lên. Nó muốn buông tay con nhỏ em đang đứng cạnh để chạy thật nhanh đến chen vào giữa mẹ nó và cô Út. Nó muốn đẩy hai bàn tay tấn công của cô Út ra khỏi mặt của mẹ nó rồi đỡ thân thể gầy gò của bà mẹ lên để dìu về nhà. Và nó còn muốn hét lên "Đừng ăn hiếp má của 'tui' nữa! ", hay "Tất cả đã đủ cho má tôi lắm rồi! " Thế nhưng, nó chỉ đứng chôn chân cạnh con em như những lần trước.

Đúng lúc ấy, ông bác Cả bước nhanh tới giữa hai người. Ông giang tay cao, tát mạnh vào mặt cô Út mấy tát tai liên tiếp và la lớn:

- Đừng có hỗn quá quắt như ri nghe chưa!

Tất cả mọi người hiện diện đều sững sờ trước sự bất ngờ; ai nấy đều há hốc miệng và trố mắt kinh ngạc. Còn cô Út như lửa đang bị chế thêm dầu; cô chồm qua người ông bác Cả, cố gắng nhào xuống phía dưới để đánh trả thù bà mẹ cho bằng được. Chưa kịp thực

hiện ý định của mình, cô lại bị ông bác Cả trai đá vào ngực cô thêm hai cái nữa.

Lần này, bà nội hét lên:

- Đánh nữa đi! Đánh nữa cho hấn chết đi! Tau nói hấn im đi mờ hấn có nghe chi mô nờ!

Những câu mệnh lệnh của nội dường như chỉ là những lời thách đố cho nên ông bác Cả đã không tuân theo. Ông hừ lên một tiếng rồi bỏ đi. Bà nội, sau khi hét lớn, vừa thở hổn hển vừa mĩa mai xa gần:

- Anh em chi! Đánh cho hấn chết mới ngạ lòng anh, lòng chị tui mi!

Cô Sáu kéo cô Út ra, cầu nhàu:

- Tau can chừng mô mi làm tới chừng nớ mờ! Có nghe tau mô!

Bà bác Cả thông thả đến trước mặt bà mẹ, nói một cách đồng dục:

- Thím đi về ngủ đi rồi mai vào làm cho tôi, hơi đâu mà châu chực nghe chửi!

Dứt lời, bà xì một tiếng dài:

- Không biết dị! Ban đêm mà cãi vã, nói lớn tiếng, không sợ hàng xóm cười! Không ra thể thống chi cả!

Mặc cho những người đàn bà lao xao nói to, nói nhỏ, khuyên lơn hay mĩa móc, ông bác Cả yên lặng đi thẳng tới cửa sau để đi vào ngôi nhà lớn. Bác cả gái bước theo chồng nhưng không quên quay lại nhìn mọi người bằng đôi mắt khinh thị.

Có lẽ vì bị đánh đau và vì nghe những lời châm biếm của bà bác Cả mà cô Út không hó hé lời nào nữa. Bà nội và cô Sáu dìu cô ta vào nhà cô Sáu để chăm sóc và khuyên lơn an ủi. Bà mẹ còn lại trên chiếc sân gạch, nơi được bao quanh bởi bức tường sau của ngôi nhà lớn, nhà cô Sáu, dãy nhà bếp của bác Cả với cửa bà nội và lối ra vườn, ngồi khóc rưng rức.

Từ trong bóng tối của bụi dâm bụi ta, con nhỏ em vụt ra khỏi tay chị chạy đến ôm bà. Nó khóc nức nở:

- Má ơi! Má về ngủ với con!

Bà mẹ ôm chặt con em, gục đầu trên vai nó khóc nấc lên trút hết cơn uất ức mà bà đã chịu đựng. Con chị lặng lẽ đứng yên một chỗ cố định nhìn mẹ và em. Nó đang chờ mẹ nó đứng dậy. Nó chờ mẹ nó đứng lên dắt em nó về để nó có thể bước theo hai người. Mẹ nó

không đứng dậy như sự mong chờ của nó. Bà dính chặt trên chiếc sân gạch, nước nở khóc trên lưng con nhỏ em. Bà trông đã mất hết sinh lực sau trận xung đột mà trong đó cái nền gạch trên sân như là vật bám víu độc nhất để bà né tránh cơn thịnh nộ của cô Út.

Nước mắt tuôn rơi không ngừng, con chị chạy ù về phía mẹ và em, nước nở:

- Về nhà mình đi má! Đừng thềm "ở đây" nữa!

Rồi như tui thân với hai chữ "ở đây" nó nói lớn để trút hết cơn tức giận:

- "Ở đây" làm gì? Bị chửi chứ được cái gì!

Nó định nói thêm điều gì nữa để cho nội và mấy cô của nó hiểu rõ sự căm phẫn mà nó chịu đựng từ lúc nghe những tiếng la ó.

Tuy nhiên với cái tuổi vừa lên tám, nó chỉ nói những lời thách đố lung tung:

- Chửi hoài cho đã đi! Ở đây toàn người ăn hiếp! Có giỏi thì ăn hiếp khi ba "tui" còn sống đi!

Con nhỏ em nghe chị nói to thì ngạc nhiên lắm. Nó nín khóc và im lặng trong lòng bà mẹ; còn mẹ chúng thì hốt hoảng, gượng người lên, kéo tay con chị để bịt miệng nó lại.

- Nín đi! Không được hỗn! Má đi về với tụi con! Má đi về ngay đây!

Dứt lời bà vụt đứng lên, kéo hai đứa hai bên, đi nhanh về phía căn nhà nhỏ. Đến cái lu cạnh giếng, bà múc nước lau mặt và rửa chân cho con em rồi giục con chị rửa chân rửa mặt để vào nhà ngủ.

Vừa đặt lưng xuống giường, con em cất tiếng ngáy ngay. Con chị nằm im. Nó không nói hay hỏi mẹ điều gì mà chỉ lắng nghe tiếng ngáy mệt nhọc của em và tiếng thở dài của mẹ. Mở to mắt trong bóng tối, suy nghĩ vẩn vơ trong đầu, nó tiếp tục im lặng chờ mẹ lên tiếng. Không nghe mẹ nói gì ngoài những tiếng khóc sụt sịt, nó mất hết kiên nhẫn đành cất tiếng hỏi:

- Má có bị đánh không?

Mẹ nó không ngạc nhiên khi biết nó còn thức, cũng không quan tâm với câu hỏi của nó; bà nói xa xôi như tâm sự những điều thầm kín:

- Ngay từ lúc đầu, má biết thân phận mình nên đã không muốn ung

ba con.

Con chị ngạc nhiên:

- Vì sao má không muốn ưng ba?
- Bởi vì ba con là thầy giáo của má. Ba dạy bình dân học vụ cho làng ngoại con. Ba học cao, biết rộng, kiến thức và trình độ của ba hơn má hàng ngàn lần nên má sợ không dám ưng.

Không nghe con chị phản kháng, bà mẹ tiếp tục tâm sự:

- Hơn nữa ba là người Huế. Má sợ người Huế lắm, nhất là gia đình có kiến thức cao rộng. Biết ba là con của gia đình người Huế gia giáo, má đoán gia đình nội khó khăn, bẽ thế nên từ chối ba con nhiều lần; vậy mà cuối cùng vẫn không khỏi.

Con chị thắc mắc, hỏi:

- Vậy rồi sao má ưng ba?
- Bị má từ chối nên ba tự tử nhiều lần. Cuối cùng ông ngoại bắt má phải ưng ba.

Con chị hốt hoảng:

- Ba tự giết ba hả?
- Ừ, ba tự tử.
- Vì sao ba phải giết ba? Vì sao ba phải tự tử?
- Tại má không ưng ba.

Nghĩ đến ba, niềm thương yêu tràn ngập trong lòng, con nhỏ chỉ âm ỨC vì câu chuyện không ƠN, nó hỏi vặn:

- Má nói là không chịu ưng ba, sao má lại ưng ba?
- Ba tự tử đến lần thứ ba, ông ngoại phải đưa dì Bốn vào bệnh viện giả làm má nhận lời kết hôn của ba để ba không tuyệt vọng nữa. Sau khi ba xuất viện, ông ngoại bắt má làm đám cưới với ba.

Con chị không hiểu kết hôn nghĩa là gì. Nó lơ mơ ánh chừng kết hôn giống như chữ ưng và đám cưới mà mẹ nó lập đi lập lại trong câu chuyện kể. Với cái chữ ưng này, hình như mẹ chúng muốn bày tỏ cho nó hiểu rằng cũng vì sự quyết định ấy mà bà đã phải chịu những hoàn cảnh khó khăn trước mắt. Thấy mẹ yên lặng sau khi trả lời, nó định hỏi thêm nhiều câu với hai chữ vì sao, nhưng cơn buồn ngủ kéo mắt nó nhú lại. Nó ngáp dài và từ từ chìm vào trong giấc ngủ.

Mặc cho hai đứa nhỏ đã ngủ say, mẹ hai đứa vẫn miên man suy

nghĩ về hoàn cảnh mà bà đã sợ bị mắc nhưng cuối cùng không tránh khỏi. Tệ hại cho bà là khi nghĩ đến những bi kịch vì lấy chồng danh giá, bà chỉ tưởng tượng đến sự mâu thuẫn với gia đình chồng bên cạnh sự nương tựa của chồng chứ chưa bao giờ hình dung mình phải đơn thân đương đầu với tất cả mọi khó khăn như hiện tại. Nhớ lại chuyện ầu ả trong ngày bà cảm thấy khiếp sợ. Nếu chỉ bị nghe chửi rửa như những ngày trước đó, bà còn có thể tiếp tục vào ngôi nhà lớn để phục dịch cho anh chị chồng, đang này chuyện lớn đến độ anh chồng đánh cô Út, rõ ràng là chuyện khủng khiếp mà lần đầu tiên bà chứng kiến trong khuôn viên nhà chồng. Bà cảm thấy mình có tội và phân vân không biết phải xử sự như thế nào khi giáp mặt với mẹ chồng, và em chồng vào sáng ngày mai. Bà cảm thấy sợ hãi khi nghĩ chuyện vào ngôi nhà lớn. Bà sợ phải đi ngang cái sân gạch. Bà sợ tiếp xúc và gặp lại người và vật liên quan đến chuyện ầu ả vừa qua. Bà nghĩ đến chuyện thôi làm việc cho anh chị chồng nhưng không nghĩ ra cách kiếm cơm để nuôi con. Nhớ lại ngày chồng chết, bà chỉ còn hai bàn tay trắng. Toàn bộ những đồng tiền tần tiện được từ khoản tiền lương công chức khiêm tốn lúc chồng bà làm việc ở sở Hoả Xa đã được chi tiêu khi ông nằm trong bệnh viện. Toàn bộ số tiền do những người quen biết và bà con thân thuộc bên chồng phúng điều đều đổ vào mai táng. Cho nên, an táng chồng xong, bà hoàn toàn bế tắc trước việc đơn thân nuôi hai đứa con vừa lên ba và vừa chập chững biết đi. Lúc ấy, người chị dâu Cả thẳng thừng nói rằng "Nếu thím không đủ sức nuôi hai đứa con của thím được thì hãy giao chúng cho tôi! Thím có thể ra khỏi nhà và bước thêm bước nữa, nhưng phải để mấy đứa nhỏ này ở lại trong khuôn viên nhà này, trong đại gia đình này. " Không tiền bạc, không vốn liếng, vô kiến thức, vô nghề nghiệp là tất cả nguyên nhân khiến cho bà chấp nhận lời đề nghị của người chị dâu Cả: Làm tất cả công việc nội trợ trong gia đình bà ta như người làm công để kiếm miếng cơm nuôi con. Hơn thế nữa, bà không thể nào giao nóm ruột do bà để ra cho người khác cho nên làm công cho gia đình anh chị chồng là cơ hội để bà có thể tiếp tục nuôi con và ở với con cho đến ngày chúng khôn lớn. Bao nhiêu năm sống trong cảnh mẹ goá con cô, làm lụng cực khổ

bà chỉ kiếm được miếng cơm để nuôi con chứ chẳng dành dụm được một đồng nào cho nên bây giờ muốn từ bỏ công việc quen thuộc bấy lâu, bà không thể nào nghĩ ra cách kiếm sống. Bà tự hỏi phải chăng cuối cùng là bà phải tiếp tục quay lại cái cảnh làm thuê làm mướn như những năm trước đây? Phải chăng bà tiếp tục nghe chửi và bị hà hiếp mỗi ngày? Phải chăng cuộc đời của bà và hai đứa con của bà hoàn toàn đi vào lối cụt?

Không một phương kế, không một giải pháp, bà cảm thấy tương lai của mình và hai đứa nhỏ như bóng đen dày đặc đang phủ kín trong căn nhà.

Hai Chị Em

Chương Hai

Tiếng nắp xoong rơi va xuống nền xi măng vang lên loảng xoảng làm con chị thức giấc. Nó ngẩng lên, quay đầu về phía cửa ra vào. Mặt trời đã lên cao từ bao giờ. Những tia nắng xuyên qua các tàu lá dừa in một mảng sáng hình khung cửa ra vào trên "chỗ ăn cơm" của nền nhà nơi mà con em đang lúi húi nhặt chiếc nắp xoong lên. Con chị nhú mày, vừa ngạc nhiên vừa suy nghĩ. Mỗi buổi sáng khi thức dậy, hai chị em nó thường nằm nán trong bóng tối lờ mờ trên giường của chúng, nơi bị khuất bởi cái tủ đựng quần áo một lúc rồi mới bước xuống giường. Bóng tối dịu dàng trong "buồng ngủ" tạo cho chúng cảm giác bình yên khi thức dậy để chuẩn bị cho một ngày mới. Mẹ chúng có thói quen mở hai cánh cửa sổ cạnh bàn thờ, thắp hương cho chồng, rồi khép cánh cửa ra vào ở "phòng ngủ" trước khi rời căn nhà; cho nên, dù dậy sớm hay muộn, hai đứa thường ngửi mùi thơm của hương nhang và nhìn ánh sáng nhạt nhoà từ phía bàn thờ xuyên qua cái màn giăng khi chúng nằm yên trên giường. Sáng nay, con em đã dậy sớm hơn nó từ lúc nào. Nhìn ánh nắng trên nền nhà "chỗ ăn cơm", con chị đoán là nó đã ngủ quên. Hốt hoảng vì sợ trễ học, nó ngồi bật dậy, chun ra khỏi giường. Khi té thân xuống để quần gọn và quăng lên nóc, khuôn mặt của con chị chợt sáng hẳn lên. Nó thở phào nhẹ nhõm vì nhớ ra hôm ấy là ngày không phải đến trường. Nghĩ đến ngày lễ, đến chuyện tối hôm trước và đến mẹ, nó vội vã hỏi em:

- Má đâu rồi Vy?

Con em vừa đẩy cái nắp xoong vào hũ gạo vừa nói:

- Má ở nhà đó chị!

- Má ở nhà, mà ở đâu?

- Ở trước "phòng thờ" đó.

Con chị chạy ra "phòng thờ". Gọi là "phòng" cho sang nhưng nó chỉ là phần trước của căn nhà một gian chiều dài khoảng sáu mét

và rộng bốn mét. Mẹ chúng đã dùng chiếc màn lớn giăng dọc theo cây đòn dông giữa nhà để chia hai khu vực riêng biệt: phía trước là nơi thờ Phật và thờ bố chúng gọi là "phòng" thờ, phía sau gọi là "phòng" ngủ. "Phòng thờ" có hai cửa sổ luôn luôn được mở rộng: một, sát bên cạnh bàn thờ ông bố hướng về phía cuối bức tường thành của khuôn viên nhà họ Hoàng và một, nơi mà bộ bàn ghế gỗ được kê sát đối diện hai bàn thờ, hướng về phía cổng ra vào trước nhà ông bà bác Cả. Cửa ra vào, được người thiết kế kế hoạch là nơi thông thương chính, bị bức tường thành phía trước chắn ngang nên muôn đời bị khép kín và khoá chặt. Bức tường thành trắng, cao và dài đã đóng khung căn nhà nhỏ vào khuôn khổ tường cao cổng kín chung với những căn nhà trong khuôn viên gia đình họ Hoàng khi mà cái cổng ra vào trước nhà ông bà bác Cả là nơi thông thương duy nhất của toàn đại gia đình với bên ngoài. "Phòng ngủ" được ngăn ra làm hai bởi cái tủ áo. Phần trong nơi giường lớn của hai chị em song song cạnh giường nhỏ của bà mẹ gọi là "buồng ngủ"; phần ngoài là khoảng nền nhà hẹp, nơi ba mẹ con thường ngồi ăn cơm và được gọi là "chỗ ăn cơm". Chỗ này thường nhận ánh sáng ban mai chiếu vào khi cánh cửa ra vào, phụ trở nên chính, được mở ra. "Buồng ngủ" thường xuyên tối tăm vì không có một cửa sổ nào, thỉnh thoảng mới nhận vài tia nắng ban ớn trải dài từ "chỗ ăn cơm".

Sáng nay, trái với "phòng ngủ", "phòng thờ" không có ánh sáng mặt trời chiếu vào. Trong bóng tối lờ mờ, bà mẹ ngồi yên lặng trước bàn thờ nhìn những làn khói hương đang bay phảng phất trước mặt. Tiếng động phía sau không làm bà quay lại. Con chị đứng tựa chiếc ghế gỗ cạnh bàn học chăm chú nhìn mẹ thật lâu mà không thấy mẹ hỏi han gì, nên nó bước sang "phòng ngủ", hỏi con em:

- Em "đánh răng" chưa? Rửa mặt chưa?

- Chưa.

- Chớ em làm gì vậy?

- Em kiếm đồ ăn.

- Chưa "đánh răng" sao ăn được?

- Tại em đói quá!

Con chị chợt nhận ra là nó cũng đang đói bụng. Hôm qua, mãi nghĩ

đến những món quà Nô-en, cả nó và con em đã không ăn được bao nhiêu. Nó hỏi em:

- Em kiểm cái gì trong hũ gạo vậy?

- Em coi có cái gì ăn không?

Con chị nhìn em thương hại. Lần nào cũng vậy, mỗi khi cô Út đi khỏi, nó thường lụng hái cây trái trong vườn và cất giấu vài trái măng cầu nứt gai, hay sa bô chê vào hũ gạo nho nhỏ của mẹ nó; nhờ vậy chúng thường có thức ăn cho những lần đói bụng. Những ngày trước Nô-en, trái cây gần như không quan trọng đối với nó nên nó đã bỏ thói quen này.

- Không có gì ăn đâu em! Chị sẽ cho em cái khác. Bây giờ đánh răng trước đã.

Con chị bước khỏi nhà đi xuống bếp, con em lẻo đẻo theo sau. Đến bên chỗ ba viên gạch, nơi được coi là bếp lò, con chị dứt tay vào cái hũ sành bốc một nắm muối hột, rồi chìa trước mặt em:

- Em lấy muối này bỏ lên bàn chải đánh răng đi.

Con em nghe lời chị, vội lấy cái bàn chải nho nhỏ đầu tua tua trong cái lon móc cạnh góc bếp, và đặt muối lên đó. Hai đứa đến cái lu gần giếng, lấy nước ngồi chải răng. Chải răng và rửa mặt xong, hai đứa ngồi trên bậc tam cấp ngó ra sân. Con em ngồi bí xị bên cạnh chị. Nó chờ đợi mãi mà con chị chẳng cho gì như đã hứa.

Ngoài vườn, cây cối im lặng và yên bình. Sáng nay không thấy bóng dáng của cô Út, hay bất cứ một người lớn nào trong khuôn viên nhà họ Hoàng. Không nghe tiếng cô Út chửi, khu vườn trở nên hoang vắng vô chủ và con chị tí từng đứng lên, giục em rồi rít:

- Em đi ra vườn với chị mau lên! Mau lên đi Vy!

Con em bước vội theo chị. Nó đinh ninh là chị sẽ cho cái gì ăn.

Thỉnh thoảng khi cô Út vắng nhà, con chị vẫn thường kiểm trái cây vườn cho nó và mỗi lần như thế chị nó thường nhường cho nó tất cả các trái cây hái được để nó ăn tha hồ.

Trái với ước đoán của con em, con chị không đi len lỏi giữa những vòm cây ăn trái trong vườn để tìm trái, nó đến gốc vú sữa, và ngồi bệt tại gốc cây. Tháo hai chiếc dép nhựa ở đôi bàn chân ra, nó dùng chúng để vét đất cát vào thành một cái ụ. Con em ngạc nhiên. Nó chăm chú nhìn từng động tác của chị mà không đoán ra được

chị nó sẽ cho ăn món gì. Con chị thấy em giương mắt chờ đợi thì thú vị lắm. Nó ra lệnh cho con nhỏ em ngồi chờ trên gốc rễ lồi của cây vú sữa, rồi hí hửng bỏ chạy vào nhà bếp. Vào bếp một lúc, nó lại chạy ra lu nước, chạy đến cây khế ngọt, rồi chạy xa tận đến khóm bông bụt tây. Một lát sau, nó trở lại chỗ con em đang ngồi, khệ nệ bày bao nhiêu thứ đặt gần nơi ụ đất. Tay thoăn thoắt, miệng huyền thuyên, nó không ngừng giải thích:

- Nụ hoa bụt tây này là ớt, nước trong cái chén này là nước mắm. Chị cắt hoa bụt này vào nước để mình có nước mắm ớt. Lá khế này cắt nhỏ để làm hành chiên mỡ. Còn ca nước này là bột gạo.

Con em nghe chị giải thích mà nó không thể nào hình dung được món ăn nào cho con đói bụng của nó. Còn con chị thấy em im lặng, tưởng được đồng lòng nên tiếp tục líu lo:

- Bây giờ chị đổ bánh căn!

Dùng cái muỗng con con để mức nước, nó cẩn thận dốc đứng từng giọt xuống mặt phẳng của ụ đất. Nó cố tình tạo ra những khoanh tròn nhỏ gọn cách xa nhau giống như những khuôn tròn trên lò bánh căn. Các giọt nước thấm vào đất cát tạo thành những khối tròn ướt, màu nâu đậm, khác biệt hẳn những chỗ đất khô và nhạt màu khiến ụ đất trông giống như cái lò bánh căn với các khuôn nhỏ bên trên.

Mặt con em không biểu lộ một chút thú vị nào nhưng nó tiếp tục im lặng chăm chú nhìn trò chơi lạ mắt. Con chị cười cười, nói nói với vẻ tự tin. Nó hoàn toàn tin tưởng là con em sẽ thích cái trò chơi tự chế của nó.

- Bánh căn chín rồi! Để chị mức ra cho em nghe!

Bút hai chiếc lá vú sữa ở cành non mọc sát gốc cây, nó dùng chiếc lá nhỏ như vật xúc để mức mấy cái bánh căn cát ra khỏi lò rồi đặt chúng trong chiếc lá vú sữa lớn hơn. Được năm “cái bánh căn đất cát” trên “cái đĩa”, con chị nhặt hai nhánh cây vú sữa khô thanh mảnh làm đũa gấp mấy lá khế được xắt vụn lên làm hành chiên, rồi mức “nước mắm ớt” trong cái chén nắp keng đưa cho con em.

- “Ăn” bánh căn đi Vy!

Con nhỏ em đưa hai tay đón lấy “đĩa bánh căn” và “chén nước mắm” một cách miễn cưỡng. Nhìn chăm chăm “thức ăn sáng” quái

lạ mà chị trao cho, khuôn mặt của nó xị dài ra. Nó trở nên bất động như bị hoá thạch. Con chị im lặng nhìn em. Đôi mắt nó di chuyển lên xuống không ngừng, lúc ở trên khuôn mặt con em, lúc ở đĩa bánh căn, và kiên nhẫn chờ lời em nói. Một lúc sau, đôi mắt con chị sáng lên, nó nhanh nhẩu đặt hai “chiếc đĩa” bằng nhánh cây vú sữa khô và thanh mảnh trên “đĩa bánh căn”, nói vui vẻ:

- Chị quên! Phải có đĩa mới ăn được chứ!

Mặt con em càng lúc càng dài ra với đôi mắt sụp buồn và đôi mi chom chớp. Phụng phịu một lúc, nó đưa đôi bàn tay nhận hai thứ mà chị nó cho là “thức ăn sáng”, rồi hạ thấp dưới bụng, cạnh hông, hỏi giọng trách móc:

- Làm sao em ăn được mấy cái bánh đất cát này?

Dứt lời con nhỏ hất cả “bánh căn” lẫn “nước mắm” xuống đất, nức nở:

- Mấy cái này đâu phải đồ ăn sáng đâu!

Con nhỏ chị sững sờ trước việc bất ngờ. Nó tròn mắt:

- Ai cho phép em đồ đồ của chị? Không chơi ăn đồ ăn sáng thì trả lại chị chứ ai cho phép bỏ như vậy?

Mặc dù con em không trả lời, chỉ rơm rớm nước mắt khóc, con chị vẫn chưa hết giận. Nó nhướn mày, định giảng đạo cho em thêm về thói tự ý tự thị; thế nhưng, chưa mở miệng đã nghe những tiếng cười khúc khích sau lưng:

- Kỳ ghê! Làm sao mà ăn “bánh căn cát” được chứ!

Quay đầu lại, nó nhận ra ba đứa cháu ngoại gái của ông bà bác Cả. Ba đứa con gái này là ba đứa con gái trong sáu đứa con vừa trai vừa gái của chị Trịnh, người con gái độc nhất của ông bà bác Cả. Chúng trong ba chiếc đầm hồng vải ren sạch sẽ mới tinh với những đôi mắt nhìn chăm chú. Hình như chúng đã quan sát trò chơi từ lâu lắm nhưng vì con chị mãi mê với “công việc” của nó nên không hề hay biết. Những sợi dây ru băng cùng màu buộc gọn sau những đuôi tóc chải thẳng tắp và những đôi giày hồng với vớ trắng làm rõ hơn sự trái ngược của vẻ đài các với nền đất lẫn cát mà ba đứa con gái này đang đứng yên trên. Chúng ôm búp bê nhắm mắt, mở mắt và sách hình màu. Con chị long mắt. Nó đang tức con em, lại bị nghe những lời nói ngạo, định trả đũa mấy câu gì cho đỡ bực,

nhưng nghĩ mãi không ra câu nào cho hợp lý, đành phải lặng thinh. Cô "tiểu thơ bé nhất", khoảng ba tuổi, đang mút ngón tay cái chọt ngừng lại, lân la đến bên con nhỏ chị. Nó ngồi xuống cạnh "lò bánh căn", ôm con búp bê trong bụng, giương đôi mắt đen lay láy, ngây thơ hỏi:

- Cho "em" chơi không?

Ánh mắt con chị dịu đi. Nó gật đầu:

- Thuý Phi muốn "ăn bánh căn" hay muốn "làm bánh căn".

- Em muốn "làm bánh căn".

Con nhỏ chị nói một cách vui vẻ:

- Được rồi, dì cho "em" "làm bánh căn"!

Nó đưa cái muỗng cho bé Thuý Phi và bày con nhỏ cách đồ "bột" vào lò cát. Nhìn những hạt nước thấm dần trong cát, con bé thích chí cười khanh khách.

Hai đứa chị của bé Thuý Phi, Thuý Phong và Thuý Phương, thu hút bởi trò chơi ngò ngộ, ngồi thụp xuống bên cạnh em của chúng. Ba cái áo đầm xòe ra che trên cát, và hoàn toàn vây tròn cái "lò bánh căn" của con nhỏ chị. Con nhỏ em có thêm bạn, quên cả đói, chen vào ngồi giữa chị ruột của nó và con Thuý Phi để tham gia chung trò chơi mà nó chẳng thấy thú vị lúc bắt đầu.

- Đến phiên em! Cho em đồ bánh căn với!

Con chị nói với vẻ trang trọng:

- Được rồi, ai cũng được đồ bánh căn hết! Nhưng mà, cái lò bánh căn này không phải như mấy cái lò bánh căn người ta bán ngoài chợ đâu! Hễ cát sụp xuống là phải làm cái lò khác. Chờ chị xây lại cái lò khác mới đồ bột được.

Nói xong, con chị cầm hai chiếc dép nhựa mòn đế của nó san bằng cái lò cũ cho sập hẳn đi rồi tén đất cát vun lại một cái mới. Cái lò mới được vun lên như một cái đồi nhỏ nhưng cái đỉnh của nó không phải là "lò bánh căn" cho nên nó lấy một chiếc dép xoa cho cái đỉnh bằng phẳng như "lò bánh căn" mới thôi.

Cái lò mới vừa được "xây" xong, cả bọn nhao nhao:

- Em làm trước!

- Em trước!

- Nó làm rồi, em trước!

Phân vân chưa quyết định đưa cái muống cho ai, con chị chợt giật thót lên vì tiếng hét lớn của bà bác Cả gái vang lên sau lưng nó:

- Đi vô nhà mau! Tụi bây ra đó làm chi?

Ba đứa con gái nghe tiếng bà ngoại chúng la lớn, hoảng hốt vụt đứng lên, chạy ù về phía bà. Con nhỏ em sợ sệt nhích người ngồi ép sát sát vào người con chị, mặt lấm la, lấm lét. Con chị, không hiểu vì quá sợ hay bị em ép sát, ngồi bất động, hết nhìn bà bác Cả lại nhìn đồng cát của cái lò và các thứ lổn ngổn trước mặt. May mắn cho nó là bà bác gái không hỏi ai đã bày đầu trò chơi. Bà ta kéo mấy đứa cháu ngoại đi về phía hiên nhà lớn. Và hai chị em con nhỏ còn lại giữa sân vườn, ngơ ngẩn hướng mắt về lối trồng hoa trước nhà ông bà bác Cả cho đến khi những cái nơ tung tăng mất dần sau khóm hoa hoàng anh. Tiếng bà bác Cả gái còn văng vẳng:

- Ai cho tụi bây ra chơi với tụi dơ dáy nó hử? Coi nì! Có thấy áo lấm đất đầy như ri không? Cái lũ con ông Đạm lúc nào cũng chơi đất cát kiểu man ri mọi rợ vậy mà tụi mi chơi với lũ nó làm chi để áo lấm đất như ri hử?

Tiếng la của bà bác Cả gái lớn đến độ đánh thức pho tượng đá bà mẹ tỉnh giấc và giục bà chạy ra ngoài vườn. Bà vội giúp hai đứa nhỏ dọn dẹp các thứ trên sân đất cát rồi hồi chúng vào nhà.

Nghiêm cấm chúng không được rời khỏi bàn học, bà bắt cả hai chị em đọc sách và làm bài.

Mở rộng hai cánh cửa sổ, vâng lời mẹ ngồi vào bàn học nhưng hai con nhỏ không đọc sách hay làm một bài tập nào. Đôi mắt của chúng đồng luyện tiếc xuyên qua các song sắt và nhìn về phía ngôi nhà lớn. Trong trí tưởng tượng, chúng đang tiếp tục chơi đồ bánh căn với những đứa nhỏ bà con Thuý Phong, Thuý Phương và Thuý Phi, rồi được ôm ấp và vuốt ve các con búp bê xinh đẹp do mấy đứa bé này trao cho. Rất lâu, những đôi mắt xa xôi mơ màng với nỗi tiếc ngẩn ngơ vẫn còn bên song cửa sổ.

Đến gần chiều, còn bao nhiêu gạo trong hũ, bà mẹ trút hết ra để nấu cháo. Cháo không là món ăn hợp khẩu vị của con chị. Bởi vì nó ghét món cháo cho nên mỗi lần bệnh là mỗi lần cực hình; có cự tuyệt thể nào, bà mẹ ép nó phải ăn cho bằng hết một chén cháo trước khi uống thuốc mới thôi. Hôm ấy không bị bệnh hoạn hay

đau ốm gì mà mẹ nó bắt hai đứa ăn cháo nên con chị ảm a, ảm ức với món ăn không thích hợp. Nó cần nhận:

- Tụi con không bị bệnh sao má bắt tụi con ăn cháo?

Bà mẹ chậm rãi trả lời:

- Má không có đủ gạo để nấu cơm. May là nhà còn chút gạo thừa nên má đem ra nấu cháo.

Im lặng một lúc bà nói tiếp:

- Có cháo ăn là may rồi đó con! Ngày mai không biết có gì để nấu ăn không. Có gì ăn nấy, đừng đèo bồng thứ nợ thứ kia. Không ăn, để đói lả người ra là bệnh không có tiền mua thuốc chữa đâu!

Con chị ngạc nhiên muốn hỏi mẹ vài câu với hai chữ "tại sao" nhưng nó ngại không dám lên tiếng vì nó nhận ra nỗi đăm chiêu căng thẳng hằn trên khuôn mặt của mẹ và những bước chân lặng lẽ bỏ ra sân của bà. Con em không nói năng gì. Nó hạnh phúc với chén cháo trước mặt. Cháo trắng với vài hạt muối hột đối với nó vẫn tốt hơn là không có gì ăn. Từ sáng sớm đến lúc trời gần xế chiều mà nó chưa được một thức ăn gì trong bụng. Mãi mê với trò chơi mới của chị vừa bày ra từ buổi sáng và mong muốn được chơi ké búp bê với những đứa cháu bà con, nó đã quên cơn đói cồn ruột. Bấy giờ, không màng để ý đến ai ăn, ai không, nó bê chén, húp cháo xì xà xì xụp như đang ăn cao lương mỹ vị. Thấy em ăn ngon lành, con chị đưa muỗng lên thử. Ném được hai muỗng, nó buông cả chén lẫn muỗng xuống nền nhà.

Con em đang húp chùn chụt, ngưng lại, trố mắt ngạc nhiên:

- Chị không ăn hả?

Con chị lắc đầu:

- Không

- Chị chỉ muốn ăn "bánh căn cát" chứ không muốn ăn "cháo thật" hả?

- Ăn "bánh căn cát" chỉ là ăn giả bộ thôi chứ ai ăn thật!

- Vậy chị ăn "cháo thật" đi!

- Chị không thích ăn cháo!

Con em quệt tay ngang miệng hỏi:

- Chị thích ăn bánh căn thôi hả?

- Đâu có thích đâu!

- Vậy sao chị làm?
- Tại không có gì ăn lại không có gì chơi nên chị làm cho đỡ buồn thôi!
- Vậy mà sáng nay em thấy chị ra ngoài vườn, em tưởng chị ra vườn tìm trái gì hái cho em.
- Làm sao chị hái được? Cô Út không đi ra vườn nhưng còn "trong đó" làm sao chị dám hái? Không nghe cô la, ra vườn chơi là may lắm rồi!

Con em vét cháo chậm chậm đến sạch lán. Xong, đặt chén xuống nền nhà, nó quay sang nói với chị:

- Bây giờ em có cháo rồi em không thèm trái cây gì nữa đâu! Cháo ngon lắm! Chị ăn cháo đi chị! Ăn cháo đi!

Con chị hờ hững, lắc đầu :

- Chị không ăn đâu! Chị không thích ăn cháo!

ñôi mắt con em không rời chén cháo c?a con chị. Nó hỏi ngập ngừng:

- Vậy... chị cho em ăn chén cháo của chị được không?

Con chị gật đầu. Nó bước ra sân tìm mẹ.

Bên cạnh gốc dừa, bà mẹ đang đứng phân trần với bà bác Cả:

- Em không thể nào làm cho chị được nữa chị à! Vào nhà trong đó gặp cô, em thấy "dị dị" làm sao. Em không thể nào vào trong đó được nữa!.

- Hồn thì bị đánh để cho biết mà chưa tậ, mắc mớ chi mà thím sợ không làm cho tôi nữa?Ngày hôm nay bao nhiêu con cháu đến nhà, tôi không có ai phụ việc, thím coi như vậy có được không?

- Chị thương em mà thông cảm cho. Em không thể làm cho chị được nữa. Bây giờ em chỉ cần tiền để buôn bán làm ăn.

Bác Cả gái la to:

- Buôn bán? Thím tưởng là buôn bán dễ lắm sao? Người ta lạnh hơn thím bao nhiêu mà buôn bán không ra gì kia kìa.

Bà mẹ cúi đầu không trả lời. Bà bác Cả gái đang nói lớn tiếng chột im bật theo, nhìn chăm chăm vào mặt người em bạn dâu chờ đợi.

Thời gian trôi qua rất lâu mà bà mẹ vẫn không nói gì về quyết định của bà khiến cho bà bác Cả gái giận dữ:

- Tôi nói hết lời mà thím không nghe thì nghỉ đi!

Nhưng mà đừng hỏi tôi tiền gì nữa hết. Thím phụ tôi được bao lăm mà đòi tiền? Tiền gì mà tiền hả? Tiền ơn, tiền nghĩa, tiền này kia khác nợ còn gì nữa mà đòi? Bây giờ tôi phải tìm người ở, phải trả tiền cho người ở, chứ không có đồng nào đưa cho thím đâu!

Bà mẹ cúi đầu chớp mắt:

- Dạ.

Bà bác Cả long đôi mắt to, điên tiết trước quyết định khăng khăng của bà mẹ qua sự im lặng dai dẳng của bà. Biết không thể thuyết phục được người em bạn dâu thay đổi ý định, bà ta nguây nguẩy đi về nơi bà cư ngụ.

Con nhỏ chị nghe và chứng kiến hết mọi chuyện mà không hiểu ai đúng ai sai, nhưng nhìn thấy dáng đứng xiêu vẹo của bà mẹ, nó cảm thấy mẹ nó đáng thương lắm. Nó lân la đến gần, ấp úng hỏi:

- Má cho con hỏi chút được không?

Bà mẹ gật đầu.

- Má không làm cho hai bác nữa hả má?

- Ủ! Bà mẹ bước về phía nhà trong khi trả lời.

Con chị đi theo hỏi tiếp:

- Vậy má muốn làm gì?

- Má sẽ buôn bán.

Mặt con chị sáng lên vì câu trả lời của mẹ. Nó hỏi dồn:

- Buôn bán? Ôi chao! Con thích má buôn bán lắm! Khi má bán?

Má bán gì?

- Má chưa biết! Má chưa có vốn con à!

Con chị ngơ ngác

- Vốn? Vốn là gì hả má?

- Vốn là tiền mình bỏ ra để mua đồ để bán kiếm lời đó con.

Mặt con chị trở nên thất vọng

- Không có vốn vậy mà sao má nghĩ đến chuyện buôn bán?

- Má nghĩ là có một ít tiền làm thuê cho bác Cả mấy năm nay có thể lấy làm vốn đi buôn không ngờ má không có đồng nào.

- Vì sao không có?

- Tiền đó tính vào cơm má con mình ăn hết rồi con à.

- Vậy má có còn tính đi buôn không?

- Má không biết!

Nhìn thấy nét mặt mỗi một của mẹ khi bà đứng khựng lại, con chị im lặng. Ngẫm nghĩ một lúc nó lại tiếp tục:

- Má không còn gì để có tiền trả má?

- Má chỉ có năm tóc nhưng má đã bán rồi. Năm tóc còn lại nhỏ quá không ai muốn mua đâu.

Con nhỏ chị kinh ngạc:

- Má đã bán năm tóc của má rồi hả?

Buồn bã, bà mẹ gật đầu:

- Ủ, năm ngoái khi con bị suyễn nặng, không có tiền mua thuốc nên má đã bán rồi. Lúc đó má bán được sáu chục đồng. Má mua thuốc bốn chục, còn lại bao nhiêu má mua đồ ăn cho hai chị em con để tắm bổ cho con thêm.

Nghe những lời này, mặt con chị xị xuống. Nó buồn bã nhớ đến lọn tóc đen mượt mà mẹ nó chắt chiu dành dụm từng ngày từ những sợi tóc rụng của bà. Mỗi lúc chải đầu, bà thường gom lại những sợi tóc đen mềm bóng mượt rồi dùng dây cao su cột túm chúng lại. Mỗi lần như thế, mẹ chúng thường mân mê cái gia tài nhỏ bé mà trời cho. Bà biết lọn tóc là vốn liếng bởi vì mấy bà hàng xóm thường gạ gẫm hỏi mua và rất hãnh diện vì có được một lọn tóc đẹp từ chính mái tóc của mình. Bà đã yêu quý và thường xuyên ngắm nghía lọn tóc mỗi ngày vậy mà bà đã bán đi từ lúc nào chẳng hề ai hay biết. Con chị kích động trước tin bất ngờ từ miệng mẹ nó kể ra. Nó không hề nghĩ đến chuyện bà mẹ vì nó mà bán gia tài duy nhất của bà. Tình yêu thương đối với mẹ nó dâng cao hơn bao giờ và nó thành thật muốn nói vài lời để bày tỏ niềm thương yêu vô tận đối với mẹ.

Nhưng, vẫn theo cố tật, nó chỉ suy nghĩ trong im lặng. Càng suy tư, con chị càng thở dài sườn sượt. Nghĩ đến năm tóc của mẹ và số tiền đổ dồn cho tiền thuốc chữa bệnh cho nó, nó cúi đầu hối hận vì đã cho con em chén cháo. Khi ngược mặt lên, và nhận ra một khuôn mặt đầy tuyệt vọng của bà mẹ, nó lo lắng cầu nguyện ông bố phù hộ cho nó không còn mắc phải căn bệnh nào. Nó còn cầu nguyện ông xui khiến cho những người trong gia đình nội trở nên nhân từ và giúp cho mẹ nó mượn một số tiền để bà có thể dùng làm vốn buôn bán. Hoà với sự im lặng của bà mẹ, nó hình thành bao

nhiều niềm vui sướng trong cảnh mẹ nó mua bán hàng trăm thứ hàng tạp hoá trên gian hàng nhỏ nhắn, cảnh hàng vạn người khách lui tới tranh nhau mua hàng tấp nập, cảnh chiều tối khi mẹ nó về nhà với chiếc giỏ đựng tiền đầy ắp và cảnh tiền nhiều như núi làm cho "vốn" của mẹ nó ngập đến tận mái nhà. Tiền vốn của mẹ nó nhiều và cao đến độ bà thừa sức mua bao nhiêu thứ trang sức cho tai, cổ, cườm tay và những ngón tay chẳng khác gì những người đàn bà giàu có trong gia đình nội. Đầu nó chợt lóe sáng lên khi lời nói của mẹ vào những ngày Tết nguyên đán văng vẳng bên tai "Những sợi dây chuyền và lắc vàng này là vốn hồi môn khi các con đi lấy chồng. Má phải cất kỹ cho các con nên các con chỉ được đeo vào ngày Tết Nguyên Đán thôi, không được đeo đi học!". Nó hỏi vội vàng:

- Má cho con hỏi chút nữa được không?

Bà mẹ giật mình giật đầu:

- Ừ! Con hỏi đi!

- Má nói cái dây chuyền và cái lắc vàng của chị em con là "vốn" của tụi con khi tụi con đi lấy chồng phải không?

- O! Nhưng đó là của nội và các cô cho tụi con làm vốn. Má chỉ giữ cho tụi con chứ không thể bán được.

Ngẫm nghĩ một lúc, bà mẹ nói tiếp:

- Má chỉ còn sợi dây chuyền của ba mua tặng má nhưng đó là vật kỷ niệm của ba con để lại, má không thể nào bán được!

Con chị xì mặt, lảm nhảm:

- Ba sẽ nói mình bán nó khi thấy mình không có gì ăn.

Bà mẹ mất hết thần sắc, lảm bảm một mình như nói chỉ cho mình bà nghe:

- Không thể bán được! Cái mặt có hai chữ cái đê (Đ) và hát (H) là tên tắt của anh ta và mình.

Đột nhiên, khuôn mặt của bà mẹ sáng hẳn lên, mặc dù vẫn tiếp tục độc thoại:

- Giữ cái mặt, bán sợi dây lấy tiền để mua bán, sau này có lời mua sợi dây khác!

Con chị nghe mẹ nhắc chuyện đi bán, sung sướng đến nỗi không dám cắt ngang những dự định trong suy tính của mẹ. Còn bà mẹ thì

huyền thuyên những dự định sắp tới của bà với nó.

- Ngày mai má sẽ bán sợi dây chuyền! Má sẽ ra bến xe ngựa thăm dò người ta buôn bán rau quả như thế nào rồi mới tính buôn bán món gì. Nếu má đi bán, má phải đi ra chợ sớm lắm, con ở nhà, kêu em dậy, nhắc em vệ sinh sáng và dắt nó đi học được không?

Con chị nhanh nhẩu

- Được chứ. Con làm được. Miễn là...

Nó toan dứt câu với những chữ "má không làm người ở cho hai bác Cả nữa!" nhưng nó kịp ngưng lại khi nghĩ hai chữ "người ở" xúc phạm và làm đau lòng mẹ. Niềm vui sướng và hy vọng ngập tràn trong lòng của nó. Hân hoan với hình ảnh bà mẹ kiếm tiền một cách độc lập và thành công, nó suy tính không ngại những việc làm mà nó sẽ giúp mẹ trong lúc bà bận rộn mua bán. Trước khi bước vào nhà, nó còn quay lại nhìn về phía ngôi nhà lớn mỉm cười. Nó đang hy vọng một ngày nào đó mẹ của nó sẽ được giao thiệp một cách bình đẳng với những người lớn khác trong gia đình họ Hoàng.

Hai Chị Em

Chương Ba

Từ lúc bị ông bác Cả đánh và bà mẹ thường xuyên vắng mặt trong khuôn viên nhà, cô Út đã bỏ thói quen chửi bóng gió mỗi ngày. Hai chị em con nhỏ cảm thấy an tâm hơn trước bởi vì dù mẹ của chúng có ở nhà hay đi bán, chúng không còn phải nghe những lời chửi rửa xỏ xiên.

Buổi trưa, trời nắng chang chang, vừa đi học về, chưa kịp nghĩ ngơi con em đã réo chị lấy cơm ăn. Nó ngồi trước ngưỡng cửa nhà, một tay cầm cái chén không, một tay cầm muống, tỏ vẻ hờn dỗi nhìn con chị đang rề rà ngoài giếng. Con nhỏ chị buông dây gàu xuống giếng rất lâu mà không chịu kéo dây lên. Nó đang đang lặng yên nhìn cô Út ngồi chồm hóm giữa mớ xoong, nồi, chén, bát

và thau nước trên sân giếng. Cô không rửa chén vì hai tay cô đang ôm ngực để ngăn những cơn ho dữ dội. Khi ngớt được một lúc, cô khạc đờm xuống nền sân giếng rồi tiếp tục ho. Những bãi đờm lẫn máu trên sân giếng làm con chị hết hoảng. Nó chưa kịp hỏi thăm sức khỏe của cô thì cô lại ho và khạc liên tiếp không thôi. Những tiếng ho dữ dội và những bãi đờm màu đỏ làm cho nó sợ hãi và quên đi bao nhiêu oán giận hôm chứng kiến cảnh mẹ nó bị hiếp đáp.

Thêm vào đó, hình ảnh cô khom lưng, cúi đầu vật vã với cơn ho khác hẳn với hình ảnh vung tay múa chân la lối thường ngày của cô làm cho nó thấy thương hại cô hơn. Nó kinh hoàng khi thấy nhiều đám đờm máu trên sân giếng và hồ nghi không hiểu có phải cô ho ra máu vì bị ông bác Cả đánh không. Bao nhiêu oán giận cô Út nung đúc trong đầu nó từ hôm mẹ nó bị ăn hiếp hoàn toàn biến mất; thay vào đó, nó nghĩ đến ba nó, đến mối quan hệ giữa ba nó và cô Út. Cô Út là em ruột của ba, giống như con em là em ruột của nó. Nó sẽ không muốn thấy con em bị đánh, bị đau thì chắc chắn ba nó không thích thấy cô Út bị đánh, bị đau. Nó phân vân hỏi chính bản thân là không hiểu ba nó có bao giờ đánh cô Út chưa rồi nó tự an ủi bằng trả lời trong đầu là ba nó chỉ la rầy và răn dạy cô Út khi cô làm điều quấy. Hình ảnh hiền lành của người cha thân yêu trong trí tưởng tượng của nó đã ươm cho nó tin tưởng tuyệt đối là ba nó đã không bao giờ đánh đập một ai. Thế nhưng, hình ảnh hung tợn của cô Út hiện ra trong đầu làm nó hồ nghi là ông có thể hành động tương tự như ông bác Cả nếu như ông chứng kiến cô Út hỗn hào quá đáng. Miên man suy nghĩ, con chị vẫn thông tay chưa chịu kéo dây gàu lên. Nó ngập ngừng hỏi cô Út:

- Để... con đợi mấy chỗ đàm này nghe cô?

Cô Út vừa gật đầu, con chị kéo vội cái gàu nước lên rồi xối trôi những bãi đàm máu xuống rãnh thoát nước. Hớn hờ vì đã lập được một công trạng to lớn, nó tự tin hỏi tiếp :

- Cô có sao không? Cô bị đau ngực hả?

Cô Út cúi thấp người hơn, lắc đầu và tiếp tục ho. Con chị lúng túng, không biết hỏi hay nói thêm gì nữa nên thả chiếc gàu xuống giếng và rồi kéo dây gàu lên lấy nước rửa chân.

Rửa chân xong, định bước vào nhà, con nhỏ chị nghe cô Út hỏi sau lưng:

- Con đã ăn trưa chưa?

- Dạ chưa. Con mới đi học về mà! Bây giờ con vô nhà ăn cơm. Dứt lời, nó quay vội vào nhà. Nó sợ giọt nước mắt sẽ tràn ra khỏi mi; nó sợ cô Út biết nó khóc. Từ lúc má nó buôn bán sớm đi tối về, hai chị em ăn uống khá thất thường. Mặc dù hứa giúp mẹ khi bà bận rộn mua bán, mỗi buổi sáng, nó chỉ có thể dậy sớm, giục em thức dậy rửa mặt chải đầu và dắt em đi học chứ không thể lấp kín cái bụng trống rỗng bởi cố tật kén ăn và thời gian ít ỏi. Và vì nó nhịn đói đến trường, con em đành phải nhịn đói theo, để mặc nồi cơm nấu sẵn của mẹ từ sáng nằm yên trên bếp đến trưa. Mỗi buổi trưa đi bộ từ trường về nhà dưới nắng gắt nó mệt lắm. Cho nên đến nhà, nó chỉ muốn uống một ly nước cho đỡ bớt mệt và đỡ bớt nóng rồi leo lên giường ngủ. Thế nhưng hôm nào cũng vậy, vừa đặt tập sách trên bàn là con em đòi ăn ngay. Nó không muốn ăn thức ăn nguội mà má đã nấu sẵn từ tờ mờ sáng. Nó có cảm giác ớn lạnh nồi cơm nhão đặc phẳng lì như bánh đúc và những con cá kho lỏng bồng trong nước mắm muối nguội tanh nguội lạnh cho nên nó thích nhịn đói tiếp cho đến chiều và nằm ngủ còn hơn phải ăn những thức ăn mà nó chẳng thích thú gì.

Con em nôn nao đợi chị dọn cơm, lấy muống gõ leng keng trên miệng chén chơi mông lung, lên tiếng ngay khi thấy con chị tiến về phía căn nhà nhỏ:

- Chị Hạ cho em ăn cơm nghe!

Nó miễn cưỡng trả lời:

- Ừ ! Chờ chị một chút!

Con chị vừa chui vào bếp, con em lò tò theo sau. Ngồi cạnh bếp lò, con chị thở dài ngao ngán. Nó đoán được cái mặt bánh đúc lạnh tanh của nồi cơm không được xới vì mẹ nó phải nấu vội, và bỏ đi ngay sau khi cơm vừa cạn nước. Mở nắp nồi, nó thất vọng nhiều hơn tưởng tượng. Trong nồi, cơm không những giống như bánh đúc mà trên mặt bị đám kiến lửa tụ đầy. Con em đang sau lưng, giục chị:

- Cho em ăn cơm được không chị Hạ?

- Không được đâu em! Cơm toàn kiến không hà!

Con em hấp tấp bước gần lò hơn. Nó cúi xuống nhìn chăm chăm vào nồi cơm. Trong nồi, trên mặt cơm bánh đúc, vô số kiến đỏ đi lại từ nơi này sang nơi khác do bị động. Một số đông kiến họp thành đám, bám chặt mặt trắng của cơm tại một góc nồi, nơi hợp mặt của chúng sau khi bò theo hàng một từ đồng tro nguội ở ba viên gạch, được coi là bếp lò, lên đến cái thành đen xỉ của nồi cơm, rồi tiếp tục bò hàng một xuống nơi tụ điểm để cùng nhau đánh chén.

Con chị ngược mặt lên nhìn em chờ đợi sự từ chối. Không nghe em nói gì, nó nhìn xoáy vào mặt em như muốn yêu cầu sự biểu đồng tình. Con em vẫn không trả lời, cũng không hỏi gì; nó nhìn chăm chăm vào nồi cơm rất lâu.

Không hiểu được là con em đang nhìn lũ kiến hay nhìn cơm, con chị lắc đầu, gợi ý:

- Đừng đòi ăn cơm nữa nghe Vy! Kiến sẽ cắn miệng đó!

- Em đói.

Câu trả lời của con em quả là một bất ngờ quá đáng đối với con chị. Nó bực mình vì con em không cùng ý nghĩ như nó. Ra oai, nó hỏi lớn:

- Ăn sao được? Kiến như vậy làm sao ăn được đây? Muốn ăn kiến luôn hả?

Con em phụng phịu, mắt rướm rướm:

- Em muốn ăn.

Con chị la to:

- Ăn cơm này bị kiến cắn cho coi! Bị kiến cắn, miệng phù ra, mai đi học tụi bạn nó cười cho, nó nói mình tham ăn bị kiến cắn.

Con em thút thít cãi lại:

- Sao tụi nó biết em bị kiến cắn? Sao tụi nó biết em tham ăn? Phù miệng đâu phải tại tham ăn!

Con chị tiếp tục chanh chua:

- Ồ mà! Ồ mà! Tụi nó không nói em tham ăn đâu. Tụi nó nói em hư! Tụi nó sẽ nghĩ là em hư, em hỗn nên bị má đánh sưng mồm!

Nước mắt của con em ứa ra đầm đìa. Nó vừa khóc, vừa nói:

- Em chỉ muốn ăn cơm. Em đói!

Con chị như lửa bị đổ thêm dầu, vung tay chỉ trở trong nồi, dưới lò, dưới đất, luôn miệng giảng vệ sinh:

- Em không nghe chị là em hư! Em có thấy mấy con kiến bò từ dưới đất, dưới đám tro dơ này không? Ăn cơm này vô bụng là bệnh chết đó!

Con em khóc oà:

- Em đuổi kiến, em ăn cơm.

Con chị khựng lại, nó cất giọng cầu hòa:

- Thôi em đi ra khỏi bếp đi để chị bung cái nồi này ra sân đuổi kiến rồi lấy cơm cho em ăn.

Con chị vừa dứt câu, con em vội vã vâng lời ngay. Nó chạy ra sân trong tích tắc. Trên tay nó vẫn còn cầm khur khur cái chén và cái muỗng. Con chị rút rè đưa đôi bàn tay nắm hai quai nồi, chạy vụt ra khỏi bếp, rồi quăng mạnh cái nồi cơm xuống đất. Khi đáy nồi rơi bịch xuống, vài làn khói bụi bốc lên từ cái sân gồ ghề được sắp bằng gạch có hình thái không đều nằm lẫn trong đất cát. Con chị phúi tay không ngừng vì sợ kiến bám nhưng vẫn dán chặt mắt vào nồi cơm. Trong nồi, lũ kiến bò tủa ra khắp nơi trên mặt cơm.

Ngoài cái vách nồi đen thui lui, những hàng kiến rơi lả chả. Hiểu ra tác dụng của cách làm này, con chị tiếp tục nắm hai quai nồi, đưa lên khỏi mặt sân khoảng hai gang tay rồi dẫn mạnh xuống đất. Đám kiến đỏ nghe động, bò tứ tán trên mặt cơm. Vài con tìm cách bò lên thành để ra khỏi nồi. Nôn nóng, con chị không ngừng dẫn cái nồi xuống đất nhiều lần. Lũ kiến rời mặt cơm, vừa leo lên thành, cái nồi bị dẫn mạnh xuống sân, phải lăn tòm xuống lại, lẳng quăng đủ chỗ không biết bò hướng nào. Mặt cơm lần này như có nhiều kiến hơn. Càng nôn nóng, con chị càng làm cho nồi cơm trông nhiều kiến hơn.

Mặt trời cao trên đỉnh đầu chiếu thẳng những tia nắng gắt xuyên qua những tàu dừa rọi trên lưng con chị. Không đuổi được kiến ra khỏi nồi lại bị nắng chiếu nóng bỏng trên lưng, con chị vừa gạt mồ hôi vừa nhăn nhó. Nó chợt nghĩ ra cách trả thù lũ kiến bằng cách để chúng bị nắng chơi. Nắm hai quai nồi dẫn thật mạnh nó đặt xuống ngay chỗ nắng chiếu sáng nhất và nắng nhất rồi bảo con em chạy vào bậc tam cấp ngồi chờ. Vài phút sau, hai con nhỏ bước

đến cái nôi, thăm dò tình hình. Mấy con kiến bị quấy rối nhiều lần và có lẽ sợ nắng chiếu nên thi nhau tìm cách bò ra khỏi nôi. Con em thích thú với thành quả, chia cái muống cho chị:

- Chị Hạ lấy cái muống này đuổi kiến nữa đi.

Con chị nghe lời em, cầm cái muống, gõ vào thành nôi nơi ít kiến nhất. Những con kiến còn lại sợ động bò dồn đến hướng khác, để lộ một khoảng trống của cơm. Con chị hớn hở bảo em:

- Vy đưa chén đây, mau lên!

Cái chén vừa đưa trước mặt, con chị vội ấn sâu cái muống xuống mặt cơm xúc lấy, xúc để vào đó. Thở phào, nó đứng lên:

- Chị lấy cá cho em nữa là xong.

Dứt lời con chị đi vào nhà bếp. Con em đi theo sau. Đến chỗ bếp lò, hai đứa cùng ngồi xuống chăm chăm nhìn cái xoong nhỏ trên ba viên gạch nhỏ. Con chị mở nắp vung vội vàng, toan múc cá cho vào chén cơm, đột nhiên mở lớn mắt kinh hoàng. Con em không khác hơn chị; miệng méo xệch, méo xạc, mắt rung rung, nói như khóc:

- Thôi em không ăn cơm nữa đâu!

Nói xong, con em đứng lên, lầm lũi bước ra khỏi bếp. Con chị ngồi chết lặng, dăm dăm mắt vào trong cái xoong nhỏ. Ba lát cá trong nước mắm muối kho với muôn ngàn xác chết của kiến như cá kho bị cả hộp hạt tiêu vô ý đổ đầy vào. Vài con kiến còn sống sót, bò dật dênh trong nước kho gần các lát cá như những kẻ thoát chết, cố bám víu trên trên các gờ đá của hoang đảo để tìm nơi ẩn náu.

Một lúc sau, con chị đập nắp xoong lại một cách chán nản, và cầm chén cơm bước ra sân. Nó định hỏi ý con em muốn ăn cơm với muối hay mắm thay vì với cá kho nhưng cổ nó bị nghẹn lại vì nhìn thấy con em đang cạp một trái bòng do dơi ăn dở.

Nghe tiếng động sau lưng, con em hết hồn quay lại, lúng túng phân trần:

- Em chỉ cạp chỗ sạch này thôi! Em không ăn chỗ dơi ăn đâu. Chỗ dơi ăn dở lắm phải không chị Hạ?

Con chị nhìn em thương hại:

- Đừng ăn trái bòng sống đó nữa em. Chị có mấy trái bòng khô

trong cặp. Vào lấy cặp chị ra đây, chị lấy hột bàng khô đập cho em ăn.

Con em nghe lời chị, quăng trái bàng ăn dở xuống đất, chạy vào nhà. Con chị khệ nệ đem chén, nồi bỏ vào trong bếp rồi ngồi trên bậc tam cấp chờ em. Một lát sau, con em trở ra với chiếc cặp đen cũ bạc đáy. Con chị đón lấy cái cặp, lục lội một lúc, lôi ra vài trái bàng màu xám nhạt. Nó sai con em:

- Vy lấy cho chị cục gạch.

Con em vâng lời đến góc sân, cạy một viên gạch đưa cho chị. Con chị, tay trái giữ cho cạnh sống của trái bàng hướng lên trên, tay phải nắm nghiêng viên gạch, đập liên tiếp lên trái bàng. Khi lớp vỏ cứng bên trong lòi ra, nó xé sạch phần xơ toi bên ngoài, rồi đập mạnh trên cạnh sống của lớp vỏ cứng bên trong cho đến khi cái hột bàng hình thoi, dài nhọn hai đầu với lớp vỏ bọc vàng ươm lộ ra ngoài. Con em nuốt nước miếng, nịnh chị:

- Chị Hạ đập hột bàng giỏi “nhất trên thế gian”! Không bị bể chút nào!

Con chị vừa thương em, vừa khoái nghe nịnh, chìa cái hột bàng:

- Chị cho em đó, ăn đi!

Con em hí hửng bỏ vào miệng, định nhai, nghĩ sao nó lại phèo ra, cắn chỉ một nửa, chìa nửa miếng còn lại đưa tận miệng chị:

- Hột bàng này dòn ghê! Chị ăn thử coi!

Con chị chùi tay vào quần, đón lấy. Không bỏ vào miệng, nó xoay nửa hột bàng giữa hai ngón tay cái và tay trở như vặn ốc vít. Nửa hột bàng như nửa con thoi trắng tí hon được bọc bởi lớp vỏ nâu bên ngoài. Cấu tạo của nó giống như nửa hạt đậu phộng rang giòn. Khi liên tưởng hột bàng có thể thay thế thức ăn, con chị mỉm cười một mình.

Con em giục:

- Chị Hạ ăn đi! Ngon lắm!

Con chị nhìn con em một lúc, nghĩ sao nó dúm nửa hạt bàng vào lòng bàn tay của con em.

- Em ăn đi! Chị ăn cái khác.

Con em vừa nhai vừa hỏi:

- Chị Hạ lượm trái bàng ở đâu mà khô vậy?

- Chị lượm ở trường đó! Mấy trái bàng tươi trong sân nhà mình là do dơi ăn làm rớt xuống đó. Còn ở trường đó hả, bàng rớt xuống, không có ai lượm, nên nó khô ran. Nắng làm cho trái bàng khô mau lắm đó Vy!

- Vậy ngày mai chị Hạ lượm nhiều trái bàng khô cho em nữa nghen.

- Muốn lượm nhiều trái bàng khô phải đi sớm đó Vy. Chứ lượm lúc có mấy đứa học trò trong trường tụi nó cười mình. Vy muốn đi lượm hột bàng mà Vy có thức dậy sớm được không?

Không nghe con em trả lời, con chị ngừng tay, quay đầu nhìn ra sau. Bên cạnh con em là cô Út đang bung chiếc mâm tròn và hai con chó Kiki và con Vàng đang vẫy đuôi, nhảy cẫng xung quanh cô đòi ăn.

Cô Út vừa nạt chó, vừa hỏi:

- Hai đứa có muốn ăn cơm không?

Con chị quẳng viên gạch xuống đất, đứng dậy. Trong vô thức, nó đưa tay đón lấy mâm cơm và nói nhanh:

- Dạ có. Cảm ơn cô.

Cô Út trao cho con chị mâm cơm xong, không nói gì, lặng lẽ xua chó đi về phía đằng sau ngôi nhà lớn. Nhìn bóng cô khuất sau sân gạch, con chị bất chợt nhớ đến chuyện phải đi qua cái sân gạch để vào nhà bếp của bà nội trả lại chén đĩa sau khi ăn xong. Cái sân gạch sau ngôi nhà lóe lên trong đầu làm nó nhớ cảnh mẹ nó bị hành hạ, những lời chửi rủa hung dữ của cô Út, và lời tự hứa không quan hệ gì với “trong ấy” khi nó dùng chữ “ở đây”. Những hình ảnh của tối hôm trước ào ạt hiện ra trong đầu nó. Chúng đã thôi thúc nó chạy theo cô Út thật mau để trả lại mâm cơm. Con em thấy chị ôm gọn mâm cơm trước ngực, mà chưa muốn vào nhà nên giục rồi rít:

- Mình vô nhà ăn cơm nhen chị Hạ!

Con em giục bao nhiêu lần mà con chị vẫn đứng ngây người như một pho tượng vô tri vô giác. Với đôi mắt bị thôi miên, nó nhìn chằm chằm các món ăn thừa trong mấy cái chén, cái đĩa, và cái tô. Nó đang bị day dứt và dằn vặt vì đã không suy nghĩ kỹ trước khi nhận mâm cơm. Nó tự trách là đã không giữ thái độ cứng rắn để

cho những người lớn trong gia đình nội biết là nó sẽ luôn luôn về phía mẹ, luôn luôn vì mẹ chứ không cần một sự bố thí hay thương hại nào. Bây giờ lỡ nhận mâm cơm, nó cảm thấy áy náy vì tự đưa mình vào tình trạng khó xử. Nó phải nói như thế nào, nói cái gì và dùng những cơ nào để trả mâm cơm cho bà nội và cô Út đây? Còn nếu nó chấp nhận mâm cơm có nghĩa là nó phải chịu ơn, và là nó đồng lòng với thái độ cô Út đối với mẹ. Và như thế, nó không còn có cơ hội chứng tỏ cho những người lớn trong đại gia đình họ Hoàng thấy là nó không thích những lời nói và hành động khinh rẻ mà họ đã đối xử duy nhất và tệ hại nhất chỉ với mẹ của nó mà thôi. Con em kéo tay chị:

- Chị Hạ cho em ăn cơm đi! Em đói quá rồi!

Tiếng nói khá lớn của con em khiến con chị giật mình, đưa mắt ngơ ngác nhìn quanh. Khi ánh nhìn của nó ngừng trên khuôn mặt lem luot và đầy vẻ van nài của con em thì những suy tính trong đầu nó tiêu tan theo cái không gian yên lặng. Nó gật đầu:

- Ủ, mình vô nhà ăn cơm.

Con em như chim non chuyền trên những cành lá tươi xanh, nó tíu tít:

- Cá chiên trong mắm chua ngọt ngon lắm. Chị Hạ cho em nhiều cơm với ghen.

Con chị lấy chén chia cơm ra làm hai phần, rồi xẻ cá cho em. Cá chiên của cô Sáu và cô Út lúc nào cũng ngon chứ chẳng phải con em khen vì dễ ăn. Hôm nay phần cá thừa ngon chẳng khác nào như những lần trước. Con chị thích món cá chiên dòn dầm trong nước mắm chanh ớt tỏi. Không cần phải ăn cơm với cá, chỉ chan nước mắm này với cơm thôi, cơm cũng đủ làm vừa miệng lắm rồi. Trong khuôn viên nhà nội, thức ăn do các cô của chúng nấu lúc nào cũng có vị đặc biệt và ngon miệng bởi vì các cô là người Huế. Chính mẹ của chúng cũng nhiều lần tấm tắc khen các cô nấu nhiều món ăn ngon và cầu kỳ mà bà không thể nào nấu được như vậy. Nước mắm thì có tỏi, ớt, đường, chanh, cá kho thì có nước màu, tóp mỡ, đồ xào thì có hành lá và ngò thơm. Mỗi lần được những thức ăn do mẹ hay các cô chúng nấu, con chị và con em luôn luôn bàn tán thức ăn ngon dở và cuối cùng đồng công nhận là thức ăn

của mẹ chúng nấu không bằng những món của các cô. Tuy nhiên, bàn tán chỉ là cái lệ khi hai con nhỏ ăn cơm với nhau, bởi vì đối với con em, thức ăn ngon dở không quan trọng bằng chuyện có thức ăn hay không mỗi khi nó đói bụng. Còn con chị, do cái vị giác quá nhạy nên nó rất kén ăn; khi nếm những thức ăn không vừa miệng. Nó thà nhin miệng còn hơn ăn bữa. Vì kén ăn, lại quen nhin ăn nên thân hình con chị gầy đét và cao ngồng chẳng khác gì cây tre tong teo. Thịnh thoảng vì thương hại mà bà nội và các cô Sáu cô Út thường dấm dúi riêng cho nó những thức ăn thừa. Mỗi lần như thế, con chị có rất nhiều suy nghĩ trái ngược xung đột trong đầu. Nó vừa muốn cho bà nội và các cô thấy rõ tự ái của nó bằng cách không nhận và không ăn những thức ăn thừa nhưng nó lại lý luận rằng thà ăn thức ăn thừa mà ngon hơn là ăn thức ăn nguyên mà dở.

Con em được chén cơm trong tay, mừng rỡ, đưa muống xúc lấy xúc để vào miệng, và nhai ngấu nghiến. Nó vừa ăn, vừa nói huyền thuyên về những trái bàng khô mà nó sẽ đi học sớm để lượm với chị vào sáng sớm ngày hôm sau. Con chị âm ừ hứa cho qua chuyện và lặng lẽ ăn cơm. Nhai được vài miếng, mũi nó nong lên và đôi mắt trở nên uơn ướm đỏ. Nó cảm thấy tủi thân bởi vì cảnh một gia đình ăn cơm thân mật với nhau tại bàn ăn đang hiện ra trong trí tưởng tượng của nó. Trong cảnh ấy có người cha, người mẹ và những đứa con. Họ cùng ăn, và cùng cười nói với nhau. Trước mặt họ là đầy dẫy thức ăn nóng nghi ngút. Thực tại, bữa cơm của nó không có cha cũng không có mẹ, không có bàn cũng không có ghế. Đối diện nó là con em đang ngồi xếp bằng và cái mâm nhôm ở chính giữa hai đứa chỉ có lèo tèo đĩa cá chiên nửa khúc dầm trong nước mắm, chén đồ xào vụn vụn và lưng tô canh rau cải lạnh tanh. Con em càng lúc càng khom lưng, cúi đầu và lồm lũi nhai cơm không ngừng như chưa từng biết cơm là gì khiến con chị rung rung với chén cơm của nó trên tay. Khi ý thức được hầu như những bữa cơm chỉ có hai chị em, con chị thẳng thốt. Mắt nó đại đi vì những hình ảnh bất hạnh lần lượt hiện ra trong suy tưởng: Cảnh mẹ nó chết bất ngờ vì bị bệnh ngặt nghèo nào đó, cảnh hai chị em nó bơ vơ côi cút giữa những người sang trọng trong khuôn viên nhà họ

Hoàng, cảnh hai chị em lặng lẽ ăn cơm bên nhau, cảnh hai chị em âm thầm nằm ngủ với nhau, và cảnh hai chị em lủi thủi với nhau trên con đường đến trường cũng như về nhà. Khi ý nghĩ bà mẹ cũng có thể chết như ông bố ám ảnh trong trí, đầu của nó càng lúc càng trở nên cứng đờ. Nó bồn chồn lo lắng với bao nhiêu câu tự hỏi: Chị em nó sẽ sống ra sao khi mẹ nó, người thân cuối cùng trên đời, không còn? Nó phải làm gì để có tiền mua gạo nuôi em? Phải chăng nó sẽ xin làm công cho gia đình bác Cả hay gia đình nào trong nội để có cơm ăn mà đi học? Nghĩ đến chữ làm công, nó chảy nước mắt. Cay đắng tự hỏi phải chăng số phận của chị em nó chẳng khác nào số phận của mẹ nó trước đây, nó lẩm bẩm một mình “Phải đi ở trong nhà bác Cả và nội mới kiếm được cơm ăn chứ chẳng ai nuôi mình đâu bởi vì má thường nói là giàu cô chú bác có làm có ăn mà!” Mũi nó nòng lên buồn tủi khi hình ảnh tương phản giữa những người bà con sang trọng và thân phận tôi đòi của hai chị em nó lần lượt hiện ra. Không chấp nhận những hình ảnh ấy, nó xóa sạch cảnh làm công cho nhà bác Cả bằng cảnh làm công cho những người không có quan hệ huyết thống.

Lục trong trí nhớ bao nhiêu người bạn quen của mẹ, nó lắc đầu chán nản. Mẹ nó hầu như chẳng có người bạn thân quen nào. Một người duy nhất mà bà thường hay nói chuyện là người đàn bà hay lấy nước mã, nước cơm thừa cá cặn, ở cái mẻ bên giếng của đại gia đình họ Hoàng. Người đàn bà lấy nước cơm dư này thường xuyên mặc áo quần với nhiều mảnh vá chắc hẳn cũng nghèo khổ như mẹ của nó và chắc chắn là bà ta chẳng thể nào có khả năng mướn nó làm công cho. Ngao ngán thở dài, nó đưa mắt nhìn từng vật dụng trong nhà. Cái tủ đựng thức ăn rách lưới được dán kín bằng một miếng báo cũ, hai cái giường gỗ cũ thô sơ, một tủ áo quần xuềnh xoạc và bộ bàn ghế gỗ xiêu vẹo tróc nước sơn là những thứ không ai muốn mua cho. Nghĩ đến chuyện mất hết những vật dụng quen thuộc đã từng có trong nhà, con chị đau lòng khôn xiết. Bao vật dụng trong căn nhà là bấy nhiêu kỷ niệm mà ba mẹ con nó gắn bó với chúng như những tế bào trong thân thể con người, chúng không thể bị mất đi khi chị em nó vẫn còn hiện diện trong căn nhà. Hơn nữa những vật dụng trong nhà đều do ba nó sắm sửa trước

khi ông mất là những vật dụng chứa đựng bao nhiêu yêu thương nồng nàn của ông dành cho gia đình và là những vật kỷ niệm mà ba mẹ con nó đã gắn bó sử dụng sau khi ông qua đời. Ý nghĩ về người cha thân yêu đã làm dịu bớt những lo âu tính toán mà con nhỏ chị đang có. Nó tự hứa thề là sẽ ở mãi mãi trong căn nhà và giữ lại tất cả những vật dụng do ba nó tạo nên cho dù bất cứ tình huống nào xảy ra. Tuy nhiên suy tính mãi không nghĩ ra cách kiếm sống để nuôi em và giữ tất cả những vật kỷ niệm do ông bố để lại, nó lại nghĩ sang đến chuyện dắt em đi ăn xin. Chìm mình trong cảnh cùng em đi ăn xin với cái túi vải, với cái mũ lụp xụp, với cái đầu cúi xuống, với cánh tay chìa ra phía trước, và với câu nói thường nghe từ miệng các người ăn xin trên đường “Lạy ông đi qua, lạy bà đi lại cho tui xin một đồng. Thân tui nghèo khổ, không tiền không gạo, các ông, các bà làm ơn làm phúc dùm!”, nước mắt nó tuôn rơi không ngừng.

Nhớ đến câu ca dao mà mẹ nó thường lập đi, lập lại “Mồ côi cha ăn cơm với cá, mồ côi mẹ liếm lá đầu đường” và cay đắng với cảnh tượng hai chị em cô cút bơ vơ vừa không cha lại không mẹ, nó gạt nước mắt không thôi.

Con em ngừng nhai, ngạc nhiên nhìn chị:

- Sao chị khóc? Sao chị không ăn cơm đi?

Con chị tiếp tục lau nước mắt, lắc đầu. Con em bỏ chén cơm xuống đất, nhìn chị ái ngại:

- Chị Hạ đừng khóc nữa! Em không ăn cá nữa đâu, nhường cho chị hết đó!

Nước mắt của con chị lại tuôn ra ào ạt. Nó vừa dùng tay áo lau nước mắt, vừa lắc đầu nguầy nguậy; ghen ngào không nói năng được gì. Con em không nghe chị nói, không nghe chị trả lời, chỉ thấy nước mắt nên lo sợ đến độ không dám gấp thêm thức ăn nữa. Nó gác đầu im lặng nhìn chị khóc.

Hai chị em con nhỏ ngồi im lặng lâu lắm, lâu cho đến lúc đến lúc bà nội gọi ngoài giếng.

- Hạ ơi! Ra lấy chén chè đậu nì!

Cả hai đứa giật mình nhìn ra ngoài. Con em nhắc chị:

- Bà nội gọi chị kia!

Con chị đứng bật dậy, chạy ra cửa:

- Dạ, con ra ngay đây.

Đúng lúc nó vừa xỏ đôi chân vào đôi dép nhựa, bà mẹ hai đứa vừa buông chiếc đòn gánh xuống dưới gốc dừa. Hôm nay bà về nhà sớm hơn thường lệ. Bất ngờ trước sự xuất hiện đột ngột của bà mẹ, con chị bối rối nhìn lại cái mâm nhôm hoa của cô Út trên nền xi măng trước mặt con nhỏ em trước khi chào bà. Nó ấp úng:

- Má bán hết hàng rồi hả?

Không chờ bà mẹ trả lời, nó chạy vụt ra giếng. Bà nội trao cái chén kiêu có hình hai con rồng xanh vừa cắn cắn:

- Tau cho một mình mi chén chè đậu ngự ni thôi! Lo mờ ăn đi.

Càng ngày càng ốm như cây tăm!

Con chị “dạ” một tiếng gọn lỏn rồi hối hả chạy trở vào nhà.

Bà mẹ hỏi con em:

- Sao con không ăn cơm má nấu?

Con em không trả lời. Không hiểu vì nó bận nhai cơm hay vì không biết trả lời như thế nào để làm vui lòng mẹ. Con chị đỡ lời cho em:

- ... dạ... cơm và cá đều bị kiến cả má à... cho nên cô Út cho cơm là con lấy cho Vy ăn.

Bà mẹ không nói gì, đi xuống bếp kiểm tra hai nồi cơm, cá. Con em ăn hết chén cơm, nhìn chăm chăm vào chén chè:

- Chè gì vậy chị Hạ?

- Chè đậu ngự đó Vy.

- Chè đậu ngự ngon không?

- Chắc ngon! Đậu này ngày xưa chỉ cho vua ăn thôi, cho nên nó phải ngon rồi!

- Sao chị biết vua ăn?

- Máy bữa trước chị nghe cô Sáu và bà nội nói là vua ăn nên nó có tên “ngự”.

- Đậu này chỉ cho mấy “nhà giàu” ăn thôi hả?

- Chắc là vậy!

- Chị có chè này là bà nội muốn chị giàu rồi! Là “vua” rồi!

Con chị nhíu mày, lắc đầu:

- Đâu có đâu! Chắc tại bà nội thấy chị ốm nên muốn cho chị ăn cho

mập hơn.

Con em nuốt nước miếng, nói nhỏ nhẹ:

- Cho em ăn “đậu vua” này với nghe!

Con chị gật đầu:

- Ủ, mà đậu ngự chứ không phải “đậu vua”!

Con em đổi lại chữ dùng, nói ngay:

- Vậy thì cho em ăn chè đậu ngự này với nghe!

Bà mẹ bước lên bậc thềm nhà, khuôn mặt lạnh lùng:

- Vy không được ăn chén chè đó! Chén chè đó là của chị Hạ! Bà nội cho chị Hạ chứ không phải cho con đâu mà ăn.

Con em phụng phịu. Con chị không nói năng gì. Bà mẹ nói thêm:

- Vy không nên ăn cái gì “người ta” không muốn cho mình. Đối với bà nội và mấy cô, chỉ có chị Hạ là cháu mà thôi.

Nước mắt con chị rớt ra ngoài. Nó cúi mặt xuống. Từ lâu nó thường nghe bà nội và các cô nhắc đến khuôn mặt giống ông bố như tạc của nó và thường xuyên nhận thấy được sự đối xử chênh lệch của gia đình nội đối với hai chị em nó. Một sự thiên vị rất lớn, rất khác biệt khiến nó phải chú tâm và suy nghĩ rất nhiều; tuy nhiên, nó không bao giờ nghĩ đến ngày mẹ nó nêu rõ sự thiên vị này ra để tách biệt hai chị em nó như hôm ấy. Nó trách bà nội của nó chỉ cho một chén chè. Nó trách bà nội căn dặn là chén chè chỉ dành cho mỗi mình nó. Nó trách mẹ của nó đã nói những lời phân chia tình cảm của chị em nó. Nó trách mẹ của nó đã làm nó đau lòng với hai chữ “người ta”. Cảm nhận như một người có tội với những gì xảy ra, nó buồn bã ngược lên nhìn em một thoáng rồi bần thần thu dọn chén bát.

Con em, bắt kể những lời lầy hờn của mẹ, lẻo đẻo đi theo chị ra sân. Nhìn quanh không thấy bóng mẹ, nó thì thầm với chị:

- Cho em ăn chè đậu ngự với nghe chị Hạ!

Con chị đặt mâm cơm trên sân giềng, gật đầu. Hai đứa ngồi bệt dưới gốc dừa, bên cạnh lu nước. Con chị trao cho em chén chè.

Con em múc một muổng đầy đút vào miệng, mắt nhắm tít, mặt khoan khoái. Con chị đón chén chè, thưởng thức những hạt đậu ngọt mềm bùi bùi đang từ từ tan trong lưỡi, trong răng. Hai chị em trao qua trao lại chén chè cho đến khi vét sạch chút nước sót lại

cùng với những hạt bột mịn còn lắng trong đáy chén. Ăn chè xong, hai chị em líu lo về chuyện học, chuyện bạn, chuyện lớp, và chuyện trường.

Nắng xuyên qua những chiếc lá dừa. Nắng đậu trên tóc, trên vai của hai chị em. Những con chim rộn ràng ríu rít trên các cành cây như bắt chước hai con nhỏ trao đổi chuyện tâm tình. Trên sân giếng, chiếc mâm cơm với chén bát ngồn ngang đang từ từ được tắm đầy bởi nắng.

Hai Chị Em

Chương Bốn

- Vy! Vy! Dậy đi Vy! Dậy đi Vy!

Tiếng kêu lớn và liên tiếp của con chị đánh thức con em tỉnh giấc. Nó mở mắt ra ngơ ngác trong bóng tối một lúc rồi nhắm mắt lại ngay sau đó.

Không nghe em trả lời, con chị gọi to hơn:

- Vy dậy đi nghe Vy!

Con em bị quấy, rên vài tiếng ư ừ trong miệng rồi trở người vào trong.

Con chị nói lầm bầm:

- Nói là muốn đi lượm hột bàng khô mà không chịu dậy sớm! Dậy trễ thì đừng có nói là đi lượm hột bàng khô nữa!

Con em không trả lời, tiếp tục im lặng ngủ. Thua cuộc, con chị đành phải leo lên giường, kéo vai em:

- Vy! Dậy! Dậy đi! Có muốn đi lượm trái bàng khô không vậy? Có muốn không Vy?

Con em mở mắt, bớ xớ:

- Đi lượm bàng hả chị? Em đi chứ!

- Muốn đi thì phải dậy ngay bây giờ đi!

Con em lồm cồm nhồm người dậy, nhìn đảo đảo:

- Mình đi bây giờ hả chị? Má đi bán chưa vậy?

- Má đi rồi! Má kêu chị dậy đóng cửa cho má là chị gọi Vy dậy liền nè! Đi đánh răng rửa mặt mau lên.

Luyến tiếc với giấc ngủ ngon, con em ngáp dài:

- Trời còn tối mà. Cho em ngủ thêm một chút nữa đi.

- Không được đâu! Tại chị chưa mở cửa ra cho nên trong “buồng ngủ” tối như vầy chứ ở ngoài trời sáng rồi. Lẹ lên mà đi lượm trái bàng chứ đi trễ tụi trong trường thấy, tụi nó cười chị em mình đó.

Con em lồm cồm leo xuống giường:

- Vậy để em đi “đánh” răng rửa mặt đã!

Chờ con em làm vệ sinh sáng xong, con chị chải đầu thắt bím cho nó rồi cả hai hối hả đi về phía cái cổng gỗ trước nhà bác Cả.

Buổi sáng, trời vẫn còn mờ mờ trong màn sương sớm. Khu vườn im lặng. Ngôi nhà lớn im lặng. Hai chiếc cổng gỗ khép kín và sân trước không có một người. Không gian và cảnh vật xung quanh hoàn toàn đồng lõa với sự đi lại âm thầm và lén lút của hai chị em con nhỏ.

Sau khi gài hai chiếc cổng gỗ lại với nhau, hai con nhỏ ôm cặp bước nhanh trên đường như bị ma đuổi. Không nói nhau một lời nào, cả hai đồng hành qua hai ngã tư, và hai con đường vắng để tiến đến con đường Phan Chu Trinh rộng lớn và quang đãng với vài chiếc xe qua lại. Xa xa, cuối con đường ấy là vùng trời sáng rực mà bên trên nhiều cụm mây đen xanh lẫn tím thẫm đang lơ lửng lấp chồng lên nhau.

Con em chỉ tay về phía vùng trời sáng, nói như reo:

- Mặt trời đang mọc lên ở chỗ đó kìa chị Hạ!

Con chị ngừng đầu lên, đáp gọn:

- Chỗ đó là biển đó Vy!

Con em trố mắt:

- Sao chị biết chỗ đó là biển? Bộ chị được đi tới đó rồi hả?

- Chưa, chị chưa đi nhưng chị nghe bạn chị nói!

Con em nhìn chằm chằm về phía mặt trời mọc, thở thê:

- Vậy thì hôm nào tụi mình đi biển chơi nghe chị Hạ!

Con chị bước chậm gần như đứng lại. Nó lắc đầu và nói với giọng đầy nghiêm trang:

- Không được đâu Vy. Không có người lớn, mình không được đi đâu hết. Đi chỗ lạ phải có người lớn dẫn đi mới được.

- Chị là người lớn của em. Chị dắt em đi được mà!

- Chị không dắt được đâu!

- Chị dắt được!

- Không được!

- Được!

- Sao dám cãi chị? Muốn hỗn hả?

- Không phải hỗn, mà vì được mà chị nói là không được!

- Làm sao được được? Chị có phải là người lớn đâu mà dắt Vy đi

biển?

- Vậy sao chị dắt em đi học được?

- Đi học là khác! Vì má biểu chị dắt Vy đi học nên chị dắt Vy đi được. Không ai chỉ chỗ biển ở đâu, cũng không ai biểu chị dắt Vy đi biển, làm sao chị dắt Vy đi được?

Con chị nói chậm và rõ từng chữ rồi dứt câu với hai chữ “làm sao” để khẳng định sự phủ nhận hoàn toàn việc làm do con em yêu cầu khi hai đứa đứng lại chờ hết xe trên đường cái.

Buổi sáng quá sớm, chưa có một đứa học trò nào đi học và cũng không có nhiều xe trên đường. Một chiếc xe hơi chạy nhanh về hướng biển, vài chiếc xe đạp qua lại trên đường, hai chiếc xe xích lô chở đầy hàng và một chiếc xe ngựa chật ních người lẫn hàng chầm chầm quẹo về phía chợ Đầm. Con chị nắm tay em cẩn thận bước qua đường khi thấy vắng xe.

Đến lề đường đối diện, con em vẫn không từ bỏ ý định đang lôi cuốn tâm trí nó:

- Nếu chị Hạ dắt em đi biển sớm như đi học sáng hôm nay, má đâu có biết đâu!

Con chị lắc đầu nguây nguây:

- Không được đâu!

- Sao không được hả chị? Như bây giờ mình trốn má đi học sớm, má đâu có biết?

- Đi học là khác, đi biển là khác!

- Cũng là đi bộ, em đâu có thấy khác?

- Vì đi học sớm mình kiếm hột bàng khô để ăn. Chớ đi biển làm gì?

Con em nhìn về hướng sáng trước mặt, nói buồn bã:

- Em muốn biết biển ra sao. Có lẽ đi biển sẽ vui lắm, chớ mình không có gì khác hơn ngoài mấy trò chơi ở nhà!

Lời của con em khơi sự tò mò nao nức trong lòng con chị. Nó cũng muốn tìm hiểu biển Nha Trang như thế nào. Đến lúc ấy, tuổi lên tám, nó chưa ý niệm được biển là gì vì chưa một lần thực tế với biển. Khi ba nó còn sống có lẽ ông đã từng đưa nó dạo biển chơi nhưng lúc ấy thì nó còn quá nhỏ để nhớ được biển ra sao. Suy nghĩ trong im lặng một lúc, con chị thành thật thú nhận:

- Chị cũng muốn trốn má dất Vy đi biển chơi một lần nhưng chị không biết đường đi đến biển. Chị sợ lạc đường, về nhà trể má đánh mình chết! Chị chỉ nghe bạn chị nói chỗ đó là biển thôi chứ chưa đi lần nào cả Vy à!

Nghe chị nói vậy, con em thôi tranh luận. Nó đưa đôi mắt luyến tiếc nhìn lại những đám mây tím thẫm đang được nắng nhuộm ửng hồng lơ lửng trôi về vùng trời lam nhạt một lần nữa trước khi rẽ về phía tay phải để đi theo con chị trên con đường Hoàng Hoa Thám, con đường cuối cùng dẫn đến trường. Con đường này tối hơn con đường lớn Phan Chu Trinh vừa đi qua bởi hàng cây cao ngọn dọc hai bên vỉa hè. Hàng ngàn lá cây xanh vờn theo gió sớm, tạo nên những luồng không khí lành lạnh. Hai đứa nhỏ đi sát vào nhau hơn và đồng bước nhanh hơn như đi diễn hành.

Đến trường, hai đứa đảo dác nhìn vào trong sân và các lớp học xuyên qua cái cổng phụ làm bằng sắt sơn nâu. Con chị với tay vào trong loay hoay tìm chốt để mở cổng. Khi các ngón tay của nó chạm phải cái ổ khóa, nó càu nhàu:

- Cổng này bị khóa rồi Vy ơi! Ông cai khóa cổng này rồi, mình phải đi tới cái cổng chính thôi.

Bất chợt, một cơn gió mạnh thổi đến làm lá rơi xuống ào ạt. Liên tiếp, vài ba cơn gió khác lại thổi đến. Những cơn gió như đang đuổi nhau, vù vù cuốn theo những chiếc lá trên sân, trên vỉa hè và trên đường xe chạy. Lá chơi vơi xoay tròn trong không khí như múa lượn với gió rồi xào xạc rơi xuống mặt đất. Hai con nhỏ chạy dọc theo bức thành dài của trường đến hai cánh cổng chính. Chiếc cổng lớn bằng sắt sơn nâu này cũng bị khép kín. Con em run cầm cập vì lạnh, đứng sát cột gạch dưới tấm bảng trường nữ tiểu học Nha Trang.

Con chị lại thò tay qua cổng sắt, rên rỉ:

- Cái cửa này cũng bị khóa nữa Vy à!

Không nghe tiếng con em trả lời, thay vào đó một giọng nói xa lạ vang lên sau lưng nó:

- Chưa đến giờ học thì trường phải đóng cổng chứ!

Con chị quay người về phía tiếng nói. Một con bé trạc tuổi nó đang chăm chú nhìn hai chị em. Con bé này mặc đồ bộ trắng, tóc kẹp

sau lưng. Trên tay nó là những chiếc lá bàng. Con chị chưa biết mở lời ra sao, con bé ấy lại nói tiếp:

- Bộ tui mà không biết ông cai chỉ mở cổng trường mười lăm phút trước lúc vào học sao?

Con nhỏ em quên lạnh, chỉnh con bé lạ:

- Đang đứng trước trường sao còn dám xưng hô mà tào?

Con bé lạ bị sửa lưng, không giận. Nó hỏi con chị:

- Sao...đi học sớm vậy?

Con chị lúng túng định kiếm một cái gì đó để nói láo nhưng đôi mắt nhìn thẳng của con bé lạ khiến nó đành phải khai thật:

- Tui định dẫn em tui vô trường để lượm mấy trái bàng khô.

- Đi “lượm” hạt bàng lúc này để khỏi bị bạn cười chớ gì? Nhưng mà đi sớm như vậy làm sao vào trường được? Phải đến bảy giờ ông cai mới mở cửa lậ!

Thương hại nhìn con chị đang đứng đực mặt, con bé lạ nói tiếp:

- Nhưng mà cần gì nhặt bàng khô trong trường chứ! Ngoài đường này thiếu gì!

- Ở đâu đâu?

Con bé lạ chỉ tay về cái gốc bàng to mọc trên khu vực phân chia con đường cái ngay trước cổng trường.

- Chỗ cây bàng lớn đấy.

Con chị tròn mắt:

- Lượm bàng ở giữa đường xe chạy vậy hở?

- Sáng sớm đâu có xe nhiều! Chờ lúc nào không có xe thì nhặt, thấy có xe thì đứng sát vào gốc cây đó.

- Huệ ơi! Đến đây nhặt lá mau đi. Lá rơi bao nhiêu là lá mà không lo nhặt, lăm điều lăm chuyện gì đấy?

Mấy con nhỏ quay về hướng người kêu. Gió thổi vù vù như cổ tình tuốt hết những chiếc lá vàng trên cây. Những chiếc lá chưa kịp rơi xuống đất đã bị những cơn gió khác kéo đến đưa vút lên cao, xoáy tròn. Gió và lá như đang múa lượn và đùa vui với nhau trong không khí. Giữa lòng đường, dưới gốc cây bàng to, một người đàn bà đội nón, mặc quần đen áo bà ba thẫm đang chao đảo trong gió. Bà vừa cố gắng giữ người thăng bằng, vừa gọi con ơi ới.

- Có đến ngay không Huệ?

Con bé trả lời vọng lại:

- Con đang nhặt lá đây mà mẹ!

Quay sang con chị, nó hỏi vội:

- Có muốn nhặt hạt bàng không? Tôi dẫn tới gốc cây đó cho, nhiều lắm!

Con chị ngần ngại:

- Nhiều? Nhiều mà sao không lượm đi, chỉ người khác làm gì?

- Tôi chỉ cần lá bàng thôi, không cần trái bàng. Tôi đi qua lại hai bên đường lượm lá mà có sợ xe đâu. Miễn là cẩn thận để ý xe qua lại là được rồi! Muốn đi thì chóng lên chứ mẹ tôi đang gọi, tôi phải đến đây ngay.

Quay người nhìn về phía gốc cây bàng to và mẹ con Huệ, con chị lưỡng lự. Nó không quyết định được nên hay không nên dẫn em đi theo con bé mới gặp đến chỗ mà con này vừa chỉ.

Con Huệ cất giọng lên lớp:

- Đã đến đây sớm mà không chịu đi nhặt bàng! Uổng công!

Con chị nhìn mặt con Huệ ngạc nhiên với lời trách cứ vừa nghe.

Tuy nhiên, lời nói thành thật của đứa bé mới quen này thu phục nó hoàn toàn. Nó kéo tay em:

- Đi lượm bàng với chị, Vy!

Ba con nhỏ xuyên qua những cơn gió, chạy ra giữa đường hướng về gốc cây bàng to. Cũng may là con đường trước cổng trường vào lúc sáng sớm thỉnh thoảng mới có một chiếc xe hơi hay một chiếc xe gắn máy xuất hiện nên ba đứa nhỏ lảng vảng qua lại trên mặt đường cái như thể đi trên vỉa hè dành cho khách bộ hành.

Mẹ của con bé Huệ hỏi:

- Mấy đứa nào đây?

Con Huệ cố gắng nói to hơn tiếng gió thổi:

- Học trò của trường Nữ Tiểu Học Nha Trang như con đó mẹ ạ.

Chúng nó muốn nhặt hạt bàng.

- Đến cái gốc này thì nhặt hàng khối! Đấy! Đấy! Tha hồ mà nhặt!

Con chị lễ phép ngỏ lời cảm ơn, rồi dắt em đi theo hướng bà mẹ con bé Huệ chỉ. Hai đứa hí hửng khi thấy rất nhiều trái bàng khô nằm kẹt giữa những gốc lồi. Đi gập ghềnh trên những rễ lồi xung quanh gốc cây, và nhặt từng trái bàng khô bỏ vào cặp, cả hai chị

em dường như không để ý mẹ con bé Huệ đang lăm bằm một mình khi bà đi hướng về quang gánh đang đặt trước cổng trường.

- Không hiểu bố mẹ nhà nào mà cho trẻ ra đường sớm như thế?

Chắc chắn là tự ý đi mình đây thôi!

Con bé Huệ chạy theo gió tóm hết những chiếc lá bàng rơi. Thỉnh thoảng nó vừa nhặt lá bàng vừa nhặt những trái bàng. Xếp những chiếc lá thứ tự vào cái rổ nhỏ xong, nó trao tất cả những trái bàng cho hai chị em con nhỏ. Con chị chớp mắt:

- Sao... không lấy trái bàng vậy?

- “Ấy” cần thì ấy lấy đi. Tôi chỉ cần lá bàng thôi.

- Lấy lá làm gì nhiều vậy?

- Má tôi bán xôi bắp nên phải lượm lá bàng để gói xôi.

- Lá bàng dưới đất dơ như vậy mà gói xôi hả?

- Tôi phải lau lá cho sạch nữa chứ! Mẹ tôi còn lấy giấy vờ học của tôi gói bên trong trước khi gói lá bàng nữa. Kỵ lắm chứ bộ! Nếu “ấy” muốn mua thức ăn sáng, nhớ mua xôi cho mẹ tôi nghe! Mẹ tôi bán ở trước cổng trường đó!

Con chị định nói là không có tiền mua thức ăn sáng và nó thường nhịn đói khi đi học, nhưng nó không thích than thở với người lạ.

- Tui có thấy xôi bắp hay bị dính mấy chữ mực tím của giấy vờ.

- Ủa? Nói vậy “ấy” đã ăn xôi của mẹ tôi rồi hả? Giấy vờ cũ của tôi đây! Mẹ tôi xé làm giấy gói xôi.

- Không có mua, nhưng tui thấy tui học cùng lớp ăn xôi bắp ăn cả mực tím....Ồ... “bà” học ở trường này hả?

- Ủ.

- Học lớp mấy vậy?

- Lớp ba, ba A

- Tui học lớp ba C.

- Tôi làm lớp trưởng lớp ba A

- Hèn chi tui không biết “bà”! Tui không thèm để ý mấy con làm lớp trưởng!

- Sao vậy? Ganh hả?

- Ganh gì đâu! Con nhỏ lớp trưởng lớp tui ỷ học giỏi khinh người và ích kỷ lắm. Không ưa tính như vậy thôi!

- Tôi làm lớp trưởng hai năm rồi, lớp hai A năm ngoái và lớp ba A

năm nay, mà tôi đâu có bao giờ khinh ai! Mỗi lần mấy đứa trong lớp không hiểu bài, hỏi tôi là tôi chỉ cho tụi nó cách làm ngay. Tôi chẳng thích tính ích kỷ thì ích kỷ làm gì chứ? Bộ ai làm lớp trưởng cũng ích kỷ sao?

Con chị chưa kịp trả lời, con Huệ nói tiếp:

- Chưa có ai giúp mẹ như tôi đâu nhá! Tôi phụ mẹ tôi bán xôi trước giờ học mỗi ngày mà tôi chả có sợ mấy đứa trong trường cười nữa kia! Nếu tôi thích nhặt hạt bàng trong trường, tôi nhặt ngay trong giờ ra chơi hay lúc lớp chưa vào học. Tôi chẳng sợ tụi trong trường cười ngạo đâu. Tụi nó cũng “lượm” hạt bàng hàng khối chứ đâu có phải là chỉ có mỗi mình “lượm” đâu mà mắc cỡ?

Con chị thua lý, tảng lờ nhìn quanh cảnh trước mặt. Cảnh vật lúc này đang từ từ hiện ra rõ hơn. Những cơn gió, dường như mỗi một sau khi nô đùa, thổi nhẹ nhẹ và cùng những tia nắng sớm vờn xôn xao trên những cành lá trên cao.

Con bé Huệ không nghe con chị nói gì, nhắc lại câu hỏi:

- “Ấy” có còn nghĩ mấy đứa lớp trưởng có tính ích kỷ nữa không vậy? Tôi có ích kỷ không?

Con chị đưa mắt ngơ ngác nhìn con Huệ, lắc đầu. Hành động và lời nói của con nhỏ mới quen thực sự đã khiến nó khâm phục. Chưa bao giờ nó gặp một đứa con gái cùng trang lứa có tính tình dễ thương, cởi mở, và thẳng thắn như thế. Con Huệ này đã hết lòng chỉ cho chị em nó chỗ nhặt trái bàng, nhặt giúp và còn cho hết thấy những trái bàng mà nó có được nữa.

Con nhỏ em ngược mắt nhìn con Huệ:

- Mình làm bạn với nhau nghe chị Huệ!

Con Huệ ngập ngừng:

- Không biết!

Con chị hỏi:

- Nhà Huệ ở đâu?

- Ở tại rộc Rau Muống Hà Thanh. Mấy “bò” muốn đến nhà tôi chơi không?

Con em rồi rít:

- Đi học về mình tới nhà chị Huệ chơi ghen chị Hạ!

Con chị lắc đầu, nhăn mặt:

- Chị không biết chỗ, sợ đi lạc lắm!

Con Huệ xen vào:

- Nếu hai chị em “bồ” muốn đi, tôi sẽ dẫn đường cho! Không bị lạc đâu mà sợ!

Con chị nhìn con Huệ, nói ngập ngừng:

- Chắc chỗ rợ Rau Muống Hà Thanh xa lắm vì tui chưa bao giờ nghe cái tên lạ như vậy!

Quay sang con em, con chị nói:

- Đi theo chị Huệ đến nhà thì được rồi nhưng chị không biết đường dẫn Vy đi trở về nhà đâu! Mà “nhà” mình không cho chơi với người lạ, Vy có nhớ bà nội, mấy bác và mấy cô dạn mình điều gì không? Không chơi với người lạ kể cả mấy đứa hàng xóm.

Con em lý sự:

- Nhưng mà mình cũng đâu có bạn quen? Nhiều khi mấy người lớn bà con trong nhà mình không muốn cho mình chơi với con họ nữa!

Con chị không vừa:

- Vy chơi với bạn trong lớp của Vy được rồi!

Con em không trả đũa, nó mè nheo:

- Nhen! Nhen! Nhen chị Hạ! Mình chơi bạn với chị Huệ đi nhen!

Tới nhà chị Huệ chơi nhen!

Đôi mắt con chị trở nên đăm chiêu. Nó lắc đầu nhẹ nhàng:

- Không được đâu Vy. Chị không biết nhà Huệ này đâu. Chị không dám dắt Vy tới nhà người lạ và chị cũng sẽ không dám dắt em đi học sớm như vậy nữa đâu.

Con Huệ chia tay:

- Tụi học trò bắt đầu đến trường nhiều rồi đó. Tôi phải phụ mẹ tôi bày hàng trước khi tôi đi vào trường. Tôi đi nhen! “Bồ” nhớ dắt em “bồ” đi qua đường cẩn thận đó!

Con Huệ rảo bước hướng về cổng lớn của trường, con nhỏ chị dắt em theo sau. Vừa khệ nệ ôm cặp đi sang đường, con nhỏ em vừa lải nhải:

- Không có đồ chơi, không được đi biển, không có bạn, không có gì hết! Ghét chị Hạ! Ghét chị Hạ!

Hai Chị Em

Chương Năm

Tiếng trống thùng thùng báo hiệu giờ tan học đến hết hồi thứ ba mà cô giáo lớp 3C vẫn còn giữ học trò trong lớp. Sau khi phát vở viết chính tả xong, cô mới ra hiệu cho học sinh tuần tự bước ra khỏi lớp.

Sân trường lúc này đã đầy học trò. Đứa đi, đứa chạy, đứa la hét, đứa gọi nhau, đứa nói, đứa cười như thể chúng vừa thoát khỏi cái gò bó và tù túng trong các lớp học. Huyền thuyên, và ríu rít như chim trong nắng tươi, đám học trò trường nữ tiểu học lũ lượt đi dồn về phía hai cổng trường đang mở rộng. Ngoài cổng trường, nhiều chiếc xe đạp, xe vespa, xe xích lô mướn đang chờ đợi. Cha mẹ đưa mắt hướng về phía hai cái cổng trường, dáo dác tìm con. Tiếng gọi nhau ới ới, tiếng còi xe, tiếng cười nói la hét tạo một không khí tất bật rộn ràng khác hẳn thời gian trước lúc vào học.

Len lỏi vượt qua những đứa học trò trong lớp, con chị nhanh chân bước về hướng cuối dãy hành lang rồi vào lớp con em. Không còn một đứa học trò nào trong lớp con em ngoài cô giáo đang thu nhặt những quyển sách và vở trên bàn.

- Dạ thưa cô, em Vy của em đâu cô?

- Lớp cô xếp hàng ra khỏi lớp từ hồi trống thứ nhất. Có lẽ Vy đang đứng ở trong sân trường chờ em.

Con chị hồi hả chạy ngược về lớp của mình. Nó hy vọng sẽ gặp con em ở đó. Thất vọng biết bao, lớp học của nó vắng tanh. Không thấy em, nó chạy xuyên qua lớp học hướng về hành lang sân sau của trường. Chạy dọc theo các lớp học trên hành lang phía sân sau của trường con chị hy vọng tìm thấy con em vì nó cho rằng con em còn muốn lượm thêm hạt bàng khô ở những cây bàng trong sân sau của trường. Không thấy con em, cũng không thấy bóng dáng một đứa học trò nào trên sân sau, con chị hốt hơ, hớ hải chạy ngược về hướng sân trước của trường.

Sân trước của trường lúc này như thừa dần học trò hơn. Để chắc chắn hơn và cẩn thận hơn, con chị vừa đi chậm chậm dọc hành lang vừa đưa mắt cẩn thận nhìn vào trong các lớp học. Không tìm thấy con nhỏ em, thất vọng và bức bối, nó tựa người vào cái cột của hàng lang vừa thở vừa ngẫm nghĩ. Sáng hôm nay, em nó mặc áo đầm trắng, thắt một bím tóc. Nó nhớ như in là con em có một bím tóc do chính tay nó thắt cho. Chắc chắn với điều mình hồi tưởng, nó ngồi bệt xuống bậc cấp nơi dẫn xuống sân trước của trường, quan sát đám học trò đang hướng về hai bên cổng với hy vọng tìm thấy con em. Không có một bóng dáng nào như hình ảnh nó đang muốn tìm; và cũng không có con em trong đám học trò cuối cùng trên sân trường. Sợ hãi, nó đứng lên, khum tay làm loa trước miệng la to các hướng: “Vy ơi Vy!”. Một vài đứa học trò chưa bước ra khỏi cổng, ngơ ngác quay lại nhìn nó với ánh mắt lạ lùng. Mặc cở, nó im bật, bước xuống thêm để đi theo những đứa học trò cuối cùng ra khỏi trường.

Xuyên qua đám học trò đi bộ trên đường, con chị cố vượt nhanh hơn từng đứa để nhìn mặt và hy vọng gặp được em. Đến đường Phan Chu Trinh, nó chợt nghe những tiếng gọi thất thanh của những đứa học trò hàng xóm:

- Hạ ơi! Hạ ơi! Em mày bị đụng xe rồi!
- Xe cán em mày rồi! Tao thấy rõ ràng em mày bị cán!
- Người ta chở em mày đi rồi!

Nó hốt hoảng la lớn:

- Ở đâu? Bị cán ở đâu?

Vài ba đứa nhỏ xúm xít xung quanh nó, thi nhau nói:

- Nó bị tung xe chỗ đó đó!
- Tại nó chạy qua đường mà không nhìn xe gì hết mà!
- Chắc nó bị tung nặng lắm!

Con chị kinh hoàng gạt tay đi xuyên qua đám học trò đang tranh nhau nói để chen người vào đám người đang đứng dưới lòng đường cái. Người lớn con nít và các chiếc xe kẹt giữa rừng người hiếu kỳ tạo thành một đám đông chật ních không một chỗ chen chân. Hai người lớn đẩy nó và mấy đứa nhỏ học trò tò mò ngược lên lề đường:

- Thấy xe đung người chưa sợ hả? Muốn chết sao còn đòi nhào xuống đường?

Con chị hỏi mà như la thất thanh:

- Xe đung ở đâu? Em con bị tung xe ở đâu?

Người đàn ông khựng lại:

- Nói vậy, đứa nhỏ hồi nãy là em của con hả?

Nước mắt con chị ứa ra:

- Dạ! Em con đâu?

Một bà mẹ đứng cạnh, đang nắm tay một đứa con gái nhỏ, chột xiết cánh tay con bé vào bụng, hỏi lớn tiếng:

- Em con? Trời ơi! Sao con để em đi một mình vậy? Xe cán nó xong rồi chờ nó đi mất, không có ai biết nó ra sao cả.

Con chị khóc òa, la làng:

- Em con chết chưa? Em con chết chưa?

Mọi người dồn lại tụ quanh nó, xôn xao:

- Trời ơi! Nói vậy con nhỏ vừa rồi là em con này hả? Chớ mày ở đâu mà để em đi một mình vậy?

- Bởi vậy mà! Cái cỡ này mà cha mẹ không lo đưa đón con đi học, để tui nó đi về một mình thế nào có ngày cũng có chuyện! “Bỏ lỏng” cho cỡ chút chút này đi tự do một mình coi sao được chớ?

- Người lái xe chở con nhỏ đó đi vô bệnh viện rồi chớ đi đâu.

Chiếc xe hơi như vậy mà không thấy chạy ẩu qua đường!

Con chị khóc nức nở:

- Trời ơi! Em con chết chưa? Em con chết rồi phải không?

Những người lớn không trả lời, chỉ đưa mắt thương hại nhìn, và bàn tán nhỏ nhỏ:

- Tội nghiệp con nhỏ đó! Xe hơi cán như vậy làm sao sống nổi?

- Cầu cho bác sĩ trị thế nào chứ tui thấy lúc đó nó không cự quậy gì cả.

- Không hiểu ông tài xế có chở kịp vào bệnh viện để bác sĩ cứu không nữa chứ! Học trò tan học đường nào đường nấy đông nghẹt! Bàng hoàng với những câu nói vừa nghe được, con nhỏ chị vụt chạy sang đường, khóc sụt sùi:

- Vy ơi Vy! Trời ơi, sao Vy phải chết? Đừng chết nghe Vy ơi!

Ngón ngang với những hình ảnh máu me tưởng tượng trong đầu,

nó vừa chạy vừa nức nở thương tâm:

- Trời ơi! Trời ơi trời! Đừng cho em con chết nghe ông trời! Vy ơi đừng chết nghe Vy!

Đến gần nhà, hình ảnh con em giãy giụa trong máu vẫn còn ám ảnh trong đầu. Sợ hãi và tuyệt vọng khiến nó đi chậm hơn khi đến cổng nhà. Tựa người vào trụ cột phía ngoài bức tường thành, nó từ từ ngồi khụy xuống và khóc âm ức:

- Tại sao Vy đi về một mình? Tại sao Vy không chờ chị?

Trời nắng càng lúc càng gắt mà con chị vẫn ngồi khóc một mình trước cổng. Có lẽ nó sợ bị những người lớn trong nhà chất vấn vì sao nó khóc lớn, la làng to, mà cũng có thể là vì nó không có một người nào trong đại gia đình họ Hoàng có thể chia sẻ nỗi đau đớn mà nó đang có.

Đúng lúc đó, một nhóm người đang hè nhau kè một người ở giữa như đang kè một khối thịt nhũn hương về phía cổng nhà. Người ở giữa nhóm người ấy chính là mẹ của nó. Khuôn mặt thất thần như điên dại, thân người rũ xuống như không còn một chút sinh lực trong bộ bà ba xộc xệch, bà mẹ bán loạn rên rỉ không ngừng:

- Để cho tôi chết! Để cho tôi chết cho xong! Sống làm gì nữa chứ? Con tôi chết tôi còn sống làm gì?

Con chị kinh hoàng đứng lên. Bao nhiêu lo sợ, bao nhiêu tính toán tiêu tan với những điều nó vừa được chứng kiến, và nghe được. Nước mắt rơi lả chả, khuôn mặt nó biểu lộ nỗi kinh hoàng tột độ. Hình ảnh em chết, mẹ chết và mình nó bơ vơ trong khuôn viên nhà nội hiện ra trong đầu gây cho nó có cảm giác hoàn toàn bị bỏ rơi. Nó chơi vui không hiểu đang ở thế giới nào. Thế giới của sự tưởng tượng hay thực tại? Nếu là thế giới tưởng tượng, nó luôn luôn hình dung những điều tốt đẹp để quên những đau buồn của thực tế mà nó đối diện hàng ngày chứ không bao giờ tưởng tượng thêm những nỗi đau buồn. Hơn nữa, trong cái đau buồn của thân phận mồ côi cha, nó không bao giờ nghĩ đến cảnh mẹ nó đành lòng tự tử để bỏ nó bơ vơ còn lại trên đời. Vì sao mẹ đòi tự tử khi nghe em nó chết? Vì sao mẹ nó không nghĩ đến nó? Vì sao mẹ nó có thể quên được là bà còn có một đứa con nữa trên đời? Phải chăng mẹ nó xác định là nó không thuộc của bà, mà thuộc về gia đình nội của nó? Phải

chẳng mẹ nó nghĩ nó là người ngoại cuộc trong căn nhà nhỏ ? Phải chẳng bà không nghĩ đến, và không lo buồn với cảnh nó sống cô cút khi bà và con em chết đi? Phải chăng bà đã thừa nhận nó là người thuộc về ngôi nhà lớn để được sung sướng với cái gọi là về với cội nguồn? Phải chăng nó chỉ và sẽ thuộc về ba vì nó giống ba, còn con em thuộc về mẹ vì con em giống mẹ?

Người lớn trong gia đình họ Hoàng thường chú tâm và chiều chuộng con chị nhiều hơn con em bởi vì họ cho rằng con chị có khuôn mặt giống hệt cha của nó. Họ không đành lòng la mắng con chị chỉ vì họ bị ám ảnh bởi khuôn mặt giống hệt người ruột thịt đã mất. Trái lại, con em, dù có vô tội hay non nớt thế nào, họ không thể ngăn được những lời chửi xiên xỏ và mỉa mai như “Đồ cái thứ giống con gái mẹ!” Cho dù bao lần chứng kiến sự phân biệt cư xử của những người lớn trong khuôn viên nhà nội, con chị không bao giờ có ý nghĩ là mẹ nó đồng lòng công nhận sự phân biệt này, vậy mà, sự thật vừa chứng kiến tạo cho nó cảm giác chơi vơi và mất hướng. Vừa lo cho em, vừa tủi phận mình, vừa giận mẹ, nó sụt sùi bước theo đám người đàn bà đi vào nhà.

Từ trong ngôi nhà lớn, bà nội, cô Sáu đồ xô về phía căn nhà nhỏ, sụt sùi hỏi:

- Vy mô? Vy mô? Tìm nó được chưa?
- Người ta báo nó bị tung xe mà không nói nó ở đâu. Mấy chị biết nó đâu không?

Những người bạn hàng của bà mẹ đỡ lời:

- Chỉ không biết cháu nó ở đâu đâu. Chỉ vừa nghe người ta báo con chỉ bị tung xe là chỉ nhào ra đường đòi tự tử làm chị em tui phải kéo chỉ về nhà.

Mọi người đưa mắt dồn về phía bà mẹ. Bà mẹ không nói với ai một lời nào, bà đưa đôi mắt đỏ hoe tìm con chị.

- Sao con để em đi học về một mình vậy? Em chết rồi làm sao đây con? Con đâu còn có em?

Ray rức và ân hận vì cảm thấy có lỗi với chuyện con em đi về một mình, con chị vừa khóc vừa lúng túng phân trần:

- Con không để em đi học về một mình. Nó “tự động” đi về một mình. Con cố gắng tìm nó mà tìm không thấy. Đến khi con đi về,

con nghe nó bị xe cán.

Dứt những lời phân giải, nó định hỏi vì sao mẹ nó đòi tự tử, tại sao mẹ nó muốn bỏ nó còn lại một mình trên đời nhưng vì ghen ngào nó chỉ im lặng với những giòng nước mắt tuôn trào không ngơi.

Nó tưởng tượng hình ảnh nó bị trường hợp xe cán như con em, có thể mẹ nó cũng có những hành động và cử chỉ như vậy và cũng sẽ hỏi em nó những câu như đang hỏi nó. Nó lau nước mắt và tiếp tục đưa nhiều hình ảnh dịu dàng trong đầu để vỗ về cái tủi thân đang có. Đúng lúc đó, bà bác Cả gọi ới ới ngoài cổng nhà:

- Thím Đạm ơi, người ta đưa con Vy về đây nì! Mau mau ra đây mà đón nó tề!

Mọi người mừng rỡ đổ nhào ra sân. Một người đàn ông đứng tuổi đang bế con em trên tay, đi hướng về căn nhà nhỏ theo hướng chỉ của bác Cả gái. Ông ngập ngừng hỏi:

- Dạ thưa ai là mẹ của em bé này ạ?

Bà mẹ bước ra trước đưa đôi tay mừng rỡ đón con em:

- Là tui đây. Trời ơi! Con cảm ơn trời cho con con còn sống!

Con em ngơ ngác trên hai cánh tay của người đàn ông lạ, nhòai người về phía mẹ, kêu lớn:

- Má ơi! Má ơi!

Bà mẹ mừng rỡ, định giang tay bế nó thì người đàn ông cản lại:

- Bà để tôi bông cháu vào nhà luôn thể.

Bà mẹ hỏi hả đi trước:

- Xin ông cho cháu vào đây!

Mọi người nối đuôi theo, nhao nhao hỏi:

- Thưa ông, có phải ông đưa cháu từ bệnh viện về không?

- Hiện thời cháu như thế nào vậy ông?

- Con có sao không Vy?

- Con thấy trong người ra sao?

Đặt con em trên giường xong, người đàn ông nhìn mọi người chậm rãi nói:

- Thật may cho gia đình và cũng may cho tôi là cháu không bị sao cả.

Bà mẹ nhòai người về phía con em nằm, rờ nắn khắp người nó như muốn tin chắc nó bằng xương bằng thịt thật sự. Một lúc, bà chăm

chú nhìn người đàn ông, hỏi:

- Chuyện xảy ra như thế nào vậy hả ông?

Người đàn ông từ tốn giải thích.

- Tôi đang lái xe, bất thần cháu bé này chạy sang đường. May là lúc ấy tôi lái rất chậm bởi vì tôi biết học trò đang lúc tan trường và may mắn thay cháu lăn gọn vào giữa lòng xe. Lúc đó có lẽ vì sợ quá nên cháu bất tỉnh cho nên tôi đành đưa cháu vào bệnh viện và nhờ những phụ huynh đưa con đi học về gần đó nhấn lại dùm.

Bà mẹ lập đi, lập lại như đọc thuộc lòng:

- Cảm ơn ông. Cảm ơn ông rất nhiều. Tui không biết bao giờ mới hết trả ơn này cho ông. Tui thực sự không biết lấy gì đền đáp. Tui tạc dạ ghi lòng cái ơn này.

Mấy người đàn bà khác huyên thuyên:

- Trời ơi! Bị xe cán mà còn sống vậy là may quá!

- Bị cán, nằm giữa lòng xe mà còn sống là có bẽ trên độ đó mấy chị! Mạng con này cũng lớn lắm chứ!

- Chị Năm “coi” mua hoa quả trái cây cúng tạ phật trời đi!

Bà nội và cô Sáu chỉ nói đơn giản:

- Cảm ơn cậu đã giúp cháu.

- Không nhờ cậu đưa cháu về chúng tôi không biết tìm cháu ở đâu.

Người đàn ông khách sáo:

- Dạ bốn phận người lái xe dù trái hay phải cũng phải lo chăm sóc người bị tai nạn. Bây giờ gia đình cho tôi xin kiếu từ.

Dướm một vài bước, ông quay lại nói với bà mẹ:

- A còn cái cặp cháu bé trên xe của tôi để tôi đưa lại cho bà.

Bà mẹ vội vã đứng lên:

- Dạ để tôi đi lấy. Không dám làm phiền ông nhiều hơn nữa.

Bà mẹ theo ông ra cổng, đám bạn hàng của bà lục đục chào ra về, bà nội và cô Sáu trở vào căn nhà lớn.

Con chị ngồi cạnh con em, lo lắng hỏi:

- Em có bị cán chỗ nào không?

- Không có. Em không biết gì. Em chỉ sợ.

- Vì sao em về một mình vậy?

- Em thấy chị Huệ, em tưởng chị đi với chị Huệ, em theo chị Huệ!

- Chị Huệ học khác lớp chị mà! Mà đừng kể má cho má nghe về

chị Huệ. Má sẽ hỏi chị Huệ là ai rồi má la chị chuyện dốt em đi học sớm đó nghen!

Im lặng một chút con chị nói thêm:

- Lần sau em phải chờ chị nghe. May là xe chưa cán em chết. Em mà chết, má và chị buồn lắm.

- Chị khóc hả?

- Ủ. Sợ em chết phải khóc chứ!

- Em đâu có chết đâu mà chị khóc?

- Bây giờ mới thấy em, mới biết em không có chết chứ lúc nãy tưởng em chết ai cũng khóc cả!

Dứt câu, con chị rơi nước mắt. Nó tủi thân vì chưa quên được cảnh mẹ nó đòi chết với con em để bỏ nó lại một mình trên đời.

Con em khuyên chị:

- Bây giờ em sống rồi. Chị Hạ đừng khóc nữa.

Con chị lau nước mắt, nuốt cục nghẹn trong cổ, gật đầu:

- Chị không khóc nữa đâu nhưng lần sau em không được đi theo ai nữa. Nhớ chờ chị dẫn đi về nghen.

Con em gật đầu, hỏi:

- Cái cặp em đâu?

Mẹ chúng vừa bước vào nhà, vừa hớn hờ trả lời

- Cái cặp của con đây, không mất đâu mà sợ. Nằm yên đi con!

- Máy trái bàng khô của con có còn trong cặp không?

Bà mẹ nhíu mày, ngơ ngác:

- Bàng khô gì?

- Máy trái bàng khô của em mất rồi hả chị Hạ?

Con chị bối rối, chưa biết trả lời sao, may thay, nó đứng lên chào bà nội, cô Sáu, cô Út đang xôn xao bước vào nhà. Bà nội đặt các thứ ngay đầu giường chỗ con em nằm.

- Trái cam ni phần Vy. Hột xí muối và táo khô này cũng của Vy.

Mấy lần trước Hạ có nhiều thứ rồi, lần ni để cho em!

Cô Sáu sờ trán con em và căn dặn:

- Nằm nghỉ cho khỏe! Không được đi xuống giường ngay nghe Vy.

Cô Út chìa hộp kẹo:

- O cho Vy hộp kẹo ni nì, Vy ăn cháo xong mới được ăn kẹo.

Nghe cô Út nói như thế bà mẹ hân hoan thấy rõ. Mặc dù cô chẳng

nhìn bà và cũng chẳng hỏi han lời nào, sự hiện diện của cô đã cho bà hy vọng mỗi bất hòa sẽ được giải tỏa trong nay mai. Con em mừng rỡ đón lấy cái hộp kẹo ông tròn bằng giấy cứng với những hình kẹo sô cô la tròn tròn đủ màu bên ngoài. Nó vui sướng khi được quà do cô Út cho. Lúc lắc hộp kẹo hướng về phía chị, con em nói:

- Em có kẹo sô cô la.

Con chị vừa cười với em vừa nhìn trộm cô Út. Lần đầu tiên nó nghe cô Út nói giọng Huế và xưng o với con em. Chưa bao giờ cô nói giọng Huế với ba mẹ con nó và chưa bao giờ cô xưng o với nó. Nó cảm thấy cái chuyện tung xe khiến cho mọi người đối xử đặc biệt với con em. Bây giờ con em đã trở thành người quan trọng và được cưng chiều. Lòng nó rộn ràng trước cái hòa thuận dịu dàng của gia đình nhưng đôi mắt của nó lại để lộ ra sự thèm thuồng trên cái hộp đựng kẹo. Nó biết chắc chắn là con em sẽ chia cho nó một viên kẹo nếu nó hỏi xin nhưng nó không thể nào có cái hộp đang ở trên tay con em. Cái hộp, mà đôi khi cô Út lấy cho nó một viên kẹo trong ấy, nó mơ ước khi nào hết kẹo, cô sẽ cho nó để nó làm đồ chơi.

Dường như đọc được ý nghĩ trong đầu con chị, bà mẹ khuyên:

- Em đang bệnh cho nên nội và các cô cho em quà. Đừng buồn nghe con!

Con chị lắc đầu:

- Con đâu có buồn. Con đâu có tính ganh em!

Dứt câu, nó lẩn vào phòng thờ ba để chùi những giọt nước mắt. Nó sợ mẹ hiểu lầm khi thấy nó khóc. Nó khóc vì tủi thân chứ không phải vì không có hộp kẹo. Nó khóc vì nó chưa quên được những gì nó đã chứng kiến. Những việc đau thương mà nó không bao giờ lường được cũng như những việc ngọt ngào bất ngờ mà nó không bao giờ mơ đến. Nỗi buồn riêng của nó vẫn chưa hoàn toàn nguôi ngoai; nhưng trong những giọt nước mắt, niềm vui và hy vọng như ươm cho nó một niềm tin mãnh liệt. Nó vui khi thấy bà nội và các cô lo lắng cho con em. Nó vui vì chứng kiến cảnh bà nội và các cô đến thăm căn nhà nghèo nàn của ba mẹ con nó. Trong niềm vui to lớn ấy, nhiều hy vọng được ươm đầy. Nó hy vọng cái hồ xa cách

giữa mẹ nó và gia đình nội sẽ bị triệt tiêu trong những ngày sắp tới. Nó hy vọng bà nội, mấy cô và mẹ nó sẽ thương yêu hòa thuận với nhau. Nó hy vọng bà nội và mấy cô thương yêu chị em nó đồng đều. Và tốt cùng nhất, nó hy vọng nỗi khổ tâm thâm kín sẽ được vơi đi khi những lời chửi rửa, mĩa mọc, và chia rẽ ngày nào sẽ tan biến mãi mãi sau buổi họp mặt ngày hôm ấy.

Hai Chị Em

Chương Sáu

Tiếng chửi rửa lúc thì dồn dập lúc thì đứt quãng của cô Út vang vọng khắp vườn cộng thêm tiếng khóc thút tha thút thít của mẹ tạo thành những âm thanh trái ngược và khó chịu. Hai đứa nhỏ phân vân không hiểu nên phản ứng như thế nào nên chỉ đưa những đôi mắt buồn nhìn nhau. Nhìn nhau chán, chúng lại nhìn mẹ. Chúng thấy thương hại mẹ và muốn khuyên bà đừng khóc nữa nhưng chúng không biết mở lời ra sao nên đành lẳng lặng ngồi sát chặt vào nhau, cạnh bàn gần cửa sổ. Ngoài sân, cô Út không thấy bóng mẹ chúng ló dạng ra ngoài thì càng cảm thấy bức tức hơn. Cô hét la the the với những câu dài có vần và có điệu mà hai đứa cố nghe vẫn không hiểu những lời đó có ý nghĩa ra sao. Thỉnh thoảng cô lại chỉ trở vào hướng nhà mẹ con chúng như vẽ bùa cho nên hai đứa nhỏ có muốn ra vườn chơi để khỏi nghe những tiếng khóc của mẹ, cũng không có đủ can đảm để bước đi.

Sau ngày con nhỏ em bị xe đụng, không những con chị mà cả con em và bà mẹ đều hy vọng bầu không khí hòa thuận và yên vui sẽ bao trùm mãi mãi trong khuôn viên nhà họ Hoàng; ngờ đâu, những hy vọng của những người trong căn nhà nhỏ chỉ là những cơn mộng bị vỡ tan tành khi bà mẹ thường xuyên có mặt ở nhà hơn là đi bán. Có lẽ sự có mặt của bà mẹ trong nhà đã làm cô Út nhớ đến cái im lặng và sự bỏ đi của người đàn ông trong buổi sáng sớm ngày nào. Và cũng có lẽ từ lúc buôn bán, bà mẹ bỏ cái lệ quét sân khi trời chưa hừng sáng và cô Út là người thay bà làm công việc quét dọn sân vườn trong lúc mà thời gian, khung cảnh, và sự vật luôn luôn khơi dậy sự mất mát trong cô. Cái ngày ấy như là một nguyên nhân chính gây ra những lời chửi rửa vô ý nghĩa và vô vọng của cô.

Không ai hiểu vì sao cô thích chửi và thường chửi bà mẹ hai đứa nhỏ. Đối với họ, những lời chửi bới không căn cứ, không nguyên

nhân, không lý do là những dấu hiệu của sự bất bình thường. Dần dà, với lý giải về sự bất bình thường, cái không bình thường, và tính cá biệt của cô mà mọi người trong gia đình quen dần với những lời chửi bới. Mọi người chấp nhận nghe những lời chửi rửa của cô Út như nghe những tiếng rao hàng trên đường hay là những khúc nhạc chói tai quen thuộc được lập đi lập lại. Hơn nữa, vì phải tất bật với công việc riêng mà không một người lớn nào trong khuôn viên họ Hoàng để ý nguyên nhân vì sao cô Út la to hét lớn, cũng như họ không hề biết cô chấm dứt chửi bới lúc nào. Cũng như những người lớn trong khuôn viên nhà, hai con nhỏ, quen dần với những tiếng chửi rửa của cô Út; tuy nhiên khác với họ là chúng phải ngồi thụt thò trong cửa sổ, chờ đợi những lời chửi bới chấm dứt để chuồn ra ngoài vườn chơi. Và như thế, khi những lời chửi rửa vang lên, hai đứa nhỏ như chịu cực hình vì phải nghe từ đầu cho đến lúc kết thúc.

Suốt một mùa hè, hai chị em con nhỏ chẳng hề được ai dẫn đi chơi. Ở nhà càng nhiều, chúng nghe chửi nhiều hơn và lâu hơn. Thỉnh thoảng nghe tiếng đùa vui của những đứa hàng xóm ngoài bức tường thành, con chị muốn xúi em leo thành ra chơi với chúng nhưng không dám bởi nó còm ám ảnh lần bị ông bác Cả bắt gặp quả tang khi nó đang chễm chệ ngồi trên bức tường và toan nhảy ra ngoài. Lúc đó, ông đã nghiêm cấm cả hai chị em không được leo thành, hay tự ý chơi với những đứa trẻ lạ và lúc đó nó đã hứa là không xúi em leo thành ra ngoài nữa.

Suy nghĩ mãi vẫn không tìm cách nào để được ra ngoài chơi, hai chị em buồn bã và chán nản nhìn về phía ngôi nhà lớn.

Xa xa, phía hiên trước ngôi nhà nguy nga đồ sộ như bị khuất bởi giàn hoa hoàng anh um tùm. Những cánh hoa vàng tươi dày đặc chen nhau xòe cánh buông lòa xòa trên bức tường trắng hình vòng cung vô tình tạo cho ngôi nhà cái vẻ cổ kính, và man dại. Dọc bên hông ngôi nhà, lối từ trước nhà lớn đến sân gạch đằng sau là bụi hoa bông bụt tây, rồi đến một dãy hoa dâm bụt ta.

Những cành bông bụt tây không được cắt tỉa, cố vươn mình lên cao bằng những cánh hoa hoàng anh để đón nắng sáng; trong khi dãy bông bụt ta bất cần sự có mặt của mặt trời, ngoan ngoãn xếp

thẳng một hàng ngang với khóm bụi tây và lạng lẽ khoe những cánh hoa thắm sắc; những cánh hoa rời rạc như những cái chuông đỏ rực với cái nhụy dài xinh xinh, duyên dáng lung linh dưới nắng sớm. Từ nhà bếp của nội và bác Cả đến giếng, cây khế chua, cây ô ma, cây sa bô chê, cây khế ngọt im lặng tắm nắng. Những con chim chuyền nhanh trên cành cây cất tiếng hót riu rít. Những tiếng hót của chúng như nhỏ hẳn đi khi phải hòa thanh với tiếng la hét của cô Út. Dọc bức tường thành, cây mận, và hàng cây măng cầu đầy trái không đủ sức cắm đỗ hai đứa nhỏ rời cái bàn bên cửa sổ. Và chúng không thể nào tìm tòi và lục lọi các cây ăn trái khi sự xuất hiện bất chợt của cô Út vẫn còn ở trong vườn. Cây vú sữa to đồ sộ giữa vườn với bóng mát rộng dưới dưới gốc là nơi chúng thường chơi đùa nhưng tiếng la hét kinh hoàng gọi cho chúng nghĩ đến sự tức giận dữ dội của cô Út. Những tàu dừa rũ lá vướng vào hai sợi dây điện được kéo dài từ ngôi nhà lớn đến căn nhà nhỏ như là chứng cứ hùng hồn để biện hộ cho sự mất điện triền miên và sự tối tăm muôn đời của căn nhà nhỏ. Tất cả cảnh vật nhắc nhở cho hai con nhỏ sự chấp nhận những cái không may mắn mà số phận đã định cho chúng: Ngày đến trường hay ngày hè, ban ngày hay ban tối, chơi đùa là sự hạn chế vĩnh cửu. Đột nhiên tiếng khoen cửa vang lên, tiếng chó sủa và tiếng cười nói của một số người tiến về phía cửa trước của ngôi nhà lớn đánh thức sự tò mò của hai con nhỏ. Chúng dí mắt sát vào song cửa sổ, bàn tán:

- Nhà bác Cả có khách!
- Chắc có mấy đứa Phi, Phong, và Phương đến chơi.
- Không phải đâu Vy! Có va li nữa kìa, ai ở xa tới đó!

Con em leo lên trên bàn, áp mặt vào song cửa, cố nhìn cho rõ hơn. Nó gạ chị:

- Chị Hạ muốn chạy vô nhà bác Cả coi thử không?

Con chị ngần ngừ, quay ra sau nhìn mẹ. Bà mẹ đưa đôi mắt đỏ hoe, căn dặn:

- Nhà trong có khách thì không được vô.

Con em lồm cồm leo xuống bàn, rồi nặng:

- Cho tụi con đi đi má! Coi thử chút thôi!

Con chị đến bên mẹ, nói ngọt ngào:

- Cô Út hết chửi rồi má à!

Đúng lúc ấy, cô Sáu gọi ới ới ngoài vườn:

- Chị Năm ơi! Gia đình anh chị Tư về đây nì! Mau đưa mấy cháu vô nhà trình anh chị!

Bà mẹ hốt hãi đứng dậy, chạy ra cửa đáp lại:

- Tui nghe rồi cô! Để tui đưa các cháu vào chào anh chị.

Dứt lời, bà giục hai con nhỏ:

- Bây giờ thì các con được vào “trong đó” rồi! Mau lên con! Đi mau để mà chào hai bác Tư !

Hai đứa ngạc nhiên chưa hỏi thêm gì, bà mẹ đã kéo chúng ra khỏi nhà. Trên đường vào ngôi nhà lớn, bà còn căn dặn:

- Phải khoanh tay, cúi đầu đứng trước mặt từng người nói là “Dạ thưa hai bác Tư mới đến” nghe chưa.

Cho chắc chắn hơn, bà lại căn dặn:

- Mà không, phải nói là “Dạ thưa hai bác Tư mới về nhà! ”

Hai con nhỏ dạ cho qua chuyện. Chúng không nghĩ ngợi nhiều về chuyện thưa hỏi như sự lo lắng của bà mẹ; chúng phân vân không hiểu hai bác Tư là những người nào trong gia đình họ Hoàng và hớn hờ muốn xem mặt họ là ai.

Đến cái sân gạch sau căn nhà lớn, bà mẹ đi chậm lại. May mắn thay, trong sân không có một bóng người. Không thấy cô Út, không nghe cô chửi, bà mẹ yên tâm hơn để dắt con bước vào căn nhà lớn. Từ cửa sau đến phòng khách là phòng tiếp khách riêng của bà nội, phòng ăn của ông bà bác Cả, phòng ngủ của bà nội, phòng ngủ của cô Út phòng ngủ của bác Cả rồi đến phòng thờ.

Các phòng lớn với những cửa kính im lìm toát vẻ nghiêm trang lạnh lùng của một ngôi nhà cao sang và đài các. Đến gần cửa phòng khách, bà mẹ đứng lại, cúi thấp người, thì thầm dặn con:

- Nhớ đứng trước mặt từng người khoanh tay cúi đầu chào đàng hoàng, thưa vừa đủ nghe, đừng nói nhỏ quá mà cũng đừng nói lớn quá!

Hai đứa nôn nóng:

- Con biết rồi!

- Má đã dặn rồi mà!

Lần này hai đứa kéo mẹ chúng bước vào ngưỡng cửa phòng khách. Căn phòng chật ních người với những tiếng nói, tiếng cười rộn rã. Sự xuất hiện của ba mẹ con con nhỏ đã làm họ ngưng bật những lời đôi thoại. Bà nội lên tiếng:

- Đó! Hai đứa con anh Đạm đó tề!

Mẹ chúng giục hai con nhỏ:

- Hai đứa chào bà nội và các bác các cô đi.

Hai đứa ngoan ngoãn khoanh tay cúi đầu chào từng người. Thoạt tiên là những người mà chúng đã biết cách xưng hô như bà nội, bác Cả trai, bác Cả gái, cô Sáu và cô Út. Mọi người giã nảy:

- Chào hai bác Tư và chị Ly Ly ở Sài Gòn mới về tề! Chào người trong nhà mần chi!

Hai đứa nghe lời bước đến hai cái ghế sa lông lớn cạnh ti vi. Đứng trước người đàn ông có khuôn mặt nghiêm trang trong bộ vét xám, cả hai vừa sợ, vừa ngượng:

- Dạ thưa hai bác Tư mới về.

- Dạ thưa bác về nhà.

Người đàn ông kéo hai đứa sát vào hai bên mình, vuốt đầu chúng và nói:

- Giỏi lắm! Hai đứa học có giỏi không?

Hai đứa nhỏ khẽ gật đầu, cúi mặt. Bà mẹ nhắc con:

- Phải nói là “dạ có” không được gật đầu.

Người đàn bà mặc áo dài hoa, ngồi cạnh ông bác Tư, cất lên giọng bắc ngọt dịu:

- Thôi được rồi! Có gì đâu mà thím bắt phép bắt lẽ hai cháu tội nghiệp thế! Hai cháu đến gần bác đây, bác có chút quà dành cho hai cháu.

Hai đứa nghe lời, đến trước mặt bà, đưa mắt chờ đợi. Đặt cái bóp đầm màu đen bóng trên đùi, bà rút một xấp tiền, xẻ đôi rồi dúi vào tay mỗi đứa:

- Bác cho hai cháu ăn quà nhé!

Hai đứa cầm tiền trong tay, mừng như vừa được trúng số. Đầu tiên trong đời chúng được có một số tiền lớn như thế. Dù chỉ dùng một tờ giấy tiền này thôi cũng đủ có bao nhiêu là quà bánh vậy mà bác gái Tư căn dặn cả một xấp tiền chỉ là để ăn quà. Con em hí hửng

chạy đến bên mẹ:

- Má cất tiền cho con ăn quà nghe má.

Bà mẹ nhắc hai con:

- Cảm ơn hai bác đi con!

Hai đứa cúi đầu như mẹ dặn:

- Con cảm ơn bác Tư.

- Con cảm ơn hai bác cho con tiền.

Ông bác Tư cười hiền hậu:

- Được rồi! Thừa gửi chi lắm! Chừ sang chào chị Ly Ly đi.

Theo hướng tay ông, hai đứa bước đến trước mặt cô gái trạc hai mươi tuổi đang ngồi trên chiếc ghế mây tròn. Hai cái gối đệm, màu đỏ sau lưng làm nổi bật cái áo đầm trắng mà cô đang mặc. Vạt áo đầm phồng dài tận đến đôi giày màu trắng và đôi vớ ren cùng màu. Cái vẻ sang trọng của cô gái khiến hai đứa ái ngại, chúng ngập ngừng cùng chừa một khoảng cách khá xa trước mặt cô ta. Có lẽ lúc này chúng mới nhận ra sự khác biệt một trời một vực giữa chúng và những người sang trọng trong gia đình họ Hoàng khi đối diện người chị họ này. Hai bộ đồ trắng của chúng ngả sang màu cháo lòng với những vết dơ của đất. Những vết dơ được cố công chà sát bằng cục xà phòng trắng của bà mẹ mỗi ngày mà cái màu xám xám ô ô của đất và của khói đèn dầu lửa vẫn không mấy may suy suyển. Đứng gần nhau như bị dính chặt vào một, hai đứa làm lì cui mặt.

Cô gái Ly Ly nhìn hai đứa nhỏ chăm chú một lúc rồi cười thích thú:

- Hai đứa nhỏ này xinh ghê đó mǎng !

Bác Cả gái chép miệng:

- Xinh chi mà xinh! Suốt ngày chơi đất chơi cát dơ như mọi!

Cô gái tiếp tục giữ lập luận của mình:

- Tụi nó đẹp chứ “tata”! Con nhỏ em có cái môi đỏ như son đó!

Còn con chị, coi con mắt của nó kìa! Lông mi của nó cong vút như gấn lông mi giả vậy đó!

Con em ngược đầu lên, tròn mắt nhìn cô gái tên Ly Ly không chớp. Khuôn mặt nó ngây ra, miệng nó há hốc như đang chờ đợi một món ăn bất ngờ nào đó đút vào bởi đôi bàn tay trắng đẹp của

người chị họ. Con chị cúi mặt, nhìn xuống những ngón chân đen xỉ trong đôi dép quai nhựa trên nền gạch bông. Nó vừa e thẹn, vừa tủi thân. Nó mong hoàn tất sớm cái thủ tục thừa gửi để không phải chịu đựng cái khác biệt một trời một vực giữa ba mẹ con nó với những người trong phòng khách. Nó sợ cô chị họ Ly Ly thấy những giọt nước mắt của nó. Nó sợ phải khóc òa khi nghe những lời thương hại của ông bác Tư:

- Tội nghiệp hai đứa nhỏ! Còn nhỏ như vậy đã phải mồ côi cha. Nó muốn về nhà để không phải chứng kiến cái cảnh mẹ nó đứng chầu chực khúm núm khi mọi người ngang nhiên cười nói trên những chiếc ghế sofa, và cũng để không phải nghe những lời nói bình dân và thái độ lúng túng của mẹ nó trước cái cách nói cười sang trọng, xung hô xa lạ như “măng”, “me”, “tata”, “tonton” của những người trong ngôi nhà đồ sộ này. Đến lúc ấy nó ý thức rõ ràng sự khác biệt về địa vị, học vấn và giai cấp trong đại gia đình và còn hiểu rõ thêm sự thua thiệt hoàn toàn của mẹ con nó. Bao nhiêu hoài bão được tiếp đãi ân cần tại phòng khách rộng lớn của ngôi nhà tráng lệ trong sự tưởng tượng của nó bấy lâu vỡ tan theo sự thật phũ phàng mà nó vừa trải qua. Nó thấm thía cái hoàn cảnh nghèo khổ mà ba mẹ con nó đang chịu đựng và tự đánh mất những mơ mộng viễn vông xưa để đối diện với những thực tế mà nó đang chứng kiến.

Bà mẹ hai con nhỏ yên phận với những gì quen thuộc mà bà đã và đang trải qua. Căn phòng khách của những ngày trước còn là nơi bà quét dọn, lo trà nước với vị trí của một người làm công, còn bây giờ nó là nơi bà đưa con chào hỏi những người thân của chồng. Mặc cho ánh nhìn của cô Út còn căm phẫn, mặc cho sự tách biệt giữa hai thế giới sang trọng và nghèo hèn diễn ra trước mắt, bà vẫn cố chịu đựng để tiếp tục liên kết tình máu mủ và thân thuộc giữa hai đứa con bà với những người thân trong gia đình chồng. Lúng túng với những câu hỏi do hai bác Tư đặt ra, bà tìm cách giải thích:

- Dạ...dạ ... nay em hết làm cho anh chị Cả rồi. Em đi buôn bán anh chị à!

- Buôn bán à? Buôn bán chi rứa? Ông bác Tư chau mày hỏi.

- Dạ em buôn bán trái cây.
- Thím buôn bán như thế nào?
- Dạ em đi sớm ra bến xe ngựa mua trái cây của mấy bà trên nhà quê rồi bán lẻ ở chợ

Bà bác Tư như thích thú đề tài này. Bà huyền thuyên:

- Bán trái cây hả? Trời ơi! Mấy người bán trái cây ở chợ Sài Gòn giờ bán khá lắm đấy nhá! Ôi to to như thế này nè! Cam, quít đủ loại, ai thấy cũng muốn mua. Người ta mua để cúng cho đẹp bàn thờ đấy mà! Thím mà mua được hàng trái cây ở Sài Gòn bán lại thì tha hồ mà kiếm lời.

Bà mẹ thành thật:

- Dạ, em biết mà không có vốn để mua trái cây ở Sài Gòn.

Bà bác Tư lại mở cái bóp đen bóng:

- Đây này. Anh chị cho thím phụ thêm để buôn bán. Tội nghiệp! Một mình làm sao nuôi nổi hai đứa con.

Cử chỉ hào hiệp của bà bác gái Tư làm tất cả mọi người trong phòng kinh ngạc. Trong khi mọi người im lặng, ông bác Cả lên tiếng:

- Có buôn bán chi cũng phải dành thời giờ dạy dỗ hai đứa nhỏ.

Bà mẹ lí nhí:

- Dạ.

Bác gái Tư nhìn bà mẹ thương hại:

- Tội nghiệp! Khi nào thím không đủ sức nuôi hai cháu thì gửi bớt một đứa vào Sài Gòn để anh chị nuôi dùm cho. Con Vy này dễ thương lắm. Anh chị nuôi nó được. Anh chị sẽ nuôi nó cho đến lúc nó lớn, thì nó trở về ở với thím.

Bà mẹ tiếp tục lí nhí:

- Dạ.

Lần này nước mắt con chị lần lượt tuôn ra. Nó rón rén bước ra phía hiên trước của nhà lớn. Nó muốn quên chữ “dạ” mà mẹ nó trả lời để không phải nghĩ đến ngày em nó và nó xa nhau. Con em cũng lên mọi người đi ra khỏi phòng khách. Nó gọi chị:

- Chị Hạ chờ em với.

Con chị bước chậm, con em bước nhanh đến bên chị. Hai đứa cùng đến gốc vú sữa, đến cái thế giới riêng của chúng.

- Mình chơi lò cò nghe chị Hạ?

Con chị lắc đầu ngồi xuống. Con em hỏi tiếp:

- Vậy chơi đồ bánh căn nghe?

Con chị lại lắc đầu. Con em lại hỏi:

- Chơi cá sấu ăn thịt người hả?

Con chị lại lắc đầu nguây nguậy. Con em cau có, ngồi bên chị cắn nhằn:

- Vậy chơi cái gì? Sao chị không nói gì vậy hả?

Con chị ngửa người ra sau tựa vào thân cây vú sữa. Trên cao bao nhiêu cành nham nhám và lá hai màu xanh cây đà nhạt đan vào nhau, trải rộng thành một cái lọng lá giữa vườn. Cây vú sữa này thường bị bà nội chọc là cây vú sữa đực vì nó chỉ có lều tèo vài trái khi mới trồng rồi sau đó chẳng hề thấy trái nào mọc ra. May mắn cho chị em chúng là chẳng có người nào trong đại gia đình họ Hoàng đề nghị đốn nó đi, cho dù nó chiếm toàn bộ không gian của khu vườn và chẳng cung cấp một trái nào như những cây ăn trái khác, cho nên gốc vú sữa mãi mãi là nơi tụ tập chơi đùa và là thế giới riêng rẽ của chị em chúng.

- Mình chơi gì đi chứ chị! Con em nói.

Con chị giật mình nhìn em. Nó từ từ đứng lên, nhặt một nhánh cây vú sữa khô trên đất rồi vẽ một vạch dài từ bức tường thành đến gốc cây vú sữa, rồi từ gốc cây vú sữa đến sân giếng. Con em đứng lên theo chị, tò mò hỏi:

- Mình chơi gì vậy chị?

Con chị viết hai chữ “Giàu Sướng” trên nền đất, phần từ mức vạch hướng về ngôi nhà lớn và hai chữ “Nghèo Khổ” trên phần đất từ mức vạch đến khu nhà nghèo nàn của mẹ con chúng.

Con em leo đèo theo sau, vừa đọc chữ, vừa hỏi dò:

- Giàu Sướng! Nghèo khổ! Mình chơi “Giàu sướng, Nghèo khổ” hả chị?

Con chị đáp bừa:

- Ủ!

- Trò này chơi làm sao?

Con chị bối rối nhìn cái gốc vú sữa, rồi cái mức vạch, và từ cái mức gạch sang mấy cái chữ trên đất, ấp úng trả lời

- Ở ..ơ lúc đầu mình phải đứng trên mắt gốc lồi của cây vú sữa.
Con em nghe chị đi đến gốc vú sữa và đứng yên trên cái gốc lồi.

Nó hỏi :

- Rồi sao nữa?

- Rồi đi ra trên cái đường chị gạch đó.

- Đi làm sao?

- Đi trên cái đường đó chứ sao. Đi cho thẳng hết con đường là Vy học cao như mấy bác, mấy cô. Đừng để té bên phía nghèo khổ. Nếu mà Vy té xuống chỗ nghèo khổ là Vy lớn lên Vy bị nghèo luôn đó.

Hai con nhỏ cố gắng giữ thăng bằng nhón nhén chân đi trên con đường vạch để không bị té nhưng cả hai đều bị ngã xuống phần đất Nghèo Khổ. Con chị làu bàu:

- Lớn lên mình nghèo rồi!

Con em đang ngồi bệt trên phần đất Nghèo, vội nhảy qua phần đất có chữ Giàu Sướng. Nó la lên:

- Em được Giàu Sướng rồi!

Nói xong nó nhảy qua nhảy lại hai bên mức vạch và reo lên từng nhịp vui vẻ:

- Nghèo khổ! Giàu Sướng! Nghèo khổ! Giàu Sướng!

Con chị bắt chước em vừa nhảy theo, vừa đọc theo nhịp nhảy:

- Nghèo khổ! Giàu Sướng! Nghèo khổ! Giàu Sướng!

Bụi đất tung cao, bay đầy xung quanh các khoảng đất mà hai con nhỏ đạp chân lên. Hai bộ đồ màu “cháo lòng” của chúng dần dần ngã thành màu xám.

Xa xa trên hiên ngôi nhà lớn, vạt áo đầm trắng của cô gái Ly Ly thấp thoáng. Cô đang giương cặp mắt tò mò nhìn hai con nhỏ đùa chơi “trò không sạch sẽ” trên sân đất. Mặc cho tiếng cười vui nhộn và nắc nẻ của chúng vang vọng khắp vườn cây, cô lắc đầu, quay trở vào phòng khách.

Hai Chị Em

Chương Bảy

Sau mùa hè năm ấy, cuộc sống của ba mẹ con con nhỏ tương đối ổn định. Hai đứa nhỏ đều được lên lớp. Một đứa học lớp bốn và một đứa học lớp hai. Mỗi khi tan trường, hai đứa song bước cùng nhau về nhà, cùng nhau tự kiếm cơm do mẹ nấu sẵn để ăn, tự làm bài học bài và tự tắm rửa trước khi chờ mẹ đi bán về. Bà mẹ không còn có thói quen đi sớm để mua trái cây ở bên xe ngựa. Bà đã có một số vốn vững chãi để hùn hạp với những người bạn hàng khác để mua bán và thuê những vườn cây tại các vùng phụ cận quanh thành phố biển. Những người bạn hàng buôn bán chung, kết thân với bà như thể ruột thịt. Họ thường tụ họp trong căn nhà nhỏ của ba mẹ con để bàn bạc chuyện mua bán, tính toán tiền bạc và chia lời.

Hai đứa nhỏ vui mừng khi có nhiều người đàn bà tụ tập trong nhà. Thích thú hơn là chúng được xưng hô dì cháu với họ. Cách xưng hô tạo cho chúng cảm tưởng là có thêm một mối quan hệ gần gũi ruột thịt. Những người bán hàng chung với mẹ chúng là dì Ba, dì Ba Rỗ, dì Tư, dì Năm, và dì Chín. Dì Ba và dì Năm là những người bạn hàng cư ngụ tại ngã ba Thành, một miền quê, miền ngoại thành của thành phố biển Nha Trang. Họ thường đem hàng trái cây từ các vùng quê trên Thành đến bán cho bà mẹ hai con nhỏ, dì Ba Rỗ, dì Tư và dì Chín. Dì Ba Rỗ, dì Tư và dì Chín cư ngụ tại thành phố Nha Trang. Họ cùng hùn vốn với bà mẹ hai con nhỏ để mua trọn số trái cây của dì Ba và dì Năm đem từ các miền quê Thành xuống rồi bán lẻ tại chợ Đầm. Thỉnh thoảng tất cả những người bạn hàng này hùn vốn để thuê những khu vườn trái cây trên các vùng miền quê Thành, nơi mà dì Ba và dì Năm không thể nào đơn phương thuê hết thảy.

Mỗi chiều đi học về, hai đứa nhỏ lú lo, nhộn nhịp với những người dì bạn hàng của mẹ. Trong khi những người lớn họp nhau lại

để đếm số trái cây thừa và chia lời thì hai con nhỏ hưởng những “mặt trái cây”. Những trái cây “làm mặt” là những trái mẩu bị theo hoặc bị cắt mông cho khách hàng ném thử còn thừa. Cắt bỏ những phần bị thâm đen bên ngoài, hai con nhỏ thú vị ném những phần còn lại của các loại trái cây khác nhau. Có hôm vì mải mê với những “cái mặt” trái cây và những trái bị loại vì không đúng chất lượng hai đứa quên đi những trò chơi dưới gốc vú sữa. Lúc đầu, hai con nhỏ chỉ được ném những trái cây quen thuộc của địa phương như: cam Thành, bưởi Thành, quýt Thành, chùm ruột chua, chùm ruột ngọt, soài tượng, soài Thanh Ca, vú sữa. Vài tháng tiếp theo sau đó, chúng được thưởng thức các trái cây với những cái tên khác lạ lẫn lộn với những cái tên quen thuộc như: cam sành Sài Gòn, quýt ngọt Sài Gòn, bưởi Biên Hòa, soài cát Sài Gòn, soài thanh ca Sài Gòn, soài Ấn Độ, vú sữa trắng Sài Gòn v.v... Những trái cây to chắc, ngọt lịm với hai chữ Sài Gòn đã khiến hai con nhỏ tưởng tượng một khung trời huy hoàng và tráng lệ của một đô thị rộng lớn gấp vạn lần nơi mà chúng đang sinh sống. Hai chữ Sài Gòn còn làm cho hai đứa nhỏ nhớ lại lời đề nghị của bà bác gái Tư và chữ “dạ” của mẹ chúng ngày nào; tuy nhiên, sự gợi nhớ ấy chỉ là một cơn gió thoảng bởi vì sự buôn bán thành công và phát đạt của bà mẹ và các bà bạn hàng là một sự cam kết chắc chắn cho việc hai chị em con nhỏ sống bên nhau cho đến lúc trưởng thành. Vào một buổi chiều trước Tết âm lịch, bà mẹ hai đứa nhỏ và những người bạn hàng của bà kệ nệ khiêng hai cái thùng gỗ mông và đẹp vào nhà. Kích thích bởi mùi thơm ngòn ngọt và là là, hai đứa đua nhau hỏi không ngừng:

- Cái gì vậy má?

- Trái cây hay cái gì vậy dì?

Vừa mệt vừa bị hai con nhỏ quấy rầy, những người buôn bán thì nhau la toang toáng:

- Đi chỗ khác! Chỗ người lớn làm việc!

- Đừng xáp vào đây nghe mấy đứa! Mấy trái này mắc tiền lắm đó!

- Có nghe không? Lì vậy hở?

Hai con nhỏ như không nghe bị mắng, tiếp tục hỏi:

- Trái cây sao không để trong rổ? Sao để trong thùng vậy dì?

- Trái này tên gì vậy dì?
 - Sao người ta bọc mấy trái này làm gì vậy má?
 - Trái cây Thành hay trái cây Sài Gòn mà lạ vậy má?
- Bà mẹ la lớn hơn mấy bà buôn bán chung:
- Mấy đứa này có đi ra chỗ khác chơi không? Chuyện làm ăn của người lớn hỏi làm gì?
- Dì Tư can thiệp:
- Chị nói như vậy tụi nó càng hỏi nữa cho coi. Nói đại cho tụi nó đi cho rồi.

Dì Chín từ tốn giải thích cho hai đứa nhỏ:

- Mấy trái này là trái bom, trái lê đó.
- Dì Tư mím chặt hai cái môi vào nhau rồi mở nhanh để cái chanh:
- “Pom” chứ không phải là “bom” đâu chị à.

Dì Chín xuề xòa:

- Tui nghe ông đó nói là “bom”. Tui đâu biết đâu. Gọi là gì cũng được mà. Nó là trái táo chứ trái gì. Bày đặt “pom”, “pom”, mím hai cái môi mết bắt chết!

Dì Ba Rõ cãi lại:

- Đâu có chị! Trái táo nhỏ xíu xiu hà! Như trái táo Tàu nhỏ xíu mới gọi là trái táo. Còn trái này giống như trái táo nhưng to gấp mấy lần, lại đỏ tươi, bóng lưỡng nên người ta mới gọi là trái “bom”!

Dì Chín chép miệng:

- To thì gọi là táo Tây không được sao mà gọi là “pom”, “bom”. Mà mấy chị muốn gọi “bom đạn” gì cũng được. Có một cái tên không mà thấy cũng rắc rối rồi! Tại mấy chị nói quá tui phải bằng lòng mua để bán thử chứ tui sợ bán không được đó! Không biết người ta có mua cho không?

Dì Tư trả lời một cách lặt quăn:

- Sao lại không? Mình nghe mùi thấy đủ thèm muốn ăn rồi, huống hồ khách hàng.

Dì Ba Rõ bồi thêm:

- Chị Chín hay có tật sợ mua hàng lạ cho nên bao nhiêu lần tui mình mất mỗi ngon đó! Không mua để người khác họ mua, họ lấy mất khách hàng của mình.

Dì Chín không trả lời, cũng không nói gì thêm, chăm chăm nhìn

hai đũa nhỏ đang lằng quăng quanh hai cái thùng gỗ đẹp có những trái đỏ và vàng được bọc giấy quỳ trắng mềm bên trong.

- Không được thò tay chọt mấy trái “bom” đó nhen mấy đũa!

“Bom” mắc tiền lắm à!

Con nhỏ em vừa hít mùi thơm vừa hỏi:

- Có lấy trái “bom” “làm mặt” không dì Chín?

Dì Tư trả lời như thay cho dì Chín, vừa như căn dặn mọi người:

- “Bom” này mắc tiền lắm, khách nào muốn mua thì mua chớ mình không “cắt mặt”, “cắt mày” gì cả!

Con em vẫn không tha, nó tiếp tục:

- “Bom” là trái màu đỏ hay vàng vậy dì Tư?

Dì Tư trả lời:

- Trái “bom” màu đỏ, trái lê thì màu vàng. Ủa?... mà sao con thấy màu được vậy? Bộ chọt trái nào rồi hả?

- Dạ đâu có! Giấy bọc nó mỏng dính à! Con thấy được chứ. Đây nè, dì thấy không?

Con chị đến bên mẹ hỏi nhỏ:

- Trái này ở Thành hay ở Sài Gòn mà lạ vậy má?

Bà mẹ vừa đưa tay lau màng tang vừa trả lời:

- Mấy trái này ở Mỹ đó.

Con chị không hết thắc mắc:

- Mỹ là ở đâu vậy má?

Bà mẹ trả lời uể oải:

- Má không biết. Chắc ở xa lắm!

Con chị không hỏi gì thêm. Nó gọi em ra sân tiết lộ chi tiết thú vị vừa được nghe:

- Vy biết không, mấy trái “bom, lê” đó ở Mỹ đó!

- Mỹ là ở đâu?

- Ở xa lắm!

- Xa mà ở đâu?

- Ở xa hơn Sài Gòn nữa!

- Nó có lớn hơn Sài Gòn không?

- Có chứ! Lớn nhất trên đời! Lớn “nhất trên thế giới”! lớn “nhất trên trần gian” luôn! Con chị đưa hai tay khoa vòng lên cao rồi giang ngang rộng hai bên hông để diễn tả cái rộng lớn của “nước

Mỹ” nào đó.

Con em hỏi tiếp.

- Mỹ có đẹp không?

Con chị trả lời liêu:

- Đẹp chứ!

Con em trầm ngâm, hỏi tiếp:

- Đồ ăn ở đó có ngon không?

- Ngon chứ! - Con chị bồi thêm - Nghe mùi thơm của “bom, lê” đủ biết rồi còn hỏi gì nữa!

Tối hôm ấy, mấy người dì bạn hàng quyết định ngủ lại nhà của ba mẹ con con nhỏ để ngày hôm sau cùng đem hàng ra chợ sớm. Theo thói quen, bà mẹ thắp hương cho Phật bà và chồng trước khi đi ngủ. Nể khách, bà dọn chiếu và mền để ngủ với họ trên nền xi măng trong “phòng thờ”. Sau khi tắt đèn và thị uy bắt hai đứa nhỏ im lặng ngủ, bà mẹ và những người bạn hàng bàn tính chuyện buôn bán, rồi tâm sự chuyện gia đình và con cái. Nằm trên giường bên nhau trong “phòng ngủ”, hai đứa nhỏ im lặng nghe ngóng.

Chúng nhớ những điều mẹ cấm về tội “nói leo” hay “hót lẻo” nên chúng không dám hỏi hay xen vào những câu chuyện của họ. Hơn nữa, những câu chuyện mà những người đàn bà buôn bán đang tâm sự dường như chẳng khác gì những mẩu chuyện của những ngày trước đó cho nên chẳng có gì thú vị cho chúng để tâm. Mùi nhang từ hai cái bàn thờ như đang bị loãng đi bởi mùi thơm ngào ngạt của những trái lạ. Con em xoay mình trần

trở qua lại nhiều lần đến độ con chị phải nằm nhích ra xa nó hơn thường lệ. Phập phồng cánh mũi, con em hít lấy hít để, rồi nói nhỏ với chị:

- “Bom, lê” vẫn còn thơm ghê đó chị Hạ!

Con chị thì thầm trả lời:

- Ừ, thơm thật!

Con em tiếp tục nói nhỏ nhỏ bên tai chị:

- Ước gì em được ăn “bom, lê”.

Con chị ghé tai em:

- Chị cũng vậy.

Hai con nhỏ im lặng một lúc, con em lại ghé tai chị:

- Chắc má không cho mình ăn “bom, lê” đâu!

Con chị thì thâm nhiều hơn để “dạy đời” em:

- “Bom, lê” là vốn để má bán mua gạo cho mình ăn đi học, làm sao ăn được. Vy đừng nghĩ chuyện ăn “bom, lê” nữa!

Con em im lặng, thôi thì thâm. Không nghe em hỏi, con chị cho là con em đang buồn vì chuyện không được ăn thử hai loại trái lạ kỳ và hấp dẫn mà lần đầu tiên nó được thấy. Con chị cũng buồn như em. Nó ao ước được ăn thử hai loại trái đầy quyến rũ ấy. Nó còn ao ước có được nhiều tiền để mua được hai trái thứ trái này, rồi nó sẽ cắt ra làm đôi. Con em sẽ có một nửa, nó sẽ có một nửa, rồi hai chị em nó sẽ vừa nhấm nháp vừa tán dóc dưới gốc cây vú sữa.

Càng về khuya, tiếng nói chuyện rầm rì của những người lớn từ phía trước “phòng thờ” càng lúc càng rời rạc hẳn đi nhưng mùi thơm của trái bom lê vẫn còn kết chặt với không khí trong gian nhà. Con chị hít nhẹ nhẹ cái mùi thơm ngọt lạ ấy vào trong buồng phổi. Nó thầm cảm ơn mấy bức tường của căn nhà nhỏ đã giữ kín cái mùi thơm đến tận đêm. Trong giấc ngủ, nó mơ thấy hai chị em nó đi lạc vào một khu vườn đầy cây ăn trái. Một khu vườn giữa mây trời như cảnh thần tiên mà trong ấy hai cây bom, cây lê lủng lẳng đầy những trái đỏ, trái vàng. Những trái bom, trái lê ngay tầm tay với tạo điều kiện cho chị em chúng hái đầy cả hai tay.

Trời sáng, hai chị em con nhỏ thức dậy như thường lệ để chuẩn bị đi học. Những người đàn bà đã đi bán từ lúc nào, hai cái thùng gỗ bom lê cũng biến mất, duy chỉ có cái mùi thơm của bom lê vẫn còn vương vất đâu đó trong nhà. Mùi thơm thoang thoảng tạo cho hai đứa nhỏ cái cảm giác luyến tiếc. Chúng tiếc hùi hụi là không được nhìn thêm hai cái thùng trái “bom, lê” thêm một lần nữa.

Trên đường đến trường, con em vẫn còn thắc mắc về những trái lạ:

- Chỉ có “bom, lê” Mỹ trên “trần gian” chứ chưa bao giờ có “bom, lê” Thành hay “bom, lê” Sài Gòn phải không chị Hạ?

- Ủ. Mình có bao giờ thấy trái bom, trái lê đâu!

- Chị có biết Mỹ khác Thành với Sài Gòn chỗ nào không?

- Mỹ lớn hơn Thành, lớn hơn Sài Gòn nhiều lắm!

- Mỹ đẹp không?

- Đẹp! Chỗ lớn hơn thì phải đẹp hơn rồi!

- Chị đi chưa?

- Chưa!

- Chưa đi sao chị biết?

Con chị tức con em hỏi đủ điều mà còn bắt bí nó nhưng nó chẳng chịu thua. Nó ra điều hiểu rất nhiều chuyện:

- Sao mà không biết!

- Sao chị biết?

- Ai mà không biết!

- Ai biết đâu? Sao chị biết ai biết?

- Ai mà không biết chứ! Chỉ có Vy không biết Mỹ đó thôi!

- Ai biết đâu?

Con chị gân cổ lên cãi:

- Bà nội biết nè! Bà nội biết được thì ai trên đời này cũng biết rồi.

“Toàn thể thế giới” biết hết rồi!

- Bà nội biết hồi nào?

- Bà nội biết từ lâu rồi chứ bộ! Nếu bà nội không biết sao bà nội đặt tên cô Bảy là cô Mỹ? Bà nội phải biết nước Mỹ lớn, nước Mỹ đẹp mới đặt cô Bảy tên Mỹ chứ!

Con em nghe chị giải thích có lý nên im bật. Còn con chị thâm cảm ơn bà nội đặt cô Bảy tên Mỹ nên nó có cơ hội lý luận với con em. Nó không biết Mỹ là tên chồng của cô Bảy và cũng không biết gì về phong tục gọi vợ bằng tên của chồng. Tuy nhiên nó không còn bị vụn vẹo, hay chất vấn về chuyện nói bừa. Cái tên hoà hợp với vẻ đẹp sang trọng của cô Bảy Mỹ khiến con em tạm tin những lời giải thích của chị.

Hai đứa vừa đi đến trường vừa trầm tư mặc tưởng cái tên Mỹ và sự quan hệ của cái tên ấy với mấy trái lẹ mà nó chưa được thấy rõ trong hai cái thùng gỗ. Trong lớp học, trong giờ chơi, lúc tan học, chữ Mỹ và những trái bom, lẹ vẫn còn ám ảnh trong tâm trí của chúng khi mà cả hai đều hiểu ngầm là những thắc mắc của chúng chưa giải thích một cách rõ ràng và thỏa đáng.

Hai Chị Em

Chương Tám

Tan học, hai chị em con nhỏ hòa lẫn trong đám học sinh trên đường về nhà. Khi đến đường Phan Chu Trinh, ngang qua khu nhà lầu cao, hai đứa chợt nghe tiếng kêu của một người lính từ một trạm gác nhỏ.

- Nè! Nè mấy em nhỏ! Hai ông Mỹ này muốn cho mấy đứa kẹo nè. Mấy đứa lại đây để mấy ông phát kẹo cho.

Đám học trò ngừng lại, ngơ ngác nhìn vào trong khu nhà lầu cao. Hai người đàn ông to lớn, da trắng, mắt xanh, trong quân phục đang tươi cười nhìn đám học sinh. Họ nói với nhau bằng những ngôn từ khó hiểu rồi đưa tay ngoắc tui nhỏ đến gần. Mấy đứa nhỏ học trò vừa ngạc nhiên vừa sợ sệt, không một đứa nào dám tiến bước. Hai người đàn ông to lớn ấy dướm bước đến đám học trò với hai túi lớn trên tay. Họ trao tận tay hai đứa bé đứng đầu hai cái hộp nho nhỏ với hai gói kẹo xinh xinh. Hai đứa này hí hửng reo lên:

- Tao có kẹo sô cô la.

- Tao có nho khô. Coi cái hộp này đẹp không?

Mấy đứa khác nhận thấy hai người đàn ông to lớn không phương hại gì và ầm ỨC chưa được quà nên chen nhau réo nhặng nhị:

- Ê nè! Cho tui nè.

Cả bọn chen lấn, xô đẩy, ép dí hai chị em con nhỏ sát vào nhau. Con em hau háu nhìn những cái hộp nâu mỏng và những viên kẹo trên tay hai đứa được quà mà không biết xin hai người đàn ông to lớn ấy bằng cách nào. Đám đứa học trò, vừa la loạn xạ, vừa vây xung quanh nó như không muốn cho nó tiến đến gần hai người đàn ông da trắng, mắt xanh đang phát kẹo.

Con chị nói như hét vào tai em :

- Đó là ông Mỹ đó Vy! Thấy Mỹ chưa?

Con em bực mình, nói lớn không kém:

- Biết rồi! Em muốn xin kẹo thôi!

Đám học trò lộn xộn khiến hai người đàn ông Mỹ lúng túng cho bừa, đưa nhiều, đưa ít, đưa có đến hai lần, đưa chẳng có cái gì trên tay. Người lính canh la lớn:

- Làm gì giành giựt dữ vậy mấy đứa? Không sợ người Mỹ họ cười người Việt Nam mình hả?

Bất kể người lính la to bao nhiêu đám đông học trò tấn công hai người đàn ông nước ngoài bằng vòng vây kín mít. Người lính tức giận vừa dang tay giải tán đám học trò, vừa hét to:

- Tụi bây đi về hết đi! Không cho lấy kẹo nữa!

Không hiểu hai người lính Mỹ có hiểu những lời người lính Việt canh đồn nói gì không mà họ khua tay ra hiệu không cho mấy đứa nhỏ kẹo như tiếng hét của người lính kia. Họ đưa hết cả những gói kẹo và đồ hộp còn lại trong hai cái túi cho những đứa đứng gần mà không cần biết là chúng đã nhận quà hay chưa.

Không còn được chia kẹo, lại bị la, đám học trò giải tán hết. Hai chị em con nhỏ mặt mày bí xị vì không có được một gói kẹo hay một hộp đồ hộp nào. Con chị ốm như cây tăm nên không thể nào chen trong đám học trò để đến gần hai người đàn ông Mỹ đã đành, con em tròn trịa cũng bị đám học trò đẩy ra sau, chẳng có gì. Mặc cho mấy đứa học trò đi hết, mặc cho con chị réo nó về, con em vẫn đứng ì tại chỗ, rơm rớm nước mắt. Hai người đàn ông Mỹ xí xồ xí xào nói với nhau một lúc rồi đi vào khu nhà lớn. Một lúc sau, họ đi ra, trao mấy cái gói cho người lính canh. Người lính gọi hai con nhỏ đến gần.

- Mấy ông Mỹ này thấy hai đứa không có gì nên cho mấy cái thứ này nè. Toàn là đồ hộp, và kẹo. Còn hai cái áo đầm này là cho con bé này.

Dứt lời ông trao hai cái áo đầm được xếp vuông vắn trong hai túi ni lông trắng cho con nhỏ em. Con em vui vẻ, chùi nước mắt đưa tay đón lấy. Con chị nhận túi giấy đựng đồ hộp, vui không kém con em. Nó khệ nệ kẹp cái túi vào sát với cái cặp rồi hờ hững giục em:

- Đi về mau đi Vy! Về khoe má! Má thấy mấy cái này, má mừng

lắm đó!

Hai con đi nhanh như chạy. Đến nhà, hai đứa thả dép nhựa ngoài tam cấp, quăng mũ, và cặp trên nền xi măng rồi lôi tất cả các thứ trong cái túi giấy và hai cái bọc ni lông ra.

- Kẹo nè chị Hạ! Con em đưa lên mũi, hít nhẹ, nói tiếp.

- Kẹo thơm ghê!

Con chị lắc mấy cái hộp thiếc nhỏ nghe ngóng rồi đọc chữ trên mặt từng cái hộp:

- Hộp này có tên là B1, Hộp này có tên là B2.

Con em tò mò:

- Không biết cái gì trong đó. Làm sao cạy nó ra được? Làm sao đục nó ra để coi cái gì trong đó?

- Không biết. Chị không biết mở, Chị không biết cạy cái hộp này ra đâu!

- Vậy thì ăn kẹo trước đi nghe chị Hạ?

Con chị chỉ cái gói ni lông:

- Mình mở mấy cái áo đầm này ra coi thử đã rồi từ từ ăn sau.

Con em nghe lời chị. Hai đứa lui hui mở hai cái túi ni lông một cách cẩn thận lấy hai cái áo đầm ra khỏi rồi chia nhau mặc thử. Hai chiếc áo đầm, một màu hồng nhạt, một màu vàng nhạt, đều có chung một kiểu và một cỡ. Cả hai đều có hai lớp, vải mỏng; lớp ren bên trong và lớp lụa mỏng bên ngoài. Khi hai đứa mặc thử chúng vào, chiếc áo màu hồng nhạt vừa khít thân hình nhỏ nhắn và tròn trịa của con nhỏ em như chủ định của hai người đàn ông Mỹ. Trái lại, chiếc áo màu vàng nhạt chật ních đến chẹt cứng hai bên nách của con chị và ngấn cùn tận trên hông của nó. Con em vui tươi hơn hờ bao nhiêu, con chị buồn bã và thất vọng bấy nhiêu. Lúc con em nhận hai chiếc áo đầm xinh xắn ấy, con chị nuôi hy vọng sẽ có được một cái để cùng em mặc đến trường; thế mà khi nó mặc thử xong, hy vọng của nó tiêu tan. Im lặng, con chị xếp chiếc áo đầm vừa thử đặt yên trên nền nhà. Con em xúng xính trong áo mới, đến trước mặt nó, giang hai sợi dây lụa mỏng hai bên hông, nói vui vẻ:

- Chị Hạ thất hai sợi dây nơ này dùm cho em đi.

Con chị gật đầu bảo nó:

- Vy quay lại đi. Chị thất cho.

Con em huyền thuyên không ngớt:

- Áo đầm này đẹp lắm phải không chị Hạ? Thất nơ nữa càng đẹp hơn phải không chị? Ước gì chị mặc vừa cái áo đầm vàng đó, chị em mặc đi học chung phải không chị? Ước gì chị em mình được mặc đẹp như nhau để đi học.

Những chữ “ước gì” của con em khiến con chị nhớ đến những ước mơ của nó. Những ước mơ gần nhất của nó không phải là những ước mơ có bà tiên, ông tiên, hay nàng Bạch Tuyết mà là những hình ảnh chị em nó quây quần bên người cha thân yêu. Nó tiếp tục gầy dựng thêm cảnh tượng ba nó trao cho những chiếc áo đầm đẹp, những món đồ chơi tối tân và mơ màng cảnh tung tăng nhảy lò cò với những đứa học trò giàu có trong trường Nữ Tiểu Học, cảnh đứng cạnh cô giáo vui cười hỏi han một cách tự nhiên khi chiếc áo đầm mới toanh quay chòn vờn tỏa nhẹ mùi thơm từ thân hình sạch sẽ của nó.

Con em hỏi lại lần thứ hai:

- Chị Hạ thấy em đẹp không? Sao em hỏi hoài mà chị không trả lời em vậy?

Con chị giật mình, nói vội:

- Đẹp! Vy đẹp lắm! Da của Vy trắng hồng mặc cái gì mà không đẹp chứ.

- Nhưng chị có nhìn em đâu mà nói em đẹp?

Tình thật, con chị không nhìn em như lời phàn nàn của con nhỏ. Nó đang nhìn lên trần nhà. Những mái ngói loang lổ và những mảng nhện giăng đầy trên ấy. Ngọn đèn dầu mỗi đêm trong căn nhà đã làm ám khói đầy nhà. Khói đèn bám vào chiếc màn ngăn hai “căn phòng”, vào mùng, vào áo quần và tất cả mọi thứ trong căn nhà. Rồi đây hai cái áo đầm đắt tiền của con em sẽ cùng chung một số phận. Chúng sẽ bị ám khói đen và cũng trở thành màu cháo lòng hay xám đen như những áo quần khác trong nhà.

Buồn tủi, nước mắt con chị rơi ra. Hiện thực làm nó đắng cay và chua chát. Ước mơ được ba sống lại, được ba cho quà mỗi khi đi làm về, và được ba mua quà cho trong những ngày chủ nhật cũng chỉ là những sự bất ngờ do cô tiên ban phép cho những đứa trẻ

ngoan trong những mẩu chuyện mẹ kể. Chúng chỉ là những ảo giác trong trí tưởng tượng của nó chứ chẳng bao giờ xảy ra trong đời sống thực bao giờ.

Tiếng chó sủa dồn dập cắt giòng tư tưởng của con nhỏ chị. Nó nhìn ra phía cổng, nhận ra mẹ đang xua hai con chó quẩn quít xung quanh trong khi bước nhanh về phía căn nhà.

Con em vui mừng chạy ra đón mẹ, huyên thuyên:

- Má ơi, con có áo này đẹp không? Cái áo này đẹp không hả má?

Má thích không? Con có hai cái lận.

Bà mẹ ngạc nhiên:

- Ai cho con cái áo này vậy?

Con em luôn mồm:

- Ông Mỹ, hai ông Mỹ đó má?

Bà mẹ lấy chiếc nón lá ra khỏi đầu. Trán bà lấm tấm mồ hôi.

Khuôn mặt bà đỏ rực lại như đỏ thêm khi nghe con em nói những lời này. Bà chau mày hỏi:

- Mỹ nào? Ở đâu vậy?

Con em nói nhanh như không muốn chị tranh phần:

- Hai ông lính Mỹ chỗ nhà lầu lớn đó má. Hai ông lận! Ông cho tụi nhỏ học trò kẹo nhiều lắm! Tại con khóc, ông cho áo đầm đẹp này. Không đứa nào có áo đầm đẹp này hết, chỉ có một mình con có mà thôi!

Bà mẹ tức giận:

- Ai cho tụi bây đi xin đồ của Mỹ vậy? Ai bày đầu chuyện đi xin đồ vậy?

Con em đang huyên thuyên nói, chợt nín bặt. Tiếng nói lớn và giận dữ bất thành linh của bà mẹ làm nó há hốc miệng ra kinh ngạc. Nó không biết và không dám trả lời câu hỏi nào khi cảm thấy những câu hỏi kia không có chút gì yên ổn cho nó.

Bà mẹ túm vội quang gánh, quăng đại vào gốc dừa, rồi bước nhanh vào nhà, nói lớn:

- Vào đây mau lên! Leo lên giường nằm cho tao dạy!

Nhận ra lỗi xung hô và lời nói hung dữ khác thường của mẹ, con nhỏ em cúi mặt xuống, sợ sệt bước theo sau bà.

Bước ngang đồng đồ lổm ngổm trên nền nhà, bà mẹ chỉ trỏ:

- Mấy cái thứ này cũng do tội bây xin của Mỹ về ăn phải không?

Con Hạ cũng nằm trên giường cho tao!

Vắt cái giỏ bên cạnh cái nón lá trên nền nhà, bà tất tả bước ra sân, vừa đi vừa la lối “Dám đi xin đồ của Mỹ về ăn! ”

Con chị chưa bao giờ thấy mẹ giận dữ như thế cho nên ngạc nhiên và sợ hãi lắm. Nghe tiếng lá tuốt ngoài sân, nó hiểu rằng mẹ nó đang bắt những cảnh măng cầu để chuẩn bị đánh hai chị em nó. Ý nghĩ về chuyện bị đòn làm nó càng sợ thêm hơn; cho nên, vừa bước lên giường, nó đã vội đi ngang người con em để lẩn vào trong. Con em đang nằm úp, ngẩng đầu lên nhắc nó:

- Chị Hạ phải nằm ngoài. Má kêu em trước em nằm vô trong.

- Má đâu có nói đũa nào nằm chỗ nào đâu? Chị nằm chỗ nào cũng được chứ!

Dứt lời nó nằm úp cạnh con em, sát với cái màn giăng. Hai đũa chừa một khoảng rộng từ mép giường đến chỗ con em nằm và như thế hóa ra con em vẫn là người nằm phía ngoài. Hai đũa úp mặt rất lâu mà không nghe bà mẹ bước vào nhà. Tiếng la, tiếng tuốt lá ngoài sân không ngừng làm cả hai đũa hồi hộp khi nghĩ đến những chiếc roi măng cầu. Con em không còn lòng dạ nào nghĩ về chuyện chỗ nằm trong hay ngoài, nó dí người sát vào người con chị hơn như để lấy hơi ấm và để bớt sợ. Hai đũa nằm ngay đơ như hai thanh củi so le, đầu úp, mũi miệng phì phò trên hai mặt gối như đang cầu nguyện. Im lặng không được bao lâu, cả hai giật nảy mình khi nghe tiếng roi khua chan chát trên mặt chiếu và tiếng hắng giọng của bà mẹ:

- Tội bây nằm “xít” ra đây.

Hai con lú lú nhích người hướng về phía bà.

- Thêm chút nữa.

Hai đũa lại nhích ra như lời bà mẹ yêu cầu. Cũng như lần đầu, hai đũa chỉ xê dịch một tí tẹo. Và khi cùng nhích ra, thân người hai đũa vẫn dính sát nhau.

- Xít ra chút nữa nghe không!

Nghe mẹ la, con em giật mình, nhích xa con chị, đưa mắt hoảng loạn nhìn mẹ.

- Cúi đầu xuống nghe tao hỏi đây! Đũa nào bày đầu chuyện đi xin

đồ của Mỹ? Bà mẹ đồng dục hỏi.

Hai đứa thay phiên trả lời:

- Dạ không ai bày đầu hết! Con chị nói.

- Dạ không có ai. Con em nói.

Bà mẹ hỏi:

- Vậy sao có đồ lạ trong nhà?

Con em run rẩy trả lời:

- Dạ mấy người đó cho.

- Người nào? Con Vy im đi để chị trả lời! Bà mẹ nói lớn.

Con chị thưa rành rọt:

- Dạ ông lính Việt với hai ông lính Mỹ.

- Mấy ông đó ở đâu?

- Mấy ông ở cái nhà lầu trên đường Phan Chu Trinh.

- Vậy hai đứa có xin phép ai chưa mà lấy đồ của người ta?

- Dạ chưa! Vừa dứt câu, con chị xoa mông vì cái roi măng cầu quật xuống.

Mẹ nó vói người vào phía nó, vừa quất roi vừa nói:

- Chưa có ai cho phép tại sao nhận đồ của người lạ đem về?

Con chị mếu máo:

- Con không biết!

Bà mẹ la to:

- Dang cái tay ra chứ tao đánh gãy tay bây giờ!

Nói xong bà quất cho nó thêm một cái trên mông. Con chị bị đau vừa âm ỉ, thút tha thút thít khóc trên mặt gối. Nó âm ỉ vì mẹ nó chỉ căn dặn đừng bao giờ ăn cắp hay lục lọi đồ của người khác chứ chưa bao giờ mẹ nó căn dặn là đừng lấy đồ của ai cho. Con em hoảng sợ vì tiếng roi và tiếng khóc của chị nó nên không biết trả lời như thế nào cho ổn với câu hỏi của mẹ:

- Cái áo đầm này của ai cho?

- Dạ... dạ của ông kia!

- Ông kia là ông nào?

Nó nói như cà lăm

- Dạ... ông kia... ông kia là... là ông kia.

- Ông kia đó cũng là ông Mỹ phải không?

- Dạ!

Tiếng dạ vừa dứt nó lãnh trọn một roi quất trên mông. Hốt hoảng nó khóc òa lên. May cho nó là cái áo đầm ren phòng hai tầng dày nên nó không thấy đau đớn nhiều như tưởng tượng nhưng vì quá sợ nên nó khóc toáng lên một lúc rồi rên i i để hòa theo tiếng khóc rung rức của con chị.

Mặc kệ những tiếng rên khóc của hai đứa con, bà mẹ không ngừng giải thích cho chúng nghe những điều phải điều trái:

- Bất cứ ông nào bà nào cho đồ mà không được phép là không được lấy, nghe chưa! Đi học là đi thẳng đến trường, không được ngó Đông, ngó Tây chực xin đồ, nghe chưa!... Mấy ngày nay, tao nghe ngoài chợ nói cái chuyện con nít như tui bây đi xin đồ Mỹ, đi chực đồ ăn Mỹ rất nhiều. Tại cha mẹ không biết chứ biết được không ai cho phép tui bây làm chuyện này cả. Mình là người Việt Nam, có nghèo cũng thủ phận chứ không được xin xỏ đồ của người ngoại quốc, nghe chưa!

Hai con nhỏ dạ nhip khi bà mẹ nhấn mạnh hai chữ nghe chưa chứ không hề biết mẹ nói gì và không nhớ mẹ dặn điều gì. Thỉnh thoảng chúng ngưng bật những tiếng sụt sùi, và giật thót mình vì những tiếng roi vút chan chát trên chiếu. Con em nằm gần mẹ, sợ bà vô ý quất phải mông nó thay vì ra oai quất trên chiếu nên dạ lia lia dù chưa nghe hết câu răn dạy. Tiếng dạ lập lại, lập lại liên hồi của con em không đủ sức làm bà mẹ nguôi giận khi thấy cái áo đầm mới. Bà phát cho nó thêm một roi trên mông.

- Đứng dậy hết! Còn con Vy cởi áo này ra rồi tới đây!

Con em vừa khóc vừa lồm cồm bò dậy. Lần này nó khóc to hơn lúc đầu, nhưng có lẽ chẳng phải vì đau mà tiếc bởi sắp bị mất cái áo đẹp. Con chị cũng lồm cồm nhồm người bước ra khỏi giường.

Khoanh tay đứng trước mặt mẹ và chờ em thay áo, nó thấy thương con em làm sao! Con em tội nghiệp chẳng khác gì con Tấm trong truyện cổ tích, mới được cái áo đẹp của cô tiên ban cho lại bị con Cám lấy trộm.

Như bà tiên nghiêm khắc, bà mẹ nhìn thẳng vào mặt hai đứa và hỏi một cách trang nghiêm:

- Bây giờ hai đứa nói làm sao? Con Hạ nói trước!

Con chị nhớ thuộc lòng câu mẹ dạy khi bị đòn roi nên nó nói lâu

làu như trả bài:

- Dạ thưa má, lần sau con không dám... Nó ngưng nói để không thốt ra chữ “xin” khi nhớ chắc là những món đồ nhận do những người lính Mỹ tự ý cho chứ không phải vì nó xin họ, rồi lập lại câu nói với chữ chính xác hơn - Dạ thưa má, lần sau con không dám “chực” đồ của người Mỹ nữa.

Bà mẹ gật đầu, giọng dịu hẳn lại:

- Đúng rồi! Nhưng mà không phải là chỉ với người Mỹ thôi đâu, nghe chưa! Không được chực bất cứ cái gì của ai! Mình đã nghèo phải giữ thủ phận nghèo; không được tò mò, không được táy máy, không được ăn cắp hay xin xỏ bất cứ đồ gì của ai cả!

Con chị cúi đầu thấp hơn:

- Dạ thưa má con biết rồi. Con lỡ lần này lần sau con không dám nữa.

Bà quay sang con em:

- Bây giờ con Vy nói sao?

Con em nước mắt, nước mũi hãy còn giàn dụa trên khuôn mặt xanh tái vì sợ. Nó vừa sụt sùi vừa bắt chước lời chị:

- Dạ thưa má con không dám lấy áo đầm của người Mỹ nữa.

Bà mẹ gằn giọng:

- Không phải chỉ có áo đầm thôi đâu nghe chưa! Cái gì cũng không được lấy! Ai cho cái gì cũng không được lấy chứ không phải chỉ có người Mỹ thôi đâu!

Con em vừa lau nước mắt, vừa nói:

- Dạ con nghe.

Bà mẹ hỏi vặn:

- Còn đi chực, đi xin nữa không?

- Dạ con không dám.

Bà mẹ đe:

- Nhớ đó! Lần này chỉ có hai roi thôi, lần sau còn tái phạm thì mỗi đứa bị gấp đôi. Bây giờ hai đứa xếp hết mấy thứ đồ này lại đem trả cho người ta đi.

Nước mắt con em trào ra. Nó nhìn mẹ van lơn. Bà mẹ không xúc động một chút nào; bà khẳng định lời đã nói:

- Hạ giúp em xếp đồ vào bao và dắt em đi trả đồ lại cho người ta

đi, rồi về ăn cơm.

Hai đứa lúu rúu nghe lời mẹ ngồi xuống nền nhà. Chúng xếp áo đầm, đồ hộp và các gói kẹo vào trong hai cái bọc ni lông và cái túi giấy một cách chậm chạp như muốn kéo dài thời gian.

Xếp mấy gói đồ xong mà chờ mãi không thấy mẹ thay đổi ý định nên hai con nhỏ đành mang dép, đội mũ, ôm hai cái bọc ni lông và túi giấy đi ra khỏi nhà.

Trên đường đi, con em cứ khóc tức ta tức tử. Con chị an ủi nó:

- Nín đi Vy. Khi nào lớn lên chị kiếm nhiều tiền mua cho Vy áo đẹp.

Con em lắc đầu, chùi nước mắt:

- Em không muốn áo đẹp của chị! Em muốn hai áo này thôi!

Con chị không nói gì. Nó ngẫm nghĩ cách giấu hai cái áo để cho em được mặc đến trường. Nó muốn khoe với lũ bạn là hai ông Mỹ chỉ cho em nó áo đầm thôi và nó cũng muốn cho tụi nhỏ trong trường thấy em nó mặc đẹp chẳng khác chúng. Nó nói:

- Mình giấu hai cái áo này nhen Vy!

Con em đang khóc, chợt nín bật. Nó nhìn con chị với đôi mắt hốt hoảng, lắc đầu:

- Không dám đâu! Em sợ má đánh.

Nghe em nhắc đến mẹ, con chị sợ hãi không kém gì con em. Nó nhớ lại trận đòn và những ngọn roi măng cầu rồi rùng mình:

- Ủ, chị cũng sợ má đánh nữa, thôi mình đi trả hết mấy đồ này cho mấy ông Mỹ đó cho rồi!

Đến gốc cây me lớn bên góc đường cạnh một ngã tư, hai đứa đứng lại. Trong khi chờ hết xe trên đường, con chị tinh nghịch nâng cái túi giấy lên cao xóc lầy xóc để. Tiếng lịch kịch bên trong gọi nó nhớ đến gói kẹo chưa được thưởng thức. Thọc tay vào túi gói kẹo lôi ra, nó xé vôi lớp ni lông, trao cho em một viên, và lấy một viên khác cho vào miệng mình. Con em được kẹo, vui hẳn lên. Nó xuýt xoa luôn miệng:

- Ngon quá chị ơi! Kẹo Mỹ ngon ghê! Nếu mà mình trả lại, không được ăn thì uống lắm phải không chị?

- Ủ! Mùi thơm nó lạ ghê phải không Vy?

Con em luyến tiếc nhìn cái túi giấy trong vòng tay ôm của con chị:

- Còn kẹo trong bao mình trả cho họ hả?

Con chị ngần ngừ:

- Cái bao bị xé rồi, trả lại mấy ông biết mình ăn cho coi!

- Chị cắt lại để dành được không?

- Làm sao được? Chị đâu có cặp đầu mà cắt?

Con em phụng phịu. Hai đứa đã đi đến con đường lớn Phan Chu Trinh và nó không thể nào ăn hết gói kẹo nhỏ ấy vì đã đến gần cái khu nhà lầu. Nó vừa nhai kẹo rào rào, vừa thở phì phò tiếc rẻ. Đột nhiên, con chị reo lên.

- Chị biết chỗ giấu rồi! Vy ngừng lại đi!

Con em dừng chân như chị bảo, đưa mắt hau háu nhìn chị. Con chị lục trong túi giấy, lấy gói kẹo đủ màu ra, túm gọn, rồi vén vạt áo lên, cuộn gói kẹo vào trong lưng thun quần. Con em vui ra mặt, hỏi chị đi nhanh trả đồ để về nhà với số kẹo còn lại.

Hai đứa tới đồn canh gọi người lính gác. Người lính gác nhận mấy gói đồ, cười thông cảm:

- Ba má của hai đứa không cho lấy đồ chứ gì? Chú biết mà! Không có ai dạy con đi xin cả!

Mặt trời đã đứng bóng. Những con đường chúng đi qua ngập tràn ánh nắng chói chang. Mặc cho sức nóng của buổi trưa hun đúc ra sao hai con nhỏ rộn ràng vui sướng với kế hoạch của chúng. Sóng đôi đi bên nhau, chúng cười nói vui vẻ. Chúng không thiết nhìn những chiếc xe hơi bóng lộn đang lướt qua trên đường cái, cũng không để ý đến những người bộ hành đang ngược xuôi trên lề đường hay đám ba đứa trẻ đang đùa chơi trên vỉa hè, và chúng cũng không biết rằng có hai bóng người nhỏ bé tung tăng theo chúng đang in hình trên mặt đất. Trong hai bóng người ấy, bóng cao ngồng của con chị với hai ống quần cái cao cái thấp chênh lệch một cách rõ rệt.

Hai Chị Em

Chương Chín

Những bộ quần áo đẹp, những món quà xinh xắn trong ước mơ và trong trí tưởng tượng của hai chị em con nhỏ dần dần bị lãng quên khi bà mẹ thường hay cho phép chúng đi thăm những khu vườn ăn trái mà bà đã trúng thầu và cần phải thu hoạch. Được đi với mẹ và đi bên nhau là niềm vui quá lớn của hai chị em đến nỗi chúng không còn thiết tha nghĩ đến những vật mà chúng mơ ước có được trong những ngày trước đó.

Vào trưa chủ nhật mỗi tuần, hai đứa nhỏ thường được mẹ cho phép đi với bà và mấy người buôn bán chung đến các vườn cây. Những lần như thế, chúng bị dồn ép ngồi sát vào nhau, và bị nhồi xóc trong những chiếc xe lam hay xe ngựa đến các địa điểm như Thành, Thanh Minh, Đại Điền hay Lương Sơn. Trong những chuyến đi như thế, có lúc chúng phải ngồi xe lâu đến hai giờ đồng hồ nhưng có lúc chỉ nửa giờ đã được gọi xuống xe. Khi đến các khu vườn, có lúc chúng được lon ton bên cạnh mẹ nhặt trái, có lúc hai đứa phải chạy khắp nơi trong vườn mới tìm được mẹ, và mấy người đàn bà buôn bán chung với mẹ. Có hôm, chúng phải vào các ngôi nhà nhà lụp xụp trong vườn để chào những chủ nhân trước khi ra các vườn cây, có hôm mẹ chúng dắt chúng đi thẳng ra các vườn cây hái trái mà không cần chào những người chủ vườn.

Một hôm, khi chiếc xe lam ngừng trước một khu vườn lớn, và mấy người đàn bà buôn bán trái cây dắt hai đứa nhỏ đi thẳng đến những cây cam, cây quýt mà không chào hỏi hay thưa trình chủ vườn gì cả, thì hai đứa nhỏ áy náy lắm.

Con chị hỏi:

- Sao mình chưa hỏi chủ mà vô vườn người ta hái trái vậy má?

Bà mẹ đáp gọn:

- Vườn này nhiều trái quá sợ hái không hết để kịp về nữa đó!

Con chị chưa hết thắc mắc:

- Nhưng mà vườn của người ta, mình phải hỏi họ khi mình vô vườn họ chứ?

Dì Chín vừa cười, vừa nói :

- Ông bà chủ vườn nhẩn má tụi bây với mấy dì lên đây mấy lần rồi mà bữa nay mới rảnh lên để thu hoạch đó. Ông bà nghe tiếng mình ngoài vườn là mừng rồi đó con à!

Dì Ba Rỗ vừa leo lên cây, vừa nói:

- Cam này chín lắm rồi! Ngày nay và ngày mai mà không hái là nó rụng sạch trơn cho coi. Cam quít mà không cành không cuống ai mua cúng bao giờ.

Dì Tư xua hai đứa nhỏ tránh chỗ để bà chuẩn bị đặt mấy cái sọt dưới gốc cây. Hai đứa chỉ nhích xa vài bước nhưng vẫn còn xớ rớ đứng gần mấy cái rễ lớn và bà dì Tư la nhặng xì:

- Tụi bây đi kiếm trái gì ăn đi! Đi chơi đi chớ đứng đây làm gì? Con nhỏ em rứt cổ, lắc đầu tỏ ý không dám. Con chị nói ngập ngừng:

- Tụi con chưa được chủ vườn cho hái.

Dì Tư nói to:

- Tao cho tụi bây hái đó! Tao là chủ chứ ai?

Con chị lập lại và nói thêm câu nói ban đầu một cách rõ hơn cốt cho bà dì Tư hiểu ý của nó:

- Tụi con chưa chào chủ vườn, chưa xin phép chủ vườn, chưa được má cho phép, tụi con không dám hái trái!

Dì Tư la làng:

- Trời ơi! chị Năm làm ơn cho mấy đứa nhỏ đi hái trái ăn đi. Tụi nó đứng đây chộn rộn quá hà!

Dì Chín chuyền cái giỏ cho dì Ba Rỗ bỏ cam vào vừa giải thích :

- Bây giờ mình làm chủ rồi con à. Má và mấy dì hùn vốn mua đứt toàn bộ cây trái trong vườn rồi. Mình đã giao tiền cho chủ vườn từ lúc cây vừa ra bông kia.

- Vậy là má và mấy dì “làm” chủ vườn rồi hở? Con chị reo lên sung sướng - Của má là của tụi con! Vậy là tụi con được hái bất cứ trái cây nào trong vườn này phải không má?

Bà mẹ cười, gật đầu:

- Ừ, được! Các con thích trái nào cứ việc hái ăn, khỏi cần hỏi

nhưng cũng phải xin phép với mấy dì bởi vì má hùn vốn với mấy dì!

Dì Chín biểu lộ vẻ dễ dãi:

- Tội quá đi chị Năm à! Bụng hai đứa nhỏ bao nhiêu mà chị cấm tụi nó ăn chứ! Mấy đứa muốn ăn cam quýt gì cứ lấy mà ăn. Miễn là lấy mấy trái không canh, không cuống là được.

Dì Chín nói thêm:

- Tao có đem theo cái dao để cắt thử coi cây nào có trái ngọt, trái chua. Mấy đứa muốn trái nào nói dì cắt cho ăn thử.

Bà mẹ nói:

- Các chị cứ nói vậy cho tụi nó “lần dân”. Tụi nó đi theo mình cũng là để phụ giúp sắp trái bỏ vào sọt chứ không phải đi chơi và ăn trái không đâu.

Dì Tư chen vào:

- Đừng có ngại chị Năm à! Để cho tụi nó muốn đi đâu thì đi, hái trái nào thì hái, ăn trái nào thì ăn. Đến chiều trước khi về gọi tụi nó về là được rồi! Được dịp thì cho tụi nhỏ đi chơi vườn cho thoả thích chứ tụi em không nghĩ chuyện bắt chúng làm cho mình đâu.

Bà mẹ gật đầu, biết ơn.

- Nói vậy thì tui cảm ơn mấy chị em lắm.

Hai đứa nghe như thế thì vui mừng vô cùng. Chúng cảm ơn mẹ và mấy người dì bán chung với mẹ rồi rút trước khi bàn tính chuyện đi hướng nào trước, hướng nào sau.

Nghe tiếng vịt quàng quạc phía vườn trong, con chị chỉ em đi về hướng ấy:

- Đi tới đó chỗ đó với chị đi Vy! Chỗ đó có vịt, mình đi xem sao!

Bà mẹ đang dùng sào bẻ trái, nghe vậy, ngưng lại nhắc con:

- Trong đó có ao nước! Coi chừng đó!

Dì Ba Rõ trấn an:

- Cái ao cá trong đó có rào, tụi nó không đến gần nước được đâu. Không nghe mẹ cản, hai đứa nhỏ hướng sâu vào phía trong vườn cho đến lúc tiếng nói của những người đàn bà nhỏ dần và át hẳn sau lưng.

Đi chậm chậm giữa những hàng cây đầy trái của khu vườn vắng vẻ, hai con nhỏ thấy thanh thản và tự do lắm. Trên cao, cành lá lao

xao theo những làn gió như hòa âm với tiếng hót rộn ràng của những con chim. Con chỉ ngược mắt nhìn xung quanh, không quyết định được sẽ hái loại trái cây nào trước, trái cây nào sau. Con em lúc đi nhanh, lúc nhảy lò cò trên nền đất thịt, nó luôn miệng liếng thoảng:

- Chị Hạ ơi, ồi nhiều quá! Leo lên hái cho em đi!

Chiều em, con chị leo lên cây, vít cành bẻ nhánh rồi đưa cho con em một cành ồi cả cành lẫn lá. Hai đứa vừa đi, vừa nhai đi nhóp nhép và tiếp tục dò dẫm để khám phá được những trái mới lạ.

Đi được một quãng, con em chột reo lên:

- Cây ồi này có trái to hơn cây ồi nãy! Chị Hạ hái nữa cho em để dành về nhà ăn!

Con chị lắc đầu không chịu. Nó đi thẳng tới cây chùm ruột thưa cành nhưng chỉ chít trái rồi thoăn thoắt trèo lên với tay bứt một chùm thật to, đầy trái vàng ửng.

- Vy lấy mũ hứng cho trúng nghe! - Nó bảo.

Con em hai tay giữ chặt cái mũ lật ngược, ngược mặt lên chờ, nhưng vụng về, không đón được khi chị nó quăng chùm trái xuống. Chùm chùm ruột rơi bộp xuống đất, trái văng tung tóe làm con nhỏ em phải lom khom cúi nhặt từng trái vương vãi trên mặt đất. Xong, lấy một trái cắn thử, con em nhăn mặt:

- Chua quá chị à!

Con chị nhảy khỏi cây, lấy một trái đưa lên miệng:

- Chua thật! Chùm ruột gì kỳ, thấy vàng ươm, mọng nước mà lại chua!

- Cây chùm ruột đó là chùm ruột chua mà! Muốn có chùm ruột ngọt phải đến cái ao cá kia! - Một tiếng nói xa lạ vang lên.

Hai đứa nhỏ quay người ra sau. Một người đàn bà thấp gầy, đầu đội chiếc nón lá sờn vành, miệng chóp chép nhai trầu, đang nhìn chúng chăm chú. Ngượng ngịu xen lẫn sợ hãi vì bị bắt quả tang, mặt con chị xanh lét, thân mình tưởng chừng sắp quy xuống. Lấy hết can đảm, nó vòng tay, cúi đầu chào bà ta với giọng nói lí nhí:

- Dạ... con chào dì.

Con em bắt chước chị:

- Dạ con chào dì.

Người đàn bà, miệng đỏ bởi nước trầu nhai, cười hiền hậu:

- Hai đứa là con cái nhà ai? Đến đây làm gì?

Con chị bết run, lễ phép trả lời:

- Dạ tụi con là con của bà Năm. Con nghe mấy dì và má con nói con là hái trái trong vườn được nên con mới hái!

- Má con và các dì chỉ mua cam, quít, bưởi, sa bô chê và măng cầu thôi mà!

Khuôn mặt của con chị đỏ rần, tay chân nó lại run run, nó hỏi trong ngập ngừng:

- Dạ... nói vậy má con không mua cây chùm ruột này hả?

Người đàn bà phụt nước trầu gần một bụi cây dại, đưa tay áo lên chùi mép, nói:

- Không, chỉ mua cam, quít và bưởi thôi... nhưng mà đã vào vườn thì con muốn ăn gì, cứ hái.

Con chị lấy lại bình tĩnh:

- Con chỉ ăn thử thôi chứ không thích lắm.

Bà chủ vườn gật đầu thông cảm:

- Chua quá nên con không thích ăn chứ gì?

- Dạ phải.

Bà chủ vườn vừa nhai trầu chanh chạch vừa giảng giải:

- Đi vườn phải biết lựa chọn cây trái mới ăn thấy ngon. Nếu tụi bây ăn trái ngọt trước trái chua sau thì sẽ thấy trái chua, chua hơn. Tỉ dụ như ăn măng cầu hay sa bô chê ngọt rồi ăn chùm ruột chua thì thấy nó chua nhiều hơn. Vô vườn của dì Bảy thì tìm trái chua như chùm ruột, bưởi, khế ăn trước, rồi mới ăn trái ngọt như sa bô chê, nhãn, chuối, măng cầu, đu đủ sau.

Con chị thưa:

- Dạ tụi con chưa hái trái gì nhiều, chỉ có ổi và chùm ruột này thôi.

- Vậy bây giờ thích thứ nào thì hái thứ nấy! Dì cho phép đó. Tìm trái chín mà hái ăn chứ không được hái bừa hái bãi, vừa ăn vừa bỏ, tiếc lắm, tội lắm!

Hai đứa nhỏ nghe vậy thì lắc đầu nguây nguậy. Chúng vẫn còn ngại khi cành ổi vừa trái, vừa lá vẫn còn trong chiếc mũ trên tay.

Bà chủ vườn đề nghị:

- Vậy chớ hai đứa thích ăn chùm ruột ngọt không? Dì Bảy có cây chùm ruột ngọt đặc biệt lắm nhưng phải đi đến cái ao cá gần nhà dì Bảy kìa.

Con chị nghe thế thì háo hức lắm. Nó hỏi:

- Chỗ đó có xa không dì?

- Không xa đâu! Qua chỗ trồng măng cầu và sa bô chê kia là tới ngay.

Con em rồi rít:

- Cho con đi với dì! Con chưa bao giờ được ăn chùm ruột ngọt.

Người đàn bà đi trước dẫn đường, hai đứa nhí nha nhí nhảnh theo sau. Bà vừa đi, vừa nói:

- Dì cho hai đứa bây hái hết cây chùm ruột ngọt đem về tha hồ tha sức mà ăn. Dì chỉ quý mấy cây chùm ruột chua của dì thôi bởi vì chùm ruột chua mới làm mứt được còn chùm ruột ngọt chỉ ăn sống ngon thôi chứ làm mứt không được.

Cây cối trong vườn được trồng rất ngay hàng thẳng lối. Mấy dì cháu men theo những gốc cam quýt sum suê đầy trái, rồi qua những hàng cây sa bô chê cao chỉ đến ngang đầu con chị. Làn nắng vàng óng ả đậu trên những tán lá xanh mượt như muốn làm rõ những trái nâu tròn đang ẩn bên dưới. Cuối khu đất trông là chỗ trồng rau nơi gần ao thả cá. Ao cá hình vuông được bao bọc bằng hàng rào cây chằng ngang bởi dây kẽm, trông duyên dáng do những dây leo đại có bông tím tím mà chẳng đứa nào trong hai chị em biết rõ tên. Ngoài hàng rào kẽm, lác đác mấy cây đu đủ sai trái, trái lớn trái nhỏ, trái ươm vàng lẫn trái xanh non; vài luống rau thơm đủ loại đang thoang thoang tỏa hương; và đơn độc một cây chùm ruột vươn cành che mát cho cái chuồng vịt. Người đàn bà chỉ cây chùm ruột, nói với con chị:

- Cây chùm ruột này là chùm ruột ngọt đó. Con đứng trên cái đồng gỗ cạnh cái chuồng vịt này với mấy cái cành đó tha hồ mà hái trái.

Thấy hai con nhỏ vẫn còn đang tần ngần, bà giục:

- Lên đó hái đi. Hái bao nhiêu thì hái, mà tu?t hết cây cũng được!

Đề dì vô nhà kiếm mấy cái bịch cho tụi bây đựng.

Bà gỡ cái nón lá trao cho con em, căn dặn thêm:

- Lấy cái nón của dì hứng cho dễ. Cái nón vải của tụi bây nhỏ xiu

không hứng được đâu. Nhưng phải cẩn thận nghe! Cành chùm ruột dòn lắm, khi kéo cành có thể gãy đó!

Nói xong, bà đi về hướng căn nhà gỗ có mái tôn thấp ở triền dốc phía bên kia của bờ ao.

Con em ngược lên nhìn mấy cành chùm ruột chìa về phía cái chuồng vịt, nói:

- Cho em leo lên mấy cái miếng gỗ này hái chùm ruột nghe chị Hạ. Con chị bước lên đồng gỗ, bảo em:

- Leo lên đi, chị kéo cành xuống cho Vy bứt!

Con em nghe chị, leo lên đồng gỗ bứt lấy bứt để những chùm ruột bỏ vào trong chiếc mũ của nó và hai túi áo bên hông.

Con chị nhai chùm ruột, nói:

- Chùm ruột ngọt nhưng chát lắm Vy à!

Con em bỏ vào miệng một trái, nói:

- Chát nhưng mà ngọt và ngon lắm chứ bộ. Em sẽ hái hết trái của cây chùm ruột này đem về cho bạn của em.

- Cho đứa nào?

- Cho mấy đứa trong lớp em như con Bê nè, con Hương nè, con Hoa nè và con Hồng chị của con Hoa nữa.

- Cho để “dụ nai” tụi nó chứ gì?

- “Dụ nai” cái gì?

- “Dụ nai” để xin được đồ ăn đó!

- Em đâu có “dụ nai” tụi nó lần nào đâu?

- Có chứ sao không! Chị thấy rõ ràng là Vy hay “dụ nai” bạn Vy để được ăn đồ ăn của tụi nó!

Con nhỏ em chớp mắt như muốn khóc:

- Lần nào?

- Nhiều lần lắm. Trong giờ chơi đó! Mỗi lần chị ở trên hiên sau nhìn xuống sân là chị thấy Vy xin đồ ăn của bạn Vy à. Có khi chị thấy bạn Vy chìa cho Vy mút kem, rồi Vy và con đó mút qua mút lại. Có khi chị thấy Vy đi theo sau cái con nào có đồ ăn gì đó trên tay và Vy nói cái gì đó với nó mà chị không biết nhưng chị chắc chắn là Vy xin đồ ăn của con nhỏ đó!

Con em nhảy khỏi đồng gỗ, ngồi dưới gốc cây chùm ruột, mặt dàu dàu, thú nhận:

- Con Hạnh đó! Nó có bánh cam. Lúc đó em chỉ hỏi xin nó ăn. Em hỏi xin chứ không có “dụ nai”.

Con chị nói:

- Hỏi xin là dụ nai đó Vy!

Con em cãi:

- “Dụ nai” là gạt người ta. Nói láo để người ta cho mình ăn. Em xin tụi nó không cho thì thôi chứ đâu có gạt ai đâu! Em chỉ sợ má đánh tội xin ăn thôi chứ em không có tội “dụ nai”.

Con chị trấn an:

- Chị biết lâu rồi mà chị đâu có méc má! Chị đâu có muốn má đánh Vy cái tội xin ăn.

Thấy em không trả lời, con chị nói thêm:

- Nhưng mà chị không thích thấy cảnh Vy xin bạn Vy đồ ăn đâu! Nó nghĩ một lúc để nhớ mấy chữ mẹ dặn rồi tiếp tục dạy đời con em - Mình nghèo thì mình “thủ phận” đừng để tụi trong trường cười chị em mình, cười má mình!

Con em không nói không rằng. Nó móc chùm ruột trong hai túi áo ra bỏ vào trong cái nón lá của bà chủ vườn, rồi lựa những trái ngon nhất để bỏ lại trong túi áo. Con chị khệ nệ túm đồng chùm ruột trong vạt áo trước bụng, bước xuống đến chỗ em ngồi:

- Vy cho bạn Vy mấy trái đó hả?

Con em không trả lời, hỏi lại chị:

- Chị lấy hết đồng chùm ruột đó cho bạn chị hả?

- Không.

Con em ngược đầu lên, tròn mắt ngạc nhiên nhìn chị:

- Vậy chị cho ai?

- Chị để dành cho Vy. Khi nào Vy không có gì ăn, chị sẽ cho Vy ăn.

- Chị không có bạn sao?

- Chị có bạn chứ, nhưng chị không có bạn thân để cho.

Đăm chiêu nhớ lại câu nói của mấy đứa bạn trong lớp “Xúp mày ra!”, “Xúp mày ra! Không cho mày chơi chung với tụi tao!” “Đừng cho nó chơi với bọn mình!”, nó nói tiếp:

- Mấy đứa bạn trong lớp chị toàn là những đứa con nhà giàu và hách dịch lắm, cho làm gì! Tụi nó có thèm mấy trái chùm ruột này

đâu mà cho!

Con em khư khư cái ý định của nó:

- Bạn em thích chùm ruột này chứ! Em cho bạn em!

Con chị không nói gì thêm. Nó ngồi bên em, nhai chùm ruột và nhìn những con vịt lang thang trên bờ ao. Những con vịt dạn dĩ lạch bạch lên đến tận lưới thép, ngóng thức ăn. Thấy bóng chủ trên lối ngang bờ ao chúng thi nhau kêu cạp cạp. Con em đến sát hàng rào kẽm quăng cho chúng vài trái chùm ruột, nhai theo tiếng kêu cạp cạp cạp. Mái tóc bù xù và dáng đứng thâm thấp phía sau lưng của nó làm con chị cười khanh khách. Con chị lẩm bẩm bài hát mới được học trong lớp: “Một đàn vịt bơi dưới ao hồ. Thằng bòm xòm vác que đòi đánh. A a a nó kêu quác qua quác qua. Chạy xao xác tan tành”

Bà chủ vườn trở lại, trao cho hai đứa hai cái bọc ni lông lung lửng trái bên trong:

- Hai đứa bỏ chùm ruột vào trong hai cái bao này đi. Dì có cho thêm mấy trái lựu, và măng cầu ở trồng. Về nhà ăn thử coi trái cây ở vườn dì Bảy Lương Sơn có ngon không?

Con em vui vẻ nhận cái bọc ni lông, cảm ơn rồi rút. Con chị hỏi bà:

- Chỗ này là Lương Sơn hả dì?

- Ủ! Bà giục hai đứa - Thôi hai đứa bỏ mấy trái chùm ruột vô hai cái bao này đại đi mà ra với mấy dì với má tui bây ngoài đó. Chiều tối như vậy chắc mấy bà chuyển mấy cái sọt trái cây lên xe lam để chuẩn bị về rồi đó!

Trên đường về, chiếc xe lam chật ém bởi những chiếc sọt trái cây xếp chồng lệch lên nhau. Hai chị em con nhỏ với hai cái bọc “gia tài” trái cây trước bụng, lặng yên nghe mấy người đàn bà trò chuyện:

- Tụi mình lờ cái vườn này bộn.

- Chưa bán sao chị biết được?

- Tính đi! Tính rợ cũng biết là lờ rồi chứ còn gì nữa!

- Ủ, đúng đó chị! Thấy ít hoa tường trái đậu không được nhiều ai ngờ sai quá cỡ vậy.

- Mình còn phải trở lại hái hai lần nữa mới hết!

- Chắc bà Bảy cũng không ngờ đâu! Bán xong đợt trái cây này, chia tiền lời xong, chị em tụi mình hùn tiền mua bánh trắng, đường vàng cúng ông địa nghe!

Những tia nắng chiều vàng vọt, nhạt nhòa trên những tán lá cây. Khu vườn Lương Sơn từ từ lùi dần về sau khi chiếc xe lam chuyển bánh nặng nề và chậm chạp hướng về thành phố biển Nha Trang. Những người trên xe lam đều nôn nóng mong được trở về nhà trước khi trời sập tối.

Hai Chị Em

Chương Mười

Con chị không hề thích ăn cục đường vàng hay bánh trắng phòng nào mà má nó và mấy người đàn bà buôn bán cùng ông địa nhưng nó rất thích thú với cảnh họ tát bột sữa soạn hoa quả, bánh phòng và đường tán cùng ông. Mỗi lần mấy người đàn bà cùng ông địa và đề cập đến chữ lời, nó mơ hồ nghĩ rằng vốn của mẹ nó đã tăng lên nhiều hơn trước và định bụng một ngày nào sẽ xin mẹ tiền mua cho một con búp bê. Nó mừng thầm khi nghĩ đến một con búp bê biết nhắm mắt, mở mắt. Nếu bà mẹ chỉ cho hai chị em chúng một con búp bê thôi cũng đủ cho hai đứa vui vẻ chia phiên hay chơi chung với con búp bê ấy. Hai đứa sẽ chơi trò chơi gia đình, trò chơi nấu đồ ăn, trò chơi đi chợ, trò chơi dạy học, trò chơi may đồ, và thay đồ cho em bé. Nó ấp ủ mãi ước mơ thầm kín cho đến ngày mẹ nó hái hết các vườn cây thầu bán trước Tết âm lịch.

Hôm ấy, đường đi đến vườn cây dường như xa lắm nên những người đàn bà buôn bán ngồi tựa vào nhau, nhắm mắt, ngủ gà ngủ gật trên hai hàng ghế sau của chiếc xe lam. Được đi thăm vườn, hai con nhỏ quên cả nỗi mệt nhọc khi phải ngồi chen chúc trong xe trên đường xa. Chúng say mê nhìn cảnh vật thanh bình của đồng quê qua vai những người đàn bà ngồi đối diện. Nhìn chán, con chị tưởng tượng trong tay có một con búp bê cùng những trò chơi với con em. Mơ mộng với những ảo giác trong yên lặng một lúc, nó kê miệng, nói thì thầm bên tai em:

- Nếu chị em mình có một con búp bê, Vy đặt tên nó là gì?

Con em hỏi lớn:

- Búp bê đâu hả chị ? Có búp bê đâu?

Mấy người đàn bà đang thiu thiu ngủ, nghe tiếng hỏi, giật mình mở mắt dáo dác nhìn quanh trên ghế dưới sàn:

- Búp bé nào? Có con búp bé nào đâu? Búp bé của ai vậy?

Con chị xụ mặt, quay đầu nhìn ra phía sau. Sau lưng nó là ô khung

cửa xe lam với những cây vườn, cánh đồng, đường đất, và bờ cỏ. Tất cả lần lượt hiện ra rồi thay đổi, vụt trôi mất ra sau như phim hình trong cái ti vi tại phòng khách bác Cả mà thỉnh thoảng buổi tối hai chị em chúng ngồi với bà mẹ ở góc cửa ra vào, trên hiên hành lang của ngôi nhà lớn nhìn vào coi ké. Không nghe chị trả lời, con em biết chị giận, không dám hỏi thêm cũng không dám nói năng gì.

Mấy người đàn bà trở nên tỉnh táo; họ không gạn hỏi hai đứa nhỏ về chuyện con búp bê nào đó nữa mà giục tài xế chạy nhanh hơn. Chiếc xe lam chạy bon bon trên đường quốc lộ thêm một quãng rồi rẽ nhanh vào con đường đất hẹp. Xuyên qua các khu vườn rộng, nó ì ạch dần xóc trên đoạn đường đá sỏi và nhiều ổ gà rồi dừng lại trước một cánh cổng khép hờ, hai bên trồng bông giấy hai sắc tím tím và hồng nhạt. Mọi người chưa kịp xuống xe, người chủ vườn tắt tả từ trong nhà chạy ra thất thanh kêu:

- Thôi chết rồi mấy chị ơi! Cam quít bưởi bông trái nào trái nấy rụng sạch trơn hết rồi!

Dì Tư ngồi ghé trước cạnh tài xế nhảy vội khỏi xe, cũng hỏi, la bai bai:

- Sao vậy chị Năm? Tui mới lên thăm vườn cách đây mấy bữa mà! Mọi người đàn bà lần lượt bước xuống xe, vây quanh bà chủ vườn:

- Cam quít bị sao? Bị rầy ăn hả?

- Cái gì xảy ra vậy chị Năm?

- Chỉ nói cam quít rụng hết!

- Rụng hết? Làm sao rụng hết được? Chị nói thật hay nói chơi vậy chị Năm?

Bà chủ vườn nhăn nhó:

- Trời đất ơi! Chuyện buôn bán mà tui nói chơi làm gì! Tui nôn nóng chờ mấy chị lên gần chết! Mấy chị theo tôi ra vườn mà coi! Không còn một trái nào trên cành nữa.

Chưa kịp dặn dò tài xế điều gì, đám đàn bà hót ha hót hải đồ xô theo bà chủ. Không chờ ai ra lệnh hay sai bảo phải làm gì, cả hai chị em con nhỏ lật đật chạy theo họ. Giữa những hàng cây đầy lá vàng, lá đỏ lá cam xen lẫn, mọi người dẫn lên lá khô xào dưới chân tưởng chừng như tất cả đang đi trong rừng thu. Những người

đàn bà bán trái cây ở chợ Đầm tản mát quanh vườn. Họ ngơ ngơ, ngác ngác nhìn hết cảnh cây này đến ngọn cây khác như bị mê hoặc. Hai con nhỏ kinh ngạc chẳng khác gì. Chúng há hốc miệng ra ngẩn ngơ nhìn vườn cây lác đác những lá vàng, lá đỏ xen lẫn những lá nâu xanh trên cành.

Rải rác xung quanh vườn một lúc, những người đàn bà bán trái cây ở chợ Đầm nhóm nhau lại than van kêu trời, kêu đất. Dì Chín có tiếng là người điếm đăm nhất bấy giờ lại là người tỏ ra mất bình tĩnh nhất:

- Chưa bao giờ tui thấy cái cảnh lá cây cháy úa như vậy! Nặng quá cây chết, lá vàng, trái rụng chứ gì đâu! Ba thứ chút chút toòng teng kia mà được gì nữa chứ!

Dì Ba Rỗ đập mạnh chân trên đám lá:

- Kiểu này chết thật rồi!

Bà mẹ hai đứa nhỏ vò đầu bứt tai:

- Gần đến ngày tư, ngày tết rồi mà khiến cho tui con gặp chuyện như vậy sao trời?

Dì Tư rên rỉ, nói như khóc:

- Trời ơi! Sao mà kỳ dữ vậy? Tui mới đi thăm vườn tuần trước, vườn cây đầy lá xanh và cành trái xum xuê mà! Chị có tưới nước gì bây không?

Bà chủ vườn nói với giọng giận dữ:

- Chị nghĩ sao mà nói tui tưới hết cái khu vườn lớn như vậy? Cam quít mọc lớn chừng này rồi, mọc gì thì mọc chứ ai mà tưới nước làm gì chứ!

Dứt lời, bà kéo tay dì Tư đi hướng về phía căn nhà có mái ngói đỏ bên hàng cây cau:

- Đi! Chị đi vô nhà tui mà coi. Lũ khủ, chút chút cũng rụng đầy. Tự dưng mà nó rụng hết vườn cây như là bị ếm tà vậy đó!

Mấy người đàn bà còn lại tất tả, tất tưởi đi theo bà chủ nhà và dì Tư hướng về căn nhà ba gian với mái ngói đỏ rồi khựng lại trước ngưỡng cửa, mặt nguếch ra trân trân nhìn một đồng cam quít chắt đầy trên nền xi măng. Cả hai đứa nhỏ kinh ngạc không kém khi chúng đứng chen vào giữa đám đàn bà. Một đồng trái tròn nhỏ, tròn lớn, vàng vàng, đỏ đỏ như những trái banh nhựa nhiều màu

nhiều kích cỡ.

Dì Ba Rỗ hót hời bước đến đồng cam, cúi xuống nhặt vội một trái cam vàng ươm bóp nắn rồi vừa chộp miệng vừa than van liên hồi:

- Cam gì mà vàng ươm như cam ủng vậy trời! Cam bán tẻ mà không cuống không lá như vậy ai mua cũng dùm cho mình chứ?

Dì Tư cũng ào vào đồng cam, hết bốc trái này lên, bỏ trái khác xuống, miệng la bải hải:

- Trời đất ơi là trời! Lạ gì mà lạ dữ vậy trời! Mới tuần trước cam còn cành còn cuống giờ trụi lụi như cam thúi, cam héo vậy thì bán cho ai đây trời!

- Cả một vườn như vậy mới chết chứ! Dì Chín thở dài.

Bà chủ vườn:

- Tui đã nói là nó rụng một đêm thôi là hết nửa vườn rồi. Tui với mấy đứa con tui lượm cả mấy buổi trời mệt bỏ hơi tai! Lốp lá, lốp trái, dọn bắt chết vậy đó!

Bà mẹ hai con nhỏ ngồi bệt bên đồng cam, bóp bóp, nắn nắn vài ba trái vàng, trái cam, trái đỏ rồi than van:

- Tẻ nhưt kiểu này thì khổ cả đám! Cam như vậy mà ai mua bày biện cúng kiến cho?

Chợt nhớ ra điều gì, bà thấy mấy trái cam vào cái đồng banh vàng khè và đỏ au, đứng phắt dậy hốt hoảng:

- Thôi chết rồi chị Tư ơi! Mình phải qua vườn bà Mười Đại Điền xem sao.

Dì Tư trấn an:

- Vườn nào ra vườn đó chứ! Đâu có phải ở đâu cũng như vậy đâu. Tại làm sao chứ lý nào.

Bà chủ nhà thả mình ngồi trên tấm phản, với cây quạt giấy quạt phành phạch, cất giọng bất bình:

- Chị nói làm sao là làm sao? Bao nhiêu năm tui buôn bán với chị thế nào mà chị nói vậy?

Dì Chín giảng hòa:

- Thôi chuyện đâu còn có đó. Mình cứ qua nhà bà Mười Đại Điền xem sao đã!

Mọi người hướng ra cửa. Bà chủ nhà quăng cái quạt giấy trên chiếc phản, đứng lên:

- Tui cũng đi theo mấy chị nữa. Mười kia Đại Điền thì Năm này cũng Năm Đại Điền chứ mấy thứ. Để tui đi theo mấy chị coi thử vườn người ta ra sao cho biết.

Chiếc xe lam chở đám người đàn bà ồn ào đến vườn bà Mười Đại Điền. Họ không gọi chủ vườn mà hướng thẳng về phía căn nhà vách đất lợp tôn xiêu vẹo. Bà chủ vườn không có ở trước sân, cũng không ở trong nhà nhưng một đồng cam bưởi màu cam, vàng, và đỏ ở một góc nhà như thay cho người vắng mặt trả lời phần nào thắc mắc của những người đàn bà thăm vườn của bà.

Mặc cho mọi người đứng ngẩn ngơ, tiếc của và thất vọng, bà Năm Đại Điền đến cái bàn cạnh cửa sổ kéo ghế ngồi chồm hồm. Bà móc trầu cau trong túi áo ra vừa nhai vừa phân bua:

- Tui đã nói là năm nay thời tiết thất thường không sao hiểu nổi mà các chị không tin tui!

Dì Tư vò trán, lắc đầu ngầy nguậy không trả lời, bà ngồi xuống đối diện bà Năm, lấy ly rót trà. Dì Chín, dì Ba Rõ, bà mẹ hai đứa nhỏ, và hai đứa nhỏ bu lại đồng cam vàng xin rờ rẫm một lúc rồi nói đuôi đi thẳng ra ngoài cái cửa sau để ra vườn tìm bà Mười Đại Điền.

Dì Ba Rõ kêu ới ới:

- Chị Mười ơi! Chị Mười ơi!

Không một tiếng đáp lại. Những con chó từ các khu vườn bên thấy bóng dáng người lạ lồng lộn sủa âm ỉ, làm lũ chim đang đậu trên các cành xơ xác lá hốt hoảng kêu lên, vươn cánh bay khỏi vườn.

Dì Chín tiếp dì Ba Rõ gọi bà Mười “Chị Mười ơi! Chị Mười ơi!”

Như lần đầu, chỉ vọng đến tiếng sủa ăng ăng của mấy con chó từ các khu vườn cạnh và tiếng kêu thảng thốt của những con chim.

Mọi người chán nản quay vào nhà bà Mười. Hai con nhỏ lằm lằm, im lặng đi theo họ. Chúng không hó hé lấy một lời từ lúc bước ra khỏi xe lam đến nhà bà Năm và chứng kiến sự lạ đường như hết sức nghiêm trọng. Con em rất muốn hỏi chị nhiều điều nhưng sợ chị còn đang giận nó nên không dám. Con chị thì im lặng, không phải đã hết giận con em nhưng vì nỗi âu lo của mẹ nó và mấy người dì buồn bán chung với mẹ nó càng lúc càng lan dần, lan dần sang nó. Nét mặt, lời nói, và cử chỉ hốt hoảng khác thường của mọi

người, nó hồ nghi chuyện không ổn này sẽ ảnh hưởng đến việc buôn bán của mẹ nó và những người hùn vốn với bà.

Chăm chú nhìn từng người trong nhà, hai đứa lắng nghe lời đối thoại của họ.

Bà Năm vừa nhai trầu bồm bẻm vừa nói:

- Mấy chị lo lấy sọt hốt cái đồng cam này đi rồi sang vườn tui dọn luôn thể cho tiện.

Dì Chín thở dài:

- Để tui tui chờ chị Mười về nói chuyện sao đã chứ!

Bà Năm nói:

- Còn nói chuyện gì nữa? Mấy lần trước lên vườn, nếu không có ai thì chị cũng hái cam, chất cam rồi chở về tỉnh bơ vậy?

- Sao chị so bì với mấy lần trước được? Dì Tư lên cao giọng- Mấy lần trước tui tui phải cặm cùi hái từ trên cây, sắp xếp vào sọt, cam quít tươi nguyên có cành có lá đàng hoàng, chớ đâu tệ hại như bữa nay?

Bà Năm chùng chùng như muốn trở mặt, đổi giọng the thé:

- Cái luật mua vườn là vậy chị biết mà! Đã giao kèo xong, có lỗi có lời gì cũng phải chịu. Năm trước chưa có chị Năm Nha Trang buôn chung, mấy chị buôn lời quá chùng ai nói?

Dì Tư bức bối, nói to đến át giọng:

- Ai không biết giao kèo là giao kèo nhưng mà chị nghĩ chị là tui tui xem thử. Ai đòi lãnh mấy đồng cam héo, cam úa này. Tiền xe chuyên chở đã chớ, còn cái công bán mới chết đây nè! Ai mà mua thứ cam thiếu điều như đồ bỏ cúng kiến, ăn uống. Hồng chùng cho người ta cũng chẳng thêm nhận. Làm sao tui tui đập vô cái tiền còn thiếu chị chớ?

Bà Năm nói ngang:

- Tui không biết à! Luật sao thì làm vậy!

Dì Chín cất giọng van nài:

- Chị Tư nói phải đó chị Năm. Chị nghĩ coi, ai mà mua mấy trái héo này chung cúng ngày tư ngày tết? Tui tui làm sao kiếm được tiền trả sổ còn lại cho chị được.

Bà Năm la ong óng:

- Các chị đừng ý đồng mà ăn nói ngược ngạo! Lúc lời sao không

kẹp tui vô, đến lúc lỡ lại muốn tui cùng gánh chịu? Giao kèo như vậy giao kèo với chó chứ giao kèo với ai!

Dì Tư thực sự nổi nóng:

- Nè! Tui nói cho chị nghe nghe. Làm người lớn phải ăn nói đàng hoàng đâu ra đó, không được lòi chó lòi mèo ra đây mà đẽm. Có hai đứa nhỏ xíu ngồi đây, chị chửi chó mắng mèo coi sao được, chị không sợ ê mặt hả?

Bà Năm với lon đựng bã trầu dưới bàn, nhổ phẹt một bãi vào đó, rồi giận dữ nói:

- Mấy chị kêu mấy đứa nhỏ ra ngoài đi. Tui không bắt tui nó hóng chuyện người lớn. Các chị ăn nói tai ngược vậy mà bắt tui câm miệng hả?

Hai đứa nhỏ bước vội ra sân trước khi thấy mẹ khoác tay ra hiệu. Tiếng năn nỉ của bà mẹ còn văng vẳng sau lưng:

- Chị Năm làm ơn hiểu dùm cho tui em. Năm nào lời em không thấy chứ năm nay em mới hùn vốn làm ăn đã thấy cảnh kỳ lạ này. Chị nghĩ xem! Tui em làm sao mà bán hết đồng cam héo này? Phải chi còn có lá cam xanh tươi thì tui em còn bẻ nhánh gán vào làm cảnh cho người ta mua. Đàng này...

Vừa ra ngoài, con chị len lén bước đến bên cửa sổ, phía dưới có trồng mấy khóm hoa vạn thọ và hoa cánh bướm, lỏm nghe những lời đối thoại của người lớn bên trong. Còn con em không phải chứng kiến cảnh người lớn cãi nhau chùng như thích lắm. Nó vừa lảng quăng chạy theo đàn gà vừa giang hai tay bắt mấy con gà con. Gà mẹ xù lông kêu tục tục để gọi con về núp dưới cánh, rồi ngھnh đầu về phía nó thủ thế và bảo vệ đàn con. Con em không đếm xỉa gì đến gà mẹ; nó dợm bước tới gần đàn gà để cố chụp một chú gà con vô tư ham chơi chưa chịu theo mẹ. Con chị la lớn:

- Vy không được bắt nó! Gà mẹ mỗ đui mắt đó!

Con em nghe chị gọi, vui mừng khôn cùng vì nó đoán rằng con chị đã hết giận. Nó chạy đến bên chị thở thẽ:

- Em thấy mấy con gà con dễ thương ghê! Chị bắt dùm em một con nghe?

Con chị nhăn mặt:

- Bắt nó sao được? Gà mẹ mỗ mình đau lắm!

Con em nghiêng đầu, cất giọng nhõng nhẽo nài nỉ:

- Em muốn nựng nịu rờ nó một chút thôi. Em chơi với nó một chút thôi rồi thả nó ra.

Con chị hỏi:

- Em muốn con nào? Màu nào?

- Con màu vàng nâu.

- Bốn con vàng nâu lận đó!

- Con vàng nâu nào cũng được. Cho em chơi một con thôi!

Con chị bày em:

- Chị dí một đầu, em dí một đầu rồi sáp vào chụp. Nhớ chụp nhanh rồi chạy liền, coi chừng gà mẹ mỗ đó nghe!

Con em nghe lời chị và cả hai đứa khum người giang tay vây tròn đàn gà vào chính giữa. Mất phương hướng giữa hai cái bóng to lớn kỳ dị trước mặt, gà mẹ hốt hoảng xòe rộng cánh, và kêu tục tục liên hồi để gọi con vào ẩn nấp. Mấy chú gà con sợ hãi, nháo nhác xung quanh chân mẹ, miệng kêu chiêm chiêm, không biết nên ẩn hay chạy. Con chị thò tay vào toan chụp một con. Gà mẹ xù mình, vươn đầu mỗ nó và cả đám gà con nhảy loạn xạ, náo động.

- Bắt nó đi! Bắt đi chị! Con em reo hò cổ vũ.

Con chị lại khum người xuống, thò tay vào đàn gà cố gắng thêm một lần nữa nhưng vẫn không bắt được con gà con nào. Nó nhẩn nhó:

- Mấy con gà con này lanh quá chừng.

Đúng lúc ấy, một con chó mực nhảy xồm từ ngoài cổng vào sủa ong ồng. Cả hai chị em con nhỏ, gà mẹ, và đàn gà con đều chạy tứ tán. Người đàn bà đi sau con chó mực vừa đe chó, vừa la to:

- Đừng có chạy! Thấy chó sủa mà chạy nó chụp cắn cho bây giờ!

Ông tài xế xe lam đi theo sau lưng bà, gọi chuyện:

- Vậy là bây giờ chị không có ở nhà hèn chi mấy chị ở chợ Đầm để tui ngoài đây chờ lâu quá mà không nói gì với tui cả. Chết cam ở đây xong tui còn phải quay vào phía vườn trong gần rẫy núi để chở cam cho mấy bà nữa đó!

- Dạ, đi đâu thì thùng thẳng hãy đi bây giờ thì vào nhà dùng nước đã “anh Hai”! Ở ngoài đây chỉ cho nóng nực!

Tiếng chó sủa, tiếng nói của bà chủ vườn và ông tài xế xe lam

khiến những người đàn bà buôn bán đang tranh luận phải trái ngung bặt. Tất cả đưa mắt về phía cửa sổ và cửa ra vào. Bà Năm Đại Điền mừng như bắt được vàng khi thấy người đàn bà bước vào nhà. Làm như chính mình là chủ nhà, bà ta đon đả đẩy cái ghế bên cạnh, mời mọc:

- Chị là chị Mười Đại Điền phải không? Ngồi đây! Ngồi đây chị! Tui thứ Năm. Tui ở phía trong Đại Điền. Người ta quen miệng gọi tui là Năm Đại Điền.

Người chủ vườn vừa lấy ghế mời ông tài xế xe lam ngồi vừa chếp miệng:

- Đại Điền trong, Đại Điền ngoài gì cũng bị thiệt hết cả chứ chẳng chừa cái Đại Điền nào!

Bà Năm Đại Điền nhìn bà Mười Đại Điền trân trân:

- Thời tiết mỗi năm mỗi khác, cây trái lúc thiệt, lúc nên, trời cho thì được, trời không cho thì mất chứ biết nói sao!

Bà Mười Đại Điền vừa rót nước vừa nói:

- Trời thương, trời ghét gì chị ơi! Tụi nó rải thuốc khai quang để khai nương mở rẫy gì không biết mà diệt sạch ráo cây cối. Từ đây thẳng ra ngoài lộ chính, vườn nào vườn nấy không còn trái trên cành. Lá thì vàng hết tron hết trọi.

Xoay qua người tài xế xe lam, bà nói bình thản:

- Gì thì gì uống nước đã. Mời anh “Hai” dùng nước. Uống nước các chị ơi!

Dì Chín trả lời:

- Ăn uống gì chị ơi, cam quýt như vậy rầu thúi ruột!

Bà Năm Đại Điền hỏi dồn:

- Ai nói chị với chị là cây cối bị rải thuốc?

- Mấy ngày nay tui đi hỏi thăm tin tức. Nhiều người ở đây đã biết và đều nói vậy!

Dì Tư nghe vậy, chụp ngay cơ hi để kéo nài:

- Đó! chị Năm thấy không! Có phải thời tiết gì đâu? Bởi vì người bỏ thuốc khai quang gì đó cam quýt mới chết cành rụng trái như vậy chớ! Sao bắt tui em chịu?

Bà Năm dường như không nghe bà Tư nói, tiếp tục hỏi bà Mười:

- Chớ tui nó là ai?

- Là mấy người khai quang chứ biết ai mà nói bây giờ!

Bà Năm nôn nóng:

- Nó bỏ lúc nào? Làm sao mà bỏ hết cái vùng này được?

- Nó bỏ bằng máy bay chị ơi. Tụi nó có tiền mua thuốc bỏ cho cây cối chết hết rồi khai khẩn đất mới đó mà!

Đám đàn bà hùn chung vốn bàn tán xôn xao:

- Đúng là phải có cái gì mới xảy nên chuyện như vậy chứ có phải là thời tiết đâu mà để cho tụi mình chịu thiệt?

- Mấy chi phải tính sao cho mình chớ. Tụi mình mà chịu hết sao kham?

Bà Năm không thềm đề cập đến những điều họ bàn tán, tiếp tục hỏi bà Mười:

- Cái tụi nào mà làm ăn thất trách vậy? Sao không rải thuốc trong rừng, trong núi mà rải trong vườn người ta vậy chứ?

- Tui đã nói với chị là tui không biết đích xác ai làm. Nghe đâu, tui nó rải thuốc một nơi, rớt xuống một nẻo! Trái rụng, lá rụng chưa xong đâu nghe chị! Mấy bà còn nói là từ từ cây cối sẽ chết rụi hết cả đó. Vì thuốc khai quang không chừa sót cái cây ngọn cỏ nào cả!

Bà Năm nhai trầu choẹt choẹt một lúc rồi hậm hực nói:

- Tui nghe chị cứ nhắc đi nhắc lại “tụi nó” mà tui tức mình không biết tụi nó là ai! Tui có nghe, có thấy máy bay gì mà nói là máy bay bỏ thuốc?

Bà Mười nói giọng bức bối chẳng kém bà Năm:

- Tui cũng nghe người ta kể chuyện bàn tán rồi tui nói lại thôi chứ tui có biết tụi nó là ai đâu! Nghe nói là mấy tụi khai hoang lập ấp mới gì đó mà!

Người tài xế xe lam nhắc khéo những người đàn bà thâu vườn:

- Mấy chị coi sao chứ lái xe đi hai chỗ xa như vậy tui nghĩ không kịp về trước bảy giờ tối đâu.

Dì Chín nói:

- Hai chị tính sao tính dùm tụi em đi! Chứ cam héo như vậy tụi em không bán được đâu. Làm sao tụi em kiếm đủ tiền đập vào cái phần thiếu còn lại đây?

Bà Mười Đại Điền nói chậm rãi và từ tốn:

- Thôi tui nói như vậy cho nhanh. Mấy chị chất hết mớ cam này về

dưới bán đi. Tui thì tui chịu cho mấy chị nửa phần nợ còn lại.

Bà Năm Đại Điền chép miệng:

- Tui chịu một phần ba là quá cỡ rồi!

Dì Tư không rời chiếc ghế, kéo nài hai bà chủ vườn:

- Hai chị thương tình mà tính lại chứ làm sao tụi em bù cái phần lỗ này được? Hai ba đồng cam như đồng núi làm sao tụi em bán hết được đây?

Mặc cho bà dì Tư năn nỉ hết lời, hai bà chủ vườn vẫn khẳng khái với quyết định cuối cùng của họ. Mặt người nào người nấy cũng dàu dàu ử ử nhưng không dám phản kháng lời tuyên bố của người có quyền. Rồi mấy người đàn bà lục đục đi ra ngoài chiếc xe lam lầy sọt và lẳng lẳng chắt cam. Xong, họ chào hai bà chủ vườn ra về. Hai chị em con nhỏ đi theo họ ra sân.

Những lời than van và những chữ “bù lỗ, phần thiếu còn lại, nợ, làm sao đập bù...” cứ lập đi lập lại trong đầu con chị, tựa như tiếng côn trùng đang rên rỉ trong khu vườn lúc xế chiều.

Trên xe lam đi trở lại nhà bà Năm Đại Điền, con em thì thào trong tai con chị:

- Chị Hạ có muốn em đặt tên cho búp bê không?

- Không!

Con em lại ghé tai chị:

- Sao hồi nãy chị hỏi?

Mâm mê những trái cam nhiễm thuốc khai quang đỏ vàng trong cái sọt trước mặt, con chị thờ ơ nói:

- Chị chỉ hỏi chơi thôi.

Mặt con em bí xị. Nó đang thất vọng ghê gớm lắm.

Hai Chị Em

Chương Mười Một

Những rổ cam vàng rộm không cảnh không cuống gợi sự tò mò của khách hàng khi họ đi ngang chỗ bán trái cây của nhóm đàn bà hùn chung vốn. Chúng cũng đã khiến cho mấy người khách hàng quên hẳn điều kiêng kỵ và tật mê tín dị đoan của mấy người buôn bán như “bán mơ xưa”, “bán mở hàng”, “vía nặng, vía nhẹ”, khi họ đặt nhiều câu hỏi không nên hỏi về sản phẩm không tốt của người buôn khi mà chẳng hề có ý định mua những sản phẩm ấy.

- Trời ơi! Cam gì mà vàng chết vậy?
- Chưa bao giờ tui thấy cam lạ như vậy? Cam bị sao vậy chị?
- Cam trông như cam héo mà sao nhiều dữ vậy mấy chị?

Lúc đầu, những người đàn bà bán hàng còn lịch sự trả lời, tâm sự hay năn nỉ khách như:

- Cam quít bị rụng bởi vì thuốc khai quang đó chị.
- Chị mua dùm em ít trái em bán rẻ cho!
- Mua cam về vắt nước uống cho khỏe chị ơi!
- Không muốn cúng thì vắt nước uống, mua dùm em đi!

Dần dần, nhận thấy không thuyết phục được khách hàng, họ không thèm trả lời cũng không năn nỉ bất cứ ai nữa, để mặc cho cam trong rổ ngày càng héo nhả héo nheo ra sao thì ra.

Mọi người đều hiểu là không ai dại đến nỗi bỏ tiền ra mua trái cây héo uá để trưng bày trong những ngày đầu năm, khi mà táo Mỹ, lê Mỹ và cam Mỹ xuất hiện đầy dẫy trong các gian hàng lớn của những người đại lý thầu trái cây. Khách hàng xúm xít quanh các gian hàng lớn phảng phất mùi thơm ngọt ngào của trái cây ngoại để tranh nhau mua những trái tươi tốt nhất. Ngoài những thứ trái cây thường được mua theo tập tục dành cho Tết nguyên đán như dưa hấu, thơm, chuối, đu đủ người ta ra về biết hưởng thụ khi lựa chọn những trái cây có kèm theo cái tên Mỹ như táo Mỹ, lê Mỹ hay cam Mỹ. Những thứ trái cây mà bà mẹ và những bà bạn hàng

của bà đã từng mua bán thử nhưng không thể nào đủ tiền để mua sỉ và bán lẻ trong những ngày chợ nhộn nhịp nhân dịp Tết Nguyên Đán sắp đến. Số vốn hùn hạp của họ hầu như đã phải dốc hết để trả nợ cho những người chủ vườn, tiền vận chuyển, và các khoản chi phí chuyên chở, bốc xếp cho ba gác từ nhà bà mẹ đến chợ vào lúc trời tờ mờ sáng và từ chợ về nhà khi trời tối mịt. Mỗi ngày, sau khi tan chợ, mấy bà bạn hàng lại họp nhau ở căn nhà nhỏ của ba mẹ con, tính toán phân chia số tiền ít ỏi mà họ kiếm được trong ngày và cả một số cam héo. Dần dà, tin đồn cam bị nhiễm độc lan rộng, hàng họ ế ẩm đến nỗi số tiền bán cam trong ngày không đủ trả chi phí chuyên chở bốc xếp và, nhóm người buôn bán với bà mẹ hai con nhỏ bàn nhau đem đổ hết thảy mấy thùng cam rụng bởi thuốc khai quang còn lại vào khu chứa rác của chợ. Chuyển buôn bán cam trong những ngày cận Tết của họ đã hoàn toàn thất bại. Thâm hụt vốn, nhóm buôn bán trái cây với bà mẹ hai con nhỏ đành phải giải tán việc hùn hạp của họ và bà mẹ phải ở nhà chăm sóc hai đứa nhỏ và quán xuyến công việc nội trợ như lúc chưa đi buôn bán. Sự có mặt thường xuyên của mẹ trong nhà khiến hai chị em con nhỏ vui sướng hẳn lên. Mặc dù chúng không còn được đi thăm những khu vườn cây trái xanh tươi, không được gặp những người buôn bán chung với mẹ, không được ăn những cái mặt trái cây thừa, không thấy thịt cá trong những bữa ăn, hai con nhỏ hạnh phúc bên mẹ của chúng lắm.

Có lẽ những người trong ngôi nhà lớn đoán được sự thay đổi trong đời sống ba mẹ con ở căn nhà nhỏ khi không còn thấy chiếc xe ba gác chở hàng đi đi về về và không còn nghe tiếng nói cười cởi mở của những người đàn bà buôn bán, tuy nhiên, chẳng ai đề cập đến chuyện gì đã xảy ra. Bà nội im lặng. Ông bà bác Cả im lặng. Cô Sáu im lặng. Cô Út không nói gì và cũng không chửi bới nữa.

Hôm ấy là ngày hai mươi ba tháng chạp âm lịch, ngày đưa ông táo về trời theo phong tục tập quán của những người theo đạo thờ cúng ông bà. Sáng sớm, trước khi đi chợ, cô Sáu đi ngang khu vườn cây ăn trái, gõ cửa căn nhà nhỏ và nói với bà mẹ:

- Chút nữa, chị đưa ra hai cháu ra hàng em nghe. Em sẽ cho chúng tiền ăn sáng.

Nghe như thế, bà mẹ làm y theo lời. Đúng chín giờ sáng bà dắt hai đứa ra chợ, để chúng lần quần quanh sạp tạp hóa của cô Sáu, rồi lân la qua mấy cái hàng buôn bán trái cây quen biết trước đó. Hai đứa nhỏ loay hoay xung quanh sạp hàng tạp hóa của cô Sáu, nhìn cô bán hàng cho khách và chờ nhận tiền. Sau khi nhận tiền của khách, cô Sáu đếm tiền cho hai đứa nhỏ rồi bảo chúng dắt nhau đi xuống những hàng bán thức ăn để chọn những món ăn sáng mà chúng thích.

Len lỏi quanh các quầy thức ăn với em, con chị ngơ ngẩn nhận ra là chưa bao giờ mẹ chúng đi ăn hàng cùng với chúng. Nó nghĩ đến mẹ và nhớ những ngày buôn bán tần tảo của bà. Nó nhớ những buổi tối sau khi chia lời với những người buôn bán chung, mẹ nó thường chắt chiu từng đồng cho chúng tiền ăn sáng nhưng luôn luôn ăn những thức ăn cũ, những mẫu cơm cháy, hay cơm nguội để lót lòng. Nó còn hiểu là cô Sáu chỉ cho hai đứa tiền ăn sáng chứ không bao giờ cho tiền để mẹ chúng ăn với chúng. Nó biết là trong khi hai chị em nó đang ăn, mẹ chúng đang đói và lang thang từ hàng trái cây này đến hàng trái cây khác cho đến lúc dẫn chúng đi về nhà. Nó nghĩ đến cô Sáu và hiểu rõ là cô Sáu đã kiếm tiền cho hai chị nó ăn trong khi cô phải nhịn đói vì tất bật buôn bán. Nó cảm kích đức tính hy sinh của những người lớn và mơ mộng sẽ được cô tiên ban phép thần như trong những truyện cổ tích do mẹ kể để được đền công ơn của những người mà nó hàm ơn. Con em không nghĩ ngợi vẩn vơ. Nó thường vò chị dẫn đi khắp các gian hàng ăn trước khi quyết định món ăn mà nó thích.

Ăn sáng xong, chiều em, con chị dắt con em đi ngang các sạp hàng bán đồ chơi để nhìn những con búp bê nhựa rẻ tiền hay những con thú nhựa nhỏ nhỏ nằm trong những gói ni lông với một hai viên kẹo bên trong. Con em thường ao ước có một thứ gì trong gian hàng bán đồ chơi mà chẳng bao giờ nó có được bởi vì con chị luôn luôn nói với nó là “tiền là để ăn sáng chứ không phải tiền để mua đồ chơi.” Con chị biết con em vừa muốn ăn sáng và cũng muốn có đồ chơi nhưng số tiền cô Sáu cho chị em nó không thể đáp nỗi cho cả tiền ăn sáng và tiền đồ chơi cho nên nó luôn khư khư với những gì người lớn cấm dận. Ăn sáng xong, dắt em đi ngang các hàng đồ

chơi một chốc, nó dắt em trở lại gian hàng tạp hóa của cô Sáu ngay. Nó thích nhìn cảnh người đi qua lại trước hàng cô và nhìn cảnh xếp xếp, gói gói. Công việc chẳng khác nào trò chơi buôn bán mà nó bày cho con em dưới gốc cây vú sữa. Bởi vì gian hàng tạp hóa của cô Sáu có rất nhiều thứ như kẹp tóc, dầu thơm, long nảo, dầu khuynh diệp, thuốc nhum tóc, khăn trải bàn, áo quần đàn ông, áo quần đàn bà, áo quần trẻ con và đủ các thứ linh tinh khác, và bởi vì người ta có phong tục mua đồ mới trong những ngày cuối năm để chuẩn bị cho những ngày tết âm lịch cho nên cô Sáu luôn luôn bị bận rộn bởi vô số khách vây quanh hàng. Cô không thể vừa tiếp chuyện với khách, vừa gói hàng, vừa thu tiền, và vừa thối tiền cho nên dần dần cô giao cho hai đứa nhỏ những việc nhỏ như thu dọn các thứ khách tạm lựa còn để bề bộn trên các hộp kiếng, hay bỏ đồ vào bao cho khách, cho đến những việc quan trọng hơn như thu tiền, hay thối tiền.

Quay lại đón hai đứa nhỏ, bà mẹ hiểu ra rằng cô Sáu cần chúng phụ giúp cô trong dịp tết nên bà lưu chúng ở lại và dặn dò đến chiều tối sẽ đón chúng về. Khi trở về nhà một mình, cảnh chợ tết tấp nập kẻ bán người mua bây giờ mới thu hút tâm trí bà. Những bộ áo đầm, giày và dép trẻ em xinh xắn kiểu mới nhất được treo trên móc hay trong tủ kính của các gian hàng trung tâm; những nhánh mai vàng đầy búp xen lẫn một vài bông hoa vừa hé nở, những cây tắc xanh tươi trĩu quả, những chậu cúc, chậu hồng, vạn thọ, thược dược muôn hồng ngàn tía được đặt ngay ngắn trên lễ các lối dẫn vào trung tâm chợ; và những trái dưa hấu xanh thẫm, những đòn bánh tét no tròn, những hộp bánh mứt gói giấy bóng kính đủ màu bày chồng lớp trên các kệ hàng. Tất cả như đang đón mời, nhưng tất cả chợt đem đến cho bà bao nỗi muộn phiền, day dứt. Bà xót xa nhớ đến cảnh nhà đơn chiếc chưa sắm sửa được gì. Bà không nghĩ đến mình nhưng hai con bà vẫn chưa có quần áo mới. Ngay cả bàn thờ Phật và bàn thờ chồng hiện cũng chỉ bày vồn vẹn hai ly nước trắng, cái quả bông và bình hoa trống trơn. Nghĩ đến số tiền eo hẹp trong túi, bà không dám ngừng lại hay hỏi giá một người bán hàng nào. Cho đến lúc lướt ngang gian hàng bánh mứt cuối cùng, nơi mà có những cái bánh in hình cối bọc trong

giấy bóng sắc sỡ và người bán hàng niềm nở mời mọc, thì bà mới mạnh dạn ghé lại thăm dò giá cả. Nét mặt bà dần hẳn ra khi bà biết được những cái bánh in hình cối kia có giá tiền vừa phải với số tiền còn lại mà bà đang có. Nghĩ rằng chúng vừa có thể thay thế cho mứt tết và hoa quả, vừa có thể tôn vẻ trang trọng hơn cho bàn thờ trong dịp Tết, bà quyết định móc tiền mua bảy cái rồi rào nhanh về nhà.

Chiều hôm ấy, cô Sáu cho hai chị em con nhỏ cùng đi xích lô về nhà sớm. Chiếc xe đầy ắp các giỏ hoa quả, bánh trái trên đùi, và dưới chân cô Sáu và con chị. Con em đứng sau lưng hai người, ôm mấy bó hoa.

Cô Sáu vui vẻ nói với ông xích lô:

- Anh chịu khó chờ nặng một chút, đến chỗ tui đưa thêm tiền cho.

Ông xích lô vui vẻ không kém gì cô Sáu:

- Được rồi mà chị Sáu! Thêm hai đứa nhỏ có là bao.

- Hôm nay tui mua đồ nhiều lắm, tui sẽ trả thêm cho anh. Cái gì ra cái nấy. Anh coi đây! Lo mua bán đến ngày đưa ông táo về trời cũng không nhớ. Thấy mấy bà đi chợ nói tui mới nhớ! Tui mua vội mua vã các thứ để kịp cúng tối nay.

Ông xích lô không trả lời. Ông phải gồng người đẩy chiếc xe trên cái dốc giữa đám người đông đúc. Con em là người vui nhất trong xe. Lần đầu tiên nó được đi xe xích lô vì vậy nó ra vẻ quan trọng lắm. Đi ngang nhà mấy đứa hàng xóm nó nhoài người vẫy tay, gọi con nhỏ bạn học:

- Ê Hoa! Hoa! Tao được đi xe xích lô nè!

Ông xích lô la nó:

- Đứng đằng hoàng, coi chừng té đó!

Con chị ngồi im không nói gì. Đến cổng, nó và con em phụ xách một chiếc giỏ, đi theo ông xích lô và cô Sáu vào ngôi nhà lớn của nội, rồi dắt em trở về nhà.

Hai đứa về nhà khi bà mẹ lúi húi lau những chiếc bóng đèn dầu bên chiếc bàn cạnh cửa sổ. Bu quanh mẹ hai đứa chăm chú nhìn những bóng đèn tròn trên bàn. Con em huyền thuyên:

- Má ơi, tụi con về rồi nè! Tụi con đi xích lô. Má khỏi cần phải đón.

Bà mẹ hỏi:

- Vậy hai đứa con ăn chiều chưa?

Con em gật đầu, chớp đôi mắt linh lợi:

- Con ăn rồi! Chiều nay cô Sáu bán đắt lắm. Cô Sáu cho ăn bánh hỏi với thịt quay. Tụi con có gói để dành cho má nữa. Tụi con nói không muốn ăn nữa rồi gói lại để dành đem về cho má đó!

Bà mẹ lắc đầu:

- Má không ăn đâu. Để dành mai các con ăn. Má ăn cơm rồi.

Con chị lên tiếng:

- Má ăn cơm với gì vậy má?

- Má ăn với xì dầu.

- Sao hôm nay má ăn chay vậy? Hôm nay có phải là ngày rằm hay mừng một không?

- Má thích ăn chay thì ăn chứ đâu cần ngày rằm hay mừng một!

Con em năn nì:

- Má ăn đi má! Ngày mai tụi con đi ra hàng cô Sáu nữa. Cô sẽ cho tụi con ăn nữa, má đừng lo.

Suy nghĩ một lúc, con em nói tiếp:

- Tối nay cô Sáu còn cho mình đồ ăn nữa má à! Cô Sáu nói cúng đưa ông táo về trời xong sẽ cho tụi con đồ ăn.

Con chị nhìn về phía nhà lớn. Ánh điện trong ngôi nhà lớn của nhà hai bác Cả và nhà cô Sáu lập lòe sau những hàng cây. Tiếng gọi, tiếng nói từ trong sân gạch phía sau nhà bác Cả văng vẳng trong khu vườn đêm. Giờ này chắc hẳn bà nội, cô Sáu, và Cô Út đang rộn ràng làm bánh mứt và sửa soạn các thứ để cúng đưa ông táo.

Con chị hỏi mẹ:

- Má có cúng đưa ông Táo không má?

- Có chứ, má cúng rồi! Má lau mấy cái bóng đèn này để cúng Phật Bà và ba con.

- Má cúng ông táo ở đâu vậy má?

- Ở dưới bếp đó con à!

Con chị đứng lên, bước ra khỏi bàn, đến ngưỡng cửa và bước xuống bếp. Bên cạnh bếp lò một chiếc đèn dầu chân vịt nhỏ nhỏ được thắp sáng. Ánh đèn vàng vọt chiếu hắt lên cái đĩa sành đựng ba cái bánh in gói giấy bóng kính, hai chén nước lạnh và ba nén

nhang. Tất cả mọi vật trong bếp câm nín với ánh đèn như cái im lặng của con chị. Nó quay ra khỏi bếp, đến giếng, thả gàu xuống nước. Mùi mứt gừng thơm thoang thoảng trong khí đêm khiến nó hướng mắt về phía cái sân gạch. Ánh điện lung linh, bóng người qua lại, tiếng nói, tiếng cười ở cái sân sau ngôi nhà lớn cho nó hiểu bà nội và cô Út đang làm các thứ mứt gừng, mứt khoai, mứt bí ở ngoài sân như mọi năm. Cảnh xôn xao đằng sau ngôi nhà lớn cho nó có ý nghĩ là ông Táo sẽ vui vẻ tìm đến nhà nội và cô Sáu hơn là đến căn nhà nhỏ của ba mẹ con nó và ông Táo cũng sẽ thích đến bếp của bà nội hơn là đến bếp của mẹ nó. Lặng lẽ, nó xối nước lên đôi chân. Nước mát tràn trên hai bàn chân làm con nhỏ chị dễ chịu. Nó đạp chân lên nhau để kỳ cọ những đất ghét bám trên các ngón chân và gót chân. Ngược mặt nhìn lên trên, nó lại bắt gặp hai sợi dây điện đan trong những tàu lá dừa và cảm giác khoan khoái như bị tan biến. Những cây dừa này không hiểu do ai trồng, đã vô tình tiếp tay cho sự tăm tối và u buồn ngàn đời trong căn nhà nhỏ của ba mẹ con nó. Nghĩ đến ba, nó bước nhanh vào nhà hỏi mẹ:

- Con thắp hương cho ba nghe má!

Mẹ nó vừa ngạc nhiên vừa trả lời:

- Má vừa thắp hương cho ba xong nhưng con muốn thắp nữa cũng được.

Con chị không nói, cũng không hỏi thêm. Nó lặng lẽ đến bàn thờ của ba nó, lấy một cây nhang và đốt cháy trong cái đèn nho nhỏ ở chính giữa bàn thờ. Đó là lần đầu tiên con chị thắp hương cho ba nó. Nó không biết người lớn mở đầu lời cầu nguyện như thế nào nên im lặng nhìn tấm ảnh bán thân của ông và mọi thứ trên bàn thờ. Cũng như nơi cúng ông Táo, bàn thờ ba nó chỉ có hai chén nước lã, hai cái bánh in trên quả bông, không có đèn cầy, không có hoa, không có trái. Những đồ vật trống trải trên bàn thờ khiến nó nhớ những trái cây mà mẹ nó từng bày cúng trên những quả bông khi mẹ nó buôn bán trái cây. Nó nhớ những ngày đi vườn, những buổi tối chia lời của mẹ, rồi quyết định cầu nguyện ba nó giúp cho mẹ nó có cơ hội tiếp tục buôn bán trái cây để mẹ nó có trái cây cúng ba, cúng phật và có tiền nuôi sống chị em nó. Ánh đèn leo lét của ngọn đèn dầu gây cho nó tủi thân nghĩ hai sợi dây điện trong

những cành lá dừa và cành tối tăm trong căn nhà nhỏ. Nó thì thầm thêm lời cầu nguyện. Nó cầu ba nó làm cho cây dừa rụng hết lá để bác Cả gái bằng lòng “mở điện” truyền từ nhà ngôi nhà lớn đến căn nhà nhỏ. Tham lam hơn, nó cầu nguyện nhiều thứ khác như được học giỏi, được quà bất ngờ, được áo đẹp, và được nhiều đồ chơi đắt tiền. Càng khẩn, nó càng hạ thấp giọng để không cho con nhỏ em tò mò đang đứng bên nghe lóm.

Bà mẹ chờ con chị thắp hương cho ba nó và cầu nguyện xong, định hỏi điều gì đó nhưng thấy khuôn mặt trang trọng của nó thì nén lại. Con em bám theo chị đến cái bàn gỗ, hỏi riu rít:

- Chị Hạ nói gì với ba vậy?

- Chị nói gì Vy hỏi làm chi?

Con em không hết thắc mắc:

- Chị có cầu ba làm cái gì tốt cho em không?

Con chị trả lời:

- Chị cầu ba làm nhiều điều tốt cho tất cả ba mẹ con mình.

Nó quay sang hỏi mẹ:

- Sao má cúng ba và Phật Bà chỉ có hai cái bánh mà cúng ông Táo đến ba cái bánh vậy?

- Vì ông táo có ba người.

- Ba người? Con nghe ông Táo con nghĩ chỉ có một người thôi chứ!

- Ba người lận con à cho nên con thấy bếp lò có ba cục gạch đỏ!

Con chị buồn rầu:

- Con nghĩ ông táo không đến nhà nhà mình đâu.

- Vì sao? Bà mẹ hỏi.

- Mình đâu có cúng đủ lễ! Không có hoa, không có trái cây.

- Con đừng nói bậy mà mang ti! Ông Táo là Táo quân gồm có hai Táo ông một Táo bà. Ông bà Táo là vua bếp nên lúc nào cũng ở trong bếp để theo dõi mọi chuyện trong gia đình người. Táo quân thường tâu những việc làm xấu tốt của mình cho Ngọc Hoàng nghe để Ngọc Hoàng phán xét. Thánh thần không phân biệt giàu nghèo đâu. Hôm nay ông Táo về trời, đến sau tết mình sẽ đón ông trở lại.

Con chị lắc đầu:

- Con không hiểu gì về chuyện này. Tối nay má kể chuyện ông Táo

cho tụi con trước khi đi ngủ đi! Mình đi ngủ sớm nghe má!
Bà mẹ gật đầu ưng thuận. Những buổi tối dưới ánh đèn dầu lù mù, khi hai đứa nhỏ không còn có bài làm, bài học, bà thường cho chúng đi ngủ sớm để kể chuyện cho chúng nghe. Đó là thú tiêu khiển duy nhất của chúng mà bà có thể làm cho.

Con chị bảo em:

- Vy ra lu rửa chân mau đi! Đi ngủ sớm để má kể chuyện Ông Táo cho mình nghe.

Con em đáp gọn lỏn:

- Không! Em chưa muốn đi ngủ.

Con chị trợn mắt tức giận bởi vì nó chưa bao giờ bị con em cãi lại như thế. Nó hỏi với giọng khô khan:

- Thức làm gì nữa? Vy muốn ngồi đây chờ muối cắn hả?

Con em chỉ tay về phía ngôi nhà lớn:

- Em chờ cô Sáu với cô Út cho đồ cúng ông Táo. Hai cô ra nhà mình cho đồ kìa!

Xuyên qua mấy khung cửa sổ, con chị thấy hai cái bóng lúp xúp gần bờ giếng đang hướng về nhà nó. Tiếng cô Sáu vang ở ngoài vườn:

- Chị Năm ơi, ra lấy đồ cho mấy cháu nì!

Ba mẹ con chạy đến cửa ra vào. Hai người đàn bà bước vào nhà không phải là cô Sáu và cô Út mà là cô Sáu và cô Mỹ.

Bà mẹ hỏi cô Mỹ vồn vã:

- Trời ơi! Cô đi đâu mà tối quá vậy?

- Em đến thăm chị để cho các cháu mấy xấp vải may áo dài. Chị đưa hai cháu đi may áo dài đi. Bao nhiêu tiền công em trả lại.

Bà mẹ cúi đầu:

- Cảm ơn cô. Tui buôn bán thất bại quá không sắm sửa được gì.

Nhìn quanh nhà và các bàn thờ, cô Mỹ chép miệng:

- Tội nghiệp! Ngày tư ngày Tết mà chị làm ăn thất bại, còn tụi em thì bận rộn không ngót tay.

Nắm tay bà mẹ, cô thân mật đề nghị:

- Hiện giờ tiệm em còn có một số giày dép kiểu cũ mà mấy người đi phố chẳng muốn hỏi tới. Em muốn bày bán số hàng tồn này với giá rẻ mạt ở trên đường Phan Bội Châu mà không có ai coi. Nếu

chị phụ em bán thì em sẽ chia hoa hồng cho chị.

Cô Sáu chen vào:

- Còn mấy ngày nữa đến Tết rồi. Khi mô chỉ mới bắt đầu được?

Cô Mỹ nói:

- Ngày mai! Ngày mai chị đến tiệm em lấy đồ dọn ra đường Phan Bội Châu bán. Em biểu mấy đứa giúp việc làm cái bảng đại hạ giá để chị bán mau hết. Được giá nào bán giá đó không cần kèo nài gì cả! Sau tết, hàng mới về không để mấy thứ cũ đó làm gì. Bất cứ giá nào cũng phải bán hết trước tết.

Sau khi căn dặn cẩn thận những việc cần làm cho ngày hôm sau, cô Sáu và cô Bảy Mỹ vội vã chào từ giã rồi khuất dạng sau bờ giếng. Dưới ánh đèn dầu nhạt nhòa bên khung cửa sổ, ba mẹ con nói nói, cười cười không thôi. Con nhỏ em hân hoan với những thứ đồ cúng ông Táo mà cô Sáu cho, bà mẹ rộn ràng với tương lai hứa hẹn của ngày mai và con nhỏ chị sung sướng mân mê hai xấp vải lụa hồng phấn trên tay. Con chị thầm cảm ơn ba nó đã chấp nhận một trong những lời mà nó cầu xin.

Hai Chị Em

Chương Mười Hai

Đường Phan Bội Châu là con đường chính dẫn đến chợ Đầm, một khu chợ lớn nhất của thành phố biển Nha Trang. Từ sáng đến khuya, người và xe qua lại trên con đường này đông như mắc cửi, nên bà mẹ không bao giờ cho phép hai đứa nhỏ đến chợ mà không có bà hay người lớn nào đó đi kèm. Những con đường mà chúng có thể tự tiện sánh vai nhau cất bước chỉ là những con đường thân quen từ nhà dẫn đến trường

Vào những ngày có chợ Tết, đa số dân ở thành phố biển đổ xô về chợ Đầm mua sắm nên số người buôn bán ở đây tăng lên gấp bội. Người ta phải chia lô ở lòng đường Phan Bội châu để mở rộng thêm chỗ cho những người buôn bán và cảnh sát phải ngăn rào không cho xe chạy vào con đường này từ khúc đầu đường cho đến khúc rẽ vào chợ Đầm.

Ngày bà mẹ giúp cô Bảy Mỹ bày bán giày dép đại hạ giá trên vỉa hè chật ních của đường Phan Bội Châu là ngày hai đứa nhỏ được tự do dắt nhau đi từ hàng đại hạ giá của bà qua những gian hàng bán Tết để đến hàng tạp hóa của cô Sáu.

Len lỏi trên các vỉa hè, dọc theo các cửa hiệu, hai đứa nhỏ hoa mắt bởi các loại hàng tết giăng bày. Những hàng bánh mứt, hàng hoa nhựa, hàng bán hình Chúa Jésus và đức Mẹ, hàng bán hình Phật tổ và Bồ tát, hàng bán lư hương, hàng bán pháo... được trưng bày thật đẹp mắt như mời mọc, cuốn hút dòng người ngược xuôi qua lại.

Người bán hàng mặt tươi roi rói cười cười, nói nói, gọi mời khách dạo chợ. Mới mười giờ sáng đã có nhiều người đi mua sắm Tết. Kết hợp mua sắm các thứ thực phẩm thường ngày, họ lân la hết hàng này sang hàng khác để săn tìm, chọn lựa, và mặc cả để mua bằng được những thức ngon, vật lạ theo giá tiền vừa ý nhất.

Hón hờ xuyên qua đám đông người, hai con nhỏ vượt qua các gian

hàng hoa Tết, hàng dưa hấu, hàng trái cây, hàng bông rồi hương về khu tập hóa của chợ Đầm. Đến khu may mặc, hai đứa đứng lại ngắm nghía những xấp vải đủ màu, hoặc thanh nhả, hoặc sắc sỡ được giăng ngang trên những quầy may. Những người chủ, thợ may và thợ phụ đang bận rộn may may, cắt cắt. Tiếng máy may đập rè rè liên tục kèm theo những tiếng giục nhau, tiếng kéo nài của những người khách tạo nên một không khí nhộn nhịp và rộn ràng. Tần ngần một lúc với hai xấp vải tơ trên tay, con chị quyết định dẫn em đi thẳng đến hàng cô Sáu.

Cô Sáu đang thối tiền cho khách, thấy hai đứa nhỏ mừng như bắt được vàng:

- Hai đứa ra trước quầy tiếp khách cho cô. Hạ thù tiền để con Vy bỏ đồ vào bao cho khách.

Lách mình vào giữa nhóm người đang xúm xít vây quanh quầy tập hóa của cô Sáu, hai đứa nhỏ làm y theo lệnh của cô. Ba cô cháu thì nhau gói hàng, thù tiền, thối tiền cho đến trưa mà quầy hàng của cô Sáu vẫn chưa vắng khách.

Đến xế chiều, lát đặc chỉ còn vài người khách cô Sáu gọi thức ăn đến tận hàng. Mặc cho cô giục nó ăn cho mau, con chị đến cái góc của quầy tập hóa rút hai xấp vải tơ ra:

- Má con nói nhờ cô có rảnh đưa tụi con đi may mấy cái áo dài.

- Vì sao má con không dẫn các con đi?

- Vì má con phải bán hàng cho cô Bảy. Với lại, má con không có tiền, má con sợ.

- Cô Bảy sẽ trả tiền may cho hai con mà sợ gì? Đưa vải cho mấy đứa thợ may may, đến khi nào lấy áo thì nói cô Mỹ trả cho, có chi mờ sợ?

- Má con không có tiền nên sợ không muốn đi tới tiệm nào cả.

Cô Sáu chép miệng:

- Tiệm nào bây giờ cũng không nhận đồ may nữa đâu con. Họa chẳng mấy cái quầy may trong chợ này có nhận không thôi. Hôm nay chỉ còn sáu ngày nữa là Tết, không biết họ có nhận cho không! Cô trao hai chén bún cho hai chị em, giục rồi rút:

- Thôi hai đứa ăn lẹ đi! Để cô tính cho!

Nghe vậy, con em lừa vội, lừa vàng vài miếng bún vào miệng, rồi

buông đũa xuống:

- Con no rồi. Con không ăn nữa.

Cô Sáu la:

- Ăn nữa đi! Từ sáng đến chừ không có chi trong bụng răng mờ no?

Con chị ngập ngừng chén bún trên tay:

- Vậy có ai nhận may áo dài trước Tết không cô?

- Để cô lo cho! Nếu không may được, cô cũng mua cho hai đứa hai cái áo đầm mới. Đừng lo!

Những lời nói của cô Sáu làm con em an tâm. Nó nhai thông thả và lấy thêm thức ăn.

Lần này cô Sáu giục nó:

- Con Vy ăn mau lên để cô dẫn đi may đồ. Còn con Hạ coi hàng cho cô! Khi nào người ta nhận may, Vy sẽ chỉ chỗ cho con tới đo đồ.

Con chị lo lắng:

- Rồi sao con bán cho người ta? Con đâu biết giá hết?

Cô Sáu nói nhanh và vội vã:

- Gần chiều tới rồi! Người ta lo đi chơi chợ Tết chứ không mua tạp hóa nhiều nữa đâu mà con sợ! Bán được gì thì bán còn không chờ cô về. Cô phải mua vải may quần trắng để tụi con mặc với áo dài nữa! Nhớ ngồi gần hộc tủ đựng tiền đừng ra phía trước quầy hàng.

Nói xong, cô lấy một ít tiền, cặp hai xấp vải vào nách và kéo con em đi theo bên cạnh. Nhìn hai ống quần cao thấp và dáng điệu tất bật của cô khuất sau dãy hàng tạp hóa với con em, con chị vừa thấy thương thương vừa lo lắng. Hơn bao giờ hết, nó hiểu tấm lòng thương yêu của cô Sáu dành cho chị em nó. Nó hiểu cô muốn đền bù cho chúng những những thiệt thòi mà chúng phải chịu đựng trong cảnh mất cha. Lơ đãng nhìn người qua kẻ lại, nó hồi hộp và lo lắng khi nghĩ đến những người thợ may không chịu nhận đồ may cho chị em nó. Nó nghĩ đến chiếc áo đầm mà cô Sáu hứa cho rồi lắc đầu khi cái áo dài tơ màu hồng phấn với những thứ nữ trang “hồi môn” mà mẹ nó cho đeo trong ngày Tết hiện ra rục rờ hơn và đặc biệt hơn trong trí của nó.

Xếp dọn các thứ thức ăn thừa bỏ vào giỏ rác cạnh bên quầy hàng,

con nhỏ chị liếc mắt hướng về phía dãy hàng may. Cô Sáu và con nhỏ em chưa thấy trở lại. Mỉm cười hy vọng, nó đưa cây phát trần phủi những bụi tằm trên các mặt kính và xếp các chồng áo sơ sinh. Vài người khách ngang qua hàng, nhìn nó nhưng không hỏi mua thứ gì; có lẽ họ nghĩ nó không biết buôn bán nên chẳng muốn phí thời gian. Con nhỏ chị không thấy chuyện chào mời khách mua hàng là quan trọng, nó chìm mình mơ màng với chiếc áo dài mới trong ngày đi chùa và lấy lộc đầu năm với mẹ và với em.

Thình lình con em vừa thở hắt hà, hắt hên vừa chạy về phía nó.

- Chị Hạ ơi! Mình không có áo dài mới được rồi!

Con chị giật mình, lắp bắp hỏi:

- Vì ... vì sao vậy?

- Không ai chịu may cho mình hết!

Cô Sáu bước theo sau nó, mặt nhăn nhó. Cô quăng hai xấp vải trên mặt tủ kính càu nhàu:

- Hai cái áo nhỏ tí xiu mà cũng làm khó khăn. Máy con quỷ thợ may làm eo làm sách. Hết Tết coi thử có ai cầu cạnh nữa không cho biết!

Nghe giọng phàn nàn khá lớn của cô, bà bán hàng tạp hóa cạnh bên lên tiếng hỏi:

- Chuyện gì vậy chị Sáu? Có chuyện gì mà chị bực mình dữ vậy!

Được dịp, cô Sáu phân trần:

- Chị Mận coi đó! Máy con nhỏ thợ may có lạ gì với em. Lần nào tụi nó đến mua kim chỉ nút, dây kéo, em cũng để giá hạ hơn người khác vậy mà bữa nay trở mặt làm tàng. Em năn nỉ hết nước miếng mà tụi nó không chịu may cho hai đứa cháu em hai cái áo dài!

- Tết là vậy đó chị! Tụi nó nhăm may không nổi nên không nhận cho chị chứ không phải làm tàng với chị đâu!

Cô Sáu nhìn hai đứa, an ủi:

- Tối nay cô đi mua áo đầm cho hai con. Đừng buồn!

Không nghe hai con nhỏ trả lời, cô nói tiếp:

- Năm nay cô đi chùa với má con và hai đứa con, cô sẽ lì xì cho hai đứa nhiều hơn mấy đứa khác.

Con chị vẫn im lặng. Con em hớn hờ hỏi:

- Con lấy tiền lì xì ăn sáng lúc con đi học được không?

- Được! Còn hai xấp vải này sau Tết cô đưa các con đi may. Cô sẽ trả tiền may cho, không cần cô Mỹ trả!

Mặt con chị ủ rũ, nó lí nhí:

- Con không mặc áo dài sau Tết đâu! Đi học chỉ mặc áo đầm trắng hay đồ bộ trắng thôi!

Cô Sáu chưa biết trả lời sao thì bà Mận vọt miệng sang mách nước:

- Em biết chỗ nào nhận may trong lúc này rồi chị Sáu! Chị đem hai cháu đến ông Hào thợ may dưới hàng rau đó! Ít ai đem đồ cho ông may nên ông sẽ nhận may cho chị trong dịp này.

Mặt cô Sáu tươi hẳn lên. Cô không ngớt cảm ơn bà bạn hàng tốt bụng, rồi giục con em:

- Đi! Đi với cô may áo! Chập nữa biết chỗ rồi con dắt chị Hạ đi may.

Dứt lời Cô Sáu dẫn con em đi xuống khu hàng bán thức ăn thay vì đi về hướng hàng may như lần đầu.

Con chị ngồi một mình coi hàng cho cô Sáu và mơ màng với cái áo dài tưởng tượng. Một người đàn bà đến quây; sau khi chọn chiếc áo cánh vừa ý, hỏi nó giá. Lúng túng không biết trả lời, nó gọi to cầu cứu:

- Cô Mận ơi, nói dùm con giá tiền cái áo này. Bác này muốn mua mà con không biết giá!

Cô Mận chạy sang, xem xét kiểu áo, nói giá và thu tiền cho nó. Cứ thế, con chị trở nên dần dĩ chào mời khách và bán được nhiều hàng dùm cô Sáu hơn. May mắn sao, lúc này khá nhiều khách đến mua, nhận hàng, trả tiền đến độ nó không hay biết cô Sáu đã trở lại và đứng bên quây hàng. Cô Sáu vui vẻ, hắt hàm về phía con em đang đứng chờ:

- Con đi với con Vy đo áo dài đi. Ông Hào chịu nhận may cho hai đứa rồi. Để cô bán hàng cho!

Há hốc miệng vì sung sướng, Con chị nhảy xuống khỏi sạp hàng, bước đến bên em. Con em đi trước dẫn đường. Nó bước xuống khu bán thức ăn, không nói gì.

Níu tay em, con chị huyền thuyên hỏi:

- Ông thợ may đó đo áo dài cho em rồi hả?

- Ừ, Ông đo quần cho em nữa.

- Chùng nào ông cho mình lấy áo?

- Em không biết!

Nhận ra sự im lặng và ngập ngừng bất thường của con em, con chị lo lắng hỏi:

- Sao em buồn vậy?

- Em không thích mặc áo dài ngày Tết

- Áo dài đẹp hơn áo đầm chứ. Ngày thường mình mặc áo đầm rồi!

- Em không thích đàn ông may áo dài.

Con chị tiếp tục an ủi em:

- Vì không ai nhận may nữa nên cô Sáu mới đưa ông may cho mình đó em! Không sao đâu! Có áo dài mặc là tốt rồi!

Con em không nói gì thêm, lặng lẽ rảo bước và con chị lẽo đẽo đi theo sau nó, không nói gì nữa. Đi ngang qua các gian hàng thức ăn vắng người, các hàng rau đang dọn dẹp, và các vũng nước đọng của khu hàng cá trống không, hai đứa dừng lại trước một quầy ki-ốt gỗ. Đó là một quán may nghèo nàn. Chỉ có một bàn máy may đập bằng chân cũ kỹ. Cái phản gỗ thấp lè tè chất đầy các xấp vải, chỉ chừa một khoảng hẹp để cắt vải. Người đàn ông đang may cũng phải ngồi một góc trên chiếc phản. Ông đập máy lộp cà lộp cộp như thể cái bàn đập sắp rơi xuống dưới nền xi măng. Thấy hai đứa nhỏ bước vào, ông ngừng chân đập. Trục bánh quay của máy may kêu rin rít như muốn át tiếng nói của ông với cô con gái trạc tuổi trung học đang ngồi trên chiếc ghế gỗ vuông đối diện:

- Con lấy số đo của con nhỏ nớ cho ba. Hẳn là cháu o Sáu đó! Hẳn may áo dài và quần dài.

Cô con gái nghe lời, bảo con chị đứng ngay ngắn hướng mặt về phía cửa ra vào rồi tìm lấy thước dây và sổ ghi. Thẹn thùng vì người lạ chạm vào người, con chị nín thở, đứng im như lính trong thao diễn nghiêm.

Cô gái nói giọng Huế rặc:

- Thở bình thường coi nờ! Tóp bụng chi rứa? Bụng teo tẻo như ri còn tóp nhỏ thêm, may chật áo bị chừ!

Ông thợ may căn dặn.

- Nói thêm số đo cho ba! Người ta nói “nhỏ may ra bà già may vô”, may trừ hao cho chắc ăn!

Lần này con chị thử phình bụng ra. Cô gái không biết ghi số đo nào cho chính xác, ngần ngừ với con số trên tay, nhẩm nhẩm, tính tính một lúc rồi mới ghi số vào sổ. Con em đứng yên ở góc cột cửa ra vào, đưa mắt nhìn hết người này đến người kia. Khi nó nhìn con chị, con này mỉm cười với nó và nháy mắt ra hiệu chờ.

Một bà già với dáng điệu khô sở, lụm cụm bước vào, chào ông thợ may. Sau khi trao cho ông thợ may chiếc quần cũ để nhờ ông thay chiếc sợi dây thun bị giãn, bà hết nhìn con chị lại nhìn con em rồi chép miệng nói:

- Tội nghiệp! Tết đến nơi rồi mà nhà còn có tang. Nhà tui này có ai chết vậy anh Hai?

Nghe bà này hỏi vậy, khuôn mặt dầu dầu của con em càng tỏ ra buồn rầu hơn. Khuôn mặt nó như chảy dài xuống với đôi mắt chom chớp như đang rơm rớm khóc. Con chị nhìn em và thầm trách con này có bộ mặt hăm tòi nên đã khiến cho bà già kia hiểu lầm. Nín thở vì những đụng chạm bởi sợi thước dây, nó cố giữ người thẳng bằng để giúp cô gái lấy số đo nhanh hơn.

Tiếng ông thợ may găt gỏng trả lời sau lưng:

- Nhà hần có ai chết mô mờ chị nói ba láp rứa! Tui hần may áo dài ăn Tết đó thê!

- Chời quơ! Hồi giờ tui đâu có thấy anh may đồ thường. Thấy anh chuyên môn may đồ tang không tui đâu có biết!

Câu nói của bà già làm con chị hốt hoảng. Nó ngoái cổ bất thành lình ra phía sau. Những tấm ván gỗ xung quanh quán may này không có một tấm vải màu nào giăng bày như những gian hàng may trên khu hàng may mặc. Trên cái phản gỗ thấp vô số những cuộn vải xô trắng dày cộm cộm chồng lên nhau. Nó thảng thốt hỏi cô gái:

- Bộ chị may quần cho em bằng vải tang trắng đó hả?

Cô gái lắc đầu nguây nguậy:

- Không! Mần răng mờ có chuyện như rứa! Em có để tang ai mô mờ may vải tang? Đứng ngay lại coi nờ! Còn cái chiều dài quần nữa là xong.

Con chị chưa hết lo lắng:

- Vậy chị may cho em vải nào?

Ông thợ may rút nhanh xấp vải trắng và hai xấp vải lụa trên bàn may, chìa trước mặt nó, nói át một hơi:

- Vải ni nì. Mấy xấp vải ni là vải của o Sáu mi kêu tau may cho chị em mi. Tau không có điên mà may vải tang cho bọn mi ăn Tết. Đo xong rồi phải không? Bì chừ dắt em về đi! Nói o Sáu bốn ngày nữa đến lấy đồ.

Con chị gật đầu an tâm. Nó khoanh tay, cúi đầu lí nhí chào từ giã ông chủ thợ may, bà già và cô gái rồi dắt em ra khỏi quán. Tiếng ông thợ may cằn nhằn sau lưng:

- Chị tưởng tui không biết may áo dài rằng mờ nói như rứa? Tui may áo quần xưa cho mấy ôn mấy mẹ còn khó hơn ba cái đồ khi tân thời ngày ni nữa huống chi may cho tụi nhỏ chút chút như rì?

Hai Chị Em

Chương Mười Ba

Tiếng pháo nổ dồn giã trước nhà bác Cả khiến hai chị em con nhỏ chạy đến cửa ra vào thò đầu ra nhìn về phía cổng trước ngôi nhà lớn. Hôm nay là mừng một âm lịch, và hai bác Cả đang đốt pháo đón mừng năm mới. Tiếng nói cười vui nhộn trước ngôi nhà lớn thu hút hai đứa nhỏ đến xem. Chúng hăm hở định mang dép chạy về phía cổng trước, bà mẹ đã ngăn lại:

- Hai đứa không được chạy vô đó!

Con em nhìn mẹ, ngạc nhiên:

- Sao vậy má?

- Hôm nay là ngày mừng một; đến nhà ai trước là đập đất nhà người đó đó!

Con em bướng bỉnh:

- Con mang dép. Con không “đập đất” nhà bác Cả đâu!

- Đập đất không phải là đập đất nhà người ta với chân trần hay dùng chân trần đập trên nhà người ta. Đập đất nghĩa là mình là người đầu tiên đến nhà người nào đó và đặt bàn chân đầu tiên của mình vào nhà người ấy.

Con chị thắc mắc:

- Vì sao người ta không cho mình tới nhà họ trước vậy má?

- Không ai cấm mình vào nhà họ sớm hay trễ cả nhưng mà bởi vì người ta tin người đầu tiên vào nhà họ quyết định một năm của họ thành công hay thất bại cho nên mình phải biết thông lệ mà giữ kẽ! Má đã giải thích nhiều lần về chuyện đập đất đầu năm cho các con rồi mà các con không nhớ gì cả!

Con em ngồi bệt trên bậc tam cấp, lảm nhảm:

- Con đâu có “tính” vô nhà bác Cả đâu! Con chỉ đến trước sân nhà để lượm pháo thôi!

Con chị ngồi xuống cạnh em, thở dài. Cũng như con em, nó muốn vào nhà bác Cả ngay để lượm mấy viên pháo để đốt chơi, nhưng

nó hiểu là không thể nào đến ngôi nhà lớn trước khi gia đình cô Mỹ hay con cháu bác Cả “đạp đất” ngôi nhà lớn ấy. Mẹ nó luôn giải thích cho chị em nó hiểu rằng không ai muốn những người nghèo bước đến nhà trong ngày mừng một bởi vì đa số mọi người đều tin dị đoan rằng những người nghèo thường có khuôn mặt buồn bã, hăm tãi nên thường đem những điều xui xẻo và nghèo khó suốt cả năm. Qua những lời căn dặn của mẹ, nó mơ hồ hiểu vị trí của chị em nó ở đâu và chị em nó là ai trong khuôn viên đại gia đình. Suy nghĩ một lúc nó cất giọng người lớn nói với con em:

- Chút nữa tụi mình lượm cũng được Vy! Khi nào má dẫn mình đi chùa, ngang nhà bác Cả thì mình lượm.

Con em nhăn mặt, càu nhàu:

- Chút nữa mấy đứa con của cô chú Bảy Mỹ và con của anh Ký, chị Trinh đến lượm hết cho coi!

Bà mẹ hắng giọng, vẻ không vui:

- Hai đứa ra sân rửa mặt mũi tay chân rồi vào thay quần áo mới, chải đầu chải tóc cho đàng hoàng, tươi tắn lên đi. Đầu năm mà ngồi giữa nhà ụt mặt như vậy sao làm ăn được chứ? Không nên ngồi đưa mặt hăm tãi trước cửa nhà như vậy! Ở nhà mà đầu năm có cái mặt hăm tãi như vậy làm ăn không nên nổi hưởng hồ tới nhà ai!

Ngại tiếng đặng hắng, con chị nhanh nhẩu đứng lên, giục em:

- Lẹ đi Vy! Để má la đầu năm là cả năm bị la hoài cho coi! Rửa mặt, chải đầu xong mình thay áo quần để đi chúc Tết và lãnh tiền lì xì!

Bà mẹ ngắt lời:

- Chưa vào nhà nội được thì chưa chúc Tết ai cả! Sửa soạn xong, hai đứa lấy giấy viết ra viết vài chữ cho má. Đầu năm viết vài chữ để cả năm học giỏi!

Hai đứa nhỏ ngoan ngoãn vào bếp lấy bàn chải đánh răng rồi bước đến lu nước. Cái lu đầy ắp nước!

Ngày Tết Nguyên Đán, ngày đầu năm, nào cũng vậy chúng không những bị cấm đạp đất mà còn bị cấm động giếng. Người trong khuôn viên nhà nội chỉ được phép xách nước giếng sau khi bà nội cúng thần giếng xong, cho nên mẹ chúng đã chuẩn bị một lu nước

đầy để dùng cho cả ngày mừng một.

Con em vừa đánh răng, vừa nói lơ lơ :

- Em mặc áo đầm chứ không mặc áo dài đâu!

Con chị không đáp lại. Nó hiểu chắc chắn rằng, khi con em thích mặc áo đầm thì mẹ nó cũng bắt nó mặc áo đầm theo để cho hai chị em ăn mặc giống nhau khi đi ra đường. Nghĩ đến những chiếc áo mới của ngày tết, nó thấy lòng chùng xuống. Cả chiếc áo dài mơ ước và cái áo đầm cô Sáu mua cho đều không làm nó vừa ý. Chiếc áo dài mà ông thợ may may cho nó rộng đến nỗi nó tưởng chừng mình đang bơi trong ấy. Mặc dù nó cố mặc cái áo lót dày thật dày bên trong cũng không thể nào vừa cái độ rộng mà ông thợ may trừ hao. Khi nó mặc chiếc áo dài tơ vào, thân hình cao lêu nghêu của nó tựa như cái cọ rửa chai đang lắc lư, kỳ cọ lớp trong cái chai rỗng là lớp vải lụa phát phơ, lụng thụng. Cái áo đầm cô Sáu mua cho nó chẳng khá gì hơn. Nó dài tận mắt cá chân. Với lập luận con nít mau lớn, cô Sáu đã mua trừ hao cho nó gấp hai lần kích thước thật của nó, và khi nó mặc vào, nó trông giống như mặc áo bính của ai.

Không nghe chị trả lời, con em nhắc lại lần nữa:

- Em không mặc áo dài. Em mặc áo đầm đó chị Hạ!

Con chị vào bếp đặt chiếc bàn chải đánh răng vào cái lon, rồi bước lên nhà, cũng không thèm trả lời. Con em đi sau nhì nhằng nói tiếp:

- Hôm nay tới phiên chị Hạ mặc ríp-pông đó! Chị mặc áo đầm với em nghe chị Hạ!

- Ủ, nhưng mà chị sẽ mặc áo đầm cũ chứ không mặc áo mới đâu!

Con em tròn mắt:

- Sao vậy?

- Vì không có cái áo mới nào vừa với chị cả!

- Em cũng vậy!

- Vậy hai chị em mình cùng mặc áo cũ đi nghe!

Bà mẹ rầy:

- Đầu năm không nên mặc áo cũ! Có áo mới là quý lắm rồi còn mong chi? Người lớn cho cái gì lấy cái đó không được khen chê.

Không mặc áo của mấy cô cho là tui bày phụ lòng các cô đó!
Người lớn kiếm tiền cực khổ mới có của mà cho tui bày, còn nhỏ
mà bày đặt khen chê, đòi cái nọ, cái kia không tốt đâu. Thay đồ lệ
rồi ra viết vài chữ lấy hên!

Vâng lời mẹ, hai đứa chải đầu, mặc áo đầm mới và lấy giấy viết ra
ngồi trên chiếc bàn cạnh cửa sổ. Ngồi bên nhau, trước hai tờ giấy
trắng, chúng cắn bút nặn óc suy nghĩ sẽ phải viết chữ gì và câu văn
nào sao cho có ý nghĩa, đó là một cực hình đối với chúng. Mẹ hai
đứa luôn luôn tin rằng nếu hai đứa con bà viết một vài câu văn câu
thơ gì đó gọi là khai bút đầu năm, thì văn chương chữ nghĩa chúng
sẽ thông suốt, và chúng sẽ học hành giỏi giang suốt năm, cho nên
bà thường đánh thức chúng dậy khi tiếng pháo giao thừa bắt đầu
nổ. Năm nay bà mẹ ngủ quên. Bà đã không đón giao thừa cũng
không kêu hai đứa nhỏ thức dậy lúc giữa đêm, và hai đứa nhỏ
tưởng đâu đã thoát lệ khai bút đầu năm, nào ngờ mẹ chúng không
quên tập tục này.

Ngần ngừ một lúc, hai con nhỏ viết tên chúng trên hai tờ giấy rồi
in đậm những nét chữ. Không biết viết gì thêm, chúng đưa mắt
nhìn nhau rồi cùng bật cười khanh khách. Con em vừa nói, vừa
cười ngặt nghẽo:

- Chị Hạ mặc áo đầm mới thấy lạ quá hà!

Con chị vừa nguýt em, vừa cười khi khi:

- Em cũng vậy chứ bộ! Có đẹp gì đâu!

Bà mẹ nhắc chúng:

- Viết văn thơ gì thì viết đi, đừng cười giỡn nữa!

Con chị than vãn:

- Con không biết viết gì! Con không biết làm thơ mà cũng không
thích viết luận văn đâu!

- Viết cái gì cũng được, không cần phải thơ văn gì cả. Viết vài chữ
để lấy hên ngày đầu năm thôi.

Con chị tiếp tục than vãn và phản đối:

- Nhưng con đâu biết viết gì? Ngày lễ sao không được nghỉ mà còn
phải viết chứ?

Bà mẹ đằng hắng, nghiêm giọng:

- Con học đến lớp nhì mà không biết một cái gì để viết sao? Ngày đầu năm nào cũng phải viết, sao còn làm bộ hỏi tới hỏi lui hoài vậy? Viết mấy chữ trong ngày đầu năm để học giỏi cả năm. Học giỏi cho con, không phải học giỏi cho má!

Ngẫm nghĩ một lúc, con chị hỏi mẹ:

- Vậy con viết bài Học Thuộc Lòng được không?

- Được! Viết đi!

Con em hỏi mẹ:

- Con có thể chép lại bài của chị Hạ được không má?

Bà mẹ gật đầu:

- Cũng được. Miễn là có viết là tốt rồi!

Con chị chằm ngòi viết lá tre vào hũ mực tím. Nó viết học thuộc lòng mà nó thích nhất:

Bà ơi cháu rất yêu bà

Đi đâu bà cũng mua quà về cho

Hôm qua có chiếc bánh bò

Bà chia cho cháu phần to nhất nhà.

Mỗi lần cháu chạy chơi xa

Mẹ cháu có đánh thì bà lại bênh.

Cháu không nói bậy, nói càn

Bà xoa đầu cháu khen ngoan nhất nhà.

Vừa chấm dứt giòng thơ cuối cùng, con chị khoan khoái đặt bút xuống bàn nhìn em. Con em cầm nghiêng cây bút mực nắn nót viết từng nét một. Những chiếc bóng của lá dừa và nắng lung linh trên trang giấy trắng của nó như muốn in hình vào bài thơ mà con nhỏ em đang viết. Con chị bất chợt đưa mắt nhìn lên song cửa sổ. Ánh nắng đầy ắp trên các lá dừa cho biết mặt trời đã lên cao. Vài con chim cất tiếng hót líu lo như đang đón mừng nắng mới của mùa xuân. Những tiếng pháo nổ đi đùng từ xa như khơi động mạch xuân tràn chảy vào không gian. Bỗng dưng con chị nhận ra một điều lạ lẫm. Nó không nghe thấy tiếng gọi nhau ới ới, nô đùa náo nhiệt thường ngày của bọn trẻ hàng xóm ngoài bức tường thành dài của khuôn viên nhà nội. Có lẽ bọn trẻ hàng xóm cũng bị cha mẹ giữ trong nhà để viết khai bút đầu năm như chị em nó? Nhà nội và

bác Cả cũng có điều khác biệt, không có bóng dáng một ai cười nói nói trong sân và không có lấy một tiếng gõ của chiếc khoen cổng. Chỉ thấy những hàng hoa được cắt tỉa gọn gàng thẳng tắp làm nổi bật màu trắng mới của nước vôi, cái vòm hình vòng cung cao dài các ở hiên trước và vẻ nguy nga tráng lệ của ngôi nhà. Vào lúc này, không vang vọng tiếng pháo nổ, không xôn xao tiếng nói cười. Mọi vật dường như lắng chìm vào thế giới trầm lặng lạ thường của ngày đầu năm. Có lẽ vì mọi người, giàu cũng như nghèo, sang cũng như hèn, đều sợ bị đồ thừa đập đất nhà người khác nên chẳng có một ai ra đường. Và cũng có lẽ họ đang chờ người khác đập đất xong mới đi viếng nhà nên mọi căn nhà và mọi con đường trong thành phố vắng vẻ đến tận trưa. Con chị đưa mắt nhìn xa tận phía sân gạch sau ngôi nhà lớn, qua các hàng cây trong vườn, rồi đến cái giếng nước; đâu đâu chẳng thấy một bóng người. Giờ này có lẽ bà nội, hai bác Cả, hai cô đang ngồi trong phòng khách của ngôi nhà lớn để chờ con cháu về chúc Tết. Mỉm cười với không gian yên lặng, con chị cảm thấy như thiếu thiếu tiếng la hét thường ngày của cô Út. Nó đắm chiêu suy nghĩ và luyến tiếc nhớ những buổi chợ Tết và không khí của những ngày trước Tết. Những ngày trước Tết, người người đua nhau mua sắm tấp nập cho nên đâu đâu cũng nhộn nhịp và rộn ràng; trái lại, vào những ngày Tết như bây giờ không gian gần như lắng trầm trong yên lặng nếu không có những loạt nổ đì đùng của những tràng pháo. Tết là dịp mọi người trong gia đình quây quần bên nhau để cúng kiến, chúc tụng, ăn uống, chơi cờ, hay đánh bạc. Ngày tết trong căn nhà nhỏ của ba mẹ con nó chẳng khác gì ngày thường bởi vì bà mẹ không thể sửa soạn mâm cao cỗ đầy, chẳng một ai trong ba người biết chơi cờ bạc và cũng chẳng bao giờ họ chúc tụng với nhau những lời khách sáo. Cả ba mẹ con cứ như là một; họ không bao giờ câu nệ, màu mè với nhau mà luôn luôn cùng nhau tuân theo những tập tục mà những người trong ngôi nhà lớn áp dụng. Và bởi vì cái khác nhau giữa sự thanh đạm, đơn giản trong gia đình riêng của ba mẹ con nó và cái sang trọng, kiêu cách của đại gia đình trong ngôi nhà lớn của nội mà nó cảm thấy sự xôn xao của Tết và những ngày đầu xuân chỉ là lúc tất cả bà con của đại gia đình họ Hoàng họp

mặt tại ngôi nhà lớn. Vào lúc ấy, tất cả những người họ hàng sẽ làm cho không khí trong nhà nội của chúng vui vẻ hơn và huyền ảo hơn lên.

Bất chợt, không gian trầm lặng đang vây quanh con chị bị khuấy động bởi tiếng đàn phong cầm ngân vang từ phía bên kia đường. Tiếng đàn réo rắt, lan tỏa khắp nơi trong xóm như muốn phả vào mùa xuân niềm vui sống. Mắt con chị sáng ngời sung sướng. Năm nào cũng vậy, ông láng giềng người Hoa trước nhà thường dạo phong cầm bài hát người con gái Trung Hoa xinh đẹp và những bài hát mùa xuân. Con chị rất thích nghe tiếng đàn du dương ngợi ca người con gái Trung Hoa xinh đẹp quen thuộc bởi vì khi nghe bài hát này, nó hiểu là ông người Hoa kia sẽ đàn những bài xuân Việt kế tiếp. Năm nay không hiểu lý do gì ông đã không chơi bài cô gái Trung Hoa xinh đẹp nào đó mà khởi đầu bằng khúc ca xuân của người Việt. Con chị hát thầm theo tiếng nhạc “Ngày thắm tươi bên đời xuân mới. Lòng đắm say bao nguồn vui sống. Xuân về với ngàn hoa tươi thắm. Ta muốn hái muôn ngàn đóa hồng...”

Con em đặt dấu chấm cuối cùng cho bài thơ xong, quảng bút trên bàn, reo:

- Em viết xong rồi!

Giật mình, con chị gắt to:

- Xong thì thôi, có gì la dữ vậy!

- Em mỗi tay quá! Nhưng mà em viết đẹp hơn chị đó!

Con chị chun mũi, hất mặt, nói móc:

- Giỏi sao không tự viết đi, chép của chị chi vậy?

Rồi nó lại lắc lư đầu và ngâm nga theo điệu nhạc của tiếng đàn.

Nhìn điệu bộ của con chị, con em bắt chước lắc đầu qua lại và ngâm nga hát theo.

Bà mẹ nói:

- Ngồi đó mà hát hò! Viết xong rồi thì lo cất giấy tờ, viết mực gọn ghẽ để lấy chỗ mà tiếp khách!

Hai đứa nhỏ vừa đứng lên, tiếng khoen gỗ của chiếc cổng nhà bác Cả vang lên, cả hai vội vàng chồm người về phía trước, dí sát mắt vào song cửa.

Con em reo lên mừng rỡ:

- Gia đình của anh Ký chị Trịnh đến rồi!

Con chị hòa theo em:

- Ba đưa con trai lớn của anh chỉ cũng về nữa kìa! Minh Toàn nè, Minh Thành nè, Minh Trung nè, và ba đưa Thúy Phương, Thúy Phong, Thúy Phi nữa! Vui quá vui đi!

Tiếng sủa của hai con chó Kiki và Vàng dồn dập, tiếng người la chó, tiếng cười, tiếng nói lao xao trước cổng đã khiến cho ngôi nhà lớn trở nên rộn ràng, và nhộn nhịp hơn bất cứ ngày nào trong năm. Hai chị em con nhỏ cuống quýt chạy ù đến cửa ra vào để nhìn ra cổng trước rõ ràng hơn. Bà mẹ trách chúng:

- Không được đứng giữa cửa vào ngày đầu năm! Hai đứa trở vào dọn dẹp bàn mau lên đi!

Con em nấn ná nhìn ra ngoài cổng trước một lúc rồi nhảy cẫng lên:

- Có gia đình cô Bảy Mỹ đến nữa! Đông quá! Nhiều người đến vui ghê!

Bà mẹ nói:

- Bây giờ ba má con mình có thể vào nhà bà nội để chúc Tết được rồi. Các con dọn dẹp hết giấy viết trên bàn đi rồi đi!

Con chị hồi hả chạy đến bàn học, vừa cất giấy và viết vào cặp, vừa giục em:

- V� dọn tờ giấy khai bút của em nè! Muốn đi nhanh mà cứ rề rà.

Con em nghe chị, nhét vội các thứ còn lại trên bàn vào cặp của nó rồi cùng chị đi lấy giày.

Trước khi bước ra khỏi nhà, bà mẹ căn dặn hai đứa nhỏ chuẩn bị những câu chúc Tết mà bà đã tập cho chúng tối hôm trước rồi dắt chúng đi về phía ngôi nhà lớn.

Hai Chị Em

Chương Mười Bốn

Có lẽ vì thông lệ và vì không muốn đạp đất, dù là không phải là người đạp đất đầu tiên, bà mẹ đã dẫn hai đứa nhỏ đi về phía sân gạch để vào ngôi nhà lớn bằng cái cửa sau.

Đi ngang qua phòng tiếp khách riêng của bà nội và căn phòng ngủ của khách, ba mẹ con bước vào phòng ăn của gia đình ông bác Cả. Lóa mắt vì cảnh bài trí sang trọng và đẹp mắt của căn phòng này, cả ba đứng lại một lúc để nhìn xung quanh. Căn phòng ăn nhỏ gọn vừa đủ cho bộ bàn ăn dành cho bốn người, một cái tủ lạnh và một tủ đựng chén bát kiểu. Bàn ăn chỉ được trải khăn ca rô trước giờ ăn nay được phủ khăn thêu trắng với những đường ren viền trang nhã. Chính giữa bàn ăn là một bình hoa tươi thắm mà xung quanh nó là hộp mứt đẹp hình bát giác, đĩa trái cây đủ loại và cái thố thủy tinh nho nhỏ đựng hạt dưa. Trên tủ lạnh, hai trái dưa hấu được đặt cạnh đĩa hoa vải với hai đóa hoa hồng thanh mảnh và những ngọn lá xanh non mềm mại. Trong tủ kính búp-phê, ở ngăn bên trên có vài chai rượu được trưng cạnh các thau đựng đủ các loại mứt; còn ở các ngăn bên dưới là hàng lọ ly thủy tinh trong suốt và hàng chồng chén đĩa sứ kiểu được sắp xếp một cách thứ tự, gọn gàng. Hai đứa nhỏ đi chậm chậm và chăm chú nhìn những thau mứt đặt trong tủ. Chúng như đang muốn phô diễn màu sắc, dáng vẻ và thậm chí cả hương vị khác nhau của các loại mứt qua hai cánh cửa kính trong suốt như pha lê. Thầm nói nho nhỏ bên tai chị: “mứt khoai lang, mứt gừng, mứt dừa, mứt tắc, mứt thơm, mứt sen, chà là, chuối khô, táo khô...”, con em vừa nuốt nước miếng vừa đưa tay chỉ trỏ. Con chị nhìn nó thương hại rồi cúi thấp đầu. Nó hiểu mọi thứ trong phòng ăn này chỉ dành để sẵn sàng chào đón con cháu của ông bà bác Cả hay những người khách giàu sang và quý phái chứ không phải là cho chị em chúng. Có chăng, chúng chỉ được những phần thừa thãi sau những ngày không còn Tết. Lắc đầu buồn bã nó kéo

tay con nhỏ em bước nhanh theo bà mẹ.

Dọc theo hành lang giữa các bức tường được quét vôi mới trắng toát, ba mẹ con đi qua các phòng đóng cửa kín mít. Đó là phòng ngủ của bác Cả, bà nội và cô Út. Hai đứa nhỏ muốn nhón người nhìn vào bên trong những màn ren thêu che lấp nửa khung cửa kính ở các phòng nhưng sợ mẹ la đánh nhìn thẳng đi theo mẹ. Đến trước căn phòng có ánh điện sáng trưng bà mẹ kêu chúng ngừng lại. Căn phòng này là phòng thờ cúng ông bà. Với cái nhìn thoáng ngang, hai đứa nhỏ lóe mắt bởi hoa quả, thức ăn và hương khói bên trong. Đến gần bên mẹ hơn, chúng trông chờ mẹ dạy bảo. Thật lâu, khuôn mặt đăm chiêu của bà mẹ không thay đổi và hai đứa nhỏ vẫn kiên nhẫn chờ đợi. Chúng biết mẹ chúng đang lưỡng lự bởi vì bên cạnh phòng thờ trang nghiêm là phòng khách lớn, ở đó cũng trang nghiêm không kém, cũng rực rỡ đèn hoa, cũng bày biện sang trọng tươm tất, tự nhiên buộc mọi người đứng ngồi khấp khểnh, và nói năng từ tốn nhỏ nhẹ. Chúng hiểu mẹ chúng lưỡng lự vì bà không thể quyết định được là nên cho chúng lạy ông bà trước rồi chúc Tết gia đình hay ngược lại. Thái độ phân vân và bất an của bà mẹ khi đứng giữa lối vào phòng thờ và phòng khách đã cho hai con nhỏ hiểu lơ mơ rằng mẹ chúng không thể xác định được cái bà nên làm hay không. Cho dù bà đã theo khuôn phép của đại gia đình từ lúc bước chân về nhà chồng, nhưng đến lúc ấy, bà không có tự tin để tự ý quyết định việc gì. Bất cứ việc lớn hay nhỏ, bà đều phải hỏi trước hoặc xin phép trước những người trong gia đình chồng, nếu không, bà sẽ lâm vào cảnh bị chê trách là tự ý tự thị không phải lối hay làm không đúng phép. Lúng túng giữa hai lối vào hai căn phòng, ba mẹ con giương mắt nhìn vào phòng khách và chờ đợi một người nào đó cho bà biết nên làm gì trước sau.

Từ trong phòng khách, tiếng nói cười đột nhiên trầm xuống. Mọi người xúm xít đứng lại gần nhau để lắng nghe một giọng kẻ nhỏ nhỏ rồi phá lên cười ngặt nghẽo. Một người đàn bà trong chiếc áo dài bông tím quay mặt về phía lối ra phía sau vừa lau nước mắt, vừa ôm bụng cười. Người ấy là cô Sáu. Nhìn thấy ba mẹ con, cô đưa tay ra hiệu cho cả ba bước vào. Xen vào giữa vòng người xúm xít, ba mẹ con bối rối đứng nhìn mọi người xung quanh. Tất cả đều

mặc áo quần mới với các màu sắc khác nhau khiến cho họ không thể nhận ai là ai một cách dễ dàng. Những đứa nhỏ, trong quần áo mới trông lớn hẳn lên, và những người lớn trong áo mới, trông lạ hơn ngày thường rất nhiều. Mùi nước hoa ngào ngạt của những người bên cạnh khiến cho ba mẹ con càng lúc càng đứng tụ sát vào nhau, khấp nép giữ khoảng cách để không phải chạm vào họ.

Hướng theo ánh nhìn của mọi người, ba người đồng hướng mắt nhìn con bé gái đứng trước bà nội. Bà nội trong chiếc áo dài gấm nâu nhạt, tay nắm một xấp bao bì đỏ, ngồi ngay ngắn trên chiếc ghế sofa, miệng mỉm cười nhìn chăm chăm vào khuôn mặt con bé đang đứng trước mặt. Con bé mặc áo đầm ren vàng nhạt ngắn đến đầu gối để lộ đôi chân trắng hồng trong đôi giày bít trắng. Nó vừa nói vừa dí mũi giày trên các hình vân của nền gạch hoa dưới đất:

- Thưa ngoại, đầu năm, con chúc bà ngoại sống lâu trăm tuổi.

Bà nội gật đầu, đưa tay ngoắc nó:

- Giỏi lắm, tới đây gần ngoại!

Mắc cỡ, con nhỏ ngập ngừng bước tới trước. Bà nội xoa đầu nó:

- Bà ngoại chúc con năm nay học giỏi hơn năm trước. Con mấy tuổi?

- Dạ con sáu tuổi

- Sáu tuổi là tuổi con gì?

- Dạ tuổi con heo.

- Tuổi con heo năm nay đã bảy tuổi rồi! Sáu tuổi là tuổi tây còn tuổi ta con đã bảy tuổi. Con bảy tuổi thì ngoại cho con bảy đồng.

Tất cả mọi người cười ồ bán tán:

- Mạ cho tiền như rửa răng mờ chịu cho thâu!

Bà nội cười dịu dàng:

- Chỉ cho vài đứa nhỏ thôi.

Con nhỏ em khèo chị, thì thầm nói:

- Con Hạnh đó chị!

Con chị gật đầu. Con em thì thầm tiếp:

- Em sẽ được tám đồng.

Con chị không trả lời. Nó nhìn bà nội đang móc tiền trong cái túi áo bên trong và đếm tiền cho con bé Hạnh thay vì cho nó cái

phong bì đỏ đang cầm. Con bé sung sướng nhận tiền và đi hướng về mẹ đang đứng trong vòng tròn kín người gần cửa ra vào hướng về phía cổng trước. Mẹ nó, cô Bảy Mỹ, hôm nay mặc áo lụa hồng đậm có những đóa hoa đỏ điểm chấm trên các lá xanh rải rác. Cô uốn tóc đến vai, mặt đánh phấn hồng, cười tươi tắn. Đứng cạnh cô là bác Cả gái, cô Út và chị Trinh, con gái độc nhất của ông bà bác Cả. Họ mặc những chiếc áo dài màu vàng chanh, hồng cánh sen, xanh lá cây trơn, tha thướt với các đồ trang sức đắt tiền trên tai, trên cổ, trên tay và những ngón tay. Mặc cho mọi người cười ồ và bàn tán những câu chúc ngộ nghĩnh như: “Con chúc bà làm ăn phát đạt” hay “Con chúc bà ngoại đầu năm sinh con trai cuối năm sinh con gái”, con chị ngược lên nhìn mẹ của nó. Trong chiếc áo bà ba đơn giản, và mái tóc bới cao, cái cằm nhọn của khuôn mặt trái xoan và cái mũi thanh tú đã làm cho mẹ nó trông xinh đẹp hơn mọi ngày. Trong tim nó, một nộiềm thương yêu mẹ dâng lên dạt dào và vô bờ bến. Nó ao ước một ngày nào đó trời cho nó có tiền thật nhiều tiền để nó mua cho mẹ những tấm áo đẹp và những món trang sức quý như của các cô nó. Và nếu mẹ nó có những thứ ấy, nó sẽ khuyên mẹ đứng thẳng người lên, ngẩng chiếc đầu cao hơn để xóa bỏ tất cả những cái gọi là tự ti, mặc cảm, và an phận.

Con em đập vào tay nó:

- Em chúc bà nội rồi, đến phiên chị kia!

Giật mình, con chị vội vã chen ra khỏi cái vòng tròn đầy người, bước đến trước mặt bà nội, đứng nghiêm trang:

- Dạ thưa bà nội, đầu năm con xin chúc bà nội mạnh khỏe...

Vài ánh mắt cười xuất hiện đâu đó và nó lúng túng ngó xuống dưới chân. Nó quên bằng câu chúc Tết dài thật dài mà mẹ đã dạy cho. Cái váy đầm của nó lụng thụng quét tận gót chân và cái đường eo rơi xuống gần đầu gối chắc hẳn là trò cười. Nó cố gắng tiếp tục những phần còn lại của câu chúc:

-... bình an vô sự, buôn may bán đắt và kiếm nhiều tiền lời.

Tất cả mọi người phá lên cười ồ. Tiếng cười dòn tan như pháo đang nổ trong phòng khách. Ngượng ngập, con chị cũng cười theo. Lúc này nó mới nhớ ra là nó đã lấy câu cầu nguyện của mẹ nó khi thấp hương cho Phật bà để chúc Tết cho bà nội. Bà nội cười thông

cảm. Bà chúc nó học giỏi hơn, và ngoan ngoãn hơn, rồi trao cho nó phong bì đỏ. Lần lượt theo những đứa nhỏ bà con, nó chúc Tết ông bà bác Cả, chú Mỹ, cô Mỹ, cô Sáu, cô Út, anh Ký và chị Trinh rồi góp các phong bì đỏ thành một xấp dày.

Chúc Tết và lãnh tiền lì xì xong, mọi người tản mác khắp nơi trong phòng khách. Người lớn tụ thành nhóm nhỏ hỏi han nhau. Trẻ con lằng quăng một lúc bên ba mẹ rồi chạy ra hiên trước chơi đùa. Hai chị em con nhỏ muốn ra hiên nhập bọn với anh chị em chú bác lắm, nhưng chúng còn chờ quyết định của bà mẹ. Sau khi bà mẹ hỏi nhỏ cô Sáu vài điều, chúng được bà dắt vào phòng thờ để lạy tổ tiên.

Phòng thờ nghi ngút khói của hương nhang và trầm. Mùi thơm của chúng hoà lẫn mùi nước vôi mới từ các bức tường của căn phòng. Ánh sáng dịu dàng từ cái bóng đèn điện tròn trên trần nhà giữa phòng thờ kết hợp với ánh sáng cháy bùng từ những ngọn nến, và ánh sáng khiêm nhường của những chiếc đèn dầu trên những bàn thờ đã làm tăng thêm nước ánh bóng loáng và sáng trung của những cặp chân đèn và lư hương bằng đồng. Khi ba mẹ con đứng trước dãy bàn thờ, bà mẹ lần lượt giới thiệu từng người đã mất qua các tấm ảnh của họ. Ngày đầu năm nào cũng vậy, mỗi lần cúng ông bà, bà mẹ thường nhắc đi nhắc lại đặc điểm của những người quá cố, những điều mà người chồng thân yêu từng kể cho bà biết khi về làm dâu nhà họ Hoàng. Nhờ thế, hai đứa nhỏ đã gọi đúng tên khi cúi bái và cầu nguyện. Đầu tiên là ông sơ, rồi đến bà sơ, ông cố, bà cố, ông nội, các bà dì chị em ruột của bà nội, và những người bà con chết trẻ.

- Ông bà sơ là ba má của ông bà cố. Bà mẹ giải thích.

- Vậy ba má của ông bà sơ mình gọi là gì hả má? Con em hỏi.

- Gọi là ông bà sít.

Con em tiếp tục tìm hiểu:

- Vậy ba má của ông bà sít mình gọi là gì?

Bà mẹ ngập ngừng:

- Má không biết, để má hỏi lại bà nội và các bác, các cô.

Con chị nhìn quanh các bàn thờ:

- Sao không có bàn thờ cho ông bà sơ và ông bà sít vậy hả má? Và

những ba mẹ của ông bà sít và những người trước đó nữa?

- Những người chết lâu đời thờ chung trong bài vị có ghi chữ kia kia.

Con chị thỏa mãn câu trả lời của mẹ khi nó nhìn khung bảng đồ được đặt trên cái kệ nâu bóng gắn sát vào tường sau lưng các hình ông cố và bà cố. Những chữ giống như chữ Tàu cho nó lờ mờ hiểu rằng họ Hoàng của đại gia đình nó là một trong các họ của người Hoa.

Thắp hương và cúi bái xong, bà mẹ còn kể thêm nhiều mẫu chuyện về những người đã mất. Bà mẹ càng nói đông dài về tính cách, tính tình của những người đã mất, và về mối quan hệ giữa họ đối với chúng, hai đứa nhỏ càng tỏ ra im lặng và chú tâm lắng nghe, tình thực, chúng đang tập trung những đôi mắt hau háu trên những đĩa thức ăn và bánh mứt được sắp chật ních trên bàn thờ. Tất cả những thứ được dâng cúng trên những bàn thờ trong nhà từ đường đã làm hai đứa nhỏ ngỡ ngàng trước sự giàu có vượt bậc của gia đình nội của chúng và cảm thấy nhỏ bé tầm thường khi nhớ đến những món ăn xoàng mà mẹ chúng cúng trên bàn thờ và những vật dụng không đặc sắc mà mẹ chúng sắm trong căn nhà nhỏ. Len lén chỉ tấm ảnh của ba nó trên một bàn thờ cạnh bàn thờ lớn, chúng nhìn nhau mỉm cười. Chúng cảm thấy an ủi khi thấy ba chúng được “ăn” những món ngon vật lạ mà gia đình nội cúng trong nhà từ đường này chứ không phải chỉ những thức ăn tầm thường và đơn sơ như những món ăn mà mẹ chúng đang cúng trên bàn thờ của ba nó trong căn nhà nhỏ. Chòng chọc nhìn vào những đĩa thức ăn, chúng vừa lạy những người quá cố vừa nuốt nước bọt. Chúng hiểu là sau khi chúng lạy ông bà xong, chúng sẽ được quây quần với những người bà con trong đại gia đình ăn trưa. Những lần như thế, chúng thấy sung sướng lắm bởi vì chúng vừa có dịp thưởng thức nhiều món ăn cầu kỳ sang trọng như bánh chưng, bánh tét, giò thủ, nem chua, bào ngư, cước cá, chạo tôm, chả ram, chả giò, nem nướng, bánh phục linh, bánh măng, bánh đậu sen và vừa có dịp chuyện trò kết thân với anh chị em bà con cùng trang lứa.

Cúng ông bà xong, hai chị em con nhỏ được đưa vào chỗ ăn dành

cho trẻ con. Yên vị trên chiếc phản gỗ trong nhà cô Sáu chờ mọi người có mặt đầy đủ để cùng nâng đĩa, hai đứa giữ thái độ đàng hoàng và lịch sự như mẹ chúng căn dặn; tuy nhiên, chúng không giấu được những cái nhìn thèm thuồng trên những thứ thức ăn khác nhau trước mặt. Mấy đứa nhỏ bà con bị cha mẹ hò hét mãi mới chịu tụ tập đầy đủ vào chỗ ăn. Thờ ơ gấp vài miếng thức ăn bỏ vào chén, đứa thì nhai uể oải, đứa thì nuốt vội vàng rồi thì nhau chạy túa ra vườn để lại chỉ còn mình hai chị em trên chiếc phản rộng. Cảm thấy lạc lõng và luyến tiếc với mâm thức ăn ngon lành hấp dẫn còn đầy ắp nhưng hai đứa cũng đành buông đĩa, bắt chước đi theo mấy đứa nhỏ bà con.

Trong khoảnh khắc, bọn trẻ tụ tập trước ngôi nhà lớn nơi xác pháo hồng văng vãi khắp sân. Hàng năm, những đứa nhỏ bà con trong đại gia đình họ Hoàng chỉ có dịp họp mặt đông đủ nhất trong ngày mừng một cho nên đây là lúc chúng có điều kiện tâm tình và chơi đùa cùng nhau. Những đứa con gái móc những xấp tiền lì xì ra đếm và so bì xem ai nhiều ai ít. Bọn con trai khoe nhau những viên pháo đã nhật, rồi chia nhau đi tìm cái lon sữa bò và nhang để đốt. Đặt úp cái lon lên viên pháo được kê trên một viên gạch nhỏ chỉ còn chừa cái ngòi bên ngoài, thằng Minh Trung, con trai thứ ba của anh Ký chị Trịnh và là cháu ngoại trai của ông bà bác Cả, dùng nhang châm vào ngòi. Ngòi pháo xì xì loé sáng, thằng bé xua tay ra hiệu cho cả bọn tránh xa cái chỗ xếp lon sữa bò và viên pháo đang cháy. Mấy đứa con gái chạy theo hướng chỉ của thằng bé, dón vào nhau, bịt tai, thau láu nhìn cái lò nổ.

- Đùng!

Viên pháo nổ, bắn tung chiếc lon sữa bò lên không rồi rớt xuống lằn long lóc trên mặt sân. Cả bọn reo hò sung sướng.

Từ trong phòng khách của ngôi nhà lớn, anh Ký và chú Bảy Mỹ vội vã bước ra:

- Mấy đứa đang làm chi rứa?

- Tụi mi đốt pháo tổng hử?

Thằng Minh Trung lắc đầu, mỉm cười hóm hỉnh:

- Không! Con chỉ đốt pháo thường với cái lon sữa bò trống rỗng thôi mà nó nổ lớn như vậy.

Hai người đàn ông đều nói:

- Đốt ra răng, đốt lại cho tau coi thử nờ!

- Để tau coi tụi mi chơi ra răng!

Được người lớn quan sát trò chơi bình dân của chúng, mấy đứa con trai hí hửng thi nhau nhặt lon, xếp pháo, kê gạch và châm ngòi. Lần này, viên pháo cháy hết ngòi mà vẫn không nổ. Minh Thành, anh của thằng Minh Trung, chép miệng:

- Viên pháo này bị xì rồi!

Mấy đứa con trai lớn như anh Lễ con cô chú bảy Mỹ, Minh Toàn con đầu của anh Ký và chị Trịnh đang đứng quan sát cũng nhập với cả bọn thằng Minh Thành, Minh Trung bàn tán một hồi rồi giúp chúng xếp lại cái lò nổ mới. Xếp lò nổ xong, bọn con trai hò mấy đứa nhỏ hơn thụt lùi ra xa trước khi châm chiếc nhang cháy đỏ vào ngòi pháo.

- Đùng!

Lần này viên pháo nổ đùng một tiếng đình tai nhức óc, đẩy văng chiếc lon cao hơn lần đầu rồi rơi lăn lóc trên sân đất. Bọn con nít buông tay ra khỏi tai, lại reo hò ầm ĩ. Ông chú Mỹ mỉm cười, rảo bước trở vào phòng khách của ngôi nhà lớn.

Tiếng pháo nổ, tiếng lon sữa bò nổ bật văng lên, tiếng nói cười của những đứa bà con là những cái mà hai chị em con nhỏ cho rằng đó là Tết và thực sự là Tết.

Hai Chị Em

Chương Mười Lăm

Sau Tết vài ngày, cô Mỹ đã đến căn nhà nhỏ thuyết phục bà mẹ vào bán đảo Cam Ranh để trông coi tiệm sơn mài và đồ mỹ thuật cho cô, còn hai đứa nhỏ sẽ ở với gia đình cô. Sau khi thỏa thuận là cô sẽ chia phần trăm hoa hồng cho bà mẹ và chăm sóc hai đứa nhỏ tại nhà cô như chăm sóc các con của cô, bà mẹ bằng lòng cho hai đứa nhỏ thu dọn áo quần, sách vở và các thứ cần thiết đến nhà cô chú Bảy Mỹ.

Nhà cô chú Bảy Mỹ vừa là nhà ở vừa là tiệm buôn bán. Một căn nhà lầu to lớn nằm trên đường phố Độc Lập, một con đường phố nhộn nhịp của thành phố Nha Trang, nơi mà hầu hết các tiệm buôn bán lớn tập trung, với cái tiệm lớn dưới tầng trệt, hai tầng giữa dành cho các phòng ngủ và sân thượng quang đãng với nhiều loại cây cảnh trên cùng đã tạo điều kiện cho những người cư ngụ trong nhà vừa có thể tiếp xúc thường xuyên với những người khách buôn bán, vừa sinh hoạt thuận tiện trong gia đình.

Gia đình cô chú Bảy có tất cả bảy người con. Tên của họ biểu hiện những nhân phẩm cao quý mà hai vợ chồng cô Bảy Mỹ mong muốn: Nhân, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín, Đức, và Hạnh. Mặc dù họ là vai em trong mối quan hệ bà con, đa số họ là những người lớn tuổi hơn hai chị em con nhỏ cho nên theo quán tính hai đứa nhỏ gọi những người lớn tuổi hơn chúng là anh chị, còn những đứa ngang trang lứa thì chúng xưng hô bằng tên. Anh Nhân học trường Võ Tánh, chị Nghĩa học ở trường Nữ Trung Học, anh Lễ và chị Trí học tại trường tư thục Lê Quý Đôn, con Tín và con Hạnh học tại trường Nữ Tiểu Học Nha Trang, và thằng Đức học lớp một tại trường Nam Tiểu Học Nha Trang. Những người con lớn của cô chú Mỹ đi học bằng xe đạp hay xe gắn máy tự túc, còn những đứa nhỏ như con Tín, con Hạnh và thằng Đức được đi học bằng xích lô thuê tháng. Những người con lớn của cô Mỹ sau khi đi học xong tự lo

bài vở, dạy dỗ em và thỉnh thoảng còn phụ trông coi hoặc buôn bán; trong khi những đứa nhỏ vô tư vô lự, họp nhau chơi đùa trong nhà hoặc loanh quanh các khu phố, đến các rạp hát xem phim.

Khi con Tín, con Hạnh, và thằng Đức biết hai chị em con nhỏ sẽ ở chung nhà với chúng, ba đứa mừng rỡ nằng nặc vòi mẹ chúng sắp đặt cho hai chị em con nhỏ ở chung phòng. Cô Bảy Mỹ ưng thuận ngay những lời chúng yêu cầu bởi vì căn phòng chúng là căn phòng rộng nhất ở tầng hai với nhiều chiếc giường tầng, và nhiều tủ đựng quần áo thích nghi với điều kiện cho năm đứa nhỏ ở chung. Hơn nữa, căn phòng này cạnh căn phòng của hai chị Nghĩa và chị Trí, cho nên nếu chúng có làm những chuyện sai quấy, hai chị này có thể theo dõi và uốn nắn chúng ngay. Ba đứa nhỏ họp lại đủ để làm những người lớn điên đầu huống hồ là năm. Mà thực vậy, khi hai chị em con nhỏ họp với ba đứa con nhỏ nhất của cô chú Mỹ, chúng đã trở thành bộ năm với đủ thứ trò chơi mà người lớn phải để mắt trông chừng chúng từng giờ, từng phút.

Suốt hai tháng cư ngụ trong nhà cô Bảy Mỹ, hai chị em con nhỏ đã quen thuộc hẳn với những sinh hoạt hàng ngày cùng với ba đứa con nhỏ nhất của cô Bảy Mỹ. Cứ mỗi buổi sáng, sau khi vệ sinh xong, năm đứa nhỏ xuống phòng ăn ở tầng trệt để chọn những thức ăn được bày biện sẵn như bánh mì, xôi, hay bún. Ăn xong, năm đứa xách cặp đến chiếc xích lô đậu chờ trước nhà để bác Bảy đưa đến trường. Tan học, ông ta lại đón chúng về nhà. Cuối buổi cơm trưa, chúng phải ngủ trưa đến ba giờ chiều mới được xuống tiệm ngồi nháp nháp những chén chè mà cô Bảy Mỹ mua cho từ mấy bà hàng rong. Xong, chúng tụ họp trong phòng học để làm bài hay đọc sách cho đến bữa cơm chiều. Ngày chủ nhật thường là ngày đặc biệt của bọn chúng.

Sau khi ăn sáng xong, chúng được cấp tiền đi xem phim. Chúng thường dắt nhau lân la qua các rạp chiếu bóng Minh Châu, Tân Tân, và Tân Tiến để xem tựa đề các phim và bình chọn phim nào nên coi chung. Mỗi lần bàn tán chọn phim, con nhỏ chị luôn luôn chọn phim Ấn Độ mặc dù nó không hiểu phim ấy hay hay là dở. Nó thích xem phim Ấn Độ từ lúc nó xem cuốn phim Hai Đứa Trẻ Mồ Côi. Nó ám ảnh những hình ảnh tương phản xót xa trong một

đoạn phim, trong đó con em uống ly nước mát trước bàn ăn tràn đầy cao lương mỹ vị trong khi con chị hớp từng ngụm nước giếng trong chiếc chén đất của người đàn bà từ tâm trao cho, khi con bé này kiệt sức trên con đường quê vắng vẻ, đầy nắng gió. Nó đã khóc nhiều trước những cảnh éo le trong phim Hai Đứa Trẻ Mồ Côi nhưng lại mãi nguyện với hồi kết cuộc có hậu. Không phải chỉ vì cuốn phim này gây ấn tượng đẹp trong nó với cái kết thúc có hậu của câu truyện mà nó thích phim Ấn Độ; chính những dấu tròn duyên dáng giữa trán của những cô diễn viên xinh đẹp, những lời hát du dương, luyến láy và thánh thót, cùng những điệu múa thướt tha, nhịp nhàng và uyển chuyển đã tạo cho nó cảm giác êm đềm và thư thái như thực sự đang hiện diện trong khung cảnh của phim. Cho nên, bất cứ lúc nào cô Bảy Mỹ cho cả bọn tiền xem phim, nó nằng nặc đòi xem cho được những phim Ấn Độ khác. Tiếc thay, mỗi lần đi dạo các rạp hát để xem các hình quảng cáo, bốn đứa kia thường chọn phim Tàu. Trong các bộ phim kiếm hiệp thường có những cô gái yếu điệu, mỹ miều trong bộ quần áo lụa là tha thướt; có những chàng trai khí phách oai hùng với đầu tóc búi cao, kiếm đeo ngang lưng, lang bạt giang hồ cứu khốn phò nguy; và tất nhiên có cả những mối tình ngang trái, vòng vo của các đôi uyên ương. Cảnh đấu kiếm, đấu võ quyết liệt và tình huống hoang đường về các hiệp sĩ rút xuống núi được ẩn sĩ cứu sống lại na ná giống nhau đến nỗi con chị có thể đoán được kết cuộc khi nó chỉ mới coi phần đầu, nhưng nó phải theo luật đa số thắng thiểu số, lò tò theo bốn đứa kia xem các phim Tàu. Mỗi chiều chủ nhật, bốn đứa kia thường mè nheo nó chơi xan xì với chúng cho bằng được. Trò chơi này là trò chơi đóng kịch làm tiểu thư, công tử và mối tình yêu đương ngang trái được góp nhặt từ cuốn phim được xem với nhạc Tàu “xan xan xì xì xan xan xì” ngâm nga theo điệu nhạc Lương Sơn Bá Chúc Anh Đài trong miệng.

Con chị không hề thích trò chơi “xan xì” này, bởi vì nó phải đóng vai thành con trai, phải búi tóc bằng sợi dây thun, thắt khăn choàng bằng khăn lông, và đeo cái kiếm bằng thước kẻ dẹt trong dây vải thắt ở lưng. Với vai diễn đó, nó luôn luôn phải chịu đựng “sự giằng xé của con tim” vì nó không thể yêu cùng một lúc hai cô con gái -

công nương Tín và tiểu thư Hạnh - trong khi con nhỏ em trong vai công tử khác bị ruồng rẫy bởi hai cô gái xinh đẹp này. Và để bảo vệ người yêu đích thực của mình, nó luôn luôn phải đối đầu với nhân vật phản diện do thằng Đức đóng, một kẻ mạnh bạo luôn luôn tấn công bất ngờ chàng trai chính phái và cầu kết với trang công tử Vy để cố chiếm trái tim của hai cô công nương và tiểu thư kia.

Hơn nữa, sau khi chơi, mớ trang phục áo quần, khăn mền, dây nhợ, đao kiếm, đồ đạc linh tinh chưa kịp thu dọn, vương vãi, ngổn ngang trong phòng ngủ đã khiến những người lớn cho rằng nó là người đầu têu, khi mà tuổi của nó lớn nhất trong cả bọn.

Buổi trưa chủ nhật hôm ấy mấy đứa nhỏ không mè nheo chơi trò “xan xị” bởi vì bác chở xích lô thàng đến phòng ngủ của chúng báo rằng ông sẽ tình nguyện chở miễn phí cho chúng đi tắm biển. Hai chị em con nhỏ mừng rỡ nhìn nhau. Tên của biển và hình ảnh những đám mây khổng lồ xanh thẫm được nắng nhum đỏ hồng ngày nào tái hiện rục rờ trong niềm vui sướng tột cùng của chúng. Hòa theo tiếng reo của mấy đứa nhỏ bà con, hai đứa nhỏ lao nhao:

- Đi biển! Được đi biển! Hoan hô bác Bảy!

Chị Nghĩa và chị Trí từ phòng bên cạnh bước qua căn nhàn:

- Buổi trưa mà tụi bây không ngủ, làm gì ồn dữ vậy?

Ông bác Bảy đáp xích lô đỡ lời:

- Dạ tui thấy trời nóng nực nên thưa với ông bà chở tụi nhỏ đi tắm biển chơi.

Chị Nghĩa hỏi:

- Ủa bác không chạy xe sao?

- Dạo này buổi trưa ế lắm cô ơi! Đi vòng vòng hoài bắt mệt mà chẳng thấy ai kêu xích lô cho nên tui ghé lãnh lương. Sẵn đang nóng nực muốn ra biển một chút cho mát tui chở tụi nhỏ đi tắm luôn.

Chị Nghĩa nhíu mày:

- Tụi nhỏ tắm biển mà không có người lớn coi chừng nguy hiểm lắm đó bác!

- Tui biết mà! Tui theo tụi nó xuống tận biển để trông tụi nó chứ đâu có để chúng đi mỗi mình chúng đâu!

- Vậy còn chiếc xích lô của bác thì sao?

- Tui đậu nó chỗ hàng dừa phía trên được mà! Có ai lấy đâu mà sợ! Hơn nữa ngồi ở dưới bãi ngó lên thăm chừng cũng được cô à. Sẵn cho tui nhỏ tắm, tui ngồi hóng gió biển cho mát một lúc. Trưa hôm nay trời nóng quá. Đi ra biển khoảng một tiếng, hai tiếng đồng hồ coi có đỡ nóng không!

Chị Nghĩa cười:

- Bác thương tui nó nên nói vậy chứ trời này ngồi trên bãi cát biển nóng còn hơn ở nhà nữa đó.

Bác Bảy đưa chiếc mũ lên, cười theo:

- Tui còn có cái này nữa cô!

Chị Trí cười nịnh:

- Bác cho con đi với được không?

Chị Nghĩa bàn ra:

- Năm đứa rồi, thêm em nữa có chỗ đâu mà tui nó ngồi.

Ông Bảy mau mắn:

- Đâu có sao đâu cô! Cô Trí ngồi với cô Tín trên ghé, cô Hạnh với cậu Đức đứng sau lưng cô Trí, cô Tín, còn hai con nhỏ Hạ Vy này thì ngồi dưới chân. Toàn là con nít, không có nặng bao lăm đâu! tui chở được mà!

Con nhỏ em thở phào khi nghe những lời này. Kéo tay chị, nó thì thầm:

- Mình sắp được đi biển rồi chị Hạ!

Con chị vừa gật đầu vừa lắng nghe chị Nghĩa:

- Mấy đứa lo thay áo tắm, và lấy khăn lông rồi theo bác Bảy. Mau lên đừng để mất thời giờ của bác.

Bác Bảy ôn tồn:

- Mấy đứa cứ từ từ lấy đồ rồi xuống trước cửa tiệm tìm bác. Bây giờ bác đi xuống trước đây.

Trong khi mấy đứa nhỏ bà con lăng xăng tìm khăn áo, hai chị em con nhỏ lúng túng không biết phải chuẩn bị những thứ gì. Con chị không dám hỏi những đứa bà con khi thấy chúng kéo những chiếc áo tắm hai mảnh sắc sỡ và những cái quần soọc cùng màu ra từ những hộc tủ đựng áo quần. Nó ngần ngừ một lúc rồi bảo con em:

- Mình lấy đồ bộ và cái khăn lông.

Con em lo lắng nói:

- Tụi nó lấy quần soọc với áo lá bông màu.
- Đó là bộ đồ áo tắm đó em. Mình không có áo tắm, lấy đồ bộ đi!
- Được không?
- Sao không được? Bác Bảy nói “lấy đồ đi!” vậy thì đồ nào chẳng được. Mình được đi biển là tốt rồi, cần gì đồ tắm! Vy lấy đồ bộ của Vy ra đây cho chị xếp luôn với bộ đồ của chị.

Con em nghe chị đến học tử của nó lôi ra một bộ đồ bông đưa cho chị. Tò mò theo sau hai đứa Tín và Hạnh xuống tầng trệt một lúc nó chạy lên mách chị:

- Con Tín với con Hạnh đi thay đồ rồi chị Hạ. Tụi nó thay đồ tắm của tụi nó rồi!

Con chị lục lọi mãi mà chẳng tìm được bộ đồ vừa ý, lại cứ bị con em quấy nhiễu mãi nên lý luận bừa:

- Tụi nó làm sai ý bác Bảy rồi! Bác nói lấy đồ đi tắm biển chứ không phải “thay đồ đi tắm biển”.

Con em nghe chị nói có lý nhưng chẳng an tâm. Nó đi xuống tầng trệt lấp ló trước phòng tắm một lần nữa, lại chạy lên mách chị:

- Chị Tín cũng mặc áo tắm nữa đó!

Con chị vừa xếp hai bộ đồ vừa trấn an em:

- Mình không có đồ tắm nên đem đồ bộ. Bây giờ mình đang mặc đồ bộ rồi thì không cần thay đồ như mấy người đó. Vy đi theo chị xuống nhà mau lên chứ bác Bảy và mấy đứa đang chờ mình đó! Quả y như lời con chị nói, chiếc xe xích lô của bác Bảy đã chất đầy bốn đứa Trí, Tín, Hạnh, Đức và bác Bảy đang ngồi trên yên, ngó đăm đăm vào trong tiệm, vẻ sốt ruột đợi hai chị em chúng.

Chị Trí giục:

- Mau lên đi! Làm gì lâu vậy?

Hai đứa nhỏ biết lỗi im thin thít, lặng lẽ cùng nhau leo lên trên sàn gỗ của chiếc xe dưới chân chị Trí và con Tín. Lúng túng ngồi chồm hổm bên nhau, hai đứa nép sát người vào nhau.

- Vy ngồi xích vô gần chị kéo té u đầu đó! Con chị nhắc em.

Bác Bảy vừa gồng cái yên xe xuống để giữ thăng bằng vừa nói to:

- Ngồi trước chỗ đó mà té là bể đầu luôn chứ đừng nói là u đầu!

Tụi bây ngồi yên cho bác. Lỡ có chuyện gì là mệt cho bác lắm!

Sau khi xem xét lũ nhỏ cẩn thận, bác Bảy từ từ đạp xe. Chiếc xe

xích lô chất ba tầng người chầm chậm lăn bánh trên đường Độc Lập cho tụi nhỏ cơ hội quan sát sự muôn màu muôn vẻ của các tiệm buôn bán hai bên đường. Các tiệm bán áo quần, đồ trang sức, xà cừ, đồ thủ công mỹ nghệ san sát kề nhau, nối tiếp đến khu nhà lầu cao ngất đang xây mà nghe đồn nó sẽ thành lầu bảy. Bánh kem, bánh nướng được bày trong các tủ kính bóng loáng, tỏa mùi thơm sang tận phía bên kia đường, nơi trước quán bar có vài bà buôn bán trái cây lẻ, vài người lính Mỹ và vài cô gái ăn mặc diêm dúa lảng vảng phía trước. Tiệm bán đồng hồ, tiệm giày nối liền với những tiệm bán quần áo phô trương các tủ kính bóng loáng và những bảng hiệu chữ to sặc sỡ. Tiệm may áo dài có cái tủ kiếng cao thật cao chứa một cô gái búp bê cao thanh như người thật mặc áo dài cầm mảnh vải rơi tha thướt đến tận chân. Tiệm may này đối diện với mấy tiệm vải của người Ấn Độ như muốn tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng khi họ đi mua sắm và may mặc.

Đến ngã tư đông người, chị Trí chỉ các hướng và huyền thuyên nói:

- Chỗ này là trạm thông tin của thành phố Nha Trang đó mấy đứa. Đi thẳng đường này queo phải là đến nhà ngoại và nhà của con Hạ với con Vy.

Mấy đứa Tín, Hạnh và Đức, kè đứng người ngồi nhìn theo hướng chị Trí chỉ, nhặng xị “Em biết rồi!”, “Em đi với má tới nhà ngoại mấy lần rồi!”, “Em cũng đi rồi!” Dưới sàn gác chân, hai chị em con nhỏ im lặng nhìn thoáng về hướng những tiếng nói vang ở phía trên. Cả hai đứa đang nắm chặt tay vào cái thanh sắt của sàn xe và níu riết vào nhau để giữ thăng bằng trên cái sàn gác chân dập dềnh trong lúc bác Bảy gắng sức điều khiển chiếc xe queo theo hướng tay chỉ của chị Trí:

- Bác Bảy cho tụi cháu tắm ở trước quán số bốn đi nghen. Ba cháu thường chở chúng cháu tắm ở đó.

- Tui cũng định đi xuống đó mà!

Chiếc xe xích lô từ từ tiến đến con đường nhiều xe cộ qua lại. Bác Bảy cẩn thận và khéo léo điều khiển nó lách qua dòng người xe đặc nghịt trước rạp hát đối diện một ngã sáu. Từng hàng xe đạp, xe gắn máy dàn ngang từ vỉa hè rạp hát đến tận bùng binh Ngã Sáu.

Người dắt xe qua lại tìm kiếm chỗ gửi, kẻ mặc cả mua vé chợ đen.
Con chị ngược lên nhìn tấm bảng trên rạp hát vừa đọc vừa hỏi:

- Rạp hát Tân Quang? Ủa, đây cũng là rạp hát nữa sao?

Con Tín trả lời:

- Ủ, rạp Tân Quang ai cũng biết mà!

- Sao tụi mình không đi tới đây xem phim vậy? con chị hỏi.

Chị Trí nói:

- Cái rạp hát này ít chiếu phim lắm! Nó thường dành cho mấy đoàn cải lương diễn không hà. Chị đi xem cải lương mấy lần rồi! Mấy kép cải lương Minh Vương, Lệ Thủy hát hay lắm! Nhưng mà vé cải lương mắc lắm, làm gì mà tụi bây có tiền mà coi! Với lại, rạp này xa nhà không ai cho tụi bây đi bộ đến đây coi đâu.

Con Tín nói:

- Rạp này xa nhà mình nhưng mà gần nhà tụi con Hạ Vy.

Con Hạnh hỏi:

- Gần nhà Hạ Vy mà sao Hạ Vy không biết vậy?

Con em trả lời:

- Vy không biết coi cải lương.

Con chị nói thêm:

- Đâu có ai dẫn Hạ với Vy coi cải lương đâu mà biết.

Chị Trí nói:

- Nếu người lớn dẫn mình đi coi mà ông gác cửa cho mình vô, mình ngồi chung ghế với người lớn cũng được.

Mặc cho lũ nhỏ bàn tán sôi nổi, bác Bảy hò hét luôn miệng:

- De xe vô dùm chút bà con ơi! Anh ơi anh! Làm ơn đẩy chiếc xe qua chút đi anh!

Không tài nào đưa chiếc xe khá nặng với bọn trẻ trên xe để an toàn vượt qua khúc quanh ngã sáu chẳng dẫn ra thêm được mấy chút, bác Bảy đành kêu hai chị em con nhỏ leo xuống để xe nhẹ bớt, rồi cuốc bộ theo xe bác ra khỏi đám đông hỗn độn xe người. Cặp xe vào một góc bùng binh ngã Sáu, bác kêu hai đứa nhỏ leo trở

lại trên cái sàen gác chân rồi lấy trớn đạp về phía con đường quang đãng trước mặt.

Con chị đọc cái bảng tên đường:

- Đường Yersin.

Con Tín nói:

- Ủ, đường này đi xuống biển đó!

Gió mát thổi ngược từ hướng đối diện như muốn chứng minh lời con Tín nói là sự thật. Con em hân hoan:

- Gần đến biển chưa?

Con Hạnh trả lời thay cho Tín:

- Cũng gần rồi.

Thằng Đức gọi chị Tín:

- Chị Trí đưa cho em cái phao, gần đến biển rồi!

Chị Trí la nó:

- Đứng yên đi! Coi chừng té bây giờ! Xuống tới nơi chị sẽ đưa cho.

Con chị không nói gì. Nó bận ngắm hai hàng hoa phượng với những cánh đỏ thắm hai bên đường. Hàng phượng đỏ như muốn làm duyên dáng thêm cho những ngôi biệt thự vuông vức với những cánh cổng sắt tháp cầu trúc sang trọng lạ mắt. Cúc đi chơi biển lần đầu tiên của nó và con em hôm nay đã cho nó cảm giác thiết thời bởi vì nó nhận ra rằng chẳng có khi nào mẹ nó dẫn chị em nó đi chơi biển. Những cha mẹ giàu có thường đưa con họ đi chơi đây đó vì họ có thì giờ và điều kiện tài chính; trái lại, mẹ chúng quanh năm lo làm ăn kiếm sống nên chẳng bao giờ nghĩ đến chuyện dắt chúng đi chơi. Phải chi mẹ chúng chỉ cho chúng vài phút để chúng được đi cùng mẹ đến biển thôi thì chị em nó cũng biết được biển là gì như những đứa bà con của chúng rồi! Buồn thay, mẹ nó vì quá lo lắng cho kế sinh nhai mà chẳng bao giờ để ý đến niềm ao ước nhỏ nhoi của chị em nó. Trong niềm ao ước nhỏ nhoi ấy, chỉ được mẹ dẫn đi bộ đến biển chơi cũng sẽ là hạnh phúc tuyệt đỉnh của chúng rồi. Nó nghĩ đến ba của nó. Phải chi trời “cho” ba nó còn sống! Ba nó mà còn sống chắc chắn là ông sẽ chở cho chị em nó đi chơi thường xuyên như chú Bảy Mỹ chở con của chú ấy và lúc đó chị em nó cũng sẽ biết nhiều chỗ như mấy đứa bà con của nó vậy.

- Bước xuống xe cho Tín bước xuống đi Hạ!

Con chị giật mình bước vội ra khỏi xe, dáo dác đưa mắt tìm biển.

Thấp thoáng đằng sau hàng dừa, người người đầy dẫy trên bãi cát

trắng bên dưới. Làn nước xanh dương, lấp lánh dưới ánh nắng mặt trời, mênh mông trải rộng và xa tít đến tận những dãy núi xa xa. Nền trời xanh dương nhạt với những cụm mây trắng lơ lửng trôi và mặt trời sáng rực trên cao hài hòa với màu xanh của biển và màu trắng của những cơn sóng. Đây là lần đầu tiên con chị được chiêm ngưỡng biển và biển thực sự cho nó ấn tượng nên thơ không thể nào quên. Vẻ đẹp quyến rũ và nên thơ của biển vượt xa trí tưởng tượng bấy lâu khiến nó im lặng. Con em đứng sát chị không nói lời nào. Có lẽ nó cũng kinh ngạc trước cảnh đẹp kỳ diệu của biển. Lâu nay, biển trong trí tưởng tượng của chúng chỉ là hình ảnh của nước màu xanh đơn giản gần bờ cát chứ không là một cảnh nên thơ hài hòa của nước và bầu trời, của ánh nắng long lanh trên những cơn sóng lăn tăn, của cát trắng và những bóng dừa nghiêng mình duyên dáng. Lặng lẽ theo bác Bảy, chị Trí và cả bọn xuyên qua hàng dừa oằn trái, hai đứa nhỏ bước chầm chậm phía sau cùng. Dường như chúng đang ngây ngất với cái đẹp của biển và cũng dường như chúng đang ngập ngừng trước đám đông người đang nô nức vui đùa trên bãi cát.

Bác Bảy kéo chiếc xích lô sát vào gốc dừa gần bãi cát rồi cùng chị Trí đuổi theo thằng Đức, con Hạnh và con Tín. Con em giục chị:

- Chạy xuống biển mau lên chị Hạ!

- Ừ, mình chạy theo họ mau!

Con em vừa chạy vừa thở hổn hển:

- Em thích biển quá! Chị có thích biển không?

Con chị chạy theo hét to như muốn át những tiếng sóng ì ầm và tiếng cười nói của những người trên bãi cát:

- Thích lắm chứ! Chị muốn được đi chơi biển hoài hoài như vậy.

Em có thích đi chơi biển như vậy nữa không?

Chưa kịp trả lời chị, con em vấp chân té lăn đùng trên bãi cát.

Nó cười khanh khách:

- Cát biển êm ghê chị ơi! Em té mà không thấy đau gì hết!

Con chị cúi xuống, nắm đôi dép nhựa lên bảo em:

- Vy cầm dép lên đi. Người ta cũng đi chân trần trên cát kìa!

- Không đâu! Cát nóng lắm! Em thích mang dép. Mang dép đi trên cát thấy êm chân hơn!

Hai đứa đến chỗ đặt khăn và áo của mấy đứa bà con. Bác Bảy bảo chúng:

- Hai đứa để đồ ở đây rồi xuống tắm đi.

Nghe lời bác, hai đứa xếp hai đôi dép nhựa vào với nhau, đặt mấy bộ đồ lên ấy rồi chạy xuống vùng cát ướt nơi mà những con sóng đập vào liên tiếp, sủi tung tóe những bọt trắng xóa. Đám con nít mặc quần đùi, áo cánh, đứa nào đứa nấy đen thui, đen cháy bì bõm đập trên những con sóng, phóng người bơi ra vùng nước xanh êm đàng xa. Con Tín và con Hạnh cũng phóng người xuống nước như những con rái cá. Chúng gọi nhau ới ới:

- Hạ! Vy! Bơi ra đây mau lên! Mau lên! Đứng ở chỗ đó sóng đánh, không bơi được đâu.

Nghe lời, hai đứa nhỏ nhanh chân đập trên những bọt trắng, vượt ra khỏi những làn sóng lẫn tăn đi lần sâu xuống nước. Con chị rùng mình vì cái mát lạnh bất chợt do nước thấm vào da, đứng yên không dám bắt chước phóng mình dưới nước như những đứa nhỏ khác gần đó. Con em đứng cạnh chị trượt chân, lặn ùm dưới nước, hốt hoảng la lên:

- Á! Em bị té!

Nó định nói thêm gì đó nhưng nước biển tràn vào đầy miệng khiến nó sặc sụa ho liên tiếp. Con chị hốt hoảng không kém gì em. Nó vội kéo em lên và vuốt những làn tóc ướt rồi bời trước mặt con nhỏ:

- Em có sao không?

Con em vừa ho vừa nhổ nước miếng:

- Nước biển mặn quá hà!

Những đứa nhỏ đứng cạnh cười khúc khích làm con chị bối rối không hiểu chúng cười vì con em đứng gần bờ nên bị trượt hay bởi vì bộ đồ bộ của nó ướt đầm đến kỳ cục. Dắt em lên bờ, con chị an ủi:

- Tại em không chịu đứng ngay nên bị trượt mấy viên cuội trơn dưới nước đó. Bây giờ mình đi xuống cẩn thận, em không bị té nữa đâu.

- Em không sợ té đâu! Em muốn xuống tắm biển nữa, nhưng mà cái quần em bị tuột như vậy nè!

- Em xắn ống quần lên thành quần đùi, rồi cột áo như chị làm như vậy nè thì không bị tuột nữa đâu.

Cuốn ống quần và thắt hai tà áo xong, hai chị em trở xuống nước. Con chị làm ra vẻ thạo với chuyện bơi biển, đập đám bọt trắng của sóng, nó chìm người dưới nước, co duỗi tay chân vùng vẫy lung tung. Con em bắt chước làm như chị. Hai đứa quạt tay, đập chân, cút lặn vùng vẫy ngang dọc trong nước biển ở chỗ có thể chạm chân. Mặc cho mấy đứa bà con gọi ới ỏi ngoài xa, hai đứa tùm vào nhau không rời.

Thình lình thằng Đức la lên:

- Ái da! Em bị đau chân quá! Em bị rết chân quá!

Chị Trí xoay chiếc phao mà thằng Đức đang bám hướng vào bờ cát:

- Em bị sứa quất rồi đó! Để chị đưa em vô bờ!

Con em đưa mắt hoảng loạn nhìn chị:

- Con sứa là con gì vậy chị? Nó cắn thằng Đức đau chân kìa.

Con chị sợ không kém gì em, nó nghi ngờ con sứa có thể là con quái vật dưới nước mà nó thường đọc trong những chuyện thần thoại. Nó hỏi rồi rít hai đứa Tín, Hạnh khi hai con này bơi theo chị Tín và thằng Đức đến gần chỗ nó.

- Con sứa là con gì vậy Tín?

- Sứa biển đó mà!

- Sứa biển có to không? Nó có dữ không?

Một thằng bé bơi gần đó, cười nắc nẻ:

- Ở đâu tới mà không biết con sứa vậy hả? Nó đây nè.

Nó vớt tay ra khỏi nước chìa trước mặt hai chị em. Hai chị em con nhỏ chụm đầu, tròn xoe mắt nhìn khối tròn mềm nhũn, trong suốt gần như nước biển, đang lay động nhào nhão trong lòng bàn tay của thằng bé. Con chị quên lạ, hỏi nó:

- Bắt nó ở đâu vậy?

- Sứa mà bắt gì. Sóng đưa nó vào bờ thiếu gì nè. Nhìn kỹ dưới nước đi, muốn vớt nó lên thì vớt!

Con em hỏi:

- Sứa gì giống y chang như nước vậy? Miệng nó chỗ nào mà cắn mình?

Thằng bé cau mày:

- Sửa đầu có cần! Nó quất vào người thì mình bị rách thôi. Tắm ở gần bờ thường hay bị sửa quất lắm. Muốn không bị sửa quất thì bơi ra xa đi!

Hai chị em nhìn nó, lắc đầu, và từ từ lội nước đến nhóm hóp của đám bà con. Bác Bảy đắp lớp cát ướt lên vết đỏ ửng trên bắp chân thằng Đức, an ủi nó:

- Một chút là hết rách ngay! Đừng khóc!

Con Hạnh dỗ dành em:

- Thôi để chị chơi làm lâu đài với em.

Chị Trí phụ Hạnh đào một hố sâu trên vùng cát ướt và dùng cát ướt nắn từng khối nhọn xung quanh cái hố sâu ấy. Con em hóp cùng họ đắp những lớp cát ướt xung quanh. Con Tín chạy theo những con còng lăng quăng trên cát. Thằng Đức ngơ ngác chạy theo chị bắt còng. Cả bọn, đứa cố công đắp khu lâu đài cao xung quanh vũng nước, đứa chạy bắt những con còng bỏ vào trong cái vũng nước ấy.

Con chị không xây lâu đài cát cũng không bắt còng. Nó không để ý tiếng người cười nói reo vui và tiếng sóng vỗ rì rào trên bờ cát, mà mơ màng nhìn tận ngoài khơi. Những cánh buồm nhỏ xíu xa tít và những cái đầu nhấp nhô trên mặt biển mênh mông cho nó cảm giác thèm muốn bơi ra xa và vùng vẫy giữa biển trời. Nó cảm thấy thú vị khi tưởng tượng cảnh bơi giữa làn nước xanh trong mát và được nhìn bầu trời xanh bao la cao vợi vợi bên trên. Ánh nắng gay gắt của mặt trời làm da nó khô se lại. Vuốt những lọn tóc ướt vương trên má, nó đứng lên, hỏi chị Tín:

- Cho em mượn cái phao được không?

Chị Tín phủi tay, nhìn vào mặt nó:

- Hạ muốn xuống biển tắm nữa hả? Lấy phao đi với chị. Chị cũng muốn bơi một vòng.

Con Tín đang chạy loăng quăng trên cát, ngừng lại nói:

- Em cũng muốn bơi với chị nữa.

Bác Bảy gật đầu:

- Ba đưa đi đi! Để bác Bảy coi mấy đứa này cho!

Như lần trước, vừa xuống biển, chị Trí và Tín phóng mình dưới

nước và bơi xa. Con chị khệ nệ quăng cái phao đen trên mặt nước rồi bám vào nó đạp chân bơi ra xa theo hai người.

Con Tín nói:

- Hạ muốn biết bơi mà ôm phao hoài thì không bao giờ biết bơi đâu. Thả phao ra đạp tay chân để người nổi lên thì mới bơi được.

Con chị hỏi:

- Chỗ này sâu không?

- Không sâu nhưng không đạp chân dưới đất được. Chỗ cạn quá sao mà bơi. Muốn tập bơi phải tập chỗ này người mới nổi lên được.

Con chị ngần ngại:

- Được không?

Con Tín quả quyết:

- Nhất quá tập bơi không được đâu.

Nghe vậy, con chị buông phao ra, vung tay quơ chân loạn xạ. Càng cố gắng trườn người lên, thân mình nó lại càng chìm dần xuống nước theo những cái quạt tay đạp chân không đúng cách. Sặc sụa vì uống liên tiếp mấy ngụm nước biển mặn chát, nó cảm thấy thân mình nó càng lúc càng nặng như bị kéo trĩ xuống dưới. Cố ngoi đầu lên, nó la to cầu cứu

- Hạ không bơi được! Hạ bị chìm! Hạ bị chìm rồi!

Chị Trí hốt hoảng bơi nhanh đến, túm người nó kéo lên và đẩy nó đến cái phao cho đến khi nó bám được vào. Hoàn hồn sau khi kéo được con chị lên khỏi mặt nước, chị Trí la lấy, la để con Tín:

- Con Tín này xúi bậy xúi bạ có ngày làm chết người! Con Hạ chưa biết bơi, nó chưa tập bơi lần nào mà sao xúi dại vậy?

Con Tín giương đôi mắt hoảng sợ, nói ầm a ầm ức:

- Em đâu biết là nó không biết làm nổi người trên mặt nước như vậy đâu!

Con chị run lấy bầy:

- Hạ chưa bao giờ được đi tắm biển cả cho nên không biết đạp tay chân như thế nào cho nổi người lên.

Chị Tín ra lệnh:

- Thôi để ta đưa tụi mi vào gần bờ tập cho chắc ăn.

Áp mặt vào cái phao, con chị hỏi:

- Mình đi về được không chị Tín? Em uống nhiều nước biển nên mệt quá. Em không muốn tắm nữa!

Hai Chị Em

Chương Mười Sáu

Hôm ấy, căn phòng của tụi nhỏ vắng tiếng cười nói vì mấy đứa nhỏ bà con của hai đứa nhỏ đã theo ba mẹ chúng đi viếng gia đình nội của chúng. Tỉ tê trò chuyện với nhau hoài cũng chán, và không nghĩ ra được một trò chơi nào mới lạ, hai chị em con nhỏ rủ nhau đến phòng học.

Anh Nhân đang vẽ trên một tờ giấy lớn trải trên hai cái bàn học ghép lại, ngược mắt nhìn về phía hai đứa:

- Hai đứa muốn vào đây học bài hả?

Con chị đáp:

- Dạ không.

- Sao không đi chơi đi?

Con em mon men đến chiếc ghế trống đưa mắt thom lom nhìn vào tờ giấy vẽ, trả lời:

- Mấy đứa đi chơi hết rồi. Tụi em không có ai chơi.

- A đúng rồi! Hôm nay gia đình anh phải xuống viếng nội.

Nói xong, anh Nhân đưa tay ra hiệu, cảnh báo con em

- Vy ngồi cẩn thận! Làm đổ chén nước này là công trình của anh toi hết!

Con chị khép nép ngồi cạnh em:

- Sao anh không đi thăm bà nội?

- Anh bận vẽ không đi được. Mà anh xuống thăm nội anh hoài đâu cần phải chờ đến chủ nhật mới đi đâu!

- Anh vẽ gì vậy? Con chị hỏi.

- Anh vẽ phong cảnh. Ngày mai anh phải nộp bức tranh này. Hai đứa thích thì cứ ngồi coi, cẩn thận, đừng đụng chén nước. Anh không thể nộp bức tranh nhem nhuốc màu cho thầy anh ngày mai đâu.

Con chị không hiểu vì sao anh Nhân lớn như vậy mà còn phải vẽ hình nộp thầy nhưng nó không dám hỏi anh. Nó nhớ những bức

hình thường vẽ ở nhà và hộp chì màu mà mẹ nó dành dụm mua cho nó vào cái ngày đầu tiên mẹ nó kiếm được một số tiền lẻ nhỏ nhoi ở bến xe ngựa. Nó đã dùng các cây chì màu đến cụt lùn, đến mức không thể nào gọt được nữa. Vậy mà nó vẫn cố giữ nguyên cái hộp in hình nàng Bạch Tuyết và bảy chú lùn cùng những mẫu viết chì màu ngăn ngăn trong cặp từ năm ngoái cho đến bây giờ. Nếu có dịp, nó thường quan sát người ta vẽ tranh để học lóm cách vẽ, nhưng anh Nhân không dùng viết chì màu như nó. Trước mặt anh là hộp màu nước với những ống màu nho nhỏ, và chén nước. Anh dùng cọ chấm nước rồi bóp ống màu ra hòa trên một tấm cát-tông trắng.

Khuấy đều cây cọ trong màu nước, anh Nhân hỏi:

- Bộ hai đứa chơi với nhau không được sao?

Hai đứa nhỏ lắc đầu.

Anh Nhân phì cười:

-Vậy lúc chưa đến nhà anh, hai đứa thường chơi với ai?

Con chị không trả lời; nó chăm chú nhìn anh Nhân đang tô vẽ cái nhà tranh màu nâu trên một góc giấy. Xong phần cái nhà tranh, anh Nhân lưỡng lự suy nghĩ một lúc rồi đặt mũi nhọn của cây cọ cạnh căn nhà tranh màu nâu ấy để kéo vuốt hai đường dọc màu nâu lên cao, và thu hẹp dần trên đỉnh. Anh nối hai đường cao này bằng những đường ngang rồi tô màu nâu đậm nhạt trên những ô vuông to nhỏ không đồng đều. Sau khi vừa ý với bố cục và màu sắc cơ bản của bức tranh, anh lấy ống màu xanh lá cây hòa nước vẽ những đường cong mềm mại, từ cái đỉnh của thân cây màu nâu hoặc vươn lên, hoặc tỏa ra hai bên, hoặc rũ xuống thành những cành lá có hình như hình xương cá. Con chị ngờ ngợ nhận ra:

- Anh vẽ cây dừa đứng bên cạnh nhà tranh hả?

- Ừ, anh đang vẽ một cảnh nông thôn.

Anh Nhân tiếp tục dùng màu xanh lá cây vẽ mấy buồng dừa sai trái to tròn, cũng từ ngọn cây màu nâu, tâm điểm xuất phát những tàu lá dừa buông lơ lửng xuống. Cứ thế, anh Nhân cầm cúi vẽ nốt các phần còn lại của bức tranh, nhưng thỉnh thoảng lại ngừng tay ngắm ngắm, ngó ngó. Trong mắt con chị, mái nhà tranh, cây dừa che bóng mát sao mà sinh động như thực. Lòng nó chợt băng khuâng

nhớ tới căn nhà nhỏ mà ba mẹ con chúng đã từng chung sống. Nỗi nhớ nhà lặng lẽ lớn dần trong nó đã thành một nỗi buồn da diết khiến nó không thổ lộ được cùng ai. Buồn bã, nó rủ con em đi xuống tầng trệt.

Bà vú của thằng Đức và hai chị giúp việc đang ngồi ngáp vắn, ngáp dài sau tủ kính, thấy mấy người lính Mỹ bước vào thì mừng rỡ đồng đứng dậy đón tiếp. Chỉ trở các tấm tranh sơn mài, những người đàn ông da trắng, mắt xanh, tóc vàng xí xa xí xỏ ra vẻ hỏi mua; còn hai người giúp việc cũng xí xa xí xỏ trả lời. Con chị không thể nào hiểu nổi họ nói những gì, chỉ nghe loáng thoáng hai tiếng phíp-ti sau cùng. Sau khi thỏa thuận giá cả, hai người làm và bà vú xúm xít chuẩn bị hộp, và dây để gói hàng cho họ. Hai con nhỏ lân la cạnh đó không có việc gì làm nhưng cũng không bị xua đi như những lần trước. Tiệm là nơi buôn bán của người lớn chứ không phải là nơi tụ tập của trẻ con cho nên lũ trẻ trong nhà chỉ đi ngang qua lại mỗi lần đi học, đi chơi chứ chẳng bao giờ chúng được lai vãng lâu. Con chị không thích ngồi nán trong tiệm nhưng cũng chẳng muốn quay lên lầu, nó khêu em đi ra ngoài đường mà chẳng nói với ai một lời nào.

Con em ngạc nhiên hỏi:

- Mình đi đâu đây chị Hạ?
- Mình về thăm nhà!
- Em cũng muốn về nhà. Em nhớ nhà và nhớ má lắm!
- Ừ nhưng mà má không có ở nhà đâu! Má vẫn còn bán hàng cho cô chú Bảy Mỹ ở Cam Ranh!
- Vậy mình về nhà làm gì?
- Về nhà với ba. Bàn thờ ba ở có một mình trong nhà chắc buồn lắm.

Con em cúi gầm đầu, mắt rơm rớm:

- Tại sao mình không ở chung nhà với ba má như con Tín, con Hạnh và thằng Đức vậy chị Hạ?
- Tại ông trời muốn ba mình chết đó Vy!
- Mình xin ông trời cho ba mình sống lại được không?
- Chị cầu xin hoài nhưng không bao giờ ông trời cho ba sống lại nữa.

- Sao trong phim kiếm hiệp người chết uống thuốc thần sống lại được vậy chị Hạ?

- Phim Tàu nói láo đó Vy!

- Nói láo sao người ta coi nhiều vậy?

- Chắc tại nó hay!

Con em không hiểu lời giải thích của chị nhưng nó không chất vấn nữa. Nó cúi người xuống nhặt tờ giấy hình chữ nhật màu xanh pha đỏ rồi reo lên:

- Em lượm được năm đồng!

Con chị mừng rỡ, háo hức hỏi:

- Đâu? Đâu?

- Đây nè!

Hai con nhỏ tùm đầu vào nhau, xăm soi tờ giấy bạc.

- Đúng rồi, tờ giấy năm đồng! Con chi la lên mừng rỡ.

- Có phải ai đi ngang qua đây làm rớt không chị Hạ? Hay là trời cho tụi mình? Con em hỏi vội vã.

Chị ngược mắt nhìn lên. Những người thợ nề đang chăm chú tô quét các bức tường cao tít tận lầu sáu. Con em nhìn theo chị, lo lắng hỏi tiếp:

- Có phải mấy người đó làm rớt không? Mình lấy tiền này được không?

- Không phải mấy người đó làm rớt đâu, chắc ai đi đường đánh rơi đó! Nhưng mà không thấy ai ở đây, em lượm được, thì tiền là của em!

- Vậy em có bị tội lấy của người ta không? Như vậy có là ăn cắp không?

- Không đâu! Em không có tội ăn cắp, ăn chực hay ăn xin gì cả!

Chị cũng sẽ không cho má biết là em lượm tiền đâu!

Con em dúi đồng bạc vào tay chị:

- Chị Hạ giữ tiền cho em. Chị muốn mua cho em cái gì thì chị mua. Tiền này là của chung hai chị em mình.

Con chị nhét tiền vào túi, lên giọng “tiểu ngạo giang hồ”:

- Tiền này mình để phòng lúc cần thiết mới lấy ra xài. Bây giờ mình sống tự lập hai đứa thôi.

Con em trở mặt:

- Vậy mình không trở về nhà cô Mỹ nữa hả?

Con chị lắc đầu:

- Chắc là không.

Im lặng bước theo chị, con em nói:

- Em cũng thích ở nhà mình thôi.

- Ủ nhà mình nghèo nhưng nhà mình là nhà mình!

Đến ngã tư gần trạm thông tin, nhớ lời chị Trí hôm trước, con chị liếc nhìn các hướng, xem xét xe cộ trên đường rồi dắt em chạy sang vỉa hè bên kia. Chúng đi bộ đến tiệm bánh Hoa Hoa, đứng nhìn các tủ kính đựng bánh kẹo một lúc rồi quay ra cái hàng bán lẻ bên vỉa hè gần đó. Bà lão bán hàng gọi mời:

- Hai cháu muốn mua gì không?

Con em còn luyến tiếc nhìn vào mấy tủ kính trong tiệm bánh:

- Mình mua bánh đó không được hả chị Hạ?

- Không được đâu! Chị thấy giá tiền bán một trăm gram tới chín đồng lận. Mình có năm đồng sao mua được.

- Mình hỏi họ bán năm đồng được không?

- Chị không dám hỏi đâu.

Bà lão bán hàng hỏi hai đứa thêm lần nữa:

- Mua dùm cho bà cái gì đi!

Hai đứa thờ ơ nhìn vào cái kệ bày hàng. Vài ba trái ổi xanh, vài trái xoài non, vài miếng mít, vài miếng thơm xắt lát dọc được đặt cạnh mấy củ khoai lang và hạt mít luộc, và một đồng nhỏ hạt xay đen bóng ánh những lông tơ vàng mịn. Con chị hỏi cho qua chuyện:

- Bà bán hạt mít bao nhiêu vậy?

- Mười hạt mít là năm cái.

Con chị vui vẻ hỏi em:

- Mua hạt mít nghe Vy? Mua mười hạt mít thì mình còn bốn đồng rưỡi lận.

Con em đồng ý gật đầu. Hai đứa chia hột mít, vừa ăn vừa rảo bước thật nhanh về nhà.

Ánh nắng ban trưa chiếu sáng trên hai cánh cổng gỗ trước ngôi nhà lớn, rọi bóng hai chị em nghiêng nghiêng trên mặt đất. Con chị mở chiếc khoen cài, đẩy cổng bước vào. Nó chờ con em bước vào

xong, khép cổng và lật khoen đóng lại. Tiếng lách cách khô khan của chiếc khoen va vào cổng gỗ vang lên rõ mồn một nhưng chẳng một ai trong ngôi nhà lớn thò đầu ra xem ai đang đến. Chỉ có hai con chó của cô Út nhận biết được người thân, không sủa, mà nhảy chồm lên người hai chị em con nhỏ tỏ vẻ mừng rỡ. Chúng quần quít vờn quanh chân hai chị em đến tận căn nhà nhỏ.

Con chị nhẹ nhàng kéo cánh cửa gỗ xiêu vẹo không khóa và giục em bước vào nhà. Bồi hồi được về lại căn nhà thân yêu, hai đứa lặng yên nhìn đồ vật xung quanh. Tất cả đều ở trong vị trí cố định như những ngày chúng từng chung sống với mẹ, chỉ khác là dưới bàn thờ ba chúng, ai đã đặt ở đấy vài ba chai nước trong. Đang khát sau quãng đường đi bộ, hai đứa chạy ủa đến, mỗi đứa cầm một chai lên để uống. Vừa kê lên miệng hớp một hớp, con chị đã vội vã chạy đến cửa phun ra ngoài.

- Dầu hỏa chứ không phải là nước đâu Vy, đừng có uống! Con chị la lên.

Con em hốt hoảng:

- Em lỡ uống rồi!
- Uống nhiều không?
- Không nhiều!

Con chị cần nhắc:

- Uống vô miệng phải biết mùi chứ! Sao nuốt nhanh vậy?

Con em lo lắng:

- Vậy em có sao không?

Với một liên tưởng nảy ra trong đầu, con chị nói thật nhanh:

- Dầu lửa dùng để thắp đèn sáng. Nó làm cho em cháy bụng đó!

Mau khạc ra đi!

Hai đứa chạy ra ngoài sân, và con em cố gắng khạc lấy khạc để nhưng không thể nào làm cho nước dầu hỏa trong bụng nó trào ra ngoài được. Nước miếng nước dãi chảy tràn dưới cằm, hai bên mép, nó mếu máo:

- Em có chết không? Em không khạc ra được.
- Chị không biết Vy có chết không nữa! Con chị nói trong thất vọng. Đưa ánh mắt về phía ngôi nhà lớn, nó hy vọng có được một người nào đó bất chợt đi về phía căn nhà của chúng và chỉ dẫn

cách giúp con em. Thế nhưng, những bóng người thấp thoáng qua lại đằng sau ngôi nhà lớn, không hề để ý chuyện gì đang xảy ra ở căn nhà nhỏ.

Đột nhiên đôi mắt con chị ngừng trên cái lu nước, và nó thuyết phục con em:

- Hay là Vy ra lu súc miệng đi! Uống nước để cho nó rửa bụng Vy và để cho dầu lửa không làm cháy bụng Vy được.

Con em nghe lời, theo chị đến lu nước, dùng ca múc nước vừa súc miệng vừa uống.

Một lúc, hai đứa trở vào nhà nằm nghỉ trên giường. Con chị lo lắng hỏi em:

- Em thấy sao ?

- Em buồn ngủ!

- Vậy em ngủ đi!

Chờ em ngủ xong, con chị rón rén bước xuống giường, đến trước ngạch cửa, ngồi chồm hóm trên bậc tam cấp, và đưa mắt nhìn sang nhà nội. Những bóng người vẫn còn thấp thoáng sau cây ô ma và cây khế chua. Giờ này chắc hẳn mọi người đang chuẩn bị cơm trưa và có thể cô Út và chị người làm của hai bác Cả sẽ ra giếng rửa rau cá. Sợ sệt, nó quay vào, đóng cửa lại và lên giường nằm ngủ cạnh con em.

Hai đứa ngủ quên cho đến lúc cô Sáu kéo cửa bước vào. Từ lúc bà mẹ buôn bán xa và hai đứa nhỏ ở nhà cô chú Bảy Mỹ, cô Sáu thường thắp hương cho ba cửa chúng vào buổi chiều tối, sau khi đi bán về. Lờ mờ nhận ra sự hiện diện của hai chị em trong bóng tối nhá nhem, cô kinh ngạc hỏi lớn:

- Tụi mi về khi mô rứa? Ai kêu tụi mi về đây rứa?

Con chị lồm cồm ngồi dậy ấp úng:

- Dạ không ai kêu hết. Tụi con muốn về thôi.

- Không có chi răng tụi mi đi về?

- Con nhớ nhà!

- Tụi mi đi về khi mô?

- Dạ hồi sáng.

- Mấy đứa tề mô? Tụi hần không chơi với tụi mi răng mờ tụi mi về?

- Dạ không có, tụi nó đi thăm nhà nội tụi nó rồi nên tụi con về nhà.
- Đi mô mờ không cho tụi mi đi? Tụi nó muốn phân tách chứ chi!
Bà con chi mà phân tách như rứa!

Con chị muốn giải thích sự trở về của chúng rõ ràng hơn nhưng cô Sáu nói nhanh và nói nhiều đến nỗi nó thấy im lặng là phương cách hay để tránh được những chất vấn tiếp theo đó. Hơn nữa, để khỏi bị rầy rà về cái tội bỏ đi mà không xin phép, nó luôn miệng dạ nhip theo những lời giảng giải dài lê thê của cô Sáu.

Cô Sáu im bất một lúc sau khi cần nhần rồi hỏi:

- Tụi mi đã ăn chi chưa?

Con em vừa dụi mắt vừa nói:

- Dạ chưa. Con đói bụng lắm!

Con chị nói thêm:

- Từ sáng đến giờ tụi con chỉ ăn mấy hột mít thôi chứ chưa ăn gì cả!

Cô Sáu như lửa đang bị chế dầu:

- Vào trong nhà o cho ăn cơm rồi o dắt tụi mi ra tới nhà o Bảy nói chuyện.

Cô Sáu thấp hương cho ba của hai đứa nhỏ xong, đưa chúng vào nhà ăn cơm rồi dắt chúng ra phố Độc Lập. Hai đứa nhỏ vừa đi cạnh cô vừa phập phồng lo sợ. Con chị thầm cầu nguyện sẽ không bị quở trách vì cái tội bỏ đi mà không xin phép.

Ba cô cháu đến nhà cô chú Bảy Mỹ đúng lúc gia đình cô chú Bảy Mỹ đang dùng cơm tối.

Chị Nghĩa mời:

- Mời dì Sáu và Hạ Vy vào dùng cơm với gia đình con luôn!

Giọng cô Sáu chua như dấm:

- Thôi cảm ơn! Dì đã ăn rồi và hai đứa này cũng đã ăn xong.

Con Hạnh ngây thơ hỏi:

- Vy và Hạ ăn với bà ngoại và mấy dì rồi hả?

- Ừ nó ăn trong ngoại chứ biết ăn ở mô! Tụi mi đi mô không cho tụi hấn đi chung để hấn đói rã ruột từ sáng đến chừ rứa?

Cô Bảy Mỹ phân bua:

- Sáng nay tụi em phải đưa các cháu về thăm bà nội của chúng. Em có dặn mấy người làm lo cho hai đứa Hạ Vy ăn uống đàng hoàng,

vậy mà tụi nó bỏ đi không nói năng chi với ai, làm cả nhà chia nhau đi kiếm cùng đường, khắp phố.

Giọng cô Sáu dịu đi:

- Rửa mớ tau nghe tụi hần nói mấy tụi mi không cho tụi hần đi chơi chung, để tụi hần đói từ sáng đến chiều tối tau mới ra đây hỏi cho tỏ tường.

Cô Bảy tức giận:

- Mần răng mớ không cho tụi hần ăn? Nhà em thiếu thứ chi mớ không cho tụi hần ăn? Nói chi mớ ác rứa! Vì có chuyện nên tụi em không có thể cho tụi nó đi cùng nhưng mà em dặn tụi trong nhà lo cho tụi nó đầy đủ chứ bỏ bê chi mô. Hai đứa hần bỏ đi mà không nói cho ai biết đi mô làm cho cả nhà em phải chia nhau đi kiếm tụi hần bắt đừ thê! Định cho tụi nhỏ ăn vài miếng cơm xong là em về mạ xem tụi hần có về đó không. Em cũng nghi tụi hần về với mạ rồi.

Cô Sáu giả lả:

- Tau có biết chi mô nờ. Nghe răng thì nói rứa. Như rứa là hiểu làm thoi! Chừ tau đưa tụi hần ra đây thì khỏi phải tìm nữa.

Không đợi cô Mỹ trả lời, cô Sáu quay sang hai chị em con nhỏ căn dặn:

- Hai đứa không được tự ý về nhà nữa nghe chưa! Chờ mạ mi về rồi về nhà chơi. Bây chừ thì hai đứa mi phải xin lỗi chú và o Bảy rồi lo tắm rửa, đi ngủ, để mai còn đi học.

Hai đứa riu riu nghe lời, và lặng lẽ bước lên lầu. Tiếng cô Sáu còn văng vẳng bên dưới:

- Hai đứa hần mớ coi cha, mạ tụi hần phải đi làm xa, tụi mi coi răng mớ chơi chung thuận thảo với tụi hần. Đừng để tụi hần tủi thân tội nghiệp!

Có tiếng phản đối sau lưng:

- Tụi con có làm chi mà không thuận thảo. Tụi nó muốn mặc cảm thì tự tụi nó thoi.

Hai chị em con nhỏ bước vào phòng đến tủ đựng quần áo, con Tín bước theo:

- Đâu có ai không cho Hạ Vy ăn cơm ở nhà này đâu mà Hạ Vy nói với dì Sáu như vậy?

- Hạ không nói!
- Không nói tại sao dì Sáu nói?
- Hạ chỉ nói đói từ sáng đến chiều chứ không nói là không cho ăn.
- Ai biểu Hạ với Vy đi ra khỏi nhà làm chi cho đói từ sáng đến chiều?

Chị Trí bước vào phòng, bồi thêm:

- Là con nít mà tự ý bỏ nhà đi không xin phép đã là không tốt rồi! Vậy mà còn đặt chuyện cho người lớn gây gổ!

Con chị không trả lời. Nước mắt nó trào ra. Thay vì chỉ lấy một bộ đồ đi tắm. Nó xếp thêm hai bộ đồ nữa bỏ vào cặp rồi bước xuống phòng tắm. Con em đi theo chị, hỏi nhỏ:

- Vì sao chị bỏ áo quần vào cặp vậy?
- Mai chị về nhà luôn không trở lại đây nữa.
- Em cũng muốn về luôn với chị. Vậy em cũng lấy đồ bỏ vào cặp nghe!

- Ủ, tan học mình về nhà chứ không đi xích lô của bác Bảy với tụi nó nữa!

Tắm xong, nước mát làm dịu đi lo lắng và muộn phiền của hai đứa nhỏ. Nằm bên chị, con nhỏ em thủ thủ nho nhỏ:

- Em đã lấy áo quần hết rồi. Mai mình về nhà ở luôn nghe chị.

Con chị hỏi:

- Em có bị đau bụng không?
- Không. Uống dầu lửa không bị chết chị à!
- Chết chứ sao không! May là em uống ít đó! Lần sau mình phải coi cẩn thận trước khi uống nghe Vy!

Hai con nhỏ đang tỉ tê tâm sự chợt nín lặng, chúng vừa nghe tiếng đối thoại và tiếng chân trở lại phòng của những đứa em bà con.

Con Tín, Con Hạnh và thằng Đức, từ phòng học trở về phòng ngủ, không nói gì, và cũng không hỏi hai chị em con nhỏ chơi trò “cá sấu ăn thịt người” trước khi ngủ như những tối hôm trước. Sự căng thẳng ngấm ngầm khiến cho mấy đứa nhỏ tắt đèn trong phòng sớm hơn thường lệ và bóng đêm đã cho con em tiếp tục giấc ngủ chưa trọn lúc ban chiều. Con chị nằm im bên em, suy nghĩ những sự việc xảy ra trong ngày và mấy đồng bạc mà con em trao cho nó. Vui đầu trong chăn cho đến lúc nghe những tiếng ngáy vang lên

xung quanh, nó lật đật ngồi bật dậy đi xuống nhà bếp, đến chỗ để áo quần dơ tìm tiền.

Cất tiền vào túi, nó không đi trở lại phòng ngủ mà đi lên tận cái cầu thang từ các phòng ngủ hướng lên sân thượng. Đi ngang các tầng lầu, qua các phòng tối đen, nó đoán rằng có lẽ cô chú Bảy Mỹ đã đóng cửa tiệm và mọi người đã ngủ yên. Im lặng trong bóng tối cạnh cái cửa sổ, nó thút thít gọi thầm:

- Má ơi sao má không về? Sao má bỏ tụi con đi lâu vậy? Sao má không về nhà ở với tụi con trong nhà với ba?

Rung rúc khóc lâu lắm mà nó vẫn không thôi. Không gian yên lặng của trời đêm và bóng tối dày đặc bao quanh như muốn vỗ về, chia sẻ nỗi tủi thân tủi phận của nó. Một cơn gió mạnh lướt qua, rít vào mái tôn của những căn nhà bên dưới làm nó giật mình, và cảm thấy lạnh lạnh. Nó ngưng khóc. Ngơ ngác nhìn xuyên qua các thanh sắt của cửa sổ xuống những căn nhà bên dưới và xa xa là lầu bảy đang xây dựng dở dang, nó chỉ thấy một màu đen thẫm của bầu trời đêm. Trên đỉnh lầu bảy, có lẽ từ một đèn điện tròn được lưu lại do những người thợ hồ, một đốm sáng treo lơ lửng, lập lờ, đong đưa qua lại khi gió thoảng qua như bóng ma lúc hiện lúc ẩn. Lau nước mắt để nhìn rõ hơn, nó thấy một cái bóng sáng vàng lung linh dao động, và những vệt mây trắng hình thù kỳ dị lượn lờ giữa bầu trời đêm như đang trên ghẹo nó. Nhớ đến những lời đồn đãi của mấy đứa em bà con về những bóng ma trên lầu bảy, tay chân nó trở nên tê cóng và một cảm giác rờn rợn lan khắp sống lưng. Trân trân nhìn cái bóng sáng vàng lung linh dao động, nó tưởng tượng đến hình ảnh của những con ma. Trong muôn vàn hình bóng của loài ma, nó tin chắc rằng, bóng ma bà nó cũng hiện lành phúc hậu như bóng ma bà Cúc Hoa một đêm hiện về bắt chích cho anh em Nghi Xuân, Tấn Lực - trên đường tìm cha - đã mệt mỏi ngủ say trên mộ của bà. Trong ảo giác, nó vừa khóc vừa cầu xin ba phù hộ mọi điều tốt đẹp cho chị em nó khi chúng trở về nhà.

Hai Chị Em

Chương Mười Bảy

Tan học, hai chị em con nhỏ gặp nhau tại điểm hẹn để cùng về. Ngang qua chiếc xe xích lô của bác Bảy, con chị thưa:

- Hôm nay tụi con đi về nhà của tụi con.

- Ủa! Bộ má hai đứa con trở về rồi hả? Sao không ai nói cho bác biết vậy? Bác Bảy hỏi với giọng ngạc nhiên.

Con chị lắc đầu, con em cúi mặt.

Bác Bảy hỏi tiếp:

- Vậy tụi con biết đường về không vậy? Có cần bác chở đến nhà không?

Con chị đáp nhanh khi thấy con Tín và con Hạnh đang tiến lại gần.

- Dạ, con biết đường mà! Hai đứa con đi bộ về nhà được bác à.

Dứt lời nó dắt em nhanh bước, hòa vào trong đám học sinh tan trường.

Nắng trưa chói lòa trên hai cánh cổng gỗ đến tận hiên trước của ngôi nhà lớn. Hai cánh cửa khép im lìm của ngôi nhà làm cho hai chị em con nhỏ dạn gan hơn. Con chị nhẹ nhẹ nắm chiếc khoen cài, đẩy cổng vào, ra dẫu cho em bước theo, rồi khép cổng và đặt cái khoen lại vị trí cũ. Hai đứa rón rén bước qua khu vườn vắng và tiến vào căn nhà không khóa cửa.

Vừa buông cặp trên bàn, con chị chạy ngay đến thùng gạo mở nắp xem xét. Rất may, vẫn còn chút gạo trong thùng. Nó nói với con em:

- Chị sẽ nấu cơm cho em ăn. Nhưng mà Vy phải lượm củi cho chị.

- Củi ở đâu?

- Mấy nhánh cây vú sữa khô rớt trong vườn đó!

- Chị lượm với em. Em không lượm một mình đâu!

- Được rồi, chị đi với Vy.

Hai đứa đang lom khom gom nhặt những nhánh cây khô trên đất thì giật bắn người vì câu hỏi của chị Cựu, người giúp việc cho hai

bác Cả, đột ngột vang bên tai:

- Tụi mi đang mần cái chi rứa?

Con chị thẳng người, áp ứng:

- Tụi em lượm củi để nấu cơm.

- Cơm chi?

- Dạ cơm để ăn.

- Răng không ở nhà cậu mợ Bảy mớ về nấu cơm chi rứa?

- Tụi em thích ở nhà hơn.

- Chà oai ghê tề! Tí ti chừng nớ mớ đòi ở một mình.

Con chị ghét lối nói mỉa mai của chị Cự. Nó nhìn thẳng vào mắt chị:

- Em ở một mình được! Em lo cho em của em được.

Đôi chân mày rậm của chị Cự nhướng cao, đôi môi run run như muốn nói gì đó nhưng lại thôi. Chị quay ngoắt người, ngúng nguẩy đi đến giếng lấy mâm chén đĩa, rồi đi về phía sau ngôi nhà lớn.

Những bước chân xa dần của chị Cự càng lúc càng đẩy con chị lùi sâu vào thế giới cô đơn và hoang vắng. Tủi thân với ý tưởng bị bỏ rơi bởi người gần gũi độc nhất trong khuôn viên nhà họ Hoàng, nó cúi mặt, đánh rơi những giọt nước mắt tuôn lá chả trên sân đất.

Con em đến bên chị.

- Củi khô như vậy đủ chưa chị?

Không nghe chị trả lời, nó nắm tay chị, lắc lắc, hỏi tiếp:

- Mình nấu cơm ăn được chưa hả chị Hạ?

Câu hỏi lần thứ hai của con em mới đánh thức con chị trở về với thực tại. Nó lau vội những giọt nước mắt trên má:

- Đủ rồi! Để chị vô bếp nấu cơm cho em ăn.

Con em gãi đầu, ngập ngừng hỏi:

- Chị khóc hả? Có phải chị Cự làm chị buồn không?

- Không có! Bởi vì chị nhớ má và mong má về với mình thôi!

Con em ngồi chồm hồm cạnh con chị, nói:

- Em cũng mong má về, nhưng em không khóc nữa. Em khóc hoài nhưng má có về đâu!

Tuy nói vậy, nước mắt của con em rơm rớm và trào không ngừng ra khỏi mi như những giọt nước mắt đang rơi không ngừng của con chị. Gạt nước mắt, con chị không an ủi em, cũng không nói thêm

lời nào; nó vào nhà tìm gạo trong hũ. May mắn cho nó gạo vẫn còn đầy trong hũ. Cố gắng nhớ lại cách thức mẹ nó nấu cơm mỗi ngày, nó lấy hai lon gạo cho vào nồi, đem ra lu nước vo sạch, đổ nước sấm sấp, đập vung và bắc lên bếp. Kế tiếp, nó xé giấy vớ cũ để môi lửa từ chiếc đèn dầu trên bàn thờ ba của nó, rồi chạy xuống bếp châm vào lò. Những lá khô và những cành cây khô trong lò bén lửa từ từ bùng cháy. Nó phồng má thổi từng hơi dài cho ngọn lửa cháy đều. Con em bám riết sau chị, theo dõi từng hành động, không nói lời nào. Khi lửa cháy bập bùng, và lách tách reo cả con chị lẫn con em đều vui vẻ hẳn lên. Hai đứa thi nhau đút đầy những nhánh cây khô vào lò, đến nỗi nồi cơm quá lửa bốc mùi khét lẹt.

Vội vẻ nghiêm trang và trịnh trọng trước nồi cơm vừa mới thực hành lần đầu tiên trong đời, hai chị em dọn mâm, sắp chén bày trên nền đất giữa nhà như đang sửa soạn một buổi tiệc linh đình. Con chị sai em so đĩa, còn mình chế nước mắm vào cái chén nhỏ.

- Hôm nay mình chỉ ăn cơm với nước mắm thôi nghe Vy! Hôm nào chị sẽ mua đồ ăn cho em ăn?

Con em nuốt nước miếng, chăm chăm nhìn nồi cơm.

- Em thích ăn cơm với nước mắm, nhất là cơm của nhà mình, cơm chính mình nấu.

Nắp nồi cơm vừa được mở ra, con chị chép miệng:

- Cơm vừa sống lại vừa khét, Vy à!

- Em ăn cơm sống cũng được!

Gạt lớp cơm sống trên mặt, và lấy đôi đũa chọc sâu xuống nồi lấy vài hạt cơm nhai thử, con chị reo:

- Chỉ có lớp cơm trên mặt bị sống thôi, cơm ở dưới chín rồi nhưng nhão nhoẹt! Mình sẽ lựa cơm chín mà ăn. Em đưa chén đây chị bới cho!

Ăn cơm do tự tay nấu nên hai con nhỏ vui hẳn lên. Chúng vừa nhai chóp chép vừa nói huyên thuyên về công trình, nồi cơm vừa sống vừa khê vừa nhão mới hoàn thành. Hột cơm nhao nhão, khen khét, tạo cho chúng cái vị là lạ và ngon lành dù chỉ ăn với nước mắm. Con em háu ăn, “làm được” hai chén, con chị khản ăn chỉ dùng có một. Dầu muốn ăn thêm cho thật no, hoặc để dành cơm cho buổi chiều, chúng cũng không thể; vì hơn nửa nồi cơm đã sống

lại kê đành phải bỏ phí. Ăn xong, con chị lo dọn dẹp. Nó đặt mấy cái chén không, cái nồi cơm kê, và chén cơm sống còn thừa vào cái mâm rồi kê nệ bụng cả ra sân. Sau khi thả tất cả chén bát vào ngâm trong nồi đầy nước, con chị nghĩ cách giấu nhem cái chén cơm sống. Mẹ nó luôn đe nó là nếu đổ bỏ một hạt cơm nào thì chết xuống âm phủ sẽ bị diêm vương cho ăn dòi. Tưởng tượng những hạt cơm bỏ vào thùng nước mã - thùng chứa thức ăn thừa mà những người nuôi heo thường đến lấy vào mỗi tối - trở thành những con sâu hôi thối là đủ ngăn đến tận xương huống hồ là phải ăn một chén đầy dòi. Ngược lên nhìn những bóng chim sẽ chuyền trên các tàu lá dừa, con chị cầu mong chúng xuống nhặt hết những hạt cơm sống mà nó rải khắp mặt sân lát gạch trước nhà, viên mẻ, viên bể xộc xệch trong đất cát. Con em ngồi cạnh chị, lo lắng hỏi:

- Cơm dính đất chim ăn có sao không?

- Không sao đâu! Chim ăn dưới đất hoài!

- Sao tụi nó chưa xuống ăn vậy?

- Tại tụi nó lo hót không lo ăn. Ngưng một lúc, con chị nói tiếp.

Vội lại, hồi giờ không ai cho nó ăn cả nên nó không quen đi tìm cơm ăn.

- Không ai cho, sao chị cho?

- Chị không muốn bỏ cơm vô nước mả. Nó bị thành giò mau.

Mình cho chim ăn, cơm không thành giò, chết xuống âm phủ không bị phạt ăn giò.

Con em ngược lên cao, lắc đầu:

- Chim không biết xuống đây ăn đâu. Thấy cơm vương vãi như vậy, mình bị la chết!

Con chị lo lắng như em. Nó đến lu nước quăng cái chén không vào trong nồi cơm, rửa tay thật nhanh rồi giục em vào nhà để đóng cửa ra vào lại.

Chăm chú nhìn lên những đợt dừa, hai đứa hồi hộp chờ đợi bầy chim sà xuống sân ăn cơm. Con em hỏi nho nhỏ:

- Không có cơm, chim ăn gì vậy chị Hạ?

- Sâu hay trái chín trong vườn.

- Tụi nó quen ăn sâu và trái chín, chắc không ăn cơm chị đồ đâu!

Con chị bực mình gắt:

- Chị biết rồi! Đừng nói nữa!

Nó lại e ngại người trong ngôi nhà lớn, thậm chí mong sẽ không một ai ra vườn vào giờ này. Khu vườn im vắng như điều mong ước của nó. Giờ này là lúc mọi người lớn trong ngôi nhà lớn đang ngủ trưa sau một buổi sáng bận rộn, và nếu như có người nào vô tình ra vườn hay ra giếng, chẳng ai buồn để ý căn nhà nhỏ với cánh cửa ra vào khép kín.

Trong khi chờ đợi, con em lôi cặp ra, sắp xếp lại sách vở áo quần. Chẳng thấy chú chim nào bay xuống, con em mất kiên nhẫn, bàn với chị:

- Để em viết bài một chút, rồi ra thăm chừng chim có ăn cơm của chị chưa.

Con chị bực bội với mấy chữ “cơm của chị”, nhưng nó ưng thuận ngay với đề nghị có vẻ hợp lý của con em.

- Ừ chút nữa nếu Vy thăm chừng, mở hé cửa một chút thôi, đừng mở rộng cửa, mọi người “trong đó” biết mình ở nhà đó!

Con em hỏi vặn:

- Chị Cựu đã biết mình về rồi mà?

- Chỉ tưởng mình về chơi chứ không nghĩ là ở luôn đâu! Mà chị cũng không kể ai nghe làm gì! Chẳng ai quan tâm đến tội mình, nếu kể ra là chỉ khổ thêm thôi!

- Khổ gì?

- Bị hỏi lung tung, hay bị sai đưa tội mình ra cô chú Bảy Mỹ lại!

Con chị sửa soạn tập vở ra trên bàn chuẩn bị làm bài, không đề cập gì thêm chuyện lo lắng vừa qua. Đọc sơ qua đề bài tập, nó chau mày lắc đầu. Trong suốt buổi học ngày hôm nay, chìm mình với kế hoạch trở về và phương cách sinh sống tự lập trong căn nhà của chúng, cho nên nó cứ ghi ghi chép chép mà chẳng biết cô giáo giảng giải những gì. Đọc đi đọc lại các đề toán, vật lộn với những con số và các vấn đề hóc búa được đặt ra, con chị mò mẫm làm bằng cách này rồi sang cách khác. Cộng, trừ, nhân chia, bôi bôi, xóa xóa trên giấy nháp cả chục lần mà nó vẫn không giải được trọn vẹn mấy bài toán. Thở dài nhìn những đáp số không đâu vào đâu, nó buồn rầu gấp vở lại bỏ vào cặp. Con em nhìn chị, dò hỏi:

- Chị không làm bài được hả?

- Không được! Con chị lắc đầu với khuôn mặt thiếu nǎo.
 - Nếu mình ở nhà cô chú Bảy Mỹ, chị hỏi anh Nhân, anh Lễ hay chị Nghĩa, chị Trí, thì chị biết cách giải rồi phải không?
 - Ủ! Con chị trả lời một cách uể oải.
 - Chị muốn trở lại nhà cô chú bảy Mỹ không?
- Con chị lắc đầu nhìn ra vườn.
- Nhìn mông lung ra ngoài theo ánh mắt chị, con em buột miệng:
- Nếu mình có một người anh hay người chị nữa thì vui và tốt biết mấy!
- Con chị mơ màng:
- Chị có chị chứ!
- Con em chớp mắt, kinh ngạc:
- Sao em không biết?
 - Chị đó là chị của chị nên chỉ có mình chị biết thôi!
 - Chị của chị ở đâu? Chỉ tên gì?
 - Chị của chị ở gần biển đó! Tên của chị là Bạch Tuyết.
 - Chị có gặp chị chưa?
 - Có rồi! Vì chị là chị của chị mà!
 - Chị có giống cô Bạch Tuyết trong truyện Bạch Tuyết và Bảy Chú Lùn không mà có tên Bạch Tuyết vậy?
 - Chị Bạch Tuyết của chị đẹp y chang như cô Bạch Tuyết trong truyện Bạch Tuyết và Bảy Chú Lùn vậy đó! Nhưng mà, Bạch Tuyết và Bảy Chú Lùn thì ở trong rừng; còn chị Bạch Tuyết của chị thì ở nhà của chị trước bãi biển.
 - Nhà của chị có đẹp không?
- Đôi mắt con chị xa xôi tận những khóm hoa thấp thoáng trước ngôi nhà lớn; miệng diển đạt không ngừng những hình ảnh trong trí tưởng tượng:
- Nhà chị Bạch Tuyết của chị đẹp lắm. Trước nhà “chị” trồng toàn hoa là hoa. Nhiều hoa đến nỗi ong bướm rủ nhau tìm đến hút mật, nhả phấn, bay lượn rợp khắp khu vườn. Nhà chị còn có cái xích đu cạnh cây cao với nhiều cành lá xanh um mà chim đậu trên ấy rất đông.
 - Chị có làm gì cho chị không?
 - Có chứ! Chị nói chị ngồi trên ghế xích đu với chị rồi kêu chị tựa

dầu trên vai chỉ để chỉ đọc truyện cho chị nghe. Chị ngoan ngoãn làm theo lời chỉ. Lúc đó, chị vừa được nghe tiếng chỉ đọc truyện, vừa được nghe tiếng chim hót, và còn nghe được cả tiếng sóng biển nữa!

Ngẫm nghĩ một lúc, con em ba hoa chích chòe:

- Em cũng có anh nữa!
- Vậy hả? Anh của em có thương em không?
- Có chứ! Anh em thương em lắm! Anh của em cho em ăn đủ thứ bánh kẹo. Anh cho em ăn cả mấy loại bánh tây và kẹo sô cô la nữa.
- Anh của em tên là gì?
- Anh của em tên là Hoa Hoa.

Con chị nhú mày:

- Sao anh em là con trai mà có tên Hoa Hoa?

Con em hồn nhiên nói:

- Tại anh ở tiệm Hoa Hoa nên anh mới có tên Hoa Hoa đó!

Con chị nhìn em thương hại. Hồi tưởng hôm hai đứa đứng lấp ló trước tiệm bánh Hoa Hoa, một anh con trai người Trung Hoa mập trắng đang bán hàng cho khách trong tiệm và con em dán chặt ánh nhìn thèm thuồng trên những thấu kính đựng bánh kẹo, con chị ôn tồn nói:

- Vậy em cũng như chị thôi! Hai đứa không có chị hay có anh gì cả. Chị của chị và anh của em là anh chị tưởng tượng mà thôi.

Con em cúi đầu:

- Đúng rồi! Anh của em là anh tưởng tượng. Anh không có cho em kẹo thật.

- Còn chị Bạch Tuyết của chị không bao giờ muốn chị ngồi gần vì chị không muốn chị làm dơ áo đẹp của chị - Con chị nói với giọng trầm buồn khi hình ảnh cô Bạch Tuyết kia là hình ảnh của cô chị bà con Ly Ly sang trọng đang hiện ra trong trí tưởng tượng của nó.

- Em biết rồi! Giống như anh Hoa Hoa của em không bao giờ biết em thích loại bánh kẹo gì đâu! Con em cúi mặt.

Quàng tay trên vai em, con chị nói:

- Nhưng mà chị sẽ là chị tốt của em. Ngày mai mình đi học trên đường Phan Bội Châu, chị sẽ mua bánh mì cho em ăn. Chị sẽ mua cho em một ổ bánh mì thịt hai đồng để em ăn cho ngon.

Vút ngẩng đầu lên, đôi mắt của con em sáng rực, nó hỏi như reo:

- Chị nói thật không?

- Thật chứ! Mình còn bốn đồng rưỡi lận. Mai chị sẽ mua cho em.

- Sướng quá! Ngày mai em được ăn bánh mì ở đường Phan Bội Châu rồi! Chị nhớ mua cho em như chị hứa đó nghen!

Con chị vừa gật đầu, vừa ngáp dài:

- Ủi mai chị sẽ mua cho em mà! Bây giờ chị đi ngủ một tí để tối dậy làm bài nữa.

Con em đứng lên theo chị:

- Em cũng đi ngủ với chị!

Thật lâu, không còn một tiếng động, không còn tiếng chuyện trò trong căn nhà nhỏ. Trước sân nhà, những hạt com sòng vẫn còn chờ những con chim sẻ sà xuống nhặt

Hai Chị Em

Chương Mười Tám

Con chị giật mình thức giấc. Ánh sáng xám mờ xuyên qua các thanh gỗ của chiếc cửa ra vào không cho nó rõ bây giờ là chạng vạng tối hay đang tờ mờ sáng. Bỗng nhiên, tiếng rao hàng ngoài bức thành vang lên lạnh lạnh:

- Ai mua xôi! Mua xôi đậu xanh, đậu đen, đậu phộng đây!

Tiếng rao của người bán xôi dạo chưa đến lần thứ hai, con chị đã ngồi bật dậy gọi em rồi rít:

- V� dậy mau lên đi học chứ trễ bây giờ!

Con em giật mình tóc mền ngồi dậy và chun ra khỏi mùng.

Hấp ta hấp tấp súc miệng, rửa mặt và chải đầu xong, hai đứa ôm cặp chạy nhanh về phía cổng.

Ngang qua vườn cây ăn trái, hai đứa nhỏ là hai cái bóng âm thầm. Không gian mờ ảo của ban mai vẫn còn đang chìm vào trong màn sương sớm và hai cánh cửa ra vào của ngôi nhà lớn vẫn còn khép kín; mà nếu chúng bị đóng chặt hay mở toang, cũng chẳng một người nào trong ấy biết hai chị em chúng có hay không hiện diện trong khuôn viên nhà.

Vừa ra khỏi cổng, con em đi nhanh như chạy, lo lắng hỏi:

- Chị Hạ còn muốn mua cho em bánh mì ở đường Phan Bội Châu nữa không? Mình đi học trễ chưa?

Ngước lên nhìn những bóng đèn đường, con chị trấn an em:

- Mua chứ! Đèn đường chưa tắt điện như vậy còn sớm lắm, chưa trễ đâu mà em sợ! Mình đi ra đường Phan Bội Châu, chị mua bánh mì cho em, em đừng lo!

Nghe chị nói vậy, con em đi chậm lại. Con chị bước song đôi bên nó. Mỗi đứa đeo đuổi một ý nghĩ. Từ xế trưa hôm qua hai đứa ngủ quên cho đến sáng. Mất một buổi cơm chiều, cái bụng trống rỗng của con em nhột nhột như bị kiến bò. Nghĩ đến ổ bánh mì đầy thịt, nó nuốt nước miếng ừng ực. Con chị vừa bước đi vừa tính toán. Nó

không hiểu là có nên mua cho mình một ổ bánh mì không. Tối hôm qua có lẽ cô Sáu quên không thấp hương cho ba của nó nên cô không biết chúng ngủ trong nhà và không cho chúng ăn cơm chiều như ngày trước và bụng nó hoàn toàn đói meo. Tuy nhiên, nếu nó mua một ổ bánh mì thịt cho nó như cho con em thì hai đứa nó chỉ còn lại năm cắc và như thế hai chị em nó sẽ không có tiền chi tiêu cho những ngày sắp tới.

Đám trẻ học sinh vây hai người đàn bà bán bánh mì chặt cứng tại góc đường Phan Bội Châu và Hoàng Hoa Thám, kêu gọi rồi rít:

- Dì ơi! bán cho con ổ bánh mì thịt hai đồng đi dì!

- Cho cháu một ổ bánh mì cá hộp đi cô!

- Một ổ bánh mì chan nước thịt!

Bà bán hàng hỏi con chị:

- Cháu mua gì?

- Dạ một ổ bánh mì thịt cho em cháu.

Rọc nhanh ổ bánh mì và nhét thịt vào, bà bán hàng hỏi tiếp:

- Còn gì nữa không?

Con chị ngập ngừng:

- Dì có bán nửa ổ bánh mì không?

- Có! Nửa ổ bánh mì nữa hả? Có muốn chan nước thịt không?

- Dạ nửa ổ bánh mì bao nhiêu vậy dì?

- Năm cắc thôi. Nước thịt cho không, không tính tiền.

- Dạ cho cháu lấy luôn. Tất cả là hai đồng rưỡi.

Trả tiền xong, hai đứa chia bánh mì và đi thẳng trên đường Hoàng Hoa Thám hướng đến trường Nữ Tiểu Học.

Con em nhìn chị ái ngại:

- Chị muốn em chia thịt bớt qua ổ bánh mì của chị không?

- Không! Chị không muốn ăn thịt đâu!

Thật sự, con chị không muốn ăn gì mặc dù bụng nó cồn cào vì đói. Nhai chậm chậm và uể oải, nó suy nghĩ miên man những bài toán chưa làm. Những đề toán như những bài thuộc lòng trong đầu, vậy mà nó không thể nào biết cách giải chúng làm sao cho đúng. Nghĩ đến những đứa bạn cùng lớp, nó lắc đầu từ chối. Hình ảnh những đứa bạn gái nhỏ trong lớp chỉ là những hình ảnh của sự ích kỷ vĩ đại. Nó nhớ có lần nó thuộc lầu lầu một bài Học Thuộc Lòng và

nhắc bài một con bé học yếu nhất lớp chỉ hai chữ thôi, vậy mà con bé trưởng lớp méc cô giáo để cô giáo phạt nó. Con bé lớp trưởng làm sao có thể giúp nó hiểu bài để làm khi mà con bé ấy đã từng thóc mách với cô giáo gây cho nó bị điểm xấu kỷ luật chỉ vì lý do nhỏ mọn là giúp một đứa cần giúp đỡ đến tội nghiệp. Nếu con lớp trưởng hỏi nó “vì sao trò không biết làm mấy bài toán này?” “Vì không nghe cô giảng bài nên tôi không biết làm” sẽ không là lý do chính đáng để nó có thể cầu cạnh được sự giúp đỡ của con lớp trưởng cũng như những đứa học giỏi khác của lớp như lớp phó, đội trưởng và đội phó. Những đứa học trò giỏi thường là những đứa con nhà giàu, hoặc là những đứa có cuộc sống đầy đủ. Chúng có người hầu kẻ hạ hoặc có cha mẹ, anh chị kèm học thêm cho thì chẳng bao giờ chúng có thể hiểu hoàn cảnh khổ sở và bế tắc của người khác; cho nên có than vãn tâm sự bao nhiêu chúng cũng sẽ chẳng nghe cho và chẳng thể nào hiểu cho. Buông trôi với những tuyệt vọng trong trí, con chị quyết định là sẵn sàng chấp nhận tất cả những gì không hay xảy đến cho thân phận đứa học trò kém may mắn của nó.

Đúng như tưởng tượng, hôm ấy nó bị cô giáo la trước lớp về tội không làm bài. Không những nó chỉ có tội không làm bài mà còn tội ăn mặc xộc xệch, và dơ dáy.

Thường thường trong giờ kiểm tra vệ sinh, cô thường khám móng tay của những đứa học trò trong lớp. Lần nào cũng vậy, nó luôn luôn là đứa bị nêu danh với tội để móng tay dơ bẩn. Những đường đất bám đầy dưới những móng tay của nó làm cho bàn tay khẳng khiu và đen đui của nó trở nên dơ dáy nhiều đến nỗi khi nó ngược đầu lên, những cái biau môi, những ánh mắt khinh khi, những nụ cười ngạo nghễ cứ chòn vòn mãi trước mặt. Khuôn mặt nó lúc nào cũng sượng trân và cứng lì cho đến khi những lời la mắng quen thuộc của cô giáo văng vẳng bên tai “Đã là học trò mà không ăn mặc sạch sẽ là học trò hư. Đã học Khoa Học Thường Thức mà vẫn ở dơ là người học trò không biết phép giữ vệ sinh cho thân thể.” mới làm cho nước mắt lăn đầy trên má của nó.

Đứng trước lớp nghe la mắng rất lâu mà con chị không hề có một giọt nước mắt nào trên má. Sau khi bớt giận, cô giáo bắt nó đứng

gần cái bảng xanh lá cây đậm để nghe cô giảng thêm một lần nữa. Mặc cho cô giảng giải những bài toán cặn kẽ bao nhiêu, tâm trí của con chị nhẹ tênh như những phiến mây trôi. Những chữ dơ dáy mà cô giáo dành cho nó trước lớp vang dội vào đầu nó những câu la mắng của bác Cả gái ngày nào một cách nhịp nhàng dồn dập như trống rền “Lũ con ông Đạm dơ như mọi!”, “Cái lũ mọi rợ!”, “Cái lũ ở dơ!”, “Đồ dơ dáy như man rợ mọi rợ!” Âm vang của những câu tán thán gọi cho nó hiểu ở dơ là một cái tội lớn lắm. Một cái tội làm cho mọi người khinh bỉ và coi thường. Nó tự trách là đã không tắm rửa, và không ăn mặc đàng hoàng nên mới bị cô chê, bạn cười. Hơn thế nữa, không những ở dơ nên phải chịu cái tên “dơ dáy như mọi rợ” mà ngay cả ba nó đã chết rồi mà tên ông ta cũng bị nêu xấu theo. Mắt nó ngờ nghệch theo những giòng phấn trắng trên bảng của cô giáo. Cô hỏi nó:

- Đã hiểu chưa?

Nó cúi đầu:

- Dạ thưa cô, em hiểu rồi!

- Hiểu rồi thì về chỗ chép bài giải vào vở đi. Em không làm bài thì phải lãnh zê-rô.

Con chị nhận vở lầm lũi trở về chỗ ngồi. Không nhìn bạn, nó lặng lẽ chép bài giải vào vở.

Trên đường đi học về, không nghe chị nói năng gì, con em lo lắng hỏi:

- Chị Hạ có sao không?

Con chị lắc đầu không trả lời. Con em hỏi tiếp:

- Có phải chị lo mình không có gì ăn trưa không? Nếu không có gì ăn mình ngủ cho đỡ đói cũng được!

- Mình sẽ ăn cơm với mắm. Chị sẽ nấu cơm cho em ăn. Ráng ăn với mắm một lần nữa đi. Khi nào má về sẽ cho mình ăn cơm với thức ăn. Chiều tối chị sẽ mua kẹo cho Vy ăn.

- Vậy em ăn cơm với mắm để tối ăn kẹo. Em sẽ phụ chị lượm cây khô để nấu cơm.

Hai đứa vừa bước đến hàng dừa, chị Cựu hỏi vọng từ bờ giếng

- Tối hôm qua hai đứa ngủ một mình ở nhà hả?

Con chị khẽ gật đầu không nói.

Nhìn cái nồi đun nước đen cạnh cái lu nước, chị Cựu tiếp tục hỏi:

- Hôm qua tụi bây nấu cơm khét ăn phải không?

Con chị lại gật đầu. Chị Cựu nói to như đang la làng:

- Trời ơi! Sao tụi mi gan chi mờ gan dữ rứa? Tau tưởng tụi mi ngồi chơi ngoài vườn một tí rồi đi ra nhà cậu mợ Bảy lại chứ biết rứa mô!

Hai đứa im lặng. Chị Cựu hạ giọng:

- Nói rứa là tụi mi ngủ trong nhà tối hôm qua hỉ? Có khóa cửa không?

Hai đứa lắc đầu:

- Tụi em ngủ quên, chỉ khép chứ không móc cửa.

- Mần răng mờ tụi mi không chịu ở nhà cậu mợ Bảy?

- Em nhớ nhà, muốn ở nhà của tụi em thôi!

- Nhà tụi mi có ai mô mờ ở? Ở nhà cậu mợ Bảy có người hầu kẻ hạ không muốn, về đây nấu cơm khét ăn sướng hỉ!

Con chị không trả lời, lặng lẽ vào nhà cất cặp, con em đi theo sau.

Chị Cựu rửa chén xong, quay vào bếp của bác Cả. Một lát sau, chị hấp tấp bung một đĩa cơm và một chén cá thừa trở ra, vào tận căn nhà nhỏ, hỏn hên nói:

- Đưa cho tau cái tô cái chén chi tau xót mấy đồ ăn ni cho mờ ăn.

Đi học về mệt hơi sức mô mờ nấu!

Con chị cảm động:

- Em cảm ơn chị.

Nhìn chị Cựu trút thức ăn vào hai cái tô nhỏ, con chị khe khẽ hỏi :

- Khi nào rảnh chị dạy em nấu cơm được không?

- Nói rứa là bọn mi nhất định ở nhà luôn hử? Chị Cựu chau mày hỏi

Con chị gật đầu:

- Dạ em muốn ở nhà đây luôn cho đến khi má em về.

- Răng mờ mi không chịu ở nhà cậu mợ Bảy? Răng mờ mi tự tung tự tác rứa?

- Em muốn ở nhà của em, nơi có bàn thờ của ba em. Chị đừng nói với ai là tụi em về đây. Mọi người sẽ đuổi tụi em tới nhà cô chú Bảy Mỹ, chứ không giúp cho tụi em ở nhà của tụi em đâu!

Chị Cựu nhìn hai đứa nhỏ thương hại:

- Thôi được, tụi mi ăn cơm đi! Khi nào muốn học cách nấu cơm tau chỉ cho mờ nấu. Chừng nớ tuổi học cách nấu cơm cũng được rồi. Nhưng mờ nấu cơm rồi ăn với cái chi?

- Tụi em sẽ ăn cơm với nước mắm hay muối.

- Ăn cơm với mắm, muối răng mờ chịu cho thấu? Rửa thì để tau nấu thêm mỗi thứ một ít để dành cơm dư, canh dư cho tụi mi.

Khỏi phải nấu nữa! Chờ mạ tụi mi về rồi tính sau. Chừ ăn cơm đi!

Con em xúc cơm vào chén, giục con chị:

- Mình ăn cơm đi chị!

Liếc mắt nhìn nhúm cơm ít ỏi trong cái tô, con chị dịu dàng bảo em:

- Vy ăn hết cơm đi! Chị không đói.

- Chị không ăn gì mà sao không đói?

- Chị không muốn ăn. Nếu Vy không ăn hết thì cho mấy con chó ăn đi!

Nhìn hai con Kiki và Vàng đang nằm thè lưỡi, chăm chăm trước mặt, con em lắc đầu:

- Không đâu! Để em ăn hết cho chị cho!

Con chị ngược mặt hỏi chị Cựu:

- Có phải chị lấy cơm của hai con Kiki và con Vàng cho tụi em ăn không?

- Ủ! Chứ mần răng tau có cơm cho tụi mi?

Nhìn vẻ đăm chiêu của con chị, chị Cựu nói tiếp:

- Mi khỏi lo! Tau không cho tụi hăn ăn, cô Út cũng cho tụi hăn ăn mờ.

Con chị lắc đầu:

- Em không lo đâu. Em đang nghĩ cách giặt áo quần. Chị có thể dạy em cách giặt áo quần được không?

- Giặt áo quần có chi có đâu mớ dạy! Mi bỏ áo quần dơ vô thau ngâm cho đất cát bờ ra, đổ nước dơ đó đi rồi lấy bàn chải và xà bông chà áo quần cho sạch. Chà sạch áo quần xong thì đem ra xả nước sạch hai ba lần. Xả xong, vắt áo quần cho ráo hết nước rửa là mà đem phơi thôi.

Con chị gật gù:

- Em nhớ rồi. Em hay xách nước cho má em xả đồ nên em biết!

Chị Cựu gật đầu, nhìn nó dịu dàng:

- Có chi mờ mờ khó nờ! Đưa mắt để ý một chút thì học được ngay thê!

- Vậy còn châm đèn dầu thì làm sao?

Đặt chén đĩa dưới nền nhà, chị Cựu tắt tả bước vào "phòng thờ" lấy chiếc đèn dầu lớn. Cần thận đặt nó giữa nền nhà chị giảng giải:

- Mi mở cái bóng đèn để xuống như ri nì! Vặn cái chốt này cho tim đèn nhu lên như ri nì! Rồi đem cái đèn lớn nì đến bàn thờ lấy nhang châm lửa từ cái đèn của ba mi vô cái tim của cái đèn nì! Khi tim đèn cháy xong là mi lấy bóng đèn dậy lại.

- Để em làm thử coi.

Con chị thực hiện các bước theo đúng sự chỉ dẫn. Chị Cựu cười hả hê:

- Rứa! Rứa! Rứa! "Có chi mờ mờ khó nờ!" Nhưng mờ khi mi dậy cái bóng đèn vào mi nhớ ấn hấn xuống chặt như ri. Đừng có sợ lửa mà ấn lơ lửng như rứa, đến khi mi bung đèn đi, bóng rớt vỡ tan thì không có ai mua bóng đèn khác cho mi thay mờ.

- Em biết rồi! Em nhớ rồi!

Chăm chú nhìn ánh lửa trong ngọn đèn dầu con chị hỏi:

- Khi em muốn tắt đèn, em phải làm sao?

- Mi vặn cái chốt hướng nì nì. Tim đèn xuống thấp thì đèn tắt ngay.

Nhìn xung quanh nhà chị hỏi:

- Tối hôm qua tụi mi ngủ trong nhà tối thui không sợ sao?

- Sợ gì?

- Sợ ma.

- Em chưa thấy ma nên chưa sợ. Nhưng mà em không sợ ma đâu.

Nếu có ma dữ thì cũng sẽ có ma hiền. Hơn nữa, trong nhà này có bàn thờ ba em, em không sợ đâu. Có gì ba em sẽ phù hộ em.

Chị Cựu đứng lên:

- Thôi được! Tau phải vô nhà trong làm việc. Có chi chiều tau ra cho tụi mi ăn. Bây giờ mi muốn làm chi thì làm đi!

Con chị nhìn chị Cựu với ánh nhìn biết ơn:

- Em cảm ơn chị nhiều. Xin chị đừng nói ai biết tụi em về!

Chị Cựu im lặng lắc đầu. Chị ta vừa bước ra khỏi nhà, con chị vội

thu dọn đèn dầu, và các thứ rồi sắp xếp ngay ngắn theo vị trí cũ trong phòng thờ. Nó dùng giẻ lau bụi trên bàn thờ, trên bàn học, quét nhà và xếp đặt giường chiếu. Nó sai con em đem chén bát ra ngoài lu để nó rửa với những cái chén cũ còn ngâm trong nồi. Nó sắp xếp chén bát ngay ngắn và dọn dẹp bếp thơm tất. Xong xuôi mọi việc, nó giục em đi tắm và đem hai cái thau ra giếng giặt đồ. Ngạc nhiên với những hành động kỳ quái của chị, con em hỏi:

- Vì sao mình tắm buổi trưa?
- Vì hôm qua mình chưa tắm.
- Vì sao chị giặt đồ?
- Má không có ở nhà, mình phải giặt đồ cho mình mới có đồ sạch đi học được chứ?
- Vì sao chị dọn dẹp đủ thứ đồ trong nhà vậy?
- Để cho nhà mình sạch hơn đó em! Và cũng không để cho ai nói chị em mình dơ nữa.
- Mọi người hay nói mình dơ rồi! Người ta quen nói rồi!
- Nhưng mà chị không muốn nghe ai nói hai chị em mình dơ nữa! Chăm chăm nhìn mặt con em, con chị khẳng định thêm một lần nữa:
- Nhất định không để ai nói chị em mình ở dơ nữa nghe Vy! Cũng đừng để ai kêu tên ba mình ra khi chửi mình dơ nữa!

Hai Chị Em

Chương Mười Chín

Dưới bóng cây vú sữa, hai chị em con nhỏ ngồi gập ghềnh đối diện nhau trên những mô rễ mọc lồi gồ ghề trên mặt đất. Con em nhìn hau háu vào hai bàn tay mà con chị đang cố gắng kèm chặt con dao nhỏ trong bàn tay phải để gọt trái sa bô chê bị ăn dở. Cả hai im lặng và chăm chú. Con chị loay hoay mãi nhưng không làm sao gọt vỏ sa bô chê ra được. Nó cố tình đẩy lưỡi dao xuyên qua lớp vỏ mỏng để khỏi mất nhiều phần thịt bên trong; tuy nhiên, nó càng cố bao nhiêu, bàn tay vụng về của nó càng làm trượt lưỡi dao ra ngoài bấy nhiêu. Trái sa bô chê này hình như chưa được chín mềm; màu hồng lộ ra nơi vết ăn dở không là dấu hiệu là nó đã chín hẳn. Con em không nói gì cũng không hỏi điều gì nhưng khuôn mặt của nó lộ vẻ nôn nóng. Nó nhìn tay con chị không một chớp mắt; như thể nó không muốn bỏ sót cử động nào do con này tạo ra. Thành linh con chị la lên: “Á!”

Con em giật mình, trợn mắt hỏi:

- Chị cắt tay chị rồi hả?

Con chị quăng con dao cau xuống đất, chuyển trái sa bô chê sang tay phải, rồi dứt ngón tay bị đứt vào miệng, không trả lời.

Con em đứng vụt dậy, lo lắng nhìn chị hỏi tiếp:

- Chị đứt tay hả?

Con chị vừa cắn ngón tay vừa gật đầu. Vị mặn mặn của máu tràn vào trong miệng của nó. Nó ngáp ngừng không biết nên nuốt máu hay phun ra ngoài. Suy nghĩ một lúc, nó hút mạnh thêm một cái nữa, rồi nhổ nước miếng lẫn máu xuống đất.

Nhìn máu phun ra từ miệng chị, con em hoảng hốt. Nó nhìn chị rồi bãi máu dưới đất hai ba lần nhưng cuối cùng đôi mắt to tròn lo lắng của nó ngừng lại trên trái sa bô chê. Con chị hiểu ý, đưa cho em cả trái.

- Vay cắn ăn đi! Chị không gọt được nữa!

Đón trái sa bô chê, con em thất vọng:

- Em ăn không được, nó bị dính máu rồi!

Con chị vừa nhổ máu, vừa la em:

- Máu dính có chút xíu, ăn có sao đâu! Thấy chị mút máu trong miệng không? Có sao đâu? Cắn chỗ máu bỏ đi rồi ăn. Chị không gọt được nữa!

- Em ra giếng rửa nó nghe!

- Không được! Vy không ra giếng một mình được! Đến lu múc nước rửa mà ăn đại đi!

- Em chờ chị đi rửa với em - Con em nói ngập ngừng - Em sợ cô Út hỏi ở đâu mà có trái sa bô chê này.

- Được rồi, chờ chút!

Con chị lượm chiếc dao cau lên. Nó liếc lưỡi dao vào cái vỏ sần sùi của rễ cây vú sữa để cho những vết máu được đẩy sạch ra.

Những đường máu nho nhỏ như muốn nằm ì, bám chặt vào lưỡi dao. Phí công cho nó, càng cố bao nhiêu, những đường máu càng ngoan cố bấy nhiêu.

Thình lình có tiếng la sau lưng:

- Tụi bây làm gì đây?

Chưa kịp trả lời, người vừa nói to tiếng ấy tiếp tục la thêm:

- Trời ơi! Tụi bây chơi dao hủ? Đứt tay rồi phải không?

Hai đứa quay lại. Hết hồn! May cho tụi nó người la là chị Cựu chứ không phải là cô Út hay bác Cả gái.

- Ai cho tụi bây chơi dao? Chơi dao có ngày đứt tay có đúng chưa?

Không thấy con nào trả lời. Chị Cựu giận dữ hỏi tiếp:

- Đứa nào xử giặc lấy dao ra chơi?

Con chị lí nhí trả lời:

- Em.

- Mạ mi để dao ni ở mô mà tụi mi lấy rứa?

Hai đứa không trả lời, chị Cựu nóng hơn:

- Mới bảy, tám tuổi đầu đã cả gan lấy dao chơi.

Con chị cãi lại:

- Em chín tuổi ta rồi!

Chị Cựu nói to:

- Bảy tuổi cũng không được “chơi dao”. “Chơi dao có ngày đứt

tay”, tụi mi biết chưa! Lần ni tau cắt kỹ chờ mạ tụi mi về tau giao lại; để cho tụi bây hết đường phá!

Con chị nín thinh. Nó đưa đôi mắt oán trách nhìn chị cho đến khi chị khuất dạng sau các hàng cây ăn trái trong vườn. Không hiểu vô tình hay cố ý, những lời nói lớn của chị chẳng khác nào vũ khí tiếp tay cho bác Cả gái và cô Út. Chúng có thể làm cho chị em nó khốn khổ với những tiếng mắng nhiếc nếu Bác Cả gái và cô Út biết chuyện. Con em thấy tình hình không ổn nên không vói chị ra giằng nữa. Nó lẳng lặng đưa trái sa bô chê lên miệng cắn. Bất chợt nó mở miệng ra, nhả răng, cau mặt.

- Cứng quá!

- Đưa chị coi thử!

Con chị đưa trái sa bô chê lên miệng cắn rồi phun nước miếng ra ngoài đất.

- Chát quá! Còn sống nhả răng hèn gì chị gọt không được!

Dứt lời, nó quăng trái sa bô chê vào cái dây thơm mọc lụp xụp dưới hàng cây măng cầu sát bức tường thành. Con em nhìn chị ngạc nhiên nhưng không hỏi gì. Con chị không giải thích việc làm của nó; im lặng như con em. Một lát sau, con chị hỏi con em:

- Vy biết con vật nào ngu nhất trên đời không hả Vy?

- Con bò. Người ta hay nói ngu như bò!

- Không phải! Người ta nói ngu như bò là nói vậy thôi chứ bò đâu có ngu nhất trên đời đâu!

- Vậy thì con heo! Em cũng nghe người ta nói ngu như heo.

- Cũng không phải luôn! Con heo đâu có ngu đâu. Nó chỉ ham ăn thôi!

Thấy em gãi đầu, nhăn mặt, con chị hỏi:

- Thua rồi phải không?

Con em gật đầu:

- Ủ. Vậy chị nói con gì ngu nhất trên đời?

- Con dơi.

- Sao chị biết con dơi ngu nhất trên đời vậy?

Con chị ra vẻ thông thái; nó nói một cách trịnh trọng:

- Vì nó không biết cái gì là cái gì nên nó mới ngu chứ sao nữa!

Nhìn đôi mắt ngơ ngác của con em, con chị nói tiếp:

- Trái sa bô chê còn sống “nhăn răng” mà con dơi cũng ăn cho được vậy không ngu sao? Ngu còn hơn con bò nữa đó! Thấy trái sa bô chê bị nó ăn chị tưởng là sa bô chê đã chín rồi chứ! Biết vậy, không hái đâu!

- Sao chị biết nó ăn?

- Chứ còn gì nữa! Chim ăn thì khác. Chim mổ sâu vào trong trái chứ chim đâu có cạp.

Con em không nói gì. Nó không cần biết cái gì đúng, sai. Nó tiếc hùi hụi vì đã mất trái sa bô chê.

- Em đói.

- Chị cũng vậy. Nhưng mà bây giờ chị không có gì cho em ăn nữa. Thôi mình vào nhà chơi đi.

Vừa đứng lên, máu trên ngón tay của con chị lại ứa ra. Con chị đưa tay lên cắn mạnh. Nó nhớ mỗi lần má đứt tay thường lấy mạng nhện bịt vào chỗ đứt nên nó đi vào cái nhà bếp bên cạnh cái góc nhà nhỏ của nó. Tìm mạng nhện trong cái bếp đen đui của nhà nó không phải là chuyện khó làm. Dưới những tấm tôn thấp lè tè, nhiều và đủ cỡ mạng nhện tơ giăng từ góc này sang góc khác, cột này sang cột khác. Con chị với tay hót những mạng nhện và rịt nó vào ngón tay đứt. Con em đứng chờ chị vào nhà.

Như những lần trước, chiếc bàn gỗ cạnh cửa sổ luôn luôn là nơi hai đứa nhỏ ngồi bên nhau mơ mộng những chuyện hoang đường và chia sẻ những buồn vui. Hôm nay là ngày thứ năm, hai đứa nhỏ tự ý trở về ở căn nhà nhỏ của chúng vậy mà mẹ chúng vẫn chưa về với chúng. Có thể là không một ai trong gia đình cô chú Bảy Mỹ bào tin cho mẹ chúng biết là chúng đã tự ý trở về nhà. Cũng có thể là cô chú Bảy Mỹ bận rộn việc buôn bán nên quên đi chuyện thông tin với bà mẹ. Đáng kể nhất là có thể mọi người trong gia đình cô chú Bảy Mỹ vững tâm cho rằng bà nội, cô Sáu, và cô Út đang chăm sóc hai chị em chúng khi mà sự hiện diện của chúng tại trường Nữ Tiểu Học mỗi ngày, do hai con Tín và con Hạnh kể lại, là một bằng chứng chắc chắn để xác nhận rằng hai đứa đã có cuộc sống ổn định và bình yên.

Trong năm ngày qua, hai đứa nhỏ có những bữa no bữa đói tùy thục vào những thức ăn thừa do chị Cựu lén lút đem cho. Thỉnh

thoảng thấy chúng trong khu vườn, những người lớn trong khuôn viên nhà như bà nội, bác Cả trai, bác Cả gái, và cô Út tưởng rằng chúng chỉ ghé thăm nhà chơi trong một thời gian nào đó rồi trở về căn nhà lầu đầy tiện nghi của cô chú Bảy Mỹ. Không ai nghĩ ra và cũng không ai tin được chúng đã ở trong căn nhà nhỏ chỉ mình chúng nên chẳng ai hỏi han gì. Bóng đèn dầu trong căn nhà nhỏ ở một góc vườn chẳng thể nào tiết lộ cho ai biết được sự hiện diện của hai chị em con nhỏ khi mà ánh điện của ngôi nhà lớn, ánh điện của đèn đường và ánh điện của những căn nhà hàng xóm gần cạnh đó sáng choang. Tính thờ ơ, lãnh đạm của mọi người, và ánh đèn dầu đã tiếp tay cho chúng sống năm ngày trong âm thầm, lầy lắt bữa đói bữa no, ngày sáng đêm tối.

Năm ngày qua cô Sáu không đến căn nhà nhỏ thắp hương cho bố của hai chị em nó. Có lẽ cô đã thay đổi giờ thắp hương vào buổi sáng nên chẳng biết chúng đang cư ngụ lén lút trong nhà. Khi con chị nghĩ đến cô Sáu, nó có nhiều mâu thuẫn trong tư tưởng của nó. Lúc thì nó muốn tiếp tục giấu cô chuyện hai chị em nó đang trốn chui trốn nhủi trong nhà vì sợ cô mắng, lúc thì nó mong cô ta biết chúng đã trở về để được cô thương giúp cho. Có lúc nó sợ cô Sáu sẽ bắt chị em chúng trở ra nhà cô Bảy Mỹ, có lúc nó hy vọng cô bằng lòng chấp thuận cho chị em nó ở luôn trong căn nhà do ba nó tạo dựng. Chị Cựu thương hại và lo cho chúng với mức giới hạn của chị. Chị không thể nấu cơm dư một cách vô lý dưới sự giám sát của bác Cả gái và cái lý do cho chó ăn cơm thừa không phải chính đáng khi những con chó thuộc về cô Út chứ không phải thuộc của bà. Nghĩ đến chị Cựu nó vừa nể vừa oán trách. Nó thích tính kín miệng của chị nhưng không thích cái tính hay nói mỉa móc và tật nói lớn của chị trước những sự bất ngờ. Suy nghĩ đến chuyện tự ý sử dụng dao bắt cắn và thái độ giận dữ của chị Cựu, con chị không mong tưởng gì đến chuyện chị cho cơm chiều. Nghi ngờ sự nhờ cậy duy nhất có thể bị mất đi, con chị lục lọi trong túi, bảo em: - Còn năm các cuối cùng, chị em mình đi mua kẹo về ăn nghe! Con em hớn hờ với lời đề nghị của chị. Theo thói quen, mỗi buổi tối không được nhận cơm do chị Cựu cho, hai đứa nhỏ thường âm thầm đi đến cái quán nhỏ tại góc đường Hoàng Tử Cảnh và Đào

Duy Từ để mua kẹo rồi vào giường ngậm cho đến sáng để kèm con đói bụng. Hôm ấy là ngày cuối cùng hai đứa có những viên kẹo tròn đủ màu trong gói ni lông nho nhỏ. Trong bóng tối, hai chị em vừa mút kẹo chút chút vừa nhắc lại những câu chuyện cổ tích cũ mà mẹ chúng thường kể cho chúng nghe trước khi đi ngủ.

Trong khi hai đứa đang to nhỏ, cánh cửa ra vào bật mở toang ra và cô Sáu bước vào với giọng nói đầy kinh hoàng:

- Trời ơi! Tụi bây ngủ ở đây sao?

Cả hai giật mình, ngồi bật dậy, lò mò trong tối để chun ra hỏi giường:

- Dạ, tụi con ngủ ở nhà.

Cô Sáu rồi rít hỏi:

- Tụi mi về khi mô? Ai cho tụi mi ngủ một mình như ri rứa?

Con chị lí nhí:

- Dạ tụi con về đây mấy ngày rồi.

Cô Sáu hỏi mà như hét:

- Mấy ngày rồi?

Bước nhanh đến “phòng thờ” để châm đèn dầu như thể muốn nhìn kỹ hai đứa hơn, cô Sáu tiếp tục hỏi dồn:

- Hai đứa mi về chơi rồi ngủ đây luôn phải không?

- Dạ không. Hai đứa con đã về ở nhà luôn từ hôm thứ Hai.

- Thứ Hai? Mần răng mà tau không hay không biết chi rứa?

Con chị cúi đầu:

- Dạ con không biết.

Cô Sáu vừa ngẫm nghĩ, vừa lăm bắm một mình:

- Thứ hai? Năm ngày? Răng mờ tui không hay biết chi rứa tề? Ủ, mình có thì giờ thắp hương mô mờ hay cái chi! Cái lũ lì trơ trơ như ri mờ ai trị cho được!

Chau mày chăm chăm nhìn hai khuôn mặt hốc hác, cô Sáu hỏi:

- Rứa tụi mi ăn nơi mô?

- Dạ tụi con tự nấu cơm ăn và...

Con chị bỏ lững câu nói và nhất định với lòng sẽ không nói tên chị Cự vào.

- Và mần chi?

-... dạ...dạ... nhịn đói.

Sắc nóng giận trên khuôn mặt cô Sáu dịu đi. Im lặng một chốc, cô nói với giọng đầy chua chát và chán chường:

- Mạ mi có để mi trên đá mồ mờ mi lì chi lì ác nhọn dữ rứa Hạ? Răng mờ không chịu ở ngoài o Bảy? Về đây mần chi cho phiền phức cho tau như ri rứa hờ mi?

Con chị cúi đầu nhưng vẫn khẳng khái:

- Con chỉ muốn ở nhà của con. Con chỉ muốn ở trong nhà có bàn thờ của ba con.

Nhìn bóng tối xung quanh ngọn đèn dầu leo lét, cô Sáu hỏi:

- Rửa mì không sợ chi hử?

- Sợ ma hờ cô? Con ở trong nhà có bàn thờ ba con; có ba con phù hộ, con không sợ ma đâu.

Cô Sáu thở dài lắc đầu:

- Thôi được. Tụi mi cứ ở đây. Tau nói o Út đem cơm cho hai đứa ăn. Khi nào mạ mi về tau sẽ nói chuyện sau.

Thấp hươg xong, cô Sáu hỏi:

- Hai đứa chờ o đem cơm ra cho ăn rồi ngủ.

Con em mừng rỡ:

- Tối nay mình có cơm ăn không bị đói như tối hôm qua nữa chị Hạ.

Con chị gật đầu, nói thêm:

- Ngày mai, mình có thể tự do đi lại trong vườn, trong nhà không còn phải “chùng chùng, lén lén” như trước nữa đâu Vy.

Hai Chị Em

Chương Hai Mười

Ngày hôm ấy là ngày xui xẻo nhất của hai chị em con nhỏ. Đầu tiên, nguyên nhân là do bởi các con ong! Con chị phát hiện chúng đậu trên các đóa hoa bông bụt Tây để hút mật nên muốn bày trò chơi cho con em. Trưa nắng chang chang. Biết mọi người trong nhà đã ngủ trưa, con chị rủ con em đi ra vườn. Con em hỏi:

- Mình chơi gì hả chị Hạ?
- Làm ong hút mật!
- Mật ngọt và ngon lắm! Em thích chơi làm ong!
- Được rồi, chị cho Vy làm ong, nhưng mà nói nhỏ thôi. Không thôi, không được làm ong đó!

Đến bụi hoa bông bụt tây, con chị nói:

- Ngắt cái hoa này há, xé mấy cái cuống hoa này ra, rồi hút vào cái chỗ này. Vy hút đi!

Con nhỏ em nghe lời chị, chồm đầu tới, chu miệng hút vào nơi cái đuôi hoa mà chị nó đưa trước mặt. Vừa hút vừa cảm nhận hương vị, đôi mắt con nhỏ em đưa qua lại, môi chum từng chập vào cái đuôi hoa thưởng thức. Hút hết nước ngọt trong nụ hoa, con nhỏ em reo lên:

- Ngọt ghê chị ơi! Nước ngọt ghê đi! Hèn chi em thấy mấy con ong hay bám mấy nụ hoa này. Mình phải hút mật trước mấy con ong này mới được.

Con nhỏ chị nhìn em mỉm cười. Nó hãnh diện vì nó đã làm cho con nhỏ em vui sau những ngày mẹ chúng bỏ chúng đi buôn bán cho cô Bảy Mỹ. Nó nói:

- Ủ Vy tự làm ong đi! Em tự kiếm mật mà hút. Hút tha hồ!

Con em thò tay ngắt một búp hoa bụt vừa lú lo:

- Vậy thì em bứt cái hoa này, rồi xé mấy cái cuống xanh này, rồi hút nước ngọt phải không chị Hạ?

- Ủ, nhưng phải nói là hút mật chứ không phải là hút nước ngọt!

- Hút mật! Phải nói là ong đi hút mật! Mình là ong hút mật. Con em hồn nhiên nói ríu rít.

Con chị gắt:

- Nói nhỏ nhỏ thôi! Không thôi, không được chơi ong làm mật nữa bây giờ.

Con em khựng lại, tròn mắt ngơ ngác nhìn chị, rồi như chợt hiểu ra điều gì nó lăm lét ngó ngô nhà lớn và tiếp tục rón rén tìm những nụ hoa. Con chị nhìn em lắc đầu. Mỗi lần em nó chơi trò chơi có ăn uống, thì con nhỏ này thường ngờ nghệch quên đi những gì đúng sai.

Hai chị em chơi trò làm ong hút mật thật khá lâu con nhỏ chị mới nhận ra rằng những nụ hoa bụt Tây đỏ thắm mà nó thường tưởng tượng là những chiếc đèn nhỏ đã biến mất cả. Tệ hại hơn, trên mặt đất xung quanh bụi lá xanh không còn hoa là muôn ngàn cánh hoa đỏ nằm rải rác mất trật tự. Hình dung được tai ương sẽ đến, con chị vội vàng gọi em:

- Vy ơi, làm ong như vậy đủ rồi! Đừng chơi nữa! Chạy về nhà mau lên!

Con em mãi mê tìm những búp hoa còn sót lại trong cái khóm cây xanh, nhất định không nghe lời chị. Nó bám mắt vào các búp hoa cuối cùng cho đến khi bà bác Cả gái xuất hiện trên hiên nhà lớn.

- Tụi bây làm gì đó?

Vừa thấy bà bác Cả gái, con chị đã ba chân bốn cẳng chạy về góc bếp của nhà nó để tìm chỗ nấp. Con em không nghĩ trò chơi chị bày là một việc làm tà trời, cũng không nghe chị gọi, đứng yên chịu trận với bà. Hơn nữa, tiếng la của bà quá lớn đến độ nó chỉ biết đứng ì một chỗ và nhìn bà một cách sợ sệt và van lơn.

Cuộn tròn người trong bếp, con chị vừa hồi hộp, vừa lo lắng. Nó lăm bắm một mình trách con nhỏ em không chịu nhanh chân rời cái chỗ tai bay vạ gió. Tim đập thình thịch, mặt nhăn nhó, hai con mắt lảo liên qua mấy cái kẽ hở, nó hồi hộp theo dõi tình trạng của em. Cố công thể nào, vẫn không thể thấy con em bị bà bác Cả trị ra sao, nó đành cố gắng lắng nghe những gì xảy ra ngoài vườn cây. Tiếng la hét của bà bác Cả và tiếng khóc tức tưởi của con nhỏ em càng lúc càng lớn đã làm cho nó càng lúc càng hồi hộp. Tuy

nhiên, càng nghe bao tiếng la khóc, nó càng ngồi ì trong bếp chứ không dám thò đầu ra hay chạy đến bênh vực cho con em.

Thời gian trôi qua lâu lắm mà con chị vẫn chưa thấy em về. Lúc ấy, tiếng la hét và cần nhần của bà bác gái và tiếng khóc của con em đã ngớt dần nhưng con em vẫn như bóng chim tắm cá. Con chị sợ điều gì xảy ra cho em, định chạy ra khỏi bếp để tìm; nhưng rồi nghĩ đến cơn giận của bà bác gái, nó lại bỏ ý định ngay. Một lát sau, tiếng chân đi nhẹ nhẹ trên sân lá và tiếng khóc thút thít của con em mỗi lúc một gần. Con chị đứng lên, định chạy ra đón em nhưng tiếng kể lể của bác Cả gái và tiếng nói của cô Út loáng thoáng gần chỗ nó ẩn náu làm nó sợ hãi. Ngồi xụp xuống chỗ cũ, nó ghì người sát vào mảnh ván của nhà bếp, dán mắt vào khe hở, rồi quan sát từng bước chân của con em.

Con em đang ngập ngừng bước lên tam cấp, vừa loay hoay mở cửa nhà, vừa thút thít:

- Sao chị bỏ em! Sao bỏ em?

Con chị gọi nhỏ.

- Vy! Vy! Đừng khóc nữa! Lại đây! Lại đây!

Con em đang khóc thút thít, nghe tiếng chị, quay lại, khóc òa. Con chị hoảng hốt khoát tay lia lịa, nói lắp bắp:

- Đừng ... đừng khóc nữa! Bác gái biết chỗ mình trốn bây giờ. Vô đây!

Con em nghe lời chị không vào nhà mà tiến tới góc bếp nơi chị núp. Nó vừa tấm tức khóc, vừa ngồi xuống sát vào người con chị. Con chị đang rối rít gắt con em đừng khóc, chợt nín bật khi nhìn mặt con em lèm nhèm nước mắt nước mũi. Nó lặng yên nuốt từng tiếng khóc rì rỉ của con em. Cảm thấy có tội vì đã bỏ em chịu trận một mình, con chị kéo em ngồi sát người nó hơn. Hai đứa nhỏ ngồi trong xó mãi cho đến khi không còn nghe những tiếng cần nhần, la lối nữa mới chui ra.

Chiều đến, khu vườn vắng bóng người, con chị lục áo quần, rồi rủ em đi tắm. Hai đứa đến giếng mà vẫn hồi hộp nhìn vào trong ngôi nhà lớn. Đặt mấy b đồ trên cái bơm nước rỉ sét, con chị lấy gàu xách nước. Một tay nắm lấy dây gàu, một tay ném cái gàu nhựa xuống giếng, nó giựt mạnh đầu dây cho miệng gàu ẩn xuống mặt

nước trong veo bên dưới. Nước tràn vào cái gàu chỉ độ một phần ba, nó đã vội kéo mạnh lên rồi hai tay thoăn thắt thu dần cái dây lên. Khi cái gàu lên khỏi miệng giếng nó nắm lấy cái quai đổ nước vào cái thau lớn màu xanh lá cây bạc màu. Nước đầy thau, con chị ra lệnh:

- Cởi đồ ra tắm lẹ lên đi Vy!

Nghe giọng thúc hối của chị, con em hiểu điều con này yêu cầu cấp bách và cần thiết lắm nên lật đật cởi áo và tut quần thật nhanh. Xối cho em ca nước thứ hai, con chị khám phá ra sự lạ. Nó hỏi:

- Sao Vy có cái này?

Nghe chị hỏi con em ngạc nhiên, dáo dác nhìn xuống hai chân. Chợt thấy những vết tím bầm trên bắp vế, nó bật khóc nức nở:

- Bác gái béo em.

Con chị sững sờ một lúc rồi ôm chặt con em lại:

- Nín đi! Nín đi Vy! Khóc to, bác gái nghe, ra béo nữa cho bây giờ!

Con em hết hồn, im bật một lúc rồi tiếp tục thút thít khóc. Con chị chết lặng theo từng tiếng khóc của của em. Nó tự trách là đã không kêu con em chạy trốn chung nên con em mới bị chịu trận một mình. Trân trân nhìn những vết bầm tím, nó tưởng tượng bàn tay của bà bác gái ngoáy vào đùi của em mà thấy oán ghét bà bác Cả vô cùng. Xối nước không ngừng vào những vết bầm, nó muốn những giòng nước kia có thể làm trôi đi, làm nhạt đi và xóa đi những vết bầm tím bầm trên làn da non của con em. Lau khô người và mặc quần áo xong, hai chị em vào nhà ngồi im lặng. Chúng chờ đợi tiếng kêu bắt chợt nào đó của cô Út hay chị Cựu để được nhận những món ăn thừa hoặc là đón nhận cơn đói hành hoành trước khi chìm trong giấc ngủ bên nhau.

Tối hôm ấy, cái bóng đèn dầu bị bám đầy muội khói đen không thể làm cho căn phòng tối đen sáng sủa thêm hơn, nên hai đứa nhỏ đã chấp nhận ngồi im trong tối khi màn đêm buông xuống, để nghe muỗi vo ve và ngắm những ngọn đèn điện xa xa. Buồn rầu trong bóng tối một lúc, con chị gợi ý trò mới:

- Tối nay chắc mình không có cơm đâu. Mình đọc sách trong giường nghe Vy?

Con em im lặng. Nó hiểu là những buổi chiều khi cô Út không đem cơm ra cho chúng ăn, chúng có thể vào cái sân gạch đi lẫn quần để gọi cho bà nội và các cô là chúng chưa được ăn cơm và cho chúng những chén cơm thừa. Chiều hôm ấy không phải là buổi chiều thích hợp cho chúng có dịp lảng vảng trong sân gạch trước bếp nhà nội và bác Cả nên cả hai ngấm ngấm từ bỏ cái thói này.

Con em hỏi :

- Mình đâu có đèn điện đâu mà đọc sách trong giường hả chị? Đèn đèn dầu trong giường cháy mừng làm sao?

Con chị lắc đầu:

- Chị đâu có dùng đèn dầu, chị dùng đèn sáp chứ!

Mò mẫm đến “phòng thờ”, con chị tìm những mẫu nến ngắn, còn thừa mà mẹ chúng đặt một góc bên cạnh quả bông. Châm lửa đốt sáng ngọn nến, nó bảo con em tìm sách và truyện hình mà mẹ chúng mua cho khi bà còn đi buôn bán, rồi lần vào buồng ngủ chun vào mùng. Sau khi đặt những cuốn truyện ở giữa kẽ mùng và hai cái gối trên đầu giường, con chị nhử những giọt sáp nóng trên mặt chiếu giữa chỗ nằm của hai đứa, rồi cắm chặt cứng khúc nến đang cháy vào. Chọn xong cuốn truyện vừa ý, hai đứa đặt lưng xuống nằm song song hai bên ngọn nến, đầu gáy sách vào nhau, im lặng lạt lạt mở mở từng trang. Hết cuốn truyện hình, con em ngáp dài nhắc chị:

- Đèn sáp cháy hết rồi kìa. Chị thay cây đèn sáp khác mau đi chớ cháy chiếu đó! Em không đọc nữa, em ngủ đây!

Con chị nghe lời em; nó châm khúc nến khác lên chỗ ngọn nến sắp lụi tắt. Lần này, nó nằm trong tư thế thoải mái hơn bởi vì con em đã xoay người vào trong và chừa cho nó cả một khoảng rộng.

Nghiêng người một bên, vòng cánh tay phải quanh cây nến và dựng cuốn sách thẳng ngay sau ngọn lửa, nó ung dung xem hình và đọc những câu hỏi đáp trong các bong bóng đối thoại. Hết cuốn sách hình, nó vói trên đầu lấy cuốn truyện cổ tích đầy chữ để đọc tiếp. Nó không ngại đọc những cuốn truyện không hình và chỉ chút chữ, cũng không ngại đọc đi đọc lại những cuốn sách cũ nhiều lần bởi vì nó luôn luôn có những cảm giác nhẹ nhàng và thích thú sau khi đọc hết câu truyện. Những nhân vật lương thiện trong truyện

thường có một kết thúc tuyệt đẹp và hạnh phúc khiến nó tin tưởng và hy vọng sẽ được may mắn như họ nếu như nó sống tốt như những nhân vật chính diện ấy.

Tiếng ngáy khò khò của con em và những giòng chữ nhảy múa đàng sau ánh lửa của ngọn nến khiến đôi mắt con chị từ từ sụp xuống. Bàn tay phải của nó dần dần ập cuốn sách đang mở xuống mặt chiếu và ngọn nến gần đó tiếp tục thiêu đốt sáp ngấn dần cho đến khi nó cháy lan trên mặt chiếu. Lửa từ từ cháy lan một khoảng trên mặt chiếu mà hai đứa vẫn nằm yên lặng ngáy khò khò. Chúng ngủ say cho đến khi ngọn lửa cháy tấp đến cánh tay phải của con chị và làm nóng lưng của con em, cả hai bừng dậy, hoảng hốt la to:

- Cháy! Cháy!

- Chết rồi! Cháy chiếu rồi! Cháy tay chị nữa!

Bàng hoàng trước ánh lửa cháy bùng, con em ập đại chiếc gối đang ôm vào. Ngọn lửa ngoan cố tiếp tục liếm vào cuốn sách gần đó. Con chị lật đật phụ em lấy thêm gối đập mạnh vào cho đến khi đóm lửa tắt ngúm. Hoàn hồn sau khi thoát được cơn hiểm họa, hai đứa nhỏ chun ra khỏi mừng. Con chị lật đật đến bàn thờ của ba nó, giương cánh tay phải trước ngọn đèn dầu xem xét. Lớp da mỏng gần cùi chỏ cho đến nửa phần bên dưới của cánh tay phải bị cháy đến ửng đỏ như muốn lòi những sợi gân máu và thớ thịt bên trong. Ngượng cổ nhìn theo hướng cánh tay đưa cao của chị, con em thất đảm khóc la bai bai:

- Trời ơi! Chị bị cháy lòi thịt rồi! Tay chị bị thủng rồi! Hu hu... hu... hu.

Những tiếng la khóc của con em giật thót tim con chị. Chúng đưa con chị trở lại thực tế trong lúc tâm trí của nó bị hoàn toàn không chế bởi cảnh cháy kinh hoàng và cánh tay bị cháy phồng. Nó lúng túng chưa biết xử sự như thế nào, con em đã xô cửa ra vào chạy ra khu vườn đêm, la khóc âm ỉ:

- Hu...hu...hu... cô Sáu ơi! Bà nội ơi! Mau ra cứu chị con! Chị Hạ con bị cháy rồi! Bị cháy tay gần chết rồi!

Tiếng khóc la của nó làm kinh đảm những con chim ăn đêm.

Chúng kêu lên oang oác và vụt bay ra khỏi các lùm cây. Từ trong góc nhà kho của bà nội, con Kiki xỏ chòm ra sữa inh ỏi như muốn

giúp nó đánh thức tất cả mọi người trong ngôi nhà lớn, nhà cô Sáu, và nhà bếp thức dậy.

Cô Sáu mở bật cửa nhà cô và chị Cựu mở cửa nhà bếp hốt hơ hốt hã, hỏi dồn:

- Chuyện chi rứa Vy?

- Chuyện chi rứa?

Con em tức tưởi vừa khóc, vừa nói:

- Chị con bị cháy tay gần chết rồi!

Bà nội, và cô Út lục đục mở cửa sau của ngôi nhà lớn, dáo dác hỏi:

- Chi rứa? Chi rứa?

Cô Sáu như bị sét đánh ngang tai, trả lời thay cho con em:

-Tụi hần đốt chi ngoài nớ mờ con Hạ cháy tay!

Bà nội rụng rời:

- Mần răng mà như rứa?

Cô Út cần nhần:

- Hai đứa ni phá như giặc, ban ngày phá chưa đủ, đêm còn đốt phá!

Bà nội gắt:

- Im coi nờ! Nói chi mờ nói nhiều rứa! Để tau hỏi hần mần răng tụi hần bị cháy?

Con em thút thít:

- Tụi con đốt đèn sáp đọc truyện nên chị Hạ bị cháy tay.

Bà nội hốt hoảng:

- Tụi mi chạy mau ra ngoài nớ coi hần ra mần răng rồi! Mau lên đi nờ!

Nắm tay con em bước theo hai cô Sáu, cô Út, và chị Cựu, bà nội an ủi nó:

- Để tau nói hai cô lo cho chị mi, đừng khóc nữa!

Những tiếng nói văng vẳng và những bóng người lồ nhố hướng về phía căn nhà nhỏ làm con chị càng lúc càng lo sợ. Chiều hôm nay nó đã trốn thoát chuyện tàn phá một bụi hoa nhưng bấy giờ chắc chắn là nó không thể trốn khỏi cái tội đốt giường, đốt tay.

Bồn chồn lo sợ với cảnh bị phạt trong tường tượng, nó quay đầu khắp nơi để tìm một chỗ trốn. Trong khi nó không tìm ra một chỗ ẩn nấp kín đáo trong căn nhà quá nhỏ, cơn nhức nhối hoành hành dữ dội trên cánh tay bị bỏng. Vô vọng với tình trạng tiến thoái

lưỡng nan, nó đứng yên một chỗ cho đến khi đối diện với tất cả mọi người trước mặt.

Cô Sáu lo lắng hỏi:

- Tay mi cháy ở mô đưa cho tau coi coi nờ?

Con chị lặng lẽ chìa cánh tay bỏng. Cô Út rọi chiếc đèn dầu lấy từ bàn thờ ông bố sát vào tay nó. Và cô Sáu chép miệng:

- Ngủ chi mờ cháy đến như ri không biết rứa!

Bà nội giục rồi rít:

- Mau tìm nước mắt chế cho hăn. Nước mắt trị phỏng đó!

Cô Sáu y lời nội bảo. Sau khi kêu con chị đứng ngoài bậc thềm tam cấp, và bắt nó chìa tay ra sân, cô trút khoảng nửa chai nước mắt trên vết bỏng

Con chị la ới ới:

- Rát quá đi! Nhức quá cô ới!

- Rát như rứa mới mau lành. Chỉ có nước mắt mới trị được phỏng thôi. Cô Sáu nói.

Con chị ôm cánh tay, khom lưng ngồi trên bậc tam cấp, vừa khóc vừa la:

- Đau quá đi! Rát quá đi!

Chị Cự an ủi:

- Ráng chịu đau một tí để mau lành!

Cô Út đe:

- La đi! Mi cứ la to khóc lớn đi cho bà Cả biết. Lúc nớ đừng trách răng mờ bị chửi!

Con chị ngưng bật la khóc mà thay bằng than vãn:

- Nước mắt hôi quá đi! Thúi quá đi!

Cô Sáu nói với chị Cự:

- Mi ra nhúng khăn lau xung quanh chỗ phỏng cho hăn dùm cho tau để tau coi tụi hăn đốt mừng màn ra rặng.

Chị Cự vừa gạt đầu ưng thuận, con em đã nhanh chân đi lấy khăn lau mặt trao cho chị Cự ngay. Chen giữa cô Út và bà nội trước cửa ra vào, con em vừa quan sát cách chữa vết bỏng của chị Cự vừa xem phản ứng của con chị. Nó nghiêng đầu hỏi:

- Nước mắt làm chị lành chỗ phỏng chưa?

Chăm chú nhìn những ngón tay di chuyển nhẹ nhàng của chị Cự,

con chị lắc đầu, nói với con em:

- Nước mắm này làm lở tay chị thêm thì có!

Cô Sáu đang ở “buồng ngủ” nói vọng ra la nó:

- Răng mờ lở? Không có chi trị phỏng hay bằng nước mắm mô nhưng phải chờ từ từ mới lành được. Nước mắm phải là thuốc tiên mô mà đòi lành cho ngay tức thời!

Bà nội nhìn chăm chăm vào vết bỏng trên cánh tay phải của con chị, nói chậm rãi:

- Để hai đứa ni ngủ một mình như rứa không được mô Sáu nờ! Từ bữa ni sắp lên, bắt hai đứa hấn ngủ trong nhà con, không cho tụi hấn ở trong nhà ni nữa.

Con chị lập lại câu thuộc lòng:

- Con chỉ muốn ở nhà của con. Con chỉ muốn ở trong nhà có bàn thờ của ba con.

Cô Út nạt to:

- Để mần chi? Để mần cháy nhà nữa hử?

Con chị hết hồn, im thin thít.

Cô Sáu vừa giữ chiếu, vừa phân trần:

- Con đi bán cả ngày mạ nờ! Tụi hấn ở nhà với con Út có được mô!

Bà nội nói:

- Rứa thì ban ngày cho tụi hấn ở trong nhà ni sau khi tụi hấn đi học về, còn ban đêm sau khi thắp hương cho anh Đạm xong, con khóa cửa lại, bắt tụi hấn vào ngủ trong nhà con.

Nhìn vẻ mặt ưng thuận trong sự im lặng của cô Sáu, bà nội nói tiếp:

- Ráng lo cho tụi hấn đến khi mạ tụi hấn về. Con Bảy đang cần hấn giúp bán hàng nên chưa báo cho hấn về với con hấn được. Ráng vài ngày nữa hấn về với con hấn thôi!

Ba người lớn yên lặng nghe bà nội, không nói gì, cũng không hỏi gì. Hai đứa nhỏ cũng yên lặng và cúi đầu.

Bà nội suy nghĩ một lúc, nói thêm:

- Con Sáu lâu ni thường đan áo len, có nhiều len vụn, lục cho mạ xin vài ba cuộn. Còn con Cựu khi mô rảnh chuốt cho mẹ hai đôi que đan bằng đũa tre để mẹ chỉ cho tụi ni cách đan khăn len. Đan

ba xí ba tú chi cũng được, buổi chiều đi học về không mần chi thì ngồi đan cho tau coi, rứa thì hết phá thê!

Những người lớn im lặng và hai con nhỏ hiểu rằng chúng sắp sửa bước vào sự quản thúc chặt chẽ.

Chị Cựu nói:

-Tạm thời bị chừ để con ngủ với hai đứa cho đến sáng. Ngày mai hai đứa đi học về rồi tính theo cách của mẹ.

Cô Út hỏi:

-Tay hấn bị phỏng như ri mần răng đi học được?

Con chị đứng lên đi vào nhà:

- Ngày mai con đi học được. Con giấu vết phỏng trong tay áo cô giáo không thấy đâu. Với lại, không ai xin phép cô giáo cho con nghỉ học, con không muốn nghỉ đâu!

Hai Chị Em

Chương Hai Mười Một

Những viên kẹo ngậm suốt đêm để kèm những cơn đói bụng là nguyên nhân gây cho con chị phải chịu đựng cơn nhức răng tột cùng và dữ dội. Lăn người qua lại trên tấm phản gỗ, nó ôm mặt than khóc:

- Hu...hu hu... nhức răng quá! Đau răng quá!

Từ trong mùng của cái giường nệm bên cạnh chiếc phản, Cô Sáu la:

- Nín đi! Khóc chi mờ khóc dữ rứa?

Con chị tấm tức:

- Con nhức răng quá! Con ngủ không được!

Cô Sáu nằm yên, cắn nhai:

- Tau đã nói mi chà răng trước khi đi ngủ rồi thê!

- Dạ con đánh răng và ngậm nước muối rồi mà nó vẫn còn đau.

Dứt lời con chị tiếp tục kêu than:

- Trời ơi! Con đau răng quá trời ơi!

Cô Sáu không hỏi, không nói gì nữa; cô tiếp tục mơ màng trong giấc ngủ.

Con em nằm cạnh chị, khuyên nhủ:

- Cắn răng chặt lại cho con sâu răng chết đi chị!

Con chị vui mắt trong gối, lắc đầu:

- Chị đau lắm Vy ơi! Đau răng quá đi! Đau răng quá đi!

Con em nằm yên, lắng nghe những lời than vãn của chị với đôi mắt hoang mang. Chẳng khác gì khi nghe chị nó than khóc, nó lo sợ và hồi hộp khi nghe cô Sáu rên rỉ liên hồi:

- Trời ơi! Mi có im cái miệng mi cho tau ngủ không Hạ? Tau đi bán cả ngày mệt đừ người thê, đến đêm khuya như rì mờ mi không cho tau ngủ mằn răng ngày mai tau đi bán hủ mi? Mi khóc la liên tu bất tận như rứa mi coi được hỉ? Mi ác chi mờ ác dữ rứa hử Hạ! Con chị giảm âm thanh rên rỉ nhỏ hơn, nhưng nhất định không

ngưng những lời than vãn:

- Má ơi má! Sao má không về với con? Con nhức răng quá má ơi!

Cô Sáu nổi nóng, bật tung ra khỏi giường:

- Tau nói chi mi nghe không rứa Hạ?

Con chị ngoan cố:

- Đau răng quá! Hu... hu... hu! Nhức răng quá! Hu... hu... hu!

Cô Sáu vụt đến cái công tắc điện gần cái phản gỗ:

- Mi không chịu nghe tau phải không Hạ? Tau cho mi coi mi chứng chừng mô!

- Hu...hu...hu...

Mở rộng cánh cửa ra vào, cô Sáu nói to:

- Muốn ngủ trong nhà với tau thì nín ngay. Muốn khóc thì đi ra ngoài vườn.

Tiếng la to của cô Sáu run run với những âm thanh không đều nhau. Có lẽ cô vừa tức giận, và vừa cố tạo một sự cứng rắn để có thể khuất phục tính ngang bướng của con nhỏ chị.

Con em thút thít:

- Chị Hạ nín đi để ngủ với em!

Con chị không làm theo lời em nói. Nó tiếp tục khóc, chun ra khỏi mùng, và bước ra khỏi cửa. Lạc loài trên sân gạch và ngổn ngang những tiếng kêu khóc của em đang sau, nó lặng người nhìn cảnh vật xung quanh. Cánh cửa sổ phòng cô Út đóng kín, cửa ra vào của ngôi nhà lớn của bác Cả đóng kín, cửa sổ nhà bếp của bà nội và bác Cả đóng kín, cửa ra vào nhà bếp của bà nội và bác Cả đóng kín và hai cánh cửa nhà cô Sáu cũng bị khép chặt. Tất cả như từ chối nó và thúc giục nó tiếp tục đi trong bóng đục của màn đêm hướng ra vườn. Phút chốc, tiếng khóc của con em bị ngưng bật sau lưng và nó tiếp tục âm thầm bước đến tận cây mận xanh gần bức tường thành, nơi mà ánh đèn đường nhỏ vào vài giọt sáng trên các cành lá.

Tựa mình ngồi dựa vào gốc cây mận, con chị im lặng nhìn những cành lá rung rinh theo gió. Những làn gió đêm làm cho nó thấy lạnh đến tận xương. Chiều nay khi đi tắm, nó chọn bộ đồ tay ngắn và bây giờ thật là không may mắn khi phải ngồi ngoài vườn chịu lạnh giữa những cơn gió đêm. Tiếng lá lao xao trong gió, tiếng trái

roi, tiếng chim hót hoảng vụt bay, và những bóng cây chờn vờn di động trong đêm tối càng lúc càng làm cho nó sợ hãi. Những hình ảnh ma quái của những mẫu chuyện ma do bạn bè trong lớp xì xào trong giờ ra chơi hiện ra trong trí và cảm giác ớn lạnh đưa từ sống lưng lên đến óc khiến nó co ro với đôi cánh tay vòng chặt quanh đôi chân và cầm tựa lên đầu gối. Nhìn về phía căn nhà nhỏ, nước mắt của nó chảy ra không ngừng. Từ lúc nó làm cháy tay và cháy chiếu, bà nội và cô Sáu quyết định khóa cửa căn nhà nhỏ sau buổi chiều chạng vạng, lúc mà cô Sáu thắp hương cho ba nó xong, để buộc hai chị em nó ngủ tại nhà cô Sáu; nếu không, tối nay nó đã có thể vào ngủ trong căn nhà của nó. Chán nản, nó đưa mắt nhìn xung quanh vườn. Trong bóng đen, hình như tất cả những cây ăn trái trong vườn đang bị thay đổi vị trí. Đầu cứng đờ, mình đầy gai ốc, và tay chân lạnh ngắt, nỗi sợ hãi của nó càng lúc càng dâng cao. Xoa vội vã hai cánh tay đầy da gà, nó nhắm nghiền đôi mắt để tự trấn an là mọi cái vừa thấy chỉ là ảo tưởng. Trong lo sợ, nó hối hận đã dám gan liều đi ra ngoài vườn đêm một mình. Khi nhớ lại cơn đau răng là nguyên nhân của sự liều lĩnh, nó ôm mặt thảng thốt. Hình như cơn đau răng của nó cũng đang bị hủy diệt bởi bàn tay ma quái của thần đêm. Kinh hoàng, nó dựa lưng sát vào gốc cây mạn hơn và nhắm chặt đôi mắt lại để không phải thấy những hình ảnh ma quái chờn vờn trước mặt.

Đột nhiên, tiếng khịt khịt bên tai làm con chị giật bắn người và mở mắt ra. Con chó Kiki đang hịt mũi hửi nó. Thè lưỡi liếm những giọt nước mắt trên khuôn mặt của con chị, con chó bực giê lại ta rít lên vài tiếng nho nhỏ, rồi quẩn người xung quanh con nhỏ, vẫy đuôi không ngừng. Ôm siết cái đầu bồm xồm của con chó vào người, con chị khóc nức nở:

- Kiki ơi! Chị sợ quá Kiki ơi! Chị sợ quá!

Con chó Kiki lại rít lên những tiếng vô nghĩa trả lời nó rồi đứng yên, thè lưỡi thở hồn hển. Con chị ôm chặt con vật cứu tinh lâu lắm mà không chịu thả. Sự hiện diện của con chó Kiki là bám víu quý báu duy nhất mà con chị có được giữa vườn đêm dày dặt bóng đen ma quái và vô số luồng không khí lạnh gáy. Nó không ngót than thở:

- Chị sợ quá! Đừng bỏ chị nghe Kì Kì!

Con vật bốn chân đáng thương bị ghì chặt rất lâu mà vẫn không được buông lời. Nó đứng yên thè lưỡi thở đều đều như muốn vỗ về giấc ngủ cho cô con gái nhỏ bị đơn độc trong đêm vắng. Thành linh nó vùng ra khỏi vòng tay của con nhỏ chị, sữa ong ồng và chạy theo sau cái bóng vụt nhanh đến tận góc giếng. Con nhỏ chị choàng tỉnh, ngơ ngác với cái hột hăng và tiếng sữa om sòm. Chao đảo đứng lên, nó chặc lưỡi đi tìm con vật bốn chân.

- Kiki! Lại đây! Lại đây Kiki!

Con chó Kiki không quay lại. Nó hầm hừ đe dọa con mèo hoang đang chên vênh trên bức thành kẽm gai tìm cách nhảy sang những căn nhà phía bên kia thành. Sữa chán chê mà con chó Kiki vẫn không từ bỏ ý định chặn đứng sự xâm nhập của con vật lạ trong khuôn viên nhà của chủ; nó đến gốc khế ngọt nằm dài vênh tai nhìn chằm chằm lên bức thành có dây kẽm gai cạnh góc sân giếng. Con chị lần đến bên con Kiki, bệt xuống ngồi cạnh. Nó vừa tựa người vào gốc cây khế vừa dựa người sát vào lưng của con chó. Nhìn bốn bề xung quanh toàn là cây lá đen thẫm, nó cảm tưởng như đang lạc trong cánh rừng già vào lúc giữa đêm khuya. Con đau răng đã trở lại. Chiếc răng cấm, cạnh chiếc tận cùng của hàm phải trên, có cái lỗ sâu rít từng cơn buốt đến tận óc. Nó thọt hai ngón tay cái và trở ngoáy vào cái răng cấm sâu, nơi lợi sưng phồng bởi mủ bọc xung quanh, bóp thật mạnh rồi lắc qua lại như những lần tự nhủ những răng cửa lung lay. Là răng cấm, và là răng cấm của hàm trên, chiếc răng đau không giống như những chiếc răng cửa lung lay của đợt thay răng mà nó tự nhủ bằng chỉ may hay hai ngón tay khi mỗi lần bị đau nhức. Chiếc răng đau ngoan cố, cứng lì và chắc nịch trong khi lớp mủ bọc quanh vỡ ra kèm theo máu. Vị nhòn nhợn và mằn mặn từ từ thấm vào lưỡi nó khiến nó khó chịu phải phun nước miếng ra ngoài đất nhiều lần trong khi chịu đựng cảm giác nhức buốt đến tận đỉnh đầu. Tuyệt vọng vì cơn đau nhức hoành hành, nó gục đầu trên đầu gối khóc nức nở gọi mẹ. Con chó Kiki ngoảnh đầu, nghe ngóng tiếng khóc của nó một lúc rồi tiếp tục nhiệm vụ giữ nhà. Con vật trung thành nằm yên lặng, vừa canh gác, vừa chịu đựng nghe những tiếng kêu la than khóc, cho đến khi

những tiếng sầu não này ngời hắt đi và thay bằng tiếng đập muỗi đom đóp. Màn đêm buông xuống mỗi lúc một dày đặc và con chị càng lúc càng ngồi sát gần con chó Kiki hơn. Nó ngấm ngấm van xin con chó Kiki đừng bỏ đi nữa. Bám vào hơi ấm từ lông của con vật trung thành, và yên tâm với sự hiện diện của nó bên cạnh, con chị đã vượt qua một đêm dài trong bóng tối âm u.

Con chị ngủ say mê đến độ con em kêu nhiều lần mà nó không mở mắt ra. Đôi mắt nhắm nghiền, mũi ngếch lên, và miệng há hốc thở đều đều của nó biểu lộ một giấc ngủ an bình. Khuôn mặt lấm lem, bộ áo quần xốc xếch dơ dáy và thân hình ốm o của nó nằm nghiêng trên đất cát khiến con em mũi lòng. Con em vừa lay chị vừa mếu:

- Chị Hạ dậy mau lên! Dắt em đi học chứ trễ rồi!

Con chị giật mình, ngồi bật dậy.

- Trễ học rồi hả Vy?

- Chưa! Mà gần trễ rồi!

- Cô Sáu đã mở cửa nhà mình chưa?

- Mở rồi! Và cô còn cho chị ly này nữa.

- Ly gì vậy?

- Ly sữa ông thọ khuấy chung với nước cam và mật. Cô nói em đưa cho chị uống.

- Em uống chưa?

- Em đâu có đâu mà uống. Tại chị ngủ “ngoài đường”, cô Sáu thương nên cho chị thôi. Với lại em đâu có ốm như chị đâu mà được uống sữa này.

Con chị im lặng xăm xoi nhìn hai cánh tay trần. Những dấu đốt của muỗi gây cho nó nhớ chuyện tối hôm qua. Nước mắt nó chảy ra. Gạt nước mắt, phủi áo quần, nó đứng lên đi hướng về phía căn nhà nhỏ.

Con em đi theo:

- Chị uống đi! Chứ đầy quá em bụng đổ cho coi!

Con chị ngừng lại, gãi tay không ngừng:

- Vy có muốn uống ly sữa này không?

- Muốn lắm chứ! Em thèm lắm nhưng đâu phải của em đâu. Của chị mà!

- Chị cho em đó. Vy uống hết đi rồi chuẩn bị đi học.
 - Chị cho em thật không?
 - Thật đó! Uống đi!
 - Rồi em nói với cô Sáu làm sao?
 - Nói là chị đã uống rồi!
 - Chị có uống đâu mà em nói chị uống?
 Con chị cáu lên, nhướng đôi mắt đỏ hoe la em:
 - Đã nói là của chị, chị cho Vy coi như chị uống rồi!
 Con em kê miệng vào thành ly hớp một miếng rồi lẻo đẻo theo chị vào nhà. Nó cà kê:
 - “Nước sữa” này ngon thơm lắm! Chị Hạ uống với em một tí đi.
 Con chị vừa lục sách vở vừa lắc đầu:
 - Chị không uống đâu!
 Con em hỏi:
 - Chị giận cô Sáu không chịu uống sữa của cô cho hả?
 Con chị lắc đầu, nước mắt lại ứa ra. Nó lấy cái viết mực đầu bi vừa khoanh tròn trên tay vừa đếm:
 - Một, hai, ba, bốn, năm, sáu...
 Con em trở mặt:
 - Chị làm cái gì vậy?
 - Chị đang đếm bao nhiêu dấu muỗi đốt trên người chị!
 - Năm mươi, năm một, năm hai, năm ba...
 Con em nhăn mặt:
 - Chị Hạ chơi gì kỳ quá vậy!
 Con chị lắc đầu, vén hai chân, tiếp tục khoanh tròn và đếm luôn miệng:
 - Sáu chín, bảy mươi, bảy một, bảy hai...
 Con em lắc đầu, thè lưỡi:
 - Trời ơi, chị Hạ chơi dơ quá hà!
 Con chị bật cười. Lần đầu tiên nó nghe con em chê nó dơ. Nó vẽ xung quanh cái đốt đỏ cuối cùng rồi hớn hờ reo lên:
 - Một trăm mười hai dấu muỗi đốt! Trên đời này chưa có ai có một trăm mười hai dấu muỗi đốt như chị đâu Vy!
 Con em lo lắng:
 - Tay chân chị dơ quá làm sao đi học được? Chị không chà hết

mấy dấu mực viết đầu bi này được đâu!

Con chị vội vã đứng lên:

- Vy uống sữa hết lọ lên rồi mình rửa tay chân mặt mũi mà đi học. Đến lu, con chị vừa xối nước vừa chà gãi. Hai cánh tay bị chà gãi nhiều đến độ chúng có từng vết đỏ dài từ cánh tay đến cườm tay vậy mà những vết tròn của dấu mực như những vết mực đã được xâm chắc vào da thịt. Mảng tay bị cháy phỏng gần khủy tay đã được thay bằng lớp trắng hồng lẫn ửng đỏ. Lớp da non của chỗ bị cháy tăng thêm cho nó cảm giác ngứa ngáy khó chịu. Xoa cánh tay vào nhau con chị thở dài ngao ngán. Con em chưa hết lo lắng:

- Cô giáo chị thấy tay chị dơ như vậy, chị phải làm sao?

Ngẫm nghĩ một lúc con chị nói:

- Hôm nay lớp chị không có giờ vệ sinh. Cô giáo chị không kiểm tra tay chân chị đâu! Với lại, chị sẽ mặc bộ dài tay, tụi bạn trong lớp không biết chị chơi dơ và ở dơ đâu mà cười chị.

Con em nhìn mặt chị:

- Bên má chị vẫn còn sưng nhiều lắm, chị có còn đau răng không?

Con chị lắc đầu:

- Chị không có đau nữa. Vy đừng nhắc chữ đau, nó làm chị đau lại cho coi.

- Vậy sao tối hôm qua chị nói “đau quá! đau quá!” cho đau thêm chị vậy?

Con chị lặng lẽ thay áo quần, nói lảng:

- Lấy cặp đi học mau lên, chị thay đồ gần xong rồi nè.

Bước ra khỏi nhà, con em vẫn không tha:

- Chị khóc la ồn ào, cô Sáu không ngủ được không cho chị ngủ ở trong nhà là đúng rồi.

Con chị nói:

- Chị đâu có nói cô Sáu sai!

- Chữ sao chị cho em sữa của cô?

- Chị biết Vy chưa ăn sáng nên chị cho Vy.

- Đâu có! Sáng nay cô Sáu cho em ăn xôi rồi mà!

- Chị không thích ăn sáng lắm đâu. Vy thèm ly sữa ấy thì chị cho Vy chứ không phải là chị giận cô Sáu.

- Nhưng mà cô Sáu giận chị vì cô chờ mà không thấy chị trở vào

nhà.

- Ủa? cô Sáu chờ chị thật không? Lúc chị đi ra ngoài, cô đóng cửa ngay mà, chờ chị làm gì?

- Chắc cô đóng cửa để làm chị sợ quay vô nhà lại đó. Cô nằm chờ chị hoài không được rồi ngủ quên luôn!

- Sao Vy không chạy ra kêu chị?

- Em sợ cô Sáu la. Với lại em sợ ma lắm!

Con chị ba hoa:

- Chị không có sợ ma!

Nhìn ánh mắt ngưỡng mộ của em, con chị tiếp tục:

- Nhưng mà chị sợ muỗi lắm. Ban đêm trong vườn có nhiều muỗi chứ không có ma đâu Vy.

- Rồi làm sao chị hết đau răng khi chị ở ngoài vườn.

Con chị ngập ngừng:

- Chắc là tại chị lo đập muỗi quá mà quên nhức răng.

Con em nói như thì thầm:

- Em cầu cho chị không bị nhức răng nữa để tối nay không khóc la và ngủ trong nhà cô Sáu với em.

Hai Chị Em

Chương Hai Mười Hai

“Cho tao nữa đi!” “Nó có nhiều rồi cho tao nữa đi!”, “Mày còn nhiều quá chừng! Chia cho tụi tao nữa đi chứ!”

Tiếng nói ồn ào và sôi nổi của đám trẻ đang tụ trước dãy nhà cạnh khuôn viên nhà bà nội trên con đường Hoàng Tử Cảnh kêu gọi tính hiếu kỳ của hai chị em con nhỏ. Ôm cặp sát vào ngực, hai đứa chen chân vào giữa bọn chúng. Đám trẻ này là những đứa trẻ hàng xóm mà thỉnh thoảng hai chị em con nhỏ thường trao đổi vài câu trò chuyện khi đi học về. Con em hỏi con bạn hàng xóm và là bạn học cùng lớp với nó:

- Tụi mày làm gì vậy hả Hoa?

Thằng bé trong bộ đồng phục trường Nam Tiểu Học trả lời thay cho con Hoa:

- Tụi tao đang chia trái trứng cá?

- Trái trứng cá ở đâu mà hái vậy? Con em hỏi.

- Ở đường đằng kia kia! Chỗ cắt tóc trong đình Phương Câu đó!

- Trứng cá có ngon không? Con em hỏi thêm.

Thằng bé đáp gọn:

- Ngon chứ, không ngon hái làm gì!

- Cho tao một trái được không? Con em gạ hỏi.

- Được. Tao cho hai chị em mày mỗi đứa một trái.

Con em chìa tay nhận trái trứng cá. Con chị nhìn con em, mỉm cười. Con nhỏ em của nó thường kết bạn qua việc ăn uống; hoặc là xin xỏ, hoặc là chia chác thức ăn với nhau. Nó luôn xưng tên với những đứa bà con trong nhà và bạn học trong trường nhưng lại thích xưng “mày tao” với những đứa hàng xóm. Có lẽ vì mấy đứa hàng xóm thường hay xưng hô “mày tao”, và cũng có lẽ bởi chúng gồm cả trai lẫn gái, nên lối xưng hô “mày tao” là lối xưng hô thông dụng và thích hợp nhất.

- Chị Hạ ăn thử trái trứng cá này đi! Con em mời chị.

Con chị vui vẻ đón trái nhỏ tròn, bóng đỏ, vừa ngấm, vừa nói:

- Trái trứng cá này dễ thương quá! Chị để dành, không ăn đâu!

- Ăn thử đi rồi em xin trái khác! Con em nói.

Đám trẻ nhao nhao:

- Sao không chia cho tụi tao mà cho chị em tụi nó!

- Tụi nó có đi hái với mình đâu?

- Đúng rồi! Nhà tụi nó thiếu gì cây ăn trái mà còn cho tụi nó!

Thằng bé chia trái trứng cá gãi đầu:

- Thôi tao cho tụi mày mỗi đứa một trái nữa là phần của tao!

Con Hoa hỏi:

- Mày có còn cho hai đứa Vy Hạ này nữa không Mẫn?

Thằng Mẫn lắc đầu

- Tao không biết, để coi đã. Còn nhiều trái sống hơn chín!

Con Hoa nói với thằng Mẫn:

- Cho tụi nó thêm đi rồi xin tụi nó trái cây của vườn tụi nó!

Quay sang con nhỏ em, con Hoa hỏi:

- Vài bữa tụi mày cho tụi tao trái cây nhà mày được không?

Con em bối rối:

- Không biết!

Con Hồng, chị của con Hoa nói chen vào:

- Vườn nhà mày có nhiều trái cây thấy mồ mà nói không biết! Tao thấy nhà mày toàn đồ trái cây hư ở thùng rác không hà. Không hái cho để rụng đổ thùng rác uổng ghê!

- Tại không ai cho tụi tao hái cả! Con em nói.

- Vậy ai hái ? Con Hồng hỏi.

- Không có ai! Cây trái trồng để vậy thôi. Thỉnh thoảng ai rảnh mới ra hái ăn thôi.

- Thì khi nào tụi mày rảnh, tụi mày hái cho tụi tao. Buổi chiều không đi học tụi mày hái khế đi rồi ra đây cho tụi tao.

- Tụi tao chỉ được hái khi được cho phép thôi.

- Vậy thì xin phép đi rồi hái cho tụi tao!

- Nhưng mà khi tụi tao xin phép, sẽ không được cho phép hái đâu.

- Sao kỳ vậy?

- Tao không biết!

- Uổng quá hớ!

- Uống gì?
- Nếu nhà mày không có ai hái, trái rụng đổ thùng rác thì uống chứ còn uống gì nữa!

Con chị hỏi chen vào:

- Tụi mày thích ăn trái gì?
- Khế, mận ổi gì cũng được! Trái cây nhà mày trái nào cũng thấy ngon hết. Cho tụi tao càng nhiều càng tốt.
- Khi nào tao cho tụi mày được?
- Chiều nào tụi tao cũng họp ở vỉa hè ngoài bức tường nhà mày chơi nhảy dây và lò cò. Tụi mày muốn thì ra chơi với tụi tao rồi cho tụi tao luôn.
- Được rồi. Giờ tụi tao đi về.

Mặt trời trên cao phủ đầy ánh nắng trên đầu, trên vai hai chị em con nhỏ. Con em bước đi uể oải, lo lắng hỏi:

- Sao chị Hạ hái trái cây được?
- Buổi trưa không có ai trong vườn, chị hái được.
- Ai cũng ngủ nhưng chị Cựu hay ra giếng lắm!
- Chị biết rồi! Nhưng chị Cựu không méc bác Cả hay các cô đâu.

Con em cúi đầu:

- Em không muốn chị bị la. Em muốn tối nay chị ngủ với em.
- Tối nay chị sẽ ngủ với em. Chị sẽ không la đâu nữa đâu.

Con em ngược mặt:

- Vậy chị có vào nhà nội ăn cơm với em trưa nay không?

Con chị lắc đầu:

- Không, em vào nhà nội ăn một mình đi rồi về với chị.

Đặt chiếc cặp trên bàn con em buồn bã hỏi:

- Vì sao chị không đi với em?
- Chị không đói!
- Chị không đi, em đi một mình, em sợ lắm!
- Em phải vào nội ăn cơm chứ không em sẽ bị đói bụng đó! Đi đi! Đi mau lên chứ bà nội và cô Út ăn xong là hết được cho ăn nữa cho coi!

Con em tần ngần, lắc đầu. Con chị đưa cho nó cái ly thủy tinh trống:

- Cầm cái ly mà hồi sáng cô Sáu cho sữa này đem vào trả bà nội là

em có cơ vào nhà bếp của nội lúc giờ cơm. Bà nội sẽ gọi em ăn luôn và cô Út sẽ không có lý do để la em, vậy sợ gì nữa chứ!

- Rồi chị làm gì? Ngủ hả?

- Không. Chị hái khế cho tụi con Hồng, con Hoa.

Con em ái ngại:

- Vậy .. em phải đi “chực ăn” một mình hở?

- Ủ! Vy đi đi! Ăn xong về liền đó nghen!

Con em gật đầu, xách ly bước ra khỏi cửa. Con chị đi sau nó đến giếng rồi rẽ hướng về phía cây khế ngọt. Rảo mắt xung quanh vườn một lúc, nó thò tay bứt hai khế bỏ vào túi rồi chạy về nhà. Đi đi về về từ nhà đến cây khế ngọt và từ cây khế ngọt về nhà nhiều lần, con chị đặc ý với đồng khế nằm dưới hộc bàn. Nó khoe con em khi con này bung về cho nó tô cơm có thịt kho trên mặt.

- Chị hái được một đồng khế rồi đó! Không ai thấy chị hái cả.

Con em từ tốn đặt tô cơm trên bàn:

- Bà nội để dành cơm này cho chị đó! Cô Út nói là chắc chị giận nên không muốn ăn cơm.

Con chị phớt lờ những gì em nói, nó tiếp tục khoe thành quả của mình:

- Chị phải đi ra đi vô bao nhiêu lần mới hái được nhiều như vậy đó Vy.

Con em gật đầu:

- Chiều nay chị cho tụi nó hả?

- Ủ, chờ khi nào nghe tiếng tụi nó ngoài thành mình ra chơi và cho tụi nó.

- Giờ chị ăn cơm đi!

- Chị không ăn cơm. Em để dành chiều ăn đi, khỏi mắc công vào nội ăn chực cơm nữa.

- Chiều nay em trả cái tô này thì em có “chuyện” vào nhà nội lúc giờ ăn cơm nữa rồi. Chị ăn đi mà!

Con chị cắn trái khế ngọt:

- Chị ăn khế được rồi! Khế ngon lắm, khỏi cần ăn cơm cũng được.

Em có muốn ăn khế với chị không?

Con em nhận trái khế trên tay chị, thảng thốt nói to:

- Sao khế to quá vậy? Chị leo lên cây hái hả?

- Đâu có! Chị chỉ hái ở những cành sà xuống mặt đất không đó! Ở trên ngọn, khế vàng ruộm hết rồi. Nay mai thế nào cũng bị rụng hết cho coi!

Con em mơ màng nhìn ra cửa sổ:

- Cây mận cũng có nhiều trái ngon ghê nhưng nó mọc trên mấy cành cao không hà.

Con chị nhìn em:

- Khi nào bà nội, mấy bác, mấy cô ngủ mình đi vào nhà kho của bà nội lấy cây khèo khèo mận ăn.

Con chị nói tiếp khi thấy con em rụt vai lắc đầu tỏ ý không bằng lòng:

- Vậy thì thôi ! Chờ mận chín rụng thì lượm mà ăn!

- Lúc đó nó héo hết trơn rồi.

- Vậy thì đừng nhìn nó nữa.

- Nhưng mà em thèm ăn mận lắm.

Con chị không nói gì. Một lúc sau, đôi mắt của nó trở nên linh hoạt lạ thường. Nó nói với giọng tự tin:

- Vy muốn ăn mận thì chị sẽ cho Vy ăn. Chờ bà nội, mấy bác, mấy cô ngủ trưa là chị hái cho Vy liền.

Con em không trả lời và cũng không phản đối. Nó ngồi cạnh con chị quan sát khu vườn bên ngoài khung cửa sổ. Trên giếng Cô Út và chị Cựu đang rửa chén. Tiếng đĩa chén khua, tiếng gàu thiếc rơi xuống dưới nước giếng, tiếng nói, tiếng cười râm rang một lúc rồi từ từ im bặt.

Con chị chạy đến cửa ra vào, nhìn các hướng. Nó bảo con em:

- Vy lấy mũ ra vườn với chị.

- Chị sợ em bị nắng hả?

- Không phải! Để hứng mận cho chị. Chị sẽ hái và quăng xuống cho Vy.

- Em không hứng được đâu!

Con chị càu nhàu:

-Vy làm cái gì cũng không được.

Con em phụng phịu. Con chị lật đật nói trớ:

- Vy khỏi cần hứng. Chị quăng xuống đất, Vy lượm bỏ vào mũ được rồi!

Hai đứa chạy ra góc mạn. Con chị đưa tay bám vào thân mạn to nhất, ấn chân vào góc chia nhánh rồi nhón người lấy đà trườn người lên. Từ góc chia cành này đến góc chia cành khác nó trườn đến cành nhiều trái nhất, vói tay bứt mạn quăng xuống cho con em. Nhặt chỉ vài trái mạn xanh mọng nước trên mặt đất, con em đã la lên rồi rít:

- Đủ rồi chị Hạ! Mau xuống đi! Xuống mau đi!

Nghe tiếng kêu của em, con chị hốt hoảng tuột người xuống, lượm vội vàng hết tất cả mấy trái mạn trên mặt đất bỏ vào trong vạt áo rồi cùng con em chạy về nhà.

Chia mạn thành hai phần đồng đều, chúng đưa tay chơi trò “bao tiếng xùm bum tiếng xà” để biết đứa nào sẽ là người bắt phần trước và con em vui vẻ nhận phần mạn mà nó ưng ý nhất. Khởi những hạt cát bám vào chỗ dập của những trái mạn của phần nó xong, con em lau từng trái bằng vạt áo. Nó hỏi:

- Mình có cho ba ăn mạn không chị? Có cúng mạn trên bàn thờ ba không?

Con chị giật mình, ngờ mặt ra trước câu hỏi bất ngờ của con em. Ôn lại những hình ảnh cũ, nó nhận ra rằng chưa bao giờ những người lớn trong khuôn viên nhà nội hái trái cây trong vườn để cúng Phật hay những người quá cố. Tất cả những trái cây cúng trong phòng thờ của ngôi nhà lớn hầu hết là những trái cây do cô Sáu mua ở chợ; còn hai cái bàn thờ trong căn nhà nhỏ của ba mẹ con nó, có lúc chẳng có trái gì nhưng mẹ chúng chẳng thể nào hái trái cây vườn để cúng. Nó thực sự không hiểu vì sao gia đình nội trồng cây ăn trái nhiều như thế để làm gì, và không hiểu vì sao chẳng một ai trong khuôn viên nhà họ Hoàng hái trái cây của vườn nhà để cúng. Nhìn những trái mạn trên bàn, con chị trả lời em:

- Mạn này bị dập hết rồi, không cúng ba được đâu Vy. Với lại, nếu mình cúng ba, lỡ cô Út đến nhà mình, thấy mạn, biết mình hái trộm, cô la mình chết!

Bâng khuâng nhìn những cành lá xa xa, con chị nói tiếp:

- Mà nếu ba muốn ăn, ba có thể ăn ngoài vườn được không cần mình hái cúng. Trái trên cành tươi ngon hơn mấy trái này nhiều. Con em chống cằm

- Ba ăn làm sao được?

- Ba chết thì trở thành người tàng hình rồi! Ba muốn ăn trái cây gì trong vườn thì ăn đâu ai cấm được ba! Ba muốn ăn trái cây ngoài chợ người ta bán cũng được nữa kìa, khỏi cần mua cúng! Tàng hình rồi, làm gì thì làm người sống đâu có biết, chỉ có người chết tàng hình mới biết người sống làm gì thôi!

Con em lo lắng:

- Như vậy ba có biết mình ăn trộm mận không?

Con chị gật đầu:

- Biết chứ!

- Sao chị biết ba biết mà chị vẫn làm?

- Vì Vy thèm ăn mà!... với lại, chị không muốn mận rụng bỏ thùng rác để mấy đứa hàng xóm cười mình.

- Má nói ăn trộm ăn cắp, chết xuống âm phủ bị diêm vương cho chặt tay đó chị Hạ!

- Chị biết rồi!

Con em ngần ngừ:

- Vậy em ăn mấy trái mận này thế nào xuống âm phủ cũng bị diêm vương chặt tay cho coi.

Con chị trấn an em:

- Chị leo lên hái là chị bị diêm vương phạt chặt tay chị chứ không chặt tay Vy đâu mà sợ. Vy ăn đi, đừng sợ nữa!

Căn một trái mận nó nói với giọng oán trách:

- Chị không hiểu người lớn được! Sao họ không cho mình làm bất cứ cái gì khi mình xin phép?

Con em không đáp lời chị. Nó nghe ngóng một lúc rồi bảo:

- Mấy đứa hàng xóm chơi ngoài thành nhà mình rồi đó chị! Để em cất tô com này rồi ra chơi với tụi nó nghe!

Con chị im lặng, lắng nghe những tiếng cười nói reo vui từ ngoài bức thành vọng đến. Khuôn mặt nó trở nên nghiêm trang một cách lạ thường:

- Ủ, nhưng để chị thăm chừng xem còn ai ngoài vườn không rồi mình đi.

Sau khi quan sát cổng trước, vườn cây, bờ giếng một cách kỹ lưỡng, con chị bảo con em:

- Mình leo thành ra chơi với tụi nó nghe Vy!

Con em thảng thốt:

- Em không leo thành được đâu. Em sợ té.

- Tường thành thấp mà. Chị sẽ giúp Vy cho. Chứ ôm cái đồng khế này đi ngang nhà bác Cả không cho tụi nó được đâu.

Con em dăm chiêu, suy nghĩ. Con chị chăm chú nhìn nó, khích lệ thêm:

- Vy leo được mà! Chị biết Vy leo được! Nếu Vy muốn ra ngoài đó chơi với tụi nó thì Vy phải leo thành. Còn nếu Vy không muốn leo thành, Vy đi đến cổng trước nhà bác Cả mở cửa ra ngoài đường rồi đi vòng lại ngoài bức thành trước nhà mình.

Con em nhìn ra phía ngôi nhà lớn rồi nhìn về cái cửa trước của căn nhà nhỏ, nó hỏi:

- Vì sao nhà mình không có cái cổng ở trước nhà như nhà bác Cả vậy chị Hạ? Em thích nhà mình có cái cổng trước.

Con chị lắc đầu:

- Chị không biết! Nhưng chị cũng thích nhà mình có cái cổng trước để mình tự do đi ra vào mà không bị ai “trong đó” kiểm soát. Nó nói thêm:

- Không có cổng cũng được. Mình leo ra ngoài như mình đi ra cổng trước nhà mình đó Vy! Chị leo cây mận cao hơn bức tường thành nữa mà chị còn leo được. Bức tường thấp mà có chị giúp nữa là Vy leo được ngay.

Con em vừa gật đầu ưng thuận đứng lên, hai chị em ôm mũ khế, đóng cửa đi ra phía trước căn nhà nhỏ. Đến bức tường thành, con chị hướng dẫn con em cách leo lên tường. Nó đùn hông con em lên trên bức thành rồi gọi mấy đứa hàng xóm đỡ con em xuống. Sau khi chui qua cái mũ khế qua cái lỗ thành, con chị leo thoăn thoắt qua bức thành như một con sóc.

Con Hồng mừng rỡ:

- Hai đứa mày cho tụi tao khế hả?

Con chị gật đầu, chìa khế cho từng đứa.

- Ủ, cho tụi mày mỗi đứa một trái!

Con em lục trong túi áo đưa cho con Hoa một trái mận.

- Trái mận này cho mày thôi.

- Vì sao không cho tao? Hồi nãy tao cho chị em mày trứng cá mày nhớ không?

Con Hoa nói:

- Nó là thằng Mẫn, ở cạnh nhà tao đó. Có còn trái nào cho nó nữa không Vy?

Con em ngập ngừng:

- Mận có ít thôi vì khó hái lắm. Chỉ còn một trái này của tao thôi.

Con chị can thiệp:

- Tao còn hai trái trong túi nè. Cho tụi bây bẻ ra chia nhau ăn.

Cả bọn ngồi dọc theo cạnh chân thành nhai mận khế và nhìn xe chạy qua lại trước mặt. Con Hoa khen tấm tắc:

- Mận nhà hai đứa mày thấy xanh lè mà ngọt ghê đi.

Một con khác lên tiếng:

- Xanh bóng mà! Dĩ nhiên là ngọt rồi! Khế này của nhà tụi nó cũng ngọt nữa.

- Hôm nào tụi mày cho tụi tao ăn trái cây của vườn nhà mày nữa nghen!

- Buổi chiều ra chơi với tụi tao nữa nghen!

- Cho tao làm bạn với mày được không?

- Mày làm bạn với tao nghen!

- Chơi với tao nữa nghen!

- Tao nữa!

- Tao nữa!

- Có hái trái gì nhớ cho tao với nghen!

- Cho tao với!

- Cho tao nữa nghen!

- Tao nữa nghen!

Con chị mỉm cười gật đầu, đứng lên:

- Được rồi! Khi nào tao ra đây chơi tao sẽ hái trái cây cho tụi mày.

Bây giờ mình chơi trò gì?

Thằng Mẫn nói:

- Bọn mình đông quá, chia nhau chơi u mọi đi!

Con Hồng hớn hờ

- Ủ, chơi u mọi vui lắm! Chơi u mọi nghen tụi bây?

Cả bọn nhao nhao:

- Ủ! Chơi u mọi! Chơi u mọi mấy đứa!

Thằng Mẫn nói:

- Bây giờ mình bắt cặp đi. Chia ra hai nhóm. Mình có cả thầy mười đứa; mỗi nhóm năm đứa chơi đủ rồi! Anh chị em không được bắt cặp chung!

Một đứa con gái kéo tay con nhỏ chị:

- Cho tao bắt cặp chung với mày nghen!

Con chị chưa kịp trả lời; một đứa khác hỏi nó:

- Cho tao nữa!

Một đứa khác:

- Cho tao nữa!

Con chị gật đầu lia lịa. Dẫn nhóm của phe nó đến cái mức qui định của trò chơi, rồi nhìn những cảnh mạn thấp thoáng đằng xa, nó vui sướng với ý nghĩ: “Sẽ hái nhiều trái cây vườn cho những đứa hàng xóm này!”

Hai Chị Em

Chương Hai Mười Ba

- Nguyệt ơi! Vinh ơi! Về tắm rửa ăn cơm chứ chiều rồi đó!
Đang kéo địch thủ không cho nó cứu đồng bọn, thằng bé mặc áo tay ngắn, quần cụt chột buông tay ra nói với cả bọn:

- Má tao kêu về rồi, tao không chơi nữa đâu!

Con Nguyệt, em của nó, năn nì:

- Chơi cho hết “biên” này đã anh Vinh!

Con Hồng bàn ra:

- Thôi tao cũng không chơi nữa đâu. Tao phải về! Đi về Hoa!

Con Hoa lắc đầu nguầy nguậy:

- Chơi chút nữa đi chị Hồng! Chơi vui quá mà!

- Chiều mai chơi tiếp. Bây giờ trễ rồi! Má và chị Loan về không thấy mình ở nhà, la mình cho coi!

Con chị nói với con Hồng:

- Tụi mày giúp tao đỡ em tao lên bức thành này đã rồi về.

- Sao mày không đỡ em mày lên?

- Tao phải leo vào trong trước để đón em tao. Mày giúp tao đỡ nó lên bức thành, tao ở phía trong mới đón nó xuống được.

Thằng Mẫn nói:

- Để tao phụ con Hồng đỡ em mày lên cho, leo vô trước đi.

Con chị vừa nhón người lên, nó cảm thấy như bức tường thành chao đảo. Lắc lư trên mặt thành, nó ngần ngại không chịu leo xuống.

Thằng Mẫn hỏi:

- Mày bị sao vậy?

- Tao thấy chóng mặt quá. Tao thấy mặt đất ở dưới như đang xoay xung quanh bức tường.

Thằng Vinh nói:

- Tại mày “găng” quá mà! U nhiều hơi là vậy!

Con Hồng hỏi:

- Leo xuống mau đi, coi chừng té đó!

Nghe lời con Hồng, con chị đặt chân trong cái lỗ hốc của thành rồi xoay người bước xuống mặt đất. Tiếng con Hồng vang lên từ bên kia bức thành:

- Tụi tao đỡ em mày lên thành rồi nè. Đón nó xuống đi!

Con chị ngược lên. Nó thấy bầu trời và những đám mây quyện vào nhau thành những cơn lốc hung dữ xoay tròn vùn vụt xung quanh con em. Vội vàng gập đầu xuống và nhắm mắt một lúc, nó xoay người tựa đầu vào vách thành. Khi nó mở mắt ra, nó nắm ngay bàn chân phải của con em đút vào hốc thành, và bảo con nhỏ này xoay người lại để tuột xuống. Cố gắng hết sức để đỡ toàn thân con em xuống cho đến khi bàn chân con nhỏ này chạm đất, nó kê mặt vào lỗ hốc nói với mấy đứa hàng xóm:

- Tụi tao vô được rồi. Tụi mày về đi!

- Ủ! Tụi tao về đây, mai mình ra chơi nữa nghe.

Không trả lời bạn, nó tựa toàn thân người vào bức thành và giương đôi mắt hoảng loạn nhìn cảnh vật xung quanh đang nhòa nhạt dần dần. Nhìn khuôn mặt tái xanh của nó, con em hốt hoảng:

- Chị Hạ làm sao vậy?

Con chị lắc đầu, vúi vào vai con em:

- Không sao cả, cho chị vịn Vy một tí.

Con em đi chậm chậm để chị đi theo cùng bên. Nó cầu nhàu:

- Ai biểu chị Hạ chơi hăng làm chi! Cứu hai đứa bị tù của bên chị là “ngon” lắm rồi, cứu nhiều chi cho hết hơi?

Con chị không trả lời. Nó cố gắng tập trung đôi mắt để mong tìm được những hình ảnh yên định và bình thường như đã từng nhìn thấy trước đây. Loạng choạng trên bậc tam cấp, nó vội mở cửa nhà và bước nhanh đến giường. Trong mơ màng, nó nghe con em hỏi một câu gì đó. Mơ hồ điều em hỏi, nó nói vọng ra ngoài trước khi thiếp đi:

- Vy ăn cơm đi!... Chị ngủ ...không ăn đâu.

Mê man và bất động trên giường qua đêm cho đến tận trưa ngày hôm sau mà con chị không thể nào tỉnh giấc. Những tiếng kêu loáng thoáng, và những tiếng khóc bất chợt xung quanh khiến nó cố gắng hé mở đôi mi. Ánh sáng chập chờn làm đôi mắt nó buốt

nhức dữ dội. Nhấn mặt vì cái đầu nặng như bị đá đè và tứ chi rã rời như đang vỡ ra thành từng mảnh, nó muốn kêu lên vài tiếng để than vãn với con em; tuy nhiên, càng cố gắng kêu em, cổ nó khô khốc và nghèn cứng như bị nút chặt. Vô vọng với trạng thái chưa từng trải qua, nó nằm im cố gắng nuốt nước bọt để làm dịu cổ họng và nghe ngóng động tĩnh. Đôi cánh tay của người nào đó bất chợt nâng bổng thân hình nó lên và đưa nó bồng bênh từ nơi này đến nơi khác. Ánh nắng chói chang hắt vào mặt. Nó hấp háy đôi mắt nhìn những cảnh mạn chơm chớp và lơ mờ trên nền trời. Rướn đầu lên nhìn người đang bế nó trong lòng tay, nó bàng hoàng sung sướng kêu lên:

- Má! Má về với con đó hả má?

Bà mẹ ghì chặt nó hơn trong đôi cánh tay, vừa chạy vừa nói hỗn hển:

- Má đây con! Má đang đưa con đến trạm Y Tế đây!

Nó bật khóc nức nở:

- Má đừng bỏ con đi nữa nghe má!

Bà mẹ lắc đầu, nói trong nước mắt:

- Không! Má không bỏ tụi con đi đâu nữa đâu! Má sẽ đưa con trị bệnh và ở nhà luôn với con.

Ông bác sĩ độ năm mươi tuổi ngoài, mặc áo choàng trắng tiếp hai mẹ con trước ngưỡng cửa phòng khám.

Ông vồn vã nói:

- Tôi nghe cô y tá báo tình trạng của cháu nên tôi chuẩn bị tiếp cháu ngay.

Đảo mắt nhìn những bệnh nhân đang chờ đợi, bà mẹ gật đầu biết ơn:

- Dạ cảm ơn bác sĩ. Xin cho tôi biết là tôi để cháu ở đâu?

Ông bác sĩ đưa tay ra hiệu:

- Bà đi theo tôi!

Hướng dẫn bà mẹ vào căn phòng nhỏ có chiếc giường phủ ra trắng, ông bảo:

- Bà cho cháu nằm xuống đó đi!

Con chị lặng lẽ nhìn mẹ khi bà đặt nó ngay ngắn trên chiếc giường nệm trắng. Khuôn mặt hốc hác và đầy lo lắng của bà đã làm cho

nước mắt nó tuôn rơi ràn rụa không ngừng trên đôi má. Nó quên hết những lời trách móc đã chuẩn bị sẵn mà nó định tuôn ra không ngừng khi gặp lại mẹ; thay vào đó, niềm yêu thương mẹ dâng cao và đầy ắp trong tâm hồn của nó. Qua màn lệ, nó giương ánh nhìn biết ơn. Sự hiện diện của mẹ nó đã hoàn toàn xóa tan những nỗi âu lo và khủng hoảng tinh thần của nó trong những ngày chờ đợi tuyệt vọng.

Sau khi buông cái ống nghe xuống trước ngực, ông bác sĩ cẩn thận khám người và tay chân của nó. Ông nhíu mày hỏi:

- Vì sao cháu bị muỗi đốt nhiều vậy bà?

Bà mẹ cúi đầu:

- Dạ thưa bác sĩ tôi không biết ạ.

Ông bác sĩ ngược mặt lên nhìn bà mẹ ngạc nhiên. Ông toan hỏi một điều gì đó nhưng chỉ ậm ừ vài tiếng vô nghĩa trong miệng rồi tiếp tục cúi xuống xem xét. Nâng cánh tay phải của con chị lên và chòng chọc nhìn vết phỏng, đôi chân mày của ông như muốn nối lại với nhau:

- Còn vết bỏng này? Có lẽ cháu mới bị đây thôi phải không?

Bà mẹ dán chặt mắt vào vết phỏng của con chị, nơi mà ông bác sĩ cẩn thận kéo lớp da gần đó ra xem xét, lúng túng trả lời:

- Dạ... dạ tôi cũng không biết nữa bác sĩ!

Để giải thích cho đôi mắt bất bình và khó chịu của ông bác sĩ, bà mẹ ấp úng nói tiếp:

- Tôi...tôi không có ở gần cháu trong hơn hai tháng qua. Tôi phải đi làm ăn xa để lấy tiền nuôi sống các cháu. Chồng tôi đã mất nên chỉ có một mình tôi...

Ông bác sĩ không chú tâm đến những lời nói dài dòng của bà mẹ, ông kéo mi mắt dưới của con nhỏ chị ra và nói một cách trang nghiêm:

- Cháu bị thiếu máu khá trầm trọng. Tình trạng sức khỏe của cháu hiện nay nguy kịch lắm.

Hấp tấp bước ra khỏi phòng, ông bác sĩ bỏ lại bà mẹ ngồi cong lưng như tôm và khóc oà như một đứa trẻ:

- Xin bác sĩ cứu giúp dùm cho con tôi. Xin bác sĩ thương tình!

Con chị chết lặng trước bất ngờ rồi nức nở theo tiếng khóc của mẹ:

- Má đừng khóc nữa! Con không bị chết đâu!

Bà mẹ lấy tay lau nước mắt cho nó, nghẹn ngào:

- Hạ ơi, lỗi tại má! Má sẽ nhờ bác sĩ chữa trị cho con hết bệnh!

Nhất định má sẽ cứu sống con!

Săm soi vết phỏng rồi kỳ cọ những dầu mực tròn xung quanh những dấu muỗi đốt trên tay con chị, bà nói trong nức nở:

- Má không đi xa nữa đâu! Má không bỏ các con đi nữa đâu!

Nhớ đến em, con chị lo lắng:

- Vy đâu rồi hả má?

- Nó đi học rồi con à!

Con chị hốt hoảng

- Vậy còn con thì sao?

Ngẩng lên toan gương người ngồi dậy, nó chột khựng lại, nhắm mắt, và buông đầu trở lại trên chiếc gối. Mắt nó hoa lên như bị muôn vàn con đom đóm bay quanh, và đầu nhức như bị hàng ngàn cây đinh đâm vào. Bất lực với cảm giác lạ lùng nhưng vẫn không tin rằng đang có bệnh, nó rên rỉ không thôi:

- Con không muốn nghỉ học đâu! Con bị học dở rồi! Con không muốn nghỉ học đâu!

Cô y tá bước vào, đưa tay ngăn:

- Cháu nằm yên đi! Đang yếu nói nhiều không tốt đâu.

Nhẹ nhàng ngồi cạnh chân con chị, cô y tá quay sang bà mẹ nói nhỏ:

- Thưa bà, bác sĩ muốn nói chuyện riêng với bà. Xin bà đến phòng bác sĩ ngay ạ!

Nhìn theo mẹ, con chị giữ ánh mắt chăm chăm ngoài hành lang sau cái cửa gỗ đang mở rộng. Nó hoàn toàn mất tự nhiên khi phải nằm ngửa trước người lạ. Một cô y tá, dù có dịu dàng bao nhiêu, cũng giống như một cô giáo, một người lớn, một thế giới nghiêm khắc và đầy luật lệ; người ấy không thể nào xóa được cái khoảng cách xa lạ mà lần đầu tiên nó tiếp xúc cận kề trong không gian nhỏ hẹp của phòng bệnh. Không biết mở đầu cuộc nói chuyện ra sao, nó mơ màng những hình ảnh dạn dĩ và cởi mở của những đứa bà con. Con Tín, con Hạnh và thằng Đức thường làm cho những người bạn của cô chú Bảy Mỹ cười thích thú bằng những câu nói hồn

nhien. Chúng đã làm cho những người lớn thích lắng nghe và đối đáp lại chẳng khác gì ngang trang ngang tuổi thì chắc hẳn chúng sẽ lú lo bao nhiêu điều thú vị khi gặp cô y tá này. Ôn lại những lời đối thoại của những đứa bà con mà nó đã từng nghe, nó thở dài nhẹ nhẹ. Nó không tài nào tìm được câu khởi đầu cho cuộc đối thoại với người mà nó gặp lần đầu tiên này. Nó ý thức được rằng nhờ trình độ học vấn của ba mẹ và sự ảnh hưởng văn hóa Tây phương mà những đứa nhỏ bà con của nó có phong cách tự nhiên, cởi mở; còn chị em nó chỉ có một người mà chúng có thể gần gũi và cởi mở duy nhất trên đời là mẹ của chúng mà thôi. Nhưng, cũng qua lời dạy dỗ của mẹ nó, nó luôn luôn được nhắc nhở rằng: “Biết thì thưa thốt không biết thì dựa cột mà nghe, là phận nhỏ, con nên im lặng và lắng nghe hơn là nói leo chuyện người lớn!” cho nên im lặng trước người lớn trở thành cố tật của nó mà không thể nào thay đổi được.

Phá tan không khí im lặng, cô y tá hỏi:

- Cháu có muốn uống sữa không cô sẽ khuấy cho cháu một ly?

Con chị trả lời yếu ớt:

- Dạ không, cháu...

Chưa nói được lý do từ chối thịnh tình của cô y tá, con chị bỏ lửng câu trả lời vì nó sững sốt nhìn cái kim dài và ống nước thuốc đỏ như máu trong tay của ông bác sĩ. Bà mẹ đi sau, đến cạnh giường, giúp nó nằm úp mặt xuống. Nó cảm nhận chiếc dây thun quần của nó được kéo tụt xuống một phía, chỗ mông phơi bày được chà sát bởi vật ẩm ướt và mát lạnh, rồi một cái chích bất thần trên cái chỗ vừa được chà ướt kia. Nó giật nảy mình, nhưng cố lấy bình tĩnh bằng cách nghĩ đến ống thuốc ngừa mà nó đã được chích trong trường. Mỗi lần chích ngừa, đám học trò trong trường phải xếp hàng theo từng lớp, chuẩn bị vén tay áo và đưa vai trần ra để sẵn sàng nối đuôi nhau đến trước mặt những người mặc áo choàng trắng có những ống chích trên tay. Những lúc các lớp phải xếp hàng đi chích ngừa, con chị thường đứng ở đầu hàng của lớp nó. Bởi vì cái kim chích ngừa của nhân viên y tế đâm vào và rút ra nhanh như muối đốt khiến nó tự tin và thường tỏ ra “anh hùng” trước những đứa bạn cùng lớp khi mà những đứa này luôn luôn

tranh nhau đùn về phía sau chứ nhất định không chịu đứng đầu hàng.

Mũi kim chích mà ông bác sĩ đâm vào mông của nó hoàn toàn khác với những mũi chích ngừa mà nó đã từng trải qua. Nó yên vị trong lớp thịt của con chị một lúc rồi từ từ truyền thuốc vào. Cảm thấy tê buốt và đau đớn, con chị bật lên khóc nức nở:

- Đau quá má ơi! Chích thuốc đau quá má ơi!

Bà mẹ xôn xang, vỗ về:

- Chịu khó chút đi con! Chích thuốc xong con mới đi được!

Dường như hiểu rõ phản ứng của loại thuốc và cách tiêm của mình, ông bác sĩ liên tục xoáy mạnh núm bông gòn gần nơi mũi kim chích. Ông căn dặn:

- Bà phải đưa cháu đến chích thuốc mỗi ngày cho đến khi cháu khỏi bệnh. Tình trạng sức khỏe của cháu hiện giờ rất xấu. Cháu chỉ có thể đi học lại khi sức khỏe hoàn toàn bình phục.

- Dạ

- Tôi sẽ ghi toa cho bà mua thêm thuốc cho cháu uống. Ngoài ra, tôi sẽ ghi những thứ thức ăn cần thiết để bà mua sắm bổ cho cháu.

Bà mẹ ngập ngừng

- Thưa bác sĩ, hoàn cảnh gia đình tôi rất đơn chiếc và khó khăn.

Tôi có thể để cháu ở nhà và đi bán được không? Nếu không...

Ông bác sĩ ngẩng đầu lên:

- Bà muốn nói là bà sẽ đi xa nữa hả ?

- Dạ không, Tôi chỉ đi bán ở chợ Đầm vào lúc buổi sáng thôi.

Ông bác sĩ:

- Sau này thì được, còn hiện tại bà nên gần gũi cháu ít nhất là cả tuần.

Ông bác sĩ nói thêm:

- Còn chi phí bà có thể trả cho tôi sau khi cháu điều trị. Tôi thông cảm cho hoàn cảnh của bà nên ưu tiên cho bà chi trả theo cách đặc biệt này.

Bà mẹ lắc đầu:

- Dạ không, hôm nay tôi có thể trả tiền cho bác sĩ được.

Ông bác sĩ nói chậm rãi:

- Điều quan trọng lúc này là bà cần gần gũi và chăm sóc cháu cẩn

thận. Mỗi ngày nhớ đưa cháu đến đây chích thuốc. Ông rút mũi kim chích ra khỏi mông con chị nhưng nó không có cảm giác được phóng thích. Nước thuốc đọng cứng vào chỗ tiêm làm cho phần thịt trên mông của nó bị tê cứng lại và làm cho nó đau đớn tột cùng. Tuy nhiên lời đối thoại giữa bà mẹ và ông bác sĩ đã làm cho nó đau lòng nhiều hơn. Nghĩ đến những ngày không được đi học và những mũi tiêm sắp tới, nó sụt sùi khóc vùi trên mặt gối.

Hai Chị Em

Chương Hai Mười Bốn

Nắng long lanh làm con chị chớp mắt. Cảnh vật trong vườn trở nên mới mẻ và khác lạ hơn sau những ngày nó nằm bẹp trên giường bệnh. Thích thú vì được mẹ cho tự do ra ngoài căn nhà nhỏ chơi và hân hoan với thông báo của mẹ trước khi bà đi chợ mua thức ăn, con chị tung tăng nhảy nhót giữa những hàng cây ăn trái.

- Sướng quá Vy ơi! Ngày mai chị được đi học lại rồi!

Con em leo đèo theo chị, huyền thuyên nói:

- Ngày mai em được đi học chung với chị, em không cần phải đi với chị em con Hồng nữa!

Đang nắm tay em chạy đến cổng trước ngôi nhà lớn, con chị bỗng khựng lại ngạc nhiên hỏi:

- Hoa đâu mà nhiều vậy Vy?

- Em không biết. Chắc bác Cả mua hay là ai cho đó!

- Trời ơi hoa huệ Vy ơi! Lần đầu tiên chị được thấy cây hoa huệ. Chị chỉ thấy hoa huệ khi má cúng trên bàn thờ thôi chứ đâu bao giờ thấy cái cây bông huệ thật như vậy.

Từ chậu hoa này đến chậu hoa khác, con chị lại reo lên tíu tít:

- Trời ơi nhiều hoa hồng quá! Cái nụ hoa vàng này dễ thương ghê! Cái búp hồng này đẹp quá! Còn cái chùm hoa hồng nho nhỏ này xinh xắn làm sao!

Con em chỉ về phía góc cuối của bức thành:

- Có nhiều chậu hoa lan huệ và cúc vàng đến phía bên kia lặn.

- Đi! Mình đi xem cho hết đi Vy!

Lầm lét nhìn vào trong ngôi nhà vắng vẻ, hai đứa lần lượt đi xuyên qua những khóm hoa để đến phần cuối của khuôn viên nhà. Nơi đây là nhà để xe hơi của bác Cả và là nơi mà chúng ít khi léo hánh đến bởi vì cái cảm giác sợ hãi khi phải đi ngang ngôi nhà uy nguy trước cái cổng ra vào.

Con em hớn hờ:

- Chị thấy hoa cúc này đẹp không?

Con chị không trả lời em, nó chăm chú nhìn chiếc xe hơi đen bóng trong nhà chứa xe gần đó.

- Xe hơi bác Cả đẹp thật!

Con em đứng lên, đến cạnh chị:

- Xe bác Cả đẹp nhưng mình đâu có bao giờ được chở đi đâu đâu mà ngo làm gì!

Con chị ra vẻ hiểu chuyện:

- Tại mình không sạch sẽ nên bác Cả không cho đi xe hơi của bác đâu Vy à!

Con em lắc đầu:

- Mình có sạch sẽ cũng không được bác cho đi đâu vì mình có áo quần đẹp mặc đâu mà đi xe hơi đó! Nhưng mà...

- Nhưng mà cái gì?

- Nếu bây giờ chị nói bác là chị muốn đi, bác sẽ cho đi!

- Vì sao?

- Chị mới hết bệnh, ai cũng chiều chị hết!

- Sao Vy biết ai cũng chiều chị? bác Cả trai đâu có biết chị bệnh! Bác cũng đâu có thăm chị! Mà có đời nào bác bước vào căn nhà nghèo của tụi mình đâu?

- Nhưng mà bà nội, cô Sáu, cô Út đều chiều chị! Ai cũng cho chị đủ thứ sữa, cam, kẹo bánh mỗi ngày và còn năn nỉ chị ăn nữa! Bị bệnh được chiều chuộng, được có nhiều đồ ăn. Em thích bệnh để được sướng như vậy!

Con chị im lặng nhìn cây nhãn mọc ở góc cuối của bức tường thành nơi giáp giới với tr?m Y Tế mà nó điều trị trong thời gian bị mất máu trầm trọng.

- Vậy bây giờ chị muốn hái mấy chùm nhãn này bác Cả có cho chị không? Con chị tinh nghịch hỏi.

Con em cười nhăn nhăn:

- Bác Cả gái không cho đâu! Chị biết rồi, sao hỏi em vậy?

Dứt lời, nó kéo tay con chị đi ngược trở lại vườn cây, nói nhỏ:

- Không hái nhãn được thì mình đi hái mận ăn nghe chị! Bà nội và mấy cô thương chị nhiều lắm rồi! Chị hái trái gì không bị la đâu!

- Vậy bây giờ mà chị xin phép là ai cũng cho chị hái trái cây phải

không?

- Không, mình “tự động” hái thôi. Chứ đi xin phép, lỡ không ai cho thì không được hái đâu!

- Nhưng mà... chị không leo cây mận này được đâu. Chị sợ té, mai không đi học được

- Vậy mình đi lấy “cây khèo” nhen?

- Ủ! Vy vào chỗ nhà bếp của nội lấy “cây khèo” đi, chị khèo cho!

- Em không dám.

- Lấy đi! Nếu ai hỏi thì nói là chị kêu Vy lấy.

- Em không dám lấy “cây khèo” một mình đâu. Chị đi với em đi!

- Được rồi, chị đi với Vy! Nếu có ai la thì mình bị la chung!

Rón rén từng bước chân đi tới nhà kho của bà nội, và lăm lét nhìn cửa sau của ngôi nhà lớn để kiểm tra chắc chắn không còn có một ai, hai đứa chụp vội cây sào gỗ có móc sắt, rồi chạy nhanh đến cây mận.

Những cành mận thừa thớt lá được bám đầy đặc bởi những trái xanh mọng nước và bóng mơn mớn trên cao làm hai đứa nhỏ hoa cả mắt. Không định được nên hái trái nào, con chị móc lấy móc để từ cành này đến cành khác. Lúc thì nó móc từng trái, lúc thì nó kéo cả chùm, trái cành lắt lá. Con em say sưa nhìn những cành mận đầy đặc trái trên cao đến độ nó không buồn cúi xuống để nhặt trái nào. Vung cao tay chỉ trở khắp mọi nơi, nó réo chị:

- Trái này to nhất nè chị Hạ! Trái này nữa nè! Chỗ này nè chị!

Khèo hết chùm đó cũng được chị.

Con chị hỏi em:

- Vy lượm hết mận lại một chỗ đi!

Con em nắn ná bên cạnh bức thành, chòng chọc mắt trên nhánh cây chìa ra ngoài đường, khấn khoản:

- Chị Hạ khèo cho em chùm mận đó đi! Em thích chùm nguyên đó!

- Được rồi! Chị sẽ quắn cái chùm mận đó trong sào, rồi từ từ kéo nó xuống cho nó khỏi bị dập ở dưới đất. Bây giờ Vy lượm hết cả mấy trái mận trên đất cho chị.

Con em luyến tiếc nhìn theo cái móc của cây sào do chị nó hướng về phía ngoài bức thành trước khi làm theo lời yêu cầu của con này. Nhặt được vài trái, nó thấp thỏm vói lên bức thành chỉ trở:

- Cái chùm kia kìa chứ không phải cái chùm chị tính khèo đâu!
- Chùm nào? Này phải không?
- Không phải! Chùm ngoài kia kìa!
- Này phải không?
- Đúng rồi!

Con chị cần nhận:

- Khèo chùm này nữa thôi là mình đi cắt cây “khèo” này liền chứ má về bắt gặp là mình bị đánh chết!

Đám trẻ hàng xóm đang chơi ngoài bức thành trước căn nhà nhỏ, nghe tiếng nói của hai chị em con nhỏ và thấy cái móc sào, ngừng chơi, chạy đến bám vào chỗ bức thành sát cạnh cây mận xanh. Dí mắt sát vào các lỗ thành chúng thì thầm hỏi:

- Hai chị em mày đang hái mận hả?
- Cho tụi tao mận với nghen Hạ, nghen Vy! Con Hồng nói.
- Cho Hoa mận với đi Vy! con Hoa nói.
- Cho tụi tao mận đi Hạ! Nhớ hôm trước mày hứa gì với tụi tao không vậy? Đút mận qua cái lỗ này cho tụi tao đi! Thằng Mẫn nói.

Con em hỏi chị:

- Mình cho tụi nó không chị?
- Cho đi! Lượm cho tụi nó hết đi rồi chị khèo nữa cho.

Con em nghe lời chị, nhặt mận chuyền qua các lỗ thành cho đám trẻ hàng xóm. Mấy đứa trẻ nhận mận, đưa nhiều đứa ít, tranh cãi ầm ĩ:

- Mày lấy gì mà lấy nhiều vậy? Thằng Mẫn hỏi.
- Nó đưa cho tao mà! Con Hoa nói.
- Nó ở trong thành không thấy đứa nào nên đưa đại, mình phải chia nhau đồng đều chứ! Thằng Mẫn nói to.

Con Hoa cãi toang toáng:

- Con Vy bạn tao mà! Nó đi học với chị em tao, nhà nó ở sát nhà tao, nó cho tụi tao nhiều là đúng rồi!

Thằng Mẫn thò đầu lên trên bức thành nói vọng vào:

- Ê, Hạ! Vy! Sao tụi mày cho tụi tao không đồng đều vậy? Nhớ hôm trước tao chia cho tụi mày trứng cá không? Tao chỉ có một trái mận mà...

Thằng Mẫn chưa nói dứt lời, con chó Kiki từ trong sân gạch chồm

ra sửa dữ tợn:

- Gầu! Gầu! Gầu!..

Thằng Mẫn hốt hoảng nhảy phóc khỏi bức tường thành, la to:

- Chó! Chó cắn tụi bây ơi!

Con Kiki lồng lên nhảy chồm cao đến tận đỉnh thành, dữ tợn nhe răng gầm gừ:

- Gừ...Gầu! Gừ...Gầu! Gừ...gầu!

Bọn trẻ la to:

- Chạy tụi bây ơi! Chạy chó chó cắn!

Đám trẻ chạy dạt xa khỏi bức thành. Đứa nhát gan vượt sang đường lộ nhìn lại. Đứa dạn dĩ hơn đứng ở vệ đường sát đường xe chạy lượm đá ném vào.

Con chị gác cây sào trên thành, thò đầu ra ngoài la lối:

- Ê! Tụi mày chơi gì kỳ vậy? Sao ném đá vào nhà tụi tao?

Thằng Mẫn nói:

- Ai biểu tụi mày xịt chó cắn tụi tao làm chi?

Con chị cãi lại:

- Tụi tao xịt chó cắn tụi mày hồi nào? Tụi mày ồn quá nên chó nhà tao mới sửa tụi mày chó!

Thằng Vinh can ngăn:

- Ai biểu mày không cho đồng đều để thằng Mẫn tức làm chi!

- Tụi tao cho không đồng đều hồi nào? Tụi mày ...

Chưa dứt câu, con chị nghe tiếng hét sau lưng:

- Hai đứa kia vào đây!

Nó giật mình quay lại. Trên hiên của ngôi nhà lớn, ông bác Cả trai trong bộ pijama trắng, đứng uy nghiêm với chiếc gậy ba-toong trên tay. Hoảng sợ, nó quăng cây sào xuống đất, lú lú bước theo em đến khóm hoa bông bụt tây cạnh hiên hành lang. Khoanh tay và cúi đầu, cả hai đứa đều nhìn xuống đất.

Trên hiên cao, ông bác Cả vung cây ba-toong chỉ về hướng cây mận, nói lớn:

- Buổi trưa không cho ai nghỉ, ra tụ tập với lũ đó làm ồn hả?

Con em run rẩy:

- Dạ tụi con ...

- Ai cho chơi với tụi đó?

Con chị ngược mắt lên nhìn ông. Đã lâu lắm nó mới được gặp ông bác Cả của nó và đứng chính diện với ông dù bao lần trước đó nó thường đi ra vào cái cổng trước ngôi nhà lớn. Khuôn mặt tức giận của ông bác Cả khác lạ với khuôn mặt nghiêm nghị và trầm tĩnh ngày thường và càng khác xa một trời một vực khuôn mặt điềm đạm và đầy nhân ái trong sự tưởng tượng của nó. Qua câu ca dao tục ngữ mà mẹ nó dạy “Mắt cha còn chú, mắt mẹ bú vú dì “, nó đã nuôi hy vọng và chờ đợi ngày hội ngộ đầm ấm giữa bác cháu. Thế mà cái ngày hội ngộ tốt đẹp với những lời dạy bảo ân cần trong trí tưởng tượng của nó đã bị xóa sạch đi bởi những lời la mắng thịnh nộ vừa nghe. Niềm oán giận từ từ dâng lên trong lòng nó và nó đã xoáy ánh nhìn thẳng vào mắt ông ta:

- Con thích chơi với tụi đó bởi vì trong khuôn viên nhà này không ai nỡ chơi với lũ dơ dáy “mọi rợ” như chúng con.

Dứt câu nói, nó tưởng tượng cái gậy ba-toong kia sẽ bổ vào đầu nó và nó rồi sẽ nói thêm là:

- Tụi con nghèo, tụi con chỉ chơi với những đứa trẻ nghèo mà thôi. Còn tất cả những người bà con sang trọng trong gia đình họ Hoàng không phải là bạn chúng con.

Lạ lùng thay, câu nói đầu tiên của nó đã dập tắt ngay sức nóng của đôi mắt ông bác Cả. Cái cây gậy ba-toong trên tay ông từ từ thông xuống, chao đảo chạm trên một cái ô gạch bông của hiên nhà. Ông bác Cả nhìn nó chăm chăm, nín lặng.

Qua màn nước mắt, con chị nói thêm:

- Con không muốn mang họ Hoàng! Tụi con không xứng đáng là người của họ Hoàng! Từ lúc ba con mất thì cái họ Hoàng cũng mất theo. Con không sung sướng gì với cái họ nổi tiếng này đâu. Đến một ngày nào đó con sẽ đổi họ. Con nhất định sẽ đổi họ chứ không muốn những người mang cùng một họ mà thường hay chà đạp và khinh khi ba má của con.

Ông bác Cả sửng sờ với những lời nói không ngờ vừa được nghe. Không một lời nào, ông quay vào phòng khách. Con chị lau nước mắt sụt sùi đi theo em trở lại cây mạn. Ngồi bên gốc cây, nó khóc no say một lúc rồi lấy sào, bảo em cùng đi trả. Đến nhà kho của bà nội, vừa đặt cái sào trở về chỗ cũ, hai chị em đã nghe tiếng bà của

chúng gọi từ phía sau ngôi nhà lớn:

- Hạ ! Vy ! Đi vô trong nì cho tau hỏi!

Cô Út đang đứng cạnh bà trên sân gạch, gằn ra:

- Hấn mới đau dậy, tra hấn mần chi rứa?

Bà nội la cô Út:

- Mi biết chi mờ nói nờ!

Hai đứa nhỏ khoanh tay đứng trước mặt hai người, im lặng. Giọng bà nội trầm trầm:

- Mần răng mà mi ưng đòi họ Hoàng rứa Hạ? Bác Cả nói mi muốn đòi họ phải không?

Đôi mắt sưng húp của con chị lại trào lệ ra không ngừng. Những giòng lệ cứ như là những giòng suối tuôn trào xối xả ra bao nhiêu uất ức và thống khổ mà nó chịu đựng bấy lâu. Nỗi buồn khổ của thân phận không có cha, sự thiệt thòi của mẹ, lối đối xử không công bằng, sự phân biệt trình độ và giai cấp trong gia đình lần lượt hiện ra trong đầu nó. Nó càng muốn nói thì cổ họng nó như bị nghẽn chặt. Nó không hiểu được vì sao những người lớn trong đại gia đình nội không đọc được nỗi khổ tâm của nó khi mọi người ở chung trong một khuôn viên nhà. Có thể nào những người lớn trong khuôn viên nhà nội không thấy căn nhà nhỏ của chúng lù mù trong ánh đèn dầu giữa thành phố điện sáng choang trong bao nhiêu năm qua? Có thể nào những người lớn trong khuôn viên nhà nội không thấy được chị em chúng khao khát chờ đợi sự dạy bảo học hành khi mà mẹ chúng là một người mù chữ. Có thể nào những người lớn trong khuôn viên nhà nội không hiểu chúng thường có những bữa đói bữa no tùy thuộc vào thu nhập không ổn định và không chắc chắn của một người đàn bà kém tài và thật thà như mẹ của nó? Có thể nào những người lớn trong khuôn viên nhà nội dành tâm sung sướng với những tinh thần và vật chất đầy đủ mà phớt lờ trước những thiếu thốn của những đứa trẻ cùng giòng họ và cùng máu mủ với họ?

Phải chăng đại gia đình chỉ là chữ dành cho những gia đình riêng cùng giòng họ sống hợp quần mà trong ấy những gia đình riêng kia sống theo kiểu “đèn nhà ai nhà ấy rạng” và “ai sướng thì nhờ ai khổ thì ráng mà chịu”. Phải chăng những người trong đại gia đình

thường thích thấy sự thiệt thòi và kém cỏi của kẻ khác để cảm thấy giá trị của họ cao sang, uy quyền và vĩ đại hơn.

Thực sự, nó chẳng biết lý do gì khiến nó đã nói là muốn đổi họ và cũng chẳng biết là sẽ đổi họ Hoàng thành họ gì. Những lời nói trong lúc mất tự chủ hoàn toàn mâu thuẫn với điều nó mơ ước. Mơ ước ăn sâu vào tim nó là một ngày nào đó nó sẽ thành công với cái họ của ba nó để hương hồn ông mãi nguyện dưới suối vàng. Giờ đây mơ ước ấy như bị hủy diệt đi bởi lời khẳng định của nó với ông bác Cả về chuyện đổi họ. Nó là tự trách đã không làm theo những gì mẹ dạy như khoanh tay, cúi đầu, lắng nghe và nói dạ để phải bị cảnh chất vấn bởi những người lớn trong gia đình. Bất lực với những ý tưởng mâu thuẫn và mông lung, nó gạt nước mắt không ngừng đứng yên trước mặt bà nội.

Cô Út thương hại:

- Mạ cho hấn đi về đi cho rồi. Người hấn đang yếu như bún, hỏi chi nhiều rứa?

Bà nội nói:

- Tau có tra gan, bắt phạt hấn chi mô nờ! Tau muốn biết mần răng mờ hấn không muốn mang cái họ của ôn và của ba hấn. Cái chi mần hấn buồn mờ hấn ưng như rứa?

Con em ngơ ngác hết nhìn bà nội lại nhìn chị. Nó an ủi con chị:

- Chị Hạ đừng khóc nữa! Nín đi chị! Bà nội không phạt mình đâu.

Tiếng khoen cửa vang lên từ trước ngôi nhà lớn và hai con chó nhảy chồm ra sủa vang mừng rỡ. Nghe tiếng mẹ đuổi chó, con em lo lắng giục chị:

- Má về rồi kìa. Chị Hạ nói cho bà nội biết vì sao chị muốn đổi họ đi rồi mình về chứ má biết mình hái trộm mận sẽ đánh mình cho coi.

Con chị đứng yên như pho tượng biết khóc cho đến lúc bà nội gọi mẹ nó vào.

Lo lắng nhìn mọi người, bà mẹ hỏi:

- Thừa mạ, cháu làm chuyện gì không phải vậy mạ?

Bà nội lắc đầu:

- Có chuyện chi mô! Anh Cả la hấn, không cho chơi với lũ hàng xóm rứa mờ hấn nói đòi đổi họ. Anh Cả mới kể tau nghe tề!

Cô Út chép miệng:

- Con nì lớn gan ghê tề!

Bà mẹ sững sốt, nắm bàn tay con chị:

- Vì sao con nói hỗn vậy Hạ? Tại sao con muốn đòi họ?

Khi nhận ra bàn tay nó lạnh như đá, bà mẹ hốt hoảng nói:

- Thừa mạ cho con đưa cháu về. Tay nó lạnh ngắt hết rồi!

Cô Út lầm bầm:

- Hấn muốn đòi chi thì đòi! Đã nói rồi mợ mạ có nghe mô nờ! Hấn đau trở lại, mai không đi học được mới nạ lòng mạ mợ!

Dù con chị về hướng căn nhà nhỏ, bà mẹ còn quay lại nói với bà nội:

- Con sẽ dạy lại cháu và bắt nó xin lỗi anh Cả.

Những vết nhăn trên trán bà nội như dài thêm ra. Bà nói trong tiếng thở dài:

- Tau chỉ muốn biết vì sao hấn muốn đòi họ thôi!

Đến nhà, con chị tiến ngay đến cái bàn cạnh cửa sổ nhìn ra ngoài.

Bà mẹ không yêu cầu nó nằm nghỉ trên giường cũng không hỏi nguyên nhân vì sao nó nói muốn đòi họ. Hình như bà hiểu được nỗi đau khổ thầm kín trong tim nó và không muốn khơi dậy những nỗi đau thương. Bất kể vẻ mặt ngạc nhiên và ngơ ngác của con em, bà giải thích như muốn con chị nghe cùng.

- Mẹ con mình đang sống rất cực khổ. Nhưng dù bất cứ cực khổ như thế nào mình cũng phải cắn răng vượt qua vì vong linh của ba. Mình không thể làm khác số phận được con à.

Hai Chị Em

Chương Hai Mười Lăm

Ngày cuối niên học năm ấy là ngày hạnh phúc nhất của con nhỏ em và là ngày hãnh diện của con chị bởi vì con em được lãnh thưởng hạng nhì. Trong buổi lễ phát thưởng, thầy cô giáo, cha mẹ, học sinh đứng chật ních quanh cái cột cờ giữa sân trường. Con chị cùng mọi người đứng trang nghiêm dự lễ. Nó im lặng nghe các cô giáo của khối lớp hai đọc danh sách những học sinh được phần thưởng danh dự và phần thưởng các thứ hạng mà tưởng như lồng ngực của nó muốn vỡ tung. Hôm ấy mẹ của chúng không thể đến dự lễ vì phải buôn bán và chỉ mình nó là thành viên duy nhất trong gia đình sắp được chứng kiến giờ phút vinh dự nhất trong đời mà nó thường ước mơ có được.

Cô giáo lớp 2A lộng lẫy trong chiếc áo dài ngọc bích, kêu lớn tên của con nhỏ em:

- Hoàng thị Thảo Vy được giải thưởng hạng nhì. Cô mời em Hoàng Thị Thảo Vy lên nhận phần thưởng.

Con chị sung sướng nói với đứa học trò cùng lớp đang đứng cạnh:

- Tên của em tui đó!

Con nhỏ nhún vai ngó nó một thoáng rồi nhìn thẳng. Những đứa khác cũng không nói gì. Ngượng ngập, nó rướn cổ cao hơn những cái đầu trước mặt để nhìn về phía đám học trò khối lớp hai. Từ trong dãy hàng của lớp, con em len lỏi xuyên qua đám học trò để bước nhanh lên bục đài gỗ trước mặt. Dáng nhỏ nhắn của nó dễ thương trong chiếc áo đầm trắng phồng to bởi cái ríp bông bên trong. Hên cho nó là hôm nay nó mặc cái ríp bông nên chiếc váy được xoè ra chứ không bị xẹp như chiếc áo đầm mà con chị đang mặc. Mẹ chúng chỉ mua cho một cái ríp bông cho nên hai đứa phải chơi cái trò “bao tiếng xùm, bum tiếng xà” để biết ngày nào cái ríp bông sẽ thuộc về đứa nào. Hôm ấy nếu không là phiên con em mặc cái ríp bông thì chắc chắn con chị cũng nhường cho em bởi vì nó

hãnh diện khi thấy em trên bục lãnh thưởng trước toàn thể thầy cô và học trò trong trường. Con em đưa tay đón gói phần thưởng to được bọc giấy bóng kính đỏ trên tay cô giáo rồi cúi đầu quay bước xuống bục đài. Thấy em khệ nệ ôm phần thưởng trở lại hàng của nó, con chị vừa vui mừng, vừa nôn nao. Nó muốn chạy ngay đến chỗ con em để tò mò xem những gì có trong gói quà thưởng to thật to ấy nhưng nó phải tuân theo kỷ luật của buổi lễ là giữ im lặng cho đến khi buổi lễ kết thúc.

Cuối cùng, buổi lễ cũng chấm dứt và mọi người lần lượt đi ra khỏi trường. Người lớn, trẻ nít, cha mẹ, học trò nôn nao, rộn ràng trên khắp nẻo đường về nhà. Hai đứa nhỏ tung tăng đi giữa rừng học trò, lòng vui như hội. Con em hãnh diện với món quà thưởng trên tay, con chị đi cạnh em hãnh diện không kém. Được đi bên em với gói phần thưởng bọc giấy kính đỏ, con chị thấy tự hào lắm. Nó nhớ những buổi tối bên ngọn đèn dầu leo lét, để chứng minh cho mẹ thấy rằng chúng chăm học, cả hai chị em thi nhau đọc các bài học thuộc lòng bằng cái giọng đều đều, và kéo dài chẳng khác nào tụng kinh. Thay vì nhớ như lâu lâu các câu vừa đọc thuộc lòng, giọng đọc ê a, cộng thêm ánh đèn dầu leo lét và bóng tối bao phủ xung quanh đã làm cho chúng cảm giác buồn ngủ nhanh hơn những ngày không phải học bài. Để thay đổi cách đọc đơn điệu, buồn tẻ, hai con nhỏ bày trò thi nhau đọc bài thật to. Con chị đọc to, con em cố gào để đọc to hơn chị. Cứ thế, khu vườn mỗi đêm thường vang lên những tiếng gào thét hơn là tiếng ê a đọc bài bình thường. Lúc đó, bởi vì những người lớn trong khuôn viên nhà nội, và vài người hàng xóm than phiền cho nên mẹ chúng bắt buộc chúng phải đọc nhỏ lại. Đọc thầm, học thầm không phải là lối học thú vị của nhỏ em; nó chỉ thích đọc lâu lâu to hơn chị như dự phần một trò chơi hơn là đọc để nhớ. Từ khi bị cấm không cho đọc to, con nhỏ em chán nản không chú tâm học như trước. Mỗi lần ngồi vào bàn học, nó lật vài trang sách, vài trang vở một cách thờ ơ rồi ngoáy hai lỗ mũi để cạy muội. Những khối đèn trong hai lỗ mũi của nó đen xì xì như hai lỗ mũi của con chị, và như lớp bụi đen đóng dày xung quanh cổ bóng đèn dầu mà mỗi ngày mẹ nó phải dùng khăn ướt chùi để lấy ánh đèn rõ hơn cho hai đứa đọc chữ và viết bài. Những

lúc con em tỏ ra ơ thờ với sách vở, con chị thường “làm gái, làm mẹ” dạy đời con em về cái hậu quả vì thất học. Và cũng lúc ấy, con chị chắc chắn là con em sẽ bị ở lại lớp chứ không bao giờ ngờ được cảnh con em đứng trên bục lãnh phần thưởng. Một phần thưởng mà trong đó những món quà đánh giá sức học và sự cố gắng mà nó luôn ao ước chứ không phải là những món quà bố thí thương hại của những người nhân đức từ tâm ban bố cho.

- Vy ôm nặng chưa? Cho chị ôm dùm chút được không? Con chị gạ em.

Con em lắc đầu:

- Để em ôm! Em ôm được mà, chị ôm cặp chị nặng rồi!

Con chị tiếp tục gạ:

- Cho chị ngó một chút coi có gì trong đó đi!

Con em không trao gói phần thưởng cho chị nhưng nó dừng lại, thọt tay vào cái kẽ chỗ buộc nơ chỉ trở:

- Có vở, viết màu nè!

Đưa gói phần thưởng cao khỏi đầu nó nheo mắt nhìn xuyên qua lớp kính đỏ, nói huyền thuyên:

- Có cái cặp nữa nè! Có hình Bạch Tuyết nữa đó chị Hạ. Chị thấy chưa? Thấy chưa?

- Có con búp bê không?

- Không có!

- Sao Vy biết?

- Hồi nãy em chọt tay vô trong! Em cũng bóp xung quanh mà không thấy cái đầu búp bê.

Con chị an ủi:

- Biết đâu con búp bê đang ở trong cặp. Đi mau về nhà mở ra coi!

Con em khệ nệ với gói phần thưởng vài bước, chuyển gói phần thưởng sang cho chị:

- Cho chị ôm dùm cho em đó!

Con chị hớn hờ đón lấy, đặt trên cặp, rồi ôm trước bụng. Nó đi chậm chứ không như những lời giục con em. Nó hãnh diện khi thấy những đôi mắt thèm thuồng và những cái đầu ngoái lại nhìn vào mặt nó. Những đứa học trò đi cạnh nó có lẽ cho rằng nó là đứa học giỏi vì nó được phần thưởng.

Con em hỏi chị:

- Đi mau lên chị Hạ! Má về nhà thấy em lãnh quà chắc mừng lắm.

Lời của con em khiến cho con chị khựng lại. Lúc này nó mới nhớ đến bản thành tích biểu và kết quả học tập cuối năm của nó. Nó bị ở lại lớp với lý do học lực yếu và nghỉ học quá nhiều. Trước khi trao bản thành tích biểu cho nó, cô giáo còn giải thích cặn kẽ lý do vì sao cô phải để nó ở lại lớp. “Em nghỉ học học quá nhiều nên em phải ở lại lớp, chứ không phải vì em biếng nhác đâu! Cô mong là sang năm em có đủ sức khỏe để đi học đều đặn hơn. Em ở lại lớp một năm nữa để học đủ chương trình học của lớp bốn, và như thế khi lên lớp năm, có lợi cho em hơn!”. Lần đầu tiên nó được một cô giáo đối xử dịu dàng và nó đã không buồn nhiều với tin phải ở lại lớp. Lúc đó, lý do chính đáng mà cô giáo nêu ra đã làm cho nó nguôi ngoai nỗi lo buồn thua sút so với bạn bè cùng lớp. Thế nhưng, bấy giờ nghĩ đến cảnh thừa chuyện bị ở lại lớp với mẹ tương phản với thành tích trong học tập mà con em có được, nó thấy tim nó như bị ai bóp chặt. Buồn bã trao gói phần thưởng lại cho con em, nó nói:

- Vy cầm đi!

Con em ngạc nhiên:

- Sao vậy? Sao chị không muốn ôm dùm gói phần thưởng cho em nữa vậy?

Con chị ủ rũ:

- Chị buồn quá!

- Vì sao chị buồn?

- Chị bị ở lại lớp rồi!

Con em thảng thốt, hạ thấp đôi tay tưởng như sắp đánh rớt cả gói phần thưởng xuống đất:

- Vì sao chị bị ở lại lớp vậy?

- Tại chị nghỉ học nhiều, thiếu bài không đủ điểm lên lớp.

- Thật vậy hả chị?

- Thật chứ!

- Chị nghỉ học nhiều tại chị bị bệnh nặng chứ đâu phải tại chị đâu mà cô cho chị ở lại lớp!

Con chị lắc đầu:

- Chắc có lẽ cô giáo chị nói vậy vì không muốn chị buồn thêm thôi chứ chị biết chị dở toán lắm.

Con em buồn bã:

- Tại chị không có ba, không có anh chị nào dạy cho chị nên chị không biết làm phải không?

Con chị rơm rớm nước mắt:

- Ủ! Nhưng mà bây giờ chị bị ở lại lớp rồi thế nào chị cũng bị đánh.

- Má không đánh chị đâu. Má biết chị bệnh và đang yếu mà!

- Má nói là đi học mà ở lại lớp má sẽ đánh. Vy học có phần thưởng mà chị ở lại lớp thì chị sẽ bị đánh chứ sao khỏi!

- Em sẽ xin má đừng đánh chị!

Chờ chị mở cổng, con em nói tiếp:

- Phải chi bác Cả dạy cho chị dùm ba thì chị không học dở đâu phải không?

Liếc mắt vào ngôi nhà lớn, con chị lắc đầu.

- Chị không cần nhờ bác giúp đâu!

- Chị sợ bước vào nhà bác Cả một mình nên không nhờ bác dạy phải không?

Con chị gật đầu, nói hết những ý nghĩ mà nó có trong đầu:

- Ủ! Và có bao giờ bác hỏi chị em mình học hành như thế nào đâu mà nhờ? Có đời nào bác bước chân vào căn nhà nghèo nàn của mình để thăm hỏi mình đâu? Bác với bác Cả gái chỉ tiếp xúc với những người sang trọng quý phái chứ không nghĩ gì đến chị em mình đâu. Chị không mơ tưởng chuyện bác giúp cho chị!

Bước vào căn nhà nhỏ, con chị buồn bã:

- Phải chi má biết dạy cho chị thì chị không học dở đâu!

Đặt gói phần thưởng trên bàn, con em nói:

- Tại má không biết nhiều chữ, không dạy chị được cho nên chị bị ở lại lớp, má không đánh chị đâu.

Con chị không trả lời em, mở cặp, rút bảng thành tích biểu ra, đọc lắm nhảm. Con em sà vào bên chị, châu đầu, lướt mắt trên những lời phê rồi nói với giọng đầy thất vọng:

- Chị ở lại lớp thật rồi!

Thờ ơ gói phần thưởng trước mặt, con em lo lắng hỏi:

- Vì sao chị dám cãi bác Cả, dám ngủ ngoài vườn ban đêm mà sợ má đánh chuyện ở lại lớp?

Con chị cúi đầu, nói thật nhỏ:

- Bởi vì học dở là ti đáng đánh mà! Má đi buôn bán khổ cực nuôi mình ăn học mà mình học dở không được lên lớp, bị đánh là đúng quá rồi! Đã đi học thì nhất định phải lên lớp chứ! Ngẫm nghĩ một lúc, nó buồn rầu nói tiếp - Chị nghĩ là chị đáng bị đánh vì tội này nhưng mà chị không thể học giỏi được.

Con em gãi đầu:

- Sao mình có nhiều tội trên đời vậy chị?

- Tội gì nhiều đâu?

- Tội ăn cắp nè, tội nói láo nè, tội ở dơ nè... còn tội học dở nữa đó!

- Mấy tội đó khác nhau chứ Vy!

- Khác nhau cái gì?

- Tội ăn cắp và nói láo thì bị xử khi mình chết. Dưới âm phủ người ăn cắp bị quỷ sứ chặt tay, người nói láo thì bị quỷ sứ cắt lưỡi. Còn tội ở dơ và học dở thì bị “người sống” xử! Nhưng may là tội do “người sống” xử ít hơn tội do người chết xử vì ma, và quỷ sứ là những người tàng hình họ bay bổng khắp nơi nên biết mình nhiều tội hơn người thường.

Con em không chú tâm đến lời giải thích dông dài của con chị, nó vẫn còn thắc mắc chuyện bị đòn vì “tội” không được lên lớp.

- Má học dở có bị đánh không? Con em hỏi thêm.

- Có chứ! Chắc má bị bà ngoại đánh chứ sao không! Mà mình không được hỏi như vậy đâu Vy! Hỏi người lớn như vậy là hỗn đó Vy!

- Nhưng mà ... chị Hạ nói không đúng đâu!

Con chị phùng má:

- Chị nói cái gì không đúng?

- Chị nói người chết tàng hình không thấy được, sao quỷ sứ cắt lưỡi người tàng hình được chứ?

- Chị chỉ nói người chết thành ma tàng hình thôi. Còn chuyện quỷ sứ cắt lưỡi là má nói. Ma tàng hình mà quỷ sứ cũng tàng hình luôn nên tàng hình trị tàng hình được! Chị nghe má kể chuyện trị ti dưới âm phủ do Diêm vương quyết định ra sao thì chị nói lại như vậy!

Có phải chị nói trước đâu mà nói chị không đúng!

Con em không để ý lời biện luận lớn tiếng của chị, nó tiếp tục nói với đôi mắt mơ màng:

- Nếu ba tàng hình mà ba còn bày chị làm bài được thì chị không phải ở lại lớp đâu phải không?

Con chị nguôi giận, gật đầu tán đồng ngay:

- Ủ, Vy nói đúng đó...nhưng mà ba còn sống thì vẫn ngon hơn!

- Ngon gì?

- Ba sẽ dạy mình học. Ba đã dạy cho biết bao người ở quê ngoại và dạy cho cả má mình thì dạy cho chị em mình dễ dàng thôi. Mà ba sẽ dạy cho mình biết đủ thứ chứ không phải chỉ bày học thôi đâu. Chị em mình sẽ được học giỏi toán, giỏi nhạc và cả đàn nữa!

- Vì sao chị biết?

- Không nhớ mấy bữa trước mình lên má lục cái tủ dưới bàn thờ ba sao! Cái đàn măng-đô-lin của ba, những quyển sách sưu tầm tài liệu của ba và cái ra đi ô do ba tự ráp chứng tỏ ba là người có tài.

Con em tán thành:

- Má có kể là ba làm thầy giáo. Ba làm thầy giáo dạy người ta thì dạy chị em mình được.

Ngưỡng mộ nhìn con em và gói phần thưởng, con chị nói:

- Vy học giỏi và có phần thưởng, lớn lên thế nào cũng giỏi như ba đó! Vy sẽ được trở thành người giàu như “nhà” bác Cả còn chị chắc sẽ nghèo như má.

Khuôn mặt con em hớn hờ hắn lên. Nó đứng dậy, mở vội gói phần thưởng, nói huyên thuyên:

- Khi nào em giàu em sẽ cho chị tiền, sẽ mua áo quần cho chị và sẽ nuôi chị với má.

Con chị chăm chú nhìn những ngón tay của em trên gói phần thưởng, hỏi dồn:

- Có con búp bê không Vy?

- Không, nhưng có mấy cuốn vở này. Em cho chị hai cuốn, em hai cuốn. Cái cặp là của em! Còn hp màu này, mình xài chung nghe! Trao hai cuốn vở có hình Bạch Tuyết và bảng cửu chương đang sau bìa cho chị, con em nói tiếp:

- Chờ khi em lớn lên, em giàu, em sẽ chia cho chị nhiều thứ nữa

nghe.

- Ủ. Nếu lớn lên Vy giàu, con Vy sạch sẽ mà con chị dơ Vy cũng cho tụi nó chơi với con chị với nghe!

Con em nhanh nhẩu:

- Có chứ! Con của em sẽ cho con của chị chơi búp bê chung. Tụi nó chơi trong nhà không dơ như tụi mình bây giờ đâu!

- Nhưng mà lúc Vy giàu, Vy đừng chửi người nghèo là “ở dơ” hay “mọi rợ” nghe.

- Không đâu! Em sẽ bày người nghèo đừng ở dơ nữa. Cô giáo nói ở dơ thường có bệnh đó chị Hạ! Và em cũng sẽ thương người nghèo lắm. Em sẽ cho người nghèo tiền nữa.

Con chị lắc đầu tuyệt vọng:

- Chị cũng muốn học giỏi để lớn lên được giàu nhưng chắc chắn là chẳng bao giờ chị được giàu nữa đâu!

Dứt lời, nó tức tưởi khóc nức nở. Con em hốt hoảng bước đến ôm chị:

- Em sẽ cho chị tiền mà! Khi nào em giàu, em có tiền là em cho chị tiền liền!

Bà mẹ vừa bước vào nhà, nghe tiếng khóc của con chị hốt hoảng hỏi con em:

- Vì sao chị Hạ khóc vậy Vy?

Con em rụt rè:

-... Dạ ...tại vì chị Hạ bị ở lại lớp đó má!

Con chị òa lớn tiếng khóc:

- Không phải con làm biếng học đâu má ơi! Má đừng đánh con nghe má!

Bà mẹ thở phào:

- Vậy mà má tưởng chuyện gì! Má biết con không được lên lớp mà! Con nghỉ học quá nhiều không học đủ bài nên phải ở lại lớp thôi. Không có gì đáng buồn, đáng sợ cả. Má không đánh vì chuyện này đâu. Năm tới cố gắng học là con sẽ được lên lớp. Đừng buồn nữa!

Trong vòng tay của mẹ, con chị ngược mặt lên nhìn bà với đôi mắt ngạc nhiên. Lời đe dọa ngày nào, “Má nói rồi đó! Nếu hai đứa không lo học để ở lại lớp thì đừng trách má đánh đòn! Má đã nói là

má sẽ làm!” được nhắc đi nhắc lại nhiều lần đến độ khắc sâu vào tâm trí nó và nó tin rằng mẹ sẽ không bao giờ thay đổi lời bà đã nói. Những lời đe dọa của mẹ được nó chấp nhận như một tiêu chuẩn để nó có thể vượt lên đến đích học tập mặc dù trong thực tế, khả năng của nó không thể nào vượt qua. Giờ đây may mắn cho nó là mẹ nó đã không thực hiện những gì bà đã hăm he đe dọa. Trái lại, bà đã giải thích và dạy dỗ chị em chúng một cách ôn tồn:

- Má không biết chữ nên má không làm sao dạy các con học được. Các con phải tự cố gắng nghe lời cô giảng bài trong lớp. Học thầy, học cô nếu không hiểu thì hỏi bạn. Cuộc đời của má không biết chữ nên chịu nhiều thiệt thòi và các con cũng chịu thiệt thòi như má cho nên má ao ước là các con được học đến nơi đến chốn để đời con của các con đỡ khổ hơn các con bây giờ. Sở dĩ má la các con là má muốn các con học cao và có trình độ hơn má. Má muốn các con có sự học để có cuộc đời sung sướng hơn cuộc đời của má.

Con chị toan nói cho mẹ nó biết là không phải đến lớp học nghe thầy cô giảng bài là có thể học được và giỏi ngay. Nó muốn kể cho mẹ nghe về trình độ khác nhau của những đứa học trò trong lớp và cách dạy dỗ những đứa học giỏi làm mẫu đọc bài hay giải toán của cô giáo nó. Đa số những đứa học trong lớp nó là những đứa đã có kiến thức chuẩn bị trước bởi cha mẹ nhưng cô giáo lại căn cứ việc thu thập kiến thức bài học của lớp qua kiến thức của chúng và thường chú ý nhiều đến những đứa học giỏi này mà thôi. Nó cũng muốn cho mẹ nó rõ là theo cách dạy ấy, nó không thể nào theo đuổi kịp chúng bạn khi mà nó không có sự hỗ trợ và kèm dạy tại nhà bởi những người thân có trình độ. Nó cũng muốn nói thêm về quan niệm “Học thầy không tầy học bạn” của mẹ nó đề cập không thể áp dụng cho những đứa học trò trong bậc tiểu học nhất là những đứa đang học cùng lớp với nó. Những đứa học giỏi thường là những đứa có tham vọng hơn người và ích kỷ. Bởi vì không bao giờ muốn ai hơn mình để chúng có thể đạt điểm cao nhất lớp và đạt những phần thưởng cuối năm, chúng sẵn sàng che giấu chữ để không bị ai cướp pi, cũng như không hề muốn cho ai hiểu những gì chúng biết. Những đứa được giải thưởng hạng ba thì mong đạt hạng nhất nhì, đứa hạng nhất thì mong đạt hạng danh dự. Những

thứ hạng mà nó không bao giờ mơ tưởng đạt được trong đời. Nó cũng muốn nói với mẹ là nó thực tâm muốn học giỏi nhưng mà những cay đắng về sự bất hòa giữa mẹ nó và gia đình nội, những nghi vấn về sự đối lập giữa ngọn đèn dầu leo lét trong căn nhà nhỏ và ánh đèn sáng trưng của ngôi nhà lớn và những lời chửi mắng mỗi ngày trong khuôn viên nhà thường làm cho nó có những mơ mộng và tưởng tượng một thế giới an bình thay vì chăm chú nghe cô giảng bài.

Những điều nó muốn nói bị quên đi ngay khi nghe được những lời tâm sự chân thành của mẹ khi bà đề cập đến sự thất học của bà. Nó hỏi:

- Vì sao má không biết chữ?
- Khi má nhỏ, ông ngoại dạy chữ nho, ông không cho con gái đi học. Má và mấy dì phải đi làm ruộng, chỉ có mấy cậu mới được đi học chữ Việt đến trung học.
- Vì sao ông ngoại không cho con gái đi học vậy hả má?
- Vì ông ngoại quan niệm con gái học nhiều chữ, viết thư cho con trai không tốt!
- Vì sao bà ngoại không nói ông ngoại là má không viết thư cho trai và khuyên ông ngoại cho má đi học?
- Ông ngoại nói gì bà ngoại phải nghe nấy có bàn cãi được gì đâu! Bà ngoại cũng nghĩ là má nên ở nhà phụ làm ruộng hơn đi học cho nên má mới ra nông nổi không biết chữ nghĩa gì cả.
- Như vậy tại ngày xưa con gái hay viết thư cho trai nên ông bà ngoại không cho má đi học hả?
- Đâu có đâu con! Thời đó con gái nào mà dám suồng sã như thế! Tại ông bà ngoại sợ nên mới cấm vậy thôi.

Con chị thử dài:

- Con chưa gặp ông bà ngoại nhưng mà...

Nó bỏ lửng câu định nói thêm “con nghĩ ông bà ngoại khó chẳng khác gì những người lớn trong gia đình nội” khi nhìn đôi mắt lo âu và dò xét của mẹ.

Hai Chị Em

Chương Hai Mười Sáu

Con chị gục đầu chống vào phần tựa của chiếc ghế trước mặt. Cảm giác háo hức vì được đi xe hơi lần đầu tiên và xôn xao vì được về thăm quê ngoại bị tiêu tan khi chiếc xe đồ nặng nề leo lên dốc của đèo Cả. Trong khi chiếc xe từ từ xuyên qua ngọn đèo ngoằn ngoèo, con chị nôn thốc nôn tháo không ngừng vào trong chiếc bao ni lông trắng mà mẹ nó chuyền vào tay. May mắn cho nó là được ngồi sát cửa sổ của xe đồ cho nên khi túi ni lông đầy thức ỏi mửa nó có thể quăng xuống đường đèo để vùi cái khác. Mùi hơi người quện lẫn mùi xăng và khói xe làm nó cảm thấy khó chịu. Đầu nhức, cổ lờn lộn và bụng xông xóc bởi những cái thắt gấp của chiếc xe; nó cảm thấy mệt lả. Vật đầu ngửa ra sau, nó nhắm mắt lại để cố giảm bớt cơn chóng mặt và kèm hãm những cơn ói kếp tiếp.

Con em ngồi cạnh, nhăn mặt:

- Chị Hạ mửa hơi quá hà! Sao chị mửa nhiều dữ vậy? Chị bị đau hả?

Con chị chưa kịp trả lời, vì cúi đầu xuống ói thốc vào trong cái túi ni lông chứa lông bông thức ăn và nước dãi nhầy nhựa mà nó chưa kịp quăng ra ngoài xe.

Bà mẹ đang cúi đầu lúi húi lục trong cái giỏ dưới chân, kiểm thêm túi ni lông, dúi vào tay con em:

- Giữ cái túi ni lông này cho chị! Đây là cái túi ni lông cuối cùng. Nếu chị con còn mửa nữa, phải mửa ra ngoài xe thôi. Chị con mửa không phải vì bị đau đầu mà vì say sóng đó!

Con em tròn mắt ngạc nhiên

- Mình đâu có đi biển đâu mà say sóng vậy má?

- Say sóng là đi xe hơi không quen bị mửa.

- Con cũng đi xe hơi lần đầu tiên sao con không bị say sóng?

- Có lẽ tại con khỏe hơn chị.

- Nhưng mà bây giờ chị Hạ mưa hơi quá làm con cũng muốn mưa theo! Con em bịt mũi than.

Bà mẹ cần nhắc:

- Tối hôm qua má đã nói ngủ sớm đi mà hai đứa không chịu nghe! Ngủ không đủ, hay bị say sóng khi đi xe hơi lắm mà! Thôi thì giữ cái túi ni lông đó đi, có mưa thì mưa vào trong đó!

Con chị không nói được lời nào. Nước mắt nước mũi nó trào ra tràn đầy trên mặt. Chưa kịp gạt tay lau, nó lại cúi xuống, đưa miệng vào chiếc bao ni lông ới ra những giòng nước xanh, rồi nước vàng. Nhắm mắt, nó quăng túi ni lông xuống đường và rùng vai liên tiếp. Bà mẹ vội vàng đứng dậy bảo con em thay chỗ ngồi. Đỡ đầu con chị nghiêng vào vai, bà rút khăn lau mặt, xoa dầu cù là vào cổ và trán nó, rồi bảo:

- Con để đầu xuống đây đi! Nhắm mắt lại cho đỡ chóng mặt thì không bị mưa nữa.

Nghe lời, con chị ngả đầu xuống, lăn vòng trên đùi mẹ, nhắm mắt. Miệng nó đắng ngắt vì chất nước xanh vàng vẫn còn vương trong cổ họng. Nó muốn xin mẹ nó nước uống để làm sạch cái cổ đắng nhưng lại sợ bị ới nữa nên đành nằm yên. Đầu của nó bị xóc lên xuống theo nhịp chạy của xe, và thỉnh thoảng bị tuột xuống bởi những lần xe thắng gấp nhưng sau đó được giữ lại và được vuốt ve bởi đôi bàn tay dịu dàng của bà mẹ và nó an tâm rơi vào giấc ngủ bình yên. Vài giờ sau, tiếng nói xôn xao của mọi người làm cho con chị choàng tỉnh. Nó giương đôi mắt ngái ngủ nhìn mẹ.

- Đã đến nơi rồi hả má?

Bà mẹ gạt đầu:

- Đã đến bến xe Tuy Hòa rồi nhưng con cứ nằm một chút nữa đi. Chờ người ta đi xuống hết rồi mình xuống.

Con chị vùng dậy, nhìn qua cửa xe. Nhiều người đi tới lui chộn rộn giữa mấy chiếc xe dò trên bãi đậu. Họ gọi nhau, nói chuyện với nhau với những âm thanh lạ kỳ, lúc thì nháo nhột lúc thì nặng nề chói tai.

Con em vươn vai, vừa ngáp, vừa hỏi:

- Ủa! Đã đến quê ngoại, đến nhà ngoại rồi hả má?

Bà mẹ khom lưng rút hai chiếc giỏ dưới gầm ghế ra vừa trả lời

- Chưa đâu con. Mình chỉ mới tới Tuy Hòa thôi chứ chưa đến nhà ngoại. Mình phải đón xe lam lên ngã ba Quốc lộ rồi đi bộ lên Minh Đức mới tới .

Đôi mắt con em sáng rực, tỉnh hẳn cơn ngái ngủ:

- Đi bộ nữa? Trời ơi! Sao mình phải đi bộ? Mình phải đi bộ xa lắm không hả má?

- Chắc là khoảng ba cây số thôi con. Thường thường từ sáng sớm đến trưa hay có xe ngựa đi từ Ngã Ba Quốc Lộ vào làng Minh Đức nhưng bây giờ đã ba bốn giờ chiều rồi không còn xe ngựa nữa.

Mặc may thì đón được xe ngựa còn không thì phải đi bộ thôi.

Xuống xe lam là lúc trời đã về chiều và quả như bà mẹ nói, ba mẹ con không tìm thấy xe ngựa nào đi về phía làng Minh Đức. Hai tay hai chiếc giỏ nặng trĩu, bà mẹ vội vã bước nhanh về phía trước, hai đứa nhỏ xách hai chiếc giỏ nhỏ đi chậm chậm theo sau. Trên đường đất thoai thoải mà dọc hai bên là những ngôi nhà mái tôn vách đất được xây trên cao, con chị ý thức được nó đang đi dần dần xuống một con dốc đất. Những làn gió mát rượi từ dưới dốc thổi lên làm nó cảm thấy dễ chịu. Vừa đi vừa hít thở không khí trong lành, con chị khoan khoái mỉm cười. Nó thà đi bộ và hít khí trong lành còn hơn bị tù túng ngồi chẹt trong xe và ối mưa không ngừng. Đến lúc ấy nó không còn nghĩ chuyện đi xe hơi bác Cả là ao ước của nó nữa. Bất chợt, một giọng nói đầy luyện âm và láy nhào cắt đứt giòng tư tưởng của nó:

- Cui nẫu chó bay! Nẫu ăn mặc cái kiểu gì lạ chưa bay!

Đưa mắt nhìn bên vệ đường, con chị bắt gặp những ánh mắt tò mò của những đứa trẻ ở cùng độ tuổi đang ngưng trò chơi đá cầu. Sắc phục đơn giản và nước da đen cháy của chúng làm con chị chăm chú nhìn kỹ hơn. Đa số bọn chúng đi chân đất, con trai ở trần mặc quần đùi nâu hay đen, con gái mặc quần đen và áo ba bà màu sẫm. Khi đi qua mặt bọn chúng, mặc dù đi gần sát, nó chỉ hiểu được bập bõm vài chữ mà bọn con nít đang nói chuyện với nhau. Nghi hoặc bọn nhỏ nói xấu điều gì về mình, con chị mắc cỡ, nhắc cánh tay đang xách chiếc giỏ nhỏ lên cao để kéo vành mũ xuống che khuất đôi mắt. Con em ngoài cổ nhìn bọn chúng, chỉ tay bảo con chị:

- Cui kìa chị Hạ! Chiều rồi mà tụi nó còn đi chân không! Tụi nó

còn dơ hơn tội mình đó chị!

Con chị nói nhỏ:

- Kệ tội nó! Ngó tội nó làm chi cho tội nó để ý.

Mấy đứa nhỏ tinh nghịch ném vài hòn đất nhỏ sau lưng hai chị em. Quay phắt người ra sau, hai đứa tròn mắt, gườm gườm nhìn bọn trẻ. Chưa kịp nói lời đay nghiến nào để trả đũa hành vi chọc phá, cả hai há hốc miệng, lắng nghe những người lớn đang đứng gần đó mắng bọn trẻ xối xả:

- Chơi “dây sao” bay? Khiến nẫu chửi hừng? Đi dìa đi! Đừng chơi ở dây nữa!

Một người đàn ông đạp xe đạp chạy ngang ngoái đầu nhìn bà mẹ, hỏi trống không:

- Dìa Minh Đức phải không “dây”? Quá giang xe không?

Bà mẹ nói to đáp lại:

- Dạ không cảm ơn anh. Tui đi có tới ba mẹ con còn bao nhiêu giỏ xách nữa làm sao anh chở cho hết

Ông ta ngừng xe, hỏi tiếp:

- Dìa nhà ai ở Minh Đức “dây”? Muốn chở dùm một đứa không? Hai đứa nhỏ nhìn người đàn ông lạ lắc đầu nguầy nguậy trong khi bà mẹ đặt hai chiếc giỏ xuống đường, vừa lau trán vừa tươi cười:

- Tội này không bao giờ để người lạ chở đâu anh! Nếu có tiện đường thì anh làm ơn ghé vào nhà bà Năm Điền nhẩn dùm có con Ba Háo ở Nha Trang về thăm. Tui cảm ơn anh nhiều lắm.

- Được rồi! Tui đi ngang ngõ đó mà. Để tui báo bà cho!

Dứt lời, người đàn ông đạp xe vùn vụt xuống dốc và ba mẹ con với những chiếc giỏ nặng trĩu đi sau.

Cuối con dốc, hai dãy nhà bên đường chấm dứt bằng những khóm tre cao ngất. Trước mặt ba mẹ con là cánh đồng bao la bát ngát.

Cánh đồng giục bà mẹ nhanh bước mặc dù hai chiếc giỏ oằn nặng như muốn tuột hai cánh tay bà ra khỏi thân. Con em bước nhanh theo mẹ. Nó xuýt xoa luôn miệng:

- Quê ngoại đẹp quá! Đẹp nhất trên thế gian này đó má!

Con chị im lặng bước chậm chậm đằng sau. Nó không ghẹo con em khi con này nói những chữ “đẹp nhất trên thế gian” như những lần trước. Cái đẹp thực tế của cánh đồng hoàn toàn thu hút nó.

Chưa bao giờ, ngay cả trong cảnh thần tiên khi mơ mộng và tưởng tượng, nó thấy màu xanh lá cây nào đẹp như những màu xanh lá của cánh đồng trước mặt. Màu xanh phơi phới của cỏ, xanh mơn mớn của lúa non, xanh vàng của lúa đang chín, xanh lá cây tươi của những khóm chuối, xanh nhạt nhòa của những khóm tre, và xanh lá nâu thẫm của cây cối phủ trên những ngọn núi xa xa, đều đón chào nó nồng nhiệt như chúng đang khoe tất cả màu xanh lá cây đẹp nhất của trần gian. Đôi mắt con chị đói khát nuốt chửng những làn sóng lúa xanh đang đuổi nhau tận tít chân trời. Nó mơ mộng là người lữ hành tự do đang lang bạt trên con đường đất vắng mà hai bên đường chỉ có một màu xanh lục và xanh lá non. Những màu xanh thiên nhiên đang lung linh nhảy múa và reo vui với những cơn gió như đang reo vui trong ý nghĩ của nó. “Quê ngoại của mình đẹp lắm! Đẹp đến nỗi không nơi nào sánh bằng, chứ không phải là ‘xứ nẫu’ mà các cô hay châm biếm đâu!” Hít sâu mùi thơm của lá, và của lúa, con chị khoan khoái ngẩng đầu lên. Bầu trời xanh ở trên cao với những cụm mây trắng như bông dường như rơi xuống thấp hơn để đùa vui với đàn chim cánh trắng đang bay la lả. Nó hân hoan đón những cơn gió thơm mùi lúa chín và mùi cây cỏ quyện lại trong khi bước đều đặn theo sau mẹ và em.

Đi hết cánh đồng, ba người đi chậm chậm vào ngôi làng nhỏ nơi có rất nhiều vườn chuối và nhà tranh vách đất. Bà mẹ vẫn là người đi đầu, con em bám chặt theo sau và con chị đi tuột xa tít sau cùng. Một vài người bên đường đi theo bà mẹ hỏi một vài câu lớn tiếng như tiếng nói của người đàn ông họ gặp trên con dốc. Những câu hỏi trong tròng, trống không, đứt đoạn, không đầu không đuôi, không chủ ngữ, không vị ngữ, và cũng không rõ ràng dành cho người nào. Ngang qua nhóm chợ chiều, con chị nhú mày khó chịu nghe những câu hỏi như hỏi cung do ba người đàn bà đặt ra khi họ vây quanh bà mẹ và con em giữa đường

- Chờ quơ! Con Ba Háo đây na bay? Lấy chồng ở thành phố từ “năm năm” giờ mới dìa sao hả Háo?

- Mấy đứa con gái của mày lớn chừng dây rồi hử? Lấy chồng thành thị cách gì mà con lớn chừng dây mới về quê “dây” mày?

- Mày biết ba mày chết chưa “dây” Háo? Tệ gì mà tệ dữ “dây” mày! Ông Năm Điền bình nạng nhấc mày mấy bận, chờ mày hết ngày này sang ngày khác mà sao mày đành tâm không dĩa “dây” mày? Chờ quơ! Lấy chồng thành thị cách gì mà cha chết không dĩa gặp mặt “dây”!

Bà mẹ âm ừ trong miệng một vài lời gì đó mà con chị, dù đã đi đến sát bên cạnh bà, không thể nào hiểu được bà đang chào mấy người đàn bà kia hay qua loa những lời vô nghĩa để tránh khỏi trả lời những câu hỏi tò mò đường đột. Nó liếc ba người đàn bà đi chân đất, quần ống cao ống thấp, và những chiếc nón lá rách tả tơi với ánh nhìn ác cảm. Tiếng nói “đồ dân nẫu” vang lên làm nó thảng thốt. Nó nhận ra tiếng nói ấy không phải là tiếng nói của bà bác Cả hay cô Út mà chính là tiếng nói khe khẽ thốt ra từ trong hai hàm răng của nó. Nó cũng nhận ra rằng tiếng nói xúc phạm vừa qua không phải xuất phát từ trong đầu mà thật sự từ trong miệng của nó. Cho dù tiếng nói ấy có khê đến độ chẳng ai nghe được, nó ân hận vì đã nói những chữ hỗn xược. Nó trách những người đàn bà quá nhiều chuyện khiến cho nó đã thốt ra những chữ mà nó từng ghét cay ghét đắng mỗi khi nghe mẹ nó bị làm bề mặt trong khuôn viên nhà họ Hoàng. Nó suy nghĩ và tự an ủi lương tâm là những chữ “đồ dân nẫu” từ miệng nó không phải bắt nguồn cách phục sức mộc mạc bình dân của những người ở quê ngoại mà bởi vì cung cách ba người đàn bà nông thôn mới gặp này đối xử với mẹ nó giữa đường lộ một cách quá suồng sã, và bất lịch sự. Buồn thay, do bị thu thập và nhập tâm từ lâu đời, nó đã thốt ra những lời mà nó từng oán ghét.

Ba người đàn bà bị con chị rửa thềm “thứ nẫu” kia không hề biết họ đang bị khinh ghét, cũng như không hề hay biết họ đang làm chuyện mà những người văn minh thành phố gọi là “lắm điều, nhiều chuyện”; họ chụm lại nhau thành một nhóm nhỏ, bàn tán lớn tiếng với nhau:

- “Dây na” chị? Từ ngày nó đi lấy chồng nó chưa dĩa đây lần nào sao?

- Dĩa năm nào đâu? Cha nó bệnh nó cũng không dĩa, cha nó chết nó cũng không dĩa, “nẫu, nẫu” ở đây nói biết mấy mà bà không

nghe “dây”?

-Tệ gì tệ dữ “dây” ông! Tui tưởng nó không dĩa thăm lúc ba nó chết chứ đâu biết nó chưa dĩa năm nào! Ăn ở như “dây” làm sao “nẫu” không nói được ông!

Ba mẹ con bước đi nhanh như chạy; dường như họ chẳng muốn nghe những điều ba người đàn bà kia bàn tán sau lưng, thế mà, họ cứ phải đi trước những người ấy. Vài người đi chợ về, đi theo toán người tạo thành một cái đuôi dài. Đến ngã ba, bà mẹ bước ngập ngừng nhìn con đường có chiếc cầu gỗ dẫn ra cánh đồng lúa xa một lúc rồi đi rẽ về phía con đường đất hẹp giữa lũy tre thẳng tắp chạy dài ôm vòng những ngôi nhà dưới chân núi và cánh đồng rau muống, rau môn nối liền với cánh đồng lúa rộng mênh mông xa tới đến chân trời. Hàng tre xanh um, cao ngất và thẳng tắp ven đường thỉnh thoảng bị những tảng đá thấp có mặt phẳng láng làm đứt ngang. Những tảng đá này được xem là những “cái cổng” hay “ cái ngõ” khi mà chúng thông thương những căn nhà tranh vách đất qua vườn chuối hay vườn hoa với con đường đất trước mặt. Những đứa nhỏ đang chơi trước “cổng” vụt chạy theo sau toán người, reo hò ầm ĩ. Chúng trầm trồ và xuýt xoa hai bộ đồ sáng rực cùng màu mà hai chị em con nhỏ đang mặc. Và cứ như thế, họ trở thành đám rước linh đình mà trong đó ba mẹ con nghiêm trang đi trước với đám người cười nói ồn ào với những tiếng “nẫu”, “dây na”, “quý trời đất quơ!” sau lưng.

Đến một tảng đá khá lớn, bằng phẳng và láng bóng, bà mẹ dừng lại đặt hai chiếc giỏ lên trên. Hai đứa nhỏ tin chắc là mẹ chúng định ngồi nghỉ mệt, toan đặt những chiếc giỏ nhỏ mà chúng đang xách cạnh bên, phải trở mắt ngạc nhiên nhìn đám người đàn ông đàn bà, thanh niên thanh nữ và trẻ con, từ hai căn nhà tranh thấp thoáng bên trong, ào ạt chạy ra, rồi rít gọi chào:

- Chị Ba dĩa! Chị Ba dĩa đúng rồi mẹ “quơ”!

- Đi “dô” nhà mau lên “quó” chị Ba! Mẹ đang ở trong nhà đó chị!

- Hai cháu đây “na”? Đi mau với dì “dô” nhà chào “quạ” “quó” cháu!

Hai đứa nhỏ ngỡ ngàng khi mà những chiếc giỏ của bà mẹ và của chúng bị xách đi mà không được một lời hỏi ý kiến có thuận hay

không. Chúng lặng lẽ bước theo mẹ và toán người trên lối trồng những cánh hoa nhỏ có màu cam thắm buồn bã hai bên, rồi ngang qua vườn chuối đầy những buồng xanh, qua cái lu nước cạnh bụi hoa đỏ thắm bên cái sân xi măng rộng chứa đầy lúa phơi, qua cái nhà mái tranh vách đất đồ sộ để đến căn nhà nhỏ cũng vách đất mái tranh nơi mà đám gà vịt lớn nhỏ chạy lộn xộn ra ra, vào vào trong nhà, bậc cấp hay sân đất tự do trong khi tiếng vịt kêu, lợn la ùn ùn náo động hơn tiếng nói cười xôn xao của người bu quanh trước cửa.

Một bà lão vóc người nhỏ thó trong chiếc áo dài đen ngắn ngắn đến tận đầu gối, tóc bạc búi cao, gương mặt xanh xao với nhiều vết nhăn trên trán, trên góc đuôi mắt, trên má và ngay cả trên đôi môi khô, ngớ ngàng nhìn đám đông người đang vây quanh trước cửa nhà bà.

- Chị Ba dìu rồi đây mẹ! Một người đàn bà, kéo tay bà mẹ đẩy sát trước mặt bà, nói.

Chầm chầm ánh mắt trên khuôn mặt bà mẹ như muốn nhận rõ chắc chắn điều vừa nghe, đôi mắt của bà lão tóc bạc như bị thôi miên và bà mẹ bước nhanh về phía trước, đến sát mặt bà lão tóc bạc hơn, nói trong nức nở:

- Mẹ ơi, con đưa hai cháu về thăm mẹ đây!

Hai đứa nhỏ được lôi ra khỏi “đám rước”, đến giữa bà mẹ và bà già tóc bạc, khoanh tay cúi đầu như mẹ bảo:

- Dạ thưa bà ngoại, chúng con về thăm ngoại.

Như bị một cơn gió độc đột ngột tạt vào, khuôn mặt bà lão tóc bạc trở nên lạnh lùng như một khối băng. Ngẫu nhiên, quay phắt người đi vào nhà, ngồi cạnh chiếc ghế cạnh bàn thờ có cần xà cừ giữa nhà, bà nói rành rọc từng chữ như cố mài chúng thành những lưỡi băng đá sắc bén:

- Đi luôn đi! “Dìu” đây làm gì “dãy”? Bỏ cha, bỏ mẹ được thì cứ đi luôn! Bây giờ là người tỉnh thành rồi còn biết gì quê cha đất tổ nữa!

Bật khóc nức nở trước ngưỡng cửa, bà mẹ nói không ngừng như thể chưa bao giờ được tự do nói:

- Tại sao mẹ nỡ đuổi mẹ con con đi? Đâu có phải là con không

muốn về thăm cha, thăm mẹ, nhưng mà từ khi chồng con chết, con phải làm việc vất vả để nuôi hai đứa con của con, “lớp” ăn, “lớp” học, con không thể nào kiếm được tiền xe về quê. Con mang tiếng lấy chồng thành thị mà có ích sượng gì đâu hả mẹ? Thân con chỉ là con tôi, con mọi trong gia đình chồng của con mà có cha mẹ anh em nào biết cho? Con tưởng đâu là con về đây được mẹ và anh chị em thương lo chăm đón ngò đâu cả mẹ cũng hắt hủi con. Có phải mẹ giận con vì cha đau nặng mà con không về thăm cha không? Mẹ oán con vì lúc cha chết con không về để nhìn mặt cha lần cuối phải không? Sao mẹ không thương con mà hiểu dùm cho con là con không có tiền để đi xe về? Con là người chứ có phải là súc vật đâu mà không biết tình cha con, hả mẹ? Tại sao mẹ nữa...

Bà mẹ càng nói, tiếng nói của bà càng sôi nổi và mạnh mẽ như thể bà khí thế lắm, vậy mà chưa thối lộ hết nỗi uất ức, toàn thân của bà lả dần như sắp quy xuống trước cửa ra vào khiến mọi người sợ hãi vội vàng diu bà đến cái giường tre cạnh bàn thờ.

Người đàn ông trung niên, trong bộ đồ bà ba nâu đen, đến bên bà già tóc bạc khuyên can:

- Con đã nói với mẹ nhiều lần rồi! Nó làm gì có tiền mà đưa con nó “đia” đây chịu tang cha? Ai cũng có phần số và duyên kiếp. Số nó không được gặp cha lần cuối cũng phải chịu thôi!

Một người đàn bà trẻ, kéo tay hai đứa nhỏ đặt trên hai vai của bà lão tóc bạc.

- Nói xin lỗi “quạu” dùm cho mẹ cháu đi! Nghe lời dì Bảy đi cháu!

Con em sợ sệt rút tay về. Con chị đứng yên không phản đối nhưng ánh nhìn của nó vô cùng ác cảm trên khuôn mặt bà già tóc bạc, người đã làm cho mẹ nó khóc vật vã và đau khổ. Thành linh, bà già tóc bạc chụp lấy bàn tay nó, khóc sụt sùi:

- Cháu tui ở thành thị mà ốm yếu “dãy” na trời? Ở trông mẹ không có gì cho cháu ăn sao hả cháu? Mẹ cháu làm không đủ nuôi cháu ăn phải không?

Nước mắt con chị rớt ra. Nó không biết đối phó như thế nào với cái đầu đang khóc nức trên ngực và cái ôm đang xiết cứng toàn thân của nó. Nó mang máng nhớ lại câu ca dao tục ngữ mà mẹ nó thường ngâm nho nhỏ trong một giọng trầm buồn vào những lúc

nào đó trong căn nhà nhỏ của ba mẹ con nó: “Nghèo thì mất thảo mất ngay, ơn cha cũng bỏ nghĩa thầy cũng quên!” Nó không nhớ là mẹ nó đã đọc những câu ca dao này vào những lúc nào nhưng vì nó nghe nhiều lần như tiếp thu một khúc nhạc đơn điệu được lặp đi lặp lại hoài nên nó đã thuộc lòng vanh vách. Đến lúc ấy, nó hiểu thêm về chữ nghèo mà mẹ nó âm thầm than thở một mình. Giận bà ngoại đã gây ấn tượng không thú vị trong phút ban đầu và làm cho mẹ nó buồn, nhưng nó vẫn đứng yên cho bà ôm chầm và than khóc.

Một người đàn ông trẻ hơn và thấp hơn người đàn ông trung niên, đưa cho hai chị em chúng mỗi đứa ba cây nhang:

- Lạy ông ngoại đi hai cháu!

Nghe lời ông ta, hai đứa nhỏ ngoan ngoãn xá lạy tấm hình của ông lão hiền hậu trên bàn thờ ba lần. Khi bà mẹ lục lọi trong hai chiếc giỏ và đem ra những thứ trái cây, thức ăn, nhang, bánh thắp hương, chiếc bàn thờ trở nên thịnh soạn và ấm cúng hơn.

Đám đông hàng xóm đang tò mò hóng chuyện được thừa mời về, lặng lẽ giải tán. Những người còn lại trong gia đình hàn huyên, tâm tình cho đến chiều tối. Qua đôi thoại của họ, hai đứa nhỏ biết được người đàn ông trung niên, cao nghều như cò là cậu Hai, anh của mẹ nó và là con trưởng của gia đình. Người đàn bà thấp như vẹt đẹt là vợ cậu Hai, mợ Hai. Tuy là cặp vợ chồng có chiều cao chênh lệch khá rõ, họ kế thừa cơ ngơi khổng lồ sau khi ông ngoại qua đời chẳng khác nào như cơ ngơi của ông bà bác Cả trong khuôn viên nhà họ Hoàng sau khi ông nội nó qua đời. Họ có một căn nhà đồ sộ, một cái sân phơi lúa vuông vức, và ba thửa ruộng lúa rộng lớn. Không những họ được “hào của” mà còn được cả “hào con”. Sáu người con của gia đình họ là con số kỷ lục mà chẳng có người bà con nào trong dòng họ dám đạt đến. Chị Vịnh, con đầu của họ hơn con chị hai tuổi, chị Vương bằng tuổi con chị, và bốn người kia, anh Dân, chị Tín, anh Tiến và anh Cu Tèo, đều nhỏ tuổi hơn cả con chị và con em nhưng hai chị em nó phải lễ phép xưng hô anh chị và khoanh tay cúi đầu chào kính trọng như người lớn vì vai vế họ cao hơn chúng trong mối quan hệ bà con: cha của họ là anh của mẹ hai đứa nhỏ. Bà mẹ là người con thứ hai của gia đình nhưng

được gọi là Ba khi mà người con đầu đáng lẽ phải gọi là Nhất hay Một, lại được gọi là Hai, cậu Hai. Và do lẽ đó, bà mẹ có đến hai tên thứ: “Ba” theo thứ tự trong gia đình mình và “Năm” theo thứ tự ra đời của ông chồng. Dì Bốn, có khuôn mặt giống bà mẹ cũng như những bà dì kia như tạc nhưng đầy đà nhất trong đám chị em, đã từng đóng kịch giả làm bà mẹ để trấn an ông bố của hai chị em con nhỏ bằng cách nhận lời kết hôn sau khi ông được súc ruột lần tự tử thứ hai. Dì Bốn cũng như dì Sáu, dì Bảy đều có hai đứa con gái, và đều ở nhà chồng gần đó. Họ không thể ở trong khuôn đất nhà bà ngoại bởi vì phận họ là gái, có chồng phải theo chồng. Chỉ có anh Thu con của dì Năm đã chết và cậu Tám là người được ở chung với bà ngoại và cậu Tám. Anh Thu thường đi sớm về tối để giúp bà ngoại trong việc đồng áng. Anh có vai em trong mối quan hệ bà con với hai con nhỏ vì mẹ anh ta thứ năm, em gái của bà mẹ, nhưng do tuổi anh lớn hơn hai đứa nhỏ khá nhiều nên chúng kháng kháng gọi là anh. Cậu Tám học cao nhất trong gia đình ngoại, đang làm thôn trưởng cho thôn Minh Đức và có khả năng làm xã trưởng trong tương lai. Cậu chuẩn bị làm đám cưới với vị hôn thê đang sinh sống tại thị trấn Tuy Hòa.

Tối hôm ấy anh Thu giúp bà ngoại lo cơm nước. Ba mẹ con hai đứa nhỏ ăn cơm với bà ngoại, cậu Tám và anh Thu. Bữa cơm chỉ có rau muống luộc chấm mắm, và cá rô nướng vậy mà hai chị em con nhỏ ăn rất nhiều cơm. Cơm lúa mới hạt thơm và dẻo như nếp tươi làm chúng thấy ngon miệng. Ăn xong, cậu Tám và anh Thu xin ngủ nhờ tại nhà cậu mợ Hai.

Hai Chị Em

Chương Hai Mười Bảy

Tiếng lợn kêu eng éc náo động không khí yên lặng của ban mai và đánh thức hai chị em con nhỏ dậy. Lần theo tiếng kêu inh ỏi của mấy con lợn, cả hai đi ra phía sau, tới cái chuồng lợn làm bằng cây và mái lợp nửa tôn, nửa tranh.

Bà mẹ đang giúp bà ngoại khiêng những thau cám lẫn thân chuối xắt nhỏ đổ vào máng lợn trong khi anh Thu đang xối nước rửa chuồng. Mùi phân lợn nồng nặc, khó thở.

- Đi ra giếng súc miệng và rửa mặt đi các con.

Nấn ná một lúc nhìn bốn con lợn sữa sục mõm vào máng thức ăn, hai đứa nhỏ lững thững đi ra phía trước.

Năm đứa nhỏ con cậu Hai đang lảng vảng trước cửa nhà lớn rủ chúng ra giếng rửa mặt. Đến giếng mới nhớ không đem bàn chải và kem đánh răng, hai con nhỏ đành bắt chước theo những đứa nhỏ bà con dùng ngón tay trở chà hai hàm răng qua lại, súc miệng bằng bàn tay bụm chứa nước, rửa mặt bằng những cái quẹt nước ngang dọc qua loa, và lau mặt bằng vạt áo và tay áo. Con em tinh nghịch xách nước tưới những cây chuối quanh giếng. Đó là lần đầu tiên nó được xách nước từ giếng lên một mình. Bởi vì xách nước mà không cần phải đứng kề miệng giếng, chỉ đẩy cái đòn tre lên cho gàu sòng chìm xuống nước giếng và kéo chiếc gàu lên bằng sức nặng của những tảng đá nặng cột sau đòn tre, nên con em tha hồ đưa lên, kéo xuống cái gàu sòng nhiều lần như nó thích.

- Rửa mặt xong đi núi nghen? Chị Vương, con gái thứ hai của cậu mợ hai, hỏi hai đứa nhỏ khi cả bọn đi ra “ngõ”.

Ngồi trên tảng đá phẳng lớn giữa hai khóm tre trước cổng, hai đứa nhỏ thích chí lẫn qua tuột lại trên mặt láng cứng và mát lạnh. Con chị hỏi qua loa:

- Núi ở đâu? Xa không?

- Không xa, ngay sau lưng nhà mình kìa! Anh Dân, con thứ ba của

cậu mợ Hai, trả lời.

Con chị và con em xoay người lại. Sau lưng hai căn nhà mái lá của cậu mợ Hai và của bà ngoại là đỉnh núi với nhiều cây xanh thấp thoáng.

- Núi gần vậy hả? Con em ngạc nhiên hỏi.

- Gần vậy cho nên ngày nào rửa mặt xong tụi tao cũng “đi núi” cả. Anh Dân nói.

- Giờ tụi em đi không được rồi! Trưa hay chiều đi được không?

Con chị nói khi nghe tiếng mẹ gọi vào ăn cơm sáng.

- Máy anh chị đây thường “đi núi” buổi sáng nhưng ngày hôm nay chờ hai đứa “đi núi” buổi chiều cũng được. Chị Vương trả lời.

Mấy đứa nhỏ vào nhà bà ngoại. Trên nền đất, thức ăn sáng gồm có những chiếc bánh tráng gạo dày được nhúng ướt sũng trong cái rổ tre, chút cơm nguội trong cái nồi đồng, vài con cá rô trên chiếc đĩa đất và mắm nguyên chất trong cái chén sành. Hai đứa được bảo ăn, ngượng ngùng cuộn những miếng bánh tráng ướt trước cái nhìn chăm bẵm của những đứa bà con. Hai đứa cảm thấy mắc cỡ vì không thể mời những người đang ngồi kề ăn cùng. Máy đứa nhỏ bà con không muốn ăn thức ăn không phải dành cho chúng, cũng không muốn nhìn miệng kẻ đang ăn nhưng chúng vẫn ngồi chờ hai con nhỏ bà con “thành thị” kia ăn xong để được chơi với nhau.

Bà ngoại bảo anh Thu nhúng thêm bánh tráng đủ cho cả bọn cùng ăn. Bà mẹ ăn qua loa cho có lệ rồi cùng bà ngoại ra thăm vườn chuối. Một lát sau hai người cắt một buồng chuối mồi thành từng nải rồi xếp chúng cùng những xấp lá chuối vào trong một cái thúng nhỏ. Bà ngoại cặp thúng bảo tất cả đám trẻ cùng đi với bà ra chợ. Máy đứa nhỏ hân hoan theo bà như sắp được chứng kiến một việc quan trọng nào đó mà bà sắp dành cho.

Sau khi mua bán trao đổi với những người bán lẻ ở nhóm chợ nhỏ của làng, bà ngoại đếm những đồng tiền lẻ và gom cả cho tất cả những đứa cháu nội và cháu ngoại mua những thứ mà chúng thích. Những đứa nhỏ con cậu mợ Hai ân cần chăm lo những sở thích của hai chị em chúng:

- Em thích mua món gì? Con Tín, đứa con thứ tư của Cậu mợ Hai, hỏi con chị.

- Em thích mua củ sắn và củ mì tinh lược. Con chị mắc cỡ trả lời khi phải xưng hô chị em một cách ngược đời với đứa nhỏ hơn nó ba tuổi.
- Còn Vy thích mua mấy cục kẹo này! Con em láu táu chỉ tay vào cái tray tròn có những viên kẹo nâu làm bằng đường vàng lỏn ngổn trong mớ bột trắng.

Con chị hỏi:

- Còn mấy “anh chị” muốn ăn gì?

Chị Vương xóc “anh” Cu Tèo, con Út của cậu mợ Hai, ngay ngắn bên hông, trả lời:

- Không ăn gì đâu! Tất cả số tiền này là cho hai em. Hai em không muốn mua nữa thì để dành hôm sau đi chợ mua kẹo ăn.

Mấy đứa nhỏ con cậu mợ Hai, kẻ gói kẹo, người ôm sắn, kẻ túm mì, người giữ tiền dùm cho hai chị con nhỏ. Và hai chị em, cảm động khôn cùng trước tấm chân tình thơm thảo, chia nhau những thứ có được để cùng ăn.

Bà ngoại không quan tâm đến số tiền có được từ những thứ mà bà hái trong vườn, cũng không để ý chuyện chia chác giữa những đứa cháu ngoại và cháu nội ra sao, bà đang khoe với những bà bán hàng sự viếng thăm bất chợt của con cháu bà từ “thành thị” và giải thích lý do tại sao con gái bà ở “thành thị” không về thăm cha và để tang cha được khi ông ốm nặng và qua đời.

Trưa hôm ấy, bà mẹ và bà ngoại lội xuống cánh đồng trước nhà cắt rau muống. Mấy đứa nhỏ con cậu mợ Hai nhìn chăm chăm người cô ruột, được thành thị hoá từ lời ăn tiếng nói, đến cử chỉ, và cách ăn mặc, xắn quần bì bõm dưới nước đồng cắt rau. Còn con chị khi nhìn thấy mẹ quần quýt bên bà ngoại của nó thì nó hiểu rằng lớn tuổi như mẹ nó cũng muốn kề cận với mẹ ruột của mình. Ăn cơm trưa xong, trong khi con em cùng với đám trẻ chơi với những con gà con và vịt con, con chị hỏi chị Vương:

- Đi núi chưa hả chị?
- Muốn đi giờ hả?
- Không, em chỉ hỏi vậy thôi. Tùy chị!
- Chị phải đi học hè. Lớp chỉ có một tiếng thôi, từ một giờ đến hai giờ.

- Chị học lớp mấy?

- Lớp bốn sang năm lên lớp năm. Em cũng học bằng lớp chị phải không? Cùng tuổi mà! Lớp hè này, nấu dạy không lấy tiền, đi học với chị cho vui!

- Em đi chơi với chị thôi! Con chị nói.

Chị Vương chuẩn bị tươm tất khi đến lớp. Chị thay bộ quần áo đen rách vá bằng chiếc áo bà ba màu xanh đọt chuối nhợt và quần đen thẳng thớm. Chị chải và kẹp tóc gọn phía sau bằng chiếc kẹp ba lá. Chị mang đôi dép nhựa sứt quai được buộc cẩn thận và ngay ngắn bởi chiếc ghim băng. Chị trở thành một cô thôn nữ nhỏ nhắn, mộc mạc và đáng yêu đến độ con chị cảm thấy mình xa lạ, lờ lợt và đom đóm trong bộ đồ bộ đang mặc, mặc dù màu sắc của nó không rực rỡ như hôm qua.

Ra khỏi cổng, chị Vương không đi dọc theo hàng tre về phía cuối làng để thỏa mãn trí tò mò của con chị. Trái lại, ôm tập vở trên tay, chị đi ngược về hướng chợ. Con chị vội bước theo bên cạnh. Đó là lúc duy nhất con chị không thấy chị Vương ẵm “anh” cu Tèo kè kè bên hông.

Cả hai đi lên triền núi đôi diện khu chợ của làng để đến hai lớp học có tường bằng đất sét, mái bằng tranh, và cửa sổ, cửa ra vào bằng cây siêu vẹo. Bàn ghế gỗ cũ xộc xệch chỉ vừa đủ cho tám đứa học trò, mà lúc đó lớp có đến mười hai đứa kể cả con chị nên chúng phải ngồi khít vào nhau. Thầy giáo chỉnh tề trong áo sơ mi trắng bỏ vào quần xanh đen thắt nịt lưng. Thầy nói giọng Tuy Hoà và không hề ngạc nhiên trước sự hiện diện của con nhỏ chị. Thầy kêu nó lên bảng hỏi vài câu về văn phạm Việt ngữ để thử sức rồi kêu nó giải những bài tập toán mà thầy đã cho lớp tuần rồi. Bài toán nó giải là toán trừ ba số có mượn và toán nhân một số hàng ngàn với hai con số. Những loại toán này so với chương trình học của thành phố chỉ dành cho học trò lớp ba và dĩ nhiên là con chị làm được một cách dễ dàng. Được thầy và bạn trong lớp khen, nó thích chí lắm. Lúc ấy nó ao ước được học ở trường làng Minh Đức mãi để khỏi phải học chương trình toán quá cao của thành phố. Chị Vương luôn miệng thì thầm bảo nó chỉ cho chị cách làm toán khi về nhà.

Hai chị em trở về đúng lúc dì Bốn, dì Sáu, và dì Bảy đưa con họ đến thăm ba mẹ con. Mọi người quây quần trước hiên nhà cậu mợ Hai ăn xôi đậu phộng, bánh trắng nướng trét nước mật, khoai lang luộc, chuối mốc chín hươm luộc và bánh cốm đường gừng. Những thức ăn này do các dì đem đến như quà hộp mặt.

Trong lúc trò chuyện vui vẻ, dì Bảy hỏi hai chị em con nhỏ:

- Hai cháu có thương “quai” không?

Cả con chị và con em đều mắc cỡ, nhưng đều gật đầu.

- Dạ có. Con em trả lời.

Câu hỏi của dì Bảy là một câu hỏi đường đột đối với con chị. Nó thắc mắc tại sao dì Bảy không hiểu rằng câu chất vấn kia bất công đến độ áp đặt người trả lời không thể nào nói chữ “không” một cách bất lịch sự.

Dì Sáu hỏi vặn:

- Nói thương “bà quai” sao hai cháu không nói má “dì” thăm “bà quai” thường xuyên “dã”?

Con em nhún vai, rụt cổ:

- Con không biết.

Con chị không trả lời. Nó vừa không thích lối hỏi vặn, hỏi đồ vừa bực bội vì các bà dì coi thường chị em nó non nớt đến độ ngốc nghếch. Ngày hộp mặt đầu tiên giữa ba mẹ con và gia đình ngoại xảy ra mới ngày hôm qua và lời giải thích của bà mẹ với nỗi uất ức vẫn còn trong trí nó, thế mà có thể nào dì Sáu của nó quên mau như vậy. Nó cau mày, bực mình hơn khi nghe dì Bốn hỏi:

- Hai cháu thương bà nội hay bà ngoại nhiều hơn “dã”?

Con em khôn ngoan trả lời:

- Con thương bà nội và bà ngoại đồng đều nhau, không ai hơn ai cả!

Con chị biểu lộ sự bất mãn một cách thẳng thừng, nó nói:

- Con thương ai là con để trong bụng chứ không muốn cho ai biết điều đó!

Ba bà dì của nó đỏ mặt. Họ bực tức tột cùng trước thái độ hỗn xược của nó. Còn nó thì biết rõ ba dì này là những người từng vào Nha Trang giúp mẹ nó khi bà sinh nó và con em. Họ đã đem các thứ do bà ngoại gửi cho, và đã tận tình chăm sóc mẹ con nó khi

chúng vừa mới lọt lòng. Những câu chuyện đầy tình nghĩa của bà ngoại và các dì do mẹ nó kể đã khảm sâu vào tim nó ngay từ lúc nó đủ trí khôn và nó luôn luôn giữ tình máu mủ thân thương với bên ngoại trong trái tim âm thầm của nó. Tuy nhiên, tình cảm của nó dành cho phía ngoại đậm đà sâu sắc bao nhiêu nó không thích nghe một ám chỉ ngầm nào so sánh tình cảm giữa họ nội, và họ ngoại bởi vì tình cảm mà nó dành cho gia đình nội và gia đình ngoại không thể nào tách biệt và chia rẽ trong trái tim không hề thiên vị của nó.

Mấy đứa con nít - con của cậu mợ Hai, con của dì Bốn, con của dì Sáu, và con của dì Bảy - không thấy thú vị gì khi họp mặt chung với những người lớn, rủ hai chị em con nhỏ ra trước ngõ chơi.

Chúng đi dọc theo lũy tre trước nhà, bứt những đọt lá tre, gán thành vòng tròn, kết thành những sợi dây chuyền, những vòng tay rồi nói cười xôn xao và vui vẻ.

Chơi chán, chị Vương hỏi:

- Hai đứa Hạ, ” Qui”(Vy) muốn đi núi chưa “dãy”?

- Muốn! Em muốn đi!

Con chị vừa trả lời, cả bọn đều ưng thuận. Cả trai cả gái, mười ba đứa lục tục đi theo con đường dốc hướng lên núi cao. Những căn nhà hai bên triền dốc, được xây cao ráo trên những lớp đá chồng cao thẳng tắp gọn gàng như những tòa lâu đài ngự trị trên sườn núi cao hùng vĩ bởi vì chúng có ngói đỏ và tường xi măng. Có lẽ đó là những căn nhà của những người giàu có của làng. Ven theo triền đá là những cây hoa đủ màu với những con bướm và con chuồn chuồn chập chờn bay lên xuống. Cuối khúc nhà ở, đường lên núi càng dốc, và những chuồng ngựa, chuồng trâu, chuồng bò liên tiếp san sát nhau. Vài con ngựa còn ở trong chuồng hí vang như muốn báo động cho chủ biết nhiều kẻ lạ đang xâm nhập nơi chúng đang cư ngụ và đang làm chúng hoảng sợ. Mùi phân nồng nặc của mấy cái chuồng súc vật này làm con chị ngạt thở, xây xẩm muốn oẹ.

Con em bịt mũi, bịt miệng than:

- Chỗ này thúì quá.

Mấy đứa nhỏ bà con họ ngoại bình thân không nói gì; chúng cũng không bịt mũi, không khạc đờm, không nhổ nước miếng. Kẻ chân

đất, người mang dép cao su, kẻ mang dép nguyên quai màu mới toanh, người mang dép xẹp quai dây chuối thoăn thoắt bước lên những viên đá to nhỏ mòn nhẵn gắn chặt vào đường mòn dưới chân. Xuyên qua khỏi các khóm cây um tùm, con đường mòn càng lúc càng mở rộng hơn. Đến một nơi không có cây cao nào ngoài những bụi cây nho nhỏ, cả bọn đứng lại nhìn lên bầu trời quang đãng và muôn vàn cây cối tươi xanh trên đỉnh núi trước mặt.

Chị Vương chỉ về phía đám cây có những con chim vờn bay lên xuống cách đó độ hai chục mét, nói như reo:

- Lên phía đó tìm chim chim, dú dẻ ăn đi bay! Xong rồi hãy “đi núi”!

Con chị háo hức đi nhanh theo hướng chỉ của chị Vương. Nó bỏ quên sự phân vân về lối nói chữ của chị ấy. Chẳng là họ đang ở núi rồi sao?

Những con chim thấy bóng người, vụt bay ra khỏi những cành cây thấp nơi có những trái xanh, trái đỏ trái vàng. Bọn nhỏ tranh nhau bu đến cây là tròn có những chùm trái đỏ dài như những hạt đậu chín mùi trĩu nặng toồng teng trên những nhánh cây.

- Trái này là trái chim chim đó. Hái ăn đi!

Con chị, ảnh hưởng những câu chuyện kể của mẹ, nghi ngại hỏi hết đứa bà con này đến đứa bà con khác:

- Trái này có phải là trái độc không? Đã thấy ai ăn chưa? Có thấy chim vẫn còn sống sau khi ăn trái này không?

- Trời “quơ” lần nào lũ tao đi núi cũng hái chim chim, dú dẻ, nhãn lồng ăn. Đâu có ai chết đâu mà sợ! Ăn thử đi! Anh Dân nói to như la.

Vừa nghe nói thế, con em hái ngay một trái bỏ vào miệng, khen rồi rít.

- Trái chim chim ngon quá!

Con chị nghe lời, hái và nếm thử. Thích thú với vị ngon lạ, nó cùng với đám trẻ thi nhau đi quanh gốc chim chim bứt hết các chùm đỏ, nhai hết chùm này sang chùm khác, và nhả hột xung quanh gốc cây.

- Có phải trái đỏ này bị chim ăn nhiều nên người ta gọi là trái chim chim không? Con chị hỏi

- Có thể! Anh Dân trả lời - Nhưng trái dú dẻ vàng này thì không biết vì sao nó có tên là dú dẻ?

Con chị nhận hai trái hình bầu dục màu vàng mơ trên tay anh ta, nuốt nước miếng:

- Anh hái ở đâu vậy?

Anh Dân vừa chỉ khóm cây dày lá xanh thẫm chỉ chit những trái, con chị và cả bọn trẻ bu lại thì nhau bứt hái, nói cười rộn rã. Tỏ ra là người am hiểu vị trí các loại cây ăn trái mà ngọn núi có được, anh Dân tiếp tục lục tìm và đưa hai chị em đến bụi dây đầy những trái vàng chanh và cây xoay có những trái đen nho nhỏ chỉ chit trên cành.

- Đây là bụi nhãn lồng! Còn đây là cây “xay”! Trái nào cũng ăn được hết. Hái ăn đi đừng sợ! Anh Dân nói.

Thích thú với những trái lạ chưa từng được thưởng thức trong đời, hai chị em con nhỏ réo nhau đến bụi này đến cây khác xúm xít cùng mấy đứa nhỏ bà con bứt bứt, khéo khéo, hái hái rồi chia nhau ăn hết loại trái này đến loại trái khác.

Một lúc sau, con em nhăn mặt la lên:

- Em đau bụng quá. Em mắc đi cầu.

Chị Vương nói:

- Ở đây bây giờ đi “cầu” xa tí ngoài đồng chịu không thấu đâu, đi “núi” được rồi!

Dứt lời chị xốc “anh” Cu Tèo đi ngược lại con đường mòn và ngừng lại ở chỗ quang đãng nhất, nơi không có cây cao ngoài những bụi thấp lè tè mọc chỉ chit và lẫn lộn trên các ụ đá cuội lớn nhỏ.

- Vào trong mấy bụi cây trong kia tìm chỗ ỉa đi! Chị Vương ra lệnh.

Nói xong, chị đi tìm một bụi cây cỏi quần cho cu Tèo trước khi cỏi quần cho mình, rồi ngồi xụp xuống im lìm. Ngạc nhiên thay, lời của chị Vương tưởng chỉ dành cho con em, không ngờ tất cả những đứa bà con, đứa nào đứa nấy cũng tìm một bụi cây, cỏi quần ngồi im lặng. Con em bắt chước tìm một bụi cây cho nó. Ngơ ngác một mình trên lối đi, con chị chợt thấy chột bụng nên nó đành len lỏi vào trong các bụi rậm để tìm một chỗ. Giải quyết con đau bụng

xong, con chị bối rối không biết làm sao để chùi sạch chỗ hôi thối. Nhìn qua lại những người ngồi gần, nó chờ học cách giải quyết vấn đề khó khăn mà nó đang có. Anh Tiến, chị Tín, con Thoa - con dì Bốn - xách quần đi khúm núm dọc ngang tìm kiếm thứ gì đó dưới đất. Rồi mỗi đứa ngồi trên một gò đá lồi lên từ mặt đất, lắc lư những cái mông tròn chà hậu môn lên mặt láng của các gò đá như thể những cái gò đá lồi tròn kia là “vật chùi sạch hậu môn”!

Khi thấy con em bắt chước làm hoàn toàn giống như mấy đứa bà con, mà ngay cả lúc đó “anh” Cu Tèo mới bốn tuổi cũng xoay tròn cái mông thuần thục và nhuần nhuyễn trên ụ đá tròn như đã thực tập khá nhiều lần. Con chị la lớn:

- Trời ơi! Làm cái kiểu gì mà “mọi rợ” vậy?

Vừa la xong, nó thảng thốt bùm miệng ngay. Con em cũng thảng thốt, dáo dác nhìn nó. Hai chữ “mọi rợ” mà chị em chúng đã móc ghéo và thề thốt chẳng bao giờ nói ra kể cả lúc chúng được giàu sang sau này bây giờ lại vang vọng giữa núi đồi xuyên qua bao nhiêu cây cối từ trong miệng con chị. Biết tất cả mọi người đang chăm chăm nhìn nó, con chị ngồi im thin thít, khép chặt đầu gối, và cúi đầu xuống đất.

Chị Vương hốt hoảng xóc “anh” Cu Tèo đến gần nó:

- Mọi rợ ở đâu “dây”?

Con nhỏ chị ngừng đầu lên, ập a ập ứng, lắp bắp giải thích:

- Ô ... không có!... không có mọi rợ nào ở đây cả! Ý em muốn nói là sao mình chùi đít trên mấy ụ đá vậy? Lỡ mấy người nào đã chùi vào đó trước rồi thì sao? Dơ chết!

Chị Vương co chân, phúi cổ dính quần, vô tư nói:

- Có gì đâu mà lo “dây”! Ban đêm nào, ban khuya nào mưa không “đia” núi! Mấy khối đá ở núi Chóp Chài này được nước mưa rửa sạch sáng ngày ra nắng làm khô như mình giặt áo quần vậy mà!

Ngày nào tụi chị cũng “đi núi”, cũng chùi, có bị gì đâu! Mình phải đi tìm cái ụ đá sạch nhất để mà chùi, thiếu gì ụ đá ở đây mà sợ!

Con chị vẫn không nhúc nhích. Tệ hại cho nó là mấy đứa nhỏ trong bọn đã vệ sinh xong, bằng cách nhún người lên xuống hay xoay quanh qua lại trên gò đá lồi, đang thập thò vây tròn xung quanh nó.

Chị Vương hiểu ý, bảo lũ nhỏ đi ra ngoài con đường mòn đứng chờ, rồi ẵm “anh” Cu Tèo đi tới đi lui tìm một ụ đá sạch nhất cho nó xoay tròn người lên đó.

Về đến nhà, mấy đứa con dì Bốn, dì Sáu, dì Bảy chia tay theo mẹ chúng ra về. Mấy đứa con cậu mợ Hai và hai đứa nhỏ ra giếng tắm. Chúng tắm với cả áo lẫn quần. Ướt sùng sùng bởi bao nhiêu gàu nước đùa nghịch, mấy đứa nhỏ chờ cho đến khi trời tối hẳn mới vào nhà thay áo quần.

Tối hôm ấy, hai đứa nhỏ ăn cơm với bà ngoại, bà mẹ, cậu Tám và anh Thu. Cơm tối có cá rô nướng, rau muống luộc như hôm trước nhưng có thêm món cua nướng do anh Thu bắt được khi đi làm đồng về, và canh chua cá thu do bà mẹ đem từ thành phố. Sau khi ăn cơm, anh Thu chong thêm một ngọn đèn dầu để làm cho hai đứa nhỏ mấy cái nồi cơm, mấy ấm nước, mấy cái chén và mấy tách trà bằng đất sét. Chị Vương đỡ anh Cu Tèo ngủ xong, chạy qua nhà bà ngoại rủ con chị sang nhà chị toán.

Vài đứa nhỏ hàng xóm thập thò trước ngưỡng cửa nhà bà ngoại và nhà cậu mợ Hai.

Hai Chị Em

Chương Hai Mười Tám

Đêm hôm ấy là đêm trăng sáng. Trăng mười sáu tròn đẹp lơ lửng trên bầu trời như chiếc đèn điện tròn khổng lồ đang chiếu sáng khắp cả chân núi Chóp Chài nơi làng Minh Đức. Ánh trăng dịu dàng hòa mình vào trong không gian yên tĩnh, nhẹ nhàng trải rộng ánh sáng trên những mái tranh, trên những cành ổi rồi len lỏi âm thầm xuyên qua những tàu chuối và đến tận những khóm tre bên dưới. Trăng đã đưa đường cho mọi người trong làng ung dung đi lại trên con đường đất dọc theo ngôi làng và vỗ về dân làng trầm lặng thưởng thức cái yên bình của đêm thanh. Những tiếng kêu gọi ới ới, những tiếng nói ồn ào của ban ngày dường như tan biến mất ngay từ lúc trăng lên. Và trăng càng lúc càng sáng tỏ.

Gia đình dì Bốn, dì Sáu, dì Bảy và vài người lớn con nít quanh xóm đến nhà bà ngoại. Họ cùng với gia đình cậu mợ Hai, Cậu Tám, anh Thu tụ tập trên cái sân phơi lúa để vừa ngắm trăng vừa họp mặt chia tay với ba mẹ con. Hai con nhỏ ngồi cạnh mẹ và bà ngoại trên sân phơi lúa, mặt hướng về phía đỉnh núi sau mái tranh của nhà cậu mợ Hai. Anh Thu đem ấm trà lớn và khay đựng tách trà ra đặt ở giữa sân nơi mà vài gói gạo, vài gói bột mì tinh, vài túi nếp thơm, hai ba xấp bánh trắng, và vài khúc mía được xếp dón cạnh nhau thành một đồng nhỏ. Những thứ thức ăn này là quà của phần lớn những người có mặt biểu ba mẹ con trước khi họ lên đường.

Cậu Tám đặt khay bánh thuận đủ màu do vợ sắp cưới của cậu mới đem đến, vui vẻ nói:

- Xin mời tất cả các bác, các anh chị dùng bánh uống trà. Các cháu nhỏ thì ăn bánh ở đây nhưng lấy nước uống ở chỗ kia.

Hướng mắt về phía cái lu nho cạnh hoa trang con chị mỉm cười.

Mặc dầu mẹ nó đã căn dặn phải lấy nước đun sôi trong nhà bếp uống nhưng vì lười nên nó thường bắt chước những đứa nhỏ con

cậu mợ Hai dùng gáo dừa múc nước lu uống mỗi khi đi chơi núi hay đi chơi đồng về. Gần hai tuần uống nước lu với những con lẵng quăng trong đáy, may mắn là nó không bị đau bụng. Yên lặng ngắm mọi người xung quanh, nó ngạc nhiên khi thấy họ không hề để ý đến lời mời của cậu Tám. Lạ lùng hơn nữa là những đứa nhỏ! Tưởng đâu chúng thích thú với những chiếc bánh thuẫn đủ màu trên cái khay lớn, nhưng chúng vẫn ngồi im và nhìn sững vào mặt của nó.

Một bà lão chen vào ngồi giữa bà mẹ và con chị, hỏi lớn:

- Bà nghe cháu của bà nói cháu kể chuyện đời xưa hay lắm phải không? Đâu? Kể cho bà nghe một chuyện trước khi đi dìa trong thành phố của cháu đi!

Con chị cúi mặt, mắc cỡ lắc đầu. Những đứa nhỏ bà con và hàng xóm đang ngồi trên các gờ quanh sân phơi lúa, nhích đến trước mặt nó để được ngồi gần hơn, nhao nhao nói:

- Kể đi Hạ! Kể chuyện cho tụi tao nghe với đi! Ngày mai chị em mày “dìa” trống rồi, tụi tao đâu còn được nghe chuyện nữa!

Chị Vương nói:

- Kể đi Hạ! Mai em đi rồi! “Nẫu nẫu” đến đây để nghe em kể chuyện mà em từ chối “dãy”na?

Con chị ngược mặt lên. Ánh trăng chiếu sáng từng khuôn mặt những đứa trẻ ngồi quanh nó. Những ánh mắt chờ đợi khiến nó nhớ lại buổi tối đầu tiên khi bọn trẻ trong xóm đến nhà ngoại chơi, lúc đó, nó vô tình kể cho bọn trẻ nghe những câu chuyện mà nó chỉ có tham vọng gây say mê và làm chúng cười bò bằng những chi tiết thêm thắt và phóng đại chứ không nghĩ những câu chuyện kỳ quái và dị thường của nó đã khiến cho bọn trẻ phải chơi trò “tay trắng, tay đen” để được ngủ lại và nghe thêm chuyện kể trong căn nhà chật chội của bà ngoại. Tệ hại hơn, những đứa nhỏ tuyên truyền đến tai những người lớn tuổi là nó kể chuyện hay mà không hề hay biết là chính sự im lặng, chú tâm nghe chuyện và những tiếng cười thích chí của chúng đã kích thích nguồn hứng thú của con chị khiến cho nó kể nhiều chi tiết thú vị và hấp dẫn.

- Kể đi Hạ! Mai mày đi rồi! Kể hôm nay là chuyện cuối mà! Một đứa nói.

Con chị lắc đầu. Kể chuyện trong bóng tối dễ dàng hơn dưới ánh trăng sáng, nhất là trước bao nhiêu người lớn tuổi đang ngồi xúm xít quanh nó. Những người mà nó tin chắc kinh nghiệm đời của họ sẽ làm cho họ cười thâm những chi tiết ngu xuẩn kỳ cục do nó bịa đặt ra.

Bà mẹ rót nước trà mời bà ngoại, quay đầu sang động viên nó:

- Con kể một câu chuyện đi! Đừng để mọi người chờ tội nghiệp.

Con em nín tay nó:

- Kể chuyện đi chị Hạ! Chuyện gì cũng được mà!

Khuôn mặt con em dưới ánh trăng trông ngây thơ và dễ thương như khuôn mặt dễ thương của con em trong phim Hai Chị Em Mồ Côi trong phim Ấn Độ lạ thường nhưng con chị không muốn kể câu chuyện khá dài này.

Ánh trăng soi trên mái nhà cậu mợ Hai càng lúc càng rõ và tiếng côn trùng kêu râm rang xung quanh vườn chuối càng lúc càng lớn hơn. Một vài con đom đóm bay lên bay xuống chom chớp ánh sáng, mọi người vẫn yên lặng ngồi chờ và con chị vất óc cố tìm một câu chuyện đặc biệt để kể. Một câu chuyện đặc biệt nào đây? Một câu chuyện nào có thể đặc biệt hơn câu chuyện Nàng Út Rẫy Dưa mà trong đó nó bịa thêm cảnh hoàng tử không thấy nàng Út bé tí tẹo nên đá trên những dây dưa đến độ cả lá và dưa đều chết héo sạch rụi, hơn câu chuyện Thạch Sanh Lý Thông mà trong đó nó bịa thêm là Lý Thông xấu đui xấu điếc đến độ khi ông ta xuống hang cứu công chúa, công chúa phải giựt mình hoảng hốt và luôn miệng than trời trách đất là thà được chết dưới hang còn hơn để kẻ xấu xí như vậy ôm kéo cô lên, và hơn câu chuyện Thần Biển và Thần Trời suốt đời ganh tị với nhau hoài về sắc đẹp màu xanh lơ mà trong đó nó bịa thêm cảnh họ đánh nhau điên cuồng bởi hai tên gọi “màu xanh nước biển” và “màu xanh da trời” đến nỗi gây mưa to sóng lớn mỗi năm đây?

Ông Cậu Hai và cậu Tám đang quán thuốc rê, chuyện trò gần ngọn đèn dầu thỉnh thoảng kín đáo đưa mắt nhìn nó. Ba thửa ruộng lúa chín vàng mênh mông của cậu mợ Hai và một thửa ruộng nhỏ nhỏ lèo tèo nửa vàng nửa xanh của bà ngoại, và cậu Tám, mà nó được nhìn thấy khi đi chơi đồng những ngày trước đó, lần lượt

hiện ra trong trí nó. Nó chợt nghĩ đến chuyện Ăn Khé Trả Vàng và toan thay thế cây khế kia bằng những thửa ruộng. Thế nhưng, nó không thể kể chuyện này bởi vì chắc chắn cậu Hai sẽ biết nó ám chỉ tính tham lam của người anh Cả muốn vợ quét hết phần của cha mẹ và bình tâm trước cảnh em chịu cảnh nghèo hơn, khổ hơn. Như thế, ông sẽ nghĩ nó là một đứa nhỏ hỗn láo, một đứa nhỏ mà mẹ nó không dạy chu đáo. Có thể là cậu Hai không nghĩ về những cái mà nó đang lo lắng suy nghĩ nhưng câu chuyện Ăn Khé Trả Vàng thật không phù hợp cho lúc ấy chút nào cho nên không đề cập đến chuyện anh em giàu nghèo vẫn hay hơn.

Con em nín tay nó một lần nữa. Nó nhìn mặt con em, nhìn lên đỉnh núi Chóp Chài hiện rõ trên bầu trời dưới ánh trăng vàng vạc rồi buột miệng kể:

- Ngày xưa có một người đàn bà không thích có chồng có con nên bỏ đi lên núi sống một mình như kẻ tu hành. Bà đi mãi, đi mãi cho đến khi gặp một hang núi cạnh con suối nước trong và rừng cây ăn trái xanh um. Những cây chim chim chín đỏ, những trái dứa vàng mơn, những trái nhãn lông mông vỏ ngọt lịm, những trái xay đen tuyền là thức ăn, nước suối là nước uống và hang đá là nhà của bà.

Im lặng một lúc, con chị chờ đợi những tiếng phản đối và trêu chọc. Nó cố tình lấy những loại trái cây trên núi Chóp Chài để lồng vào câu chuyện mà nó đang kể và mong câu chuyện kết thúc ngay từ lúc bắt đầu. Chắc chắn mọi người hiểu rằng nó đang bịa câu chuyện với những cây trái của địa phương và không ai muốn nghe những lời bịa đặt mà không có vẻ gì giống những câu chuyện thần thoại hay cổ tích thường nghe. Thế nhưng, những đôi mắt vẫn tiếp tục chờ đợi trong yên lặng và nó tiếp tục câu chuyện với giọng kể hùng hồn hơn:

- Một hôm, đang tắm dưới suối, bà bắt gặp hai tép bưởi hồng phấn tươi ngon kỳ lạ mặc dù chẳng có cây bưởi nào mọc gần đó. Không kềm nổi sự thèm ăn, bà bóc hai tép bưởi, cho vào miệng ăn hết sạch. Sau khi ăn hai tép bưởi bà có bầu chín tháng mười ngày và hạ sinh hai đứa con gái. Hai cô con gái của bà rất xinh đẹp và giống nhau như tạc. Họ được bà đặt tên là Ngọc Cam và Ngọc

Khổ.

- A! Té ra chuyện Ngọc Cam Ngọc Khổ!

Con chị nín bật. Nó nghĩ là bất cứ người Việt Nam nào, dù lớn hay nhỏ cũng đều biết câu chuyện Ngọc Cam Ngọc Khổ này và nó có thể kết thúc nơi đây. Thế nhưng, có tiếng hỏi lớn:

- Rồi sao nữa? Sao không kể tiếp “dãy”?

- O... ơ... rồi khi hai đứa con gái Ngọc Cam, Ngọc Khổ lớn lên thì bà này trở nên già nua, bệnh hoạn và chết. Hai đứa Ngọc Cam và Ngọc Khổ chôn cất mẹ nhưng vẫn giữ lại bộ đồ của mẹ. Họ dùng bộ đồ của bà để đem củi khô xuống chợ đổi thức ăn. Ngày mà một cô mặc áo quần thì cô khác phải ở truồng ngồi núp trong hang.

Không có một tiếng cười và con chị lại nhìn vào mặt em nói tiếp:

- Một ngày kia, khi cô em Ngọc Khổ đem củi ra chợ bán thì gặp một chàng công tử con quan. Say mê với sắc đẹp Ngọc Khổ, chàng công tử này đưa nàng về nhà xin cha mẹ cưới hỏi. Trong khi công tử tìm cách sai người hầu giúp Ngọc Khổ đến hang núi rước chị trước khi cử hành hôn lễ thì Ngọc Cam khôn khổ với đoàn tùy tùng sẵn sẵn của hoàng tử, con vua. Vị hoàng tử bám riết con nai đến tận hang núi và sai quan lính đốt quanh hang để xiết vòng vây con thú đang sẵn. Ngọc Cam đang núp trong hang núi, ngạt vì khói lửa, khóc than kêu cứu” “Đừng đốt nữa! Tôi đang ở trong đây!”

Hoàng tử và đám cận vệ kinh ngạc la to: “Người hay ma phải ra ngay không thôi ta đốt chết!” Hoàng tử nói. Ngọc Cam sợ bị chết cháy, chạy ào ra. Ngạc nhiên trước sự xuất hiện của nàng, hoàng tử hỏi rõ đầu đuôi, rồi sai quân lính cung cấp cho nàng áo quần trước khi đưa nàng về hoàng cung, xin hoàng thượng cưới nàng làm vợ.

Con chị nuốt nước bọt kể tiếp:

- Khi công tử đưa Ngọc Khổ đến hang núi tìm chị thì chỉ thấy một đám tro tàn trước cửa hang. Nghĩ là chị đã bị chết cháy, Ngọc Khổ than khóc, xin công tử cho để tang chị ba tháng mười ngày trước khi làm đám cưới. Mãn hạn, Ngọc Khổ đặt hương án làm lễ mãn tang chị và lúc ấy cô gặp Ngọc Cam cùng hoàng tử trên đường về hang núi tìm em. Hai bên trùng phùng hoan hỉ. Cuối cùng, Ngọc Cam ưng hoàng tử và Ngọc Khổ ưng công tử. Họ trở nên giàu có

và hạnh phúc muôn đời.

Dứt lời, đôi mắt con chị còn mơ màng trên đỉnh núi Chóp Chài. Ánh trăng và bầu trời sáng làm rõ hơn cái chóp nhọn của núi nơi mà con chị tưởng tượng Ngọc Cam và Ngọc Khô đã từng sống ở đó.

Một bà lão ngồi trước mặt nó giữa đám trẻ, đứng lên tìm chỗ nhỏ bã trầu, rồi quẹt miệng bằng tay áo, tấm tắc khen ngợi:

- Chời quơi, con nhỏ có khiếu kể chuyện hay dữ đây na bay! Cháu “quai” bà kể chuyện hay lắm đó nghe bà Năm!

Bà ngoại mỉm cười hãnh diện, vồn vã mời mọi người dùng trà và bánh. Người lớn, con nít tản mát ăn bánh uống nước vui cười thỏa mãn. Một lát sau, họ tùm năm tùm ba hàn huyên trò chuyện nhưng không quên bàn tán câu chuyện vừa nghe. Dì Tư, dì Sáu, dì Bảy và các bà dì quanh xóm vây quanh bà mẹ hỏi vì sao con chị biết nhiều truyện cổ tích và bà đã dạy con theo cách như thế nào. Bà mẹ cho họ biết là bà thường kể chuyện cổ tích cho hai đứa con gái bà nghe vào ban tối trước khi ngủ nhưng chưa bao giờ bà thấy con chị nói nhiều và kể chuyện nhiều như những ngày nó thăm quê lần này như thế. Bà mẹ nói năng điềm đạm khi tiếp chuyện với chị em ruột và chị em xóm giềng nhưng bà không giấu được vẻ mặt hân hoan. Bà lão ngồi cạnh con chị, vỗ vai nó:

- Dì “trông” ráng học giỏi nghe cháu. Khi nào được “dì” đây nữa thì kể chuyện thêm cho mấy bà con nghe!

Con chị gật đầu ưng thuận. Trong lúc ấy, nó thầm biết ơn bà lão này đã khẳng khái yêu cầu nó kể chuyện và mọi người chú tâm lắng nghe câu chuyện của nó. Sự tôn trọng của mọi người đối với nó đã kích thích tinh thần của nó và làm cho nó có hứng thú diễn đạt những chi tiết trong câu chuyện linh động hơn và thú vị hơn. Lúc ấy, nó cảm thấy rất gần gũi những người nông thôn ở quê ngoại. Những người này đã cho nó cơ hội bày tỏ những điều mà nó phiêu lưu trong trí tưởng tượng. Và nó cũng hiểu được vì sao nó thường câm nín trước những người lớn trong đại gia đình họ Hoàng. Những lời châm biếm, và chê bai của họ đã khiến cho nó sợ hớ ra những điều không thông dụng, những điều dị kỳ trong trí tưởng tượng của nó.

Anh Thu dúm cho nó một gói nóng bỏng. Mở ra, nó hít hà với cái mùi thơm:

- Hạt nổ! Lúa nếp tươi! Anh mới rang đó hả?

- Cho em để thưởng công kể chuyện hay. Anh Thu nói.

Con nhỏ chị cảm động. Nó cười tươi vui sướng. Những buổi chiều đi thăm đồng về, anh Thu thường ngắt những nhánh lúa nếp chín vàng mọc lòa xòa bên bờ ruộng rồi bỏ vào nồi đất rang cho nó. Sau khi làm sạch trấu, anh Thu thường hỏi con chị là nó có muốn ăn hạt cốm không. Những lúc ấy, con chị thường ương bướng nói là hạt nổ chứ không là hạt cốm vì nó nổ trong nồi đất khi bị rang nóng và vì nó chưa được phết đường dính lại thành cốm. Chiều hôm nay anh Thu bận rộn với đồng lúa phơi, thấy anh tắt bật hốt lúa vào bồ cho đến lúc trăng lên, nó cứ ngỡ là anh Thu đã bỏ thói quen rang những hạt lúa nếp tươi nào ngờ anh ta vẫn còn cho nó ăn hạt nổ lần cuối cùng.

Con em ôm chặt lấy nó:

- Chị Hạ nhớ kể chuyện này lại cho em nghe khi mình về nhà nghe. Em thích nghe chuyện này lắm!

Con chị gật đầu, mỉm cười:

- Về nhà, chị sẽ chiều em hết mọi thứ, đừng lo! Bây giờ Vy ăn hạt nổ với chị đi!

Hai Chị Em

Chương Hai Mười Chín

Một buổi chiều chạng vạng tối, khi mà hai vợ chồng trẻ bị hai con chó cô Út sủa dồn từ cổng trước đến cây vú sữa và bà mẹ chạy ra xua chó cho họ, hai đứa nhỏ mới biết chúng còn có nhiều người bà con nữa chứ không phải những người đang cư ngụ trong khuôn viên nhà nội. Người đàn bà trẻ kia là chị bà con của chúng. Chị là chị Tươi, một trong bốn người con của người chị thứ ba của ba chúng. Vì mẹ của chị ấy đã mất nên các chị em của chị phải sống với ba chị trong Sài Gòn cho đến khi tất cả đều lập gia đình. Bước vào căn nhà lù mù tối, chị Tươi cười nói vui vẻ liếng thoắng:

- Chà hai đứa con của mợ lớn như ri rồi thê! Vy đây sao?

Con em khoanh tay, cúi đầu:

- Dạ thưa anh chị mới đến nhà em.

Chị cười tươi roi rói, xoa đầu con nhỏ em:

- Ai ngờ con Vy ra ri! Ngày cậu mất Vy chưa biết đi mà ngày ni như ri rồi!

Xoay người về phía con chị, chị nói liên tục:

- Hạ đây phải không? Trời ơi! Hấn cao như ri rồi thê! Đến o con gái mấy hồi mợ nờ!

Con chị cúi đầu, mắc cỡ:

- Dạ, em chào anh chị mới đến.

Đặt hai chiếc xách tay nho nhỏ cạnh tường, người đàn ông cao lêu nghêu và ốm tong teo nhìn nó mỉm cười. Chị Tươi lấy tay đặt trên đầu nó rồi ướm vào người chị:

- Cao gần bằng chị rồi! Gần làm o con gái giúp mạ được rồi đó Hạ nờ!

Con chị ngẩng đầu mỉm cười. Lời nói của chị làm nó để ý là nó đã cao gần bằng chị và thực tế hình như không phải nó cao lắm so với lứa tuổi mà chỉ vì chị Tươi quá thấp đối với phụ nữ ở độ tuổi lập gia đình. Chị Tươi trông càng thấp hơn khi đứng cạnh người bạn

đời của chị. Anh ta cao nhòng như cây sào. Trái hẳn với vợ, anh ta rất im lặng. Thỉnh thoảng anh dè dặt trả lời “dạ có” hay “dạ không” khi bị bà mẹ hỏi đến. Khuôn mặt hốc hác, nước da xanh dòn, và đôi mắt trũng sâu của anh dưới ánh đèn dầu lập loè làm cho con chị đoán là anh đã trải qua một cơn bệnh ghê gớm lắm. Với ước đoán, con chị hiểu phần nào lời than thở của chị Tươi:

- Tội nghiệp! Chị mang tiếng ở Sài Gòn nhưng ra đây không có chi cho hai em!

Bà mẹ lắc đầu:

- Các con không cần phải cho hai em cái gì cả. Hai con đến thăm mợ và các em là quý lắm rồi.

Con chị thở dài. Lần đầu tiên gặp người chị bà con này mà nó tưởng như đã gần gũi thân thiết từ lâu lắm. Những người nghèo hình như dễ gần nhau hơn những người giàu và những người nghèo gặp nhau. Hội ngộ với chị Tươi đã cho nó cay đắng nhận ra rằng những người bà con giàu có trong giòng họ nội thường bước thẳng vào ngôi nhà lớn, trái lại những người nghèo khổ cơ cực thường đi tẻ sang căn nhà nhỏ của ba mẹ con nó khi họ bước vào khuôn viên của đại gia đình họ Hoàng. Ngoài ra, nó còn nhận thấy rằng khi một người trong giòng họ mất đi thì mối quan hệ giữa những người thân còn lại của gia đình riêng của họ không còn chặt chẽ bao nhiêu với những người trong đại gia đình nữa, nhất là khi cái nghèo ám ảnh những người ấy. Buồn cười thay, đáng lẽ những người bị mất người thân, những người bị thiệt thòi cần được bảo bọc thương yêu bởi tình thương của đại gia đình thì họ lại bị đẩy lùi xa bởi cái khoảng cách giàu và nghèo trong giòng họ.

Kéo tay chị Tươi ngồi xuống ghế, bà mẹ ân cần hỏi:

- Hai con làm ăn ở Sài Gòn ra sao?

Chị Tươi đang tươi roi rói bỗng sa sầm nét mặt:

- Con khổ lắm mợ ơi! Hai đứa con bị thất nghiệp mấy tháng nay mà tiền thuê nhà ở Sài Gòn mắc quá thành ra tụi con đánh liều ra đây kiếm sống.

Bà mẹ gật đầu:

- Không làm ăn được ở Sài Gòn thì làm ăn ở đây. Sống gần bà con không đến nỗi tệ đâu con.

- Dạ, nhưng tụi con không biết ở thành phố nhỏ như Nha Trang này có dễ kiếm việc để kiếm sống qua ngày không. Tụi con cũng không biết ở nơi mô nữa. Chị Tươi cúi đầu than.

- Tạm thời không có chỗ ở thì hai con ở với mẹ. Kiếm được việc rồi hãy thuê nhà. Bà mẹ nói.

Quay người nhìn khoảng hẹp của nền nhà trước bàn Phật và bàn thờ ba hai đứa nhỏ, chị Tươi nói ngập ngừng:

- Để con vô chào ngoại, cậu mẹ Cả và mấy dì rồi mới tính được.

Nhìn qua khung cửa sổ chị Tươi hỏi như tự nói với chính mình:

- Giờ ni không biết ngoại và mấy dì đang làm chi trong nớ. Chắc đang còn ăn cơm. Thôi thì chờ thêm một chút nữa!

Bà mẹ tiếp tục thuyết phục:

- Tụi con đừng ngại. Mẹ lấy chiếu ngủ ngoài đây với các em còn các con ngủ ở trong giường lớn. Ở một thời gian khi nào các con tìm được chỗ ở rồi hãy đi.

- Cảm ơn mẹ. Nếu ngoại và mấy dì trong nớ không cho tụi con ở thì tối nay tụi con ngủ tạm trước bàn Phật đây rồi sẽ thuê nhà.

Bà mẹ chuyển đề tài:

- Còn ba con ra sao?

Chị Tươi cúi đầu:

- Ba con thì bệnh nặng lắm. May mà hai vợ chồng thằng Vỹ làm ăn được nên chăm sóc cho ông, chứ tụi con nghèo quá, đành phải mang tội bất hiếu mà thôi!

Bà mẹ gật gù:

- Tội nghiệp ba con thật! Vợ mất mà tự lo cho các con khôn lớn nên người như vậy là hay lắm rồi. Nhất là lo được cho cháu Vỹ học ra bác sĩ nữa chứ!

Chị Tươi thở dài:

- Mỗi người có một cái số! Trong mấy chị em con không ai khổ như con. Tụi con không làm được nên trò trống chi cho nên cứ phải nay đây mai đó. May là tụi con chưa có con.

Bà mẹ an ủi:

- Không sao đâu con. Ở trống làm ăn không được thì kiếm việc ở đây. Con có chữ nghĩa, kiếm việc mấy hồi!

Chị Tươi lắc đầu, không nói. Bà mẹ chép miệng, tiếp tục:

- “Gà trống nuôi con” như ba con mà nuôi được các con nên người, còn mẹ không hiểu có nâng đỡ hai em học thành tài không?

Chị Tươi chớp mắt:

- Hai em học lớp mấy rồi mẹ?

- Năm nay Hạ học lớp nhất con à, còn Vy học lớp nhì.

Chị Tươi tròn mắt:

- Ủa? Mần rằng mờ tui hần học cách nhau có một lớp rứa mẹ?

- Cách đây hai năm mẹ lo đi buôn bán bỏ chị em nó ở nhà. Ăn

uống thất thường lại kén ăn nên con Hạ bị bệnh mấy tháng trời.

Thiếu bài vở, bị ở lại lớp nên nó phải học hai năm lớp nhì. Cũng may là năm nay nó được lên lớp nhất.

Chồng chị Tươi kéo cuốn vở sách Toán đang mở trên bàn gần hơn, đọc lướt vài giòng rồi ngẩng đầu lên nhìn con chị:

- Em đang làm mấy bài toán này hả?

Giọng nói miền nam dịu dàng hiền lành của anh đã khiến con chị thành thực giải bày những boăn khoăn trong ngày của nó:

- Dạ, em làm từ chiều đến giờ mà em không biết cách giải. Em không biết làm sao tìm được đáp số như đáp số đã cho. Những bài toán về tỉ lệ thuận, tỉ lệ nghịch khó quá; không giống như bài toán mẫu.

Bà mẹ buồn bã nói:

- Học hết năm nay, em Hạ phải thi vào lớp đệ thất của trường Nữ Trung Học Nha Trang nhưng mà nó yếu toán lắm, không biết nó có đậu được vào trường trung học công lập của chính phủ để mẹ khỏi phải trả tiền đi học tư không. Mẹ không biết chữ để dạy các em cho nên tui nó học vất vả lắm con à!

Chị Tươi linh hoạt :

- Trời ơi, anh Lê giỏi toán lắm đó mẹ! Trước tui anh dạy kèm toán ở Sài Gòn mờ mẹ. Để anh vẽ cho Hạ mần, mẹ đừng có lo!

Anh Lê hỏi:

- Cô giáo bắt Hạ làm những bài nào đâu?

- Dạ, bốn bài này.

Anh Lê đọc chăm chú các đề toán một lần, sau đó cầm viết, ngoáy các con số trên những tờ giấy nháp gần đó. Một lúc sau, anh ngoắc tay ra hiệu con chị ngồi gần.

Chị Tươi đứng lên vui vẻ:

- Hạ ngồi xuống chỗ chị đi. Anh Lê vẽ cho em một tí ti thôi là em biết mãn ngay. Ngày mai không bị cô giáo la nữa mô!

Con chị hớn hở chen vào chỗ chị Tươi. Nó chăm chú nhìn anh Lê giảng giải và không ngần ngại hỏi anh những phần nó không hiểu rõ. Húy hoáy ghi ghi chép chép, bụng nó mừng rơn.

Con em kéo tay chị Tươi đến chiếc ghế còn lại:

- Chị ngồi đây đi.

Chị Tươi xoa đầu nó:

- Vy ngoan ghê hỉ!

Con em long lanh đôi mắt:

- Anh chị ở luôn trong nhà này với tụi em hử?

Chị Tươi cười:

- Vy có “ung” anh chị ở với Vy không?

Con em nhanh nhẩu trả lời:

- Dạ có. Em thích anh chị ở chung với tụi em. Em thích anh Lê bày toán cho chị Hạ mỗi ngày để chị Hạ không có khóc nữa.

Chị Tươi nói đùa:

- Chị ở với Vy, Vy có cơm cho chị ăn không?

- Dạ có! Em sẽ nhịn cơm cho chị ăn.

- Không phải cho một mình chị ăn đâu! Còn anh Lê nữa. Vy có cho anh Lê và chị ăn không?

- Em cho hết cơm của em luôn!

Bà mẹ chợt nhớ ra:

- Nãy giờ lo nói chuyện mà mợ quên hỏi hai con đã ăn gì chưa?

Nhà mợ còn cơm nguội nhưng chẳng có thức ăn gì cả, chỉ có xì dầu thôi.

Chị Tươi xua tay:

- Con chỉ chọc Vy thôi, tụi con đã ăn trên đường rồi mợ nờ!

Con em buồn bã:

- Nếu em biết chị đến em nhịn rau muống xào cho chị rồi.

- Mãn răng mà Vy ưng nhường đồ ăn cho chị rửa?

- Để được chị ở với tụi em đó!

Chị Tươi cảm động:

- Chị sẽ ở với tụi em. Nếu không được ở trong khu nhà nội, anh chị

sẽ thuê nhà ở gần các em.

Bà mẹ ân cần:

- Hai con đi đường xa chắc mệt lắm! Chuẩn bị đi nghỉ cho khỏe đã.
Có chuyện gì để tính sau.

Chị Tươi nói:

- Con chỉ cần tắm trước khi vào chào ngoại. Lúc ngồi trên xe con bị thằng bé ngồi bên cạnh đồ thức ăn trên người hôi quá!

Bà mẹ ngần ngại:

- Hay là... con vào ngoại tắm luôn được không?

- Mần răng rửa mợ?

- Nhà tắm của mợ không có đèn không thấy đường tắm đâu.

Chị Tươi vui vẻ:

- Tưởng chi, chứ không có đèn điện con lấy cái đèn dầu con vệt ni tắm cũng được.

- Không được đâu!

Chị Tươi trở mặt:

- Răng rửa mợ? Mợ tắm được, con tắm được mợ! Con đã từng sống khổ rồi, chi mợ làm không được. Con bình dân lắm mợ à!

- Nếu con thắp đèn tắm, là bị nhìn trộm đó!

- Ai nhìn?

- Mấy đứa con trai hàng xóm sau lưng nhà mợ đó!

Đọc được vẻ ngạc nhiên của hai vợ chồng anh Lê chị Tươi, bà mẹ tiếp tục giải thích:

- Bởi vì tường nhà tắm của mợ bị vỡ loang lỗ hết cả mà nó lại là vách của vườn sau dãy nhà hàng xóm cho thuê, cho nên tụi con trai ở dãy nhà thuê thường ra đi tiểu luôn. Nếu tụi nó nghe tiếng nước dội và thấy bóng đèn, sẽ ngó vào nhà tắm và thấy hết.

- Vậy mần răng mợ tắm được?

- Mợ có lấy mấy miếng nhựa che những chỗ hổng nhưng phải tắm trong bóng tối. Vì nhà tắm thấp, tụi nó đứng sau, ngó qua kẽ hở của mái ngói thì thấy hết nên phải làm vậy. Mợ đã quen chỗ nào là chỗ nào nên mức nước tắm được chứ các con tắm không được đâu.

Chị Tươi nói ngập ngừng:

- Rửa thì... chắc là... tụi con phải chào ngoại rồi tắm trong nớ luôn.

Anh Lê nhìn vợ lắc đầu:

- Anh không cần phải tắm.

Chị Tươi nhìn anh Lê, toan nói gì lại nín lặng. Anh Lê ngó lơ về phía con chị, rồi chăm chú nhìn những con số mà nó đang ghi. Con chị trao vở cho anh Lê:

- Dạ, em đã làm xong hết rồi.

Anh Lê kiểm tra vở ghi của con chị, gật gù.

- Hạ biết làm rồi đó. Nếu có bài toán mới nào không hiểu thì hỏi anh, anh sẽ chỉ cho.

Chị Tươi đứng lên:

- Mình vào chào ngoại, cậu mợ Cả và mấy dì đi anh!

Bà mẹ đứng lên theo:

- Để mợ đưa các con vào đó, nếu không, mấy con chó sẽ cắn các con đó!

Ba người vừa bước ra khỏi nhà, con em đến ngồi cạnh chị Nhìn xuyên qua các khung sắt của cửa sổ, nó buồn bã nói:

- Chắc anh Lê và chị Tươi không ở nhà mình đâu!

Con chị nói với giọng buồn chẳng khác gì con em:

- Tại nhà mình nhỏ nên không có chỗ cho anh chị ở đó Vy!... Với lại nhà mình không có buồng tắm đằng hoàng nữa.

Con em bồi thêm

- Với lại nhà mình cũng không có điện nữa phải không chị Hạ?...

Nhưng mà anh Lê với chị Tươi sẽ ở đâu?

- Ở trong nhà nội đó Vy!

Nhìn ánh mắt ngờ vực của con em, con chị khẳng định lời vừa nói của mình:

- Chị cá với Vy năm sợi dây thun là anh Lê và chị Tươi sẽ ở trong nhà nội mà!

- Không đâu! Cô Út sẽ chửi và không cho anh chị ở đâu.

Với sự hy vọng mơ hồ, con chị nói liều:

- Có thể là hai bác Cả sẽ cho anh chị ở!

Con em lắc đầu nguầy nguậy:

- Em không tin vậy đâu!

Con chị không từ bỏ niềm tin:

- Nếu không, anh chị cũng thuê nhà ở gần đây. Chị Tươi mới nói đó mà! Để rồi Vy coi!

Con em nhìn chị:

- Em biết chị Hạ muốn anh Lê dạy chị toán mà! Em cũng muốn anh chỉ ở gần mình. Nhưng mà chắc chắn anh chị không được ở đây đâu. Chị cũng biết vậy mà sao chị lại nói vậy?

Con chị chống cằm:

- Phải chi nhà mình rộng như nhà cô Bảy Mỹ phải không Vy?

Con em chớp mắt:

- Mình cố gắng học để lớn lên mình xây lại nhà nghe chị Hạ!

Con chị gật đầu, mặt tươi hẳn lên

- Ủ, mình sẽ đi làm kiếm tiền, sẽ xây nhà lại! Mình sẽ xây một phòng cho khách ở. Mình sẽ xây lại tường phía sau để không bị ai dòm khi mình tắm. Mình sẽ bắt điện để nhà mình sáng như nhà của người ta.

Con em hỏi:

- Mình có xây lâu không?

Con chị đáp ngay:

- Có chứ! Nếu mình có nhiều tiền thì mình sẽ xây lâu!

Con em gật đầu, ưng thuận

- Ủ! Có lâu thì nhà mình mới rộng được!

- Rồi mình trồng hoa nữa nghe Vy!

- Ủ! Mình trồng hoa cho nhà mình đẹp hơn! Mà chị muốn trồng hoa gì?

- Hoa cúc nè, hoa lan huệ nè và hoa hồng nữa.

- Mà trồng hoa là mình phải tưới nước chứ nó chết đó chị Hạ!

- Ủ, mình sẽ thay nhau tưới nước. Chị tưới một ngày, em tưới một ngày!

- Lúc mình có nhà như vậy anh Lê và chị Tươi sẽ ở chung nhà với mình há chị Hạ há!

- Ủ! Chắc như vậy rồi đó Vy! Không phải chỉ có anh Lê với chị Tươi đâu mà còn nhiều người tới chơi nữa. Con Tín, con Hạnh, thằng Đức, con Thúy Phong, Minh Thành, Minh Trung, Thúy Phi, Thúy Phương cũng đến nữa.

- Mình có cho tụi hàng xóm tới chơi không?

- Có chứ! Nhưng mà lúc đó nhà mình phải có cổng riêng phía trước nhà để mấy đứa hàng xóm không phải đi vòng trước nhà bác

Cả. Nếu tụi nó phải vào cổng trước nhà bác Cả rồi tới nhà mình, tụi nó sợ không muốn đến chơi với mình đâu.

Bà mẹ trở về nhà, thở thốt hỏi:

- Chứ này giờ hai đứa chưa đi ngủ hả?
- Dạ tụi con chờ má . Con em nói.
- Khuya rồi! Lo ngủ đi, chờ má làm gì. Thấy má bận tiếp anh chị, việc gì đã làm thì theo đó mà làm, khỏi phải chờ!
- Má đi đâu nữa vậy? Con chị hỏi.
- Má xách mấy giỏ đồ này cho anh chị con. Anh chị sẽ ngủ trong nhà cô Sáu.

Hai đứa nhỏ reo lên mừng rỡ:

- Anh chỉ ở luôn trong khu nhà mình hả má?
- Anh chị con chỉ ở tạm thời thôi, chờ đến khi thuê được nhà sẽ dọn đi.

Con chị thu dọn sách vở trên bàn, vui vẻ nói với con em:

- Thấy chưa Vy! Chị nói bà nội cho anh chỉ ở trong nhà mình là cho ở trong nhà mình mà! Từ nay chị có người kèm cho chị học toán rồi!

Hai Chị Em

Chương Ba Mươi

Hai chị em con nhỏ ngồi trên bậc thềm trước căn nhà trọ của anh Lê và chị Tươi, lơ đãng nhìn xe chạy ngang trên đường cái đầy nắng chói chang trước mặt rồi nheo mắt về phía cuối đường Hoàng Tử Cảnh nơi mà những cành cây của khuôn viên nhà họ Hoàng thấp thoáng xa xa. Ngồi chán, chúng lại đứng lên. Mặc cho những tia nắng gay gắt đang phủ đầy trên đầu và trên vai, chúng không chịu vào trong nhà. Đã khá trưa mà chị Tươi vẫn chưa về; anh Lê đang vật vã với cơn bệnh hoành hành như những lần trước.

Từ lúc anh Lê và chị Tươi thuê căn nhà trọ này, hai chị em con nhỏ thường đến nhà họ mỗi ngày. Đi học về, cơm nước vừa xong là con chị ôm vở bảo em đi với nó ngay. Mỗi lần đến căn nhà trọ, hai đứa nhỏ ít khi gặp chị Tươi nhưng thường xuyên chứng kiến cảnh anh Lê rên rỉ đau thương bởi cơn đau đốn. Sợ hãi trước chứng bệnh kỳ lạ mà anh Lê mắc phải, con em thường tử chối lời khẩn cầu của con chị. Nhưng mà lần nào cũng vậy, chị nó thường van nài dai dẳng đến độ nó đành phải bỏ giấc ngủ trưa, li nắn, đi b, và quan sát hoặc lắng nghe anh Lê vật vã trong cơn đau hoành hành cho đến khi con chị được anh giải cho những bài toán mới được về nhà.

Hôm ấy, hai đứa nhỏ không ngồi trong nhà quan sát anh Lê như những lần trước. Những tiếng rên rỉ đầy thảm thiết và đau thương của anh Lê làm cho chúng sợ đến kinh hoàng. Thấp thỏm trên ngưỡng cửa, con em lo lắng hỏi:

- Sao hôm nay chị Tươi về lâu quá vậy chị Hạ?

Con chị lắc đầu, dăm chiêu:

- Chị không biết nữa. Chị không hiểu sao chị Tươi thường bỏ anh Lê đi trong lúc anh Lê bị đau nặng như vậy?

Con em thản nhiên nói:

- Nhưng mà lần nào chị Tươi về thì anh Lê cũng hết bệnh ngay.

Con chị chép miệng:

- Vì chị Tươi cho anh Lê uống thuốc đó Vy!

- Sao chị không chịu mua nhiều một lần cho tiện, có phải không chị?

- Ủ! Chắc tại chị không có tiền nên phải vậy thôi.

Con em cần nhắc:

- Thuốc gì mà chỉ chữa bệnh một chút rồi bệnh lại! Đáng lý anh Lê phải đi khám bác sĩ phải không chị?

Con chị gật đầu:

- Ủ!... nhưng mà chắc anh chỉ không có tiền đi khám bác sĩ đó Vy.

Nhìn vào trong, con em hỏi nhỏ:

- Anh Lê bị bệnh gì mà bị hoài vậy chị?

Con chị ậm ừ:

- Chị không biết! Chắc hồi nhỏ anh dơ đó! Cô giáo chị nói ở dơ hay bị bệnh.

- Hồi nhỏ sao chị biết?

- Tại vì chị Tươi hay nói là anh ít khi chịu tắm đó! Chị nghĩ hồi nhỏ anh không chịu tắm nên quen ở dơ.

Con em gật gù:

- Đúng rồi! Tội nghiệp anh quá đi! Nếu mà...

Con em chưa dứt câu nói, nín đột ngột vì tiếng kêu la rên xiết dữ dội của anh Lê vang ra. Nó hốt hoảng đứng lên, tròn mắt nhìn vào nhà, giục chị:

- Chết cha rồi! Anh Lê đau quá rồi! Mình vào nhà “cứu” anh Lê chứ không anh chết đó chị Hạ.

Con chị cũng đứng lên, khur khur ôm mấy cuốn vở. Không ngừng quay đầu ra đường, vào nhà, nó chép miệng, càu nhàu:

- Sao chị Tươi lại bỏ anh Lê trong lúc bệnh nặng như vậy không biết nữa!

Con em kéo tay chị. Con chị ngần ngừ nhìn xuống đường một lúc rồi theo em bước vào nhà.

Trên giường, anh Lê đang lẫn lộn với cái chăn mỏng. Thân người anh run cầm cập như bị sốt rét. Anh cuống quýt kéo mép viền chăn hết phía nọ lại đến phía kia như thể muốn che kín cả thân mình

ngay lập tức. Tuy nhiên, anh càng muốn che hết thân mình bao nhiêu thì cử chỉ hấp tấp và vụng về của anh đã làm cho chiếc chăn hở hết bên này lại đến bên khác. Đa phần của chiếc chăn bị ép chặt giữa bụng và đôi chân co rúm cho nên anh Lê thực sự đang ôm chiếc chăn chứ không phải dùng chiếc chăn để bọc lấy người.

Con em sợ hãi, giật tay chị lia lịa :

- Anh Lê bị lạnh quá rồi đó! Mình đắp mền lại cho anh mau lên đi chị Hạ!

Con chị ngoạc miệng ra, xiết chặt những cuộn vở trong vòng tay. Nó kinh đảm hoàn toàn trước những cử chỉ kỳ lạ của anh Lê. Ôn lại những lần bị bệnh, nó thường nằm im trên giường để cho mẹ nó sờ đầu, xúc đầu, cạo gió, cắt lễ, đắp chăn và vỗ về cho nó ngủ. Con bệnh của anh Lê đã không để cho nó áp dụng được một trong những việc mà mẹ nó đã làm. Nó không dám đến gần cái giường và cũng không dám kéo tấm chăn để đắp dùm cho anh Lê như lời con nhỏ em yêu cầu. Trong khi con chị chưa biết định cách gì để giúp anh Lê thì anh ta ngồi bật dậy bất thành linh, cuống cuống với những cái bứt rứt vô hình mà thân thể anh đang chịu đựng. Với đôi mắt hoang dại không thần sắc, anh ngồi co rúm và rên rỉ không ngời. Đôi bàn tay xương xẩu như bàn tay của b xương cách trí, vúi chặt vào đám tóc rối bù xù cứ như là anh muốn bứt nhãn nhụi đi để giảm bớt cơn đau mà anh đang có.

Con em sáp lại gần chiếc giường. Đôi mắt sâu hằm của anh Lê lờ mờ nhướng lên. Nước mắt tuôn đầy trong hốc mắt, anh lắc đầu ra hiệu cho nó đi ra khỏi chỗ anh ngồi. Đôi môi tím đen run run như không thể mở ra được dù anh đang muốn nói điều gì đó với nó. Chúng mím vào nhau càng lúc càng chặt như thể giúp anh Lê giảm bớt cơn đau dữ dội đang dày vò trong thân thể mà anh đang chịu đựng.

Con em la to:

- Trời ơi! Chị Hạ ơi! Làm sao mình cứu anh Lê đây chị Hạ?

Con chị bật khóc:

- Chị không biết làm sao cứu anh nữa! Chị sợ quá! Chị không biết làm sao.

Mặc cho hai đứa nhỏ la to khóc lớn, anh Lê gục đầu trên đầu gối.

Xiết vòng tay chặt cứng vào đôi chân khẳng khiu, anh run lên từng chập.

Một lúc sau, anh Lê im lìm và hai đứa nhỏ ngưng la khóc. Lúc này, chúng rón rén đi vòng quanh giường, lúc thì ngó đầu vào dò xét nghe ngóng, lúc thì sát người vào nhau thì thầm. Cả ba người giống như đang chơi trò chơi đoán tìm mà anh Lê là người đang nhắm mắt để đoán ai là người trong hai đứa đã làm cái gì đó.

Thình lình chị Tươi bước vào nhà như một cơn lốc. Quăng chiếc giỏ đầy thức ăn giữa nhà, chị sà lên giường, đỡ đầu anh Lê lên, lo lắng hỏi:

- Anh mần răng rứa?

Anh Lê nhìn chị, vui mừng hỏi:

- Có không em?

Chị Tươi gạt đầu, lục lọi trong túi áo. Nhận ra những đôi mắt nhìn tò mò của hai đứa nhỏ, chị ngưng lại, nghiêm nghị bảo:

- Hai đứa ra đằng tróc ngòi chơi để anh Lê hết bệnh rồi anh vẽ cho làm bài.

Hai đứa nhỏ líu ríu nghe lời. Con chị không hỏi là anh Lê sẽ có khỏe lại ngay không bởi vì nó biết trước là lần nào chị Tươi cho anh Lê thuốc gì đó thì vài giờ sau anh sẽ trở lại bình thường. Vui sướng ra mặt, nó cùng con em xòe bàn tay chơi với những cái bóng của những ngón tay trên sân nắng.

Chị Tươi trở ra ngoài nhà trước, gọi hai đứa nhỏ:

- Hai em vô nhà đi. Chị nói ra đằng tróc là ngòi trong nhà trước chứ chi mờ ngòi ngoài nắng như rì!

Con chị đứng lên, hỏi ngay:

- Anh Lê đỡ chưa hả ch

- Anh đỡ nhiều rồi. Để anh nghỉ một tí rồi anh dạy cho em.

Con em đến gần sát chị Tươi, nghiêng đầu hỏi hàng loạt:

- Anh hết bị run rồi hả chị? Chị cho anh thuốc gì mà hay quá vậy?

Ảnh phải ngủ cho đỡ mệt hả? Chùng nào ảnh mới dậy được vậy?

- Cho anh ngủ yên vài giờ là anh dậy ngay thôi. Hai em phụ chị lo bữa ăn chiều! Khi nào anh dậy, mình ăn cơm. Ăn xong, đứa mô muốn anh chỉ vẽ làm chi thì làm.

Hai đứa quay đầu nhìn vào chiếc giường. Anh Lê đang nằm yên

lặng, mắt nhắm nghiền. Những cử chỉ run lẩy bẩy, dần vật, cầu xé và vật vĩa đã biến mất đi đâu và anh Lê yên bình như đang ngủ ngoài hoàn toàn trong cơn mộng đẹp. Hai đứa nhỏ đưa những ánh mắt ngạc nhiên nhìn nhau nhưng không nói gì. Chúng yên lặng ngồi xuống hai chiếc ghế con con gần chiếc bàn gỗ thấp sát vách tường. Chị Tươi kéo chiếc giỏ đi chợ đến gần chúng, cười hóm hỉnh:

- Hạ để vở trên bàn coi nờ! Mần chi mờ phải ôm khư khư mấy cuốn vở như rứa? Để ở chỗ ni không ai lấy đâu mờ lo.

Con chị kín đáo ngoái cổ nhìn anh Lê lần nữa trước khi làm theo lời chị Tươi yêu cầu. Con nhỏ em nhìn chăm chăm chiếc giỏ đựng thức ăn của chị Tươi, but miệng kêu lên:

- Sao hôm nay chị mua nhiều thức ăn dữ vậy?

Chị Tươi nói một cách dịu dàng:

- Chị mua nhiều để cho hai đứa ăn chung với anh chị. Chị chưa bao giờ cho các em thứ chi. Hôm nay chị đãi hai em ăn.

Con em vui ra mặt:

- Chị em mình ăn cơm chiều với anh Lê chị Tươi nghe chị Hạ, đừng ăn cơm chiều ở nhà hôm nay được không?

Con chị dăm chiêu, trả lời nhát gừng:

- Không biết má có cho không?

Chị Tươi xếp các thứ trên bàn, nói với giọng trách móc:

- Chi mờ không cho! Chị có mua rau, thịt, trứng, cá đủ thứ. Chị còn mua chả lụa nữa nè! Đã mua nhiều thức ăn cho hai đứa như ri thì hai đứa phải ở lại ăn với anh chị. Mần răng mờ mờ không cho hai đứa ăn với anh chị? Ăn với anh chị thì có chi nờ?

Con chị cúi đầu:

- Ăn cũng được thôi nhưng mà thực ra em không thích ăn gì cả. Em chỉ muốn anh Lê khỏi hẳn bệnh để dạy em làm bài thôi.

- Thì em ở lại ăn rồi anh Lê chỉ cho em làm bài, có chi mờ mờ khó nờ?

Con chị rụt rè hỏi:

- Vì sao..anh Lê không đi bác sĩ khám để chữa hết bệnh vậy chị?

Chị Tươi dường như chỉ quan tâm về việc chị em nó ở lại ăn thức ăn cùng chị hơn là lo lắng đến câu hỏi của nó, chị nói:

- Thức ăn nhiều lắm! Ở lại ăn với anh chị hỉ?

Con chị gặt đầu một cách chiếu lệ và không quên lập lại câu hỏi.

- Dạ em ở lại! Nhưng mà... không có cách nào chữa trị cho anh Lê dứt hẳn bệnh sao hả chị?

Chị Tươi không nhìn mặt nó, cũng không trả lời câu hỏi của nó.

Thay vào đó, chị đặt mấy cái đĩa trên bàn, nói từ tốn:

- Hạ giúp chị mở mấy gói chả ni rồi sắp vô mấy cái đĩa ni cho chị để chị đi nấu cơm.

Con em liếc thoáng hỏi:

- Chị có muốn em giúp gì không?

- Em nhặt rau dùm chị nghe! Em có biết nhặt rau không?

- Dạ biết. Em phụ má em lật rau hoài!

Chị Tươi xách nồi cơm, đi ra phía sau nhà. Con em ôm gói rau bước theo sau. Con chị ngồi lại ơ thờ mở các gói chả bỏ vào đĩa. Nó vẫn còn lo lắng căn bệnh mà nó cho là anh Lê chưa được chuẩn đoán bởi bác sĩ nhưng nó cảm thấy ân hận trước thái độ giả lơ của chị Tươi. Nó tự trách là đã không nghe lời mẹ “dựa cột mà nghe” thay vì “thừa thốt” luôn mồm cho nên mới bị chị Tươi tránh né, lơ là. Chắc chắn là chị Tươi đang giận nó nên không trả lời câu hỏi.

Sắp xếp những đĩa chả ngay ngắn trên bàn xong, con chị tóm gọn những chiếc lá chuối và giấy báo rồi đi ra ngoài sân trước. Nó đi thẳng đến chỗ chứa rác ở góc đường, quẳng rác vào đó rồi trở lại nhà. Chần chừ trên bậc thềm trước nhà một lúc nó ngồi xuống nhìn nắng nhạt nhòa trên con đường trước mặt. Vài người hàng xóm đi ngang nhìn sâu vào trong nhà với ánh mắt tò mò, và soi mói khiến nó bỏ ý định đi thẳng vào nhà sau để phụ chị Tươi làm bếp. Nó ngại căn bệnh của anh Lê tái phát, nó lo sự bất trắc nào đó xảy ra khi anh nằm trên giường một mình, nó không muốn những người đi đường nhìn thấy cảnh anh Lê dần vật trong đau đớn, và nhất là nó ngại không biết nói gì khi phải ngồi làm bếp với chị Tươi; cho nên nó ngồi yên một mình trước bậc thềm nhà, suy nghĩ mông lung thay vì đi ra phía sau bếp. Nó vẫn còn tự trách là đã quá tò mò và đi sâu vào chuyện riêng tư của người lớn nhưng sau đó lại tự an ủi rằng những sự việc diễn ra trước mắt không thể nào ngăn cản những thắc mắc mà nó có. Sống trong căn nhà trọ này đã hơn một

tháng mà anh Lê chẳng bao giờ đi làm một ngày nào. Chị Tươi thường đi chợ vào buổi sáng nhưng chẳng phải buôn bán như mẹ của nó; trái lại, chị thường bán những gì chị có. Thỉnh thoảng vào những đêm khuya, trời đen như mực mà chị vẫn còn đến nhà hỏi thăm mẹ chúng hay cô Sáu cô Út xem ai muốn mua áo quần hay nữ trang của chị hay không. Những vật dụng trong nhà chị như lò than, ấm nước, nồi cơm đều mới toanh. Chúng chứng tỏ anh chị không chú ý nhiều đến chuyện ăn uống mà chỉ quan tâm nhiều đến căn bệnh trầm trọng của anh Lê. Nó không hiểu mức độ quan tâm của họ đối với căn bệnh kỳ lạ của anh Lê như thế nào nhưng nó hiểu rõ rằng họ rất nghèo và quần bán trước tình cảnh vừa không có việc làm vừa phải bị bệnh hoạn. Nó thở dài chán ngán khi hiểu được cuộc sống không như những hình ảnh mà nó tưởng tượng mỗi ngày. Nó ngưỡng mộ kiến thức sâu rộng của anh Lê và luôn ao ước có một trình độ kiến thức như vậy để lớn lên đi làm có tiền xây nhà và bắt điện sáng cho mẹ. Thế nhưng trước thực tế mà nó đối diện - kiến thức sâu rộng của anh Lê không giúp anh ta có được một việc làm- đã làm nó mất lòng tin vào những mơ ước mà nó ôm ấp mỗi ngày. Phải chăng học giỏi để có việc làm tốt chỉ là một ước mơ hão huyền? Thở dài, cúi xuống nhìn hai cánh tay đen đui và khẳng khiu, nó lắc đầu lẩm bẩm:

- Mình cũng ốm như anh Lê. Chắc rồi mình cũng sẽ bị bệnh như anh ấy. Lớn lên dù có học giỏi cách mấy, mình cũng không kiếm được việc làm đâu.

- Vô nhà ăn cơm Hạ! Nhà có chi mờ phải ngồi coi nhà rứa?

Con chị giật mình, ngẩng đầu nhìn lên, bắt gặp ánh mắt vui tươi của chị Tươi, nó mừng rỡ:

- Anh Lê đã dậy chưa mà ăn cơm hả chị?

- Chưa dậy cũng phải dậy để ăn một tí chứ sáng chừ anh có ăn chi mô nờ!

Anh Lê đang ngồi trên ghế con cạnh cái bàn đầy thức ăn, nói trong tiếng ngáp dài:

- Dậy để dạy cho Hạ làm toán nữa chứ!

Con em ngồi cạnh anh Lê, hỏi nhỏ:

- Anh đã hết đau chưa?

- Hết rồi! Vy sợ anh chết hả? Anh nghe Vy khóc quá mà.

Con em bẽn lẽn:

- Đâu phải là em. Chị Hạ khóc đó!

Anh Lê cười nhẹ, nói trầm tĩnh:

- Hạ sợ anh chết vì không có ai dạy cho Hạ học chứ thương gì anh!

Con nhỏ chị cúi đầu. Mặt nó buồn dàu dàu. Thật sự nó sợ anh Lê chết vì không ai dạy cho nó học như anh nói nhưng chẳng phải là nó không thương anh. Trong mơ ước của nó thường có hình ảnh nó mời anh Lê với chị Tươi ở trong căn nhà đẹp do nó tạo nên. Và cũng trong những hình ảnh tưởng tượng ấy, nó còn mơ cả chuyện biểu anh Lê thật nhiều tiền để bác sĩ chữa dứt bệnh cho anh.

Chị Tươi kéo tay áo nó:

- Anh Lê nói chơi cho vui thôi, đừng nghĩ ngợi chi cho mệt! Ngồi xuống ghế ni ăn cơm với anh chị!

Con chị gật đầu lặng lẽ ngồi xuống giữa anh Lê và chị Tươi. Chị Tươi vừa gấp thức ăn vào chén cho nó, vừa hỏi:

- Dạo ni Hạ học Toán ở trường ra rãng rồi?

- Dạ em học đỡ hơn trước nhiều.

- Em có thể tự làm một mình được chưa?

- Dạ chưa được. Em cần anh giảng cho em vì những bài toán cô em cho thường khác hơn những bài mẫu ở lớp.

Anh Lê nói :

- Bài nào không hiểu cứ đem qua cho anh chỉ cho. Đừng ngại gì cả!

Con chị gật đầu biết ơn:

- Dạ.

Chị Tươi nhìn nó chăm chú:

- Rứa em không thể áp dụng cách cô giáo giảng và cách anh Lê vẽ để tự làm các bài toán mới một mình rãng?

Con chị lắc đầu:

- Dạ không. Những bài toán lớp năm không giống nhau chị à. Hết tìm vận tốc, đường dài, rồi thời gian. Không giống nhau gì cả!

Anh Lê gằn ra:

- Không biết thì sang đây anh chỉ cho. Không có gì đâu mà lo!

Chị Tươi ngập ngừng:

- Em chỉ muốn là Hạ có thể tự làm một mình bởi vì khi nó thi vào trường công lập mà không tự làm được thì khó mà đậu được.
Anh Lê nhìn chăm chăm vào con chị, gật gù:
- Nó sẽ tự làm được! Từ đây đến lúc nó thi còn mấy tháng nữa; anh kèm được!
Ánh mắt của chị Tươi tỏ ra bối rối :
- Nhưng mà nếu...
Anh Lê nhíu mày:
- Nếu gì mà nếu? Em ăn đi cho mấy đứa ăn! Không nói chuyện học lúc này; để cho tụi nó còn vui thú mà ăn nữa chứ!

Hai Chị Em

Chương Ba Mười Một

- Mất hết rồi! Mất hết rồi! Trời ơi là trời! Bao nhiêu của hồi môn của tui! Bao nhiêu tiền bạc của tui!

Tiếng la khóc của cô Út làm cho khuôn viên nhà họ Hoàng náo động. Tò mò hai đứa nhỏ quay vào lối dẫn đến sân gạch đằng sau ngôi nhà lớn thay vì đi thẳng ra cổng để đến nhà anh Lê chị Tươi. Cô Út đi qua đi lại trên chiếc sân gạch, vò đầu bức tai, miệng la bai bai:

- Còn chi nữa mờ nói tui tìm? Còn chi nữa mờ mờ tìm! Mất hết rồi! Mất hết rồi!

Bà bác Cả gái bước khỏi bậc thềm sau, hớt hơ hớt hải hỏi :

- O mất cái chi mờ la dữ rứa?

Bà nội đang đứng trước nhà cô Sáu, trả lời thay cho cô Út

- Hấn mất hộp nữ trang.

Bà bác Cả gái thảng thốt hỏi:

- O để mờ mờ mất?

Cô Út hỏn hẻn trả lời:

- Em để trong rương quần áo của em. Em nhét dưới đáy rương mờ hấn lục ra lấy cho bằng được. Cái “bóp” tiền em để trong nớ cũng mất sạch luôn.

Bà nội la to:

- La to cái họng cho làng xóm hay hết thê! Ai vô phòng mi mờ lấy? Có chịu im cái họng mờ tìm mờ nờ!

Chị Cự bước từ trong bếp ra, phân trần:

- Con làm ở nhà nội bốn năm trời mờ con chưa bước vô phòng ngủ của mẹ với o lần mờ đó nờ. Đừng nghi con mờ tội cho con lắm nghe o! Nếu o muốn con phụ o tìm trong rương thì con tìm dùm cho.

Cô Út vùng vằng:

- Tau có nghi chi cho mi mờ nờ! Của tau còn chi nữa mờ tìm dùm?

Thứ vô luân thất đức! Tụi hần lấy sạch rồi!

Bác Cả gái nhíu mày:

- Tụi hần là tụi nào?

- Tụi con Tươi với thằng Lê chứ còn ai nữa chị. Hai đứa không lấy còn ai vô đây mò lấy!

Con chị tức giận. Nó định hỏi cô Út câu hỏi mà bác Cả gái đang đặt ra:

- Mần răng mò cô biết hai đứa nớ lấy?

- Còn ai vô đây nữa chị! Thằng chồng hút xì ke, con vợ bán đồ nuôi chồng hút. Hôm trước con Tươi vô đây bán chiếc nhẫn vàng y, thấy giá rẻ, em mua dùm ngay. Kêu hần vào phòng lấy tiền trả, em lục tiền trong rương, hần thấy mò. Chỉ có con Tươi biết chỗ em cất tiền thôi. Nó không lấy còn ai vô nhà ni lấy?

Bà nội bước lại gần cô Út, la to:

- Mi có thấy hần lấy mô nờ? Trưa hôm qua hần ghé thăm tau nột tí là đi ngay. Lấy chi mò lấy! Để hần qua đây tau hỏi cho tường tận ra răng. Nghi oan cho con cháu chi mà tội rứa!

- Oan chi mò oan! Con cháu chi mò con cháu! Rước mấy thứ quần khô áo ôm vô nhà chứa chấp để chúng ăn cắp đồ của tui!

Bà nội chưa kịp nói gì, cô Út lại la lớn:

- Rước thứ bần cùng vào nhà để hần lấy hết đồ của tui cho vừa lòng vừa dạ mạ!

Bà nội tức giận, run run bước chân vào nhà bếp. Con chị tức giận chẳng khác gì bà nội của nó. Mắt nó long lên, đỏ rực hơn cả những giọt nắng xuyên qua những chiếc lá khế chua đang chiếu trên mặt. Đôi má nó nóng phừng phừng. Cảm phần những lời chửi bới vừa nghe, nó chằm chằm nhìn cô Út. Nghĩ đến hoàn cảnh khổ cực và cục sống đạm bạc của anh Lê và chị Tươi nó thương họ chẳng khác nào thương cho thân phận khổ cực của ba mẹ con nó. Chữ bần cùng của cô Út vừa nói nhắc cho nó nhớ chữ bần cùng trong câu ca dao “bần cùng sinh đạo tặc!” mà cảm thấy căm ghét chủ nhân đặt ra câu ca dao ấy. Cho dù người ta dùng câu này để biện hộ cho hành động “đạo tặc” hay châm biếm những kẻ “bần cùng” thì vẫn không bao giờ đúng cho tất cả mọi trường hợp trên đời. Mẹ chúng luôn luôn dùng câu ca dao “nghèo cho sạch, cho thơm” để

dạy chị em chúng. Bà luôn luôn nhắc nhở chúng thủ phận nghèo, không dòm ngó tò mò, không xin xỏ hay ăn chực ăn cắp của ai với lý do là không để cho bất cứ ai mạ lỵ danh dự mình. Giờ đây đối diện với những gì xảy ra trước mắt, nó thấm thía lời mẹ dạy nhiều hơn. Bực tức cái tính nghi ngờ của những người giàu khi họ bị mất cắp, nó muốn hét to lên là “không phải người nghèo nào trên đời cũng đâm ra ăn cắp! Không phải người nghèo nào trên đời cũng chăm bẵm vào cửa của của những người giàu có!” Nó còn muốn hét to rằng: “Có nhiều người nghèo trên đời vươn lên bằng sức lực và hai bàn tay chứ không phải chờ của ăn cắp của những người giàu đâu!” Tuy nhiên, như những lần trước, nó chỉ tự la to hét lớn với những giòng tư tưởng trong đầu nó mà thôi.

Thình lình bà nội bước từ trong bếp ra cây khế chua nơi hai chị em con nhỏ đang đứng như phỗng. Bà hỏi:

- Hai đứa qua nhà chị Tươi chưa rửa?

Con chị lắc đầu:

- Dạ chưa. Tụi con định đi nhưng...

- Rửa thì hai đứa con đi qua nhà kêu hán qua đây gấp cho mẹ.

Con chị gật đầu:

- Dạ để con đi kêu chỉ cho.

Con em đi theo chị:

- Em đi với chị nữa.

Dứt lời, hai đứa nhanh chân bước ra ngoài lối sỏi. Bà nội chúng nói vói theo:

- Nhớ đi mau và nói chị qua nhà gấp cho mẹ hỏi chuyện.

Hai con nhỏ đi gần như chạy đến cái cổng gỗ. Cài chiếc khoen cổng xong chúng cắm đầu cắm cổ chạy sang đường và thẳng tiến đến nhà anh Lê và chị Tươi. Con em thở hắt hắt, nói:

- Nắng nóng quá đi! Mình chạy nhanh thêm tí nữa để em đến nhà chị Tươi uống nước. Lúc nãy em ăn cơm mà quên uống nước!

Con chị không nói gì. Nó chạy nhanh hơn như lời con em yêu cầu nhưng không phải vì bài làm hay vì uống nước như con em. Nó muốn báo cho chị Tươi ngay tin xấu để chị có thể minh oan lập tức những hồ nghi đang xảy ra trong khuôn viên nhà họ Hoàng.

Hai đứa nhỏ càng chạy nhanh, con đường đến nhà chị Tươi càng

xa hơn những ngày trước. Bỗng qua con đường Đào Duy Từ đến dãy nhà trọ, chúng cảm nhận những đôi mắt tò mò và nghi ngại của vài người trong những căn nhà trọ cạnh nhà anh Lê và chị Tươi dính chặt trên người chúng. Vài chiếc đầu thò ra, ngoái đầu dò xét chúng khi chúng đứng trước căn nhà đóng cửa kín mít.

Con chị gõ cửa kêu lên:

- Anh Lê ơi anh Lê! Chị Tươi ơi chị Tươi!

Bà hàng xóm cạnh nhà chị Tươi lên tiếng với sang:

- Anh chị cháu dọn đi luôn rồi! Kêu làm chi cho mệt. Bộ hay đùa không thấy cái ổ khóa ở ngoài cửa đó sao?

Con chị quay nhìn bà:

- Dạ thưa bác, anh chị cháu đi đâu ạ?

- Hình như anh chị cháu đã dọn đi luôn rồi.

Người đàn ông đứng cạnh bà ta, cần nhằn:

- Bà biết gì mà nói với chúng là tụi nó đi luôn? Ng nhớ tụi nó đi chơi đâu vài ngày rồi trở lại thì sao? Chuyện ai thì mặc họ, lắm chuyện làm gì vậy? Vào nhà để tôi đóng cửa lại. Nắng hắt vào nhà nóng như vậy mà không chịu đóng cửa cứ vớ vẩn chuyện người khác!

Khuôn mặt bà hàng xóm đỏ bừng:

- Tôi thấy tụi nó dọn đi thì tôi nói cho hai đứa bé ấy biết để chúng khỏi phải đứng gọi cửa chứ thế nào mà lắm điều lắm chuyện?

Mặc dù nói như thế, bà hàng xóm khép hai cánh cửa ra vào ngay.

Không được hỏi thêm câu nào, hai đứa nhỏ bối rối và hồ nghi những lời vừa được nghe. Đập cửa thêm một lúc, con chị bảo em đi cùng nó vòng ra phía sau nhà. Nó hy vọng gặp một trong hai người bà con của nó tại vòi nước máy nơi mà những người thuê nhà tại dãy nhà thuê thường lấy nước để sinh hoạt. Không một bóng người ở phía đằng sau và hai đứa vòng ra phía trước nhà.

Con chị bảo con em theo nó đến bãi chứa rác tại góc đường Hoàng Tử Cảnh và Quang Trung để tiếp tục đi tìm anh Lê và chị Tươi mặc dù chúng có thể thấy rõ mòn một bất cứ người nào đứng đó từ trước căn nhà của họ. Vòng xung quanh bãi chứa nhưng chẳng gặp được ai, hai đứa dặt nhau trở lại nhà đóng kín cửa. Con chị chán nản ngồi bệt trên bậc cấp cuối cùng của thềm nhà.

Con em nhăn mặt giục chị:

- Thôi mình đi về nói cho bà nội biết đi chị! Ảnh chỉ đi đâu mất rồi!

Con chị ngược lên nhìn em, nằn nì:

- Ở đây chờ một chút nữa đi Vy. Chắc ảnh chị đi đâu nốt chút rồi về thôi! Hôm qua mình còn gặp ảnh chị, còn ăn cơm với ảnh chị mà!

Con em dướm bước, nói một cách cương quyết

- Đi về cho em uống nước nốt chút thôi rồi mình qua lại! Trời nắng quá! Em khát không chịu được nữa rồi!

Nghe lời em, con chị đứng dậy. Nó bước theo em với đôi chân nặng nề. Con em tuy đòi về sớm nhưng cũng bước chầm chậm như chị. Nó vừa gật mồ hôi trên trán vừa hỏi:

- Em nghe cô Út nói anh Lê hút xì ke. Xì ke là gì vậy chị?

- Xì ke là thuốc phiện đó Vy! Nhưng mà anh Lê đâu có hút xì ke đâu mà Vy tin!

Con em gật đầu:

- Chị nói đúng đó! Mình tới nhà anh Lê hoài. Có thấy anh Lê hút xì ke đâu!

- Ủ, mình đến nhà anh Lê “nhiều nhất trong thiên hạ” phải không Vy? Đâu có ai trong nhà nội tới nhà ảnh đâu mà biết ảnh bị bệnh. Cô Út với cô Sáu hay nói là người hút thuốc phiện thường ồm tong teo như bộ xương cách trí. Hai cô còn nói là những người hút thuốc phiện thường có ống hút để bỏ thuốc phiện vào hút mỗi ngày vì ghiền đó Vy. Nhưng mà mình đâu có thấy ống thuốc phiện nào ở nhà anh Lê đâu? Chắc người ta thấy ảnh ồm nên nói ảnh hút thuốc phiện xì ke đó Vy.

Con chị dang cánh tay khẳng khiu ra trước mặt nói tiếp:

- Như chị ồm như vậy rồi nói chị xì ke thuốc phiện sao? Mình nghèo không có gì ăn bị ốm hay bị người ta nói xì ke thuốc phiện lắm đó Vy.

Con em, vẫn như bao lần khác, tán đồng ngay những lý luận của chị:

- Đúng rồi! Chị nói đúng đó. Nhưng em chỉ không hiểu anh Lê đi đâu. Buổi trưa chị Tươi thường đi chợ nhưng anh Lê luôn luôn ở

nhà mà? Anh biết chị em mình đến nên luôn để cửa trước chờ tội mình. Vậy anh đi đâu mà không chờ tội mình chứ?

Câu hỏi của con em như tiếng chuông bất thành linh đánh thức những nỗi thắc mắc và boăn khoăn của con chị. Tất cả những ý nghĩ đơn thuần mà nó có càng lúc càng bị thay thế bằng sự nghi ngại mơ hồ. Lục lọi trong trí, con chị bàng hoàng khi nhớ lại rằng chưa bao giờ anh Lê hay chị Tươi đóng hay khóa cửa nhà trong thời gian trưa như lúc bấy giờ. Hai người biết chị em nó thường sang nhà họ để nhờ anh Lê dạy kèm vì vậy cả hai thường để cửa mở. Ngay cả những lúc anh Lê phải vật vã với cơn bệnh hoành hành, và hàng xóm có thể chứng kiến anh bị dẫn vật và đau đớn với căn bệnh như thế nào từ ngoài cánh cửa mở rộng nhưng anh vẫn một mực để yên cánh cửa ra vào mở rộng để chúng có thể vào nhà dễ dàng. Có lần hai chị em vào căn nhà mở cửa nhưng chẳng có bóng người, lo lắng lẫn ái ngại, chúng ngồi trông cho đến khi anh Lê trở về. Lúc đó anh nói là anh đi mua thuốc lá ở cái quán nhỏ tại góc đường Hoàng Tử Cảnh và Đào Duy Từ gần đó. Hỏi anh sao để cửa mở, và không sợ nhà bị ăn trộm vào lấy hết đồ sao thì anh cười khì khì và trả lời rằng “Nhà anh đâu có gì mà sợ mất trộm? Anh chỉ sợ hai đứa đứng ngoài nắng chờ thôi. Anh biết hai đứa thường đến nhà anh giờ này mà. Nếu hai đứa đến nhà mà không gặp anh chị, thấy cửa mở thì cứ vào trong nhà ngồi chờ anh một chút, anh sẽ về ngay. Đừng sợ!”

Hy vọng với những điều vừa nhớ ra, con chị vui mừng bảo em vào quán bán lẻ ở góc đường Hoàng Tử Cảnh và Đào Duy Từ. Chen chân giữa những người đứng ngồi quanh quán, con chị thu hết can đảm hỏi bà chủ:

- Dạ thưa dì, anh Lê của con có đến đây không?

Bà chủ quán đang tính tiền cho khách, trả lời nó mà chẳng ngẩng đầu lên hay nhìn vào mặt nó.

- Lê chồng con Tươi hả? Không có.

Hai đứa nhỏ đứng tần ngần, đảo mắt nhìn quanh. Vài thanh niên ngồi uống nước và hút thuốc lá ở chiếc bàn cạnh góc keo, vài người đàn bà và vài đứa nhỏ ngồi chum hum nướng bắp gần đó. Không một ai trong họ là anh Lê hay chị Tươi. Hai đứa lăm lũi

quay ra khỏi quán .

Bất chợt tiếng nói của bà chủ quán làm hai đứa đứng lại.

- Từ sáng đến giờ đâu thấy anh Lê ra đây phải không Hùng?

Thằng bé trạc tuổi con chị, hít hà với trái bắp nóng trên tay, trả lời:

- Dạ không má. Tôi hôm qua chỉ có vợ anh ra trả tiền nợ hôm trước anh mua thuốc lá thôi à.

Hất cằm về hướng nhà anh Lê và chị Tươi, nó nói:

- Nhà anh ở đằng kia kìa. Chỗ cái cửa xanh lá cây đó. Hai đứa mày tới đó gõ cửa là gặp ngay.

Nhìn theo hướng thằng bé nói, con chị gật đầu:

- Cảm ơn. Biết rồi.

Ra khỏi quán, con chị kéo tay em đi chậm để nghe những lời đối thoại sau lưng:

- Nghe nói sáng nay hai đứa đó dọn đi rồi mà!

- Hai đứa nhỏ này là em bà con của tụi nó ở khu biệt thự họ Hoàng đó! Sao tụi nó đi mà không báo cho gia đình tụi nó biết để tụi này đi tìm vậy chứ?

- Ai không biết tụi nó có quan hệ bà con với cái khu biệt thự nhà họ Hoàng! Nghe nói là bà cụ Hoàng hỏi bà Cần cho tụi nó thuê nhà đó mà! Nhưng mà tụi nó đi hay ở ai mà biết tụi nó có báo cho gia đình giòng họ của tụi nó hay không? Mấy đứa nhỏ đó mà! Muốn kiếm ai thì kiếm chứ đâu có phải là chúng đi kiếm vợ chồng tụi nó như vậy là mấy người họ hàng của tụi nó không biết tụi nó đã đi rồi đâu!

Buồn lo với những lời vừa nghe được, hai đứa nhỏ bước nhanh về nhà.

Mọi người trong nhà tụ tập đông đúc nhiều hơn lúc chúng ra đi.

Ngoài bà nội và chị Cự đang ở trong nhà bếp, bác Cả gái, và cô Út đứng trên sân gạch dưới tàn cây khế chua, cô Bảy Mỹ và cô Sáu đang đứng trước hiên nhà cô Sáu. Hai đứa nhỏ chưa biết chào ai trước ai sau, mọi người đã xúm xít hỏi han chúng không ngừng.

- Tụi hần mô rồi? Hai đứa mi có gặp hần không?

- Tụi hần nói rằng?

- Tụi hần có qua đây không?.

Con em lắc đầu và trả lời gọn lỏn:

- Dạ không.

Con chị đỡ lời em:

- Tụi con không gặp ai cả. Tụi con gọi hoài mà không ai mở cửa.

Con em nói tiếp:

- Bà hàng xóm ở bên cạnh nhà anh chỉ nói anh chỉ đã dọn đi luôn rồi.

Cô Út đang chăm chú lắng nghe từng lời nói của hai chị em con nhỏ bỗng quay ngoay ngoắt vào nhà bếp, rú lên trong nức nở:

- Đó thấy chưa! Thấy chưa! Hắn ăn cắp đồ của tui nên mới lo trốn đi mất rồi. Coi mạ còn bình tui hắn nữa không.

Cô Bảy Mỹ đi theo cô, vỗ về:

- Em bình tĩnh coi nờ. Nói chi cho nhiều để mạ buồn rứa?

Cô Út rung rung khóc:

- Rứa bây chừ em mất của ai buồn cho em nì? Thử vô hậu! Lấy hết của của tui! Con cháu chi mờ ác độc như phù thủy!

Bà nội đang ngồi trên cái phản, đưa ánh mắt van lơn nhìn chị Cự:

- Con đi tới nhà mụ Cần kêu mụ sang đây cho mẹ gặp một chút hỉ?

Chị Cự, đang tựa đầu vào chiếc vách và đứng im như pho tượng, gật đầu nhanh, đội nón vội và bước thật mau ra khỏi nhà bếp.

Mặc cho chị Cự sốt sắng và vội vã đáp lại lời yêu cầu của bà nội bao nhiêu, cử chỉ nhanh nhẩu và khẩn cấp của chị không chế ngự nỗi lo lắng và bồn chồn của cô Út. Cô rung rúc khóc lóc với những lời kể lể dài dòng:

- Trời ơi! Làm sao mà tui lấy lại được của cải của tui đây trời?

Toàn bộ của cải chứ có phải một hai cái đâu nờ! Cái dây chuyền thánh giá có hột soàn kỷ niệm mà tui chưa bao giờ đeo, rồi mấy chiếc vòng cẩm thạch, dây chuyền ngọc trai, xuyên vàng tây, mấy chiếc nhẫn vàng y và cái lắc năm chỉ vàng y nữa trời ơi là trời!

Bà nội không nói gì, chỉ chép miệng liên tiếp cho đỡ bối rối rồi kéo cái rổ tre con con để lấy miếng trầu đã tằm đưa vào miệng. Nhai trầu một cách chậm rãi và nhìn mông lung trên sân nắng, bà không có vẻ để ý nghe những món nữ trang bị lấy cắp do cô Út cần nhẫn dai dẳng bên tai. Bà đang lo lắng nột điều gì rất mơ hồ.

Trên sân, cô Sáu phân trần với bà bác Cả:

- Hôm ni em định về sớm đi thăm mộ ba và ôn mẹ với con Bảy nào

ngờ nghe chuyện như ri.

Bà bác Cả gái không trả lời. Bà chép miệng, lắc đầu rồi quay lưng đi về phía cánh cửa sau của ngôi nhà lớn. Cô Sáu tảng lờ nhìn hai đứa nhỏ:

- Răng không vào trong nhà mà đứng ngoài sân nắng như ri?

Con chị cúi đầu:

- Thôi để tụi con đi về.

Quay sang con em, con chị hỏi gấp:

- Vy hỏi về nhà cho nhanh để uống nước sao chưa đi uống nước đi?

Con em nuốt nước bọt:

- Bởi vì em chờ chị đi về với em.

Con chị không nói gì. Nó đi trước, con em đi theo sau. Hai đứa nhỏ đi đến hàng hoa bụi thì gặp chị Cựu tất tả đi vào và chúng lại quay theo chị trở lại căn nhà bếp của bà nội.

Chưa kịp lấy chiếc nón trên đầu xuống, Chị Cựu vội vã nói ngay:

- Thừa mệ, nhà bà Cần có đám giỗ nên bà không đi sang nhà mình được nhưng bà có nói là chị Tươi đã trả chìa khóa nhà cho bà và dọn đi rồi.

Mọi người há hốc kinh ngạc đến độ không đáp lại chị Cựu một lời nào và chị Cựu bối rối nói tiếp:

- Bà Cần còn nói là chị Tươi đã thanh toán tiền thuê nhà mệ không cần phải lo chi cả.

Cô Út òa khóc nức nở:

- Rửa thì mần răng mờ mại lấy lại của cho tui? Tụi nó ăn cướp sạch của cải của tui rồi! Tụi nó có còn ở đây nữa mô mờ tìm.

Con chị lặng người, nhìn trân trân vào những cuốn vở và sách đang ôm trên tay. Anh Lê và chị Tươi mới còn ăn cơm với chị em chúng hôm qua mà lẽ nào? Nó chột ngừng đầu lên, đưa ánh nhìn biết ơn cô Sáu khi cô hỏi chị Cựu những điều nó muốn tìm hiểu:

- Rửa thì đồ đạc trong nhà của hần mần răng? Bà Cần có nói tụi hần đi mô không? Bà có biết tụi hần dấu nhà mình không rửa?

Chị Cựu trả lời:

- Bà nói chị Tươi đã cho bà tất cả xoong, nồi, thau, chén bởi vì chị phải đi gấp. Nghe mô chỉ được tin ba chị bị bệnh nặng ở Sài Gòn.

Bà nội cau mày, lo lắng hỏi:

- Ba hăn bị bệnh chi mờ hăn không nói cho tau hay?

Cô Bảy lắc đầu:

- Hăn nói như rửa để kiểm có trả nhà đó mờ. Hơi mô mờ mạ tin!

Quay sang chị Cựu, cô Bảy Mỹ hỏi:

- Rửa bà Cẩn còn nói chi nữa không?

Chị Cựu ngập ngừng:

- Bà nói là anh Lê thường lên cơn ghiền sì ke ai trong xóm nhà thuê của bà cũng biết. Bà cũng lo là anh chỉ quyt tiền thuê nhà nhưng may mắn là ảnh chỉ đã thanh toán đầy đủ nên mẹ đừng lo chi nữa.

Cô Út đột nhiên hét lớn:

- Mần rằng tui nó có tiền trả tiền thuê nhà? Ăn cắp của tui bán để lấy tiền trả tiền nhà chứ mô mờ có?

Không được ai đối đáp những câu hỏi trống không, cô Út đập đầu liên tiếp trên đầu gối rên rỉ những lời khóc than ai oán:

-Trời ơi là trời! Mần rằng mà tui lấy lại của của tôi đây hờ trời!

Bao nhiêu năm tui dành dụm, chắt mót cực khổ mà quân vô hậu lấy một lúc sạch trơn.

Ngảng đầu bất thình lình về phía bà nội, cô nói với giọng như thể cưa nghiền rin rít trong gỗ cứng:

- Tại mạ mờ ra như rửa. Mạ không liên lạc với hăn mần rằng mờ hăn ăn trộm đồ của tui được? Con con, cháu cháu! Như rửa cho vừa dạ mạ chưa nò?

Cô Sáu chạy vào nhà cô một lúc rồi chạy sang nhà bếp với hộp khảm xà cừ:

- Đây nì! Tau cho mi hết hộp nữ trang của tau nì, muốn lấy chi thì lấy hết đi đừng đay nghiền mạ chi mờ tội nghiệp. Mạ già rồi để mạ yên!

Cô bảy Mỹ cũng mở bóp lấy một xấp tiền thật dày:

- Còn nì nữa nì. Chị cho em để bù số tiền em đã mất. Còn dư, em muốn mua vàng vòng chi thêm thì mua. Nếu thiếu thì chị cho thêm.

Cô Út nhận hộp nữ trang và tiền xong, nín bật. Một lúc, cô khóc thút thít:

- Nếu mờ hấn không lấy trộm của tui thì giờ nội vốn tui lên gấp đôi rồi chứ mô mà có chừng nội thôi?

Nước mắt con chị chảy dài trên đôi má. Nó quay người bước nhanh về phía vườn cây. Đến gốc vú sữa nó ngồi bệt trên nột gốc lồi khóc rung rức.

Con em lặng lẽ bước đi theo chị, đứng sau lưng im lặng nghe chị khóc. Một lúc, nó hỏi nho nhỏ:

- Chị Hạ buồn vì không còn có anh Lê bày chị làm bài nữa phải không?

Con chị vừa gạt nước mắt vừa mếu máo:

- Chị mất anh Lê rồi! Chị không còn ai trên đời này bày chị làm bài nữa rồi!

Con em rung rung:

- Ước gì cô Út không bị mất tiền để chị không bị mất anh Lê.

Con chị vui đầu trong tuyệt vọng:

- Chị không còn có anh Lê nữa rồi! Chị không còn có ai giúp chị làm bài nữa. Hết người rồi!

Con em nín thinh, lặng lẽ ngồi cạnh bên chị rất lâu mà không biết nói gì để an ủi. Đến khi nó nghe cô Sáu và cô Bảy Mỹ bàn tán chuyện đón xe đến nghĩa trang thăm mộ ông bà trong lúc hai người dắt nhau đi trên lối sỏi hướng về phía cổng trước, và tiếng nói của bà nội, cô Út cùng chị Cựu râm ran từ trong sân gạch, nó hiểu là chuyện mất cắp của cô Út đã hoàn toàn được giải quyết. Trong khi đó, tiếng khóc nức nở của con chị còn văng vẳng mãi bên tai khiến nó thấu hiểu rằng chuyện anh Lê bỏ đi làm chị nó đau khổ hơn vạn lần chuyện cô Út mất của. Quên khát, nó im lặng ngồi chờ chị một cách kiên nhẫn.

Con chị nhắm mắt trong thôn thức. Nó thấy nó đang ngồi trong căn nhà trọ. Nó thấy cái bàn nhỏ, cái ghế nhỏ, cái vách tường, cái giường và anh Lê. Nó nghe giọng nói Sài Gòn của anh Lê văng vẳng bên tai. Hình ảnh của ngày hôm qua và những ngày trước đó trong căn nhà trọ của anh Lê và chị Tươi ào ạt hiện ra trong tâm trí của nó.

Hai Chị Em

Chương Ba Mươi Hai

- Em hiểu chưa?

Con chị nhíp cây thước kẻ trên bàn, ngó chăm chăm trên mặt con em.

Con em đang ngồi trên cái đòn, tì hai tay lên chiếc ghế trước mặt, cúi đầu nói lễ phép:

- Dạ thưa cô em hiểu rồi.

Con chị cầm thước chỉ vào những giòng chữ trên miếng gỗ tựa của chiếc ghế nơi mà nó dùng làm bảng ghi. Nó nói:

- Hiểu rồi thì ghi bài này vào vở đi! Nhớ ghi cẩn thận nghe chưa!

Con em gật đầu:

- Dạ nghe

- Giỏi lắm! Bây giờ em viết bài được rồi, viết đi!

Con em cúi đầu, cẩn thận nắn nót từng chữ. Con chị chấp tay sau lưng đi qua lại xung quanh em như cô giáo thực thụ. Bỗng nhiên nó khựng bước, há hốc miệng nhận ra ông bác Cả đứng ngoài sân trên bậc tam cấp cuối đang nhìn vào trong nhà nó. Bàng hoàng trước sự xuất hiện của ông, nó cúi đầu lí nhí chào:

- Con chào bác.

Ông bác Cả trai gật đầu ra hiệu:

- Con đi theo bác vào nhà bác biểu.

Dứt lời ông quay đi hướng về phía ngôi nhà lớn. Con chị vội vã xỏ chân vào đôi dép nhựa trên bậc tam cấp đi theo ông để mặc con em ngơ ngác còn lại một mình trong căn nhà nhỏ.

Xuyên qua vườn cây, lối trồng hoa, các bậc tam cấp, hành lang, con chị bước chầm chậm theo ông bác Cả đi vào phòng khách.

Đến căn phòng riêng của mình, ông bác Cả ngừng lại ra hiệu cho nó đi vào. Con chị ngập ngừng đẩy rộng cánh cửa kính để bước hẳn vào phòng. Đây là lần đầu tiên nó được ông bác Cả dẫn đến gian sơn riêng biệt của ông. Nó vừa hồi hộp, vừa lo lắng không

hiểu chuyện gì sẽ xảy ra cho nó. Trong ý nghĩ, nó hình dung một cuộc đối thoại về một bài giảng đạo đức hoặc là một bài dạy kèm mà nó sẽ cúi đầu gật nhẹ với những chữ dạ để có thể mau chóng bước nhanh ra khỏi căn phòng xa lạ và lạnh lùng này.

Ông bác Cả chỉ chiếc ghế gỗ đen bóng lưỡng đang đặt giữa phòng và nói:

- Con ngồi xuống đó đi. Chờ bác một chút.

Con chị lú lú nghe lời. Nó khẽ khàng ngồi xuống trên một góc chiếc ghế. Xa lạ với căn phòng có nhiều tủ sách, nó đảo mắt nhìn xung quanh. Chưa bao giờ nó thấy được căn phòng nào chứa nhiều sách như thế. Sách xếp chồng chồng, lớp lớp ngăn nắp trong các tủ kính cao, trên kệ, trên cả cái bàn cạnh nơi nó ngồi. Khoanh tay trước bụng cho đỡ bối rối, nó lướt mắt trên những giòng chữ nước ngoài ở cuốn sách đang mở dở gần đó. Yên tâm với ý nghĩ là sẽ được ông bác Cả chỉ dạy một tiếng nước ngoài nào đó trước khi nó vào trường trung học, con chị dựa người ra sau chỗ tựa lưng ghế chờ đợi.

Từ phía sau cái kệ đựng sách bằng gỗ, ông bác Cả bước ra với khăn, kéo và lược trên tay. Ông giải thích khi nhận ra đôi mắt ngạc nhiên của con chị:

- Bác cắt tóc cho con để ngày mai con đi học trường bác dạy.

Trong vô ý thức, con chị đáp ngay chữ dạ mà không kịp suy nghĩ lời đề nghị của ông có phù hợp với sở thích của nó hay không. Nó có một mái tóc thật đen dày và mượt chẳng khác của mẹ nó. Mái tóc dày và dài che hết phần lớn khuôn mặt thon nhỏ và phủ đầy lưng gầy khảnh khiu của nó khiến cho bà mẹ buộc nó phải cột gọn phía sau hay thắt bím hai bên. Từ năm học lớp ba, khi mẹ nó phải đi chợ sớm để buôn bán, nó đã tập tự thắt bím một mình trước khi đi học. Vì mái tóc khá dày, nó phải rẽ đường ngăn đôi từ đỉnh đầu đến sau ót để thắt hai con bím ở hai bên. Mỗi lần nó chia ngôi tóc như thế, con em thường tấm tắc khen nó khéo tay “Chị Hạ giỏi thật! Chị chia ngôi tóc ở sau lưng ngay như chị có mắt ở đằng sau đó!” và nó thường ghẹo con em là “chị có mái tóc đẹp nên chị phải chăm sóc nó. Chứ đâu như Vy, ngày nào cũng để chị chải và thắt bím cho.” Và như thế, nó và con em thường có hai bím tóc đến độ

những đứa trẻ khác thường chọc chúng là “Ba Tàu” “Chệt” hay “Tàu le”. Một lần ở nhà cô chú Bảy Mỹ, sau khi tắm xong nó thả tóc để chờ khô và chị Nghĩa đã hết lời khen ngợi mái tóc của nó “Hạ có mái tóc đẹp quá! Chị chưa thấy ai có mái tóc đen tuyền bóng mượt như ri! Nếu chị có mái tóc như của Hạ, chị thả tóc dài để khoe chứ không thắt ‘con rít’ như ri mô! Thắt con rít như ri màn gãy tóc hết!” Lúc đó nó đã mỉm cười và nói rằng “Em làm theo lời má em dặn. Má em nói là khuôn mặt em ốm mà bị tóc che nữa thì thấy tối tăm lắm nên em cột gọn lại. Má em còn nói là đi học với mái tóc bù xù cô giáo không thích. Em thích nghe lời má dặn và em cũng muốn cô giáo em thích em nữa!”

Nghĩ đến mẹ, con chị giật mình. Nó nhớ ra là chưa xin phép mẹ có nên để ông bác Cả cắt tóc hay không. Quay người ra sau, nó định từ chối lời đề nghị ban đầu của ông nhưng cái đầu nó bị quay ngược trở lại bởi hai bàn tay của ông ở hai bên màng tang.

- Ngồi im để bác choàng cái khăn cho khỏi bị dính tóc.

Nó rụt cổ lại khi những ngón tay của ông bác Cả chạm vào cổ nó. Không nói gì về phản ứng của nó, ông bác Cả nhìn cái cổ áo lá sen khít cổ mà nó đang mặc một cách chăm chú để nhét cái mép khăn choàng sát chặt vào. Ngột ngạt, nó ngồi im và cố giữ thân người thật ngay ngắn trên chiếc ghế. Ông bác Cả mở hai sợi dây thun cột hai bím tóc và hai suối tóc tuôn ra phủ đầy hai vai nó đến tận lưng. Nó cảm thấy những chiếc răng lược đan vào mái tóc nó từ đỉnh đầu cho đến tận ót. Chúng di chuyển nhịp nhàng và đều đặn cho đến lúc ông bác Cả nghiêng đầu hết bên nọ sang bên kia để kiểm tra vị trí như ông muốn. Chải xong mái tóc ông đặt ngay chiếc lược trên bàn rồi cầm chiếc kéo trên tay. Ngắm nghía mái tóc của nó với ánh mắt chăm chú và căng thẳng một lúc ông kê chiếc kéo cạnh màng tang nó cắt thẳng xuống đến tận ót. Từng mảnh tóc rơi tuột xuống, ào ạt khỏi lưng con chị như những giòng suối đổ mạnh xuống từ con thác cao. Nó đưa đôi mắt hoảng loạn nhìn ông. Nó không nghĩ là ông đã cắt tóc nó nhiều như thế.

Trấn an nó, ông bác Cả giải thích:

- Bác cắt cho con kiểu tóc đờ-mi gạc-xông. Kiểu tóc này là kiểu tóc hợp với khuôn mặt trái soan nhỏ như khuôn mặt của con.

Con chị chớp mắt ưng thuận mặc dù nó không biết cái kiểu tóc có tên Tây Mỹ kia là kiểu tóc gì. Nó cảm thấy đầu nó nhẹ đi khi mái tóc dài của nó hoàn toàn bị cắt hết. Nhìn xuống mớ tóc dài rơi rải rác trên chiếc khăn choàng trắng và dưới chân ghế, nó tiếc rẻ những sợi tóc dài sau bao nhiêu năm gìn giữ.

Ông bác Cả cắt xong mớ tóc dài, hết nhắm lại so để tiếp tục cắt. Thời gian nhắm nhắm, so so và cắt cắt kéo dài hơn cả thời gian ông cắt mớ tóc dài kia. Nhìn những giọt mồ hôi chảy trên trán ông, nó hiểu công việc cắt tóc không phải là việc làm dễ dàng đối với ông. Bỗng nhiên có tiếng gõ cửa và ông bác Cả đáp lại với đôi mắt dán chặt trên mái tóc của nó.

- Vô đi.

Chị Hải Châu bước vào với những lá thư trên tay. Ngạc nhiên với công việc mà ông bác Cả đang làm, chị trở mặt:

- Bác cắt tóc cho Hạ hả? Cắt ngắn dữ vậy hả?

Ông bác Cả không trả lời, cũng không quay lại nhìn chị. Ông gặng hỏi:

- Con muốn chị?

- Có thư của bác.

Ông trả lời khô khan:

- Để trên bàn cho bác.

Chị Hải Châu bước chậm chậm đến bàn giấy với đôi mắt ái ngại trên mái tóc con chị. Đặt nhẹ những phong thư trên bàn giấy, chị lặng lẽ quay lưng đi nhưng không quên liếc mắt nhìn mái tóc con chị lần cuối trước khi khép cánh cửa kính lại. Mái tóc thề thẳng tắp của chị Hải Châu qua tấm cửa kính sáng bóng khiến con chị ngậm ngùi tiếc rẻ mái tóc dài của nó. Nó ao ước phải chi ông bác Cả cắt tóc nó ngang dài đến vai như kiểu “tóc thề” của chị Hải Châu thì nó sẽ có được một cái dáng yếu điệu ưa nhìn của một cô thiếu nữ như chị ta rồi. Nghĩ đến ánh mắt ái ngại của chị Hải Châu, và hồ nghi mái tóc mới có sự bất ổn, nó nóng lòng muốn rời khỏi chiếc ghế đang ngồi và chạy ngay về nhà để tìm cái gương soi mặt. Hiểu ý nó, ông bác Cả trao cho nó cái gương tí tẹo sau khi ông đặt cây kéo trên bàn. Hồi hộp nhìn vào chiếc gương, nó chỉ thấy đôi mắt lo âu của nó trên khuôn mặt. Nó không thấy được cả mái tóc lẫn

khuôn mặt của nó trong cái gương bé tí teo. Nghiêng đầu bên nọ sang bên kia nhiều lần, nó chỉ thấy mặt nghiêng bên má thay vì cả khuôn mặt và mái tóc.

Ông bác Cả mở chiếc khăn choàng cho nó, bảo:

- Bây giờ con về đi. Để bác dọn mớ tóc này cho.

Con chị tần ngần, chưa chịu đứng lên. Nó nấn ná nhìn vào chiếc gương nhỏ thêm một lần nữa mới trao lại cho ông. Ông bác Cả đón lấy chiếc gương và dẫn dò thêm:

- Bảy giờ sáng ngày mai con đến ga-ra chờ bác chở đi học. Chiều nay nhớ chuẩn bị viết vở đầy đủ. Bác đã nói chuyện này với mẹ con rồi.

Con chị đứng lên, khoanh tay, gật nhẹ:

- Con cảm ơn bác.

Bước ra khỏi phòng ông, nó đi nhanh qua căn phòng khách, qua hành lang rồi nhảy xuống các bậc tầng cấp và chạy vùn vụt qua lối trồng hoa hướng về căn nhà nhỏ. Con em đang ngồi trên gốc lồi ở gốc cây vú sữa trong vườn cây, đứng lên đón nó giữa đường. Nó cười ngặt nghẽo:

- Trời ơi! Tóc chị Hạ kỳ lạ quá hà!

Con chị không trả lời em, nó chạy ù vào nhà tìm lấy cái gương hình chữ nhật được bọc thiếc đằng sau. Một khuôn mặt ngao ngáo được bao quanh bởi mái tóc đen ngắn ôm tròn quoadh cứ như là đầu nó bị chiếc nồi đen úp khít bên trên. Nghiêng qua, ngoảnh lại, ngẩng lên nhìn xuống, nheo mắt, nhovn miệng nó vô vọng tìm cái đẹp hợp với cái tên Tây, tên Mỹ của kiểu tóc mà ông bác Cả nói với nó.

Con em đứng sau lưng nó, lo lắng hỏi:

- Bác Cả trai có cắt tóc cho em không vậy?

Con chị buông thõng chiếc gương xuống, lắc đầu:

- Không.

Con em thở phào:

- Vậy em có thể giữ y nguyên mái tóc dài của em rồi. Nhưng mà bây giờ em với chị không còn giống nhau nữa rồi! Chị đâu có tóc dài để thắt con rít đâu mà mình giống nhau!

Con chị vuột lấy vuột để mái tóc ngắn, buồn bã than trách:

- Bác Cả nói kiểu tóc này là... cái tên Tây gì đó. Tên là...tên là...
Đúng rồi! tên là “đờ-mi gạc-xông”. Tên nghe hay ghê lắm mà sao kiểu tóc thấy ghê quá.

Con em nhìn sừng con chị, lập lại câu hỏi:

- Bác Cả có bắt em cắt tóc kiểu “gạc- xông” này không?

Con chị nhìn hai bím tóc của con em lắc đầu:

- Chị không nghe bác biểu em vào cắt tóc. Nhưng mà khi nào Vy vào trung học và đi học trường với bác Cả, Vy cũng sẽ bị cắt tóc như chị.

Con em thở phào:

- May cho em quá! Em sẽ cố gắng được vào trường công Nữ Trung Học Nha Trang chứ không học trường tư, chỗ bác làm việc đâu! Nhưng mà sao chị để bác cắt cái kiểu tóc kỳ lạ này vậy?

Con chị nhăn mặt, phân bua:

- Chị có biết bác cắt cho chị kiểu gì đâu? Chị chỉ nghe bác nói cắt tóc cho chị thôi à! Chị tưởng bác chỉ cắt ngắn đi như tóc chị Hải Châu, Hải Yến chứ ai ngờ bác cắt cho chị kiểu tóc “gạc xông” này! Chớp mắt buồn rầu, nó cúi đầu xuống:

- Với lại chị đâu có muốn cắt tóc nhưng mà chị không dám nói là không.

- Vậy rồi chị sẽ nói với má làm sao?

- Bác Cả nói là đã bàn với má việc cắt tóc cho chị rồi. Bác còn nói là ngày mai chị phải đi xe hơi với bác để đến trường bác học.

Con em reo lên:

- Vậy là chị được đi xe hơi với bác Cả rồi!

Con chị gật đầu:

- Ừ chị sẽ đi học với chị Hải Yến và chị Hải Châu trên xe bác.

Chợt nhớ ra điều quan trọng, con em giật bắn người. Nó chau mày hỏi:

- Nhưng mà chị không chờ kết quả kỳ thi vào trường Nữ Trung Học sao?

Con chị lắc đầu:

- Chắc chị bị rớt rồi. Bác Cả và má cũng nghĩ vậy nên lo cho chị vào trường tư thục. Nếu chờ đến khi có kết quả kỳ thi mà chị không được đậu thì chị không biết học ở đâu. Lúc đó muốn vào

học ở trường tư thực cũng bị trễ rồi. Nhưng mà chị không hiểu làm sao má có tiền cho chị học trường tư?

Nghe tiếng chó sủa, con em nhìn ra cổng, reo lên:

- Má đi chợ về kìa chị. Mình ra hỏi má là sẽ biết hết tất cả ngay.

Bà mẹ gác chiếc đòn gánh cạnh hai cái thúng tại gốc dừa, vui vẻ khi thấy con chị:

- Bác Cả đã cắt tóc cho con rồi đó hả Hạ?

Con chị sững sốt:

- Má biết bác Cả cắt tóc cho con hở?

- Bác có nói chuyện với má lâu rồi nhưng không thấy bác cắt tóc cho con gì cả tưởng đâu bác đã quên rồi.

Con chị phụng phịu, nói với giọng đầy trách móc:

- Sao má không nói cho con biết gì cả?

Bà mẹ ngạc nhiên:

- Nói gì? Chuyện người lớn bàn bạc phải nói với con sao?

Con chị nhăn nhó:

- Con đâu có thích cắt tóc đâu mà bắt con cắt?

- Bác Cả không có rảnh mà ráng dành thời giờ cắt tóc cho con, đáng lẽ con phải biết ơn mới phải chứ có đâu lại nói như vậy? Bà mẹ cần nhằn với giọng bất mãn.

- Con không có thích kiểu tóc này. Tóc kiểu này ngắn hơn cả tóc bum bê làm cho con thấy tóc con dày hơn, nhiều hơn và lưng bị trông trơn đằng sau!

- Má lại thấy mặt con tròn trĩnh hơn, sáng hơn, và trông thông minh hơn - Khen hết lời mà khuôn mặt ỉu xiu của con chị vẫn không thay đổi, bà mẹ gay gắt hỏi vặn:

- Nhưng mà nếu con không thích cắt tóc tại sao không nói cho bác Cả biết để bây giờ cần nhằn má?

Con chị đuối lý, im lặng. Nó hiểu tình trạng của mẹ nó cũng giống như nó. Đối diện với những lời đề nghị của những người lớn hơn, là phận kẻ vai dưới khó lòng phủ nhận. Người lớn khi quyết định làm gì thường có lý do của họ cho nên hầu như chẳng ai muốn làm ngược ý họ. Vì vậy từ chối những quyết định của người lớn là sự phản kháng bất lịch sự mà chính mẹ nó và nó đều không muốn.

Bà mẹ an ủi:

- Bác Cả không phải là thợ cắt tóc nhưng con được bác Cả cắt tóc là may mắn lắm rồi.

Con chị giương đôi mắt buồn bã nhìn mẹ và cố gắng nghe bà giải thích:

- Con phải mừng vì được bác Cả cắt tóc cho! Bác Cả là người thông thái và thành công trong học đường lẫn chức nghiệp cho nên được bác cắt tóc là được “cái huông” học giỏi và thành công như bác đó!

Con chị không trả lời. Nó nhắm mắt và lắc đầu nhẹ nhẹ. Mẹ nó lúc nào cũng tin những điều mê tín.

Không nghe con chị phản đối, nhưng thấy thái độ kỳ quặc của nó, bà mẹ nói tiếp:

- “Xấu mặt thì lâu chứ xấu đầu mấy chốc!” Vài tháng sau thì tóc dài ra lại thôi. Lúc đó con muốn để dài mấy thì để!

Lục trong chiếc giỏ nhựa bà lôi ra một túi giấy:

- Con vào mặc thử hai cái áo đầm này xem có vừa không?

Con chị rút hai cái áo đầm ra khỏi chiếc túi giấy, ngạc nhiên:

- Con phải đi học với áo đầm hoa này sao hả má?

- Ủ! Con học trường tư thực mà! Mặc gì mà không được!

Con chị đến cái tủ áo nơi mà nó thường dùng cánh cửa tủ che khuất người khi thay đồ. Ngần ngừ với hai chiếc áo trên tay, nó hỏi:

- Má không mua cho Vy cái nào sao hở má?

- Má chỉ mua hai cái để con mặc thay đổi khi đi học vì ngày mai nhập trường rồi. Trường công khai giảng trễ hơn trường tư thực Lê Quý Đôn, hôm nào có tiền má sẽ mua cho Vy sau.

Con chị càu nhàu sau cánh cửa tủ:

- Con không thích mặc áo hoa hòe đủ màu này đi học tí nào. Hồi giờ con đâu có mặc đồ màu đi học.

Ngồi trên nền nhà xi măng với mẹ con em thở thẽ nói:

- Khi nào má mua áo cho con thì mua áo đầm trắng. Trường con không mặc áo màu mà con cũng không thích áo đầm màu đâu.

Năm tới con sẽ cố gắng thi đậu vào trường Nữ Trung Học Nha Trang để mặc áo dài trắng chứ con không thích mặc áo đầm màu như của chị Hạ.

Bà mẹ dăm chiêu:

- Nếu các con cố gắng thi đậu vào trường công Nữ Trung Học thì má không phải lo lắng tiền học mỗi tháng. Nhưng mà dù có được học ở trường công hay tư má cũng sẽ cho các con đi học đến nơi đến chốn chứ không để các con thất học như má đâu.

Con chị bước ra khỏi cánh cửa tủ, cắt đứt đối thoại giữa hai mẹ con:

- Má thấy con sao? Vy thấy chị sao hả Vy?

- Áo vừa rồi. Như vậy ngày mai mặc đi học được rồi!

Con em cười khúc khích:

- Chị giống mấy con nhỏ ngoại quốc trong ti vi ở nhà bác Cả quá hà!

- Giống làm sao? Mà có đẹp không?

- Không. Em thấy không đẹp. Em chỉ thích mặc áo trắng. Em thích mặc áo dài hơn.

Con chị cắn nhằn:

- Vy mà biết Vy thích cái gì! Lúc thì nói không thích áo dài lúc thì nói là thích áo dài.

Con em cãi lại:

- “Ngày xưa” em không thích áo dài nhưng mà bây giờ thấy chị mặc áo đầm này với cái tóc này em thích mặc áo dài trắng hay áo đầm trắng hơn là áo đầm màu mè.

Con chị không trả lời em. Nó thu dọn mớ quần áo bỏ vào tủ rồi đi đến cửa sổ. Ừ rử bên song sắt, nó nhìn ra ngoài vườn cây nghĩ ngợi mông lung.

Nắng đã nhạt trên sân cát và cây lá trong vườn. Xa xa bóng chị Hải Châu và Hải Yến đang tưới nước cho những chậu hoa trước nhà bác Cả. Từ ngày có hai chị Hải Châu và Hải Yến về ở với gia đình bác Cả, hoa lá tươi xanh hơn và hai chị em con nhỏ có dịp lân la đến ngôi nhà hai bác Cả thường xuyên hơn. Chị Hải Châu và chị Hải Yến là hai trong bảy người con gái của người chú gọi bà nội của hai chị em con nhỏ là dì. Sau khi cả hai không thể đậu vào trường công lập tại Pleiku và biến cố tết Mậu Thân năm 1968 đã khiến ông chú Trần, ba của hai chị em chị Hải Châu và Hải Yến, quyết định gửi gắm họ học trường tư thục Lê Quý Đôn nơi mà ông

bác Cả làm việc. Ông bà Bác Cả đã nồng nhiệt đón hai chị em chị Hải Châu Hải Yến ở trong nhà vì họ được nguồn giúp đỡ việc cơm nước khi mà Chị Cựu đã xin thôi việc về quê trước khi ông chú Trần xuống Nha Trang một tuần. Là vai chị trong mối quan hệ bà con nhưng vì số tuổi nhỏ hơn họ rất nhiều nên hai chị em con nhỏ quen miệng gọi hai người ấy là “chị Hải Châu” và “chị Hải Yến”. Nghĩ đến chuyện đi học với hai người chị họ trong xe bác Cả, con chị cảm thấy an tâm vì được đi học cùng người thân trong ngôi trường mới lạ nhưng lại lo lắng vì sợ sẽ bị say sóng, ói mửa và gây mùi hôi thối trong xe như lần đi xe đò về thăm quê ngoại. Suy nghĩ lui lui tới tới một lúc, nó quyết định chuẩn bị túi ni lông cho trường hợp ói trong xe bất kể mùi hôi của ói mửa có làm phật ý ông bà bác Cả hay không. Quen thuộc khá lâu với chuyện tự đi học và về nhà, ngồi gò bó với những người sang trọng trong xe quả là chuyện quá mức đối với nó. Tuy nhiên nó không thể độc lập đi học một mình khi mà nó chưa biết đường đi. Mang máng trong trí, hình như con đường từ nhà đến trường Lê Quý Đôn xa gấp ba lần con đường nó đi đến trường Nữ Tiểu Học, và qua nhiều ngã tư lớn. Nó không thể nào nhớ đường đi vì chỉ được đi qua một lần hôm đi thi vào trường Nữ Trung Học mà lúc đó tâm trí của nó chỉ dành cho kỳ thi chứ không phải là những con đường hay các ngã tư đến trường.

Lắc đầu chán chường, nó chợt nhớ hai bím tóc của nó đã bị mất đi. Vuốt mái tóc ngắn, nó thở dài buồn bã. Nó luyện tiếc nhớ con đường thường xuyên đi bộ đến trường Nữ Tiểu Học Nha Trang và những việc làm quen thuộc khi nó đi đến trường trong suốt sáu năm qua. Nghĩ đến mơ ước được học cao hơn để sau này có cơ hội giúp mẹ, nó mơ hồ không hiểu ước muốn hiện tại của nó là gì. Hai trường Lê Quý Đôn và Nữ Trung Học Nha Trang đều cách xa nhà. Cho dù được thi đậu vào trường công lập Nữ Trung Học Nha Trang nó cũng phải đi cùng với xe ông bác Cả một thời gian như khi học trường tư thục Lê Quý Đôn.

Hai Chị Em

Chương Ba Mươi Ba

Mặt trời rực đỏ trên cao. Những tia nắng sáng loà chiếu khắp sân trước của trường Nữ Trung Học Nha Trang. Một số đông người lớn và con gái trẻ ra vào trước cổng trường mở rộng trong khi số khác tụ tập trước bảng thông cáo, tụm nhóm nhỏ bàn tán xôn xao. Những người lớn là những phụ huynh và những đứa con gái kia là những học sinh lớp nhất của các trường trong thành phố Nha Trang và là thí sinh của kỳ thi vào trường công Nữ Trung Học vừa qua.

Trường Nữ Trung Học Nha Trang và trường Nam Trung Học Võ Tánh là hai trường công lập lớn ở Nha Trang do chính phủ dài thọ. Hàng năm, hai trường công lập này thường thu nhận học sinh với số giới hạn cho nên được trúng tuyển kỳ thi vào hai trường này, học sinh không những được học miễn phí mà là niềm danh dự cho gia đình họ. Mỗi khi hai trường trung học công lập này thông báo kết quả kỳ thi tuyển vào lớp đệ thất, dân chúng của thành phố Nha Trang luôn luôn nô nức đi xem kết quả rồi xôn xao với cảnh người đậu kẻ rớt.

Từ sáng sớm, kết quả kỳ thi đã được đăng trên bảng yết thị của trường Nữ Trung Học Nha Trang thế mà con chị không hay biết chút nào. Mãi đến trưa khi con Hồng gọi nó ngoài bức thành trước căn nhà nhỏ và rủ nó cùng đi xem kết quả, nó mới hay cái ngày mà nó xôn xao mong chờ nay đã đến. Đi bộ theo những đứa khác trong xóm, hai chị em nó và chị em con Hồng cùng đến trường Nữ Trung Học Nha Trang. Len lỏi xuyên qua đám người đang bu thành từng lớp dày trước những bảng thông báo, bốn đứa nhỏ tản ra khắp phía. Nhón người cao hơn những cái đầu trước mặt, con chị cố gắng đảo mắt xuyên qua các ô lưới. Nó thâm đọc trong đầu “Hoàng Thị Đan Hạ! Hoàng Thị Đan Hạ! Cầu trời cho có tên Hoàng Thị Đan Hạ”. Vài đứa đứng phía trước reo lên sung sướng một lúc rồi hè nhau chen ra ngoài để cho nó khoảng trống trước mặt sát gần tấm lưới chắn của bảng yết thị hơn. Nó đọc từng tên

một, từng hàng một, lúc thì từ trên xuống, lúc thì từ dưới lên. Thất vọng vì không thấy tên mình, nó chen ra ngoài và nhìn hai cái bảng yết thị bên cạnh.

Con nhỏ em reo lên:

- Em thấy tên chị rồi!

Con chị vội vã lần đến bảng yết thị nơi con em bị bao quanh bởi những đứa trẻ khác.

- Đâu? đâu Vy?

- Đây nè. Ở số một trăm mười ba đó!

- Trời ơi! Đúng rồi! Tên của chị! Hoàng Thị Đan Hạ! Tên chị! Tên chị!

Con Hồng vỗ vập, chen vào chỗ hai đứa, châu mắt nhìn vào cái lỗ của lưới thép nơi con nhỏ em đang trở vào.

- Đâu đâu? Tên Hạ đâu? Nó hỏi.

- Đây nè! Tên chị Hạ nè. Hoàng Thị Đan Hạ ở số một trăm mười ba đó. Thấy chưa? Đây nè!

- Đúng rồi! Hạ được đậu rồi, sướng quá!

Con chị gật đầu nhưng nói với giọng đầy lo lắng:

- Không hiểu có tên trong danh sách này là được đậu rồi không ?

Một đứa con gái lần sát vào người nó, nói giọng gay gắt:

- Chứ không có coi hàng chữ trên đầu bảng hả? Danh sách học sinh trúng tuyển vào lớp đệ thất của trường Nữ Trung Học Nha Trang đó là gì?

Một đứa khác căn nhắc:

- Đậu rồi thì đi ra sau đi để người khác tìm tên đi! Hai ba người che trước bảng không cho ai thấy gì cả!

Con Hồng phản đối:

- Tui còn phải tìm tên của tui nữa. Tìm dùm Hồng tên Nguyễn Thị Thu Hồng đi mấy đứa.

Mặc cho những đứa con gái quaoanh nó lao nhao yêu cầu đủ điều, con chị nấn ná bên tấm lưới, chòng chọc mắt vào hàng chữ “Hoàng thị Đan Hạ”.

Con em nói:

- Ở đây có tên Lê Thị Thu Hồng chứ không có tên Nguyễn Thị Thu Hồng

Con Hoa lo lắng:

- Có khi nào người ta đánh lộn tên của chị không?

Con Hồng lắc đầu:

- Con gái thường có tên các loài hoa. Thiếu gì đứa có tên Hồng.

Con Nguyễn Thị Thu Hồng này có ngày sinh khác chị mà! Tìm tên Nguyễn Thị Thu Hồng, sinh ngày chín tháng mười hai năm một ngàn chín trăm năm mươi bảy đó!

Nghe lời nó, cả bọn chia nhau đi tìm tên “Nguyễn Thị Thu Hồng”.

Loanh quanh trước những bảng yết thị cho đến lúc nắng nhạt và người vãn dần mà chẳng đứa nào tìm ra tên Nguyễn Thị Thu Hồng, sinh ngày chín tháng mười hai năm một ngàn chín trăm năm mươi bảy. Không muốn làm con Hồng thất vọng, con Hoa, con chị, và con em cố gắng tìm từng tên một trong những tờ giấy đánh máy danh sách học sinh trúng tuyển.

Con em chỉ vào lỗ trống của tấm lưới:

- Có tên con Tín đây nè chị Hạ. Ở số bảy mươi tám nè!

Con chị gật đầu:

- Lê thị Thanh Tín! sinh ngày bảy tháng chín năm một ngàn chín trăm năm mươi bảy. Đúng rồi, đúng là tên con Tín nhà mình.

Con em khoe con Hoa:

- Em bà con Vy cũng đậu vào trường Nữ Trung Học nữa đó Hoa! Tên nó đây nè!

Con chị chen vào, vui vẻ nói:

- Đúng rồi. Con Tín nhỏ hơn chị một tuổi mà giỏi ghê. Nó mới học lớp nhất xong là thi đậu liền. Chắc gia đình cô Bảy Mỹ sẽ thưởng cho nó nhiều thứ lắm.

Con Hồng cũng tùm vào nhóm, than vãn không ngơi:

- Má Hồng cũng hứa thưởng cho Hồng quà nếu Hồng thi đậu nhưng Hồng không mong quà đâu, Hồng chỉ mong được học ở trường Nữ Trung Học Nha Trang thôi. Học ở trường này được mặc áo dài trắng đồng phục và được xưng tên với chữ lót.

Con chị ngạc nhiên:

- Hồng chưa học ở đây sao biết vậy?

- Chị Nguyệt, chị của con Vân trong xóm học ở trường Nữ Trung Học Nha Trang này nên Hồng biết mà! Hồi lúc học tiểu học tại nó

gọi chỉ là Nguyệt như tụi trong xóm mình gọi chỉ vậy đó, còn bây giờ bạn chỉ trong trường nữ này toàn gọi chỉ là Minh Nguyệt.

- Vậy Hồng muốn học trường đó để bạn Hồng gọi là Thu Hồng hả?
- Ừ, và được mặc áo dài trắng nữa.

Con chị hân hoan nói:

- Như vậy bạn trong trường Nữ Trung Học Nha Trang sẽ gọi Hạ là Đan Hạ và gọi con Tín là Thanh Tín. Nghe cũng hay lắm!

- Gia đình mà có hai người thi đậu là sướng quá rồi! Mấy chị em nhà Hạ học giỏi thật!

Con chị lắc đầu:

- Con em họ của Hạ thì giỏi thật vì nó học thẳng rồi thi đậu luôn. Còn Hạ phải ở lại hai năm lớp nhì đến bây giờ mới thi đậu được.

Con Hồng cúi đầu:

- Dầu gì Hạ cũng được đậu vào trường Nữ Trung Học còn đỡ hơn Hồng, bị rớt!

Con chị nhìn nó ái ngại:

- Có lẽ mình chưa tìm kỹ! Bây giờ tụi mình chia nhau tìm thêm một lần nữa đi!

Con Hồng lắc đầu:

- Thôi tụi mình về đi! Hồng đã đọc kỹ từng tên rồi. Không có tên của Hồng, tìm hoài chỉ phí công thôi!

Vừa dứt lời, con Hồng quay người đi thật nhanh ra khỏi cổng trường. Cả bọn im lặng nhìn nhau rồi cùng bước nhanh đi theo nó. Nôn nao nhìn những tia nắng nhạt còn sót lại trên đường, con chị phá tan bầu không khí im lặng:

- Chiều đến mau quá! Giờ này chắc má đi chợ về rồi đó Vy. Má mà biết chị đậu chắc mừng lắm đó!

Con em hớn hờ bước bên chị, nói huyên thuyên:

- Vậy là má không phải đóng tiền học cho chị nữa rồi. Em mừng cho chị và mừng cho má nữa!

Con Hồng đi chậm hơn, nói buồn bã:

- Còn má Hồng chắc buồn lắm. Má Hồng không có tiền cho Hồng học tư đâu.

Con Hoa an ủi:

- Má sẽ xin cho chị học lại lớp nhất thêm một năm nữa. Học thêm

lớp tiếp liên thì sang năm thế nào chị cũng được đậu vào trường Nữ Trung Học mà!

Con chị bước ngang hàng với hai chị em con Hồng, tiếp lời:

- Đúng rồi đó Hồng! Hạ học hai năm lớp nhì mới đậu được đó.

Hồng cố gắng học thêm lớp tiếp liên thì sang năm thế nào Hồng cũng được đậu vào trường Nữ Trung Học Nha Trang!

Con Hồng than van:

- Biết như vậy Hồng không bỏ học lớp luyện thi đệ thất giữa chừng đâu.

Con chị ngạc nhiên, nhìn mặt nó:

- Ủa Hồng có học luyện thi vào lớp đệ thất hả?

- Ừ.

- Ở đâu vậy?

- Ở đình Phương Câu đó! Hồng học với ông thầy Dần. Hạ có biết ông không?

Con chị gật đầu:

- Hạ nghe ông thầy Dần dạy toán nổi tiếng lắm nhưng má Hạ không có tiền cho Hạ đi học.

- May là Hạ không học. Chứ Hồng đi học thêm cũng bỏ giữa chừng thôi.

Con chị kinh ngạc:

- Vì sao Hồng bỏ học nửa chừng?

- Bởi vì ông thầy Dần nhận học sinh đông quá. Có tới bốn mươi học sinh trong lớp lận nên lớp ồn lắm. Mặc dù ông thầy Dần dữ lắm nhưng tụi nó có sợ đâu. Khi ông quay về phía bảng giảng bài là tụi nó nói chuyện. Hôm đó, trong lúc ông giảng bài, mấy đứa con trai ngồi phía trước nói chuyện xì xào, Hồng không nghe ông nói gì nên hỏi đứa bên cạnh. Khi ông quay xuống lớp, ông tưởng Hồng nói ồn nên đến tát cho Hồng một tát tai. Sau ngày đó Hồng bỏ học luôn.

- Rồi má Hồng nói sao?

- Má Hồng không biết gì cả. Hồng đâu có kể cho má Hồng. Với lại má Hồng đi bán cả ngày và đâu có bao giờ coi vở ghi của Hồng đâu mà biết Hồng nghỉ học.

- Vậy còn tiền học thì sao?

- Đóng từ đầu tháng rồi. Không học thì mất. Nhưng mà Hồng chỉ nghỉ độ một tuần trước khi mãn khóa học luyện thi.

Con Hoa trách:

- Má mà biết chị Hồng bỏ học thêm nên bị thi rớt thì thế nào má cũng đánh chị cho coi!

Con em nói với con Hoa:

- Má Hoa không biết thì đừng có méc nữa. Nếu Hoa không méc thì làm sao chị Hồng bị đòn được?

Con Hồng nói nhỏ nhỏ:

- Chỉ sợ má Hồng trách thầy Dân vì sao cho Hồng học thêm mà Hồng không được đậu. Nếu má Hồng hỏi thầy, sẽ biết Hồng bỏ học!

Con chị nhìn con Hồng:

- Có phải Hồng mắc cỡ vì bị đánh trước bạn bè nên bỏ học không?

Con Hồng cúi mặt, rung rung:

- Đúng vậy đó. Hồng mắc cỡ với cả lớp, nhất là với mấy đứa con trai học chung.

Chùi nước mắt, nó nói thêm:

- Hồng không dám kể cho má Hồng nghe bởi vì hễ mỗi lần Hồng có vấn đề gì, má Hồng luôn luôn nói là lỗi của Hồng trước nên mới gây ra vấn đề.

Không nghe một ai bàn bạc câu nào, con Hồng nói tiếp:

- Bây giờ Hồng thấy hối hận vì bỏ học. Phải chị Hồng học hết khóa, được thầy ôn bài, thì chắc không đến nỗi bị rớt như bây giờ.

Con chị an ủi:

- Đậu rớt do may rủi thôi. Hạ đâu có bao giờ nghĩ Hạ được đậu vào trường Nữ Trung học Nha Trang đâu!

- Tại Hạ đậu rồi mới nói vậy thôi!

- Thật đó! Hạ đâu có học giỏi đâu mà tin là mình được thi đậu chứ? Có lẽ Hạ nghe lời chị họ bày cho nên Hạ mới được thi đậu.

Nước mắt ráo rảnh, con Hồng hỏi dồn:

- Cách nào vậy?

- Trước ngày thi, chị Hải Châu dặn Hạ ngủ sớm và dậy thật sớm để chị chở đến trường bằng xe đạp. Sáng sớm, khi chị Hải Châu đến Hạ trường Nữ Trung Học Nha Trang để thi, cổng chưa mở cửa và

chị chờ Hạ băng qua đại lộ để đến quán chè của ông cai trường Lê Quý Đôn mua chè ăn.

Con Hồng kinh ngạc:

- Ăn chè vào lúc sáng sớm?

Con chị gật đầu:

- Ủ. Hạ không bao giờ ăn ngọt vào buổi sáng nhưng nghe theo lời chị để được thi đậu. Chị nói với bà vợ ông cai trường bán cho Hạ ly chè đậu xanh để Hạ được may mắn khi thi. Khi nghe chị nói là ăn chè đậu xanh để được thi đậu, Hạ cố gắng ăn hết ly chè đậu xanh.

Con Hồng ngây người, ngớ ngẩn hỏi:

- Ăn chè đậu thì thi đậu sao?

- Chị Hải Châu nói ăn chè đậu xanh hay đậu đỏ mới thi đậu còn ăn đậu đen thì sẽ bị thi rớt vì đen đem đến xui xẻo. Hạ không biết có đúng không nhưng Hạ là người khách đầu tiên ngồi ăn tại quán chè đó. Lúc chị em Hạ tới quán, bà vợ ông cai chưa kịp bày hàng ra đầy đủ gì cả nhưng mà sau đó nhiều người chờ con vào ăn chè đậu trước khi thi như cách chị Hải Châu bày cho Hạ.

- Hạ có tin là ăn chè đậu được thi đậu không?

- Hạ không biết! Nhưng Hạ làm thêm mấy điều mà chị Hải Châu căn dặn Hạ khi chị chờ Hạ trở lại trường Nữ Trung Học Nha Trang là đọc kỹ đề bài trước khi làm, viết sạch đẹp và không bỏ một câu hỏi nào. Chị còn biểu Hạ làm câu dễ trước, khó sau và cố gắng suy đoán cách trả lời cho các câu hỏi bị bí.

Con Hồng chép miệng:

- Phải chi Hồng được căn dặn như vậy!

Con chị băng khuâng nhìn cái quán nhỏ bên đường khi cả bọn ngừng lại ở ngã tư đường Hoàng Tử Cảnh và Đào Duy Từ. Nó nói:

- Hạ được đậu cũng là vì Hạ có một người anh bà con dạy kèm cho Hạ toán lớp nhất nữa.

Quay đầu, gương đôi mắt ươn ướt về phía căn nhà trọ của anh Lê và chị Tươi xa xa, nó rung rung nói tiếp:

- Bây giờ người anh họ của Hạ không còn ở Nha Trang này nữa nên Hạ không thể báo tin cho anh biết là Hạ được đậu vào trường

Nữ Trung Học Nha Trang nhưng Hạ luôn luôn biết ơn ảnh vì ảnh đã giúp cho Hạ hiểu toán nhiều và làm được bài trong khi thi.

Hai Chị Em

Chương Ba Mười Bốn

Hai đứa nhỏ trở về nhà lúc trời chỉ còn vương vài tia nắng tàn trước cổng. Trong khi con chị còn loay hoay với chiếc khoen cổng, con em đã chạy ù về phía căn nhà nhỏ, gọi âm ỉ:

- Má ơi! Chị Hạ đậu rồi! Chị Hạ đậu rồi má!

Từ trong cánh cửa mở rộng, bà mẹ thò đầu ra:

- Con gái lớn chín mười tuổi đầu rồi mà đứng ngoài đường la ông ổng vậy hả Vy! Không sợ “trong nhà” la má là không biết dạy con sao?

Con em hớn hờ nói không ngừng:

- Con mừng quá má à! Tại chị Hạ thi đậu đó! Chị Hạ đậu vào trường Nữ Trung học Nha Trang rồi!

Bà mẹ đứng giữa ngưỡng cửa, mỉm cười:

- Má biết rồi. Má mừng lắm! Má chờ tụi con này giờ mà không thấy tụi con về. Đi coi kết quả sao mà lâu quá vậy?

Như chiếc bong bóng đang bay cao, bỗng xì hơi, con em khựng lại trước mặt bà, hạ thấp giọng hỏi :

- Ủa? Sao má biết chị Hạ đậu rồi vậy?

- Cô chú Bảy Mỹ chở con Tín vào cho bà nội hay là nó đã thi đậu. Chú Mỹ còn kể là lúc sáng đi xem bảng kết quả có thấy tên của chị Hạ nữa. Má nghe mừng lắm nhưng chờ hoài không thấy các con về.

Con chị tuột đôi dép trên bậc tam cấp, hỏi qua loa:

- Vậy cô chú Bảy Mỹ và con Tín còn ở trong nhà nội không hả má?

Bà mẹ nói vội vã:

- Còn chứ! Bởi vậy con đừng cởi dép ra ngoài làm gì. Mang luôn để đi vào thưa bà nội và các bác, các cô biết là con đã thi đậu.

Con chị ngơ ngác nhìn mẹ. Nó hỏi trong hoang mang:

- Vì sao con phải thưa “trong đó” biết là con thi đậu vậy hả má?

Bà mẹ nói nhanh như những bước chân thoăn thoắt mà bà đang bước qua các bậc tam cấp:

- Để bà nội và các bác, các cô mừng cho con. Đi mau lên đi các con!

Mang lại đôi dép để bước theo mẹ và em, con chị vẫn chưa hết thắc mắc :

- Mừng cho con để làm gì?

- Mừng cho con là con đã thi đậu chứ mừng làm gì nữa?

Dứt lời bà mẹ kéo tay con em bước nhanh qua sân giếng. Cả hai bước nhanh như chạy bao nhiêu, con chị càng bước khoan thai và chậm rãi bấy nhiêu. Nó vẫn còn hoang mang vì không hình dung được cảnh sẽ báo cho “trong đó” biết tin nó thi đậu ra sao và sẽ nhận những lời chúc mừng như thế nào. Trong ý tưởng, dù cho là tin vui hay buồn, đậu hay rớt, nó chỉ báo cho mẹ và em nó biết mà thôi. Bởi vì trong những giây phút vui vẻ hay đau buồn, chỉ có ba mẹ con nó là những người hiểu được nhau và chia sẻ với nhau. Đối với nó, nỗi buồn do thất bại là sự thua thiệt mà nó cần giấu kín để rồi âm thầm cố gắng vượt qua trong những lần sau; còn thành công là phần thưởng mà cũng nên được giữ bí mật giữa ba mẹ con chúng như số lời mà mẹ nó giấu nhem mỗi ngày sau khi buôn bán. Trong ý nghĩ đơn giản, nó ao ước được thi đậu để mẹ nó không còn phải trả tiền học cho trường tư thục Lê Quý Đôn chứ chưa bao giờ nó nghĩ đến chuyện báo cho đại gia đình họ Hoàng biết tin vui này.

Đến cửa sau của ngôi nhà lớn, bà mẹ mạnh dạn đưa hai chị em con nhỏ vào phòng tiếp khách riêng của bà nội mà không chờ một người nào mời ba mẹ con bước vào. Vui vẻ khôn xiết giữa đám người ngồi đứng ở trong phòng, bà mẹ hớn hờ nói:

- Hạ, đến đây đi con! Đến trước mặt bà nội thưa cho bà nội biết tin vui của con đi!

Con chị ngập ngừng. Nó kinh ngạc nhìn bà mẹ. Lần đầu tiên nó thấy mẹ nó nói chuyện một cách tự nhiên đầy tự tin trước mặt mọi người trong gia đình nội, những người trong đại gia đình họ Hoàng, tại ngôi nhà lớn như thế. Theo ánh mắt và cái hất cằm của mẹ, nó tiến gần trước mặt bà nội và khoanh tay nói nhỏ nhẹ:

- Dạ thưa bà nội con đã được đậu vào trường Nữ Trung học Nha Trang rồi.

Bà nội mỉm cười, khoác tay bảo nó:

- Giỏi lắm, bà nội biết con đậu rồi! Đến đây với bà nội đi!

Nhận ra con Tín đang đứng bên trái cạnh cái ghế chạm trổ mà bà nội đang ngồi, nó lú lú bước đến đứng bên phải của bà.

Bà nội kéo cánh tay nó và cánh tay con Tín đặt trước bụng, đưa ánh mắt đầy thú vị qua lại hai bên, nói cười vui vẻ:

- Năm ni bà có hai đứa cháu nội, ngoại đậu vào trường Nữ Trung học Nha Trang bà mừng còn hơn ai cho bà ngọc ngà châu báu! Chỉ cho sướng bằng có con cháu làm rạng danh ôn mệ. Con gái mờ giỏi hỉ! Hai đứa cháu gái của mệ giỏi hỉ!

Cô Bảy Mỹ cười hỉ hả bên chiếc bàn nước:

- Năm ni số học sinh thi đông hơn năm ngoái mà trường Nữ Trung học Nha Trang nhận học sinh có giới hạn nên có nhiều đứa bị rớt lắm mạ nờ. Con của bà Tài tốn bao nhiêu tiền học thêm luyện thi mà có tìm thấy tên trong danh sách trúng tuyển mô. Còn con bà Thục học ngày học đêm suốt cả tháng trời như con mọt sách cũng bị rớt. Mấy đứa con của mấy bà buôn bán trước đường Độc Lập mà con quen rớt sạch trơn, vậy mờ gia đình mình có tới hai đứa đậu! Đúng là gia đình mình có ơn phước ôn mệ!

Con Tín nghiêng đầu sau lưng bà nội chồm về phía con chị vồn vã hỏi:

- Trước khi thi vào trường Nữ Trung học Nha Trang, Hạ ghi phiếu màu xanh lá cây hay màu hồng vậy?

Con chị nhìn nó:

- Hạ ghi phiếu màu xanh lá cây. Được đậu, Hạ sẽ học sinh ngữ Pháp Văn.

Con Tín reo lên:

- Tín cũng ghi phiếu xanh lá cây! Cũng học Pháp Văn nữa! Vậy là hai đứa mình học cùng một lớp rồi.

Từ phòng ăn, bà bác Cả gái bước vào:

- Thưa mạ, nhà có chuyện chi mờ vui dữ rứa?

Khuôn mặt bà nội tươi roi rói.

- Con Hạ và con Tín được đậu vào trường Nữ Trung học rồi! Hai

đưa có tin vui nên vào báo cho gia đình hay đó mờ!

Đôi mắt bà bác Cả gái đã lớn bỗng như lớn ra thêm. Bà hỏi trong kinh ngạc:

- Trường Nữ Trung học Nha Trang đã ra thông báo chưa mờ biết tụi nó đậu?

Cô Bảy Mỹ gật đầu, nhanh nhẩu đáp:

- Dạ trường đã ra thông báo rồi. Sáng hôm nay tụi em đi xem kết quả thấy tên hai đứa trong danh sách, mừng quá nên tụi em thu dọn tiệm sớm hơn ngày thường một chút để vào báo cho mạ mừng.

Cô Bảy Mỹ vừa dứt câu, cô Sáu tiếp lời:

- Chợ Đầm hôm ni có buôn bán được chi. Thiên hạ xôn xao con đậu, con rớt như giặc náo loạn thiên đình. Nhưng mờ về sớm như hôm ni để biết con cháu thi đậu còn hơn là ngồi ngoài chợ ể.

Cô Út đang rót nước trà, nói vọng lại:

- Học tài thi vận chứ có chi đâu mờ ngạc nhiên? Thiếu chi đứa học giỏi mà rớt còn đứa học dở lại may mắn được đậu.

Bác Cả gái kéo một chiếc ghế ngồi đối diện trước mặt bà nội và mọi người bên bàn nước, nhả mặt nói với cô Út:

- May mắn chi mờ may mắn! Nếu tụi ni không làm chi được thì hẳn rằng người chấm bài cho điểm đậu? Năm ngoái thằng Minh Thành được đậu vào trường Võ Tánh, năm ni thằng Minh Trung lại đậu vào Võ Tánh nữa. Mấy đứa nó không làm bài được chi thì có thi đậu được răng?

Con chị kín đáo nhìn bà bác Cả. Khuôn mặt đỏ ửng của bà cho thấy là bà giận lắm. Cách đây hai hôm, trường Võ Tánh ra thông báo kết quả thi tuyển và gia đình bác Cả vui mừng nhộn nhịp với tin thằng Minh Trung được thi đậu. Hân hoan, vui mừng chỉ là cái lệ của bà bác Cả bởi vì trong thâm tâm bà, bất cứ người cháu ngoại nào của bà đã đi thi thì tất phải đậu thôi.

Đứng bên con nhỏ em cạnh cửa phòng chị Hải Châu và Hải Yến, bà mẹ liếc nhẹ về phía cô Út, nói nhỏ:

- Có lẽ cháu Hạ đậu được vào trường công cũng nhờ may mắn thôi. Chứ cháu nó ốm yếu như vậy làm gì học bằng con người ta. Chỉ có năm lớp nhì không mà cháu còn phải học hai năm hướng gì thi vào lớp đệ thất trường công. Có thể là vì cháu học hai năm lớp

nhì nên có căn bản thi đậu vào lớp đệ thất của trường công lập không chừng?

Bà bác Cả nhìn thẳng vào mặt bà mẹ, cao giọng:

- Bài học và bài làm lớp nhì có giống lớp nhất mô nờ! Tui dạy học mấy năm tui biết mờ. Con Hạ ni đậu được là do nó có trí thông minh. Mang máu huyết họ Hoàng trong người, ai mờ không thông minh học giỏi!

Bà bác Cả vừa dứt câu, mọi người trong phòng trở mắt nhìn bà sững sốt. Câu nói cuối cùng của bà cứ như một lời ca cực kỳ thâm trầm và ý nghĩa đến độ nó ngân vang mãi trong lòng mọi người đang hiện diện tại căn phòng tiếp khách riêng của bà nội, đặc biệt là những người lớn. Bà nội lấy chiếc khăn mùi xoa trong túi áo chùi hai bên khóe môi dù chẳng có vết đỏ của trầu ăn nào. Ông chú Bảy Mỹ đưa mắt lơ lảo qua khung cửa sổ, giả như chăm chú nhìn những con chim sẻ non đang chuyền cành. Cô Bảy Mỹ vuốt nhẹ sau lưng con Tín một cách không chủ đích. Bà mẹ hai đứa nhỏ, cô Sáu, cô Út cúi gằm mặt im lặng. Tất cả tỏ vẻ hổ thẹn vì đã không nhận ra những điều hay ho mà bà bác Cả vừa nêu. Có lẽ không ai ngờ được người chị dâu vị kỷ nhất và lạnh lùng nhất trong đại gia đình lại đề cao giá trị của huyết thống của gia đình chồng như thế. Cũng không ai tin được một người không có con trai nối dõi tông đường họ Hoàng như bà bác Cả lại tuôn ra những lời đầy mỹ ý đối với cái họ của gia đình chồng như vậy. Cho nên, lời nói của bà bác Cả không những tạo nên sự khâm phục mà còn làm dâng cao niềm xúc động trong lòng mọi người qua sự im lặng của họ.

Con chị ngẩng đầu lên. Nó bắt gặp ánh mắt thẳng thắn và trang trọng của bà bác Cả. Ánh mắt biểu lộ sự ngưỡng mộ thành thật giống như những lời đầy thiện ý mà bà vừa thốt ra. Nó chớp mắt và run run đôi môi. Nó định thốt ra hai tiếng cảm ơn như mẹ nó thường dạy khi nó nhận được món gì do những người lớn trong gia đình nội ban cho; thế nhưng, hai chữ này bị triệt tiêu ngay khi những ý nghĩ đối nghịch và mâu thuẫn hiện lên và đầy ắp trong trí của nó. Nó chột rùng mình. Cảnh tượng bị thi rớt và câu nói “Mang máu huyết họ Hoàng trong người, ai mờ không thông minh học giỏi!” bị áp đảo bởi những câu “Lũ con ông Đạm là như rứa,

có chi mờ lạ nờ! Có học hành chi mờ được thi đậu!”, “Cái lũ ngu nớ mờ! Suốt ngày chỉ lo chơi đất, chơi cát dơ dáy chứ học hành chi mờ mờ được thi đậu?” Nó nuốt nước bọt và cúi mặt xuống. Cảnh tối tăm của những buổi tối ngồi học bên cạnh chiếc đèn dầu lù mù, cảnh tuyệt vọng đi tìm người giải cho những bài toán học búa, cảnh ngồi khóc âm thầm dưới gốc cây vú sữa cứ tuôn trào hiện ra.

Những cảnh tượng ấy làm cho nó cảm thấy cay đắng nhiều hơn những câu la mắng vừa nghe trong hồi tưởng. Nước mắt hoen trên mi, nó chua chát tự hỏi phải chăng sự thành công của bất cứ cá nhân nào trong đại gia đình này chỉ là do huyết thống và nỗ lực riêng của người đó mà không cần sự hợp quần và khích lệ giúp đỡ của tất cả thành viên trong đại gia đình ấy? Phải chăng hoàn cảnh khổ sở túng cùng chẳng là vấn đề đáng được quan tâm? Phải chăng mọi người áp dụng câu “Sướng nhờ, khổ chịu!” để rồi ai được thành công thì được nêu danh trong cả họ, còn thất bại thì âm thầm chịu đựng một mình? Nó nghĩ đến một số bà con được thi đậu vào trường Võ Tánh và Nữ Trung học trước đó và những người bị thi rớt phải học ở các trường tư thục. Mọi người đề cập đến những món quà thưởng, những buổi liên hoan cho những người thi đậu nhưng chẳng có ai nghĩ đến chuyện chia buồn với những người thi rớt và những món quà tinh thần để họ vượt lên nỗi buồn khổ vì thất bại. Nó mơ hồ không rõ tập tục dành cho những người thi đậu được áp dụng trong đại gia đình họ Hoàng và không nhớ được bao nhiêu người trong giòng họ bị bỏ rơi khi họ bị thi rớt. Đứng giữa bao nhiêu người lớn trong đại gia đình, nó muốn hỏi nhiều câu với chữ vì sao nhưng nghĩ đến tuổi mười một, số tuổi còn con nít của mình, nó không muốn làm mất đi cái không khí trang trọng của buổi họp mặt.

Bà bác Cả hài lòng trước cái im lặng do tán đồng ngấm ngấm của mọi người. Bà hớn hờ nói khi ông bác Cả bước vào phòng.

- Con Hạ đậu vào trường Nữ Trung học Nha Trang rồi đó anh. Anh có chi lo mờ thưởng cho nó đi!

Ông bác Cả nhướn cặp kính cận lên để l đôi mắt vui sáng:

- Rứa à? Giỏi hỉ! Rứa thì Hạ không còn phải học ở trường Lê Quý Đôn nữa rồi!

Con Tín nói:

- Con cũng đậu vào trường Nữ Trung học Nha Trang nữa đó cậu!

Ông bác Cả gật gù:

- Con đậu là đúng rồi. Con có khả năng và điều kiện. Còn Hạ đậu là do ba nó phù hộ!

Con chị đưa mắt kinh ngạc lên nhìn ông. Nó không tin những điều nó vừa nghe được. Nó thường nghe những người lớn trong đại gia đình họ Hoàng nói rằng ông bác Cả thường hay bông đùa qua những câu nói đầy ngụ ý, nhưng đề cập đến linh hồn ba của nó có nghĩa là ông cũng tin vào điều thần bí vô hình như nó thường âm thầm cầu nguyện ba nó những khi nó gặp khó khăn. Qua lời ông nói, nó thấy rõ là ông không tin vào khả năng mà nó có được và điều ông nghĩ trái ngược hoàn toàn với điều mà bà bác Cả khẳng định chỉ vài phút trước đó. Nó im lặng ngẫm nghĩ. Trước ngày trường Nữ Trung học Nha Trang thông báo kết quả học sinh đậu vào lớp đệ thất, ông bác Cả đã bàn với mẹ nó chuẩn bị cho nó học tại trường tư thục Lê Quý Đôn trong khi ông chẳng may bàn bạc với cô chú Bảy Mỹ về chuyện chuẩn bị cho con Tín học ở trường tư để đề phòng chuyện con Tín thi rớt. Có lẽ sức học của con Tín và sự giàu có của cô chú Bảy Mỹ đã không làm ông quan tâm lo lắng như hoàn cảnh và khả năng của nó. Miên man với những ý nghĩ trong đầu, nó im lặng nhìn ông như những lần gặp mặt trước đây. Từ khi sinh ra đời cho đến lúc ấy, chưa bao giờ nó và ông nói chuyện hơn ba câu đối thoại. Cảm giác vui buồn lẫn lộn lâng lâng trong lòng, nó tiếp tục hòa theo cái im lặng của mọi người để lặng lẽ nghe lời ông bác Cả nói với bà mẹ.

- Con Hạ được đậu vào trường Nữ Trung học là tốt rồi nhưng thím ráng lo cho nó học để nó được lên lớp mỗi năm bởi vì học ở trường Nữ Trung học không phải dễ đâu.

Bà mẹ gật nhẹ đầu:

- Dạ em sẽ cố gắng.

Ông chú Bảy Mỹ nhìn bà thương hại:

- Hay là chị đưa các cháu ra nhà ở với tụi em và phụ tụi em trông coi tiệm để cho con Hạ và con Tín đi học chung với nhau? Em sẽ thuê thầy dạy kèm cho hai đứa học thêm mỗi chiều cho hai đứa nó

có căn bản.

Cô Bảy Mỹ lắc đầu:

- Con Hạ ni có chịu ở chung với mình mô nờ! Nó lại trốn về đây, nhịn đói, bệnh đau rồi mình lại bị mang tiếng nữa. Phải chi nó như người ta, cho mạ nó làm ăn thì đỡ rồi!

Bà mẹ phân trần:

- Đạo này tui buôn bán trái cây cũng được lắm cô chú à! Tui hùn vốn với mấy chị em quen thâu trái cây Sài Gòn bỏ cho mấy bà bán rong trên đường Độc Lập chứ không phải chỉ có bán lẻ ngoài chợ Đầm thôi đâu. Hàng Sài Gòn về lúc nào là tui bán hết lúc nấy nên tui cũng có lời cũng khá lắm chứ không như trước. Nhưng mà... nếu như buôn bán không được chẳng nữa, tui cũng phải ở nhà với mấy cháu. Cháu Hạ ốm yếu, bị thiếu máu, tôi không đành tâm bỏ nó đi làm xa.

Cô Bảy Mỹ nghe bà mẹ nói vậy, không nói gì thêm. Cô mở cái ví da cá sấu, bảo con chị đến gần:

- Cô cho con một ít tiền gọi là quà thưởng con thi đậu. Con muốn mua chi thì mua tùy ý.

Con chị lí nhí:

- Con cảm ơn cô. Con sẽ đưa má con mua vải trắng may áo dài cho con đi học.

Cô Bảy Mỹ gật đầu và đứng lên theo ánh mắt ra hiệu của chú Bảy Mỹ:

- Bây chừ tui con phải đưa cháu về nghe mạ! Hôm nào tui con mở tiệc ăn mừng cho con Tín, con sẽ mời mạ, mấy anh mấy chị và các cháu đến chia vui cùng gia đình con.

Cô chú Bảy Mỹ dắt con Tín bước ra khỏi phòng, ông bà bác Cả cũng quay lưng đi lên nhà trước. Vừa đúng lúc ấy, hai chị Hải Châu và Hải Yến dắt xe đạp vào sân gạch.

Dừng xe vào bức tường, chị Hải Châu hớn hờ nói vọng vào nhà:

- Hạ đậu rồi phải không? Thấy chị đưa đi thi hên không?

Con nhỏ chị chạy vội ra đón hai chị. Nó rồi rít nói:

- Em mừng quá chị Hải Châu ơi! Em không ngờ em được đậu vào trường Nữ Trung học Nha Trang.

Chị Hải Yến trao cho nó chiếc hộp chữ nhật nho nhỏ khi cả ba

người bước vào phòng:

- Đây là quà thưởng em thi đậu của hai chị đó!

Con chị mở cái hộp có hình đàn cá bơi lội trong lớp nhựa ni lông trắng qua khoá nam châm. Nó reo lên:

- Hộp đựng viết. Em thích hộp đựng viết này lắm! Sao hai chị biết em thích hộp đựng viết kiểu này vậy?

Chị Hải Châu nói:

- Hôm nọ thấy Hạ chơi mở ra đóng vào với cái khoá nam châm của hộp viết của chị, chị biết Hạ thích nó nên sáng nay sau khi ghé trường Nữ Trung học xem kết quả, chị nói chị Hải Yến góp tiền mua cho Hạ ngay.

Ông bác Cả trở lại với cuốn sách dày em trên tay:

- Cuốn tự điển Pháp Văn ni là quà của bác cho con. Con sẽ học Pháp Văn tại trường Nữ Trung học Nha Trang chứ không học Anh Văn như ở trường Lê Quý Đôn cho nên cuốn tự điển này rất thuận lợi cho con.

Cô Út và cô Sáu cũng chia tiền cho nó:

- Hai o thưởng cho con đây. Dành tiền mờ mua xe đạp đi học.

Con chị chưa kịp cúi đầu cảm ơn ai, bà nội kêu nó đến trước mặt:

- Cái ni là tiền bà nội cho con. Bà nội cho con nhiều hơn cho con Tín vì dầu chi mạ hấn có của nhiều hơn mạ mi. Con cố gắng học giỏi thêm nữa để sau này được thi tú tài.

Lau nước mắt, bà nội nói tiếp:

- Tội nghiệp cho ba mi không còn sống để chứng kiến cảnh mi được thi đậu vào trường công Nữ Trung học Nha Trang.

Con chị cũng lau nước mắt như bà nội. Cúi đầu chào từng người để về nhà, nó rung rung khóc. Nghĩ đến người ba thân yêu đã mất, tim nó như bị xé nát.

Trên đường về căn nhà nhỏ, hai chị em con nhỏ đi chậm chậm lùi xa hấn sau lưng mẹ. Con em hỏi nhỏ:

- Chị được thi đậu, có nhiều quà mà sao chị khóc vậy?

Con chị đáp với giọng trầm trầm:

- Chị chỉ buồn vì không có ba để khoe với ba là chị được thi đậu thôi, chứ chị mừng lắm! Bởi vì được đậu vào trường Nữ Trung học Nha Trang là ước vọng của chị mà!

- Em cũng mừng cho chị nữa. Sang năm em cố gắng thi đậu vào trường Nữ Trung học Nha Trang để được học chung trường với chị và được mặc áo dài trắng.

Con chị gật đầu:

- Rồi hai đứa mình sẽ học cho đến khi tụi mình đậu tú tài.

Con em tán đồng ngay:

- Nhất định là mình phải cố gắng để thi đậu tú tài!

Ngước mắt lên nhìn những sợi dây điện giăng mắc trong những tàu dừa trên đầu khi hai đứa đi ngang sân giếng, con chị nói thêm:

- Rồi mình sẽ đi làm kiếm tiền để bắt điện riêng cho nhà mình sáng chứ không cần nhờ câu điện từ nhà hai bác Cả nữa. Câu điện từ “trong đó” như hiện giờ nhà mình sẽ bị tăm tối “cả đời” mà thôi!

Hai Chị Em

Chương Ba Mười Lăm

Những hoài bão và ước mơ thầm kín của hai chị em con nhỏ bị hủy diệt đi khi bà mẹ dắt một người đàn bà lạ về nhà và bảo chúng gọi bà ta là “Dì” Sáu. Buổi chiều hôm ấy, sau khi dọn dẹp các thứ đem từ chợ về, bà mẹ bảo hai đứa nhỏ dọn cơm cho “dì Sáu” ăn chung. Ngồi xung quanh mâm cơm với mẹ và “Dì” Sáu trên nền nhà, cả hai đứa nhỏ vừa im lặng nhai cơm vừa để ý nghe những lời đối thoại.

“Dì” Sáu rung rung, đưa tay áo lau nước mắt:

- Trời ơi, nếu không có chị cho tá túc em không biết đi đâu và cũng không biết ở đâu. Khi không mà bị tụi nó rút cái “bóp tiền” lúc nào không hay! Nếu mà không được ở đậu đêm nay chắc em chết quá. Đàn bà con gái mà lưu lạc nơi không bà con thân thuộc như ở thành phố Nha Trang này em đâu biết phải làm sao?

Bà mẹ trao đĩa cho dì Sáu, lắc đầu nói:

- Em ăn cơm đi đừng lo nghĩ gì nữa cả! Khi cái rủi đến thì không biết đâu mà ngừa cả em à. Cứ coi nhà “qua” như nhà của em vậy, đừng ngại gì cả! Tối nay ngủ đở với “qua” rồi sáng mai ra bến xe Ninh Hòa mà đón xe đi.

“Dì” Sáu uể oải chống đĩa trên chén cơm, dầu dầu nét mặt:

- Nhưng mà em đã bị mất hết tiền nên không thể nào mua vé về Ninh Hòa được nữa. Má em đang đau nặng và đang chờ em từng giờ từng phút ... vậy mà mới đi từ Suối Dầu xuống đây đã bị kẹt ở đây rồi.

Bà mẹ đưa ánh mắt thương hại nhìn “Dì” Sáu:

- Không sao, lo ăn cơm đi! “Qua” sẽ cho em tiền đi xe.

Lời nói của bà mẹ với dì Sáu không được nhắc lại đến lần thứ hai nhưng đối với hai đứa nhỏ đó là lời hứa chắc chắn. Hai chị em nó nhìn nhau bàng hoàng. Cử chỉ rộng rãi và phóng khoáng của mẹ và đôi mắt tí hí không ngừng lén lén lút lút liếc ngang liếc dọc của

người đàn bà lạ khiến chúng không an tâm. Cả hai đứa đều muốn nói cho mẹ biết những gì chúng cảm nhận và báo cho bà cảnh giác người đàn bà lạ hiện đang có mặt trong nhà nhưng chẳng đứa nào dám mở lời ra sao. Trong cách dạy của bà mẹ, phận làm con khi nghe cha mẹ chuyện trò là phải tìm cách lắng đi chỗ khác. Ăn cơm chung mâm, được nghe lỏm chuyện của người lớn quả là quá đáng rồi hướng hồ chen vào câu chuyện. Hai con nhỏ nhai cơm chậm rãi. Chúng đưa mắt, ngăm nói với nhau là người đàn bà xa lạ trước mặt không có chút gì thành thật bởi vì khi bà ta nói chuyện, đôi mắt của bà không bỏ sót một nơi nào trong căn nhà.

Không để ý ánh nhìn mất thiện cảm của hai chị em con nhỏ, đôi mắt của “dì Sáu” đang buồn bã bỗng tươi sáng hẳn lên:

- Như vậy thì em đi ơn chị nhiều lắm.

Bà mẹ cười xuề xòa:

- Ôn nghĩa gì em ơi. Người với người giúp nhau là chuyện thường. Như “qua” đây cũng cực khổ đắng cay nhiều thứ lắm cho nên bây giờ thấy ai khổ là “qua” giúp ngay.

“Dì” Sáu nói nhanh:

- Chị ăn ở có phúc đức như vậy thì sau này không sợ khổ đâu!

Bà mẹ gật đầu:

- “Qua” cũng ráng tích phước để sau này đời con cháu qua sướng hơn qua chứ đời qua khổ quá rồi em à, có khổ nữa cũng chẳng thấm gì đâu!

“Dì” Sáu đảo mắt nhìn khắp mọi nơi trong nhà.

- Sao vậy chị? Có nhà ở thành phố như vậy là sướng lắm rồi đâu đến nỗi như ở miền thôn quê như chỗ Suối Dầu của em.

- Quê của “qua” ở Tuy Hòa chứ đâu phải ở Nha Trang đâu em!

Theo chồng vào đây “qua” chịu bao nhiêu cay đắng với gia đình chồng chứ có sung sướng gì ở nơi thành phố này! Ngày chồng của “qua” chết, “qua” chỉ có trong tay một đứa con lên ba và một đứa chập chững biết đi. Đó! Bây giờ hai đứa nó lớn được chừng này rồi đó em.

Hai đứa nhỏ cúi đầu, đưa mắt nhìn xuống mâm cơm, vội vã gấp thức ăn. Linh tính cặp mắt của người đàn bà lạ đang nhìn dò xét, cả hai cùng tỏ vẻ chăm chú ăn cơm. Chúng không muốn trả lời bất

cứ câu hỏi nào của bà ta.

Tiếng bà mẹ đều đều:

- Em biết không! Chồng chết, hai đứa con nhỏ ở hai tay, “qua” phải lầy lắt làm việc kiếm sống qua ngày chứ biết nhờ được ai. “Qua” khổ đến nỗi là ngày cha của “qua” bệnh nặng mà “qua” không có được một đồng về mua vé về thăm, bị bà con xóm làng chửi rửa. Bây giờ nhìn thấy cảnh em như vậy, qua thương lắm. Thôi ăn cơm đi rồi qua đưa cho tiền mai đi xe. Tối nay ngủ với “qua”, “qua” kể cuộc đời của “qua” cho em nghe.

“Dì” Sáu ưng thuận gật đầu, bình thản ăn cơm như người thân quen khá lâu với gia đình ba mẹ con hai đứa nhỏ.

Cơm nước xong, bà mẹ chuẩn bị đèn dầu cho buổi tối. Ngọn đèn vừa sáng lên, bà bảo dì Sáu ngồi cạnh rồi lục trong chiếc giỏ nhựa mà bà thường đem đi chợ để lấy ra một gói khăn mù xoa vuông vắn.

Hai đứa nhỏ đang thu dọn chén bát, không quên liếc nhẹ về phía họ. “Dì Sáu” ngồi xếp bằng, thẳng lưng nhìn chăm chú gói khăn mù xoa mà bà mẹ đang mở ra. Một xấp tiền dày cm vuông vắn nằm ngay giữa trung tâm chiếc khăn tay vuông vắn màu xanh mực được mở rộng. Những vết nếp gấp trên khăn cho biết bà mẹ đã cẩn thận xếp cất gói tiền khá chu đáo và trân trọng. Những tờ bạc màu xanh lá cây và hồng nhạt trong xấp tiền được xếp đề xuống có thứ tự chột bung ra cho biết những tấm giấy tiền lớn ở bên ngoài và những tấm giấy tiền nhỏ ở bên trong. Rút vài tờ bạc từ bên trong, bà mẹ trao cho “Dì” Sáu:

- “Qua” cho em số tiền này để em mua vé xe. Ngày mai lo mà về cho kịp thăm má chứ má em trông tội nghiệp! Già cả bệnh hoạn không biết trăm tuổi lúc nào!

“Dì” Sáu cầm tiền, run run nói:

- Số tiền này đủ cho em mua vé xe rồi. Em đi ơn chị. Thật tình là em không biết bao giờ mới trả được cái ơn này cho chị.

Bà mẹ vui vẻ:

- Có gì đâu mà ơn nghĩa! Làm phước được là “qua” vui lắm rồi! Ráng về đó lo cho bác mạnh khỏe hôm nào rảnh ghé nhà “qua” chơi. Biết đâu ngày nào “qua” đi mua trái cây vườn ở Suối Dầu,

“qua” biết nhà em không chừng!

“Dì” Sáu đáp lại một cách mau mắn:

- Dạ phải đó chị! Khi nào em lo cho má em xong, em ghé lại đây đưa chị và hai cháu lên nhà em chơi cho biết nhà.

Bà mẹ nói dịu dàng:

- Thôi giờ em lo rửa ráy đi mà đi nghỉ, ngày hôm nay lo kiếm tiền mất chắc cũng mệt lắm rồi.

“Dì” Sáu nghe lời bà mẹ hờ hững bỏ mấy tờ giấy bạc vào cái giỏ da nhỏ của bà. Bà mẹ nhìn theo cử chỉ của “Dì” Sáu, cảnh cáo:

- Em bỏ tiền “tâm lơ tâm lắt” như vậy hèn chi mà không bị tụi nó lấy cắp. Có tiền thì gói vào khăn hay vải gọn như “qua” vậy nè!

Gói vậy mới không bị ai để ý lấy!

“Dì” Sáu cười bẽn lẽn:

- Ủ há! Em không nghi ngờ ai lấy cắp tiền của của mình nên ít khi để ý mấy chuyện nhỏ nhặt này lắm chị à. Thôi để em nhét kỹ vào dưới mấy cái áo này cho chắc ăn.

Mơ hồ với những lời đối thoại của hai người, hai đứa nhỏ lặng lẽ làm những công việc theo thói quen hàng ngày. Dọn dẹp chén bát xong, hai đứa sửa soạn đi tắm, học bài rồi đi ngủ.

Tối hôm ấy, để tạo điều kiện cho dì Sáu quen với chỗ mới mà có thể đi lại dễ dàng nếu dì có thói quen tiêu tiện ban đêm, bà mẹ đã chuẩn bị chiếc đèn con vệt trên cái ghế gỗ cạnh giường. Ánh đèn dầu đủ làm rõ lối đi từ giường ra ngoài cửa ra vào và lơ mờ một vài nơi trong “buồng ngủ”. Ánh sáng của đèn làm cho hai đứa nhỏ xa lạ với ánh sáng khi nằm ngủ dù là ánh sáng chập chùng và nhỏ bé. Cả hai chị em đều trăn trở trên giường. Nhìn chán chê lên cái trần mùng, chúng lẫn lộn với những chiếc gối ôm. Có lúc chúng nằm đối diện nhau và nhìn nhau chằm chằm. Chúng muốn trao đổi với nhau những điều mà chúng nghi hoặc về người đàn bà xa lạ hiện đang ngủ chung trong căn nhà của chúng nhưng chẳng đứa nào dám mở miệng ra bởi vì mẹ chúng và người đàn bà lạ kia đang nằm ngủ chung trên cái giường sát cạnh giường của chúng. Hai người đàn bà xâm xỉ hàng giờ để tâm sự bao nhiêu chuyện mà họ có được. Tiếng nói đều đều của họ đã làm cho hai đứa nhỏ xao lãng chuyện suy tư và những tia sáng lơ mờ từ ngọn đèn dầu đã

làm cho chúng chìm nhanh vào giấc ngủ.

Con chị đang cùng em đắm chìm trong giấc ngủ êm đềm bỗng giựt mình thức giấc bởi những tiếng gọi thất thanh của bà mẹ:

- Sáu ! Sáu! Sáu đâu rồi em?

Con chị giật mình, nhồm người dậy. Nó thò đầu ra khỏi mùng:

- Má tìm “Dì” Sáu hử má? Coi chừng đi đi xuống nhà tắm để đi tiểu đó má à!

- Không có! Má thức dậy thấy nhà cửa mở “tạch bách” nên đi xuống nhà bếp và nhà tắm tìm đi nhưng không thấy đi đâu.

Con chị bước ra khỏi giường:

- Để con kêu thử coi đi ở đâu.

- Bây giờ mới bốn giờ sáng, kêu lớn tiếng, “trong đó” sẽ la mình bất lịch sự, làm náo động không cho ai ngủ. Hay là con ra phía trước nhà mình xem đi có đi lộn ra trước để đi tiểu không?

Nghe lời mẹ, con chị vội vàng đi ra phía trước nhà tìm dì Sáu. Sân đất giữa mặt trước của căn nhà và bức tường thành vắng lặng.

Không thấy người đàn bà có tên “dì Sáu”, nó đi vòng ra giếng rồi vòng lại nhà bếp. Nó quên rằng là nó đã đi một mình trong vườn giữa lúc màn đêm còn vây kín không gian. Có lẽ điều mà nó lo lắng và bận tâm lúc đó chỉ là sự biến mất đột ngột của một người đàn bà xa lạ trong nhà nó vào lúc nửa đêm chứ không phải là sự nguy hại nào đó có thể xảy ra cho bản thân cho nên nó đã thực hiện ngay lời mẹ yêu cầu. Tìm mãi mà không thấy được “Dì” Sáu, nó buồn bã đi vào nhà báo mẹ:

- Con không thấy “Dì” Sáu đâu cả mà à!

Không trả lời con, bà mẹ chăm chú lục lọi các thứ đồ đạc trong chiếc giỏ nhựa rồi bỏ tất cả vương vãi trên nền nhà bên cạnh chiếc đèn dầu nhỏ. Lật úp chiếc giỏ nhựa cho bao thứ còn lại bên trong rơi xuống hết, bà nói một mình trong hốt hoảng:

- Chết rồi! Chết rồi trời ơi! Cái gói tiền của tôi đâu mất rồi!

Linh tính có điều gì chẳng lành, con chị sà đến ngồi sụp xuống bên mẹ. Quan sát từng cử chỉ của bà một lúc, nó vội bước đến phòng thờ châm chiếc đèn dầu lớn đem lại:

- Con nghĩ là bà dì Sáu đã ăn cắp gói tiền của má rồi!

Không đáp lại lời nó, bà mẹ vò đầu bứt tai, tiếp tục nói một mình:

- Trời ơi! Con ngu quá rồi trời ơi! Tại sao con lại tin mà cho người lạ vào ngủ trong nhà như vậy hử trời!

Cuống quít, quơ quơ, quào quào các thứ trên nền nhà, bà nói vội vã với con chị :

- Đâu? Đâu rồi? Đâu rồi? Hạ ơi! Con lục từng thứ một trong cái giỏ này coi má có nhét lộn gói tiền đâu không chứ nghi ngờ mà người ta không có làm cũng mang tội nữa con à!

Con chị vội vàng làm theo ý mẹ. Trong khi lật từng thứ trên nền nhà để tìm gói tiền, nó nói chậm và rõ từng chữ một:

- Con nghĩ là “Dì” Sáu đó đã lấy tiền của má và trốn đi rồi. Nếu không, dì đi đâu? Nhà mình nhỏ xíu như vậy, dì ở đâu trong nhà mà mình không biết? Nếu đi có ra ngoài sân, mình kêu nhỏ dỉ cũng nghe được để vô nhà chứ đâu cần phải đi tìm!

Đôi bàn tay của bà mẹ đang lúng lúng trong mớ đồ một cách hấp tấp bỗng ngừng lại một cách đột ngột. Bà mẹ ngừng đầu lên, chăm chú nhìn vào mặt con chị:

- Có phải là con đã có lòng nghi “Dì” Sáu là người không thật thà rồi phải không?

Con nhỏ chị vừa chớp mắt gạt đầu, bà mẹ la ngay:

- Biết người ta gian xảo, tại sao không nói cho má biết để má đề phòng?

Con nhỏ chị nói lớn và nhanh như trả bài thuộc lòng cho cô giáo:

- Má đâu có hỏi con? Má luôn luôn dặn tụi con là không được xen vào chuyện người lớn, con đâu dám nói chen vào khi má nói chuyện với dỉ? Với lại, má cũng hay dặn tụi con là đừng bao nghi ngờ ai, phải biết cái gì chắc chắn và rõ ràng mới nói nếu không sẽ bị mang tội ... cho nên chiều hôm qua con không biết là con nghi ngờ có đúng không nữa.

Nhìn những bóng cây thấp thoáng xa xa trong vườn, con chị chợt quay đầu ra sau nhìn về phía giường bà mẹ và hạ giọng nói nhỏ:

- Mà coi chừng dỉ còn trong nhà đó má! Coi chừng dỉ còn nằm ở trên giường, nghe mình nói xấu như vậy là chết! Chứ từ nhà mình ra đến cổng trước phải qua khu vườn nội, dỉ mà đi ra thì bị mấy con chó Lu Lu, con Vàng và con Mi Nô cắn chết.

Bà mẹ nghe lời nó, rọi chiếc đèn về phía sau, nói to:

- Nó đâu có ở trong nhà mình nữa mà sợ chó! Má đã kiếm nó trước khi con thức dậy rồi mà! Rõ ràng là má đã nhét gói tiền trong giỏ này tối hôm qua mà bây giờ mất đi đâu?

Đặt chiếc đèn xuống nền xi măng, bà mẹ nhìn ra ngoài vườn, chau mày:

- Mấy con chó nhà nội không cần “con đoảng hậu ăn cắp” này đâu. Nó đã âm mưu trước rồi! Tưởng là chiều hôm qua, khi nó mới vô nhà, nó cho mấy miếng bánh dư cho mấy con chó ăn là vì nó không muốn bỏ thức ăn thừa sợ bị mang tội, ai ngờ bây giờ mới biết nó làm vậy để cho mấy con chó quen hơi tay của nó!

Con chị lắc đầu:

- Mà mấy con chó cũng không cần đi đâu! Bởi vì “đi” đi từ nhà mình ra cổng, tui nó tưởng “đi” là má.

Bà mẹ không nói gì thêm. Bà lặng lẽ chống hai cánh tay lên đầu gối ôm đầu, khóc nức nở. Con chị lưỡng lự một lúc rồi giúp mẹ thu dọn từng món bỏ vào chiếc giỏ nhựa của bà. Nó hỏi trong lo lắng:

- Như vậy má không còn tiền mua bán nữa sao hả má?

Bà mẹ nghẹn ngào trả lời:

- Má còn hàng với mấy dì, nếu bán chia ra vẫn còn có tiền; nhưng mà nếu mua nhiều hàng từ Sài Gòn phải cần tiền nhiều mới hùn với mấy dì được.

Thu hết can đảm, nó hỏi tiếp:

- Vậy má có còn “vốn” gì để bán lấy tiền mà buôn bán với mấy người bạn hàng của má không?

Bà mẹ giật nẩy mình khi nghe con chị nhắc chữ vốn. Bà hốt hoảng chạy vào tủ đựng quần áo cạnh đầu giường của hai chị em con nhỏ, kêu la rồi rít:

- Chết rồi! Chết rồi! Cầu trời thương xót con đừng cho nó biết cái chỗ này.

Con chị bàng hoàng trước hành động kỳ lạ của mẹ. Linh cảm có một cái gì ghê gớm đang xảy ra cho gia đình, nó run run đứng lên để theo mẹ đến tủ đựng áo quần.

Bà mẹ liên tục rít lên những tiếng kêu than:

- Trời đất ơi! Chết rồi! Trời ơi là trời! Tui mất hết thật rồi. Không còn ở chỗ này nữa rồi! Rõ ràng tui để chỗ này mà mất tiêu rồi!

Vừa lật từng chiếc áo rách và giẻ rách, bà tiếp tục lăm bằm một mình:

- Mới ngày hôm kia tui còn gói thêm vào năm phân vàng và chính tay tui giấu ở dưới đồng áo quần rách này mà bây giờ không tìm ra. Giấu trong đồng giẻ rách dưới hộc kệ này mà sao nó biết như thần vậy trời?

Lật đặt và rồi rít lục loại dưới kệ tủ, bà mẹ vùng vẫy, rên khóc như một người mất trí. Sau khi giữ giữ, xỏ xỏ đồng giẻ rách và áo quần cũ, bà thét to lên như bị ai đâm vào người:

- Trời ơi! Cái quân vô hậu! Cái quân vô lương tâm! Ai ngờ đưa nó vào nhà cho ăn, cho ở, cho tiền mà nỡ lòng nào nó cướp hết của của tôi như thế này nè trời!

Con chị run rẩy tựa sát người vào cánh cửa tủ. Kinh hoàng trước cảnh mẹ tự dày vò một cách thương tâm, nó hốc miệng ra, cứng người chết trân, chết lặng.

Bất chợt, bà mẹ tung mớ áo quần cũ lên xuống khắp nơi xung quanh chỗ bà ngồi, rồi đập đầu trên nền xi măng la khóc:

-Trời ơi là trời! Con mất hết rồi! Con mất hết rồi trời ơi! Cho con chết đi cho rồi! Con còn sống làm chi nữa! Bao nhiêu mồ hôi nước mắt con dành dụm đã mất sạch sẽ rồi!

Con chị hốt hoảng kéo mẹ lên, la khóc vang khắp nhà:

- Má ơi má! Đừng làm như vậy má ơi! Đừng chết bỏ tui con! Đừng chết bỏ tui con má ơi! Tội nghiệp tui con lắm má ơi!

Tiếng la của nó lớn và kinh đảm đến nỗi đánh thức con em dậy và tỉnh hẳn con gái ngủ. Nhìn thấy mẹ lăn lộn trên nền nhà, con em chồm đến ôm bà, khóc nức nở:

- Má đừng làm như vậy nữa! Đừng làm như vậy nữa má ơi! Con sợ lắm! Ngừng đi! Ngừng đi má!

Bà mẹ vui mặt trên nền xi măng, rên rỉ một cách tuyệt vọng:

- Quân lương gạt giết má chết rồi các con ơi. Nó lấy hết tiền, lấy hết của cải của mẹ con mình rồi!

Con chị gạt nước mắt không ngừng. Nó nói với con em trong tiếng khóc nức nở:

- “Dì” Sáu ăn cắp tiền của má trốn đi rồi Vy ơi!

Bà mẹ ngẩng đầu lên nhìn hai đứa nhỏ với đôi mắt thất thần, và

nghe ngào trong từng lời nói:

- Đâu có phải là chỉ mất tiền thôi đâu con! Má mất hết vàng bạc luôn rồi.

Con chị rụng rời như bị ai chặt từng khớp tay chân. Nó run rẩy hỏi:

- Có phải ... có phải má muốn nói là tất cả vốn của nhà mình đều bị “Dì” Sáu lấy cắp không? Vàng bạc hồi môn của tụi con cũng mất luôn hả má?

Bà mẹ nức nở:

- Đúng rồi con ơi! Vốn, tiền của gia đình mình đều bị lấy cắp hết rồi!

Con em ngơ ngác hỏi:

- Má nói là tụi con mất hết mấy sợi dây chuyền và chiếc lắc mà tụi con hay đeo trong ngày những ngày tết ta đó hả má?

Con chị đáp thay mẹ:

- Đúng rồi đó em! Mình mất hết tiền, hết vàng bạc rồi! Chắc chắn là “Dì” Sáu này lấy của cải của nhà mình chứ không phải ai nữa đâu! “Dì” Sáu này ác quá!

Con em hỏi rồi rít:

- Mà má đã biết nhà đi chưa? Má có biết nhà đi để đi đòi lại không?

Bà mẹ gạt nước mắt, lắc đầu:

- Nó gạt má nên đừng chuyện nói láo đủ thứ, chưa chắc gì nó ở Suối Dầu đâu! Mà Suối Dầu rộng lắm, biết đâu mà tìm!

Nhận ra hai khuôn mặt đầy lo lắng và tội nghiệp của hai đứa nhỏ, bà mẹ đập hai tay vào đầu khóc sụt sùi:

- Tại sao trời không cho con biết nó là thứ lường gạt để con phải gặp cảnh như vậy hả trời? Con bắt các con của con nhin ăn, nhin mặc bao nhiêu năm nay mà chỉ “mấy giờ mấy phút đồng hồ” thôi là bị quân vô lương lấy hết trơn. Tại sao con ngu vậy hả trời?

Con chị nhìn mẹ thương hại:

- Thôi má đừng buồn nữa. Khi nào lớn lên con sẽ kiếm nhiều tiền mua lại cho má.

Bà mẹ sụt sùi lắc đầu:

- Chờ con lớn đến chừng nào? Làm sao má có tiền để hùn vốn với mấy dì bán sỉ nữa đây? Làm sao má có tiền để đóng tiền học cho

em con?

Con em cúi đầu. Lời nói của bà mẹ khơi lại niềm đau của nó. Vì bị thi rớt kỳ thi tuyển vào lớp đệ thất của trường Nữ Trung học Nha Trang nên nó phải học tại trường Lê Quý Đôn. Mặc dù số tiền học phí được giảm năm mươi phần trăm nhưng giá tiền học phí vẫn còn rất lớn đối với sự thu nhập ít ỏi của bà mẹ cho nên bà phải tận tảo làm việc vất vả để lo đóng tiền học hàng tháng cho nó. Mỗi sáng đi học cùng chị ngang trường Nữ Trung Học Nha Trang, con em thường nhìn vào khuôn viên trường Nữ Trung Học Nha Trang một cách thèm khát. Nó ao ước được mặc áo dài trắng như chị của nó và được đứng dưới những hàng dương. Thế nhưng mỗi lần đi học, nó phải lội bộ ngang trường Nữ Trung Học Nha Trang trước khi băng qua con lộ Lê Thánh Tôn để đi đến trường tư thực Lê Quý Đôn.

Con chị thở dài. Nó ái ngại nhìn em một lúc rồi nhìn ra ngoài cổng. Trời bắt đầu sáng và những khóm hoa trước nhà bác Cả chòn vờn trong gió. Hoa lá như đang chuẩn bị đón những tia nắng sớm của buổi bình minh. Bỗng nhiên, những cành hoa hoàng anh bên vách hiên nhà bác Cả được tém qua một phía và “Dì” Sáu tươi cười đang đi về phía căn nhà nhỏ. Khuôn mặt của “Dì” Sáu càng lúc càng hiện ra lớn dần ngay sát mặt con chị.

- Đẹp mấy thứ này dùm má, rồi chuẩn bị đi học đi con!

Giật mình, con chị chớp mắt. Khuôn mặt tươi cười của “Dì” Sáu biến mất đi đâu chỉ còn lại khuôn mặt hốc hác và đôi mắt đỏ hoe của bà mẹ.

Hai Chị Em

Chương Ba Mười Sáu

Vừa đặt chiếc giỏ xuống nền nhà, bà mẹ vui vẻ bảo hai đứa nhỏ:

- Hạ Vy mau ra lấy thức ăn dọn ra cho má để má lau dọn bàn thờ và sắp xếp hoa quả cúng.

Hai đứa nhỏ hớn hờ vây quanh bà, hỏi rồi rít:

- Ủa hôm này ngày gì mà má mua đồ nhiều dữ vậy?

- Hôm nay có giỗ hả má?

- Không phải con à! Tại lâu quá má không cúng kiến gì nên có dịp là má lo cúng kính dâng hoàng chứ để bàn thờ trống không hoài! “Thờ mà không phượng” tội lỗi quá!

Con em lăng xăng giúp mẹ lấy mấy cái rổ. Nó nói không ngừng:

- Trời ơi, đã có bánh ít, mà còn có bánh nậm, bánh cam, bánh tiêu, chè đậu. Còn gì đây? Ô! chả lụa! Còn mấy gói lá này là nem chua, gói này là bún với chả cá, còn gói này là thịt quay. Sao đủ thứ đồ ăn vậy má?

Bà mẹ nhắc nó:

- Để mấy thứ thức ăn xa mấy trái cây cúng Phật đi. Đừng để thịt thà mắm muối dính đồ cúng Phật không nên.

Con em há hốc nhìn những trái táo Mỹ đỏ bóng, những trái lê vàng mọng nước, những trái cam xanh có cành lẫn lá và những trái đu đủ chín hươm tươi còn mủ đầy trên đầu cuống. Nó nuốt nước miếng, hỏi:

- Sao hôm nay má cúng trái cây sang quá vậy hả má? Thường ngày má chỉ cúng có chuối mốc thôi hà! Hoa này cũng là hoa sang nữa!

Hoa lay ơn chứ không phải hoa huệ thường như mấy bữa trước.

Con chị thú vị nhìn những thứ thức ăn do bà mẹ bày trong ba cái rổ. Nó cảm thấy yên tâm vì không còn phải nghe những tiếng than van, rên rỉ và hình ảnh sầu não của mẹ từ sau cái buổi kinh hoàng do “dì” Sáu gây ra. Nó mỉm cười tin chắc là mẹ nó đã gặp lại dì

Sáu tại chợ Đầm và đòi được lại toàn bộ những của cải mà bà đã bị lấy cắp. Vui vẻ cùng em phụ mẹ, nó lú lo với con em về những món ăn mà chúng sẽ có được trong buổi cơm chiều hôm ấy.

Khi ba mẹ con quây quần xung quanh mâm cơm, bà mẹ niềm nở nói nói cười cười:

- Ăn đi con ! Ăn đi! Các con ăn cho đã chứ mấy hôm nay má không mua gì cho các con ăn hết! Tội nghiệp!

Con em giục bà:

- Má cũng ăn đi! Má ăn với các con đi cho vui!

Bà mẹ lắc đầu, mỉm cười:

- Má vui quá nên đâm ra no mà không ăn nổi nữa!

Con em năn nì:

- Ăn đi mà! Ăn với con đi mà má!

Con chị cười thật tươi khi nó hỏi bà mẹ:

- Dì Sáu trả lại tất cả tiền và nữ trang cho má rồi phải không má?

Con biết chắc chắn là vậy!

Khuôn mặt bà mẹ đang vui bỗng sa sầm:

- “Cái con đó” gạt má đi luôn rồi chứ đâu có tìm gặp má làm gì nữa đâu con. Đừng nhắc kẻ lường gạt đó nữa. Má mà nghĩ đến chuyện mất của là má điên đầu!

Con chị chau mày. Nó ngạc nhiên hỏi:

- Vậy má có tiền đâu mà mua nhiều thứ quá vậy?

Đưa đôi đũa chỉ vào các đĩa thức ăn trên mâm, bà mẹ vồn vã bảo nó:

- Ăn đi! Ăn đi rồi từ từ má kể cho nghe.

Con chị gấp thít vào chén nhưng vẫn dán chặt đôi mắt trên khuôn mặt mẹ để chờ nghe câu chuyện của bà. Bà mẹ nhìn nó và nói:

- Má không làm chuyện gì bậy bạ để lấy tiền mua thức ăn cho các con đâu mà sợ! Má mới trúng số đó! Ăn đi!

Con chị cười bẽn lén, gấp thức ăn:

- Đâu có bao giờ con nghĩ má làm chuyện xấu để kiếm tiền đâu!

Nhưng mới ngày hôm qua má còn than khóc là không có tiền mà bây giờ lại mua thức ăn cho tụi con quá nhiều nên con ngạc nhiên đó chứ!

Con em đang nhai cơm bỗng ngưng lại hỏi:

- Má trúng số nhiều tiền không mà mua nhiều đồ vậy?
- Má trúng tới một ngàn tư lận!
- Một ngàn tư! Trời ơi một ngàn tư là mua được mấy phân vàng rồi phải không má?

Con chị cũng nói cười vui vẻ như con em:

- Trời ơi má có đến một ngàn tư! Trúng số đến một ngàn tư là má hên quá rồi. Nhưng sao má không để dành tiền làm vốn buôn bán. Ăn hết tiền rồi làm sao có cho những ngày sau?
- Không sao, má vẫn còn tiền mà! Nhưng mà... từ nay về sau má không tần tiện nữa. Chẳng thà má để cho các con ăn xài chứ không bắt các con nhịn ăn nhịn mặc để rồi bị gạt mất tiền như trước nữa đâu

Con chị vừa nhai cơm vừa ngẫm nghĩ. Nó nhớ quầy bán vé số Kiến thiết ở góc đường trước rạp hát Tân Quang nơi nó thường đi ngang để đến trường. Cứ mỗi sáng thứ tư, những tờ vé số có in hình màu, in mộc dấu và in giá tiền bị xé bỏ và xả vung vãi đầy trên nền đất trước quầy bán đã gọi sự tò mò của nó và nó đã từng nhặt hai ba tờ để xem chơi.

Nó gật gù nói:

- Con thấy tờ giấy số Kiến Thiết chỉ có hai đồng thôi mà má trúng tới một ngàn tư thật là hên cho má quá đi!
- Má đâu có trúng số kiến thiết!
- Ủa! vậy chớ mà trúng số gì?
- Má trúng số đề.
- Số đề? Hồi giờ con chưa nghe ai bán số đề hết, chỉ thấy người ta bán số Kiến Thiết không hà!
- Số đề là số mà mấy người chủ cái ghi phiếu cho mình khi mình mua một con số bao nhiêu tiền chớ đâu phải là số Kiến Thiết.
- Vậy số đề là số mà người ghi ra ở giấy chứ không phải mấy tờ giấy số có hình như ở mấy chỗ bán vé số hả má?
- Ủ. Số Kiến Thiết là của chính phủ quốc gia phát hành còn số đề này chỉ ghi lậu thôi. Cảnh sát mà bắt được chủ cái thì bỏ tù chủ cái ngay.

Con chị trố mắt, chau mày:

- Lậu? Cảnh sát bắt? Đánh số đề mà “chùng chùng lén lén” tránh

né cảnh sát như vậy thì má đánh làm chi? Sao má không mua vé số Kiến thiết có hơn không?

Bà mẹ lắc đầu:

- Đâu có ai trúng số Kiến Thiết nhanh như số đầu và số đuôi của số đề này đâu mà mua làm gì!

Con chị lắc đầu:

- Con không hiểu mấy cái số này. Gì mà số đề rồi lại số đầu, số đuôi!

Bà mẹ ngưng nhai cơm, nói với nó:

- Con cũng đừng tìm hiểu về mấy cái số đó làm gì. Đánh số đề này là cờ bạc mà.

- Cờ bạc? Sao má biết cờ bạc mà má còn đánh số đề?

- Bởi vì má thấy mấy dì bạn hàng đánh, má cũng đánh thử một lần cho biết mà thôi chứ đâu ngờ đánh một lần là trúng liền như vậy!

Con chị ngừng nhai, vừa suy nghĩ, vừa nói:

- Hôm nay là thứ ba. Chiều hôm nay có xổ số Kiến thiết mà má lại trúng số đề như vậy là số đề này có liên quan đến số Kiến Thiết hả má?

- Đúng rồi. Hai con số đầu tiên mà số kiến thiết xổ số đề gọi là số đầu. Còn hai con số cuối cùng của lô độc đắc ở số đề gọi là số đuôi.

- Rồi mình đánh làm sao?

- Mình muốn đánh con số nào thì đánh miễn là dành hai con thôi. Từ số không không đến số chín mươi chín.

- Má đã trúng con số nào vậy má?

- Má đánh số mười chín. Má đánh cả số đầu lẫn đuôi nhưng mà má đánh số đầu con số mười chín tới hai chục lận còn đánh số đuôi con số mười chín chỉ có mười đồng thôi.

- Trời ơi! Má đánh một lần ba chục đồng! Đánh nhiều dữ vậy! Nếu thua thì mất nhiều tiền quá!

- Thua ăn gì thì chỉ đánh một lần thôi cho nên vừa thu tiền hàng xong là má đánh hết để thử thời vận. Trúng thì có nhiều, một lần thua thì thôi chứ má mất tiền và nữ trang quá nhiều rồi ba, bốn chục nữa có là bao?

Con chị lo lắng:

- Nhưng mà ba chục đồng đối với nhà mình cũng nhiều lắm. Má cố gắng làm, dành dụm thì sắm lại cũng được thôi!

Bà mẹ chép miệng, thở dài:

- Biết bao giờ mới sắm lại được? Một ngày má kiếm chỉ vài chục đồng lời mà phải chi phí đủ thứ chưa kể tiền học của em. Công sức má làm lụng vất vả bao nhiêu năm trời đã tiêu tan!

Trần an con chị, bà mẹ nói tiếp:

- Má chỉ đánh một lần nên mới đánh nhiều tiền như vậy thôi chứ má không đánh nữa đâu. Lo ăn cơm cho xong rồi dọn dẹp, đừng lo nghĩ gì nữa!

Con em vẫn còn thích thú câu chuyện trúng số của mẹ, nó hỏi:

- Vậy rồi má trúng số đuôi hay số đầu?

Được hỏi trúng chỗ, bà mẹ vui vẻ trả lời:

- Má trúng số đầu con à. Má đoán ngay là nó ra con số mười chín đầu nên đánh nhiều tiền hơn số đuôi.

- Vì sao má chắc chắn là số đầu ra con số mười chín?

- Bởi vì má thấy con bướm đậu trên đầu của má. Má hỏi mấy dì bán hàng con bướm số mấy, mấy dì nói số mười chín vậy là má đánh số đầu con mười chín nhiều hơn số đuôi.

Con em cười nắc nẻ:

- Ha ha ha...Con bướm đậu trên đầu nên đánh số đầu mười chín!

Tức cười ghê, con vật mà cũng có số! Mà má đoán hay quá hà!

Đoán hay như vậy hèn chi trúng phóc!

Ngưng cười, nó hỏi đột ngột:

- Ủa! nói vậy mấy con vật trên đời đều có số cả hả má?

- Ủ, đúng vậy đó con.

- Vậy con chó số mấy vậy má ?

- Số mười một.

- Còn con dê?

- Con dê số ba mươi lăm.

Con em lại cười. Lần này nó cười lớn hơn trước:

- Ha ha ha... “ba mươi lăm là con dê xồm!” Hèn chi con hay nghe người ta nói mấy người đàn ông dê con gái là ba mươi lăm ! Té ra con số ba mươi lăm là con số của con dê!

Con chị giật nảy mình. Nó đưa đôi mắt hốt hoảng nhìn con em rồi

liếc nhẹ về phía bà mẹ. Nó thầm lo cho con em vì mấy chữ con nhỏ vừa nói không thích hợp với tuổi của nó tí nào và chắc chắn con nhỏ sẽ bị bà mẹ la ngay. Lạ lùng thay, bà mẹ cười theo con em và con nhỏ này ngược mặt lên trần nhà tiếp tục hỏi:

- Còn con thần lẫn số mấy hả má?
- Số chín mười chín, số cuối cùng!
- Hay quá! Người ta đặt số cho mấy con vật cũng hay há má! Đứt đuôi như con thần lẫn hèn chi thần lẫn có số cuối cùng là chín mười chín.

Nhìn xuống bếp, con em lại hỏi:

- Ông táo có số không má?
- Có chứ, ông táo số ba mươi chín hay bốn mươi gì đó má không nhớ.

Con chị gác đôi đũa trên cái chén, chau mày kinh ngạc:

- Làm sao mà má biết mấy con số này hay dữ vậy? Má mới đánh thử số đề ngày hôm nay thôi mà?
- Má có bảng ghi tên các con số mà! Chiều nay đi lãnh tiền ông chủ cái số đề cho má bảng tên các con số. Má có đọc sơ qua nên nhớ một vài con thôi.

Con em ngẫm nghĩ một lúc, lại hỏi:

- Má đánh hai chục mà trúng một ngàn tư...như vậy là đánh một đồng ăn bảy chục đồng lận hử má?
- Ừ đánh một đồng trúng bảy chục đồng, cho nên má đánh hai chục trúng một ngàn tư.

Con em hí hửng nói:

- Đề hôm nào con nhịn tiền ăn sáng đánh thử một đồng xem có trúng không?

Bà mẹ nghiêm mặt:

- Không được! Còn nhỏ mà cờ bạc lớn lên quen thói hư!

Con em vét hết phần cơm trong chén vào miệng nhai một lúc rồi vô tư vô lự nói:

- Vậy thì khi tụi con dọn dẹp xong má cho con coi bảng tên các con số để con biết con nào là của con vật nào thôi.

Con chị lặng lẽ dọn mâm chén, không nói gì. Nó cảm thấy rõ ràng là mẹ nó hoàn toàn mâu thuẫn trong việc làm và lời nói của bà.

Phân vân không hiểu điều gì đúng sai, nó lắc đầu nhè nhẹ một mình. Nhớ lại những tiếng rên khóc và cảnh ăn cơm nguội với rau mắm của những ngày trước đó, nó mỉm cười hài lòng nhìn bà mẹ và con em đang nói cười vui vẻ. Mang hai đĩa thịt quay và chả cá còn lại vào tủ đựng thức ăn, lòng nó mừng rơn. Nó hy vọng mẹ tiếp tục đánh số đề và gặp may mắn mãi mãi.

Trời bắt đầu tối dần dần. Từ trong ánh đèn lù mù của căn nhà nhỏ, tiếng đọc ê a của con em vang ra khu vườn đêm như tiếng đọc thuộc lòng bản cửu chương của đứa học trò chăm chỉ:

- Không một cá biển, không hai ốc, không ba ngỗng, không bốn công, không năm trùn, không sáu cọp, không bảy heo, không tám thỏ, không chín trâu, mười cua, mười một chó, mười hai ngựa, mười ba voi, mười bốn mèo, mười lăm chuột, mười sáu ong, mười bảy ...

Hai Chị Em

Chương Ba Mười Bảy

Nắng trước sân của căn nhà nhỏ nhạt dần dần. Trước bậc thềm nhà, xung quanh các gói ni lông dựng lên và các cây que đan, con em ngồi tréo chân, chăm chú ngoáy hai que đan vào nhau. Nó huyền thuyên nói:

- Ngày hôm nay là thứ ba, thế nào má cũng trúng số nữa cho coi! Má đoán số hay ời là hay! Lần nào má đoán con gì là trúng con nấy! Hôm trước má trúng con chín mươi chín tưởng đâu má thấy con thần lần nên đánh chín chín ai ngờ má nói là con bướm bướm to có số chín chín. Sê ri của con bướm là mười chín, năm chín, và chín chín đó chị Hạ!

Từ trong bếp, tiếng nói của con chị vọng ra kèm theo tiếng rang xào xào:

- Biết rồi! Có lần má còn kể là má trúng con chín mươi một vì thấy con bướm nhỏ đậu ngược trên mấy bó hoa của gian hàng bên cạnh gian hàng của má chứ gì? Hôm nay không biết má đoán con gì để đánh nhưng chị không tin má sẽ trúng hoài đâu!

- Em thấy lần nào má cũng đánh con số mười chín. Má nói với em là má nuôi con số mười chín vì má luôn luôn thấy bướm. Má nghĩ con bướm là tiên đó chị!

Tiếng rang xào xào vẫn đều đều nhưng giọng nói con chị trở nên mỉa móc:

- Chị không hiểu má! Má chỉ nói đánh thử một lần thôi mà bây giờ má lại đánh luôn.

Con em cãi:

- Tại vì má đoán hay, bày người ta đánh trúng mà không đánh thì uổng. Hơn nữa hồi giờ má trúng bao nhiêu lần rồi lỡ có thua vài lần cũng đâu có sao?

Tiếng rang xào trong bếp ngưng bật và tiếng con chị lớn hơn :

- Nhưng mà chị lo lắng! Bởi vì càng chơi số đề, má càng đánh

nhiều tiền và nhiều con số. Đánh như vậy lỗ thua một cái, ăn được bao nhiêu cũng hết trội thôi

Con em không đáp lời nó. Hi hục đưa hai mũi que đan lên xuống thêm một lúc, nó hỏi:

- Em đan đến hai chục mũi xuống rồi làm sao nữa để có thêm một mũi?

Con chị nói lớn

- Vắt dây len lên que rồi đan một mũi xuống nữa rồi vắt dây len lên que nữa để có hai mũi thêm hai bên rồi mới đan tiếp tục hai mươi mũi xuống bên kia. Xong rồi qua phía bên kia đan toàn bộ mũi lên. Con em im lặng tiếp tục lúi húi công việc của nó. Con chị hỏi vọng ra:

- Được chưa Vy?

- Em đang làm, chưa biết được hay không!

Con chị cần nhẫn:

- Đã đan một chiếc vớ rồi mà đến chiếc thứ hai không nhớ!

Con em đáp lại:

- Em làm được rồi! Mới hỏi chút thôi, chị làm gì dữ vậy?

Con chị nói lớn:

- Làm gì dữ đâu? Chị chỉ nói là em không chịu để ý thôi! Nếu người ta dạy mình làm mà mình không để ý nhớ thì không làm đẹp đâu!

Con em cãi:

- Tại chị học ở trường Nữ Trung Học Nha Trang được cô dạy và làm chung với các bạn của chị nên chị làm nhanh và nhớ lâu được, còn em chỉ học qua chị thì làm sao mà nhớ lâu như chị? Biết vậy, không thèm học đan đâu!

Con chị cất giọng cầu hòa:

- Thôi được! Chị không chê em nữa đâu. Tiếp tục đan nữa đi cho xong một đôi vớ. Vì em học trường Lê Quý Đôn không có học môn Nữ Công và Hội Họa như trường Nữ Trung Học Nha Trang nên chị muốn em cũng được biết những thứ mà chị biết thôi chứ chị đâu muốn la em làm gì! Chị thương em như vậy mà em không hiểu còn hờn giận đủ điều!

Con em không đáp lại lời chị. Nó reo lên:

- Em đan xong hàng lên rồi. Có hai cái lỗ hai bên rồi! Bây giờ em nhớ lại cách đan rồi chị không cần nhắc em nữa.

Con chị khệ nệ khiêng chiếc chảo nóng từ bếp ra. Nó trải giấy báo giữa sân rồi đổ hết những thứ trong chảo ra trên tờ báo.

Con em chăm chú theo dõi từng động tác của chị, ngạc nhiên hỏi:

- Ủa này giờ chị rang cát hả?

- Ừ

- Sao cát có màu gì kỳ vậy?

- Màu này là màu lông của con chó Kiki đó Vy. Chị phải “cực khổ” lắm mới nhuộm được màu này đó!

Con em bỏ dây đan và que trước cửa nhà, đến ngồi bên chị:

- Trời ơi! Cái màu này y chang màu lông của con Kiki. Chị pha màu hay quá!

Con chị dùng đũa cào qua lại đồng cát trên tờ báo

- Ừ chị trộn màu đà lẫn màu cam và chút chút mấy màu khác nữa để có màu này. Chị muốn làm hình con chó Kiki để nhớ nó.

- Sao chị làm hay vậy?

- Nhờ cô dạy vẽ của chị bày đó mà! Chị cũng bắt chước mấy đứa bạn trong lớp chị hòa màu đủ thứ để tìm màu lạ. Hôm nào chị sẽ chỉ cho em công thức pha màu để lấy các màu như màu xanh lá cây, màu cam và màu tím.

Xoay xoay những hạt cát trong những ngón tay, con chị nói với em:

- Cát nguội rồi! Đi vào nhà xem hình chị vẽ đi Vy!

Khệ nệ đặt gói cát màu trên nền nhà, con chị lục đưa cho em coi bức vẽ trên mặt các tông hình chữ nhật kích lớn khoảng bằng những bức tranh chung tường của các phòng khách:

- Đây nè! Em thấy chị vẽ cái hình này giống con Kiki không?

- Tượng ngồi của con chó này giống y chang tượng ngồi của con chó Kiki! Em phục chị thật! Rồi bây giờ chị làm gì với mớ cát này?

- Chị sẽ trét hồ xung quanh người con chó rồi rải cát màu này lên. Để khô một lúc, chị sẽ lật tấm hình ngược lại cho những hạt cát thừa rơi xuống. Sau đó chị sẽ dùng màu đen tô chỗ hai con mắt của nó và phần nền phía sau để cho hình con chó này nổi bật lên.

Dứt lời con chị thực hiện các bước mà nó nói. Con em chăm chú nhìn chị:

- Con Kiki chết đã lâu vậy mà chị còn nhớ nó!

Con chị vừa rải cát trên hình con chó vừa nói

- Chị thương con Kiki hơn con Vàng vì nó lo coi nhà, và dễ ăn chứ không như con Vàng, “công tử” Nhật, luôn ngủ trong nhà lại kén ăn. Hơn nữa, cũng tại vì chị nên nó mới chết vì thế chị phải nhớ nó chó!

Con em phản đối:

- Nó chết có phải là do chị đâu mà chị cứ nói vậy!

Con chị lắc đầu

- Tại chị làm nên chị biết mà! Sau cái hôm chị trượt chân trên cành cây khế khô và té trên người nó lúc nó đang nằm ngủ dưới gốc khế, nó bệnh không chịu ăn mới chết.

- Em nghe cô Sáu và cô Út nói con Kiki già rồi nên mới chết mà! Lật ngược bức vẽ cho lớp cát dư rơi xuống, con chị ngừng đầu lên nhìn em:

- Tại hai cô không biết vì chị mà con Kiki chết đó thôi.

- Đâu phải đâu! Hai cô là người lớn mà sao không biết được chứ?

Chị không biết thì có! Em nghe Cô Út và cô Sáu nói rõ ràng là con Kiki già quá đến bệnh mọt người cho nên phải xin thêm chó con nuôi chó một mình con Vàng không đủ trông nhà. Vậy đâu phải tại chị té làm nó chết! Nó bệnh già nên nó mới chết!

Con chị đang quét màu nước vào cái nền phía sau hình con chó bỗng ngừng tay. Nó nghiêm mặt nói:

- Sao dám nói là chị không biết gì? Chị làm cái gì là chị biết cái đó! Hôm chị té trên mình con Kiki không có em. Em chỉ toàn nghe nói lại chứ biết gì mà nói? Đừng cãi nữa! Cãi với chị là hỗn nghe chưa!

- Chị nói không đúng em mới cãi chứ! Lúc chị kể em nghe chị té trên người con Kiki nó vẫn bình thường mà! Sau này nó mới bệnh rồi mới chết! Không phải mình làm mà nói hoài cho ra vẻ quan trọng!

- Dám nói kiêu như vậy hả? Cãi không đúng thì đừng có cãi! Im đi!

- Không im!

Con chị buông cây viết lông xuống, chỉ vào mặt em, hất hàm:

- Sao không im? Muốn hỗn hả?

- Không hỗn nhưng muốn nói cái đúng thôi! Cứ nói!

Con chị bịt tai:

- Nói gì thì nói đi, không ai thèm nghe đâu!

- Con Kiki già con Kiki chết! Già chết! Già chết!

Con chị trợn mắt, chỉ tay vào trán con em:

- Đi ra chỗ khác đi đừng coi hình con chó này của tui nữa!

- Không đi! Nhà của tui thì tui đứng!

Con chị vụt đứng lên, để tấm hình trên bàn học, chống nạnh:

- Dám xưng tui với tui hả?

- Chị cũng xưng tui sao không nói? Chị xưng tui được, tui xưng tui được!

Con em cũng đứng lên, chống nạnh. Mặt hai đứa xáp vào nhau guồn guồn những ánh mắt đỏ rực như lửa. Đúng lúc ấy, bà mẹ bước vào nhà. Khuôn mặt của bà hầm hầm và dữ tợn nhiều hơn mặt hai đứa nhỏ. Bà hét lên:

- Tụi bây đang làm cái gì vậy? Hết chuyện làm rồi bây giờ đi gây sự cãi nhau phải không?

Hai đứa nhỏ giật mình khi thấy sự xuất hiện của bà mẹ. Chúng vội tản ra hai phía khác nhau. Mỗi đứa ngồi trên một chiếc ghế cách xa bởi chiếc bàn học nhưng không quên đưa những đôi mắt trừng trừng nhìn nhau.

Bà mẹ chỉ trở quanh nhà:

- Coi tụi bây đây nè! Nhà cửa bày biện tùm lum. Nào là giấy, báo, rồi cát, rồi dây nhợ, len sợi không khác gì cái chợ chồm hổm.

Bước ra sân, bà lại nói to:

- Trước nhà lại để chảo nồi đen thui hèn chi mà tui không bị xui xẻo cho được!

Đi xuống bếp, bà lại hét lớn:

- Còn coi cái bếp của tui đây nè trời! Tụi nó bày đủ thứ màu! Chén ăn cơm mà nó nhuộm màu đà, màu nâu, màu vàng, màu đỏ đủ thứ! Coi như vậy có chết tui được không? Con cái lớn rồi mà nhà cửa, bếp núc như vậy coi có được không?

Bước lên nhà, bà chỉ vào mặt từng đứa:

- Nuôi cho tụi bay lớn đến chừng đó, ăn học đến chừng đó để bây giờ tụi bay bày nhà, bày cửa như vậy đó hả? Hai đứa đi vô nằm hết trên giường cho tao!

Hai đứa cúi đầu không dám nói gì và bà mẹ vụt bước ra sân đến hàng cây măng cầu. Vừa dứt cảnh, vừa tuốt lá, bà cầu nhàu không thôi :

- Con với cái! Nuôi cho lớn để tụi bay bày nhà bày cửa dơ dáy chứ không làm được ích gì!

Sau khi dứt một mớ cành măng cầu, bà mẹ mang cả dép bước ngang qua những búp len đan trên bậc tam cấp mà quên cả thói quen tuốt dép ra trước cửa nhà. Thẳng vào buồng ngủ, bà ngồi trên chiếc giường của bà, song song cạnh giường của hai đứa nhỏ, vươn roi đập mạnh vào mông con chị:

- Đã lớn đầu mà để nhà cửa bày biện dơ dáy như cái chợ nè! Làm chị mà không làm gương cho em nè!

Con chị giật nảy mình. Nó vừa khóc vừa lấy tay xoa mông.

- Lấy cái tay ra chứ tao đánh nốt cái nữa là gãy tay ngay bây giờ!

Con chị rụt rè rút tay ra khỏi mông nhưng không hết khóc. Khác hẳn những lần bị đòn trước là bà mẹ hỏi tội rồi mới vung roi. Ngọn roi đầu tiên bắt đầu hết sức bất ngờ làm nó không kịp chuẩn bị tinh thần. Ấm ức vì ngọn roi vô cớ, nó rên rỉ như người bị thương.

- Ai để cái chảo đen thui trước nhà? Bà mẹ hỏi lớn.

Con chị ngừng đầu nhìn mẹ. Nó muốn nói là nó đã dùng cái chảo để rang cát màu cho bức tranh thi vẽ toàn trường Nữ Trung Học và kỳ thi này có ý nghĩa quan trọng đối với nó nhưng ánh mắt nảy lửa hung tợn của mẹ làm nó chỉ trả lời hai chữ đơn giản:

- Dạ con.

Hai chữ này vừa thốt ra những vụt roi vung tới tấp vào mông nó. Nó hốt hoảng đưa tay đỡ những trận mưa roi. Bà mẹ vừa đánh vừa la:

- Để nồi chảo đen thui trước nhà để trù ẻo cho tao xui xẻo phải không? Làm con mà hại mẹ nè! Hại nè! Hại nè!

Những chữ “hại nè” càng lập đi lập lại bao nhiêu con chị càng bị nhiều vết roi trên cánh tay phải bấy nhiêu. Bất kể e ngại cánh tay

khăng khiu của nó bị những vết roi, bà mẹ đánh như muốn trút những nỗi bức dọc mà bà có. Bất lực với thái độ dữ tợn kỳ lạ mà nó chưa từng thấy mẹ nó có trước đây. Nó nằm im, ghì đầu vào gối để chịu đựng cho hết trận đòn. Sau đó, nó nghe những tiếng khóc ré của con em:

- Làm em mà dám cãi chị nè. Chị em mà gây gỗ cãi nhau nè. Cãi cho đã rồi khóc tru cho nhà mặt nè! Tao đánh cho chừa cái tật gây chuyện! - Bà mẹ vừa đánh, vừa la.

Con chị khóc. Con em khóc. Tiếng khóc nức nở và uất ức của hai đứa hòa lẫn nhau tạo một không khí u sầu và thê thảm trong căn nhà nhỏ. Đánh chán chê, bà mẹ buông roi bắt hai đứa đứng trước mặt như mọi lần và cả hai cùng xin lỗi:

- Thưa má, con xin lỗi má từ nay về sau con không bày dơ nhà nữa.

- Thưa má con không dám cãi với chị nữa. Lần sau nếu con tái phạm má đánh con nhiều hơn.

Sắc mặt lạnh lùng, bà mẹ nói:

- Được rồi. Thu dọn đồ đạc đi rồi ăn cơm. Trù ẻo cha mẹ, đem nồi đen để trước nhà rồi xem hôm nay có gì ngon mà ăn không?

Lờ mờ lời mẹ ám chỉ, con chị cúi đầu đi thu dọn các thứ từ bếp, trên sân đến trong nhà. Khi kéo giỏ đi chợ của mẹ sang một phía để quét nhà, nó chợt nhìn thấy những tờ giấy ghi số đề ngổn ngang trong ấy. Nó nhớ lại hôm ấy là ngày thứ ba và những tờ giấy ghi số đề không được chủ cái thu hồi chứng tỏ mẹ nó đã mất tiền vì thua số. Tổng cộng số tiền của những tờ số ghi, lòng nó đau như cắt. Nó lờ mờ hiểu được nguyên nhân trận đòn dữ dội vừa xảy ra. Có lẽ vì quá mê tín nên mẹ nó đã tin rằng bà bị thua số đề bởi vì do nó đem lại vận đen, vận xui đến cho bà. Nó đã để cái chảo đen trước căn nhà bà cư ngụ. Thở dài buồn bã, nó chế nước mắm vào cái chén con con.

Hai Chị Em

Chương Ba Mười Tám

Từ sau ngôi nhà lớn, con em hót hơ hót hải vừa chạy về vừa la to:

- Chết rồi chị Hạ ơi! Má thua nữa rồi! Má trật số đề nữa rồi!
Con chị đang ngồi dưới gốc cây vú sữa lắng nghe tiếng ra đi ô, gắt nó:

- Im cho chị nghe chút đi!

Con em khựng lại, im lặng đứng bên chị nghe ngóng. Tiếng nói sài Gòn của một cô gái từ chiếc ra đi ô của dãy nhà người Hoa bên kia đường vang lên, rõ mồn một:

- Chúng tôi xin lập lại. Lô độc đắc một triệu đồng, vé có có mang số một, bảy, hai, không, chín, sáu.

- Chín sáu! Số đuôi là chín sáu!- Con em nói như hét - Đó mà! Em nói má trật hết rồi! Số đầu là mười lăm, số đuôi là chín mươi sáu. Phải chi hai số này nhích một chút đến số mười chín hay chín mươi chín thì đỡ rồi!

Con chị đứng dậy, phui quần, buồn bã bảo em :

- Thôi mình vào nhà lo dọn dẹp đi Vy! Nếu không, hôm nay thế nào cũng bị má đánh nữa cho coi.

Con em nghe lời chị. Hai đứa lặng lẽ cùng đi vào nhà.

Tiếng hát từ máy ra đi ô của người hàng xóm tiếp tục vang lên rộn rã: “Kiến Thiết Quốc Gia giúp đồng bào ta nên cửa nên nhà giàu sang mấy hồi. Kiến Thiết Quốc gia...”

Con chị vừa đi vừa hát theo:

- Kiến thiết Quốc gia giúp đồng bào ta “tan cửa tan nhà” “lầm than” mấy hồi.

Con em trố mắt , cắt lời nó:

- Chị hát gì kỳ vậy? Bài hát Kiến Thiết Quốc Gia đâu phải vậy đâu! “nên cửa nên nhà giàu sang mấy hồi” chớ bộ!

- Nên cửa nên nhà cho ai đâu? Kiến thiết Quốc Gia này hại mọi

người thì có!

- Hại gì?

- Hại người ta cờ bạc thua hết tiền, chớ hại gì nữa!

- Ai thua đâu?

- Má mình thua chớ còn ai nữa!

- Má mình đâu có mua vé số Kiến Thiết đâu mà thua? Má thua số đề chớ bộ!

- Đừng có nói chữ “chớ bộ” hoài mà hồn nghe Vy! Suy nghĩ để xem chị nói đúng không! Nếu không có xổ số Kiến Thiết thì làm sao mấy người chủ cái bày trò chơi số đề được? Vậy cái xổ số Kiến Thiết Quốc Gia này không hại người ta tan cửa tan nhà lắm than sao?

Con em im lặng. Con chị nói tiếp:

- Vì ngày thứ ba nào cũng có xổ số này nên chị em mới bị đòn. Chị không thích loại số nào hết. Số Kiến Thiết! Số đầu! Số đuôi! Số đề! Tất cả đều là mấy con số dễ ghét đối với chị. Chị ghét số cờ bạc lắm!

Con em không buồn nghe những lời ca cẩm của chị. Nó lắng nghe tiếng nhạc của bài hát xổ số Kiến Thiết đang loăng dăn và hát lại lời con chị vừa hát.

- Kiến thiết Quốc gia giúp đồng bào ta “tan cửa tan nhà làm than” mấy hồi... Kiến thiết Quốc gia giúp đồng bào ta “tan cửa tan nhà làm than” mấy hồi.

Con chị giục em :

- Thôi đừng hát nữa! Lo phụ chị dọn dẹp đi! Vy xếp sách vở trên bàn cho ngay ngắn rồi quét nhà, còn chị dọn bếp, quét sân, rửa chén và xách nước cho má về không có chuyện la mình.

Con chị dứt lời, hai chị em vội vã thi nhau dọn dẹp. Nhà cửa thơm mát, gọn gàng, nước đầy lu, chén bát sạch sẽ đâu ra đó xong xuôi, con chị bảo em:

- Mà chưa chắc má thua số đề đâu Vy! Đi với chị ra chỗ bán vé số ở góc tiệm Hoa Hoa xem có số đầu và đuôi có đúng như mấy con số mà mình nghe không! Biết đâu mình nghe lộn làm sao? Biết đâu hôm nay chị em mình sẽ có đồ ăn ngon như những lần má trúng số?

Con em nghe lời chị và cả hai đứa lội bộ đi đến góc đường Độc lập và Đào Duy Từ. Bà bán vé số hỏi chúng:

- Máy đứa cần gì? Muốn dò vé số hả? Đưa vé đây dì dò dùm cho!

Con chị lắc đầu:

- Dạ tụi con không có vé số. Tụi con chỉ muốn coi mấy con số mới xổ thôi.

- Coi số đầu số đuôi phải không? Cái bảng kết quả xổ số hôm nay đây nè!

Hai đứa chụm đầu nhìn vào mặt bàn có những tập vé số được chắn ngang bởi sợi dây thu được kéo căng từ cái đinh bên này đến đinh bên kia để ngăn gió thổi phồng lên. Bên cạnh những tập vé số Kiến Thiết mới toanh, một bảng ghi bằng chữ viết kết quả xổ số của ngày. Con em lăm lăm đọc:

- Lô một trăm đồng là số một năm, mười lăm! Lô đầu mười lăm! Lô độc đắc một triệu đồng là một, bảy, hai, không, chín, sáu, một trăm bảy mươi hai ngàn không trăm chín mươi sáu. Số đuôi chín sáu.

Con chị đọc thầm theo con em một lúc, quay lưng bỏ đi không nói cảm ơn với bà chủ bán vé số một lời. Con em chạy theo chị vừa thở hồn hển vừa cần nhần:

- Em nghe rõ ràng là số mười lăm đầu và số chín mươi sáu đuôi. Em biết má thua rồi mà chị cứ bắt em đi ! Mắc công đi cho mệt thôi!

Con chị buồn bã nói:

- Tại chị mong má trúng nên ra coi thử cho chắc ăn. Bây giờ má thua rồi hôm nay tụi mình đừng cãi với nhau nữa nghe. Chị nói gì Vy phải nghe lời chị. Má nói gì tụi mình phải làm ngay. Có vậy tụi mình mới khỏi bị đòn.

Con em gật đầu:

- Em biết rồi!

Hai đứa về nhà một lúc, bà mẹ về. Đặt quang gánh vào nhà bếp bà lặng lẽ bước vào nhà. Đi ngang qua sân gạch, phòng ngủ, phòng thờ, bàn học bà không màng để ý đến sự gọn gàng ngăn nắp khác hẳn những ngày bình thường để khen hai đứa nhỏ một lời nào.

Con em kín đáo nhìn mẹ. Nó yên lòng khi biết mẹ không tìm một

khuyết điểm nhỏ nào để bắt tội hai chị em nó mặc dù nó biết chắc chắn là bà đang buồn bực vì thua số rất đậm. Hân hoan và tự tin quá đáng, nó vuột miệng hát lên những lời hát của chị mà nó được khảm sâu trong đầu nó từ lúc ban chiều:

- Kiến thiết Quốc gia giúp đồng bào ta tan cửa tan nhà làm than mấy hồi. Kiến thiết Quốc gia giúp đồng bào ta “tan cửa tan nhà”.... Con chị há hốc miệng, đưa mắt hoảng sợ nhìn nó.

Bà mẹ đang cúi húi dọn các thứ trong chiếc giỏ đi chợ, vụt ngừng đầu lên, trừng trừng nhìn con em, hỏi gằn:

- Con Vy vừa hát cái gì đó?

- Dạ...dạ...con hát bài Kiến Thiết Quốc gia

- Hát sao, hát lại cho má nghe!

Con em ngập ngừng nói từng chữ hơn là hát:

- Dạ...dạ... là Kiến thiết Quốc gia giúp đồng bào ta nên cửa nên nhà giàu sang mấy hồi.

- Hồi này không phải con hát như vậy! Con muốn láo hả?

Con em sợ sệt:

- Dạ không, để con hát lại! Kiến thiết Quốc gia giúp đồng bào ta... tan cửa tan nhà... làm than mấy hồi..

Bà mẹ nghiêm mặt hỏi:

- Ai bày cho con bài hát này?

Con em cúi đầu ngập ngừng:

- Dạ...

Con chị đỡ lời nó:

- Dạ con bày em!

- Tại sao dám sửa bài hát của người ta? Con muốn ám chỉ gì đây?

Con chị cúi đầu và bà mẹ day nghiêng bằng những câu hỏi to tiếng:

- Muốn chửi xéo tao chơi số đề, chơi cờ bạc để gia đình tan nát làm than phải không? Tụi mày đâu có biết tao làm ăn khổ cực nuôi nấng tụi mày như thế nào? Đủ lông đủ cánh rồi mà! Đủ chữ đủ nghĩa để chửi cha mắng mẹ rồi mà!

Con chị cúi đầu thấp hơn, vẫn im lặng. Bà mẹ đứng lên, day nghiêng tiếp:

- Hai đứa tụi mày bây giờ giỏi lắm! Học được đến lớp sáu, lớp bảy tưởng đã đủ chữ nghĩa để chửi cha chửi mẹ rồi phải không? Tao

coi thử tụi bay muốn chửi tao đến chừng nào? Leo lên giường nằm hết cho tao!

Bà mẹ tức giận bước ra khỏi nhà và đến hàng cây măng cầu bẻ cành. Tiếng lá tuốt và tiếng la ó của mẹ làm con em hốt hoảng. Nó lật đật chạy ù vào tủ áo, rút đại một chiếc, nhét vào sau mông. Cho chắc chắn hơn, nó ngoái đầu ra sau lưng nhiều lần để kiểm tra độ dày của hai cái mông tròn cộng thêm chiếc áo mà nó vừa nhét vào. Không an tâm với độ phòng khá lớn phía đằng sau, nó lật đật tuốt quần xuống, kéo chiếc áo ra, xếp vội vàng rồi nhét bằng phẳng vào trong quần lót trước khi kéo quần dài lên. Xong xuôi, nó hồi hả leo lên chiếc giường của hai chị em chúng và nằm sát tận chiếc màn giăng.

Con chị nhìn theo từng cử chỉ của con em một lúc rồi lẳng lặng đến chiếc giường, mà con em vừa leo lên, úp mặt nằm dài sát phía ngoài mép như những lần bị đòn trong những ngày thứ ba. Lòng nó đau như cắt khi nghe những tiếng cầu nguyện thì thầm của con em:

- Con cầu trời phật đừng cho má con biết. Con cầu ba phù hộ cho con, đừng để má đánh con nhiều!

Con chị không nói với con em lời nào. Nó cũng không cầu nguyện. Tiếng chân của bà mẹ bước vào nhà và những tiếng căn nhắc la lối quen thuộc như từng nghe trong những lần bị đòn roi trước đây làm nó không ý niệm được thời gian, cũng như không hay biết những gì đã diễn biến. Nó không nhớ bà mẹ đã nói những câu gì, la những vấn đề gì và dạy những điều gì khi bà đánh nó. Nó chỉ biết phản ứng lại những ngọn roi bằng cách đưa tay chống đỡ hay rụt rúm thân người. Một lúc lâu, nó giật mình khi nghe tiếng con em áp a áp ứng bên tai. Con em đang giải thích về tội dối trá của nó

- Dạ... dạ... con không muốn gạt má! Tại con sợ bị đánh đau nên con mới nhét cái áo này vào mông của con thôi!

Bà mẹ đang giận dữ bỗng buông roi im lặng tha tội cho cả hai đứa. Hai chị em con nhỏ lồm cồm ngồi dậy, đứng trước mặt bà, khoanh tay nói như trả bài:

- Dạ thưa má, lần sau con không dám như vậy nữa.

- Dạ thưa má, lần sau con xin chừa.

Bà mẹ không bắt bẻ lời nói đơn giản và qua loa lấy lệ của chúng, không hỏi chúng có tội gì và cũng không bắt chúng hứa những gì bà không muốn chúng tái phạm. Bà lặng lẽ kêu hai đứa đi tắm rửa để chuẩn bị cơm chiều.

Tối hôm ấy sau khi cơm nước xong, hai đứa nhỏ vào giường ngủ sớm. Được thư giãn sau một ngày căng thẳng vì sợ đòn roi, con em nhắm mắt ngủ ngay khi vừa đặt lưng nằm xuống. Con chị nằm sát người vào con em. Nó đưa tay vuốt nhẹ trên lưng con này một lúc rồi tự rờ những vết roi nổi dày trên cánh tay, trên mông, và trên đùi của nó. Nó cảm thấy oán giận bà mẹ. Nó oán bà đánh nó với lý do không chính đáng. Nó giận bà chơi số đề trong khi bà luôn luôn chỉ trích tật xấu của cò bạc. Nó căm ghét ngày thứ ba nhất là những ngày thứ ba bị đòn roi vì mẹ thua số. Tội cùng nhất, nó căm thù những người chủ số đề đã bày trò hại gia đình người. Tim nó đau đớn hơn những lần roi trên da thịt khi nó nghĩ đến ba của nó. Ngập ngừng không biết cầu nguyện ra sao, nó ứa nước mắt ra, nói thầm:

- Ba ơi! Tại sao ba chết sớm như vậy? Ba có biết khi ba chết rồi tại con khổ lắm không ba?

Nó nuốt nghẹn nhiều lần để cố nén những tiếng khóc nức nhưng nước mắt của nó lại lần lượt trào ra đầy mặt và nó không ngừng liếm những giọt nước mặn mặn đầy tràn quanh môi. Bỗng nhiên nó ngưng khóc và chăm chú nhìn bóng người lù lù đang chun qua cửa mừng. Nhận ra bà mẹ trong bóng tối lơ mờ, nó vội nhắm mắt giả vờ ngủ say. Nó cảm thấy con em cựa mình bên cạnh qua lại vài lần và nghe tiếng khóc sụt sùi của mẹ vang lên. Nhắm chặt mắt như người ngủ mê, nó xoay người theo cánh tay điều khiển của bà. Cảm nhận hơi ấm của bàn tay mẹ và những hạt gì đó nham nhám sát lên những vết lằn của roi, nước mắt nó lại ứa ra. Nó cố gắng giữ thân người bất động như đang mê man ngủ khi bàn tay của bà mẹ lần mò tìm những lằn nổi của roi trên mông và đùi của nó và xoa những hạt nham nhám vào đó. Tiếng khóc sụt sùi của bà mẹ tiếp tục đơn độc trong bóng đêm làm tim con chị chùng xuống. Niềm oán hận mẹ đã được nguôi dịu đi. Nó mở mắt ra định ôm bà

và khuyên bà đừng khóc khi bà lò mò bung cái chén nhỏ chui ra khỏi mùng. Nó muốn nói là nó hiểu mẹ nó đang bị dẫn vật và nó sẵn sàng tha thứ cho mẹ những trận đòn oan ức mà mẹ nó đã không tự chủ được. Thế nhưng, thân người của nó trở nên cứng đờ như xác chết cứng và những giọt lệ âm thầm tiếp tục chảy ra.

Nhìn ánh sáng leo lét từ phía màn giăng, nó đau khổ khi nhận ra rằng ánh đèn nhỏ nhoi trên bàn thờ của ba nó không đủ sức chiếu sáng cho cả căn nhà đang từ từ tối thui như mực. Rờ rẫm những hạt nham nhám trên lằn roi, nó lấy đưa vào miệng. Những hạt muối mặn mặn như những giọt nước mắt mà nó liếm không ngừng vào miệng.

Trước cửa nhà, tiếng khóc rung rức và âm thầm của bà mẹ trong bóng đêm hòa theo những tiếng côn trùng từ ngoài khu vườn của gia đình họ Hoàng như kéo dài một đêm vô tận.

Hai Chị Em

Chương Ba Mười Chín

Sau khi đặt viên phấn trên bàn, thầy Bảo vui vẻ nói:

- Các em trong lớp này đều chăm chú nghe giảng bài, thảo nào, tỉ lệ phần trăm đạt điểm cao bài kiểm tra vừa rồi của lớp nhiều hơn và cao nhất trong khối lớp bảy. Đa số các em đều đạt điểm mười chín hay hai mươi. Các em giỏi lắm đó!

Thầy Bảo vừa dứt lời, cả lớp nhao nhao lên:

- Thừa thầy, hôm nay thầy có phát bài cho tụi em không?
- Thầy phát bài cho tụi em đi nghe thầy!
- Phát bài cho tụi em đi nghe thầy!

Từ dãy bàn cuối của lớp, con chị ngừng đầu lên, đưa đôi mắt chờ đợi sự ưng thuận của thầy. Con Mỹ Lệ, trưởng lớp của lớp Bảy một, ngồi đầu bàn cuối và ngồi cạnh nó, cần nắn bên tai:

- Thầy Bảo đã nói vậy tức là thầy sẽ phát bài. Cả lớp ồn ào như vậy thế nào cũng bị la cho coi!

Đúng như Mỹ Lệ nói, khuôn mặt của thầy Bảo đang vui chột nghiêm lại. Thầy đưa ngón tay trở ngăn trước môi, và đảo mắt nhìn quanh lớp. Những tiếng ồn ào chột nín bặt nhưng những con mắt mong mỏi chờ đợi vẫn dính chặt vào người thầy giáo dạy môn Công Dân Giáo Dục.

Đứng sau chiếc bàn giáo sư, im lặng trên bục nhìn xuống lớp một lúc, thầy Bảo gật đầu vài cái ra vẻ ưng thuận sự trật tự trong lớp rồi mở cặp lôi ra một xấp giấy. Thầy nói:

- Thầy sẽ đọc tên và đem bài đến tận chỗ của các em vì vậy khi nghe tên mình thì các em giơ tay lên. Nhớ giữ im lặng.

Con chị mỉm cười. Con số hai mươi bằng mực đỏ rõ rệt trên một góc của giấy kiểm tra hiện ra trong đầu của nó. Nó chăm chú theo dõi từng động tác của thầy Bảo và tiếp tục nghe thầy nói.

- Bởi vì bài kiểm tra này có một câu đòi hỏi suy luận cho nên một vài em có số điểm chênh lệch so với cả lớp. Nếu em nào có thắc

mắc gì thì đưa tay lên, thầy sẽ đến chỗ giải thích cho.

Con chị mỉm cười hài lòng. Nó rất thích người thầy giáo dạy môn Công dân giáo dục này của lớp nó. Đúng với tên của môn học mà ông đứng trên bục giảng dạy mỗi ngày, thầy Bảo là một người thầy hết sức gương mẫu. Mặc dù khuôn mặt thầy còn rất trẻ nhưng trong ý nghĩ của nó, thầy Bảo thật sự đóng một vai trò như ba ruột của nó bởi vì ông là người đã chỉ cho nó phương pháp sống tốt và cách cư xử đúng đắn trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày. Đối với nó, những bài giảng của thầy Bảo rất quan trọng cho nên nó hết lòng chú ý lắng nghe để mà áp dụng trong đời sống thực tế. Chăm học môn mình yêu thích, con chị tự tin rằng nó sẽ có điểm cao và sẽ là một trong những đứa học sinh có điểm mười chín, hai mươi mà thầy Bảo vừa khen ngợi.

- Hoàng Thị Đan Hạ.

Con chị giật mình đưa tay lên. Thầy Bảo đến sát bàn cuối bên cánh trái của lớp, vói người qua trước mặt con Mỹ Lệ rồi úp tờ giấy kiểm tra trước mặt của con chị.

Thầy Bảo vừa quay người đi, con chị vội vã lật ngược tờ giấy kiểm tra lên. Nhìn vào số điểm, nó chau mày thất vọng.

- Mười hai điểm trên hai mươi?- Nó hỏi một mình nhưng lớn tiếng đến độ những đứa ngồi gần đều có thể nghe được.

Con Mỹ Lệ nhìn sang, sửng sốt:

- Tại sao Hạ có mười hai điểm vậy? Cộng lại tất cả số điểm mà thầy cho các câu coi thầy có cộng đúng không!

Con chị vội mở rộng tờ giấy làm bài kiểm tra. Liếc sơ các phần ghi chú bằng chữ đỏ và cộng nhanh các số điểm, nó thở dài:

- Tại Hạ làm sai câu này nè!

- Câu nào vậy?

- Câu hỏi cuối! Câu số năm!

Mỹ Lệ nghiêng người chụm vào đầu nó, nhìn chăm chú trên trang giấy, gật gù:

- Ủ, đúng rồi! Đan Hạ làm sai câu này! Thầy Bảo có ghi chú là nhận thức vấn đề không đúng đây nè!

Xoay lại nhìn con chị, con Mỹ Lệ an ủi:

- Nhưng mà môn này có hệ số một thôi à! Hơn nữa mười hai điểm

là trên điểm trung bình rồi Hạ đừng buồn làm chi.

Con chị liếc số điểm hai mươi trên giấy kiểm tra của con Mỹ Lệ và điểm mười chín của con Tuyết Lan rồi thở dài:

- Nhưng mà thầy Bảo nói nhiều đứa học sinh của lớp mình đạt mười chín và hai mươi điểm. Hạ có mười hai điểm tức là điểm chót bét rồi!

Thầy Bảo đang dáo dác tìm cánh tay đưa cao để đến hoàn lại tờ giấy kiểm tra cuối cùng, bước nhanh đến chỗ của chúng, hỏi:

- Các em đang thắc mắc điều gì vậy? Sao không giơ tay lên hỏi thầy? Các em có biết nói chuyện như vậy sẽ làm ồn trong lớp không?

Con Mỹ Lệ nói bập bập:

- Dạ... dạ thưa thầy... thưa thầy tại em đang thắc mắc tại sao Đan Hạ không có điểm câu số năm.

Thầy Bảo kéo giọng kính cẩn lên:

- Câu hỏi nào vậy? Đưa cho thầy xem.

Con Mỹ Lệ rút tờ giấy làm bài và trao cho thầy bằng hai tay dùm cho con chị. Thầy Bảo lật qua lại tờ giấy đôi với đầy chữ chi chít, vừa đọc vừa nói:

- Câu hỏi của câu số năm là... theo em, em phải làm thế nào để chọn được những cuốn sách bổ ích, thích hợp lứa tuổi của mình. Hãy giải thích những điều em vừa nêu...và câu trả lời của em là... A đây! Câu trả lời của em là: Để có những cuốn sách bổ ích thích hợp với lứa tuổi của mình, em phải tự tìm kiếm những cuốn sách dành cho tuổi của mình. Khi đến tiệm sách em phải đến chỗ bán những cuốn sách dành cho con nít. Em sẽ tìm những cuốn sách hình, sách có tranh ảnh hoặc sách về truyện cổ tích. Em sẽ không tìm những cuốn sách dày dành cho người lớn hay truyện tiểu thuyết. Sở dĩ em làm như vậy là vì em biết rằng lứa tuổi người lớn và trẻ em khác nhau nên phải đọc sách khác nhau. Người lớn đọc sách của người lớn, trẻ em đọc sách của trẻ em.

Thầy Bảo ngừng đọc, nhìn con chị:

- Mặc dù em có lý luận riêng của em nhưng hiểu biết vấn đề chưa được đúng đắn. Những lý lẽ trong câu trả lời không đáp ứng yêu cầu câu hỏi. Em nên để ý nhiều đến chữ bổ ích.

Đọc ánh mắt thất vọng và bất mãn của con chị, thầy Bảo nói:

- Cho thầy mượn tờ giấy làm bài kiểm tra của em.

Dứt lời, ông bước nhanh về phía bảng đen, đứng trên bục hỏi cả lớp:

- Các em nghe thầy đọc câu hỏi này và giơ tay lên cho thầy biết em nào muốn trả lời.

Thầy Bảo đọc câu hỏi số năm xong, vài cánh tay đưa lên. Con Lộc đứng dậy trả lời:

- Thừa thầy, theo em nghĩ muốn tìm những cuốn sách bổ ích và thích hợp với lứa tuổi của mình, em phải hỏi ý kiến và lời khuyên của cha mẹ, thầy cô, anh chị hoặc những người đã từng đọc sách. Những người đã từng đọc sách, sẽ biết cuốn sách nào là sách tốt và sách nào là sách không nên đọc, như thế họ có thể chỉ cho em tìm được một cuốn sách bổ ích.

Một bàn tay khác lại giơ lên và câu trả lời là:

- Em nghĩ là khi muốn có những cuốn sách tốt em phải hỏi kinh nghiệm của những người đã từng đọc sách như thầy cô, cha mẹ và những người có uy tín khác như cô chú, bác dì cậu mợ. Sở dĩ em phải làm như vậy vì những người lớn có uy tín này là những người đã đọc sách rồi. Họ biết sách nào nên đọc hay không nên họ có thể hướng dẫn cho mình. Nếu mình tự tìm đọc đôi khi đọc nhầm những cuốn sách xấu, không hợp với lứa tuổi của mình.

Thầy Bảo nhìn quanh lớp học:

- Các em có bằng lòng với những câu trả lời vừa rồi không?

Cả lớp gật đầu và thầy Bảo nói:

- Đúng như hai em vừa trả lời. Khi muốn đọc những cuốn sách bổ ích các em phải hỏi ý của những người lớn, những người đã từng đọc sách. Theo cách như thế các em mới tránh đọc những cuốn sách xấu. Lời lẽ và ý tưởng trong một cuốn sách có thể là thuốc bổ cũng có thể là thuốc độc cho bộ não của các em. Nếu các em lỡ đọc nhầm những cuốn sách xấu thì sẽ bị tiêm nhiễm những điều không hay. Bởi thế, các em không nên tự ý tìm sách để đọc. Thầy thấy hiện nay có nhiều cuốn sách dành cho trẻ em mà trong sách lại có đầy những tiếng lóng, câu văn không đúng văn phạm, và hình ảnh nhố nhăng cho nên khi mua đọc các em phải cẩn thận.

Ngưng một lúc thầy Bảo giảng tiếp:

- Trái lại một số em cho rằng sách dày và nhiều chữ là những cuốn tiểu thuyết chỉ dành cho người lớn mà không bao giờ dám tìm đọc thì sẽ không bao giờ có dịp tìm hiểu và thu thập được những tinh hoa trong những cuốn tiểu thuyết giá trị và những cuốn sách văn học nổi tiếng. Tóm lại, các em cần tham khảo ý kiến của người lớn để đọc được những cuốn sách bổ ích, và phòng ngừa những cuốn sách vô ích.

Con chị cúi đầu. Nó nhớ những tủ kính đầy sách trong căn phòng của ông bác Cả, và khuôn mặt lạnh lùng của bà bác Cả rồi mỉm cười chua chát khi nghĩ đến chuyện bước vào ngôi nhà lớn và hỏi ông bác Cả nên đọc cuốn sách nào. Nó nghĩ đến cha mẹ của nó, người mà thầy và bạn đề cập đến chuyện tham khảo ý kiến để đọc sách, rồi lắc đầu. Ba nó đã thành người thiên cổ và mẹ nó là người chẳng bao giờ đọc sách là hai vấn đề tạo chung một hoàn cảnh khó khăn cho nó khi nó muốn tham khảo ý kiến tìm đọc những cuốn sách bổ ích mà thầy và bạn nó vừa nhắc đi nhắc lại. Nó chợt nhớ lại những cuốn sách có nhan đề tiểu thuyết mà nó chẳng bao giờ dám đụng đến vì nghĩ rằng những cuốn sách này chỉ dùng cho người lớn và những cuốn truyện tranh dành cho trẻ em như chú Thoòng với những lời giễu cợt lỗ lã, những hình ảnh không thích hợp mà nó đã làm mua, rồi lắc đầu một mình. Thăm sâu những lời giải thích của thầy Bảo, nó ngược lên nhìn thẳng vào mặt ông để nghe tiếp những lời ông răn dạy.

- Số điểm bài làm mà các em có không quan trọng. Điều quan trọng là các em phải hỏi khi có thắc mắc để có được những giải đáp đúng. Như vậy, các em sẽ làm đúng trong đời sống hàng ngày hơn.

Lật qua lại tờ giấy kiểm tra của con chị một lúc, thầy Bảo bước xuống, đến bàn cuối và đưa tờ kiểm tra về phía trước mặt con chị. Vươn hai tay để nhận nó, con chị chợt giật mình rút cánh tay phải lại. Cánh tay vươn cao, thò ra ngoài tay áo dài để lộ ra mấy lần roi sưng bầm và thâm tím. Nó vội xoay ngược cánh tay phải lại, và lúng túng cúi cánh tay ấy dưới cánh tay trái để đón lấy tờ giấy bằng hai bàn tay theo phép lễ độ của trò đối thầy.

Thầy Bảo ngỡ ngàng, toan hỏi nó điều gì nhưng cử chỉ ngượng ngịu và sắc mặt khá bối rối của nó khiến ông đành phải quay đi.

Con Mỹ Lệ thắc mắc:

- Đan Hạ bị sao vậy?

Con chị đỏ mặt:

- Hạ sợ thầy quá nên lúng túng, tay chân run lên như gắp ma đó mà!

- Không phải! Ý của Mỹ Lệ muốn hỏi là sao Đan Hạ có nhiều dấu roi trên cánh tay vậy?

Khuôn mặt của con chị tỏ ra bối rối nhiều hơn, nó nói thật nhỏ:

- Tại Đan Hạ “hoang” quá, leo hái khế trộm nhà nội, nên bị má đánh đó!

Dứt câu, nó không ngờ nó đã ứng đáp bằng những điều thêu dệt hay như thế; tuy nhiên, nó vẫn hồi hộp khi đôi mắt ngờ vực của con Mỹ Lệ, và ánh nhìn nghi ngại của thầy Bảo vẫn còn vương trong trí của nó. Không thể phủ nhận những vết tím bầm trên tay không phải là những dấu roi, nó chuẩn bị thêm những câu trả lời trong trường hợp bị hỏi dò hay hỏi vặn “Đan Hạ không hiểu vì sao Đan Hạ không bỏ tạt leo cây nên bị má của Hạ đánh hoài đó Mỹ Lệ! Bởi vì má Hạ sợ Hạ bị nguy hiểm nên đánh cho Hạ sợ mà Hạ có chừa được đâu, Hạ thích leo cây hoài hà!”, “Dạ thưa thầy, em thường leo cây lắm! Má em sợ em té bị thương nên đánh em hoài mà em vẫn không từ bỏ được tính xấu này... Có lần em bị té từ trên cây khế cao xuống ngay trên lưng một con chó đang ngủ đến nỗi sau đó nó đau cả tháng đến chết. Chuyện xảy ra kinh khủng như vậy mà em vẫn không từ bỏ được cái tật leo cây nên bị má em đánh hoài...”

Máy mắn thay cho con chị, thầy Bảo bận trả lời câu hỏi cho một đứa trong lớp và con Mỹ Lệ không hỏi nó thêm điều gì nữa. Một lúc sau, con Mỹ Lệ len lén chờ thầy Bảo quay lưng, thì thào nhanh vào trong tai nó:

- Đan Hạ nghe lời má của Đan hạ đi! Đừng “hoang” nữa! Là con gái, leo cây làm gì cho bị má đánh?

Con chị gật đầu nhưng không nhìn con Mỹ lệ. Nó nhìn những giòng chữ thầy Bảo viết trên bảng và tỏ vẻ chăm chú nghe ông

giảng. Con Mỹ Lệ nhìn lên bảng, cũng tỏ ra chăm chú nghe thầy Bảo giảng giống như con chị nhưng sau đó nó kê miệng vào tai con chị nói thêm:

- Đừng cho các bạn thấy vết roi của Hạ. Đã học trường trung học rồi mà còn bị đánh, tội nó cười chết!

Con chị quay sang nhìn con Mỹ Lệ và gật đầu. Cúi xuống nhìn chiếc áo dài trắng đang mặc, nó thầm cảm ơn chiếc áo dài đã che giấu toàn bộ những vết lằn roi trên da thịt để nó không phải nói dối thêm những lời đã được sắp sẵn kia. Thân thể của nó đang có rất nhiều vết roi. Những vết roi mà cả một tuần vẫn chưa được tan đi hết và có thể có thêm nhiều vết roi nữa tùy thuộc vào những ngày thứ ba sắp đến. Cố quên đi những dấu roi và không nghĩ đến những ngày thứ ba, con chị ngẩng đầu lên nhìn thầy Bảo. Lần này nó thực sự chăm chú lắng nghe giọng nói đều đều của ông đang vang vọng khắp lớp.

Hai Chị Em

Chương Bốn Mươi

Buổi chiều ngày thứ ba hôm ấy không như những buổi chiều thứ ba trước đó. Nó không phải là buổi chiều thứ ba mà bà mẹ thường trở về với khuôn mặt buồn rầu, cau có hay vui vẻ xách vào nhà chiếc giỏ đầy ắp thức ăn. Đó là một buổi chiều mà nắng nhạt mờ sớm hơn những buổi chiều khác vì không muốn làm rõ đôi mắt sâu trũng, khuôn mặt hốc hác và mái tóc rối bời của bà mẹ. Vẫn như những ngày thứ ba trước, hai đứa nhỏ bồn chồn lo lắng khi nhận ra nét mặt âu sầu và mệt mỏi của mẹ. Con chị ra hiệu cho em dọn cơm chiều sau khi hai đứa chào mẹ về nhà.

Xuống bếp hâm cá, bung nồi lên nhà, dọn mâm sẵn sàng trên “chỗ ăn cơm” đã lâu mà chẳng thấy mẹ có phản ứng gì, con chị đành lên tiếng.

- Má rửa tay rồi ăn cơm với tụi con đi má! Hôm nay có hai bác Tư về trong nhà nội. Mình ăn cho sớm rồi vào “trong đó” chào hai bác!

Khuôn mặt bà mẹ đang tối sầm chợt sáng rực lên:

- Hai bác Tư về rồi hả con?

Con chị gật đầu:

- Dạ, có lẽ hai bác đang ăn cơm với bà nội, các cô hay hai bác Cả gì đó. Lúc nãy con nghe chị Hải Yến nói với con là chỉ với chị Hải Châu làm cơm chiều để hai bác Cả đãi hai bác Tư.

- Vậy thì các con cứ lo ăn cơm đi đừng chờ má. Má rửa tay một chút lên ăn sau.

Bà mẹ vừa bước ra sân, tiếng chó sủa dồn dập từ phía trước cổng nhà bác Cả vang lên khuôn viên nhà họ Hoàng. Hai người đàn bà bất kể những cái vồ dập dờn của mấy con chó Vàng, Lu Lu và Mi Nô, tiếp tục xăm xăm đi về phía căn nhà nơi mà bà mẹ đang đứng lặng người trước sân. Nhận ra hai người quen, sắc mặt của bà mẹ tái nhợt hẳn đi:

- Ủa chị Liên, chị Bốn đó hở? Sao mấy chị biết nhà em hay vậy?
 - Không biết cũng phải tìm ra cho biết! Chị nợ tui tui, hứa lần hứa lựa rồi trốn biệt. Không tìm chị để mất tiền hết hả?
 Một bà khác có vóc người nhỏ hơn bà kia nhưng nói to chẳng khác gì bà ấy:
 - Chị hẹn với tui tui chiều nay mấy giờ trả nợ vậy? Chị có nhớ là chị nói mấy giờ không? Tui chờ chị từ ba giờ rưỡi chiều miết đến giờ này chẳng thấy mặt mũi chị đâu! Chị làm ăn kiểu gì mất uy tín vậy hả?
 Bà mẹ cuống quýt:
 - Hai chị vào trong nhà tui đã. Từ từ hãy nói. Có gì mà la om sòm ngoài đây vậy?
 Hai người đàn bà hậm hực vừa bước vào nhà vừa cắn nhằn:
 - Tui tui không muốn đến đây để nói lớn tiếng với chị! Tui tui muốn chị trả ngay cho tui tui số tiền mà chị thiếu tui tui thôi!
 - Lấy hàng mà không trả tiền hàng làm sao mà tiếp tục buôn bán với nhau được? Bạn hàng bao nhiêu năm uy tín nên tui mới tin chị giao hàng trước lấy tiền sau. Nay chị làm ăn kiểu này ai giao hàng cho chị nữa?
 Đi ngang mâm cơm hai đứa nhỏ ngồi ăn trên nền nhà, hai người đàn bà không thềm hỏi một lời, họ tiếp tục vây quanh bà mẹ bằng những câu hỏi khó nghe. Một bà hỏi lớn tiếng:
 - Sao? Chị tính sao? Có trả tiền cho tui tui ngay không? Hay để tui tui la làng?
 Bà thứ hai đành giọng nói như thép:
 - Bất cứ cách nào chị cũng phải trả tiền cho tui tui hôm nay chứ tui tui không đi về đâu. Tui tui ngồi vạ ở đây cho chị biết!
 Bà mẹ rơm rớm nước mắt:
 - Hai chị thông cảm dùm cho tui vài ngày nữa. Để thứ ba tới tui sẽ trả cho hai chị. Chiều thứ ba tuần tới khoảng ba giờ rưỡi chiều, tui có tiền là tui trả cho hai chị ngay.
 Bà có vóc người to cao, đứng sát gần bà mẹ nạt lấy nạt để:
 - Thứ ba! Thứ ba! Lần nào cũng nói là thứ ba! Chị có nhớ là chị hẹn mấy lần thứ ba rồi không? Tui tui giao cho chị hàng chị bán xong xài hết tiền cho đã rồi bắt tui chờ tiền như vậy chị xem có

được không vậy?

Bà nhỏ con hơn tiếp lời:

- Không nói nhiều nữa! Tiền nợ bao nhiêu trả hết cho tui tui! Chờ chị hện nữa để cho mấy bà vựa trái cây Sài Gòn “nạo” tui tui ra hờ!

Bà mẹ vừa gạt nước mắt, vừa móc túi áo chìa ra một nắm tiền nhỏ nhỏ:

- Chiều hôm nay tui mới mượn được mấy trăm để đóng tiền học cho con tui. Ngày mai là hạn chót cháu phải đóng tiền trường rồi. Hai chị thương dùm tui chờ thêm bảy ngày nữa tui trả hết cho chị.

Bà có thân hình to lớn giựt ngay nắm tiền mà bà mẹ vừa đưa ra.

Bà ta vừa đếm vừa nói:

- Bảy trăm. Tui tui lấy hết chừng này đã! Rồi ngày mai tui tới hàng chị lấy tiếp. Nếu ngày mai mà chị không chịu trả hết tiền cho tui tui, tui xiết hết tất cả hàng cho chị dọn sạp hàng luôn khỏi buôn bán gì nữa!

Bà mẹ ghen ngào:

- Ngày mai chị muốn xiết hàng tui gì thì xiết, còn số tiền này tui mới mượn để trả tiền học cho con tui. Ngày mai là ngày hạn chót đóng tiền học rồi hai chị thương tình cho tui với! Làm ơn dùm cho tui một lần này nữa thôi. Chiều nay tui cực khổ lắm mới xoay sở được số tiền này! Làm ơn thương hoàn cảnh mẹ con tui chút đi chị Liên. Làm ơn đi! Chị Bốn ơi! Làm ơn nói với chị Liên đi!

Người đàn bà nhỏ con hơn người đàn bà đứng sát bà mẹ nhưng khí sắc hung dữ và lạnh lùng chẳng khác gì bà kia. Bà ta quay ra cửa ra vào, ngúng nguẩy nói:

- Thương chị rồi ai thương tui tui! Mình đi về rồi ngày mai ra hàng chỉ tính sau đi chị Liên!

Người đàn bà to lớn cũng vung vẩy theo sau người đàn bà nhỏ con. Họ bỏ bà mẹ đằng sau lưng với những tiếng “làm ơn” trong tiếng khóc than tuyệt vọng. Con em buông đũa chạy vào góc tủ khóc nức nở:

- Ngày mai con không có tiền đóng tiền học nữa rồi! Ngày mai con phải lên văn phòng nữa rồi!

Con chị ngáp ngừng đặt chén cơm xuống đất, những hạt cơm trong miệng chưa được nhai bống đắng chát như những hạt bồ hòn.

Im lặng nghe mẹ khóc, em khóc mà con chị chẳng hề rơi một giọt nước mắt nào. Tâm trí của nó đi vắng đâu đâu. Nó không ý thức được nó đang nghĩ gì và suy tính được gì. Bỗng chốc, những mơ ước trong ảo tưởng lại hiện về. Nó mơ màng hang châu báu mà nó tìm thấy bất ngờ như Alibaba tìm được hang báu trong rừng. Nó mơ thấy Aladdin yêu cầu thần đèn cho nó một số tiền lớn. Nó mơ thấy ba nó tàng hình lấy cắp tiền ở nhà băng và đặt một xấp giấy bạc lớn trên chính giữa bàn thờ của ông. Một lúc sau, nó lắc đầu chối từ. Nó biết những mơ ước kia chỉ là ảo tưởng hảo huyền mà nó quen tật mơ mộng khi nó còn học ở những lớp tiểu học. Nhìn về phía ngôi nhà lớn, nó mơ màng đến chuyện mẹ nó nhận được một số tiền giúp đỡ nào đó của những người từ tâm, và nhân hậu trong gia đình nội. Nó mơ màng cảnh bà nội, ông bác Cả, bà bác Cả, cô Sáu cô Út mỗi người góp tiền cho mẹ nó trả nợ và trả tiền học cho con em. Nghĩ đến cố tật mà bà mẹ im lặng chịu đựng khi gặp khó khăn và sắc mặt lạnh lùng của những người trong ngôi nhà lớn, nó lại lắc đầu từ chối những chuyện vừa suy tưởng. Bỗng dưng nó nghĩ đến món tiền bất ngờ có được do trúng số đề. Ngày hôm nay số đầu ra số mười một và số đuôi ra số chín mươi một. Sê ri số của con chó là mười một, năm một và chín một. Sáng nay nó gặp hai con chó Mi Nô và Vàng của cô Út trước cổng khi nó đi học. Con chó nhỏ có số mười một. Con chó Mi Nô là chó con nên nó có số mười một, còn con Vàng là con chó Nhật nhỏ con vừa là chó già nhất như vậy nó vừa có số mười một và vừa có số chín mươi một. Con chị đập tay vào đầu. Nó tiếc rẻ là nó đã không lấy số tiền để dành do bà mẹ thỉnh thoảng cho mua thức ăn sáng để đánh số đề. Nó tự trách là phải chi nó liều đánh sê ri số con chó thì nó đã trúng cả số đầu lẫn số đuôi. Và nếu được tiền trúng số đề thì có thể nó giúp mẹ nó phần nào, có khi đóng tiền học phí cho con em không chừng. Tiếc rẻ một lúc, nó giật mình nhớ ra là mình đã giải quyết mơ ước có tiền bằng cách cờ bạc rồi bàng hoàng hiểu ra vì sao mẹ nó luôn miệt thị chê trách những người chơi cờ bạc mà lại đa mang vào chuyện chơi số đề.

Trong lúc bà mẹ và con chị trầm tư mặc tưởng với ý nghĩ riêng và lắng nghe tiếng khóc thút thít của con em, vợ chồng ông bà bác Tư

bước vào nhà. Ngõ ngang trước sự xuất hiện của hai người sang trọng trong căn nhà tồi tàn, bà mẹ và con chị há hốc miệng đến độ cả hai đều quên chào ông bà.

Bà bác Tư chặc lưỡi:

- Chà! Tôi như vậy sao thấy đường ăn cơm?

Bà mẹ bồi rồi đi tới “phòng thờ” châm ngọn đèn dầu.

- Dạ em mời anh chị vào nhà chơi ạ!

Ông bác Tư bước ngang mâm cơm, hỏi con chị:

- Ủa răng mờ con ăn cơm có một mình rứa? Vy mô rồi?

Con chị đứng lên, trả lời:

- Dạ Vy ăn cơm xong rồi ạ. Thừa hai bác đến nhà con chơi.

Nói xong, nó gọi to hướng về phía tử:

- Vy! Ra chào hai bác Tư kìa!

Con em nghe lời chị, lau nước mắt đến bàn học trước phòng thờ, khoanh tay cúi đầu chào hai người:

- Dạ thưa hai bác Tư mới đến nhà con.

Ngồi cạnh bà bác Tư bên bàn học, ông bác Tư nhìn quanh trên trần nhà:

- Ủa có bóng đèn điện trên tề răng không bật công tắc lên cho sáng mờ phải thắp đèn dầu? Trong nhà anh chị Cả có cúp điện mô nờ?

Bà mẹ cúi đầu:

- Dạ nhà em không có điện lâu rồi anh à. Chị Cả không cho nhà em điện. Chị nói mấy sợi dây điện câu từ “trong đó” ra đây vướng mấy tàu dừa nên không thể mở điện cho nhà em dùng được.

Ông bác Tư nhíu mày:

- Rứa thì thuê người chặt mấy tàu dừa nớ phút đi rồi mở điện, có chi mờ khó mô nờ! Tôi như rì mần răng hai đứa ni học được?

Con em đang đứng lặng yên cạnh ông, bỗng òa lên khóc nức nở:

- Con không được đi học được nữa! Con không còn đi học được nữa rồi! Má con không có tiền cho con đi học nữa!

Mọi người sững sốt trước tiếng khóc to bất ngờ và cử chỉ tội nghiệp của nó. Ông bác Tư đang định nói thêm về chuyện tối tăm của căn nhà chợt khựng lại chăm chăm nhìn nó:

- Mần răng mờ con không đi học được?

Con em đưa hai tay ôm mặt thổn thức nói:

- Hu hu... Má con... hu hu... má con ... má con không còn tiền để cho con đi học nữa! Hu... hu... hu hu hu!

Bà mẹ đang đứng sau lưng bà bác Tư, bối rối nhận bắt ánh mắt đầy thắc mắc của hai ông bà bác Tư, lúng túng giải thích:

- Dạ... tại vì mấy hôm nay em buôn bán ế ẩm quá thành ra không có tiền đóng tiền học cho cháu. Ngày mai là ngày chót nộp tiền học cho cháu mà em không có đồng nào.

Ông bác Tư hỏi:

- Rứa anh Cả làm ở trường Lê Quý Đôn mà không xin miễn học phí cho con Vy được à?

Bà mẹ trả lời một cách nhã nhặn:

- Dạ, anh xin được giảm năm mươi phần trăm tiền học cho cháu mà thôi. Em phải trả năm mươi phần trăm số học phí.

Bà bác Tư kéo con em lại gần vuốt tóc nó:

- Đừng lo! Để bác cho mẹ tiền trả tiền học cho con. Sau này nếu mẹ con không đủ sức cho con học thì vào nhà hai bác ở. Hai bác sẽ nuôi cho con học thành tài.

Con em đang thút thít chột nín bật. Nó đứng yên trong vòng tay của bà bác Tư. Con chị quay sang nhìn nó với ánh mắt trách móc và bất mãn. Một lát sau, khi thấy bà bác Tư trao cho bà mẹ vài tờ giấy bạc, nó cảm thấy chua xót. Nó nhớ lời căn dặn thường xuyên của mẹ “Nghèo thì lo thủ phận không xin xỏ của bố thí, không dòm ngó châu chực của bố thí, bởi vì nếu làm như vậy sẽ gây cho người giàu cái ấn tượng là hễ khi gặp mặt người nghèo, họ phải cho tiền cho của” rồi đắng cay tự hỏi không biết đến lúc nào mẹ nó mới có thể vững vàng và độc lập trong việc thu nhập tài chính hàng ngày để không phải ngửa tay nhận tiền của người khác. Nhớ lại cảnh đối cháp giữa mẹ nó và những người đàn bà đòi nợ, nó thấy lòng đau như cắt. Thêm vào đó, những lời hứa hẹn của bà bác Tư dành cho con em vô tình đánh rơi nó chơi vơi đến tận đáy đau buồn. Hoang mang với những chuyện dồn dập xảy đến, nó linh cảm cái bình lặng mà gia đình nhỏ của nó trong những năm trước sắp mất cả đi. Giấu khuôn mặt vào trong bóng tối, nước mắt của nó từ từ ứa ra, ứa ra không ngừng.

Hai Chị Em

Chương Bốn Mười Một

Trời mưa. Mưa tầm tã và kéo dài từ lúc hai con nhỏ sửa soạn đi học cho đến lúc cả hai cùng về mà chẳng ngớt. Càng về chiều, nước mưa càng rơi nặng hột. Những hạt nước giăng đầy khắp không gian làm tối hẳn khu vườn nhà họ Hoàng. Nước mưa càng thì nhau rơi xuống, hoa lá và cây trái trong vườn càng bị ướt đầm và sa xuống thấp hơn che khuất hẳn những lối đi. Bên bờ giếng, không gian quang đặng và sáng sủa hơn những nơi khác. Vài tia nắng chiều làm rõ hơn những giọt nước đang rơi nhanh. Những hạt nước long lanh như những hạt pha lê va trên bờ giếng, trên nắp lu bị vỡ tan tành. Chúng ào ạt theo những giòng tuôn của nước thì nhau đổ xuống các rãnh nước quanh giếng. Nước mương tràn đầy không ngừng trào ra vũng thấp đọng nước trước sân của căn nhà nhỏ nơi mà mực nước lấp ló đến tận bậc trên cùng của tam cấp và đang sắp sửa tiến sâu vào trong nền nhà.

Hai chị em con nhỏ ngồi cạnh bàn học nhìn mưa rơi. Mặc cho những giọt nước mưa va vào cánh cửa sổ khép hờ văng ướt khắp mặt bàn, hai đứa không buồn nghĩ đến chuyện khép hai cánh cửa lại. Chúng không muốn đóng cửa vì căn nhà nhỏ của chúng đã bị tối hẳn và vì chúng muốn nhìn cảnh vật bên ngoài.

Tiếng mưa ào ào rơi trên cây lá ngoài khung cửa, nước mưa lộp độp rót trên mái ngói kèm theo những tiếng tong tong của những giọt nước mưa va vào những cái thau thiếc khắp nơi trong nhà tạo nên những âm thanh đều đặn và buồn bã. Ngày mưa nào cũng thế, nó thường nhắc cho hai đứa nhỏ thấy cảnh nghèo của gia đình chúng rõ ràng hơn và đậm nét hơn. Mái ngói loang lổ với những lỗ trống quen thuộc từ năm này đến năm khác đã cho hai chị em con nhỏ nhớ rõ vị trí những chỗ đột trên mái ngói để đặt những cái thau vào đúng chỗ hứng những hạt nước mưa đen xì. Thói quen của chúng là sau khi xếp đặt hết tất cả những cái thau, chúng lấy giấy

xếp thuyền, ngồi chồm hổm trước nhà thả và ngắm những chiếc thuyền giấy bị nước mưa nhận chìm trong vũng nước đọng trước cửa nhà. Những lúc ấy, chúng thường đóng cửa sổ nơi bàn học và mở cửa ra vào, vui chơi với thói quen cố hữu. Hôm nay, hai đứa nhỏ không chơi thả thuyền, không mở cửa ra vào nhưng mở cửa sổ trước bàn học. Mặc dù từ khung cửa sổ, chúng có thể thấy nước mưa ngập tràn đến tận bậc tam cấp trước nhà hai đứa vẫn ngồi yên lặng ngó mông lung. Một lúc, con em phụng phịu nói:

- Em không muốn đi nữa đâu chị Hạ!

Con chị quay sang nhìn nó, chau mày hỏi:

- Em không muốn đi đâu? Không muốn đi Sài Gòn hở?

- Phải, em không muốn đi nữa!

Con chị thẳng thốt:

- Vì sao vậy? Rồi sao mà má nói với chú Mỹ?

- Hôm nay đi học, từ giã bạn em, thấy tụi nó khóc, em không muốn đi. Em không muốn xa bạn em, xa lớp em.

Con chị im lặng không nói. Con em nói tiếp:

- Với lại em không muốn xa chị và xa má nữa!

- Vậy tại sao em không nói là em không muốn vô Sài Gòn ngay lúc bác gái Tư hỏi em? Tại sao em im lặng? Tại sao em không nói với má là em không muốn đi khi má hỏi xin chú Bảy Mỹ cho em đi quá giang xe hơi chú vào Sài Gòn?

Con em ngập ngừng:

- Tại vì lúc đó em muốn đi! Lúc đó em không muốn ở nhà. Ở nhà, ngày thứ ba nào em cũng bị má đánh nên em sợ.

- Vậy sao bây giờ em không sợ nữa?

- Vì chị ở lại với má. Chị không sợ má đánh thì em cũng không sợ nữa.

- Chị ở lại với má được vì má không phải đóng tiền học cho chị, Vy à! Em ở lại với má, má không có tiền cho em đi học tư, em không thể nào học hết các lớp trung học để được thi Tú Tài đâu.

Con em rơm rớm

- Như vậy ngày mai em phải đi Sài Gòn hả chị?

Con chị điềm đạm nói:

- Ừ, em phải đi! Má đã nói chú Bảy Mỹ cho em đi ké xe vào Sài

Gòn rồi, bây giờ em không muốn đi nữa má nói với chú làm sao?

Con em ghen ngào:

- Như vậy là em phải đi sao?

Con chị gật đầu:

- Ủ em đi Sài Gòn để em được nhìn thấy con voi ở sở thú nữa!

- Có thật là Sài Gòn có con voi ở sở thú không chị?

- Ủ, thật như vậy đó em!

- ... nhưng mà chị chưa đi Sài Gòn sao chị biết?

- Chị nghe bạn chị nói ở Sài Gòn có con voi to lắm. Con voi đó ở sở thú đó Vy! Sở thú là chỗ dành cho thú vật ở. Em vào Sài Gòn, thế nào cũng được đi sở thú và được coi voi. Được coi voi thật là em ngon hơn chị lắm rồi đó!

- Nhưng mà... em vẫn không muốn đi nữa?

- Vì sao?

- Em sợ ở chỗ lạ một mình!

- Bác Tư là bác mình mà? Em ở một hồi sẽ thành quen thôi. Đâu có lạ đâu!

- Lạ chứ! Chị Ly Ly đâu có thích nói chuyện với tụi mình? Lúc chỉ về đây, chỉ đâu có thềm ra nhà mình? Chị cũng không thềm chơi với tụi mình nữa! Em ở trong đó không có ai chơi với em, em thấy lạ hoài chứ không quen được đâu!

- Thì còn anh Duy. Bác Tư có hai người con lặn mà!

- Anh Duy đó mình chưa bao giờ gặp mặt. Mà ảnh lớn như chị Ly Ly chắc cũng không thích chơi với em đâu.

Con chị thở dài

- Chị ở đây cũng không có Vy để chơi chung nữa. Chị đâu còn có ai chơi với chị nữa đâu! Bạn chị đâu có dám tới nhà mình chơi đâu mà chị có bạn.

- Vậy mà sao chị muốn em đi?

- Chị sợ má đánh lắm! Mỗi lần má thua số đề, má hỏi chuyện gì hai đứa hay đổ thừa cho nhau, một lúc cãi nhau, thế nào hai sau đó hai đứa đều bị đòn.

- Em hứa là em không cãi với chị nữa đâu. Em sẽ cố gắng không để má đánh mình nữa.

- Lúc má thua số, dù mình không cãi nhau cũng bị đánh Vy à.

Nhưng mà bây giờ má không có tiền cho Vy trả tiền học làm sao Vy được đi học đây? Vy vô Sài Gòn là để hai bác Tư lo cho Vy tiếp tục đi học chứ!

Im lặng một lúc, con em khóc nức nở:

- Như vậy là em phải đi hả?

Con chị gật đầu:

- Ủ! Vy vào Sài Gòn còn đỡ hơn chị là không còn bị má đánh nữa!

- Còn chị thì sao?

- Không có em ở nhà chắc lúc đó má không còn đánh chị nữa đâu.

Chị nghĩ là sau khi em đi má không đánh chị nữa. Đừng lo!

- Vì sao chị biết?

- Chị nghĩ vậy thôi!

- Chị nghĩ gì?

- Chị nghĩ là lúc đó má nhớ Vy mà không đánh chị nữa. Má cũng sẽ không đánh số đề nữa vì đánh số đề để làm chi khi má đâu cần kiếm tiền cho Vy đi học nữa.

- Nhưng má còn phải lo tiền mua sách vở và thức ăn cho chị nữa chứ!

Con chị gật đầu:

- Má sẽ lo cho chị!

- Má chỉ nuôi được một mình chị thôi! Không nuôi được thêm em đâu phải không chị Hạ?

- Ủ, nhưng khi Vy Vào Sài Gòn, ở nhà bác Tư giàu có Vy sẽ sướng hơn chị cho nên Vy đừng buồn nữa.

- Nhưng em đi rồi thì chị chơi với ai?

- Chị không chơi với ai nữa hết! Chị sẽ đan móc một mình cho đỡ buồn rồi gửi đồ chị đan cho cô Sáu bán lấy tiền mua thêm sách vở. Nếu sau này má không đủ sức nuôi chị, chị cũng cố gắng dành dụm tiền để học cho đến khi thi tú tài.

Con em đang u buồn với những lo lắng chột hờn hờn ra khi nghe đến hai chữ “tú tài”:

- Em cũng học hết các lớp trung học để thi tú tài như chị!

Con chị gật đầu:

- Ủ, thi tú tài xong mình mới được học thêm cái gì đó nữa để kiếm

việc làm đó Vy.

- Học xong rồi là mình được đi làm và được kiếm tiền nhiều hơn má phải không chị Hạ?

- Ủ! Đúng đó Vy!

- Kiếm tiền nhiều như bác Cả, bác Tư, cô Sáu, cô Mỹ thì không cần đánh cờ bạc số đề phải không chị Hạ?

- Chắc chắn là như vậy rồi!

- Rồi khi có tiền nhiều mình sẽ “dùn” tiền với nhau xây nhà đẹp cho má ở với tụi mình hả chị!

- Đúng như vậy. Mình đã móc nghéo tay nói làm chuyện đó lâu rồi mà!

- Có nhà đẹp mình nhớ trồng hoa như bữa trước mình móc nghéo với nhau đó ghen chị!

- Chắc rồi! Chị không quên đâu!

Từ cổng trước, tiếng chó sủa văng vẳng hòa với tiếng mưa rơi.

- Mình có nuôi chó không chị?- con em hỏi.

- Không đâu! Nuôi chó, nó cắn người ta, không có khách nào muốn tới chơi nhà mình đâu!

Con em xụ mặt:

- Nhưng mà em thích nhà mình có một con chó Nhật như con Vàng hay con Mi nô của cô Út! Có chó Nhật nhà mình mới sang lặn đó chị!

Con chị chưa kịp nói cho con em biết lý do nó không thích nuôi chó kể cả con chó loại Nhật nhỏ tí xiu mà con em mơ ước thì bà mẹ mở cửa lách mình vào nhà. Ướt đầm người trong bộ áo bà ba xám, quần đen dính chặt vào da, bà run run hỏi :

- Các con đã hứng hết những chỗ dột trong nhà chưa vậy con?

Con chị chạy ra đón mẹ:

- Dạ, tụi con làm rồi má à! Má lo thay áo quần đi chứ không bị ướt lạnh bệnh chết!

Bà mẹ tần ngần nhìn con em đang dính cứng bên bàn học với vở ái ngại:

- Vy có sao không con? Có phải con buồn là má để con đi Sài Gòn ở với hai bác Tư phải không?

Con em vẫn ngồi yên trên ghế, nước mắt chảy dài, không nói một

lời.

Bà mẹ ngồi bệt trên nền nhà ẩm nước, ghen ngào:

- Thương má mà hiểu cho má! Má không muốn bỏ con đi đâu. Má đau lòng lắm nhưng má hết cách rồi. Hãy hiểu cho tình cảnh của má mà bằng lòng vào ở với gia đình bác Tư để được ăn học nên người.

Con chị chạy đến bên em, lay tay nó:

- Vy nói với má là Vy không buồn má đi! Nói đi cho má đi thay quần áo chứ má ướt hết rồi kìa!

Nước mắt của con em từ từ rơi ra nhiều hơn trên đôi má nhưng nó vẫn không nói một lời nào. Quánh chặt trên chiếc ghế, dăm dăm vào một điểm mờ hồ ngoài vườn cây, nó cứ như người mất hết tri giác.

Hoang mang giữa cảnh em khóc, mẹ ướt đầm trong nước mưa lẫn nước mắt, con chị buồn bã đứng yên nhìn ra song cửa sổ. Chiều đã đến và trời sập tối từ bao giờ nhưng mưa vẫn chưa dứt. Những hạt mưa thi nhau rơi xuống như những giọt nước mắt của trời trước cảnh chia ly của hai mẹ con nó với con em. Màn đục của mưa che mờ tất cả cây cối ngoài vườn và bóng tối của màn đêm buông xuống mỗi lúc một dày. Xa xa ánh điện của ngôi nhà bác Cả lập lòe. Giờ này chắc hẳn những người trong ngôi nhà lớn đang vui vẻ trò chuyện trong căn phòng khách ấm áp.

Thình lình, con em vụt ra khỏi bàn tay của nó chạy đến ôm bà mẹ:

- Má ơi! Con không buồn má nữa đâu! Con không giận má nữa đâu! Má đi thay đồ đi! Má đi thay đồ đi! Ngày mai con đi Sài Gòn cho! Con sẽ đi Sài Gòn cho!

Bà mẹ nấc lên:

- Tha thứ cho má! Tha thứ cho má nghe con! Má đã không làm nổi trách nhiệm của một người mẹ! Má không biết phải làm sao để nuôi con ăn học thành tài. Thương má thì đừng oán giận má nghe con!

Con em gục đầu trong ngực mẹ, gật đầu không ngừng:

- Con hứa là khi con vào Sài Gòn con sẽ học hành đàng hoàng mà! Con sẽ học cho đến khi thi đậu tú tài rồi sẽ về lại. Nhưng má hứa với con là má đừng đánh chị Hạ nữa nghe má! Khi con đi rồi má

đừng đánh chỉ nữa nghe! Chị đã ôm rồi mà bị má đánh hoài tội chỉ lắm nghe má!

Con chị bàng hoàng khi nghe những lời em nói. Trong vô thức nó ngồi xuống chiếc ghế mà em nó vừa bỏ đi. Chằm chằm nhìn cảnh bà mẹ và em nó đang ôm chầm lấy nhau, nó không tin được những điều vừa nghe. Nó nhớ những ngày thứ ba mà mẹ nó thua số đề, hai chị em chúng thường cãi vả với nhau, và đồ thừa cho nhau những việc mà bà mẹ phạt ý để tránh bị đòn roi. Những lúc đó, con em luôn luôn nghĩ cách bảo vệ cái mông của nó bằng cái áo, cái quần hay cái gối mỏng. Và như thế, con chị nghĩ rằng vì sợ bị đòn roi mà con em chỉ tìm cách bảo vệ cho thân thể của nó chứ chẳng nghĩ đến ai. Xúc động với những lời con em vừa nói, cảm giác hối hận từ từ dâng lên trong lòng con chị. Hai ngày trước đó, con em còn ngần ngừ chưa quyết định nên đi Sài Gòn không, con chị đã đem chuyện con voi ra lèo em để khích lệ con này đi Sài Gòn. Chính vì quá sợ những ngọn roi của mẹ, con chị chỉ nghĩ đến bản thân nó mà tạo dựng ra chuyện con voi chứ không biết chắc chắn là Sài Gòn có sở thú hay có con voi ở sở thú hay không. Bấy giờ những lời con em nói với bà mẹ như hàng vạn con kiến đang cắn rút lương tâm của con chị.

Mưa vẫn rơi, rơi mãi không ngừng. Tiếng mưa rơi trên mái ngói làm con chị có cảm giác buồn ngủ. Nó thèm một cơn ngủ vùi hơn là suy nghĩ vẫn vơ. Đứng lên, lần bước vào giường, nó thấy rõ bà mẹ và con em vẫn còn đang ôm chầm lấy nhau trong bóng tối lờ mờ quen thuộc.

Đắp chăn nằm một mình trên giường, giấc ngủ không đến nhanh như con chị tưởng và nó khóc âm thầm trong bóng đêm. Mưa vẫn còn đang rơi và nước vỗ trên mái ngói vẫn còn kêu đồm độp.

Hai Chị Em

Chương Bốn Mười Hai

Buổi trưa ngày hôm ấy bà mẹ ở nhà với con nhỏ chị. Từ lúc con em đi Sài Gòn, bà mẹ chỉ đi bán vào buổi sáng. Buổi trưa khi con chị đi học về, thỉnh thoảng bà mẹ cũng về nhà cùng lúc. Sự hiện diện của bà không làm cho con chị nguôi ngoai phần nào nỗi nhớ con em. Mặc dù sau ngày con em đi Sài Gòn, con chị đã bỏ hết những thói quen và sinh hoạt cũ, nó luôn luôn cảm thấy căn nhà nhỏ của nó rộng thênh thang, vắng vẻ và lạnh tanh. Những tiếng cười tiếng nói của em nó đã hoàn toàn thay bằng tiếng im lặng trầm buồn, và nó hoàn toàn sống trong thế giới cô đơn, buồn chán.

Lặng lẽ bên song cửa sổ, con chị nguêch ngoạc những đường mực vô nghĩa trên tờ giấy trắng một lúc rồi xé bỏ. Ngoài vườn, nắng trưa như nhạt và buồn trên những cành lá, và nó nhớ con em hơn bao giờ. Ghi vài chữ trên trang giấy mới, nó chợt ngừng lại và đặt cây viết trên mặt bàn. Đưa mắt nhìn ra ngoài cổng trước, nó mong ước được nghe tiếng gõ của chiếc khoen cổng trước nhà bác Cả và được thấy bóng dáng thoăn thoắt quen thuộc của người đưa thư. Chị Hải Yến thò đầu, hiện ra trước song cửa sổ:

- Làm gì đó Hạ? Học bài hả?
- Dạ không! Em định viết thư cho Vy.
- Viết xong chưa?
- Dạ chưa. Em định viết nhưng mà vì không có địa chỉ của nhà bác Tư nên thôi. Em phải chờ thư Vy gửi cho em đã.
- Vậy em có muốn vào trong nhà chơi bài tứ sắc với chị, chị Hải Châu và cô Út không?

Bà mẹ đang ngồi trên nền nhà cạnh cửa ra vào, tăng hắng giọng ngay sau khi chị Hải Yến dứt lời. Con chị vội vàng từ chối:

- Dạ không. Em không chơi đâu!
- Sao không? Hạ mới tập chơi mà chơi hay quá chừng! Ở nhà

chẳng làm gì thì vào chơi với chị đi mà!

Bà mẹ lại lên tiếng tăng hăng và con chị lắc đầu nguầy nguậy.

- Dạ không được đâu! Hôm nay em không muốn chơi.

Nó định nói thêm là “má em không cho em chơi bài bạc đâu!” nhưng vì biết bà mẹ đang nhìn chăm chăm nên nó đành nín lặng.

Chị Hải Yến năn nỉ:

- Không làm gì thì vô trong nhà chơi đi mà! Ngày hôm qua Hạ đã hứa là hôm nay vô chơi nữa mà không giữ lời! Cô Út sai chị ra kêu Hạ chơi cho đủ tay đó!

Con chị lắc đầu trong lo sợ. Nó ngại mẹ nó biết được bao lần nó tập chơi bài tứ sắc trong nhà bà nội khi mà nó chỉ xin phép bà vào “trong đó” để chơi với chị Hải Châu và Hải Yến thôi. Nó thầm trách chị Hải Yến không tinh ý đoán ra rằng tiếng tăng hăng của bà mẹ là dấu hiệu cảnh cáo nó điều bà đang phạt ý. Ngay từ nhỏ, nó và con em đã quen dần với lối dạy qua tiếng tăng hăng của bà mẹ. Mỗi khi không tiện la rầy con trước mặt mọi người, như khách hay những người lớn khác, bà mẹ thường dùng tiếng tăng hăng để cảnh báo việc chúng đang làm, hay đang nói là việc mà bà không hài lòng và cũng để nhắc nhở chúng suy nghĩ và sửa đổi điều chúng đang làm hay đang nói đúng hơn, hoặc tốt hơn. Thật không may cho con chị, tiếng tăng hăng của bà mẹ chị là ám hiệu riêng của ba mẹ con họ mà thôi.

Năn nỉ chán, chị Hải Yến giận dỗi bỏ đi, và con chị vội vã đứng dậy, đến ngồi bên bà mẹ, giải thích:

- Mấy hôm trước con xin phép má vô nhà nội chơi, vì không có chuyện gì làm, con chơi thử cách đánh bài tứ sắc với cô Út, chị Hải Châu và chị Hải Yến. Con chỉ chơi cho vui chứ không chơi bằng tiền. Ai thắng thì được phát bài thôi.

Bà mẹ trả lời với giọng trang nghiêm.

- Con lỡ chơi thử rồi thì bỏ đi đừng chơi nữa! Từ nay không được vào “trong đó”! Dù chơi đánh bài không tiền cũng không được chơi! Còn nhỏ thì ráng lo học, có rảnh thì ở nhà lấy đồ ra đan thêu, má dặn thì phải nhớ và nghe lời.

Con chị vừa nói dạ tuân lời mẹ, nó lại nói dạ to liên tiếp để đáp lại tiếng kêu của cô Út:

- Hạ ơi! Hạ ơi Hạ! vô trong nì o nói cái nì cho nghe. Mau đi! Quay sang mẹ, nó nói ngập ngừng trước khuôn mặt bất bình:

- Cho con vô nhà nội chút nghe má! Cô Út gọi con đó!

Bà mẹ không trả lời trong khi cô Út tiếp tục gọi ngoài vườn:

- Hạ ơi! Mau mau đi nghe Hạ! Vô trong nì o đưa cái nì hay lắm nì! Con chị đứng lên. Nó nhìn mẹ:

- Cô Út gọi con. Con phải đi đây! Cho con đi nghe má!

Bà mẹ cúi gằm, tiếp tục xếp những bao giấy bỏ vào chiếc giỏ đi chợ, không trả lời. Đứng yên chờ mẹ một lúc vẫn không nghe mẹ nói gì, con chị bước ra bậc tam cấp xỏ chân vào dép rồi đi tất tả về phía sau ngôi nhà lớn.

Băng qua bờ giếng, ngang cây khế chua, và sân gạch cạnh bếp nhà nội, con chị không thấy cô Út đâu. Nó tiếp tục bước vào cửa sau ngôi nhà lớn để bước vào phòng tiếp khách của bà nội. Ở đó, quanh chiếc bàn vuông, bà nội, cô Út, chị Hải Châu, và chị Hải Yến đang chơi đánh bài tứ sắc.

Con chị nói:

- Dạ thưa bà nội và cô Út gọi con.

Bà nội vừa xếp bài vào tay vừa hỏi:

- Mạ mi không cho mi chơi bài phải không?

Con chị lắc đầu:

- Dạ má con không cho con chơi. Con vào đây để nói là con không chơi bài được.

Nói xong, nó toan dướm bước đi ra thì cô Út nói:

- Khoan đã nờ! Tau có kêu mi vô đây để chơi bài mô!

- Dạ cô cần con làm gì ?

- Có cần chi mô!

Nheo mắt nhìn các lá bài trên tay trái và ngập ngừng những ngón tay phải để chuyển đổi các lá bài, cô Út nói với nó một cách không tập trung:

- Chờ o sắp mấy con bài nì rồi o đưa cái nì cho. Ngồi xuống bên o nì.

Con chị kéo ghế rồi cạnh cô Út. Nhìn cách sắp xếp các lá bài của cô, nó nảy ra ý nghĩ là sẽ sắp những lá bài ấy với cách khác nếu nó chơi thay cho cô Út. Nó tiếc hùi hụi vì bị chị Hải Yến rủ nó chơi

bài trước sự hiện diện của bà mẹ. Nếu không bị chị Hải Yến gián tiếp để lộ cho mẹ nó biết nó chơi bài tứ sắc trong nhà bà nội những ngày hôm trước thì hôm ấy nó có thể ngang nhiên xin bà mẹ vào nhà nội chơi và lên bà tham gia chơi bài với cả nhóm rồi.

Bà nội gõ trên bàn:

- Ai tới, đánh trước đi!

Chị Hải Yến nhăn mặt:

- Con tới nhưng mà con chưa sắp bài xong. Chờ con một tí đi mẹ!

Chị Hải Yến lưỡng lự với con bài trên tay phải và đảo mắt qua lại trên vòng lá bài xếp như nan quạt giấy trên tay trái, miệng lầm bầm:

- Chẳng biết để đâu cho lợi!

Bà nội khoanh tay, than phiền:

- Đánh với tụi mi, tau chờ rục xương đó thôi! Con gái con nứa chi mờ chậm như rùa. Chơi bài tứ sắc như ri tau thà ngủ trưa còn hơn!

Chị Hải Yến chép miệng:

- Mẹ đánh rành nên xếp bài nhanh quá mà! Rồi! Con xếp bài xong rồi! Con đi con này trước. Đi đại chứ không biết chọn con nào. Rác ời là rác!

Cô Út xếp gọn những lá bài thành một chồng nhỏ trước mặt, bảo với chị Hải Yến:

- Chờ tau một tí! Tau đưa lá thơ của con Vy cho con ni đã!

Mắt con chị sáng hẳn lên:

- Thơ của Vy! Trời ơi! Con mừng quá! Vậy mà con tưởng cô gọi con vô chơi bài!

Trao lá thơ cho con chị, cô Út nói :

- Thì tau nói mi vào trong ni chơi bài để đưa thơ của con Vy cho mi luôn đó thôi!

Hớn hờ đón lá thơ màu xanh lam dày cộm trên tay cô Út, con chị đứng vụt lên, định bước thật nhanh về nhà để đọc ngấu ngiến những giòng chữ trong ấy.

- Có thơ rồi, đọc lúc mờ mờ không được! Chữ bay mất đâu mờ nôn dữ rứa? Thư từ chi cũng nói thương nhớ là cùng chứ lạ lòng chi mờ mờ quan trọng- Chìa xấp bài đang xoè trên tay về phía nó, cô gạ - Chỉ cho tau “ăn” con bài mờ cho lợi coi nờ!

Vui vẽ nhét lá thơ vào túi áo, con chị tì người trên bàn hết nhìn bài trên tay cô lại nhìn con bài mã xanh trước mặt. Nhắm bầm “xe pháo mã, tướng sĩ tượng”, nó suy tính cách đánh lợi nhất và cao cờ nhất để có thể triệt hết những con bài lẻ cho cô Út. Cô Út có đôi pháo xanh, một mã xanh, một xe xanh, ăn con mã giữ lại xe, đánh con bài lẻ khác để có thể ăn rộng xe pháo mã hay ăn đôi pháo là thượng sách.

Trong khi con chị chỉ trở vào những lá bài xanh đỏ của cô Út, mẹ nó đứng trước cửa ra vào tự bao giờ.

- Hạ! Về đây má biểu! Bà mẹ nghiêm giọng gọi.

Ngước mắt lên nhìn mẹ, con chị sợ hãi đến toát mồ hôi cả người. Khuôn mặt lạnh như băng và giọng nói khô khan của bà đã báo cho nó biết chuyện chẳng lành sắp sửa xảy ra cho nó. Nó ngạc nhiên không hiểu bà mẹ đã chào bà nội lúc nào và vì sao chẳng một ai báo cho nó biết sự xuất hiện đột ngột của bà. Lặng lẽ bước theo mẹ, nó đi ngang sân gạch, qua cây ô ma, qua bờ giếng, rồi tiến về căn nhà nhỏ.

Đến trước cửa nhà, bà mẹ nói với nó:

- Vào trong nhà nằm trên giường cho tao!

Lúu rúu theo yêu cầu của mẹ, nó nằm úp mặt trên giường. Vẫn nằm ngoài mép giường như những ngày thứ ba nó thường nằm với con em trước đó, nhưng nó cảm thấy lạc lõng trên chiếc giường rộng thênh thang. Nó thiếu mất tiếng cầu nguyện của con em và tiếng ròn rột của thân người con em xoay qua đổi lại trên mặt chiếu trước khi bị mẹ đánh. Cảm giác trống vắng xâm nhập vào toàn thân, nó quên hẳn những tiếng tuốt lá măng cầu và tiếng la lối của bà mẹ ngoài sân.

Bà mẹ bước vào nhà, ngồi trên chiếc giường bên cạnh chiếc giường nó đang nằm, quát vào mông nó:

- Hạ! Ai cho vào trong đó chơi đánh bài?

Giật nảy mình, nhưng nó không trả lời câu hỏi. Nó nhớ là nó có hỏi xin mẹ đi vào trong nhà nội nhưng mẹ nó chưa trả lời là bà có ưng thuận hay không. Và chưa biết là bà có cho phép đi vô nhà bà nội hay không, nó đã tự ý bỏ đi như vậy là nó đã có tội coi thường phép tắc của cha mẹ.

- Hạ! Có nói không? Có dạ không? Có trả lời không?

Con chị không trả lời và cũng không không nói dạ như bà mẹ yêu cầu.

Bà mẹ lại vụt roi xuống:

- Lỳ nè! Hồn nè! Không muốn trả lời phải không? Muốn hồn phải không?

Mặc cho những ngọn roi vùn vụt vào người, con chị ương bướng nhất định không trả lời. Lần này nó không nẩy mình như khi nhận ngọn roi đầu tiên. Nó ép thân mình sát xuống như cổ dính cứng vào mặt chiếu và bặm chặt môi để không thốt ra tiếng kêu la hay khóc than nào.

Bà mẹ hét lớn:

- Không chịu dạ hả Hạ?

Con chị không nói dạ và bà mẹ tiếp tục đánh:

- Không dạ nè! Hồn nè! Mất dạy nè!

Đôi môi của con chị mím lại. Nó nhất định không nói tiếng dạ mà mẹ nó yêu cầu và cũng không hề dang tay đỡ những ngọn roi như những lần bị đòn trước đó. Nó tiếp tục ép dính người vào mặt chiếu và thỉnh thoảng giật nẩy mình lên vì những ngọn roi vụt trên mông. Mắt nó ánh lên nỗi giận dữ và căm hờn khi nó nhìn vào mặt bà mẹ. Rồi như bị thôi miên trước những ngọn roi quất, nó nhất định không chảy một giọt nước mắt để tiếp tục nhìn bà với ánh mắt đầy căm hờn và oán giận.

Đánh mãi, đánh mãi mà không thấy con chị trả lời, bà mẹ bắt lực buông roi, như người lính giữa chiến trường bị hết đạn sau khi bắn quờ quạng chẳng đâu vào đâu.

Phệt cạnh tủ quần áo, bà khóc rì rỉ và kể lể như một đứa trẻ:

- Nuôi con khôn lớn, ăn học đến chừng đó bây giờ dạy nó đừng đánh cờ bạc, nó chẳng nghe lời. Gọi nó, nó chẳng thèm thưa hỏi một tiếng. Số phận tôi bạc phước nên mới có con như vậy! Chưa đủ lông đủ cánh nó đã đối xử như vậy huống chi mà...

Mặc cho bà mẹ than khóc bao nhiêu, con chị không nói năng gì. Nằm im một lúc, nó lặng lẽ nhòm người ngồi dậy, đi ngang qua chỗ bà ngồi rồi bước ra ngoài vườn.

Hai Chị Em

Chương Bốn Mười Ba

Những vệt nắng xuyên qua tàn cây vú sữa, loang lổ trên sân đất đầy những chiếc lá khô gọi cho con chị nhớ con em da diết. Đã lâu lắm cái sân đất quanh gốc cây vú sữa này vắng những dấu chân, những đường vẽ ngoằn ngoèo, những ô vuông, và những ụ đất. Hình như tiếng cười nói của con em vang vọng đâu đó trong khu vườn. Nó nghe ngóng rồi nhận ra đó là tiếng cười nói của những đứa cháu ngoại của ông bà bác Cả trước hiên của ngôi nhà lớn.

Buồn bã với nỗi cô đơn, con chị lặng lẽ nhặt một nhánh cây, ngồi khới đám lá khô, và viết nguệch ngoạc những giòng chữ vô nghĩa trên mặt đất. Nó nhớ trò chơi lò cò, trò chơi nhảy dây, trò chơi ô làng, trò chơi bán hàng, trò chơi cá sấu và trò chơi đúc bánh căn với con em. Nó còn nhớ những ngày cùng nhau chia những trái khế ngọt, những trái sa bô ché chín hươm, những trái măng cầu do chim ăn dở và những trái mận hái vụng trộm. Nó nhớ những câu than đói bụng của con em và tốt cùng nhất nó nhớ những câu trách cứ của con em về chuyện ba nó chết thành người tàng hình mà không giúp gì được cho chị em nó.

Con chị, bắt chợt, quăng nhánh cây xuống đất và nhìn lên ngọn mận xanh trước mặt. Nhớ lại những lời mà nó đã thuyết phục con em tin là sau khi ba nó chết ông trở thành người tàng hình và có thể ăn bất cứ trái cây nào trong vườn, cũng như có thể biết được tất cả những việc làm của những người còn sống, nó suy tư về hai thế giới sống và chết. Nó nhận ra thế giới mà nó đang sống tối tăm hơn cái địa ngục. Mặc dù mẹ nó luôn hăm dọa là những người làm việc xấu trên trần gian thường bị rơi xuống địa ngục và bị quỷ sứ dày dọa nhưng nó không tin thế giới của người chết là chỗ u ám buồn

đau; trái lại, đó là thế giới của sự thanh thản và nhẹ nhàng mà trong đó những bóng ma tàng hình không biết sầu lo, buồn chán như cái thế giới cô đơn và tăm tối mà nó đang sống đau khổ trên trần gian. Nó chợt nghĩ đến cái chết và ước được chết đi để xa rời thế giới trần gian đau khổ mà nó đang sống. Nó mơ màng nghĩ đến chuyện gặp ba của nó sau khi chết và cảnh hai cha con thanh thoát bay lượn khắp nơi trong không gian, trong vũ trụ. Nó mỉm cười mãn nguyện với những cảnh phiêu lưu kỳ thú của những người tàng hình liên tiếp hiện ra trong ý tưởng của nó.

Một lúc sau, đôi môi tươi của nó chợt co lại nhăn rúm. Những cảnh tượng xảy ra sau khi nó chết lần lượt hiện ra liên tiếp. Hình ảnh mẹ nó vật vã đòi tự tử chết theo người nằm trong chiếc quan tài, hình ảnh con em đang ngơ ngác trong căn nhà nhỏ với những chiếc giỏ xách tay sau khi trở về nhà, và hình ảnh con em khóc than trước những chiếc bàn thờ của ông bố, bà mẹ, và của chính nó. Tất cả đã làm cho đôi mắt của nó tối sầm đi. Nó lắc đầu, triệt để từ chối cái thế giới đau thương vừa mới tưởng tượng kia. Nó không thể tin vào cái thế giới mà ai cũng giải quyết những điều khó khăn tuyệt vọng bằng tự tử có thể đem lại sự yên bình vĩnh cửu. Mặc dù muốn chối từ cuộc sống đau khổ của trần gian, mặc dù muốn trở thành một bóng ma, nó không thể nhẫn tâm nhìn thấy cảnh con em sống bơ vơ một mình trên đời. Nước mắt của nó từ từ rơi xuống và nó giật bắn người khi nghe tiếng hỏi của cô Út:

- Mới bị mạ mi đánh phải không Hạ?

Con chị cúi thấp đầu trả lời:

- Dạ.

Cô Út phủi một chỗ gốc lồi của cây vú sữa, ngồi cạnh nó.

- Chắc tại mạ mi tưởng mi chơi đánh bài “trong nhà” chứ chi nữa!

Con chị gật đầu im lặng. Cô Út cũng im lặng bên cạnh nó. Một lúc sau, nó nói nhỏ:

- Em con sướng hơn con là nó không còn bị đánh nữa!

Cô Út nói:

- Nhưng nó ở Sài Gòn chưa chắc đã sướng đâu!

Con chị quay mặt nhìn sang cô Út và nói với giọng rắn chắc:

- Sao không sướng hả Cô? Vy ở Sài Gòn với hai bác Tư sẽ có đây

đủ hơn con vì nhà bác Tư giàu mà!

- Đâu phải ở với người giàu là nó sướng đâu! Cô Út lắc đầu.

Con chị hoang mang với những lời nói của cô Út. Từ lâu lắm, chưa bao giờ nó được cô tâm sự như vậy. Bắt được cơ hội ngàn năm một thuở, nó hỏi dồn:

- Vì sao mà em con không sướng? Bác Tư trai giàu có, bác Tư gái lại rộng rãi thương người, con nghĩ em con ở Sài Gòn với hai bác Tư, muốn gì được nấy!

Cô Út mĩa mai :

- Đôi khi thiên hạ làm việc nhân nghĩa để che dấu những lỗi lầm trước tề đồ mờ!

- Lỗi lầm? Lỗi lầm gì, cô nói con không hiểu?

Cô Út nhìn đăm đăm vào mặt con chị, hỏi:

- Con có biết mần răng mờ ba con chết không?

- Vì ba con bị đau gan. Gan cứng gì đó nên bây giờ má con không cho con ăn trứng gà nhiều.

- Đúng rồi! Nhưng con có biết ba con chết ở mô không?

- Hình như ở Sài Gòn. Con nghe kể lại là ba con nằm ở nhà thương Grall ở Sài Gòn để trị bệnh.

- Trước ngày ba con chết, o có vào thăm lần cuối.

Con chị hỏi dồn:

- Lúc đó ba con có nói gì không? Lúc đó có con không? Ba có nói gì với con không?

Cô Út khoanh hai tay trước đầu gối, mắt đăm chiêu nhìn xa xa:

- Buổi chiều hôm nớ bà nội, o và mạ con đưa con và con Vy vào Sài Gòn để thăm ba con. Vừa đến nhà ông bà Tư, mạ con đã lấy nón lá ra quạt lia lịa và than là “Trong này nóng quá! Nóng hơn ngoài Nha Trang mình nhiều!” Nghe rứa, con Ly Ly đang ngồi học, nổi giận đùng đùng. Nó đến trước mặt mạ mi chỉ thẳng tay vào mặt bà nói lớn tiếng rằng “Sao thím dám chê nhà tôi nóng? Thím nói ngoài Nha Trang mát thì về đó mà ở đi!”. Xui cho hấn là lúc hấn đang chỉ tay vào mặt mạ của mi xỉa xối, ông Tư đi làm về. Ông giáng cho hấn một bạt tai và la hấn là “Mi làm cháu sao dám hỗn với thím như rứa! Có xin lỗi thím ngay không?” Lúc nớ, bà Tư oà ra khóc bù lu bù la và la bãi hải lên là “Cũng tại thím Đạm chê

nhà mình nóng nực nên con Ly Ly mới có thái độ như thế! Ai đòi mới bước chân vào nhà mình đã chê nhà mình nóng nực, thế nọ thế kia làm sao mà con bé không tức điên người lên được cơ chứ?”

Mới đi làm về, đang mệt, nghe như rứa, ông bác Tư của mi nổi nóng lên, xách mấy giỏ đồ của mạ mi quăng ra đường và la um sùm. Ông đay nghiến với mạ mi là ”Mụ chê nhà tui tui nóng thì đi ra ngoài đường mò kiếm chỗ khác ở!”

Tim đập thình thịch, con chị hỏi vội:

- Rồi lúc đó má con làm sao? Má con ở đâu để thăm nuôi ba con?
- Mạ mi khóc tức tưởi, dẫn hai chị em mi đi ra ngoài để lượm mấy giỏ đồ văng lung tung ngoài hè, còn bà nội thì đập đầu xuống đất la khóc đòi tự tử cho bằng được.

Con chị tròn mắt, kinh ngạc:

- Vì sao bà nội đòi tự tử hả cô?
- Thì bà nội thương mạ con mi chớ còn răng nữa! Hỏi ngu như rứa mò hỏi cho được!
- Rồi bà nội có tự tử không?

Cô Út lắc đầu:

- Không, lúc nớ mấy đứa ở của ông bà Tư kéo bà dậy kịp thời! Bà khóc um sùm thê! Rồi bà chửi ông Tư là “Chồng hấn đang bị đau thập tử nhứt sanh mò mi nỡ lòng nào đuổi mạ con hấn ra đường? Mi làm anh mà đối với em như rứa hỉ? Anh em chi mò tốt rứa hờ mi? Đuôi vợ con hấn đi, rồi tau tự tử chết cho vừa dạ vợ chồng con cái mi!”

Nước mắt con chị chảy ra:

- Rồi bà nội làm sao? Rồi má con làm sao?
- Bà nội đòi xách gói đi ra khỏi nhà ông bà Tư để đi với mạ con mi!
- Rồi sao nữa hả cô?
- Lúc nớ, o cũng khóc. O chạy theo bà nội và mạ con mi cho đến khi ông bà Tư khuyên lơn, năn nỉ ở lại.

Con chị nhìn cô Út một lúc rồi im lặng. Chợt nhớ những lời chửi bới của cô ta hằng bao nhiêu năm trời, nó mơ hồ không hiểu được những lời cô vừa kể ra. Nó muốn tìm hiểu vì sao cô khóc và muốn

hỏi cô là “có phải vì thương hoàn cảnh của mẹ nó mà cô đã khóc và đã cùng bà nội xách gói bỏ đi theo mẹ nó ra khỏi nhà bác Tư không?” Nhưng khi ngược lên nhìn những lá mạn chập chờn lay động theo những làn gió, nó hỏi tiếp câu chuyện trong đau đớn:

- Rồi sao nữa cô?

- Sau đó ông bà Tư cho mạ mi ở lại nhà nhưng sáng ngày hôm sau, khi mạ mi dẫn chị em mi vào nhà thương Grall thì ba mi qua đời. Ông Tư hối hận vì đã đuổi mạ con mi ra khỏi nhà ngay trước hôm ba mi từ giã cõi trần. Và cũng vì bị dẫn dắt nên ông thuê ngay đoàn tàu lửa đưa quan tài ba của mi về chôn cất tử tế tại Nha Trang.

Nước mắt con chị như đã cạn. Nó không còn khóc nữa mà chỉ lắc đầu buồn bã:

- Lúc đó như thế nào con không nhớ gì cả vì con còn quá nhỏ. Tội nghiệp má con quá bình dân nên đã thốt ra những lời làm phật ý những người giàu có sang trọng trong gia đình.

Không ý thức được lời mình vừa nói ra đang làm méch lòng người nghe, con chị tiếp tục tuôn ra những điều đang nằm trong ý nghĩ của nó:

- Bây giờ con mới hiểu má con đã vất vả như thế nào để nuôi hai đứa con khôn lớn! Té ra, bao nhiêu người trong gia đình nội chỉ thương hại tội con chứ chẳng ai giúp đỡ thật lòng! Tội nghiệp cho má của con đã phải chịu bao nhiêu cảnh dày vò khổ sở trong cảnh mẹ góa con côi!

Không nghe cô Út nói một lời nhưng con chị không quay sang cô tìm sự tán đồng. Nhướng đôi mắt xa xăm tận dãy hoa trước nhà bác Cả, nó luôn miệng hỏi:

- Tại sao mọi người trong đại gia đình mình ghét cái bình dân quê mùa của một người thất học và tội nghiệp như má con dữ vậy hả cô? Tại sao mình phải ghét bỏ những người không giống mình vậy? Những người thất học, những người quê mùa, những người nghèo khổ có tội gì đâu? Đáng lý ra họ phải được thương yêu và giúp đỡ hơn là bị khinh ghét và ruồng bỏ phải không cô?

Cô Út không trả lời và con chị cũng không nhìn cô, nó tiếp tục hỏi với đôi mắt mơ màng xa xăm.

- Mà khinh ghét bắt nguồn từ đâu con cũng không biết nữa! Có lẽ tại vì khi người ta không nói tiếng giống nhau, không ăn mặc giống nhau, không đi đứng giống nhau, không biết chữ như nhau nên người ta không thể nào hiểu lẫn nhau và không thể nào thương yêu lẫn nhau được, phải không cô? Con nghe thầy giáo con nói thành kiến, và định kiến thường làm người ta ghét nhau, có đúng vậy không cô?

Con chỉ hỏi hàng ngàn câu mà không nghe tiếng cô Út trả lời nhưng nó cứ tiếp tục thao thao. Cho đến khi nó quay mặt sang bên cạnh và không còn thấy cô Út ngồi cạnh, nó mới biết là cô Út đã bỏ đi từ lâu lắm rồi. Ôn lại những điều cô vừa kể nó càng thấy thấm thía và thương mẹ nó nhiều hơn. Đột nhiên, lời than trách của con em hôm nào vang lên trong tai nó: “Em không muốn đi Sài Gòn đâu! Em sợ! Nhà bác Tư lạ với em lắm! Chị Ly Ly đâu có thích nói chuyện với mình! Lúc chỉ về đây, chỉ đâu có thêm ra nhà mình! Chỉ cũng không có chơi với tụi mình nữa! Em ở trong đó không có ai chơi với em, em thấy lạ hoài chứ không quen được đâu!”

Thảng thốt, nó ôm mặt kêu lên trong lo lắng:

- Trời ơi! Vy ơi! Chị hại Vy rồi!

Nhớ đến bức thư của con em, nó vội vàng lục túi áo, lôi ra, xé nhanh cạnh bì và lăm băm đọc những giòng chữ mực tím trên tờ giấy đôi có ô kẻ.

Sài Gòn ngày 17 tháng 3 năm 1970

Chị Đan Hạ thương nhớ nhất của em,

Em hứa với chị là em sẽ viết thư cho chị ngay khi em vào Sài Gòn, vậy mà cho đến hôm nay em mới có thể viết thư cho chị được. Chắc chị đang mong chờ thư và trách em nhiều lắm không? Nếu chị giận em thì hãy cho em xin lỗi ngàn lần bởi vì từ lúc đến nhà bác Tư tới giờ, em bận lắm. Ngày đầu tiên đến Sài Gòn, bác Tư gái dắt em đi hết nơi này đến nơi khác quanh khu vực nhà bác ở để tìm trường tư cho em học. Sau một tuần, bác Tư gái mới ghi danh cho

em vào học ở trường Quốc Anh được đó chị. Trường Quốc Anh xa nhà bác Tư hơn các trường tư khác nhưng nó là trường tư có kỷ luật và nổi tiếng nhất trong khu vực đó chị à ! Học sinh trường này phải mặc đồng phục chứ không như trường tư thực Lê Quý Đôn đâu. Ghi danh học cho em xong, bác Tư gái đưa em đi may áo trắng, và váy xanh mực để em có đồng phục theo yêu cầu của trường. Em đi học rất vui vì mấy đứa bạn Sài Gòn thích bạn người Nha Trang lắm. Hiện nay, em có một đứa bạn thân cùng xóm. Nó tên là Nguyễn. Nó chỉ dẫn cho em tường tận các nơi và cũng chính nó chỉ cho em chỗ mua tem và bỏ thư cho chị đó. Em không thấy nhà bác Tư xa lạ như em nghĩ đâu chị à! Chị Ly Ly đã đi du học nên em ở lâu ba một mình trong phòng rộng với hai chị người làm cho nhà bác Tư. Hai chị Năm và chị An cứng và chiều em lắm. Còn anh Duy thường cho em tiền và mua kem cho em sau bữa cơm tối luôn. Kem Sài Gòn ngon lắm chị ơi! Mỗi lần ăn kem, ngủ giường nệm, và học ội dưới ánh đèn điện em thường ước có chị ở cùng với em để được sung sướng như em.

Ở nhà bây giờ chị ra sao? Chị có nhớ em không? Chị có còn bị má đánh nữa không? Em thường cầu nguyện ba đừng để má đánh chị nữa. Mỗi lần nghĩ đến chị bị má đánh, em thương chị nhiều lắm. Chị ơi! Dù nhớ nhà, nhớ chị, em luôn luôn cố gắng học cho đến thi Tú Tài để làm chuyện mà chị em mình đã hứa với nhau. Em chỉ muốn xin chị một điều là khi mình xây nhà mình cho má, mình xây vôi hoa sen trong nhà tắm nhen chị. Nhà tắm của bác Tư có vôi hoa sen, tắm sướng như đứng dưới mưa, nếu chị thấy cái vôi tắm hoa sen này chắc chắn chị sẽ thích ngay. Vì vậy bằng lòng với em cái chuyện này đi nghe chị! Ở nhà dạo này chị thường tắm vào lúc nào? Nếu chị tắm trong nhà tắm của nhà mình chị nhớ tắm ban đêm và cẩn thận đừng để người ta dòm lén nghe chị. Cuối tuần này bác Tư sẽ đưa em đi Sở thú để xem voi. Em cảm ơn chị đã khuyên em vào Sài Gòn xem voi nên em đã có được tất cả những thứ em cần.

Cuối thư em xin chúc chị và má luôn luôn mạnh khỏe bình an. Cho em gửi lời kính thăm má và nhắn với má là em thương nhớ má

nhieu lắm. Em sẽ xin bác Tư về Nha Trang thăm má và chị khi hè đến.

Em gái của chị

Hoàng Thị Thảo Vy

Phủi quần đứng lên, con chị gấp vội bức thư và bước nhanh vào nhà. Bà mẹ vẫn còn ngồi im bên góc tủ. Nó đến trước mặt bà, trao bức thư của con em và nói:

- Con vào nhà nội để lấy thư của em Vy chứ không phải con đánh bài đâu. Má đừng lo là con ham mê cờ bạc. Con hứa từ nay sẽ không vào “trong đó” chơi bài nữa. Con sẽ cố gắng học nên người chứ không bao giờ làm phật lòng má nữa đâu. Con cũng sẽ tiếp tục sống vì vong linh của ba chứ không để bất cứ người nào chê trách con gái của ba đâu!

Bà mẹ ngẩng đầu lên. Ngàn hạt lệ tuôn trào ra khỏi đôi mắt ngạc nhiên của bà.

Con chị bước ra lu nước rửa mặt. Trời đã chiều mà nắng vẫn còn sáng rực bên bờ giếng, và những trái ô ma vàng cam thấp thoáng trên những cành lá xa xa.

HẾT